

HỒNG TRẦN

# Trảm Long 4

THIÊN ĐỊA PHONG THỦY

vh  
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

# Mục lục

[CHƯƠNG 1 Phong thủy bíp](#)

[CHƯƠNG 2 Chân tướng mệnh vận](#)

[CHƯƠNG 3 Quý anh hùng Hồng môn](#)

[CHƯƠNG 4 Nổi dậy ở Thiều Châu](#)

[CHƯƠNG 5 Ròng lưng kiếm](#)

[CHƯƠNG 6 Tư phá mô tổ](#)

[CHƯƠNG 7 Đời sống vợ chồng](#)

[CHƯƠNG 8 Âm mưu thời Tam Quốc](#)

[CHƯƠNG 9 Chiến đấu vì yêu](#)

[CHƯƠNG 10 Tiểu Đạo hôi](#)

[CHƯƠNG 11 Cá voi sắt thủ](#)

[CHƯƠNG 12 Rửa hận trên biển](#)

[CHƯƠNG 13 Tấn công hoàng lăng](#)

[CHƯƠNG 14 Thâm ý của trăm long](#)

[CHƯƠNG 15 Kết thúc và khởi đầu](#)



## • CHƯƠNG I •

### Phong thủy bịp

Jack vừa về đến Quảng Châu, liền cắt phăng mái tóc dài, cạo sạch râu ria. Quảng Châu là thánh địa ái tình cuộc đời anh, dù hôm nay anh không biết mình sẽ ngồi trong nhà hàng Tứ Quý với tâm trạng thế nào, nhưng anh nghĩ ít nhất bản thân cũng nên chỉnh tề sạch sẽ, hết như năm xưa lần đầu tiên gặp Lục Kiều Kiều ở nơi này.

Anh luôn uống rượu cây thù, một loại rượu trắng rất mạnh của Mexico, loại rượu này khiến anh nhớ đến người con gái áo xanh lục nhiều năm trước từng ngồi trong xe ngựa của anh, cô uống rượu cây thù bị sặc ho đến chảy nước mắt, nhưng vẫn sáng khoái khen đã, nhớ đến cô khi đó, Jack lại chột mím cười.

Ngũ Tuấn Sinh, thiếu gia tiệm Ngũ Nhật Phát ngồi trước mặt anh, thao thao bất tuyệt về chuyện làm ăn của mình, thậm chí còn nhắc đến phong thủy hiệu buôn Tây của bọn họ. Jack mở cúc cổ áo, tay phải cầm ly rượu gác lên một chiếc ghế trống, như đang ôm một cô nương vô hình, đầu tuyệt vọng ngửa ra sau, miệng há hốc, mắt nhìn lên trần nhà. Trong lòng anh vô cùng ngờ vực tên mặt trắng để ria con kiển này, lại còn học đòi người ta bàn phong thủy, luận về phong thủy ai mà hơn được cô vợ cung Lục Kiều Kiều của anh?

Cộng sự lâu năm của Jack, John Lớn vẫn rất hào hứng trò chuyện với Ngũ Tuấn Sinh, hần cựa dịch tám thân quá khổ, trước sau giữ nụ cười mím xảo quyết, cặp mắt ti hí chốc chốc lại lóe lên, nhìn khuôn mặt đỏ lựng vì rượu của Ngũ Tuấn Sinh qua ánh nền trên mặt bàn. John Lớn cũng thỉnh thoảng nhìn sang Jack, hần để ý Jack giữ tư thế bất lịch sự đó rất lâu, trông anh hiện giờ chẳng khác nào con chó theo chủ nhân xuống tiệm đánh no cá tăng thịt bò.

John Lớn vươn tay, chạm ly rượu của mình vào ly của Jack, dùng giọng Texas đặc sệt nói chòng lòn: “Drink less but better...” Jack vẫn ngửa mặt lên trời há miệng hớp một ngụm, rồi uể oải nói như cá vàng nhà bọt khí: “Biết rồi, uống ít

nhưng rượu phải chất...”

“Xem ra tâm trạng Jack tiên sinh khá tệ.” Cuối cùng Ngũ Tuần Sinh cũng quan tâm tới Jack. Ngũ Tuần Sinh vốn có quan hệ lâu năm với công ty White, song những năm gần đây công ty White chỉ buôn hàng mỹ phẩm, đường hương phát triển đã không còn phù hợp với hiệu buôn Tây Ngũ Nhật Phát, nên Jack và John Lớn chỉ còn giữ quan hệ xã giao với anh ta. Một năm trở lại đây, công ty White còn buôn lậu súng đạn, càng không liên quan gì tới tiệm Ngũ Nhật Phát đang ăn nên làm ra.

John Lớn hiểu rõ mục đích Jack tới Quảng Châu, anh muốn bắt đầu tìm An Long Nhi từ đây, bởi con gái mình đang ở chỗ An Long Nhi, nhưng chuyện này không thể tiết lộ với người ngoài. Thấy Jack chẳng có bụng dạ nào tiếp lời, John Lớn thuận miệng đáp: “Tiên sinh đây đang xin Thượng đế phù hộ cho chúng ta làm ăn phát đạt, chúng ta đừng quấy rầy anh ấy cầu nguyện.”

Ngũ Tuần Sinh cười ha ha: “Các anh buôn bán súng đạn, còn muốn phát đạt đến đâu chứ? Thuyền của các anh còn to hơn cả hiệu buôn của chúng tôi ấy chứ. Có điều vụ này nếu tôi thành công, tôi có thể mua một con thuyền lớn, cùng các anh ra biển.”

Jack từ từ ngẩng lên hỏi: “Có phi vụ gì thế? Chúng tôi có thể cấp hàng cho anh...”

Ngũ Tuần Sinh cười ngán ngẩm lắc đầu, bảo Jack: “Tiên sinh chẳng nghe tôi nói gì cả, Mỹ quốc các anh vốn không có loại hàng này.”

John Lớn áp sát thân hình đồ sộ lại, xòe hai tay nói: “Ngũ muốn tìm một lô máy ảnh chuyển đến Bắc Kinh, anh biết đấy, món này rất hời, hơn nữa đám vương gia ở Bắc Kinh bắt đầu thích chơi. Mua một chiếc máy ảnh rồi lại cần cả bộ đồ nghề và thuốc rửa ảnh, thậm chí còn phải dành riêng một phòng trong nhà làm phòng tối để rửa, đây quả là một vụ làm ăn lâu dài.”

Ngũ Tuần Sinh hào hứng tiếp lời: “Đây là nghề chơi tối tân nhất trên thế giới, vừa thú vị lại vừa ra tiền, tôi dám chắc máy ảnh sẽ từ tay các vương gia mà lan rộng khắp Trung Quốc, giá cả chắc chắn càng lúc càng cao, tôi nhập bao nhiêu cũng không sợ ế.”

“Ôm hàng cẩn thận đấy, vốn của anh có đủ không?” Jack thuận miệng hỏi, vẫn thái độ dửng dưng.

Ngũ Tuấn Sinh đáp: “Tuyệt đối không phải ôm đầu, đã có người của vương phủ đến hỏi hàng, đặt cọc trước luôn rồi, chi tiếc tôi không đủ vốn lấy cả thuyền hàng, chứ không thì...”

Jack và John Lớn không hẹn mà cùng đổ dồn mắt vào anh ta, chẳng khác nào hai con sói đói thỉnh linh thấy một con dê béo xuất hiện trước mắt. Ngũ Tuấn Sinh nhận ra ngay mình đã lỡ lời, liền nín bật, gờ tay lên mép không ngừng vân vê hàng ria, Jack biết động tác này nghĩa là anh ta có điều bí mật không thể tiết lộ, và đang hối hận vì lỡ miệng.

Jack rời mắt khỏi Ngũ Tuấn Sinh, đan tay vào mái tóc vàng cắt ngắn của mình, ngoảnh đầu nhìn ra cửa quán, ung dung nói: “Chúng ta có thể hợp tác lấy toàn bộ hàng, để khỏi rơi vào tay hiệu buôn khác... Anh còn thiếu bao nhiêu?”

John Lớn cũng cười hiền hòa: “Nếu lợi nhuận thích hợp, chúng ta có thể ăn chia theo tỷ lệ đầu tư, cũng có thể dành cho cậu một phần kha khá, chỉ cần cậu bỏ nhiều hơn bốn phần vốn, chúng tôi sẽ chung với cậu năm phần nợ, nếu cậu bỏ quá nửa vốn, chúng ta sẽ bàn tiếp, đảm bảo cậu kiếm được nhiều hơn chúng tôi, cậu thấy thế nào?”

Không phải Ngũ Tuấn Sinh không muốn hợp tác làm ăn thế này, có điều vừa rồi lỡ miệng buột ra một sự thực tàn khốc, nhà anh ta đã không còn bao nhiêu tiền, mà điếm này lại bị hai tên người Tây nhìn thấu.

Trước cuộc Chiến tranh nha phiến lần thứ nhất, Quảng Châu là bến cảng duy nhất mà triều Thanh mở cửa thông thương với bên ngoài. Thập Tam Hàng là khu vực duy nhất trên toàn quốc được phép buôn bán với Tây Dương, đây từng là nơi giàu có, sản sinh ra người giàu số một thế giới. Nhưng chiến tranh nha phiến mười năm trước đã mở ra thêm bốn cảng là Hạ Môn, Phúc Châu, Ninh Ba và Thượng Hải, địa vị của Thập Tam Hàng trong ngành ngoại thương sa sút thảm hại, thậm chí ảnh hưởng cả đến những doanh nghiệp lấy Quảng Đông làm bàn đạp để vươn lên các tỉnh phía Bắc. Chính trong tình cảnh này, hiệu buôn Ngũ Nhật Phát từng dẫn đầu cả miền Hoa Nam suy sụp nhanh chóng. Đến hôm nay, ông chủ Ngũ đã qua đời, Ngũ Tuấn Sinh cũng thôi chơi bởi lêu lổng, đứng ra gánh vác sản nghiệp, nhưng qua nhiều vụ làm ăn thua lỗ, hiệu buôn dần dần chỉ còn cái xác rỗng. Ngũ Tuấn Sinh không muốn bỏ qua cơ hội gây dựng lại sự nghiệp, tiếc rằng vừa rồi lỡ lời, giờ chỉ cần nói giá thì đối phương sẽ biết ngay mình còn bao nhiêu vốn liếng.

Ngũ Tuấn Sinh đành dè dặt lắc đầu cười: “Tôi chi hơi túng vì cần quay vòng vốn gấp thôi, thực ra vẫn có thể vay tiền trong ngân hàng Anh và tiệm đổi tiền Trung Quốc, các anh không phải lo.”

Jack nâng ly lên, chậm rãi lắc lắc rượu trong ly, chăm chú nhìn ánh nến soi đáy ly, hờ hững nói: “Nhưng sáng mai đã phải lấy hàng rồi, nếu vay được tiền thì đầu đến nỗi giờ còn không đánh được cả lô hàng, tôi nghĩ chắc số vốn hiện giờ của anh cũng là đi vay mà có, anh không thể vay thêm nữa, đúng không?”

Ngũ Tuấn Sinh tuy bị Jack nói trúng tim đen, lòng rất buồn bực nhưng vẫn cố cứng miệng đáp: “Quý Tây các anh đừng nói càn ở đây, để người ta nghe được lại tưởng tôi đang nài nỉ vay tiền các anh.”

John Lớn vẫn cười hiền hòa, ngồi thẳng dậy nhỏ giọng: “Chúng ta là bạn bè lâu nay, cậu có thể vay tiền chúng tôi, cũng có thể hợp tác với chúng tôi mà, chúng tôi không tiết lộ cho người khác đâu, cậu biết đấy, chúng tôi kín miệng lắm...” John Lớn và Jack đều có thể nhìn ra tình trạng của Ngũ Tuấn Sinh hiện giờ, khi một mình không ăn được cả lô hàng thì vay tiền và hợp tác là việc rất bình thường, nhưng Ngũ Tuấn Sinh lại chỉ vay tiền chứ không hợp tác, chứng tỏ lợi nhuận chuyển hàng này rất lớn, song đến giờ vẫn không đủ vốn, lại chứng tỏ hiệu buôn của anh ta đã nợ đầm đìa, không vay đâu được nữa. Lúc này chỉ cần có thể hợp tác với anh ta, nói không chừng lại chấm dứt được miếng thịt béo, hơn nữa một ngày sau đã thu được cả món tiền to, cơ hội thế này thật vô cùng hiếm hoi.

Vừa rồi khi Jack cầu nguyện Thượng Đế, John Lớn đã nắm được đại khái nguyên do khiến Ngũ Tuấn Sinh hào hứng. Thì ra gần đây có một thầy phong thủy đi ngang qua hiệu buôn Ngũ Nhật Phát, ngắm nghía cửa lớn rồi nói muốn gặp ông chủ, Ngũ Tuấn Sinh ra gặp, ông ta bèn kể rõ rành tình trạng làm ăn từng năm của Ngũ Tuấn Sinh, ngay cả cha mẹ vợ con cũng tính được hết, những chuyện này đối với thương gia đều là tuyệt mật, người trong hiệu buôn không phải họ hàng cũng không biết, Ngũ Tuấn Sinh thấy ông ta tinh thông như vậy thì phục sát đất, lập tức tôn kính đối đãi như thượng khách.

Sau khi nhận tiền, thầy phong thủy kia lại nói vừa rồi lấy quá đắt, nhưng vì trông thấy vận may của ông chủ Ngũ đang tới, không dám lấy rẻ, chỉ cần ông chủ Ngũ mạnh tay đánh quả mới làm ăn ketch xù, trong vòng một tháng, nhà họ Ngũ có thể kiếm được một món tiền lớn, trùng hưng lại gia nghiệp sau một đêm. Ngũ Tuấn Sinh thấy thần nhân nói ra những lời tốt lành như vậy, bèn xin ông ta bói thêm một quẻ, xem khi nào mới có cơ hội chuyển mình, thầy phong thủy nói trong vòng năm ngày nữa sẽ có mối hàng lớn đến gõ cửa, chỉ xem anh ta có gan làm không mà thôi, nếu lần này để lỡ thì cả đời đừng hòng ngóc đầu dậy nữa.

Mấy ngày sau đột nhiên có một thương gia người Đức đem theo phiên dịch tìm đến hiệu buôn, nói có một lô máy ảnh giá mấy chục vạn lạng bạc vừa qua cửa khẩu, muốn tìm mối mua, Ngũ Tuấn Sinh nhận ra ngay đây là một cơ hội lớn. Nhưng hiệu buôn Ngũ Nhật Phát xưa nay chỉ buôn hàng tơ lụa Giang Chiết, không có đầu mối để tiêu thụ loại xa xỉ phẩm tân tiến này của Tây Dương, huống hồ bấy giờ người Trung Quốc cho rằng máy ảnh là thứ tà ma của người Tây dùng để tàn phá Trung Hoa, cửa trập tách một cái đã hút luôn hồn phách của người ta, trong dân gian đã có nhiều điều tiếng xấu, cá biệt chỉ có những con cháu phú hào tư tưởng cởi mở mới chơi món đồ này, còn người thường vừa nhác thấy đã bỏ chạy giữ mạng.

Trước chiến tranh, cả nước chỉ có một cửa khẩu thông thương là Quảng Châu, Ngũ gia đương nhiên tiên vào như nước, sau chiến tranh lại mở ra cửa khẩu Thượng Hải ngay sát cạnh vùng sản xuất tơ lụa, lâu gần nước trông trắng trước, chiếm hết tiền cơ, việc buôn bán của Quảng Châu ngày càng sa sút, đúng như thầy phong thủy kia nói, nếu không kiếm một món hàng mới làm ăn lớn, hiệu buôn Tây của Ngũ gia sẽ lâm vào đường cùng, không nắm lấy cơ hội này, chắc chỉ trong vòng mấy năm, Ngũ Tuấn Sinh sẽ phải về quê cày ruộng.

Vốn Ngũ Tuấn Sinh chỉ kinh ngạc với đạo hạnh của thầy phong thủy kia chứ không mấy hứng thú với món hàng này, vì buôn mấy ảnh ở Trung Quốc trăm phần mao hiểm, cơ hội lần này chẳng biết có phải cái bẫy chết người lơ đập trúng sẽ chết không toàn thân hay không. Thói quen không có lợi thì không làm của thương nhân khiến anh ta giữ thương gia người Đức lại tiếp đãi mấy ngày, đồng thời huy động tất cả người làm tản đi khắp nơi hỏi giá cả thị trường và tìm mối mua. Một là ăn cơm uống rượu cũng chẳng tốn mấy tiền, hai là anh ta không muốn món đồ chơi mới này chuyển đến tay nhà buôn khác quá nhanh, ba là dù nguy hiểm trăm phần, cũng không loại trừ khả năng đây thực sự là cơ hội vùng dậy mà thầy phong thủy kia nói, nếu như từ lô hàng này mà máy ảnh bắt đầu lưu hành toàn quốc, anh ta sẽ trở thành người đứng đầu ngành này trên cả nước, vậy tin theo lời thầy phong thủy, xem xét thêm mấy ngày để khỏi lỗ vốn lớn.

Hai ngày sau, Ngũ Tuấn Sinh nhận được tin, rất nhiều thương gia Nam Dương đang tìm mối hàng, thậm chí thương gia Nam Dương và người hầu của vương phủ còn tới thăm hiệu buôn Ngũ Nhật Phát hỏi có máy ảnh hay không, chỉ trong một đêm, cơ hội đã từ dưới đất trời lên, như thể sáng mai toàn quốc sẽ dậy lên làn sóng chơi máy ảnh vậy, chỉ cần Ngũ Tuấn Sinh nhận hàng, lập tức có thể bán qua tay kiếm lời gấp mấy lần, nếu anh ta có đủ tiền để găm hàng ít lâu, có thể giá còn tăng vọt. Tâm trạng Ngũ Tuấn Sinh hiện giờ hết như phát hiện thấy mỏ vàng ngay dưới gầm giường mình, hạnh phúc như mơ dâng trào trong lòng. Anh ta bèn dốc hết của cải, rồi chạy Đông chạy Tây vay lãi cao, gom góp được mười mấy vạn lượng bạc, tuy chừng đó tiền không ôm được cả lô hàng, nhưng anh ta tính nếu đẩy được hàng đi thật nhanh, thì chỉ trong một tháng sẽ thu lại đủ vốn, còn có thể một mình ôm cả thuyền máy ảnh.

Jack không định ở lâu tại Quảng Châu, anh vừa đến Quảng Châu đã tìm khắp lượt những nơi An Long Nhi có thể trú ngụ, nhưng chẳng thu được gì, chỉ trông thấy dáng vẻ anh tuấn của An Long Nhi trên những lệnh truy nã cũ dán trên phố và trước nha môn. Biết tin An Long Nhi đã giết tiểu vương gia, hiện giờ là trọng phạm bị truy nã toàn quốc, Jack lại thấy nhẹ hẫng người, tìm một kẻ vô danh tiểu tốt có thể hết đời không thấy, nhưng tìm một kẻ đang lẩn trốn khắp nơi nhất định sẽ có một con đường, anh đã nghĩ ra cách tìm An Long Nhi, nhưng mỗi hàng lớn trước mặt khiến anh rất muốn nán nã thêm một ngày, cùng John Lớn xem kết quả thế nào. Anh bèn đặt ly rượu lên bàn gỗ mấy cái rồi bảo Ngũ Tuấn Sinh: “Anh bạn của tôi ơi, anh bị lừa rồi.”

Ngũ Tuấn Sinh cười, cũng chẳng lấy làm buồn vì lời của Jack: “Jack à, tôi đã xem hàng rồi, những máy ảnh đó quả là



món đồ chơi tinh xảo lại thần kỳ, hẳn phải khiến người ta mê mết. Hiện giờ tôi không ôm hết được cả lô hàng, nhưng trong vòng một tháng có thể đi hết lô hàng này, giờ đơn đặt hàng trong tay tôi đã đến hơn một trăm cái, chỉ đợi sáng mai giao nhận xong xuôi là tẩu tán ngay được nửa thuyền hàng, thu bạc về lại nhận tiếp nửa thuyền nữa, hể bán ra là lãi ròng, còn không bán găm mấy tháng đợi hàng hóa sốt lên ra tay thì thành vàng ròng rồi, ha ha ha...”

Jack bĩu môi nhún vai: “Anh không thấy mình bỗng dưng quá may mắn à? Cả thế giới hình như đều quay quanh anh, nhưng những gì anh thấy có thể đều là giả cả.”

Ngũ Tuấn Sinh giơ ngón tay xua xua: “No no no, hàng tôi đã kiểm, thị trường cũng điều tra rồi, thương gia người Đức kia do tôi sắp xếp chỗ ở, nếu là bịp bợm thì trò bịp này lớn quá, lẽ nào cả Thập Tam Hàng cùng vào hùa gạt tôi? Tôi biết rồi nhé, Jack ra ngoài mấy năm lại học được thói xấu, thấy tôi kiểm được anh không thoải mái, muốn gạt tôi chứ gì? Anh học được trò này từ vợ đấy à?”

Jack thỉnh linh cầm ly rượu trên bàn hất luôn vào người Ngũ Tuấn Sinh, tuy rượu trong ly chẳng còn là bao, nhưng động tác của anh vừa nhanh vừa bất ngờ, khiến Ngũ Tuấn Sinh và John Lớn giật nảy mình, đều hiểu rằng Ngũ Tuấn Sinh đã lỡ lời. Năm xưa Ngũ Tuấn Sinh từng là tình nhân của Lục Kiều Kiều, song Jack biết Ngũ Tuấn Sinh đã có vợ, nên sau khi quen Lục Kiều Kiều qua sự giới thiệu của Ngũ Tuấn Sinh, anh liền ráo riết theo đuổi, cưới cô về làm vợ. Anh cho rằng Ngũ Tuấn Sinh từng đùa giỡn với tình cảm của Lục Kiều Kiều, vì thế ai cũng có thể nói đến Lục Kiều Kiều, chỉ riêng Ngũ Tuấn Sinh là không được. Ánh mắt Jack đầy vẻ hung hãn, anh trỏ thẳng vào Ngũ Tuấn Sinh đang cuống quýt lau rượu trên người, khiến khách khứa trong quán lủ lượt quay lại đổ dồn mắt vào bàn họ.

John Lớn khom người, luôn miệng xin lỗi với những người xung quanh, sau đó ấn hai người xuống, bước đến cạnh vỗ vai Jack, ghé tai nói nhỏ: “Chuyện như vậy vợ cậu cũng chẳng giận đâu, hiểu không?” Sau đó, John Lớn lại ngẩng lên bảo Ngũ Tuấn Sinh: “Nếu muốn lừa cậu thì chẳng cần cả Thập Tam Hàng, chỉ cần mười ba người là đủ một vợ kịch lớn rồi, này tôi hỏi, người Đức kia chỉ thu tiền mặt thôi hả?”

Ngũ Tuấn Sinh còn chưa hoàn hồn: “Phải rồi, tiền trao cháo múc, bọn họ lần đầu đến Trung Quốc buôn bán, không tin tưởng ngân phiếu Trung Quốc, chỉ dám thu tiền giấy của ngân hàng Anh(1).”

“Cậu đã đòi được đủ tiền chưa? Hay là để chúng tôi giúp.”

Ngũ Tuấn Sinh gật đầu với John Lớn, John Lớn lại hiền hòa nói tiếp: “Chúng ta là bạn bè lâu năm, cậu không cần hợp tác cũng chẳng sao, nhưng vẫn sẽ chấp nhận sự quan tâm của chúng tôi chứ? Để chúng tôi cùng cậu đi nhận hàng, cậu

mang theo tiền mặt nguy hiểm lắm, chúng tôi sẽ đi cùng cậu.”

“Tôi cũng có hộ vệ mà.”

“Chúng tôi ở đây có một tay cao bồi thiện xạ, đủ chọi lại mười gã hộ vệ của cậu đấy!” John Lớn hào sảng vỗ ngực Jack, Jack không kịp gạt ra, liền bị vỗ bồm bộp vào lồng ngực rần ròi. John Lớn biết Jack không phải người nóng nảy, chẳng qua vừa rồi chạm phải điều anh coi trọng nhất mà thôi, chỉ cần Jack nguôi giận, sẽ hiểu ngay so với việc kiếm tiền thì chút chuyện vặt vãnh kia chẳng đáng để một thương nhân nổi giận.

Jack xòe tay ra với Ngũ Tuấn Sinh, sau đó lại đưa tay bắt tỏ ý giảng hòa: “*Sorry, you know...*” Chưa nói dứt câu, gương mặt đã đầy vẻ áy náy.

Ngũ Tuấn Sinh thấy Jack mở lời xin lỗi trước, cũng chẳng dám nói lung tung nữa, đưa tay ra nắm lấy tay Jack: “Hoan nghênh các anh ngày mai cùng tôi đi giao nhận hàng, nhưng nói trước nhé, không được tranh hàng với tôi đâu đấy.”

Jack gật đầu nói rất phong độ: “Ok, chúng ta là bạn mà.” John Lớn cười cười nhìn Ngũ Tuấn Sinh, bóp chặt vai Jack một cái.

Rời khỏi nhà hàng Tứ Quý, Jack và John Lớn không về hiệu buôn mà xách rượu đến chỗ các bạn bè khác cũng là thương nhân Tây Dương, nghe ngóng xem có phải có một lô lớn máy ảnh đã qua cửa khẩu, thương gia Nam Dương và người hầu trong vương phủ đang chạy khắp nơi tìm hàng hay không, kết quả thu được rất mù mờ, có người từng nghe nói thế, nhưng cũng có người uống mấy chén rượu xong vẫn mù tịt chẳng biết gì.

John Lớn chẳng mấy để tâm đến phản ứng này của thị trường, bởi phi vụ lớn thường khá bí mật, bọn họ đều muốn được chia một chén xúp, nhưng ít nhất cũng phải sau khi tham dự vụ giao dịch kia đã. Rõ ràng Ngũ Tuấn Sinh muốn một mình nuốt trọn mối hàng này, còn Jack và John Lớn lại theo kiểu có cơ hội thì cứ xem thế nào, nên mới đi nghe ngóng thực hư. Jack biết nếu Lục Kiều Kiều ở đây, cô nhất định sẽ đòi đi theo.

Sáng hôm sau, Jack và John Lớn dong xe ngựa đến trước cửa hiệu buôn Ngũ Nhật Phát. Hiệu buôn chưa mở cửa, trời lại đang mưa dầm, bọn họ không muốn ở bên ngoài chịu lạnh, nên ngồi trong xe ngựa quan sát tình hình. Ngồi được một chốc, Jack liền vỗ vai ra hiệu cho John Lớn nhìn sang hiệu buôn. John Lớn hơi hé rèm xe nhìn ra, trông thấy hai thanh niên trẻ theo sau một ông già gầy guộc, dáng vóc trung bình, một trong hai thanh niên đứng sau che ô cho ông ta, có thể thấy trong ba người, ông già này địa vị cao nhất. Về mặt ông ta tinh nhanh, quanh miệng có một chòm râu bạc, hai mắt

sáng rực có thân, mái tóc bạc phơ tết lại thành một bím tóc dài gọn gàng, vận trường bào xanh thẫm càng toát lên vẻ tiên phong đạo cốt.

Jack ngồi trong xe quan sát ông ta: “Lão già này trông khỏe khoắn ghê, chắc là võ sư hoặc đạo sĩ.”

“Cậu nói gì cơ?” John Lớn không hiểu sao Jack đột nhiên nói tới chuyện đó.

Jack lại hé rèm xe ra thêm một chút, bảo John Lớn: “Anh xem lão già này chỉ mặc một tấm áo vải, gió to như vậy mà không hề thấy lạnh, trong khi chúng ta đã phải mặc áo da rồi. Người anh nhiều thịt là thế, nhưng đâu có bị được bộ xương già của lão ta? Á, lão ta còn biết xem la kinh?”

“Lão cũng là thầy phong thủy ư?” John Lớn là bạn thân của Lục Kiều Kiều, hiểu rất rõ thế nào là thầy phong thủy, cái gì là la kinh, nên thoát nhìn cũng nhận ra ngay ông già kia đang làm gì.

Chỉ thấy ông ta quay lưng về phía cánh cửa gỗ của hiệu buôn, dùng la kinh đo đạc xung quanh, rồi thu la kinh lại, bảo gã thanh niên gõ cửa. Jack vốn định dừng xe ở đó chờ Ngũ Tuần Sinh bước ra, tiện thể quan sát xem xung quanh có kẻ nào xuất hiện chuẩn bị sẵn sàng đoạt mồi làm ăn hay không, giờ thấy có sự lạ, anh bèn nhảy xuống xe đi thẳng tới trước cửa hiệu buôn. Gã thanh niên vẫn tiếp tục gõ cửa, người canh cửa bên trong sau khi đáp lời cứ trù trù mãi không mở, Jack bước tới trước mặt ông già chấp tay chào: “Tham kiến lão tiên sinh, tôi là bạn của ông chủ hiệu buôn này, có khả năng ông chủ chưa về, xin hỏi lão tiên sinh có việc gì không?”

Ông già kia nghiêm trang quan sát Jack một lượt từ trên xuống dưới, nói thật nhanh: “Ông là bạn của ông chủ thì hay rồi, lão có chuyện quan trọng muốn gặp ông ta, càng mau càng tốt.”

Ông già vừa đưa mắt quan sát, Jack đã cảm thấy một luồng khí thế bức người, ánh mắt này có vẻ trầm ổn giống An Thanh Nguyên, nhưng còn gây áp lực hơn nhiều. Anh lịch thiệp đáp: “Chúng tôi cũng hẹn với ông chủ, ông ấy sẽ ra nhanh thôi, chúng ta có thể đứng đây đợi... Tôi tên Jack, không biết lão tiên sinh xưng hô thế nào...” Dứt lời, Jack còn khom người chìa tay ra với ông ta, toan bắt tay kết bạn.

Trong lúc nói chuyện với Jack, ông già kia vẫn chấp hai tay sau lưng, ưỡn thẳng người, vẻ mặt bình thản. Lúc này ông ta cũng không bắt tay Jack, mà chỉ ôm quyền đáp: “Lão phu Hữu Hiên, thường được gọi là Hữu Hiên tiên sinh.”

Jack thoáng ngẩn người, cảm thấy cái tên này rất quen. Sự nhớ ra lai lịch cái tên, anh mừng đến nỗi giờ ngay hai tay

lên siết chặt lấy nắm tay còn chưa buông xuống của Hữu Hiền tiên sinh, xúc động nói: “Ngài chính là Hữu Hiền tiên sinh ư? Vợ tôi thường nói ngài là bậc tiên bối về phong thủy, luôn muốn gặp mặt ngài!”

Hai thanh niên bên cạnh thấy cử chỉ đường đột của Jack, không hiểu anh định làm gì, đều thủ thế toan xuất thủ bảo vệ Hữu Hiền tiên sinh, Hữu Hiền tiên sinh khẽ quát ngăn hai kẻ hậu sinh lại, đồng thời song quyền trầm xuống, vượt ra khỏi tay Jack, tay phải từ dưới thuận theo tay áo Jack quần lên trên, xoay cổ tay một cái đã chế trụ hoàn toàn cổ tay phải của Jack đang vươn về phía eo mình, trong nháy mắt, động tác toàn thân Jack đều bị Hữu Hiền tiên sinh hóa giải và không chế.

Hữu Hiền tiên sinh cảnh giác hỏi: “Jack tiên sinh khách khí quá, sao ông lại biết tôi?”

Jack chẳng lấy thế làm giận, anh đã dự liệu trước công phu của Hữu Hiền tiên sinh nên chỉ đáp: “Ngài còn nhớ thôn Ôn Phụng và huyết Thập Diện Mai Phục bên dưới dãy Kê Đề Thanh Thành không? Tôi là chồng Lục Kiều Kiều!”

“Há, Lục Kiều Kiều à?” Hữu Hiền tiên sinh nói lỏng tay hỏi: “Ông quen người thôn Ôn Phụng sao?”

“Đương nhiên quen, huynh đệ Ôn gia và Mạnh sư gia đều là bạn tôi, giờ họ còn đang ở châu Vĩnh An Quảng Tây...”

Hữu Hiền tiên sinh liền giơ ngón trỏ tay trái lên miệng suýt khẽ, ngăn Jack nói tiếp rồi buông tay phải đang không chế anh ra: “Hiểu rồi, là người mình cả, đừng nói tới chuyện đó nữa.”

Thì ra vị Hữu Hiền tiên sinh này chính là hữu tướng của sơn đường Cửu Long Hồng môn, sáu năm trước, hương đường Hồng môn ở thôn Ôn Phụng, Thanh Thành bị phong thủy tà sư Triệu Kiến phá phán huyết Thập Diện Mai Phục do mình bày bố, chính ông ta đã bày lại chiến cục Hùng Kê Đề Nhật cho hương đường, sau đó chiến cục phong thủy này lại bị phủ Quốc sư phát hiện, dẫn tới việc Lục Kiều Kiều và phủ Quốc sư chính diện đối đầu nhau.

Trước cửa hiệu buôn trở một cửa sổ nhỏ, chương quỳ coi cửa từ trong nhìn ra, thấy Jack và mấy người Trung Quốc đứng cùng nhau, vội chạy ra mở cửa mời tất cả vào.

Hữu Hiền tiên sinh bước vào nhưng không ngồi mà đi lòng vòng xung quanh quan sát cách bài trí bên trong cửa hiệu, đoạn hỏi thẳng lão chương quỳ: “Lão gia nhà ông khi nào ra đây?”

Lão chương quây khách sáo: “Sắp rồi sắp rồi, ông ấy tới ngay bây giờ đây, có chuyện gì gấp ạ?”

“Ông ta ở đâu?”

“Chuyện này...” Lão chương quây khiếp hãi uy thế của Hữu Hiền tiên sinh, cũng chẳng biết kẻ tới là tốt hay xấu, không dám khinh suất đáp lời, song Jack biết Hữu Hiền tiên sinh là nhân vật quan trọng của Hồng môn, nhất định không tùy tiện ra tay làm việc không đâu, nên mạnh dạn đáp thay: “Tôi nghe nói ông chủ Ngũ ngũ ở gần Tây Quan, không biết Hữu Hiền tiên sinh từng tới đây bao giờ chưa?”

“Chưa từng, tôi không quen biết gì hiệu buôn này cả.”

“Vậy tại sao ngài muốn tìm ông chủ?” Jack ngạc nhiên hỏi.

Hữu Hiền tiên sinh quả quyết đáp: “Tôi tới cứu ông ta.”

Jack tròn tròn mắt, câu nói này nghe quen thuộc làm sao. Mỗi lần Lục Kiều Kiều xem phong thủy muốn chém của người ta một món tiền to đều nói vậy, lẽ nào Hữu Hiền tiên sinh cũng là tới cứu giàu giúp nghèo, chuẩn bị chặt chém Ngũ Tuấn Sinh ư? Nghĩ vậy, anh cười cười bước lại gần Hữu Hiền tiên sinh hỏi nhỏ: “Tiên sinh phát hiện ông chủ Ngũ gặp nạn, muốn giúp ông ấy dốc tiền ngăn nạn sao?”

Hữu Hiền tiên sinh thấy thái độ của Jack như vậy, liền tỏ vẻ không vui: “Cứ xem đã, gặp được người rồi nói tiếp.”

“Nhưng mấy ngày trước đã có một thầy phong thủy tới xem cho ông chủ Ngũ, nói ông ta đang gặp vận may, ngay sau đó ông chủ Ngũ nhận được một vụ làm ăn lớn.” Jack thăm dò, Hữu Hiền liền phẩy tay áo nói: “Tôi biết có kẻ giở trò mà, là tên súc sinh nào nói câu đó?”

Thấy phản ứng của Hữu Hiền tiên sinh, Jack càng lầy làm lạ, bèn đáp: “Chuyện đó tôi không biết, tôi qua tôi cũng vừa tới Quảng Châu.”

Đang trò chuyện thì Ngũ Tuấn Sinh xách một rương da nhỏ bước vào cửa hiệu cùng John Lớn, Hữu Hiền tiên sinh đưa mắt nhìn lướt qua hai người, ánh mắt dừng trên mặt Ngũ Tuấn Sinh chốc lát rồi đột ngột hỏi: “Có người xem phong thủy cho ông, bảo trong mấy ngày này sẽ phát tài ư?”

Ngũ Tuấn Sinh chấp tay đáp: “Đúng là có chuyện đó, xin hỏi tiên sinh có gì chỉ giáo?”

Hữu Hiên tiên sinh gật đầu: “Tôi thấy ông chỉ là vận khí kém, chứ chưa đến nỗi tuyệt mạng, may mà tôi tới kịp thời, còn cứu được mạng ông đó.”

Ngũ Tuấn Sinh ngơ ngác hỏi: “Chuyện này nghĩa là sao?”

Hữu Hiên tiên sinh hỏi: “Ông họ Ngũ đúng không?” Ngũ Tuấn Sinh gật đầu, Hữu Hiên tiên sinh lại hỏi: “Buổi trưa ông thường ngủ trong hiệu buôn phải không?” Câu hỏi này lại được xác nhận.

“Mấy ngày nay, ông ngủ trưa thường mơ thấy một đồng cỏ đầy nắng, cỏ trên đồng rất cao, gió thổi xào xạc đúng không?”

Ngũ Tuấn Sinh sững sờ nhìn Hữu Hiên tiên sinh: “Phải phải, tiên sinh đúng là thần tiên, đoán được cả những gì tôi thấy trong mơ, tiên sinh có gì dạy bảo?”

Hữu Hiên tiên sinh chưa đáp thì chuông quầy đã kêu lên kinh ngạc: “Phải rồi, mấy ngày nay tôi cũng mơ thấy vậy, vì tôi ăn ngủ trong hiệu buôn, vừa rồi trước khi thức giấc lại mơ như thế.”

Hữu Hiên tiên sinh nói: “Vậy thì đúng rồi, lão chuông quầy này, trong hiệu buôn có thang tre dài không?”

Chuông quầy lắc đầu: “Chúng tôi ở đây chỉ lo việc giấy tờ, tiếp đãi khách hàng, không có công cụ lao động, nếu cần dùng để tôi sang hàng xóm mượn tạm?”

Hữu Hiên tiên sinh đáp: “Vậy khỏi cần, các vị theo tôi ra trước cửa, ông chủ Ngũ cũng lại tận mắt xem đi.” Nói rồi ông ta chấp tay sau lưng, ưỡn ngực rảo bước đi thẳng ra cửa, mọi người lục tục theo sau. Đứng bên dưới ban công nhìn lên tấm bảng hiệu lớn ghi mấy chữ “Hiệu buôn Ngũ Nhật Phát”, được Hữu Hiên tiên sinh nhắc nhở, mọi người mới thấy trên chữ “Phát” màu đen có chín chấm trắng xếp từ trên xuống dưới thành hình chữ S, Ngũ Tuấn Sinh lấy làm lạ hỏi: “Cái này là gì vậy?”

Hữu Hiên tiên sinh đáp: “Ông sẽ rõ ngay thôi, xin mọi người lùi lại một chút.” Đoạn ông quay lại gọi hai thanh niên đồng hành gỡ tấm bảng hiệu xuống. Hai thanh niên trẻ rõ ràng là tay múa Nam sư lão luyện, một người ở bên dưới đứng

tấn, một người đập vào đầu gối rồi bước lên vai người phía trước nhảy lên, hai tay khê nhắc đã gỡ ngay được tấm bảng hiệu lớn treo trên khung cửa cao gần hai trượng. Lúc anh ta đáp xuống đất, mọi người đều tấm tắc khen ngợi.

Hai thanh niên khiêng tấm bảng hiệu tới trước mặt Hữu Hiên tiên sinh, ông ta tay trái đặt sau lưng, tay phải khép lại như đao, ngón tay trở vào dây đóm trắng kia, cổ tay vạch thành một vòng tròn rồi đột ngột vận lực đập xuống tấm bảng, rắc một tiếng, một loạt đóm trắng bật ra khỏi bảng hiệu. Tay phải Hữu Hiên tiên sinh mượn lực cú vỗ này mà vung ra, nhanh như chớp vơ lấy tất cả những đóm trắng ấy.

Mọi người xúm lấy Hữu Hiên tiên sinh, thấy ông ta xòe tay ra, trong lòng bàn tay là chín chiếc răng trắng ớn. Jack nôn nóng hỏi: “Đây là răng gì thế?”

Hai hàng ria mép khê vênh lên, Hữu Hiên tiên sinh đáp: “Hừm, đây là răng Ngũ Bộ xà, có kẻ dùng mấy chiếc răng này bày tà cục phong thủy hãm hại ông chủ Ngũ.”

Ngũ Tuấn Sinh cau mày nhìn mấy chiếc răng răn, lại nhìn sang Hữu Hiên tiên sinh và Jack, chợt bật cười ha hả bảo Jack: “Jack, anh tìm người đến diễn vở kịch này để chứng minh tôi đã bị lừa ư? Xưa nay tôi chưa từng dắc tội với ai cả, sao lại có người muốn hại tôi?”

Jack vô cùng oan ức, đang định lên tiếng biện minh thì Hữu Hiên tiên sinh đã cao giọng quát lớn cắt lời Ngũ Tuấn Sinh: “Ông im đi, tôi không hề biết tiên sinh người Tây này, nếu hai người là bạn thì ông cũng không nên nghi ngờ ông ấy như vậy, tôi phát hiện thấy có tay bại hoại trong nghề phong thủy, xuất thủ quá đỗi tàn nhẫn, phá vỡ quy củ nên muốn thanh lý môn hộ, tiện thể giúp ông một tay thôi. Nếu ông thấy mình sống đã quá lâu, lão phu sẽ đi ngay lập tức, quyết không ngăn ông tự tìm cái chết.” Dứt lời, Hữu Hiên tiên sinh trừng trừng nhìn Ngũ Tuấn Sinh, đợi xem thái độ anh ta.

Ngũ Tuấn Sinh dù sao cũng là người đọc sách, vốn không định mĩa mai Hữu Hiên tiên sinh, chẳng qua chỉ không hiểu sự việc trước mắt mà thôi. Thấy anh ta căm bật vì bị Hữu Hiên tiên sinh mắng mỏ, Jack lập tức giải vây: “Hữu Hiên tiên sinh đừng nóng, ông chủ Ngũ là bạn tôi, ông ấy hay đùa cợt như thế, chứ không có ý xúc phạm ngài đâu. Ngài có gì xin cứ nói cho ông ấy biết đi.” Ngũ Tuấn Sinh cũng thức thời, chấp tay xin lỗi Hữu Hiên tiên sinh, bấy giờ Hữu Hiên tiên sinh mới nói tiếp: “Sáng sớm nay tôi vốn có việc gấp phải đi, ngang qua hiệu buôn của ông, thấy bố cục phong thủy quái lạ nên mới dừng lại. Điều khiến tôi chú ý không phải hàng răng kia, mà là cái này...”

Mọi người ngẩng đầu nhìn theo tay Hữu Hiên tiên sinh chỉ, phát hiện phía trên hai cây cột chống ban công nằm hai bên cửa lớn đều buộc một sợi thừng có to bằng cổ tay màu vàng úa, quấn đủ năm vòng quanh cột. Ngũ Tuấn Sinh ngạc

nhiên hỏi: “Mấy sợi thừng cò này chính là bố cục phong thủy ư?”

“Đó không phải thừng cò, lấy một sợi xuống đây.” Hữu Hiên tiên sinh dứt lời, thanh niên kia lại tung người lên cột giạt một sợi thừng xuống, Hữu Hiên tiên sinh đón lấy, xé lớp thừng cò bên ngoài, bên trong thỉnh thoảng lộ ra một con rắn độc to tướng xấu xí đã khô quắt, đầu rắn vẫn há to đầy hung ác, lớp vảy trên mình xù xì, lốm đốm chỗ vàng chỗ đen rất đáng sợ. John Lớn và Ngũ Tuần Sinh quanh năm sống ở thành thị, ít khi thấy rắn độc thú hoang, thoát trông liền sợ hãi giạt lùi mấy bước, những người khác cũng giạt nẩy mình.

Hữu Hiên tiên sinh nói: “Mười con rắn chia ra hai bên, mỗi cây cột quán năm con, tổng cộng là hai mươi chiếc nanh độc, chín chiếc bay đến cắm vào bảng hiệu xếp thành hình con rắn, còn chín chiếc giấu trong hiệu buôn của ông, dẫn tà khí vào nhà, hai chiếc cuối cùng nằm trong tay tên xấu xa kia, coi như mầm độc, khiến tính mạng cả nhà ông đều nằm trong tay hắn, tà cục này gọi là Tàng Xà Phi Độc, chuyện không may sẽ xảy ra cực nhanh cực tàn độc, nội trong năm ngày là ứng nghiệm. Nếu tôi không tính sai, năm ngày trước từng có người tới cửa xem phong thủy, hôm nay chính là ngày cuối cùng trong hạn kỳ.”

Ngũ Tuần Sinh bấy giờ đã lạnh toát cả người, nhưng mồ hôi trán lại đổ ròng ròng, anh ta đột nhiên thấy khát cháy cổ, bèn vịn ghế ngồi xuống, sai chương quầy bưng trà ra mời, bản thân cũng uống luôn mấy chén. Trong đám mấy người, Jack vẫn được coi là bình tĩnh nhất, lúc ở Côn Minh, anh đã cùng Lục Kiều Kiều trải qua không ít kỳ án phong thủy, khả năng chống chịu về tâm lý khá vững vàng, trong lúc mọi người còn thờ hồn hển, anh đã hỏi Hữu Hiên tiên sinh: “Ngài nhìn ra tà cục phong thủy này tôi có thể hiểu được, nhưng sao lại thấy cả cảnh tượng trong mơ của ông chủ Ngũ? Điều này quả hết sức thần kỳ.”

Qua lời kể của đệ tử Hồng môn, Hữu Hiên tiên sinh đã nghe danh Lục Kiều Kiều từ lâu, cũng sớm biết người Tây này là chồng của cô. Lúc này Jack vẫn có thể bình tĩnh hỏi một câu có trình độ như vậy, Hữu Hiên tiên sinh cũng chẳng lấy làm lạ, nhìn về ham học hỏi của Jack, ông thoáng nở nụ cười kín đáo, giải thích: “Người ta trước lúc lâm chung đều có mộng báo, đặc biệt những người chưa tới số nhưng lại bị kẻ xấu bày bố cục phong thủy phá vỡ bát tự hãm hại như ông chủ Ngũ đây, trong giấc mơ sẽ càng sản sinh những điềm báo mãnh liệt, thôi thúc con người tự cứu. Nếu trước khi chết ngày nào ông ta cũng mơ thấy ác mộng, ắt sẽ đi tìm người giải mộng, rồi từ trong ác mộng đoán được sự việc sắp xảy ra, cuối cùng sẽ ngừng tất cả những việc dẫn tới cái chết, thậm chí còn có thể gặp được quý nhân hóa giải, bởi vậy, tên xấu xa này phải che giấu hèn phách của ông ấy trước.”

Jack nghe mà hết vía, lại hỏi: “Giấc mộng của ông chủ Ngũ đều do gã thầy phong thủy kia tạo ra ư?”



“Không phải, tôi chỉ nói là tên xấu xa đó đã che đậy giấc mộng của ông ấy.” Hữu Hiền tiên sinh bảy giờ mới nâng chén, nhấp ngụm trà rồi nói tiếp: “Tôi vừa trông thấy trước cửa dùng thùng có bày thành cục thể rắn độc quần cọt, vốn tưởng rằng người làm trong hiệu buôn vô ý quần dây thùng thành như vậy, nhưng nhìn kỹ mấy chiếc răng găm vào bảng hiệu, tôi nhận ra mấy thứ đó không phải thùng cọt, mà là rắn độc dùng thùng cọt bọc lại, bảy giờ mới hiểu sự hiểm độc của kẻ bày cục. Khi con người ta bị kẻ khác âm thầm hãm hại, dù bản thân không biết, nhưng cũng sẽ có giấc mơ liên quan đến rắn độc; nếu bị tiểu nhân hãm hại, người ta sẽ mơ thấy mình rơi xuống hang sâu tăm tối, ở giữa một bày rắn độc, bị chúng cắn xé rồi giạt mình tỉnh giấc. Tôi nghĩ đối phương đã bày một cục thể không chút sơ sẩy, mỗi lo duy nhất là ông chủ Ngũ sẽ bị cơn ác mộng của mình nhắc nhở, không bước vào cái bày mà hấn giăng sẵn, nên khi hấn bày cục hại người, cũng đồng thời bọc cọt xung quanh con rắn, một là để che mắt người ta, hai là để che đậy cảnh tượng trong mơ của khổ chủ. Vì thế, trong mơ ông ấy thấy những thân cọt vừa cao vừa dài, thực ra là đang rơi vào hang rắn, mỗi cọng cọt phát phơ chính là hóa thân của một con rắn độc.”

Jack vốn tinh tế, còn phát hiện ra một điểm lạ lùng: “Không phải Hữu Hiền tiên sinh nói ông chủ Ngũ sẽ mơ thấy hang rắn tối om ư, sao thực tế ông ấy lại thấy ánh mặt trời?”

Hữu Hiền tiên sinh nghe Jack hỏi câu này mới thực sự mỉm cười, khoan dung đáp: “Chồng Lục Kiều Kiều thông minh hơn đám hậu sinh này nhiều.”

Ngũ Tuấn Sinh lau mồ hôi, bình ổn hơi thở, nghe Hữu Hiền tiên sinh cũng nhắc tới Lục Kiều Kiều, không khỏi ngẩng lên nhìn hai người. Thấy Jack hung hãn trừng mắt nhìn lại, Ngũ Tuấn Sinh vội rời mắt đi, không dám trêu vào anh.

Hữu Hiền tiên sinh lại nói: “Ánh mặt trời trong giấc mơ của ông ấy bắt nguồn từ vị trí găm hàng răng rắn trên bảng hiệu, cả dãy hiệu buôn Tây này đều ở phía Bắc hướng về Nam, mặt quay về phía dòng Châu Giang, bảng hiệu cũng hướng về phía Nam, vị trí chữ ‘Ngũ’ trên bảng hiệu đại diện cho thái dương, cũng có ý chỉ giờ Ngọ giữa trưa.”

“Tôi hiểu rồi, rắn độc găm vào vị trí đó có thể dẫn tà khí vào nhà, cũng có thể kích phát dương khí chiếu sáng cảnh tượng trong mơ.” Nghe Jack chen vào một câu, Hữu Hiền tiên sinh lộ vẻ tán thưởng, cảm mến anh hơn hẳn lúc mới gặp. Đoạn, ông nhìn sang Ngũ Tuấn Sinh: “Lão phu đã nói hết lời, tiếp theo muốn sống hay muốn chết thì tùy ông chủ Ngũ thôi.”

Ngũ Tuấn Sinh lúc này đã phục sát đất, vội nài nỉ: “Đương nhiên muốn sống, xin Hữu Hiền tiên sinh ra tay cứu mạng cho, tôi phải làm gì bây giờ?”

“Chuyện này phải xem ông chuẩn bị đi làm gì.” Nói đoạn, Hữu Hiên tiên sinh liền vắt chéo chân đợi nghe Ngũ Tuấn Sinh nói.

Ngũ Tuấn Sinh tông tóc kẻ hết ngọn ngành, nào là thầy phong thủy gõ cửa đoán điềm lành, lập tức gặp ngay một vụ làm ăn lớn, đánh hàng mấy ảnh. Hữu Hiên tiên sinh nghe rõ đầu đuôi rồi nói: “Ông đã hoàn toàn sa vào bẫy của đám lừa đảo, lẽ ra tôi không nên giúp ông. Người trên giang hồ muốn kiếm cơm thường phải gạt đám công tử bột như các ông, ông đừng bảo chúng tôi xấu xa, lúc các người phát tài, có từng cứu tế giúp cho bách tính một đồng một cắc nào không? Bởi thế tôi không có nghĩa vụ phải giúp ông. Có điều kẻ lừa đảo chân chính tuyệt đối không thể tham tài mà hại người, nhất là còn vận dụng phong thủy phối hợp với ngón nghề lừa đảo, chẳng nê nghịch thiên sát nhân để đạt mục đích, quả là thương thiên hại lý. Kẻ này không có tư cách làm nghề lừa gạt, cũng chẳng có tư cách làm phong thủy sư, bất luận là đồng đạo giang hồ hay người học huyền pháp đều có trách nhiệm thanh lý môn hộ. Hôm nay ông cứ đi giao tiền lấy hàng, tên xấu xa kia là chủ mưu, nhất định hắn sẽ mò đến nơi giao hàng, chúng tôi muốn bắt hắn, ông phải giúp chúng tôi một tay.”

Ngũ Tuấn Sinh gật đầu lia lịa nhận lời, Jack cũng nói: “Hữu Hiên tiên sinh, tôi cũng muốn giúp ông một tay, không rõ tôi có thể làm gì?”

Hữu Hiên tiên sinh kiên định nhìn Jack: “Tôi biết anh là tay thiện xạ, anh bằng lòng giúp thì hay quá. Có điều nghe nói Lục Kiều Kiều phải nhiều tiền mới ra tay, chồng cô ấy cũng là người làm ăn lớn, anh sẽ không chịu làm ăn thua thiệt đâu nhỉ?”

Jack gãi đầu cười gượng: “A ha ha phải phải, đúng là tôi có việc muốn nhờ Hữu Hiên tiên sinh giúp đỡ.”

“Tôi biết mà, chuyện của anh để ngày mai bàn tiếp.” Nói đoạn Hữu Hiên tiên sinh quay sang bảo Ngũ Tuấn Sinh: “Tôi cũng không chịu làm ăn lỗ vốn đâu. Mạng của ông, cùng rương tiền mà ông cầm cố tất cả tài sản để vay này, lẽ ra đều sẽ bị đoạt đi trong hôm nay, hiện giờ tôi đã giúp ông giữ lại mạng sống, đổi lại ông phải trả nửa rương tiền, ông thấy có đáng không?”

Tiền bạc trong rương da một nửa là do Ngũ Tuấn Sinh vay mượn khắp nơi, giờ Hữu Hiên tiên sinh vừa mở miệng đã đòi cướp nửa rương tiền của anh ta, Ngũ Tuấn Sinh nghe câu này liền thấy trước mắt tối sầm, ngã phịch xuống chiếc ghế gỗ trắc, chương quỳ vội chạy lại lấy khăn nóng lau mồ hôi trên mặt cho anh ta. Cuối cùng Jack cũng hiểu được một câu châm ngôn của Trung Quốc: “Gừng càng già càng cay”. Năng lực chặt chém của Hữu Hiên tiên sinh quả hơn xa Lục Kiều Kiều, chỉ nửa canh giờ đã hốt nửa gia sản nhà họ Ngũ nhẹ như không. Hữu Hiên tiên sinh vẫy vẫy xác con rắn Ngũ Bộ, nhìn Ngũ Tuấn Sinh, Ngũ Tuấn Sinh lại ngó sang Jack, Jack mặc kệ cả hai, móc trong túi quần jean chặt căng ra một chiếc đồng

hồ quả quýt, mở xem giờ đánh xoạch rồi đóng lại đánh cách, tiếng đóng mở đồng hồ đơn điệu lặp đi lặp lại trong căn phòng im phăng phắc, khiến người ta cảm thấy áp lực nặng nề. Ngũ Tuấn Sinh biết thời gian không còn nhiều, anh ta phải nhanh chóng đưa ra quyết định hoặc nộp tiền giao hàng ngay, hoặc giao việc này cho Hữu Hiên tiên sinh xử lý.

Sau cùng, Ngũ Tuấn Sinh bắt lực khê giờ tay lên với Hữu Hiên tiên sinh, Hữu Hiên tiên sinh lập tức đưa con rắn cho hai thanh niên đi cùng: “Người dùng cò bọc nó trả về chỗ cũ, đừng phá bỏ cục của hấn, tránh đánh rắn động cỏ... Đếm lấy một nửa số tiền trong rương của ông chủ Ngũ rồi đem về nhà trước đi, ở đây có Jack tiên sinh giúp ta là đủ.”

Đoạn ông ta lại hỏi Ngũ Tuấn Sinh: “Tên bại hoại xem phong thủy cho ông hấn đã đi xem hết từ trong ra ngoài hiệu buôn rồi, có phải không?” Ngũ Tuấn Sinh gật đầu xác nhận, Hữu Hiên tiên sinh bèn yêu cầu anh ta dẫn ông tới phòng chính trên tầng hai hiệu buôn, nơi hằng ngày Ngũ Tuấn Sinh vẫn làm việc và tiếp đãi những vị khách quan trọng.

Mái hiên kiểu Quảng Châu thực ra chính là phần lầu hai của căn nhà chõm ra phần đường dành cho người qua lại, kết cấu này phổ biến hầu khắp các con đường lớn toàn thành, rất thực dụng ở miền Nam mưa nhiều, người đi đường không cần che ô cũng có thể đi qua mấy dãy phố, vì thế ngay trên hai cây cột bị rắn độc quấn quanh là phòng chính của tầng hai, từ trong phòng nhìn ra là đầm Bạch Nga nằm ở ngã ba sông Châu Giang, phía dưới phòng là cửa chính hiệu buôn.

Hữu Hiên tiên sinh lục soát kỹ án thư song chẳng phát hiện gì, lại kiểm tra sang chiếc ghế Ngũ Tuấn Sinh hay ngồi, quả nhiên phát hiện chín chiếc nanh độc khác găm sâu vào lưng ghế, cũng xếp thành hình chữ S như trên bảng hiệu, Ngũ Tuấn Sinh trông thấy giật nảy mình, Hữu Hiên tiên sinh lại vỗ một chưởng cho mấy chiếc răng kia rơi ra, nói: “Bố cục bên ngoài có thể dễ đỡ, chỉ cần nhổ đám răng này ra, sẽ cắt đứt luồng tà khí thông từ ngoài vào trong, bằng không à, hừm, rắn độc cắn lưng, ông có tiền nghìn bạc vạn cũng chẳng còn mạng mà tiêu đâu.” Ngũ Tuấn Sinh gật đầu lia lịa khen phải.

Hữu Hiên tiên sinh giải quyết xong vấn đề phong thủy nội bộ, lập tức cắt đặt công việc cho từng người, rồi theo giờ hẹn cùng tới kho hàng ở Tây Đê giao dịch.

Kho hàng ở Tây Đê là một dãy nhà mái bằng kiên cố bên bờ đầm Bạch Nga, Châu Giang, những thuyền buôn lớn nhỏ sau khi chờ hàng qua cửa khẩu hải quan tập kết lên bờ, sẽ có khách buôn tận gốc tới trực tiếp trả tiền lấy hàng. Tuy hôm nay mưa dầm nhưng người xe vẫn qua lại tấp nập, hai cỗ xe ngựa kiểu Tây tới trước cửa kho hàng số hai mươi ba. Trong cỗ xe đằng trước là Ngũ Tuấn Sinh và bốn tay hộ vệ, còn trong xe sau là thương gia người Đức và phiên dịch của gã được đón từ khách sạn tới. Thương gia người Đức xuống xe, người phiên dịch chìa giấy tờ chứng minh thân phận cho bảo vệ kho hàng xem, rồi dẫn Ngũ Tuấn Sinh vào. Ngũ Tuấn Sinh cho hai tay hộ vệ ngồi lại trong xe đoạn hậu, còn mình xách một rương đầy tiền mặt, dẫn theo hai tay hộ vệ căng thẳng bước vào kho hàng tiến hành giao dịch.

Vì mục đích bảo an nên kho hàng không có cửa sổ, trên mái cũng không trổ ô, sau khi họ bước vào, cửa lớn liền bị bảo vệ kho hàng khóa trái, bên trong tức thì tối sầm lại. Ngũ Tuấn Sinh nhất thời chưa thích ứng được với bóng tối, đành vịn tay vào hộ vệ bên cạnh đứng một hồi mới trông thấy trong kho có mười mấy ngọn đèn dầu đang leo lét sáng, dưới ánh đèn là một đồng hộp gỗ lớn, để đến hơn nghìn cái, chất kín nhà kho, chỉ chừa lại mấy lối đi sâu hút ngoắt ngoéo.

Thương gia người Đức mở mấy hộp máy ảnh ra cho Ngũ Tuấn Sinh nghiệm hàng, sau đó đôi bên cùng đi một vòng quanh kho, đếm lại số lượng hộp đối chiếu với hóa đơn. So thấy không có gì sai sót, Ngũ Tuấn Sinh đòi xem thêm mấy hộp nữa do mình tự chọn, thương gia người Đức lại nói phải đếm tiền đã mới cho xem. Ngũ Tuấn Sinh nói: “Vốn quay vòng của hiệu buôn nhà tôi đang bị tắc, hiện tại chỉ đem theo được số tiền giấy tương đương bảy vạn lượng bạc, hôm nay chúng tôi chỉ lấy một nửa số hàng ghi trên hóa đơn thôi.”

Thương gia người Đức biến sắc, thông qua miệng phiên dịch, không ngừng chửi bới Ngũ Tuấn Sinh không giữ chữ tín, Ngũ Tuấn Sinh chỉ cười trừ xin lỗi, nói hai ngày sau nhất định sẽ đem thêm tiền đến lấy nốt lượng hàng còn lại. Thương gia người Đức và tay phiên dịch thì thảo với nhau mấy câu rồi đồng ý yêu cầu của Ngũ Tuấn Sinh, nhưng phải hoàn thành lần giao dịch đầu tiên này trước. Đến lúc này, Ngũ Tuấn Sinh đã hoàn toàn chắc chắn đây là một trò bịp.

Vốn dĩ Hữu Hiền tiên sinh trước khi ra khỏi cửa đã nói, trò lừa bịp này tên gọi “Giáp sinh tôn”, huy động thật nhiều người bày ra một vở kịch lớn, tất cả những kẻ xuất hiện bên cạnh Ngũ Tuấn Sinh thúc giục anh ta giao tiền lấy hàng đều cùng một bề lừa gạt. Trước tiên bọn chúng cho người đóng giả làm thương gia Đức cung cấp cho Ngũ Tuấn Sinh món hàng mới chưa có trên thị trường với giá thấp, để anh ta nghiệm hàng thấy đúng là hàng thật, sau đó cắt đặt thật nhiều người giả làm khách buôn nước ngoài và người trong vương phủ ra giá thật cao trên thị trường hồng mua hàng, đương nhiên cũng bao gồm cả những kẻ tới gõ cửa hiệu buôn Ngũ Nhật Phát hỏi mua, tạo ra bầu không khí sôi sục sẵn lòng món hàng mới này. Vì món hàng này là đồ mới, kênh lấy hàng duy nhất của Ngũ Tuấn Sinh chỉ có thương gia người Đức xuất hiện ngay từ đầu, cũng không có giá so sánh, bởi thế sau khi thu nhận thông tin về nhu cầu thị trường anh ta không thể lập tức giao dịch với bên mua giả, buộc phải quay về tìm tên thương gia Đức giả hiệu kia. Lúc này Ngũ Tuấn Sinh sẽ cho rằng mình đã nắm được cơ hội hiếm có, một lượng lớn người mua và một người bán duy nhất đều nằm cả trong tay. Hàng tốt ngay trước mặt, việc ra tay chỉ trong chớp mắt, giá nhập thấp mà giá bán cao, cơ hội cắt tay liền kiếm được tiền sớ sớ ra đó, bất kỳ người nào có lòng tham đều sẽ động lòng mà trúng kế.

Hiệu buôn Ngũ Nhật Phát là phú thương trong vùng, giàu kinh nghiệm buôn bán, bình thường rất khó trúng kế, tại sao lại bị chọn làm đối tượng lừa gạt? Thì ra lão thầy phong thủy kia đã âm thầm quan sát phong thủy các hiệu buôn Tây ở Thập Tam Hàng, tính ra được mấy năm nay hiệu buôn Ngũ Nhật Phát làm ăn kém nhất, trong tình hình này, ông chủ nhất định rất bất mãn với mặt hàng truyền thống của cửa hiệu, đồng thời nôn nóng muốn gây dựng lại sự nghiệp, vì vậy trước

hết hẳn ta chơi đòn tâm lý, tới xem phong thủy cho cửa hiệu, khiến Ngũ Tuấn Sinh tin rằng vận may đã ở ngay trước mắt, sau đó bày cục diện Tàng Xà Phi Độc, xua đuổi chút vận may cuối cùng còn sót lại của Ngũ gia, dồn những kẻ yếu bóng vía vào chỗ chết, sau cùng mau chóng phát động cái bẫy “Giáp sinh tôn” đã sắp đặt sẵn, dụ Ngũ Tuấn Sinh dốc hết số tiền vay được bằng danh dự ra mua một lô hàng mới mà xưa nay anh ta chưa từng tiếp xúc, hàng hóa trong kho chỉ có hàng mẫu là thật, còn lại đều là hộp không.

Mất xích quan trọng nhất của trò bịp này là lấy tiền, chỉ cần giao tiền vào tay kẻ bịp, hẳn sẽ biến mất tăm dạng, nên bọn chúng nhất định phải chọn một nơi đông đúc để giao hàng, như vậy mới dễ tẩu thoát. Lúc bước vào kho hàng ở Tây Đê, Ngũ Tuấn Sinh phát hiện nơi này quả nhiên tấp nập người qua lại, rất thích hợp để lẫn trốn, lòng đã biết lời Hữu Hiên tiên sinh không sai chút nào. Hữu Hiên tiên sinh cũng dặn rằng, thương gia bình thường rất ghét trước khi giao nhận lại đòi giảm bớt số hàng trên hóa đơn, huống hồ là thứ hàng nghe đồn đang đắt như tôm tươi thế này, nếu không đủ tiền thì không nhất thiết phải giao dịch tiếp. Bởi vậy nếu thương gia người Đức không muốn Ngũ Tuấn Sinh nghiệm hàng đại trà, lại chịu giao nhận một nửa số hàng thì nhất định có sự lạ. Nên biết rằng, đối với những tên lừa bịp, kiểm tra nhiều hàng sẽ phát hiện ra ngay hàng không đúng với mẫu, hơn nữa lừa được phân nửa số tiền chúng đã thỏa mãn lắm rồi. Phàm kẻ lừa gạt sợ nhất là đem dài lắm mòng, con mồi tham lam muốn kiếm tiền nhanh chóng thì kẻ bịp càng tham lam hơn, muốn kiếm tiền nhanh hơn, nên chúng chẳng cần quan tâm nhiều ít, quan trọng nhất là có tiền nhanh.

Theo lời dạy của Hữu Hiên tiên sinh, Ngũ Tuấn Sinh bảo thương gia người Đức: “Ông muốn nhận tiền trước cũng được, gọi người bày hai cái bàn ra đây, chúng ta cùng đếm là rành mạch nhất.”

Phiên dịch nói được, đoạn bê ra hai cái bàn, để hai tay hộ vệ đứng bên cạnh bảo vệ, Ngũ Tuấn Sinh ngồi xuống mở rương da ra, từ từ đếm rành mạch từng xấp từng xấp tiền giấy, rồi báo số đưa sang bàn của thương gia Đức. Đếm được mười mấy cọc tiền, đột nhiên một giọng nói từ sâu bên trong kho hàng vang lên: “Ông chủ ơi, trong mấy cái hộp bên này đều có hai chiếc máy ảnh, nhưng không có chân máy!”

Mọi người đều kinh ngạc nhìn theo hướng đó, tay phiên dịch cũng ngạc nhiên đứng dậy: “Sao thế được, trong mỗi hộp đều có một máy, một chân và linh kiện mà.”

Lúc này cả tay phiên dịch lẫn gã thương gia Đức đều căng thẳng đứng phắt dậy, nói muốn đi vào trong xem có chuyện gì, nếu giao hàng cho Ngũ Tuấn Sinh mà trong mỗi hộp lại có tận hai máy thì bọn chúng lỗ to. Trước mặt Ngũ Tuấn Sinh một bên là đồng tiền đang đếm dở, một bên là rương da đựng tiền, bất ngờ xảy ra biến cố, anh ta cũng không biết nên làm sao mới phải. Theo lời Hữu Hiên tiên sinh, chỉ cần đối phương định giờ trò gì đó dẫn dụ bản thân rồi đi, thì đó là thời cơ chuẩn bị hạ thủ, anh ta nhất định phải giả ngốc để bọn chúng lấy tiền. Nhưng hiện tại trước mặt anh ta lại là toàn

bộ vốn liếng của hiệu buôn cùng khoản vay kèch xù, trước lúc tới đây đã bị Hữu Hiền tiên sinh lấy một nửa, nếu mất nốt nửa này thì anh ta không thể sống tiếp nữa.

Ngũ Tuấn Sinh thấy thương gia Đức và phiên dịch đi vào sâu trong kho, nháy mắt đã khuất dạng, chỉ nghe tiếng giày da gõ xuống nền gạch còm cộp. Anh ta vội gom toàn bộ tiền vào rương, hai tay đẩy nắp rương lại, đúng lúc ngón tay đang cài khóa rương thì mười mấy ngọn đèn dầu trong kho hàng đồng loạt tắt phụt, Ngũ Tuấn Sinh và hai hộ vệ lập tức biến thành người mù. Đúng lúc này, tay Ngũ Tuấn Sinh chưa kịp nắm lấy quai rương, đã nghe một âm thanh từ bàn vang lên, cảm thấy chiếc rương ngay trước mặt mình đột ngột bay lên không, theo phản xạ, anh ta vội vươn tay ra ôm nhưng chỉ ôm vào khoảng không, bèn gào lên: “Rương bay lên trời rồi, mau giữ lấy tiền!”

Xung quanh vang lên một tràng tiếng bước chân, chắc hẳn là đám người canh cửa kho hàng bỏ chạy, hai tên hộ vệ vội đỡ Ngũ Tuấn Sinh vừa mờ mẫm trên bàn tìm chiếc rương. Ngũ Tuấn Sinh giận đến nổi đẩy phắt hai tên hộ vệ ra, lần theo tiếng chiếc rương trên không, vừa gào thét vừa chạy tới trước, chợt đụng phải giá hàng ngã lẫn ra đất. Anh ta căng mắt ra nhìn nhưng chẳng thấy gì cả, sợ đến nỗi khóc rống lên, nhưng không nặn ra được một giọt nước mắt.

Hai tên hộ vệ vội chạy tới bên cạnh định đỡ anh ta lẫn ra cửa xem tình hình, nhưng Ngũ Tuấn Sinh hiện giờ chỉ muốn tìm chết, vùng vẫy giằng ra khỏi tay hộ vệ, cầm đầu chạy thẳng tới trước, đập đầu vào rương gỗ, lại ngã lẫn ra đất, ngất lịm đi.

Hữu Hiền tiên sinh và Jack miệng ngậm xì gà đứng dưới hàng hiên nhà kho trú mưa, trước cửa kho hàng số hai mươi ba có hai cỗ xe ngựa của Ngũ Tuấn Sinh, song hai người lại nhìn chăm chú vào cửa kho hàng số hai mươi hai. Jack hỏi Hữu Hiền tiên sinh: “Tại sao sau khi lấy được tiền, chúng nhất định chuồn ra theo cửa kho hàng số hai mươi hai chứ không phải hai mươi tư?”

Vẫn không rời mắt khỏi cửa kho hàng số hai mươi hai, Hữu Hiền tiên sinh hỏi ngược lại Jack: “Anh thành thân với Lục Kiều Kiều bao lâu rồi?”

Jack bấm ngón tay đếm: “Ừm... Sáu năm rồi.”

“Ồ bên cô ta sáu năm mà không học được chút kiến thức phong thủy sơ đẳng này, quả là quá ngu ngốc.”

Jack cũng thấy hơi khó tin, đành nhún vai đáp: “Chúng tôi không kiếm ăn bằng nghề xem phong thủy, sáu năm nay chỉ dựa vào buôn bán, cô ấy cũng không hề dạy tôi những điều này... Ông giảng cho tôi biết lý do đi.”

“Đốt thật, hai mươi ba tiền thêm một là hai mươi tư, lùi lại một là hai mươi hai, bọn chúng lừa được tiền muốn rút lui, đương nhiên phải dùng số lùi.”

Jack vừa kinh ngạc vừa chán nản gãi đầu hỏi: “Không thể nào, phong thủy sư đều suy luận sự việc như vậy ư?”

Hữu Hiền tiên sinh lườm Jack: “Đồ quý Tây nhà anh hiểu cái gì? Cả tôi anh còn không tin à? Nếu anh không phải chồng Lục Kiều Kiều, tôi cũng chẳng thêm giải thích đâu. Ông thọ [\(2\)](#) kia họ Ngũ phải không?”

Jack gật đầu, Hữu Hiền tiên sinh lại nói: “Cục diện phong thủy này nhắm vào chính mệnh cục của ông ta, chỗ nào cũng thấy số năm, con số đại biểu cho ông ta, sau đó lại ra sức dùng những số khác để đã phá và mê hoặc con số năm này, ví như bố cục phong thủy trước cửa hiệu Ngũ Nhật Phát chính là trái phải đều có năm con rắn. Tính theo phong thủy từ bạch phi tinh, hai mươi ba trừ đi chín còn năm, hai mươi ba và năm đều là số ngũ hành thuộc tính Thổ, thêm một tức tiến thần thì là cát vị, giảm một tức thoái thần thì là hung vị, bọn chúng trước hết dùng hai mươi ba dẫn ông chủ Ngũ vào bẫy, sau đó trong kho hàng lại bày ra cục diện phá hủy số năm, sau cùng rút êm theo hung vị thoái thần, sắp đặt phong thủy hết sức kín kẽ không một sơ hở.”

“Ồ! Tôi từng nghe Kiều Kiều nhắc tới...” Thấy Jack như sự hiểu ra, Hữu Hiền tiên sinh bực bội chống nạnh nhìn xem anh định nói gì: “Kiều Kiều nói nếu muốn vận dụng phong thủy giúp người thì phải dùng phương vị cát thần, còn mấy việc giết chóc và mưu mô thì phải ra tay từ hung vị mới thành công được... Nhưng như vậy ông Ngũ sẽ chết trong kho hàng số hai mươi ba ư?”

Hữu Hiền tiên sinh nghe Jack hỏi mới hơi nguôi cơn tức, thầm nghĩ: hỏi thế này mới có tí trí óc chứ.

“Nếu tà cục trong hiệu buôn không được giải thì ông chủ Ngũ tham lam như vậy, nhất định phải chết ở đây, ông ta chết đi cũng chẳng ai báo quan, lại không có đối chứng, chính là kết quả mà đối phương mong đợi. Nhưng hiện giờ cục diện phong thủy sát nhân trong hiệu buôn đã được phá giải một nửa, ông ta không chết trong đó được đâu, quá lắm chỉ gần chết thôi.”

Jack cắn điều xì gà mấp máy môi nói: “Nếu chỉ gần chết, cũng phải tốn không ít tiền thuốc...”

Hữu Hiền tiên sinh lạnh lùng: “Giữ được mạng và một nửa gia sản, còn muốn thế nào nữa? Cẩn thận, có người chạy ra cửa kho hàng số hai mươi hai kia.”

Trên cánh cửa kho hàng số hai mươi hai hé ra một ô nhỏ, một đôi mắt từ trong ô cửa nhìn ra ngoài, nhưng cửa không hề mở. Trong khi ấy cánh cửa kho hàng số hai mươi ba mà Ngũ Tuần Sinh bước vào chợt mở bung, một tay hộ vệ xông ra, hét gọi hai hộ vệ đang ngồi trên xe trú mưa: “Xảy ra chuyện rồi, mau vào giúp một tay đi! Mau lên!” Hai hộ vệ kia vừa rút đoản đao trên xe lao vào kho hàng số hai mươi ba, kho hàng số hai mươi hai đột ngột mở toang cửa, sáu người nổi đuôi nhau chạy ra, chia thành hai tốp chạy về hai hướng, chớp mắt đã mất dạng giữa đám đông.

Jack và Hữu Hiền tiên sinh nấp dưới mái hiên kho hàng đối diện thấy rõ mòn một, ba người chạy hướng Đông là thương gia Đức và hai gã đàn ông mặc áo ngắn, thương gia Đức tay xách rương da, chúng cùng một tốp phu khuân vác di chuyển tới cửa bến thuyền rồi chen ra, ba người chạy theo hướng Nam dẫn đầu là tay phiên dịch người Trung Quốc mặc áo dài, theo sau còn hai người mặc áo ngắn khiêng một cái sọt tre dùng vải đậy kín.

Jack chú ý ngay một gương mặt quen thuộc, góc cạnh rõ ràng, quai hàm bạnh khiến cả gương mặt thành ra vuông chẵn chẵn, chính là kẻ từng giao phong với Lục Kiều Kiều hai lần, Triệu Kiến. Giờ đây hắn mặc áo ngắn của người canh kho, đầu đội nón tre che khuất nửa mặt trên, nhưng cái quai hàm vuông quá đặc trưng kia vẫn không qua nổi con mắt quan sát tinh tế của Jack.

Triệu Kiến và một hán tử mặc áo ngắn cùng khiêng sọt tre, hấp tấp theo sau tay phiên dịch, ba người rào bước lẫn vào giữa tốp phu khuân vác chạy về phía bến thuyền. Jack ném điều xì gà trong tay đi, kéo sụp chiếc mũ da bò xuống, gần như đồng thời cùng Hữu Hiền tiên sinh bám theo Triệu Kiến. Hữu Hiền tiên sinh giương ô, nhanh nhẹn lách qua mấy phu khuân vác đang công bao tải to, tới sau lưng Jack nói nhỏ: “Anh cũng nhìn ra toán người nào mang tiền cơ à, thông minh quá nhỉ.”

Jack không dám rời mắt khỏi ba kẻ kia, chỉ đáp: “Lúc đầu ông còn chê tôi ngu đấy thôi.”

“Đó chỉ là thông minh đột xuất thôi, bản lĩnh của vợ, anh không học được đến nửa móng tay.” Lúc nói chuyện, hai hàng ria mép của Hữu Hiền tiên sinh cứ vênh lên. Song Jack chẳng lấy thế làm điều, trái lại, anh còn cảm thấy thân thiết và có bản năng thích ứng với những câu sỗ toẹt của ông, còn cảm thấy ông giống như một thầy giáo già nghiêm khắc, luôn miệng mắng mỏ chỉ vì lo cho học trò. Jack cười hì hì hỏi: “Sao ngài nhận ra bọn chúng đem theo tiền?”

“A, tên quỷ ranh này còn dám đổ cả tôi nữa, đồ ngu cũng nhìn ra được cái rương kia nhẹ trong khi sọt tre lại nặng, dám lừa bịp đã đánh quả nhất định không ngu tới nỗi vừa lừa lấy rương tiền của người ta lại dùng đúng cái đó đựng tiền bỏ chạy, chuyện này nghĩ bằng đầu gối cũng ra. Còn anh nhận ra điều gì?”



“Tôi nhận ra Triệu Kiến, gã canh kho khiêng sọt tre đi bên phải chính là hắn.” Vừa nghe nhắc tới tên Triệu Kiến, Hữu Hiền tiên sinh liền đưa tay nắm lấy cánh tay Jack, Jack vẫn rảo bước, miệng nói tiếp: “Triệu Kiến chính là tên xấu xa phá huyết Thập Diện Mai Phục tại núi Kê Đề, sau đó lại bày cục diện phong thủy tại phủ Thiều Châu hãm hại quan châu, bị bọn tôi nhìn thấu, à không phải, là bị Kiều Kiều nhìn thấu, còn đánh nhau một trận ác liệt.”

Đương lúc trò chuyện, Triệu Kiến và hai người kia đã tới bờ sông, sắp lên một con thuyền nhỏ đã chuẩn bị sẵn, thuyền có mũi bằng vải dầu, không nhìn thấy được bên trong. Nhưng Jack và Hữu Hiền tiên sinh cũng có thuyền, thuyền buôn viễn dương Green đã được John Lớn cho đậu ngay giữa đầm Bạch Nga, một đội thủy thủ da đen chèo xuồng cứu sinh cập vào bến thuyền đợi họ.

Hữu Hiền tiên sinh lên thuyền, giương ô ngồi giữa đám thủy thủ da đen, lạnh băng nhìn con thuyền của Triệu Kiến rời bờ. Jack bảo đám thủy thủ: “Dốc toàn lực tiến lên, chặn con thuyền kia ở giữa đầm.” Nhưng Hữu Hiền tiên sinh lại nói: “Đừng! Cứ bám đuôi cách chúng xa xa một chút, khi nào tôi bảo chặn lại thì hẵng xông lên.” Jack hiểu Hữu Hiền tiên sinh làm vậy là muốn đi xa khỏi khu vực nội thành nhiều quan binh rồi mới ra tay, rõ ràng đã quyết dồn Triệu Kiến vào chỗ chết, bèn nói với ông: “Triệu Kiến phạm tội lừa gạt, nếu bắt sống hắn ở đây có thể giao ngay cho quan phủ phán xét, ông bạn họ Ngũ cũng lấy lại được tiền, vậy mới là công bằng.”

Hữu Hiền tiên sinh sầm mặt xuống, giọng điệu và khí thế khác hẳn lúc chuyện phiếm vừa rồi: “Jack này, anh là người Tây, cũng là bạn bè của Hồng môn, anh nói vậy tôi không trách. Giờ tôi nói cho anh biết, đây là đất của người Hán, quan phủ của chúng tôi không phải bọn chó Thanh, thiên hạ có công bằng, nhưng công bằng phải do chúng tôi phán xử, chứ không đến lượt lũ chó ấy.”

Bấy giờ Jack mới biết vừa rồi mình đã nói sai. Hữu Hiền tiên sinh là hữu tướng trong Hồng môn, Hồng môn xưa nay tự cho mình là Minh triều chính tông, giương cao lá cờ phản Thanh phục Minh, trong mắt họ, chính quyền triều Thanh chỉ là một lũ xâm lược, họ không hề thừa nhận triều Thanh, đương nhiên cũng không thừa nhận pháp luật và sự phán xử của triều Thanh.

Chiếc xuồng cứu sinh ung dung bám theo con thuyền của Triệu Kiến, người trên thuyền rõ ràng cũng phát hiện có xuồng bám đuôi, nên càng chèo nhanh hơn. Nhưng xuồng cứu sinh có hai tốp tám tên thủy thủ da đen, trong khi thuyền của Triệu Kiến chỉ có hai mái chèo dài khua nước, không cách nào chạy thoát được. Trời sập tối rất nhanh, hai con thuyền một trước một sau từ Châu Giang tiến vào một khúc sông uốn lượn, Jack biết Triệu Kiến định nhân lúc đêm tối sẽ cập bờ chuồn thẳng.

Xuồng cứu sinh vừa tiến vào cửa sông, Hữu Hiền tiên sinh liền quát lớn: “Toàn lực tiến lên, chặn ngay Triệu Kiến lại.” Các thủy thủ ồ lên hò dô ta, đốc sức chèo, xuồng cứu sinh lao như tên bắn về phía thuyền của Triệu Kiến, Jack rút súng lục ra nhắm vào con thuyền phía trước hô lớn: “Mau dừng lại giao nộp tiền thì còn giữ được mạng.”

Thuyền Triệu Kiến bị Jack truy đuổi nửa canh giờ, phu chèo cật lực khua chèo, hai tay đã mỏi đến run bần bật, vốn định chạy ra sông tìm một chỗ nào đó lên bờ bỏ trốn, nhưng chưa kịp cập bờ thì đã bị đuổi kịp, hấn ngoảnh lại thấy trên con thuyền phía sau có một đám da đen lừng lừng, đứng đầu còn có một người Tây đang chĩa súng vào mình, bèn hoảng sợ nhảy tòm xuống nước bỏ trốn, con thuyền lập tức chậm hẳn lại.

Xuồng cứu sinh đuổi đến bên cạnh con thuyền nhỏ, hai bên đang chạy song song thì mũi thuyền kia đột nhiên vén lên, bốn họng súng ngắn thò ra, hồng nỏ súng vào Jack và đám thủy thủ da đen ở cự ly gần. Nhưng đám thủy thủ da đen đã bôn ba ngàn dặm cuời thuyền đến Trung Quốc, từng trải không biết bao nhiêu sóng gió và kịch chiến, ngay khi mũi thuyền kia vén lên, bốn mái chèo phối hợp rất nhịp nhàng vung lên đập thẳng vào họng súng, giữa hai con thuyền vang lên một tràng tiếng súng, khói bung mù mịt.

Tuy súng đã nổ nhưng chẳng hề làm bị thương đám thủy thủ da đen, trái lại cánh tay cầm súng bị mái chèo đập trúng, súng cũng rơi xuống nước. Tiếng súng vừa ngưng, bốn mái chèo liền đập xuống xối xả như mưa giữa hàng tràng chửi thề bằng tiếng Anh, khiến mũi thuyền vốn lỏng lẻo bị đánh tan tành, sập hẳn một nửa, người trên thuyền lủ lượt ôm đầu ôm tay kêu thảm liên hồi. Jack và Hữu Hiền tiên sinh lập tức tung người nhảy lên đầu và đuôi thuyền đối phương không chể cệc diện, hai thủy thủ da đen cũng nhảy lên giữa thuyền bắt người.

Đoạn giữa mũi thuyền đột nhiên vang lên tiếng va đập dữ dội, vài dầu làm mũi và mảnh gỗ bay tứ tung, Jack trông thấy Triệu Kiến múa tít yêu đao chém bừa vào lớp vải dầu và những người bên cạnh, đao pháp chẳng có gì cao minh, nhưng đao nào đao nấy đều tàn độc, chỉ chém vào hai tay và đầu người khác, một thủy thủ da đen chuẩn bị nhảy sang không kịp né tránh, bị chém trúng, lại ngã lăn xuống thuyền cứu sinh. Dưới chân Triệu Kiến, ba tên đồng bọn của hắn cũng bị trúng đao, khóc la nhảy xuống nước bỏ chạy. Lúc này xung quanh Triệu Kiến chẳng còn gì ngáng trở, hắn liền moi trên thuyền ra một cuộn dây thừng có gắn câu liêm, vung tay quăng dây về phía gốc đại thụ cạnh bờ nước vươn ra sông.

Móc câu móc trúng vào một chạc cây ngang trên mặt nước, chiêu này chuyên nghiệp thành thực, không ngờ khiến Jack bất giác nhớ tới kẻ sở trường sử dụng dây thừng là An Long Nhi. Triệu Kiến đeo một tay nài lớn, tay trái nắm thừng tay phải cầm đao đu sang bờ sông cách đó hơn ba trượng. Người bình thường nhất định không cách nào nhảy qua khoảng cách xa thế này được. Hữu Hiền tiên sinh vội hét lên: “Jack mau nổ súng hạ hắn đi!” Đồng thời ông đá gãy mái chèo ở cuối

thuyền, đoạn tung liên hoàn cước đá bay mái chèo gãy xuống sông. Triệu Kiến còn chưa sang được bờ bên kia, Hữu Hiên tiên sinh đã giương ô nhảy xuống sông, một cước đạp vào mái chèo gãy lấy đà nhảy lên, nhẹ nhàng xoay mình trên không rồi dựa vào sức nâng của chiếc ô giữa không trung, vững vàng đáp xuống bờ bên kia.

Khi Hữu Hiên tiên sinh lướt qua mặt sông như bướm bướm, Jack cũng nhắm thẳng vào chân Triệu Kiến bắn một phát, Triệu Kiến vừa đáp xuống đất, đã trông thấy một ông lão râu tóc bạc phơ đứng ngay trước mặt, nhưng chân phải hẳn không sao đứng nổi nữa.

Hữu Hiên tiên sinh rảo bước đến gần Triệu Kiến, quát lớn: “Người chính là Triệu Kiến hả?”

Triệu Kiến ngã ngối xuống đất, liên tục giật lùi ra sau, lưỡi đao trên tay vẫn chỉ vào Hữu Hiên tiên sinh. Hữu Hiên tiên sinh tay giương ô, gậy mũi chân đá văng đao của Triệu Kiến, ngọn đao bay vút vào bụi cỏ mất dạng. Ông lại hỏi: “Người là phong thủy sư ư?”

Trong bóng tối, không nhìn rõ gương mặt Hữu Hiên tiên sinh, nhưng qua giọng điệu ông, Triệu Kiến vẫn nhận ra được nổi căm giận và sát khí. Hắn đành tháo tay nải ra dâng lên Hữu Hiên tiên sinh, đang định mở miệng nói gì đó thì chân Hữu Hiên tiên sinh đã xuyên qua giữa hai tay hắn, đá thẳng vào mặt. Xương cổ Triệu Kiến không chịu nổi một đòn nặng nề này, đầu ngật ra sau, tay nải bị Hữu Hiên tiên sinh giật lấy.

Jack kêu đám thủy thủ da đen cập thuyền vào bờ, trong quá trình đó chỉ thấy Hữu Hiên tiên sinh không ngừng tra hỏi Triệu Kiến, hỏi một câu lại giáng cho một đòn. Jack không ngờ Hữu Hiên tiên sinh râu tóc bạc phơ lại có sức mạnh nhường ấy, nhưng anh cũng biết tuy người của Hồng môn rất trượng nghĩa, song quy củ nghiêm ngặt vô cùng, ra tay báo thù tuyệt đối không nương tình, nếu bây giờ có khuyên giải cũng chỉ tổ lửa đổ thêm dầu.

Khi Jack lên tới bờ, Triệu Kiến đã ộc máu cả thất khiếu, thoi thóp nằm ngửa trên mặt đất. Hữu Hiên tiên sinh giảm chân lên ngực hắn, trò chiếc ô giấy dầu vào mặt Triệu Kiến nghiêm khắc nói: “Đụng vào Hồng môn chúng ta, phải xử tội chết.” Dứt lời vung ô tạt ngang đầu Triệu Kiến, chiếc ô vung lên giữa không trung, đem theo kinh phong như cơn sét, một đòn này đủ đánh vỡ sọ người ta.

Jack thét lên một tiếng: “Đừng đánh,” lao tới bên cạnh Hữu Hiên tiên sinh ghì chặt cánh tay cầm ô của ông lại giữa không trung, Hữu Hiên tiên sinh không ngờ rất thuận theo, không vùng vẫy, có điều tay trái đã luôn qua hông Jack rút lấy khẩu súng lục, dùng một tay thuần thục lấy cò. Khi Jack cảm thấy bên hông có động, nhận ra bị trúng kế thì tiếng súng đã vang lên, gương mặt Triệu Kiến xuất hiện một đốm đỏ, thân hình giật một cái rồi bất động.

Cùng với một tiếng kêu kinh ngạc, tất cả mọi người đều đứng đờ ra bên cạnh Hữu Hiên tiên sinh, ngậy người nhìn ông già nhanh nhẹn lão luyện này. Hữu Hiên tiên sinh đưa nòng súng còn bốc khói lên thổi: “Cây súng này khá đấy, có cơ hội anh Jack tìm cho tôi một khẩu nhé.” Dứt lời, ông đã tra lại súng vào bao da bên hông Jack. Một lúc lâu sau, Jack mới lỏng ngón buông cánh tay đang ghì chặt Hữu Hiên tiên sinh ra, chớp chớp mắt, nuốt nước bọt hỏi: “Ông biết dùng súng nữa cơ à?”



## • CHƯƠNG 2 •

### Chân tướng mệnh vận

Phòng ăn trên thuyền buôn Green đỏ đèn suốt đêm, John Lớn mời Ngũ Tuấn Sinh lên thuyền giải sầu, Jack và Hữu Hiền tiên sinh ngồi một bên chụm đầu trò chuyện.

Ngũ Tuấn Sinh đầu quần băng trắng đi đi lại lại trong khoang thuyền, sức khỏe anh ta vốn không tốt lắm, còn may lúc đập đầu tự sát trong kho hàng tối om lại không đập phải những vật trí mạng như góc nhọn hoặc cây đinh, chỉ toạc trán chảy máu, đến phòng mạch Tây y cầm máu bằng bó là có thể đi lại như thường. Bác sĩ nói bị thương ngoài da không được uống rượu, nhưng tâm trạng anh ta đang rất uất ức, uống mấy chén rượu mật đỏ gay luôn miệng kể khổ với John Lớn, John Lớn tính tình hòa nhã, chỉ mãi nhấm nháp rượu, nghe hai đảng nói chuyện, thỉnh thoảng góp vào một câu.

“Tiền đã lấy về rồi, cậu hoàn toàn có thể gây dựng lại cơ nghiệp mà, không cần quá lo, số tiền trong tay đủ cho cậu sống cả đời, loại hàng cũ không buôn được thì cũng có thể đổi sang loại hàng mới...” John Lớn điềm tĩnh nhẹ nhàng an ủi Ngũ Tuấn Sinh, nào ngờ Ngũ Tuấn Sinh than: “Anh còn nhắc tới hàng mới nữa à? Giờ tôi cứ nghe nói tới hàng mới là sợ, hiệu buôn đã nợ đầm đìa, sau vụ này chẳng biết phải kéo cây trả nợ bao lâu mới đủ đây?”

John Lớn nheo mắt cười: “Chi bằng cậu sang Mỹ mở công ty, chúng tôi lo thủ tục cho, miền Tây nước Mỹ vẫn đang khai phá, muốn buôn bán gì cũng được...”

“Nếu ở bên Mỹ làm ăn được thì các anh đâu cần sang Trung Quốc, thật nhức đầu quá.”

John Lớn tỏ vẻ quan tâm: “Đầu vẫn đau à?”

“Là nhức, không phải đau, ai da, nhức từ trong ra ngoài ấy.”

John Lớn không phân biệt được đau đầu và nhức đầu, đành hỏi sang chuyện khác: “Cậu đếm lại tiền có đủ không?”

Ngũ Tuấn Sinh cúi đầu ủ rũ đáp: “Thiếu mất một ít, nhưng thôi... Trong kho hàng, tên Triệu Kiến đồ câu cái rương của tôi tài thật, thả dây từ trên xà nhà xuống mà cũng móc trúng, còn ra tay giữa lúc tối om như vậy nữa chứ.”

Bấy giờ Hữu Hiền tiên sinh cũng quay sang góp chuyện: “Người trên giang hồ thân mang tuyệt kỹ nhiều lắm, một thân công phu đó của hần phải qua trăm rèn ngàn luyện mới thành, ông xem như cũng may đấy, nếu không phải tôi phá bỗ cục ở hiệu buôn, có khi ông vừa vào cửa đã bị hần giết người cướp của rồi, khỏi phải dùng đến móc câu. Chúng đã thuê sẵn kho hàng số hai mươi ba và hai kho hàng kề bên, dùng hộp gỗ bày bỗ mê cung trong kho hàng số hai mươi ba, rồi đào đường hầm thông giữa hai kho hàng, mọi thứ đều sắp đặt hết sức kín kẽ, nếu không phải hần tâm thuật bất chính, thì quả là một tên lừa bịp rất cao tay.”

Ngũ Tuấn Sinh nghe mà râu cả ruột, hiện giờ trong mắt anh ta, Hữu Hiền tiên sinh và Triệu Kiến chẳng mấy khác biệt, có chăng là một kẻ âm thầm gạt lấy cả gia sản của anh ta, còn một người ngang nhiên cướp trắng nửa gia sản của anh ta mà thôi. Anh ta bèn hỏi John Lớn: “Tối hôm trước, sao anh lại biết tôi bị lừa? Các anh từng thấy trò lừa gạt này rồi sao?”

John Lớn nhún vai: “Không phải tôi nói, là Jack nói.”

Jack liền tiếp lời: “Tôi chỉ nói có thể anh bị lừa rồi, để chúng tôi cùng anh đi giao dịch sẽ an toàn hơn.”

“Tôi đã nhìn ra từ sớm rồi, kỳ thực lúc ấy anh muốn nằng vụ làm ăn này của tôi.” Giọng điệu giận dữ của Ngũ Tuấn Sinh khiến Jack bật cười sáng khoái.

Hữu Hiền tiên sinh cũng chẳng đông dài với Ngũ Tuấn Sinh, chỉ nói thẳng với Jack: “Long Nhi và Cổ Tư Văn rất nổi danh trong Hồng môn, anh muốn tìm họ thì đi cùng người của Hồng môn là đúng nhất, danh hiệu Tiểu Thần Tiên của Cổ Tư Văn cũng thật thật giả giả, thành tựu trên giang hồ còn lớn hơn cả Long Nhi kia...” Nhắc tới Cổ Tư Văn, Hữu Hiền tiên sinh lại để lộ nụ cười hài lòng chưa từng thấy, hai hàng ria mép như muốn bay lên: “Tiểu tử này vốn chẳng mấy thể hiện ra ngoài, nhưng sau khi làm mấy phi vụ lớn, ngay cả Trạng nguyên gia thượng cấp của hần cũng phải khen rằng hần nhanh nhẹn tháo vát, lại có trách nhiệm, quan trọng nhất là rất nghĩa khí, Long Nhi đi cùng hần nhất định không bị thiệt thòi, xem ra ta phải phá lệ đề bạt hần làm Hàn lâm, chưa đến mười năm hần có thể phá núi thu đồ đệ rồi.”

Ngũ Tuấn Sinh và John Lớn nghe nói đều ngớ ra, chỉ có Jack theo Lục Kiều Kiều hành tẩu giang hồ lâu ngày mới hiểu. Hữu Hiền tiên sinh đang kể chuyện phái Giang Tương đi cướp của phi nghĩa của nhà giàu. Ngũ Tuấn Sinh ngạc nhiên hỏi: “Các người đều là Trạng nguyên, Hàn lâm ư? Còn định làm ăn gì à?”

Hữu Hiền tiên sinh thần bí đáp: “Chẳng phải ông đã thấy rồi đấy sao? Ha ha ha ha... Anh Jack có cô vợ giỏi giang, hẳn cũng hiểu tôi nói gì rồi chứ?” Jack ngượng ngùng gật đầu, bấy giờ mới dám to gan phỏng đoán Hữu Hiền tiên sinh chính là thủ lĩnh tối cao trong phái Giang Tương, ngoài đối phó với Triệu Kiến, ông cũng đồng thời ra tay với Ngũ Tuấn Sinh, ngang nhiên cướp nửa gia sản mà đối phương không dám hé răng, cũng chẳng báo quan nôi, ngón nghề vợ vét một tên trúng hai đích này chính là tác phong của phái Giang Tương.

Dưới sự giúp đỡ của Hữu Hiền tiên sinh, thông qua mạng lưới quan hệ của Hồng môn, chẳng mấy chốc Jack đã biết được An Long Nhi đang ẩn thân tại Anh Châu, miền Trung Quảng Đông. Hữu Hiền tiên sinh nói cũng muốn gặp Cổ Tư Văn và An Long Nhi, bảo Jack xuất phát tới Anh Châu trước, ông ta lo xong công chuyện ở Quảng Châu sẽ tới Anh Châu gặp mọi người. Jack nóng lòng như lửa đốt, chuẩn bị đầy đủ hành lý, súng ống và ngựa, đi không nghĩ đến Anh Châu.

Từ Quảng Châu đi liền ba ngày về phía Bắc sẽ đến Anh Châu non xanh nước biếc, tòa thành nhỏ này nằm bên bờ Tây Giang, xung quanh là núi non, thể núi bốn bề quanh co khúc khuỷu khác thường, vừa cao vút lại vừa uyển chuyển, như một bồn cảnh lớn nằm giữa đất trời, phong cảnh khó gặp này khiến Jack sáng mắt lên, thán nhủ: đám phong thủy sư quả biết hưởng thụ cuộc sống, ngay một kẻ bị triều đình truy nã như An Long Nhi cũng phải tìm một nơi đẹp để thể này để ẩn trốn. Lại nghĩ đến con gái mình có thể trưởng thành tại nơi non xanh nước biếc này, lòng anh cũng được an ủi đôi phần.

Jack vào thành, chọn một quán trà bên đường ngồi xuống, khiến tất cả người đi đường đều để ý thấy một người Tây cao lớn đến Anh thành. Anh tự rót một chén trà cho mình, đặt xuống bàn một khay gỗ, bốn góc khay bày bốn chiếc chén đã rót đầy trà, sau đó chờ người đến uống.

Thứ mà Jack bày là Hồng môn Trà Bôi trận học được từ Lục Kiều Kiều, gọi là “hoạn nạn có nhau”, cũng chính là ám hiệu quan trọng mà người trong Hồng môn nhất định phải học trước khi hành tẩu giang hồ. Thứ nghĩ xem người trong giang hồ, phát tài thì khó mà xảy ra chuyện thì dễ, dân lành có chuyện còn có thể tới quan phủ báo án xin cứu giúp, nhưng chí sĩ phản Thanh có chuyện lại tới tìm quan sai cứu mạng thì không ổn lắm.

Bày xong Trà Bôi trận, lòng Jack vô cùng thấp thòm, cứ liên tục gõ ngón tay xuống bàn còm cộp, cảm thấy mỗi phút dài đằng đẳng như một năm. Anh không biết mình có tìm được An Long Nhi hay không, cũng không biết con gái lớn lên sẽ thế nào, con gái có thích mình không, tìm được con rồi liệu có tìm được Lục Kiều Kiều về hay không, gặp Lục Kiều Kiều

rồi phải làm sao để cô chấp nhận đứa bé này, rất nhiều vấn đề mà lúc trước không có thời gian nghĩ đến bỗng đồng loạt ập tới.

Jack đợi không biết bao lâu, chỉ thấy dòng người qua lại như nước, hết tốp này đến tốp khác xúm lại xem rồi tản đi, nhưng chẳng ai uống chén trà của anh. Jack láo liên nhìn trái liếc phải, lòng thầm bực bội: không phải chứ, lẽ nào Anh Châu không có huynh đệ Hồng môn? Hay là bị triều đình tiêu diệt cả rồi?

Bỗng nhiên, có ba người ăn mặc theo lối nông phu ngồi xuống bàn, vừa chuyện gẫu vừa giơ tay cầm bốn chén trà lên, hất nước trà đã nguội tanh nguội ngắt xuống đất rồi đặt chén lại khay. Một người trong đó dùng ba ngón tay nhắc chiếc chén không thứ năm lên đặt vào giữa bốn chiếc chén, Jack thấy vậy mừng khôn tả, biết đây là huynh đệ Hồng môn tới đáp lời, bèn lẳng lặng rút con dao găm trong giày ra đặt lên bàn.

Người vừa dùng ba ngón tay đặt cái chén thứ năm vào khay thấy Jack rút dao ra bèn đọc một câu: *“Bảo đao rời vỏ sáng lập lòe...”* Đây là câu thơ hỏi lai lịch, câu tiếp theo là, *“Xê hồng đằm phượng đường gì gì đó”*, đối phương phải khai báo đường khẩu của mình.

Jack vừa nghe nói đã ngẩn ra, sao câu thơ này lại khác hẳn câu Hữu Hiên tiên sinh dạy? Thì ra Hữu Hiên tiên sinh biết Jack không thuộc bài Phượng hoàng thi và thủ quyết của Hồng môn nên trước lúc chia tay đã dạy anh một bài thơ, dặn anh trước khi đọc phải đặt dao xuống bàn, nhất định không được đọc sai, bằng không sẽ bị huynh đệ Hồng môn coi là gian tế mà tiêu diệt. Anh ngẩng lên, quả nhiên thấy ba người đều trừng mắt hung dữ đợi mình đối lại, xem tình thế nếu anh không đọc đúng ám hiệu họ sẽ lập tức động thủ giết người.

Jack không biết đối bài thơ này, đành đọc ra bài mà mình biết: *“Đao này sinh ra vốn họ Hồng, năm châu bốn biển xưng anh hùng, có nhân có nghĩa thì tha chết, bất nhân bất nghĩa ắt mạng vong.”* Ba người kia nhìn nhau, rồi lại nhìn con dao găm Mỹ mang họ Hồng trên bàn, cảm thấy không ổn lắm, đương lúc nghi ngờ, một người lại lên tiếng: *“Hai cành từng bách nhiều huynh đệ, hoa sen trung liệt kết nghĩa đình...”* Đọc xong, anh ta nhìn Jack đợi anh đọc hai câu còn lại. Jack không ngờ muốn gây dựng quan hệ trong Hồng môn lại khó khăn như vậy, chỉ thiếu chút văn hóa là không xong. Năm xưa Lục Kiều Kiều ở thôn Ôn Phượng chẳng phải chỉ giơ ba ngón tay là được thông qua rồi ư? Anh cũng dùng ba ngón tay nhắc chén trà lên nói với ba người kia: “Đại ca, tôi thực sự không thuộc được nhiều thơ như vậy đâu, tôi chỉ tới tìm người, nhờ các vị giúp đỡ thôi mà.”

Ba người kia vừa nghe nói vậy lập tức đứng dậy bỏ đi. Jack vội ném mấy đồng tiền xuống mặt bàn rồi dắt ngựa đuổi theo.



Chạy mãi đến sau một ngọn núi ở ngoại thành, ba người kia mới rút đoản đao trong tay áo ra, bao vây Jack: “Người rớt cuộc là kẻ nào? Muốn làm gì đây?”

Jack đáp: “Tôi là bạn của Hữu Hiên tiên sinh, ông ấy bảo tôi tới đây tìm Anh Châu Tiểu Thần Tiên, nếu các vị đại ca biết, xin chỉ cho tôi với.”

Một người nói: “Người không đọc được đúng thơ, lại không phải người Trung Quốc, ta làm sao biết người có phải gian tế người Tây phái tới hay không.”

“Hà? Nước Mỹ cũng phái gián điệp điều tra Hồng môn ư?” Jack kinh ngạc hỏi.

“Hừm, bọn Tây các người vận chuyển vật tư giúp bày chố Thanh tấn công Hồng môn, đưa tàu pháo đến Tây Giang khai pháo, còn đánh nhau với chúng ta, không ít huynh đệ chúng ta đã chết dưới họng súng của các người đây.” Nói đoạn, người này cầm đao sấn tới mấy bước, Jack vội kéo ngựa vừa lùi vừa phân trần: “Đó là tàu pháo của Anh, nước Mỹ chúng tôi chưa từng xuất binh, anh lầm rồi.”

Ba người kia từ từ tiến đến gần Jack, một người nói: “Chúng ta mặc kệ Anh hay Pháp, nơi này là đất của người Hán, bọn quý Tây mò đến tên nào phải giết tên đó.” Anh ta vừa dứt lời, cả ba liền vung đao lao đến, Jack đành rút súng lục giắt bên hông ra hoảng hốt chĩa loạn vào cả ba: “Đừng ép tôi nổ súng, một khi quan phủ kéo tới thì phiền lắm đây.”

Quả thật không thể nổ súng, nơi này chỉ cách thành mấy dặm, nếu súng nổ, quan sai sẽ lập tức kéo đến; người của Hồng môn càng không thể giết, nếu giết thì không thể nhờ vả họ được nữa, lại làm Lục Kiều Kiều khó ăn khó nói. Nhưng ba người này chẳng màng anh nổ súng hay không, cứ nhất mực lao lên trước họng súng, Jack đành dùng báng súng đẩy Đồng gát Tây, nhảy trái lách phải để tránh né lưỡi đao, anh vừa rời khỏi con ngựa và đồng hành lý, lập tức một trong ba người kia chạy tới giật lấy cương ngựa, nhìn dáng vẻ như muốn cướp đồ. Jack thấy thế nguy, trên lưng ngựa trang bị gì cũng có, nếu bị cướp mất thì một người Tây như anh ở Trung Quốc khó mà xoay sở, vội hét lên: “Dừng tay! Dừng tay! Các người không biết Hữu Hiên tiên sinh à? Tôi là bạn ông ấy...”

Một người vừa vung đao chém vừa đáp: “Chúng ta ai cũng biết Hữu Hiên tiên sinh, chỉ sợ ông ấy không biết người thôi, đừng tưởng báo tên của đại ca ra là *lão điểm* [\(1\)](#) được chúng ta.”

Jack cũng phát cáu, dụng lực đỡ thanh đao bổ tới trước mặt, một chiêu Độc cước phi hạc đá ra, chiếc giày da nặng trịch đập thẳng vào bụng đối thủ, khiến người kia ngã gục xuống đất. Jack đáp: “Các người muốn bày Trà Bôi trận tôi cũng

bày, muốn đọc thơ tôi cũng đọc, nhưng không thể đọc mãi được... Hả! Anh còn chém nữa!” Jack tránh một đao, xòe bàn tay nghiêng nghiêng chém ra một chiêu Phá Bài thủ, đánh ngã một người nữa: “Thuộc được nhiều thơ như thế, chỉ bằng mở trường làm thầy giáo cho rồi... Anh dừng lại, còn giảng cương ngựa của tôi nữa tôi sẽ nổ súng đấy.”

Bấy giờ, chợt một giọng nói từ xa truyền tới: “Dừng nổ súng, người Tây này cũng sử dụng Hồng quyền, năm sông bốn bể đều là người mình cả.”

Jack ngoái đầu nhìn, chỉ thấy một thanh niên tuấn tú cao lớn, mình vận áo bông dài, tay cầm một lá cờ đen dài, thông thả tiến lại, Jack thoát nhìn đã nhận ra Cố Tư Văn, bạn tốt của An Long Nhi.

Jack vội thu súng lại chạy về phía Cố Tư Văn, ôm chầm lấy cậu xúc động hỏi: “Văn thiếu gia, có phải cậu ở cùng Long Nhi không, các cậu nhận nuôi con gái tôi à?”

Cố Tư Văn cũng xúc động nói giọng run run: “Phải phải, Tiểu Tầm cao ráo lại xinh đẹp, anh đến đây thì hay quá, tôi và Long thiếu gia thường nhắc tới các vị, rất nhớ anh và chị Kiều. Long thiếu gia tính được mấy ngày nay sẽ có bạn cũ phương xa tới gặp mặt, nhưng không dám khẳng định là ai, tôi ngày ngày đều ở trong thị trấn quanh quần đọi người, vừa rồi nghe nói có một người Tây tới, tôi biết ngay là anh, vội đi tìm khắp phố, quả nhiên anh tới, mừng quá mừng quá!”

Ba người kia vốn biết Cố Tư Văn, hiện giờ thấy cậu đã ra mặt nhận người, đương nhiên phải thu đao lại. Jack luôn miệng xin lỗi bọn họ, mọi người đều nói “không đánh không quen”, sau đó Cố Tư Văn phát hồng bao cho ba nhà thơ, ai nấy hết sức mừng rỡ, lễ độ chấp tay chào từ biệt rồi rời đi.

Cố Tư Văn nói: “Mau lên ngựa đi, tôi dẫn anh đi tìm Tiểu Tầm.”

Jack cười không khép nổi miệng, nhưng nước mắt bất giác lại trào ra, đành gật đầu lia lịa nói mau lên mau lên.

Hai người cùng lên ngựa, Cố Tư Văn dẫn Jack qua mấy ngọn núi nhỏ, tới một khu vườn trồng đầy hoa cúc.

Những ngọn núi nhỏ tươi đẹp xung quanh đều nhuốm sắc xuân xanh biếc, giữa vùng núi non điệp trùng, nổi lên một mảnh vườn vàng chói mắt. Trong vườn, một thanh niên cao lớn chít khăn lam, lưng đeo cây gậy quần vải đen, công kênh một cô bé cũng chít khăn lam, theo sau là một con chó to lông trắng đốm đen.

An Long Nhi ở giữa đồng ruộng chạy nhảy tung tăng chẳng khác nào một con hươu nhỏ, A Tầm ngồi trên cô không ngừng nô giỡn la hét, cất tiếng cười trong veo như chuông bạc. Jack xuống ngựa từ đằng xa, đưa dây cương cho Cổ Tư Văn rồi không rời mắt khỏi A Tầm, từ từ đi về phía cô bé. Cổ Tư Văn đứng đó giữ ngựa, tự biết chuyện sắp xảy ra đây, chỉ có thể ở nơi này mình mới chia vui hoàn toàn được.

An Long Nhi trông thấy Jack liền dừng lại, đặt A Tầm xuống, cùng đứng giữa đồng. Đại Hoa Bôi cũng dừng lại, chăm chăm nhìn Jack. Jack tiến lại gần thêm một chút, có thể thấy rõ dáng vẻ A Tầm, A Tầm cũng ngẩng ra nhìn Jack, tựa hồ có phần bất ngờ, nhưng không hề sợ hãi né tránh người lạ.

Jack vừa bước tới vừa nhận định rõ ràng, An Long Nhi đang mỉm cười nhìn anh, so với hai năm trước, gương mặt An Long Nhi đã rõ nét nào ra nét ấy, cặp mắt đẹp mà không kém phần chừng chặc khiến người ta thấy tín nhiệm và yên tâm. Cậu vận áo dài, lưng thắt đai vải, đeo dây Lôi thích, đầu chít khăn thô, càng nổi bật vẻ thâm trầm và ngời ngời hào khí. Anh lại nhìn sang A Tầm, thấy nó mặc một chiếc xường xám rộng thùng thình màu xanh nhạt, đứng giữa khóm hoa vàng, đường nét khuôn mặt vừa nhang nhác Lục Kiều Kiều lại tựa tựa Lý Tiểu Văn, chỉ cao đến eo An Long Nhi. Cô bé ngẩng đầu nhìn An Long Nhi rồi lại nhìn sang gã đàn ông đội mũ cao bồi, hông giắt súng, mặc nguyên một cây jean là Jack. Người đàn ông kỳ quặc mới gặp lần đầu này khiến nó hơi căng thẳng, bất giác gơ tay nắm lấy tay An Long Nhi.

Trông thấy cử chỉ nhỏ này, Jack vội dừng bước. Anh không dám quá vô vấp lại gần A Tầm, sợ A Tầm vừa gặp đã có ấn tượng xấu về mình. Anh cũng không biết phải mở đầu thế nào, giải quyết ra sao, đành lúng túng gơ hai tay quệt đôi mắt chan chứa lệ, đưa mắt hỏi ý An Long Nhi. Đại Hoa Bôi sửa mấy tiếng với Jack, chạy lên trước mấy bước rồi dừng lại quan sát, cuối cùng mới chạy như bay về phía Jack, tới khi trông rõ anh, nó liền sửa văng lên mừng rỡ, nhào vào lòng Jack. Jack cũng vui mừng gọi to tên nó, rồi một tay ôm nó, ra sức vỗ đầu vuốt mặt nó. Đại Hoa Bôi thờ hồng hộc, liếm láp khắp mặt Jack rồi cắn gấu quần anh toan kéo về phía An Long Nhi, song Jack không dám bước tới, chỉ ngồi thụp xuống ôm lấy con chó đang mừng rỡ không thôi.

An Long Nhi cười với Jack rồi ngồi xuống, gỡ khăn bịt đầu ra, cũng gỡ cả khăn bịt đầu A Tầm, để lộ hai mái đầu vàng rực, khác chẳng là sau gáy An Long Nhi chỉ có một bím tóc, còn mái tóc xoắn dài của A Tầm lại được tết thành hai bím. An Long Nhi dùng hai ngón tay kéo bím tóc vàng to dày mà ngắn ngùn sau lưng ra, vẩy vẩy với A Tầm, A Tầm bật cười khanh khách, hai tay nắm lấy hai bím tóc của mình, lao tới vung vẩy loạn một trận.

Jack hiểu ý An Long Nhi, anh cũng trật chiếc mũ cao bồi xuống, để lộ mái tóc vàng rồi ngồi thụp xuống cầm chiếc mũ gơ về phía A Tầm. An Long Nhi đứng lên kéo A Tầm đi về phía Jack, Đại Hoa Bôi lại quay về cạnh An Long Nhi, chạy vòng quanh họ mấy vòng. Jack càng lúc càng trông rõ A Tầm, dù con bé mặc một chiếc xường xám rộng màu xanh lục,

nhưng vẫn có thể nhìn ra dáng dấp một tiểu mỹ nhân dong dong cao, cách ăn mặc của con bé khiến Jack nhớ tới con búp bê vải mà Kiều Kiều yêu thích nhất.

Vàng trán cao giống Lục Kiều Kiều, đôi mày gọn gàng thanh mảnh màu vàng nhạt giống Jack, hàng mi vừa dài vừa đẹp giống Lý Tiểu Văn, đôi mắt nâu sâu hút rõ ràng chỉ con gái anh mới có được, chiếc mũi cao nhỏ nhắn như một con sơn ca, cái cằm nhón nhọn và bờ môi mỏng khiến người ta dễ dàng hình dung ra cô bé ăn nói rất lạnh lợi.

An Long Nhi kéo tay A Tầm bước tới trước mặt Jack rồi thụp một gối xuống, đón lấy chiếc mũ cao bồi trong tay anh đội lên đầu, trộn mắt với A Tầm giả làm cướp khiến cô bé lại cười lên sảng sặc, giơ hai tay đòi đội mũ. Jack nhìn cái mũ cao bồi sụp xuống đầu A Tầm che hết cả mặt, bèn đưa tay bé vành mũ lên cho cô bé, gương mặt thiên thần thuần khiết xinh đẹp lộ ra dưới vành mũ, A Tầm nghiêng đầu cười với anh, nụ cười đẹp đến lay động lòng người.

A Tầm nhìn Jack rồi giơ tay ra định sờ lên mái tóc vàng óng của anh. Đại Hoa Bối hết liếm A Tầm lại liếm sang Jack, Jack cũng cúi đầu xuống cho cô bé sờ, lòng ấm áp như được Thượng Đế ân sủng. Anh ngẩng lên thấy A Tầm nói với An Long Nhi: “Ba Long, ông ấy cũng có tóc vàng.”

An Long Nhi hiền hòa bảo A Tầm: “Ông ấy là ba Jack, người cùng một nhà với chúng ta, con xem anh Hoa Bối cũng biết ông ấy, ba Long và ba Văn đều biết ông ấy, ông ấy cũng biết con đấy.”

Jack chìa tay ra với A Tầm, thử gọi tên cô bé: “A Tầm.”

An Long Nhi nắm lấy tay phải của A Tầm, đồng thời đưa tay cô bé về phía bàn tay Jack chìa ra, nói: “Gọi ba Jack đi nào.”

A Tầm nhìn Jack giây lát, khẽ gọi một tiếng: “Ba Jack...” rồi cười cười ôm lấy An Long Nhi, vùi mặt vào lòng cậu. Đại Hoa Bối vẫn không ngừng kích động sủa loạn, cõn dúi đầu vào tay Jack, đòi Jack xoa đầu. Jack xoa đầu Đại Hoa Bối, liên tục gật đầu cười, chìa tay ra siết chặt lấy tay An Long Nhi.

An Long Nhi đứng dậy: “Chúng ta về nhà thôi, A Tầm, đưa ba Jack về nhà nhé?”

A Tầm gật đầu vâng lời, một tay dắt An Long Nhi, một tay dắt Jack, đầu đội chiếc mũ cao bồi to tướng, tung tăng chạy giữa hai người, rồi kéo cả hai chạy về phía Cổ Tư Văn, gọi to: “Ba Văn!” Cổ Tư Văn thấy ba bóng người dắt tay nhau đi giữa cánh đồng hoa, bất giác sống mũi cay sè, cậu hít sâu một hơi, vẫy tay lia lịa với mọi người.

Về đến nhà, Sái Nguyệt đã nấu một bữa tối ê hề cho họ, sau khi ăn uống rồi cho A Tầm đi ngủ, Jack và An Long Nhi cùng ra đồng cỏ trước nhà tản bộ. Đồng cỏ này lưng tựa núi mặt hướng nước, một con suối nhỏ uốn lượn chậm chậm chảy qua giữa đồng cỏ, dưới ánh trăng sao lập lờ đầy đom đóm, tiếng dế nỉ non và cóc nhái ồm ộp từ trong bụi cỏ rì rào vọng ra. Nơi ở do đại phong thủy sư An Long Nhi, hiệu xưng Phong Thủy Tiểu Thần Tiên chọn lựa, có thể không hào hoa nhưng nhất định giản dị thanh nhã, tứ thần đắc vị, thủy nhiều minh đường<sup>(2)</sup>.

Jack thấy An Long Nhi đã sắp cao bằng mình, bờ vai vững vàng chắc chắn, thân hình cao lớn, luôn đeo Lô thích sau lưng, đây là vận mệnh và trách nhiệm mà Thượng Đế đã ban cho cậu, từ năm mười bốn tuổi đến giờ, cậu chưa từng buông xuống, cứ chờ đợi một trận chiến không biết bao giờ sẽ xảy đến, sự kiên nhẫn và bền bỉ này khiến Jack vô cùng khâm phục.

Anh lặng yên nghe An Long Nhi kể từng li từng tí về cái đêm mỏng bảy tháng Bảy Ngưu Lang và Chức Nữ vượt Ngân Hà gặp nhau theo thần thoại Trung Quốc ấy, Lý Tiểu Văn đã chết giữa Tầm Giang. An Long Nhi gắng hồi tưởng thật kỹ càng, không để sót một chi tiết nào, còn nhắc lại cho Jack nghe câu nói cuối cùng của Lý Tiểu Văn không sai một chữ. Sau đó, An Long Nhi móc trong ngực áo ra những đồ thêu thùa mà Lý Tiểu Văn đã dùng quần áo mình gói kỹ. Jack run rẩy giờ hai tay đón lấy, sờ nhẹ lên bộ quần áo, cùng từng đóa hoa vải và bướm bướm dùng chỉ màu tết lại, nước mắt lã chã nhỏ xuống cái yếm nhỏ thêu uyên ương bảy sắc.

An Long Nhi khẽ nói: “Bời vậy... nó tên là A Tầm, em nghĩ như vậy chúng ta sẽ vĩnh viễn không quên Lý Tiểu Văn. Nhất định sẽ có một ngày nói cho A Tầm biết mẹ nó rất kiên cường, cũng rất yêu thương nó...”

Jack rúm mảy nhíu mắt lại, một hồi lâu sau mới hỏi: “Tiểu Văn chôn cất ở đâu?”

“Vì binh hoạn mã loạn, em đành chôn ngay trong ngọn núi sâu đó một mảnh đất phong thủy tốt không ai tìm thấy được rồi chôn cất tử tế. Anh yên tâm, ở đây có một tấm bản đồ, anh có thể theo bản đồ mà tìm đến...”

“Long Nhi, cảm ơn cậu... Tôi...” Jack đỏ hoe mắt lắc đầu nói với An Long Nhi: “Thực sự rất hối hận...”

An Long Nhi cười cười vỗ vai Jack: “Chúng ta là bạn bè, đừng nói mấy câu đó nữa. Phái rồi, anh và cô Kiều sống tốt chứ? Kể cho em nghe chuyện hai người đi, sao chỉ có mình anh tới đây, cô Kiều không đi cùng ư?”

Jack gắng nén xúc động, trấn tĩnh đôi chút rồi thuật lại cho An Long Nhi những trải nghiệm sau khi chia tay ở trấn Tư Vượng hai năm về trước, kể đến đoạn cùng buồn lậu sủng ông, An Long Nhi cười ha hả: “Quả là bản sắc của cô Kiều,”

nhưng đến đoạn quân Thái Bình đại chiến với quân Thanh, An Long Nhi lại lo lắng, luôn miệng hỏi sau đó thế nào. Khi Jack kể tới đoạn đối thoại trước lúc chia tay Lục Kiều Kiều ở châu Vĩnh An, An Long Nhi chăm chú nghe kỹ, rồi bảo Jack kể lại từ đầu đến cuối một lượt.

Jack kể xong hai lần, thờ dài nói: “Tôi yêu cô ấy, cả đời tôi chỉ yêu mình cô ấy, nhưng không ngờ cô ấy không chịu chấp nhận đứa bé này.”

An Long Nhi cắn môi cau mày nghĩ ngợi hồi lâu rồi khoát tay bảo Jack: “Vừa rồi anh nói cô Kiều từng cho Lý Tiểu Văn một đạo bùa Thủy long hà? Lúc em tắm rửa chôn cất cho Lý Tiểu Văn, đã tìm kiếm khắp người cô ấy, không hề thấy đạo bùa ấy... Nếu cô ấy mang đạo bùa này trên mình, có lẽ sẽ sống qua được năm đó.”

“Lẽ nào Kiều Kiều lại lừa chúng ta?”

Hai người đàn ông nhìn nhau giây lát, An Long Nhi nói: “Em cảm thấy cô Kiều không nói dối chúng ta đâu, xưa nay cô ấy không bao giờ nói dối những chuyện hạ cấp như vậy, liệu có phải Lý Tiểu Văn làm mất đạo bùa rồi không?”

Jack đột nhiên cảm chiếc yếm uyên ương bảy màu mà Lý Tiểu Văn thêu lên sờ nắn thật kỹ, vừa sờ thấy một chỗ bèn dừng lại, rút dao găm trong ủng ra, cẩn thận khêu theo đường viền yếm được khâu tay tỉ mỉ, đoạn rút ra một cuộn giấy vàng nho nhỏ. An Long Nhi giờ hai tay đón lấy mở ra, Jack và An Long Nhi không khỏi thốt lên kinh ngạc, chỉ thấy nét chữ trên lá bùa phiêu dật thanh tú, sôi nổi thuần phác, chính là đạo Thủy đức long thần phù do chính tay Lục Kiều Kiều viết.

Hai người thấy vậy hiểu ngay, thì ra Lý Tiểu Văn biết đạo bùa này có thể bảo hộ bản thân, nên sau khi sinh con, muốn dành cho A Tầm thứ tốt nhất, bảo hộ A Tầm lớn lên khỏe mạnh, bèn may luôn lá bùa vào món quà tặng con, nhưng không ngờ rằng lá bùa này chỉ có tác dụng với cô ta, còn với A Tầm, vốn không cùng bát tự với Lý Tiểu Văn, thì nó hoàn toàn vô dụng, hơn nữa còn dẫn đến việc số mệnh bản thân cô ta rơi vào hiểm nguy không người bảo hộ, không kháng cự được cái chết, cuối cùng dưới sự phá hoại của sát khí địa lý, đã chết đúng như mệnh vận an bài.

An Long Nhi kinh hoàng ngẩng lên bảo Jack: “Chúng ta trách lầm cô Kiều rồi, không phải cô ấy không cùng anh tới tìm A Tầm, mà là đang đuổi anh đi, bằng không anh sẽ chết bên cạnh cô ấy.”

“Gì cơ?” Jack lộ vẻ hết sức khó hiểu.

“Dùng Thủy đức long thần phù kéo dài sinh mạng là pháp thuật cao siêu trong Thiên Sư đạo, cần tiêu hao rất nhiều nội đan của con người để hoán Long thần, mà hôm đó chính là đêm trước khi chúng ta truy bắt Tôn Tồn Chân, theo lẽ thường mà nói, làm như vậy rất nguy hiểm, đáng lẽ cô ấy nên bảo dưỡng tinh thần, chứ không nên tiêu hao đan khí vào một người vừa quen biết như vậy, song cô Kiều vì nghĩ đến A Tầm, muốn nó có mẹ nuôi nấng nên vẫn miễn cưỡng làm phép kéo dài sinh mạng cho Lý Tiểu Văn trước, hơn nữa xong việc cũng không hề nói với chúng ta.”

Nghe An Long Nhi giải thích, Jack lặng đi không nói được câu gì, chỉ lẩm bẩm: “Thì ra là thế, Kiều Kiều cô ấy...”

“Bát tự của Lý Tiểu Văn thân yếu mà sát quá nặng, yếu càng thêm yếu...”

“Cái gì?” Jack vốn không hiểu Trung văn cổ, nghe những thuật ngữ này càng ù ù cạc cạc.

“Hôm nay anh không hiểu lời em, giống như em ban đầu không hiểu lời cô Kiều vậy, cũng không hiểu được tâm tư cô ấy, đây chính là nguyên nhân tại sao xưa nay cô Kiều không cho chúng ta biết cô ấy đã làm gì, vì sao lại làm vậy. Sát tượng trưng cho chồng hoặc người đàn ông trong số mệnh của phụ nữ, phụ nữ mà ‘sát’ trong mệnh quá nặng sẽ bị đàn ông chèn ép lãng nhục, gặp lúc xui xẻo còn có thể chết vì đàn ông...”

Jack chợt hiểu ra: “Bởi thế Kiều Kiều mới để mặc cho Lý Tiểu Văn theo Nữ tử Tuyên đạo hội sinh hoạt, bởi nếu cô ấy ở cùng chúng ta, chỉ cần bên cạnh có đàn ông, sẽ phá hỏng số mệnh của cô ấy, có phải không?”

“Phải, mấy năm nay Lý Tiểu Văn sống giữa đám phụ nữ, nên mới được bình an vô sự, nếu không phải ông trời xui khiến cô ấy đến Kim Điền Quảng Tây, nếu không phải cô ấy tự đem đạo bùa Thủy long may vào chiếc yếm tặng con gái, có lẽ cô ấy sẽ vượt qua được kiếp nạn này... Có điều em không phải muốn nói chuyện này, chỉ là từ chuyện này nghĩ tới mệnh vận của cô Kiều...” An Long Nhi nói đến đây thì ngừng lại, cúi gằm xuống, hai tay bưng mặt, thở ra một hơi dài, Jack còn nghe thấy được hơi thở của An Long Nhi khẽ run lên, như đang ra sức kìm nén cảm xúc trong lòng.

Đột nhiên, An Long Nhi quay lưng lại phía Jack, nhìn vành trăng non trên dải núi xa xa nói:

“Chúng ta đều cho rằng cô Kiều có thể tính được số mệnh người khác, chẳng khác nào thần tiên không gì không làm được, cô ấy không làm những việc theo ý chúng ta, chúng ta bèn trách cứ cô ấy, nhưng xưa nay chưa một ai nghĩ đến số mệnh của cô ấy... Trong mệnh lý học có một thuyết nói về sinh ly tử biệt, nếu vợ chồng đến hạn khác nhau, cũng chính là lúc duyên phận chấm hết, đôi nào may mắn thì vợ chồng chia ly mỗi người mỗi ngả, đôi nào xui xẻo thì một trong hai người phải chết, chỉ còn một người lẻ loi sống tiếp. Nếu tất cả đều là số mệnh, thì năm nay chính là năm khắc phu của cô

ấy, giữa sinh ly và tử biệt, cô ấy có thể chọn gì đây?”

Tâm trí Jack hoàn toàn trống rỗng, ngơ ngàng nghĩ một hồi rồi nói: “Kiều Kiều đuổi tôi đi là để tôi có thể sống tiếp, phải không?” Nói rồi Jack giờ tay nắm lấy vai An Long Nhi, xoay người An Long Nhi lại đối diện với mình, An Long Nhi vội dùng hai tay quạt ngang mặt rồi mới quay lại nhìn Jack, gương mặt vẫn giữ nguyên vẻ bình tĩnh kiên nghị.

“Một mình tôi sống tiếp thì còn ý nghĩa gì đây!” Jack không khống chế được âm vực, khiến câu nói này văng vẳng lan xa khắp đồng hoang. Nhưng lập tức, anh lại hạ giọng nói: “Tôi muốn đem A Tầm về tìm Kiều Kiều.” Dứt lời, anh mím chặt môi quay vào nhà.

An Long Nhi lạng người chặn trước mặt Jack, hai tay nắm chặt lấy vai anh ngăn cản: “Jack đừng đi, cô Kiều không muốn anh quay lại đâu.”

Gương mặt Jack méo mó, hai tay dùng lực vùng đẩy An Long Nhi ra, giọng điệu hết sức kích động và phẫn nộ: “Cô ấy là vợ tôi, liệu giờ cô ấy còn đang ở châu Vĩnh An đánh trận, bất cứ lúc nào cũng có thể gặp nguy, cậu buông ra đi, có chết chúng tôi cũng phải chết bên nhau!” Nói rồi anh càng rảo bước đi về phía căn nhà.

An Long Nhi vội vươn tay ra giữ Jack lại: “Cô Kiều không muốn anh chết, anh lại cứ khẳng khẳng đi tìm chết, có bao giờ anh nghĩ phải để cô ấy an tâm không!”

Jack ra sức vùng ra, nhưng mấy lần đều bị An Long Nhi hóa giải hết, đương lúc nôn nóng, anh bèn kéo An Long Nhi lại gần mình rồi co gối thúc thẳng vào ngực An Long Nhi. An Long Nhi không hề né tránh, ngực liền trúng một đòn nặng, Jack không ngờ An Long Nhi lại làm vậy, vội kinh ngạc dừng tay quát lên: “Cậu làm gì vậy? Tự tôi muốn tìm chết đây có được không?”

“Không được! Trời muốn anh chết, anh bèn ngoan ngoãn đi chịu chết, chính là đầu hàng số mệnh!” Giọng An Long Nhi cũng vang dội chẳng kém Jack, kinh động cả đến người trong nhà, đèn phòng Cổ Tư Văn và A Tầm đồng thời sáng lên.

Jack không vùng ra nữa mà lắc đầu hạ giọng thật thấp, nhưng ngữ khí vẫn đầy quyết liệt: “Long Nhi, tôi không thể xa Kiều Kiều được, tôi không thể sống một mình trên đời, cũng không thể để Kiều Kiều sống lẻ loi một mình, nếu đây là số mệnh thì tôi chấp nhận, tôi nhất định phải quay lại, cậu có hiểu không?”

An Long Nhi nhìn vào mắt Jack, thấy mắt anh đắm lệ, gương mặt đầy vẻ khản nài, cậu càng lúc càng hiểu rõ sự khó



xử của Lục Kiều Kiều khi đối diện với vận mệnh, tới thời điểm một người phải chết, mệnh vận sẽ khiến họ nảy ra ý nghĩ muốn chết, đây chính là sức mạnh không ai thay đổi được.

An Long Nhi trông vào nhà, thấy bóng Cổ Tư Văn đã đứng trước cửa nhìn bọn họ, bèn kéo Jack ra chỗ khác xa hơn, nói: “Anh là cha của A Tầm, vì con bé, anh phải sống tiếp, năm nay là năm Nhâm Tý, thủy khí vượng đến cực điểm, thiên hạ có thể đại loạn, khí hậu địa lý cũng có thể sẽ đại biến, mệnh vận mỗi người đều có thể xảy ra bước ngoặt đặc biệt, năm nay anh ở bên cô Kiều là nguy hiểm nhất, sang năm Quý Sửu ngũ hành sẽ cân bằng đôi chút, bảy giờ hai người gặp lại, về mặt huyền học cũng dễ xử lý. Còn nữa, anh cũng chưa mấy quen thân với A Tầm, hai người cứ sống ở đây một thời gian, để A Tầm nhận thức được anh là cha nó đã.”

An Long Nhi nhắc đến A Tầm, quả nhiên khiến Jack bình tĩnh lại đôi chút, nhưng anh lập tức hỏi ngay: “Kiều Kiều có gặp nguy hiểm không?”

“Cô ấy là phong thủy sư, em cũng từng xem qua mộ tổ nhà cô ấy, hiện giờ cô ấy có Hồng Tuyên Kiều và huynh đệ Hồng môn trông nom, không dễ xảy ra chuyện đâu... Anh cứ ở lại đây đã, được không?”

Cuối cùng Jack cũng gật đầu, nắm chặt lấy tay An Long Nhi, tay kia vỗ vỗ vào cánh tay cậu: “Xin lỗi Long Nhi, cảm ơn cậu...”

An Long Nhi khẽ cười, buông tay Jack ra, ánh mắt lộ vẻ hiu quạnh khôn kham.

Sau khi tới đây, Jack liền trở thành bảo mẫu riêng của A Tầm, vì hai người giống nhau, A Tầm cho rằng anh cũng là búp bê cùng loại với mình, nên chẳng mấy chốc đã kết làm bạn thân với Jack, đi đâu chơi cũng dẫn Jack theo. Mỗi ngày trôi qua, Jack đều hạnh phúc như sống trên thiên đường vậy.

A Tầm và Sái Nguyệt ngủ chung phòng, bình thường mặt trời chưa lên nó đã trở dậy mặc quần áo gọn gàng để cùng luyện công với các ba mẹ, gần đây trước lúc luyện công lại có một trò chơi mới là sang kiểm tra xem Jack đã dậy chưa. Trước tiên, nó sẽ dùng ngón tay chọc chọc vào mặt Jack, Jack hất tay ra, mơ màng nói gì đó rồi trở mình ngủ tiếp. Bảy giờ A Tầm sẽ vòng sang bên kia giường chọc tiếp, Jack cầu nhau vài tiếng rồi lại xoay ra phía trước, A Tầm quả nhiên không chọc chọc vào mặt nữa, mà lấy ngón tay vạch mí mắt Jack ra, xem Jack đã tỉnh chưa. Đối với người đang ngái ngủ thì cách kiểm tra này rất ác, còn ác hơn nữa là hằng ngày đều diễn ra, nhưng sự khốn khổ của Jack đôi lại được niềm vui cho thiên thần nhỏ bé này nên bất luận thế nào anh cũng không nổi giận, còn hiểu thêm những thiếu niên chưa thành thân này đã phải vất vả nhường nào mới nuôi nấng được một đứa bé.

A Tầm mái giầy vò Jack, quả nhiên bớt hẳn quấy nhiễu các ba mẹ khác, trong đám ba mẹ của cô bé, kẻ mừng như mở cờ trong bụng chính là Cố Tư Văn.

Cố Tư Văn thấy Sái Nguyệt mấy năm nay ngày nào cũng bận bịu luôn tay trong nhà, vừa giặt đồ nấu cơm vừa phải trông A Tầm, hằng ngày ra ngoài đi xa rất muốn kêu Sái Nguyệt đi cùng, nhưng lại sợ A Tầm nửa đêm đòi tìm mẹ Nguyệt, một mình An Long Nhi không xoay xở nổi. Hiện giờ A Tầm đã biết đi biết chạy, cao nhất trong đám con nít sáu tuổi ở Anh thành, còn có cả một ba Jack không bao giờ có thể khước từ nó, nên dù có việc hay không, Cố Tư Văn cũng rủ Sái Nguyệt cùng mình ra ngoài, mở sạp hàng, mua đồ, giặt quần áo, ngày ngày đều như hình với bóng.

Sái Nguyệt đã trở mã thành một thiếu nữ duyên dáng yêu kiều, xếp hàng nhất nhì trong số các mỹ nhân Anh thành. Cô thấy Jack thích chó, cũng rất yêu trẻ con, có Jack chơi cùng A Tầm khiến người ta hết sức yên tâm, trách nhiệm trông coi A Tầm được Jack san sẻ bớt phần nào, nên thỉnh thoảng cô lại theo Cố Tư Văn ra ngoài dạo chơi.

Cố Tư Văn bản tính lạc quan hiếu động, có thể nói luôn miệng từ sáng đến tối, quả là một người bạn rất thú vị, hưởng hờ Sái Nguyệt biết Cố Tư Văn vẫn đem lòng mến mình, dù người cô nhưng nhớ không phải Cố Tư Văn, nhưng tình cảm giữa đôi bên vẫn tuần tự tăng tiến từng ngày, nếu hiện giờ Cố Tư Văn đột ngột rời khỏi gia đình này, Sái Nguyệt sẽ rất đau lòng.

Hai năm nay, An Long Nhi đã côi mợ hơn rất nhiều, nhưng vẫn giữ thói một mình lên núi tầm long điểm huyệt, mỗi lần đi đều dắt theo A Tầm và Đại Hoa Bối, dù Sái Nguyệt đòi đi cùng, An Long Nhi cũng không đồng ý, lâu ngày Sái Nguyệt cũng chẳng nhặng nhặng đòi theo nữa, chỉ lặng lẽ đợi An Long Nhi quay về.

Hôm nay Cố Tư Văn nói có một chỗ đầy hoa anh đào nở rộ đẹp vô cùng, rủ Sái Nguyệt cùng đi xem, Sái Nguyệt thấy mọi sự trong nhà đã được sắp xếp ổn thỏa, bèn để hai người đàn ông là An Long Nhi và Jack ở lại trông nhà và chơi với A Tầm, còn mình theo Cố Tư Văn ra ngoài.

Ánh mặt trời mùa xuân ấm áp ôn hòa, rực rỡ như từ trời cao đổ xuống, chỉ trong một đêm đã rải đầy mặt đất. Những muốn cùng người mình yêu đi giữa phong cảnh ấy thật lâu, Cố Tư Văn bèn nói bằng qua mấy ngọn núi là tới, không cần cưỡi ngựa.

Hai người đi rất lâu, Cố Tư Văn đã huyền thuyên nói hàng tràng mà Sái Nguyệt vẫn chẳng thấy hoa anh đào đâu cả. Cố Tư Văn luôn miệng nói sắp rồi sắp rồi, lại băng qua mấy ngọn núi thấp, từ trên đỉnh núi nhìn xuống, thấy một khoảnh sườn dốc trồng đầy những cây anh đào chỉ nhỉnh hơn đầu người đôi chút. Cố Tư Văn giới thiệu: “Nhìn kia, chính là ở đây.”

“Hoa đâu?”

“Không có hoa ư?”

“Người nhìn thấy có hoa lúc nào vậy?”

“Tháng trước.”

Sái Nguyệt giận dữ: “Tức chết đi được, tháng trước còn có thể đòi người ta lì xì nữa đó.”

Cố Tư Văn cũng không trả đũa, chỉ cời tay nải trên lưng xuống, móc ra một túi nước đưa cho Sái Nguyệt: “Uống ngụm trà rồi chúng ta tìm tiếp.”

Sái Nguyệt lườm Cố Tư Văn, tay chống nạnh uống hai ngụm trà, vừa buông túi nước xuống, trước mặt cô đã xuất hiện một hộp mút hạnh, thì ra trong tay nải của Cố Tư Văn toàn là đồ ăn. Đi một chặng đường cũng đã hơi đói, Sái Nguyệt liền nhón miếng mút đưa lên miệng. Cố Tư Văn đột nhiên trở đằng xa, thốt lên: “Ày, người xem, trên cây có anh đào kìa.”

Sái Nguyệt nghe nói vội đưa mắt nhìn theo tay Cố Tư Văn, thấy dưới tán lá xanh um thẹn thò lộ ra từng chùm quả đỏ ối. “A! Đúng là anh đào rồi!” Quảng Đông không có nhiều anh đào, ở Anh Châu cũng hiếm khi thấy một vạt anh đào, Sái Nguyệt càng chưa bao giờ thấy anh đào trên cây, lần này được thấy đương nhiên vô cùng thích thú, bèn ném cả mút lẫn túi nước vào lòng Cố Tư Văn, rào chân chạy xuống sườn núi, Cố Tư Văn ôm một đồng đồ ăn luống cuống chạy theo sau.

Hai người chạy vào rừng anh đào, lập tức rơi vào vòng vây của những quả anh đào, ánh mặt trời rơi qua kẽ lá, xuyên qua những trái quả đỏ hồng, chín mọng đẹp đẽ. Sái Nguyệt nhẹ nhàng hái lấy một quả, dùng tay áo lau lau rồi dè dặt đưa lên miệng cắn, từ từ nhắm mắt lại để thưởng thức vị ngọt tươi mát, gương mặt đầy vẻ say sưa thỏa mãn. Cố Tư Văn đứng ngay bên cạnh ngắm Sái Nguyệt, chỉ thấy môi khô lưỡi ráo, miệng bất giác há ra, sau khi khép lại còn nuốt một ngụm nước bọt.

Sái Nguyệt mở mắt ra, bắt gặp Cố Tư Văn đang ngây ngốc nhìn mình, cô hái một trái anh đào khác, nhét ngay vào miệng Cố Tư Văn rồi cười khúc khích quan sát bộ dạng họ Cố. Cố Tư Văn chớp ngay lấy quả anh đào như cá cắn câu, niềm hạnh phúc chưa từng có xưa nay khiến mắt cậu cứ dán vào Sái Nguyệt, miệng không ngừng nhai, cảm thấy mình đã xúc động đến nỗi bím tóc cũng ngứa ran.

Nhìn bộ dạng ngốc nghếch của Cổ Tư Văn, Sái Nguyệt bật cười khúc khích, để lộ hàm răng đều đặn trắng muốt, khiến tim Cổ Tư Văn đập rộn lên. Cô lại vươn tay hái anh đào đưa lên miệng, tấm tắc: “Ngon ghê, ta muốn ăn nữa... Chà chà, ngọt quá ngọt quá... Anh đào ở đây do ai trồng vậy, chúng ta mua một ít về cho bọn họ ăn, hình như A Tầm chưa bao giờ được ăn anh đào...” Nói rồi, cô toan xuống núi tìm chủ rừng anh đào.

Cổ Tư Văn vội kéo cô lại: “Nho nhỏ cái miệng thôi, tìm cái gì mà tìm, đồng đậu phụ trong đầu ngươi thì nghĩ ngợi được gì chứ? Mau hái đi, hái xong rồi chạy...” Mồm nói tay làm, Cổ Tư Văn nhanh nhẹn cởi tay nải ra, đổ hết những đồ ăn vặt bên trong xuống đất rồi luồn tay hái anh đào bỏ vào.

Sái Nguyệt định nói như vậy không được thì Cổ Tư Văn đã giơ tay cốc đầu cô: “Còn nói nữa, mau giúp ta hái đi.” Tuy Sái Nguyệt không thích Cổ Tư Văn hay chọc ghẹo mình, bình thường nhất định đã gây gỗ, song hiện giờ cả hai đang hái trộm anh đào, nếu đánh lộn ở đây nhất định sẽ bị chủ vườn phát hiện ra, đành nín nhịn giúp cậu một tay.

Chẳng mấy chốc đã hái đầy một tay nải anh đào, Cổ Tư Văn cởi áo dài ra, thắt mấy nút ở tay áo và vạt áo, làm thành một chiếc tay nải to hơn. Sái Nguyệt thấy Cổ Tư Văn ăn cắp thành nghiện, bèn nắm chéo áo cậu lo lắng can: “Mau đi thôi, người lấy nhiều thế làm gì, lát nữa bị người ta phát hiện thì thảm đấy.”

Cổ Tư Văn khoác tay nải đầy anh đào lên lưng, rồi trái chiếc áo lên tay Sái Nguyệt, vừa bỏ anh đào vào vừa nói: “Người không giúp thì cũng đừng ở đó làm phiền... Ta hái ta hái, a, chùm này to quá, hái thêm chùm nữa.”

Đột nhiên, một giọng sang sảng vang lên phá vỡ bầu không khí yên lặng trong thung lũng: “Các ngươi màn chi rứa? Đừng có chạy!”

Sái Nguyệt thường ngày chưa từng ăn trộm, vốn đã rất căng thẳng, bị tiếng quát làm cho giật nảy mình, không kịp được thét lên một tiếng kinh hoàng, vội ôm lấy đồng anh đào trên tay xoay mình cầm đầu chạy. Cổ Tư Văn lập tức kéo cô đứng nguyên tại chỗ, còn bản thân thì ngồi thụp xuống, ở độ cao này, các thân cây khá thưa thớt, không che lấp tầm nhìn, cậu mở to mắt nhìn quanh bốn phía, theo kinh nghiệm của cậu, nếu cứ bỏ chạy theo đường cũ có thể sẽ bị chặn đường lui bất quả tang cả người lẫn vật, bởi vậy quan sát kỹ phương hướng của đám người đang kéo đến rồi theo đó mà bỏ chạy mới là đúng đắn.

“Người ở mô rứa? Bắt kẻ trộm!” Trong bụi anh đào, một gã nông dân chạy về phía bọn họ, tay còn cầm một cây cuốc nhỏ. Cổ Tư Văn phán đoán ngay được tương quan ta và địch cùng tuyến đường bỏ chạy, vội kéo Sái Nguyệt chạy về phía triền núi. Một tay Sái Nguyệt bị Cổ Tư Văn kéo, tay kia phải ôm chiếc áo dài đựng đầy anh đào của cậu, trong lúc hoảng

loạn hoàn toàn không phân biệt được phương hướng nữa, chỉ biết cầm cổ chạy để khỏi bị bắt.

“Từ từ, từ từ thôi, anh đào rơi hết rồi!” Sái Nguyệt vừa chạy, anh đào ôm trong lòng vừa rơi lộp độp xuống đất. Cố Tư Văn ngoái lại nhìn: “Ấy! Người vẫn còn ôm đồng anh đào à, đúng là lợi hại hơn cả ta nữa, mau vứt hết đi, bằng không làm sao thoát được!” Nói rồi, cậu thò tay nhón lấy một quả anh đào trong lòng Sái Nguyệt bỏ vào miệng. Mu bàn tay lướt qua thân mình ấm áp mềm mại của cô, trong chớp mắt, thế giới của Cố Tư Văn ngập tràn hương vị thiếu nữ, hoa rừng rực rỡ đến mức sắp rụng xuống đất, bầu trời quang đãng đến mức bay lên cỏi Thái Hư.

Sái Nguyệt vẫn ôm khư khư chiếc áo của Cố Tư Văn, cô cũng chẳng biết anh đào có rơi xuống đất hay không, chỉ một mực ôm chiếc áo của hắn trong lòng, để mặc kẻ tựa hồ sẽ vĩnh viễn ở bên kéo cô đi, trong thời khắc hoảng loạn này, cảm giác ấm áp và ẩm ướt từ lòng bàn tay truyền đến khiến cô thấy an toàn thực sự, cứ để hắn kéo tay chạy mãi thế này, hắn sẽ càng lúc càng yên tâm hơn.

Dựa vào võ công hai người sớm đã bỏ xa gã nông dân kia, song cả hai vẫn mãi miết chạy, hai bóng dáng trẻ trung vừa nô đùa vừa chạy giữa núi rừng, anh đào đỏ ối rải suốt dọc đường, cả đất trời dường như chỉ có hai con người hạnh phúc ấy.

Chạy qua mấy dốc núi, tay vẫn nắm chặt tay, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt chạy đến kiệt sức mới ngừng lại, thò hông hộ nhìn gương mặt đỏ bừng của người kia, cùng phá lên cười gập cả người lại. Sái Nguyệt vẫn ôm tấm áo dài của Cố Tư Văn, đôi mắt hai người bắt đầu đăm đăm nhìn nhau, mồ hôi làm mùi cơ thể lan tỏa khắp xung quanh, khiến hai người không kháng cự nổi mà cùng xích lại gần. Tay Cố Tư Văn từ từ ôm lấy eo Sái Nguyệt, Sái Nguyệt khẽ ngả đầu lên lồng ngực đang phập phồng dữ dội của cậu.

Thời gian dường như đã trôi qua thật lâu, ráng hồng bắt đầu lộ ra nơi chân trời, Cố Tư Văn vẫn nhắm mắt áp mặt lên mái tóc đen huyền mềm mại của Sái Nguyệt, dịu dàng hỏi: “Đằng người có còn anh đào không?”

“Rơi hết rồi.”

Cố Tư Văn liền thò tay vào tấm áo dài vẫn kẹp giữa thân thể hai người mò tìm một hồi, moi ra được hai quả anh đào giơ ra trước mặt Sái Nguyệt, Sái Nguyệt vui vẻ bật cười, đưa một quả lên miệng cắn. Cố Tư Văn bỏ quả còn lại vào miệng nhai mấy miếng rồi nói: “Tiểu Nguyệt này...”

“Ừ?”

“Chúng ta cũng không còn nhỏ tuổi nữa rồi...”

Cố Tư Văn vừa dứt lời, Sái Nguyệt đã dùng hai tay đẩy phất cậu ra, ném cả chiếc áo dài vào mặt: “Ngươi mới không còn nhỏ tuổi nữa ấy.” Đoạn quay người chạy thẳng về nhà.

Hai người về đến nhà, thấy có vài vị khách đến thăm, An Long Nhi và Jack đang ngồi giữa sảnh tiếp khách, trong đó nổi bật là một ông già gầy gò râu tóc bạc trắng, bên cạnh còn hai người trẻ tuổi cũng đang ngồi, nét mặt mọi người đều tro tro không lộ vẻ gì, bầu không khí rất nặng nề. Cố Tư Văn vừa thấy ông già kia vội chạy tới khom lưng chấp tay cao giọng: “Con xin thỉnh an sư bá, người cũng đích thân đến ư.”

Khách chính là Hữu Hiên tiên sinh tể tướng của Hồng môn, ông không đứng dậy, chỉ gật đầu bảo Cố Tư Văn: “Thằng bé này càng lớn càng anh tuấn đấy nhì? Mặt hơi ửng hồng, gặp vận đào hoa rồi à?”

An Long Nhi cũng xem tướng cả Cố Tư Văn và Sái Nguyệt: “Phải rồi, các người sắp kết hôn hả?”

Sái Nguyệt then thùng cười đáp: “Ai bảo sắp kết hôn, đợi lớn thêm mấy tuổi nữa hẵng bàn, đây là anh đào con mới hái về, mời đại sư bá dùng.” Cô đặt bọc anh đào xuống, đoạn kéo A Tầm vào phòng. Mọi người nghe ra ẩn ý trong lời Sái Nguyệt, đều hiểu ý cười ồ lên, không khí lập tức nhẹ nhõm hẳn, Cố Tư Văn cũng ngây ngô cười ha hả hòa theo.

Cố Tư Văn lau mồ hôi ngồi xuống, biết được lần này Hữu Hiên tiên sinh tới đây không chỉ để thăm đồ đệ và Jack, mà còn đem tới một tin quan trọng: hôm nay ông ngang qua huyện Hoa, trông thấy đại đội quân Thanh tập kết ở đình Phù Dung, quân đội vừa đến liền bắt giữ tất cả dân chúng trong vòng vây mười dặm quanh núi, đặt trọng binh phong tỏa trấn Phù Dung trước đình Phù Dung. Một dải núi Phù Dung dân cư thưa thớt, hoạt động phản Thanh của Hồng môn cũng chẳng lấy gì làm sôi sục, lại là khu vực quân Thanh ở Quảng Châu có thể khống chế bất cứ lúc nào, xưa nay triều đình cũng không nôn nóng trấn áp. Lần này đại quân vô duyên vô cớ tiếp cận, Hữu Hiên tiên sinh vốn chẳng để tâm, song An Long Nhi nhắc tới việc mộ tổ của Hồng Tú Toàn nằm trên đình Phù Dung, hai người suy trước tính sau đều cho rằng chỉ có một khả năng, chính là triều đình nghe theo phù Quốc sư, ra tay phá mộ tổ của Hồng Tú Toàn, hồng dập tắt cuộc khởi nghĩa Thái Bình.

Hữu Hiên tiên sinh nói: “Quân Thái Bình của Hồng Tú Toàn tác chiến ở một dải Quảng Tây, không rảnh tay lưu tâm đến chiến cục Quảng Đông, càng không thể phái binh bảo vệ long huyệt; Hồng môn và quân Thái Bình đều là nghĩa quân phản Thanh, Hồng môn chúng ta không thể khoanh tay phớt lờ, huống hồ đánh du kích trường kỳ tiêu hao binh lực quân Thanh cũng là một trong các chiến lược của Hồng môn, bởi thế vừa rồi ta đã phái mật lệnh khẩn cấp, điều nhân mã ở sơn

đường gần đó lập tức xuất phát đến đình Phù Dung.”

An Long Nhi nói: “Tôi ở đây đợi hai năm nay, chỉ đợi ngày này, Hữu Hiền tiên sinh, tôi nghĩ việc không nên chậm trễ, ăn uống xong tôi sẽ đi thâm đêm đến đình Phù Dung.”

Cố Tư Văn hào hứng nói: “Long thiếu gia, chúng ta kìm nén bao lâu nay rồi, ta còn chưa đánh trận bao giờ, lần này để ta hiển lộ oai phong một phen.”

Hữu Hiền tiên sinh gật đầu: “Ừm, ta cũng đi cùng Long Nhi, xem trước cách quân Thanh bày trận mới điều động người ngựa các sơn đường được. Long Nhi cũng tham gia việc hạ táng huyết Ngũ Xà Hạ Dương, biết chỗ của long huyết, chừng nào lên núi cậu dẫn đường, chúng ta cùng đối phó với phủ Quốc sư.” Nói đến đây, Hữu Hiền tiên sinh cười nhạt: “Hừ, ta cũng muốn xem phủ Quốc sư bản lĩnh đến đâu mà định phá cục thế phong thủy này.”

Jack góp lời: “Ngũ Xà Hạ Dương là long huyết do Kiều Kiều đặt nên tôi muốn đi cùng mọi người, tôi bắn súng rất giỏi, Long Nhi cũng biết mà, nhất định có thể giúp một tay.”

Hữu Hiền tiên sinh từng được chứng kiến tài thiện xạ của Jack, chỉ đợi anh tự xưng phong, vừa nghe Jack nói vậy liền tiếp lời khen phải. Song An Long Nhi lại không đồng tình: “Anh Jack đừng đi, ở nhà trông A Tầm cùng Tiểu Nguyệt thôi, anh không thể gặp nguy hiểm được.”

“Có thể gặp nguy hiểm gì chứ, tôi từ miền Tây nước Mỹ bôn ba đến đây, đã giao chiến vô số lần, dạo ở trong quân Thái Bình lại từng đánh trận, tôi chính là người giàu kinh nghiệm nhất đây. Mọi người đều chưa từng đánh trận mà, phải không?”

Cố Tư Văn cũng nói y hệt An Long Nhi: “Con gái anh cũng là con gái của tất cả bọn em, là bảo bối đấy, một mình Tiểu Nguyệt làm sao lo nổi? Anh là cha ruột con bé, anh phải trông nom cho con gái của chúng ta, tiện thể bảo vệ cả Tiểu Nguyệt nữa, đừng tưởng dễ làm nhé, nếu quân Thanh ập vào nhà này, em sợ anh không chống đỡ nổi ấy chứ?”

Hữu Hiền tiên sinh là người có tuổi, thông hiểu mọi chuyện, sau khi nghe ra chút nội tình, ông cũng vỗ vai bảo Jack: “Huynh đệ, lần này thì thôi, mỗi sơn đường chúng tôi cũng có mấy trăm người, tổng cộng hơn ngàn người ngựa, không xảy ra chuyện gì được đâu. Không phải tôi không tin tưởng tài nghệ của anh, nhưng không thể bỏ mặc đứa nhỏ được, đừng nói cô bé tóc vàng nhà anh, mà giả dụ Tiểu Nguyệt có chuyện gì, A Văn nhất định cũng không tha cho anh đâu, anh ở nhà coi giữ cũng rất quan trọng, đợi chúng tôi trở về, chẳng tới mấy ngày đâu mà.”

Jack nghĩ ngợi một hồi, cảm thấy mọi người nói cũng có lý, “Vậy được, tôi ở lại trông nhà, bảo đảm lúc quay về, các vị sẽ thấy tất cả đều bình an. Long Nhi, tôi đem đến một khẩu cạc bin, cậu cầm đi mà dùng.”

An Long Nhi cười đáp: “Cảm ơn, súng là vũ khí sở trường của anh, lỡ ở đây gặp nguy hiểm, anh ắt phải dùng súng, còn em nếu có giao đấu với An Thanh Nguyên thì cũng là đánh giáp lá cà, tấn công thần tốc, không kịp nổ súng đâu.”

Hữu Hiền tiên sinh cũng góp lời: “Phải rồi, trên chiến trường đâu đâu cũng là súng ống, nếu cần dùng chúng tôi sẽ kiếm được ngay, trái lại súng đạn ở nhà không đủ, bởi thế anh nên ở nhà, nếu xảy ra chuyện thì đám nhỏ A Văn còn tâm trí đâu mà đánh trận nữa, có anh trông nom mặt này, chúng không phải lo lắng, mới có thể dũng mãnh giết địch được.”

Những lời của Hữu Hiền tiên sinh khiến Jack cười ha hả, mọi người cùng kéo vào thành ăn cơm rồi Jack dắt Đại Hoa Bối, Sái Nguyệt dắt A Tầm về nhà trước, những người khác lên ngựa nhắm hướng đình Phù Dung ngay trong đêm.





## ◉ CHƯƠNG 3 ◉

### Quỷ anh hùng Hồng môn

Mọi người ruổi ngựa gấp theo đường núi suốt đêm, đến gần đỉnh Phù Dung thì trời đã tảng sáng. Họ tới trước một ngôi làng nhỏ, Hữu Hiên tiên sinh móc trong hộc cây đại thụ ra một mẫu giấy nhỏ, xem xong bèn xé vụn quăng đi, rồi quay lại báo mọi người: “Quân Thanh tập kết dọc một dải trấn Phù Dung và thác Tây Sơn, có khoảng bốn doanh hai nghìn người, phong tỏa hết bốn phía, hiện giờ không thể cưỡi ngựa xông vào được, song nếu võ công cao cường có thể lần theo các trạm gác, giết lính canh mà lên vào, tới mộ tổ nhà họ Hồng xem tình hình ra sao.”

Mọi người đều gật đầu tán thành, An Long Nhi lên tiếng: “Tôi lên vào được, Văn thiếu gia và Hữu Hiên tiên sinh cứ đợi ở đây.”

Cố Tư Văn bung miệng cười: “Ha ha, Long thiếu gia khách khí quá, chỉ bằng người và đại sư bá ở đây, một mình ta đi xử lý An Thanh Nguyên.”

“Hồng môn là chỗ để giờ thối anh hùng à? Đừng nhiều lời nữa, ta đi với các ngươi.” Chòm râu Hữu Hiên tiên sinh hơi vểnh lên: “Râu còn chưa đủ dài mà làm quỷ đầu to gì chứ...” Nói rồi ông bảo hai thanh niên đứng sau: “Tiểu Tứ Tiểu Cửu lại đây, các ngươi đi báo cho quân của Lăng Thập Bát và Khâu Nhị Tảo chuẩn bị...” Hữu Hiên tiên sinh ghé tai hai người dặn dò một chặp, Tiểu Tứ và Tiểu Cửu nhận lệnh, lập tức chia ra phi ngựa đi báo tin. Cố Tư Văn cũng rí tai An Long Nhi: “Ông già ấy tướng như bây giờ là thời Tam Quốc, còn mình là Gia Cát Lượng không bằng, cứ lén lút thì thảo, ra bộ thần bí.”

“Các người lén lút thì thảo gì thế!” Hữu Hiên tiên sinh thỉnh linh quát hỏi, giọng sang sảng, khiến An Long Nhi và Cố Tư Văn giật nảy mình.

Cố Tư Văn vội lấp liếm: “Con mót tiêu.” Hữu Hiền tiên sinh nhảy xuống ngựa: “Hai người cùng đi đi, tiêu xong thì buộc ngựa ở đây, chúng ta lên vào.”

An Long Nhi ngơ ngác hỏi: “Tôi không mót cũng phải tiêu ư?”

“Phải, trước trận chiến thả lỏng một chút, có thể làm tinh táo đầu óc, bình ổn tâm trạng.” Bên cạnh Hữu Hiền tiên sinh không có lính hầu, nên ông coi luôn hai người là thuộc hạ mà chỉ huy, cả hai đành ngoan ngoãn đi sang một bên giải quyết vấn đề, sau đó tìm một thung lũng giấu ngựa, ba người men theo long mạch lẹ làng lên vào theo hướng đầu rồng.

Núi Phù Dung trải dài, đường mòn trên núi lên xuống ngang dọc nối nhau, đặt quân mai phục vây đánh rất khó khăn. Tướng lĩnh bình thường thì chẳng nhìn ra được long mạch, chỉ có phong thủy sư chân tài thực học lại có kinh nghiệm mới có thể dọc đường vừa tâm long vừa đi, lại thêm trăm long phải trăm ở đầu rồng, An Long Nhi tất nhiên sẽ lần theo long mạch tiến vào, bởi vậy phía đầu rồng nhất định sẽ gặp quân chặn đánh, từ đó có thể đoán ra được người bày trận là ai. Quả nhiên trên đỉnh núi bằng phẳng Long bối khởi tinh đầu tiên sau khi tiến vào núi, đã phát hiện dấu vết quân Thanh.

Hữu Hiền tiên sinh nấp ra sau gốc cây, nhỏ giọng báo An Long Nhi: “Trận này quả là quyết chiến bằng phong thủy, tôi chưa đánh với giống chó Thanh biết phong thủy bao giờ, lần này xem ra được thỏa lòng rồi.”

An Long Nhi cũng thì thào đáp: “Đối phương là nhân vật rất lợi hại, quốc sư triều Thanh đây...” Cố Tư Văn ngồi xỏm dưới đất chen vào: “Hắn tên An Thanh Nguyên, mấy năm trước từng giao đấu với bọn con, lúc nào cũng chăm chăm trăm hết long mạch Quảng Đông... Ái da.” Bị An Long Nhi đá vào mông một cái, Cố Tư Văn sực nhận ra mình đã lỡ lời.

“Trăm long mạch gì cơ, long mạch có thể trăm được sao? Không phải hắn muốn phá mộ tổ nhà họ Hồng à?” Hữu Hiền tiên sinh phát hiện ra hai kẻ hậu sinh này có chuyện giấu mình, tức giận trừng mắt nhìn Cố Tư Văn. Cố Tư Văn co người lại không dám ngẩng lên, An Long Nhi đành tìm lời lấp liếm: “An Thanh Nguyên muốn phá mộ tổ nhà họ Hồng, có điều hắn cũng có bí quyết phong thủy độc môn để trăm long mạch, hi hi...” Cậu cười khan mấy tiếng tự giải vây, nhưng Hữu Hiền tiên sinh không chịu buông tha, lại gặng tiếp: “Trên đời có thuật phong thủy trăm long ư? Chỉ mình An Thanh Nguyên biết dùng thôi à?”

An Long Nhi không biết khoác lác, nhưng cũng không thể nói ra bí mật của Long quyết, đành gãi đầu khó xử: “Có thuật phong thủy như vậy đây, dù sao y cũng biết dùng thuật đó.”

Hữu Hiền tiên sinh xia ngón tay vào ngực An Long Nhi đau điếng: “Thằng nhãi tóc vàng này hề nói dối là chớp mắt,

nhất định cậu biết thuật trăm long rồi, nhìn vết sẹo trên mặt cậu hẳn là đã trải qua nhiều chuyện, sao không đi trăm long mạch Mãn Thanh hả? Chém đứt long mạch của bọn chó Thanh thì bấy nhiêu người Hán khỏi phải phản Thanh phục Minh nữa, chừng nào trở về cậu phải giải thích rõ ràng chuyện này cho ta đấy.”

“Tôi... tôi cũng không biết trăm long...” An Long Nhi phân bua về vô tội, thành linh miệng cậu bị Hữu Hiền tiên sinh bịt chặt, bọn họ phát hiện một tên lính Thanh đã chú ý đến bụi cây họ nắp, đang gọi những tên khác tiến lại thăm dò.

Hữu Hiền tiên sinh dùng ngón tay ấn lên đỉnh đầu Cổ Tư Văn, họ Cổ liền giơ bốn ngón tay lên. Hữu Hiền tiên sinh nhìn An Long Nhi, đưa ngón trỏ lên môi rồi làm động tác đánh ngất bằng tay, lại trở về phía ngọn cây, An Long Nhi hiểu ý, liền tung người từ phía sau gốc cây nhảy lên. Bốn tên lính Thanh kia không thấy ai, song lại nghe thấy tiếng vạt áo bay phàn phật, lập tức chạy về phía gốc đại thụ mà họ đang nắp, quát lớn: “Ai đó? Mau ra đây!”

Từ trên cây, một sợi dây đỏ lặng lẽ bay vụt ra, chính là sợi dây xâu đồng tiền, ám khí độc môn của An Long Nhi. Tên lính chạy cuối cùng chợt thấy cổ nghẹt lại, cơ thịt ở cổ đau buốt nhưng không sao thốt được ra tiếng, liền sau đó, gáy lại nhận một đòn trời giáng. Trước khi mất tới sầm, y trông thấy sau gốc đại thụ phía trước vọt ra hai bóng đen lướt qua ba đồng đội của mình, một người trẻ tuổi cao gầy nghiêng rằng nghiêng lợi vung tay đồng thời chặt vào cổ hai tên lính Thanh, một lão già gầy gò trùng mắt vĩnh râu trực tiếp xuất chiêu đâm vào tên còn lại, rồi nhanh như cắt đâm luôn một lượt vào hai người kia, cả bọn lập tức ngã quỵ xuống đất không một tiếng động, trong óc y lóe lên ý nghĩ: gặp ma rồi.

Hữu Hiền tiên sinh và hai hậu bối trối nghiêng bốn tên lính Thanh đã hôn mê lại, cả ba thay sang quần áo của lính Thanh, chợt nghe trên đầu núi có tiếng hỏi: “Bên đó thế nào rồi, có chuyện gì à?”

Cổ Tư Văn lớn tiếng đáp: “Không có gì, chúng ta đi tuần xung quanh một vòng, lát nữa sẽ về.” Nói rồi, từ vị trí trên đỉnh núi nhìn xuống không thấy được, ba người lẳng lặng lên tới tinh đình long mạch tiếp theo.

Cả bọn mặc quân phục đen của lục doanh, tay cầm trường thương hông đeo đao, xếp thành một hàng dọc đi men theo khe núi bên cạnh long mạch. An Long Nhi nói với Hữu Hiền tiên sinh: “Không ngờ tiên sinh còn biết điểm huyết nữa, thực lợi hại quá.”

Hữu Hiền tiên sinh thối râu đáp: “Chút tài vật ấy đáng kể gì, nhận biết được mấy chục huyết vị rồi luyện chừng mấy năm là làm được, biết võ công lấy một chọi một, một chọi mười thì dễ, hiểu được binh pháp, biết dùng sức một người địch được cả vạn người mới khó.”

Cổ Tư Văn ngoảnh lại nói: “Đại sư bá dẫn binh đánh trận cũng lợi hại lắm đó, Long thiếu gia có dịp phải theo sư bá học hỏi đi.”

An Long Nhi nghe nói chỉ cười, cậu không thích đánh trận, cũng chẳng thấy lấy một địch vạn có gì uy phong, nếu thiên hạ thái bình thì binh pháp còn tác dụng gì chứ. Hữu Hiền tiên sinh không nhìn An Long Nhi, nhưng từ phản ứng của An Long Nhi, ông cũng cảm nhận được gã thiếu niên này không thích giao chiến, chỉ không hiểu sao một người như vậy lại luyện được võ công cao cường đến thế.

Chẳng mấy chốc đã trông thấy mòm núi tinh đỉnh long mạch tiếp theo, không lên thì không biết có thể xuống tay trăm long ở đây hay không, bọn An Long Nhi bèn đi chậm lại, men theo con đường nhỏ dọc long mạch từ từ tiến lên. Quân Thanh đóng trên đỉnh núi, còn dựng một tòa thành vải [vải](#) rất lớn, An Long Nhi thấy vậy liền đề cao cảnh giác, bên trong lớp thành vải kia hoàn toàn có thể đã bày sẵn trận pháp trăm long.

An Long Nhi bước lên trước hai người kia, vờ như một đội tuần binh, tiến về phía thành vải. Cả bọn mặc quân phục lính Thanh nên dễ dàng trà trộn vào đám binh sĩ đang đi lại như con thoi giữa quân doanh. Sắp đi tới gần thì thấy mấy viên quan từ bên trong vén lớp vải bước ra, trong đó có một kẻ gương mặt gầy gò, cao cỡ trung bình, dáng vẻ khúm núm, tay cầm tẩu thuốc, thân khoác áo giáp dày nặng, đầu đội mũ sắt chóp nhọn, chóp mũ cắm một trụ dài, đỉnh trụ có một dùm lông đỏ, phục trang của thiên tử ngũ phẩm vận lên người tên này khiến người ta nảy sinh cảm giác y phục không xứng kỳ đức, An Long Nhi thoát nhìn đã nhận ra ngay đó chính là Kim Lập Đức, đại nội vụ dụng phong thủy sư của phủ Quốc sư.

Thuở nhỏ, An Long Nhi từng mấy lần thoát chết dưới đao Kim Lập Đức, xưa nay chưa có cơ hội tìm hiểu trình độ võ công và phong thủy thực sự của hắn, song luôn thấy hắn xuất hiện trong các lần hành động của phủ Quốc sư, càng không rõ lập trường của hắn ra sao. Kim Lập Đức năm xưa nương tay tha cho một đứa bé, chưa chắc hiện giờ đã không xuống tay tàn nhẫn chấp hành công vụ, ánh mắt An Long Nhi và Kim Lập Đức giao nhau trong một khoảnh khắc rồi lập tức rời ra, cậu dẫn cả đội đi ngang qua hắn.

Kim Lập Đức trông thấy An Long Nhi thì thở dài, quay người đi vào thành vải. Một viên quan mập ú bên cạnh vội hỏi: “Hò? Kim đại nhân, không phải nói ra sau núi đánh bạc sao?”

Kim Lập Đức toan đáp thì một viên quan cao kều bên cạnh bỗng cười khanh khách nói: “Ba người các người đứng lại ngay.”

An Long Nhi và Kim Lập Đức đều dừng lại, lòng cả hai trầm xuống, không hẹn mà cùng nhìn về phía người kia. Viên quan nọ cười hì hì bước tới trước Hữu Hiên tiên sinh, ghé đầu lại nhìn mặt, rồi giơ tay vuốt chòm râu bạc của ông: “Người bao nhiêu tuổi rồi?”

Hữu Hiên tiên sinh thẳng thắn: “Năm mươi lăm.”

“Ta thấy người phải đến bảy mươi lăm rồi ấy. Một tháng nhận lương bao nhiêu?”

Nghe câu hỏi này, An Long Nhi lo ngay ngáy, ai mà biết được quân Thanh phát lương bao nhiêu cơ chứ. Song Hữu Hiên tiên sinh lại chống trường thương ưỡn ngực đáp: “Một lạng bảy phân bạc.”

“Tốt, tốt, lính già lợi thật đấy.” Dứt lời, viên quan cao kều quay sang cười hỏi Kim Lập Đức: “Lục doanh chúng ta có hạng lính già đến thế này ư?”

Kim Lập Đức bước đến kéo viên quan kia ra nói nhỏ: “Trương bá tổng, kẻ làm quan lớn như ngài còn làm khó người già làm gì, thù trả lương thấp một chút để góp cho đủ quân số còn hơn ăn không, bằng không lúc đánh nhau thật chúng ta moi đâu ra binh sĩ cho triều đình? Vào đây vào đây, tôi cho ngài xem cái này...” Nói rồi hấn quay sang xua xua tay với An Long Nhi: “Đi đi đi đi, phải làm gì thì làm đi, bên này không có việc gì thì sang bên kia xem xem, mau...”

An Long Nhi vẫn đứng yên bất động, mắt nhìn chằm chằm vào thành vải, Kim Lập Đức nhận thấy sát khí lạnh lẽo trong mắt cậu, biết cậu muốn kiểm chứng xem bên trong có phải đài trâm long hay không, bèn vén lớp màn vải lên, để mấy viên quan lục tục đi vào. An Long Nhi nhìn vào trong, thấy chỉ có bàn ghế và lều lán che nắng, bèn rào bước men theo tường ngoài thành vải đi tiếp.

Đi được mấy bước, An Long Nhi chợt nghe bên trong thành vải có người đang đi song song với mình, lại nghe tiếng Kim Lập Đức sang sang ngậm: “*Muốn trăm Liêm Trinh phá Tham Lang, quý tình bên dưới sát cơ tàng, thái bình chém giết làm chi nữa, hảo hán giúp vua khắp triều đường.*”

Một giọng hỏi: “Kim đại nhân thật có nhã hứng, đây là thơ của ai vậy, sao tôi chưa từng nghe?”

Giọng Kim Lập Đức lại rời xa khỏi lớp tường vải: “Nếu người nghe hiểu được thì mũ quan này của ta chẳng phải do người đội rồi sao, cho các người xem cái bình hút [\(2\)](#) này, xem định ra giá bao nhiêu đây?” Vừa dứt lời, một tràng tiếng hò

hét ra giá rộ lên. An Long Nhi và Hữu Hiên tiên sinh đã hiểu ra, vội cúi đầu rời khỏi thành vội thật nhanh, chạy thẳng tới tỉnh đình long mạch tiếp theo.

Chẳng mấy chốc đã đi qua quân doanh ồn ào như cái chợ của Kim Lập Đức, Cố Tư Văn rào bước chạy tới bên cạnh An Long Nhi hỏi: “Tên quý gầy gầy vừa rồi chẳng phải kẻ ở dốc Thập Tự núi Nam Côn ư? Hắn ta đọc cái gì vậy, có phải đọc cho người nghe không?”

An Long Nhi vừa chạy vừa đáp: “Hắn tên Kim Lập Đức, là quan thuộc phủ Quốc sư, hỏi nhò ta từng giao đấu với hắn nhiều lần nhưng luôn được hắn tha cho, có thể hắn cũng bất mãn với những hành động thương thiên hại lý của phủ Quốc sư. Bài thơ hắn đọc có hai phần, hai câu đầu là thơ phong thủy, bảo cho chúng ta biết nơi nào xuống tay trăm long, chỗ nào có mai phục, lát nữa đi tới người sẽ biết. Hai câu sau ta cũng không hiểu, Hữu Hiên tiên sinh ông có hiểu không?”

Hữu Hiên tiên sinh gừng càng già càng cay, vừa chạy vừa nói mà không hề thở dốc: “ ‘Thái bình chém giết làm chi nữa’ nghĩa là bọn chúng không muốn lật đổ triều Thanh thông qua chiến tranh, ‘hảo hán giúp vua khắp triều đường’, câu này không phải nói triều đình toàn hảo hán, mà ý bảo chúng muốn đưa thật nhiều quan lại người Hán vào triều đình Mãn Thanh để đạt tới cực diện chính trị người Hán nắm chính sự, vua Thanh chỉ là bù nhìn, tóm lại mấy câu này ý nói không muốn chúng ta quấy nhiễu việc của phủ Quốc sư bọn chúng.”

Cố Tư Văn vội hỏi: “Vậy đại sư bá có định ra tay nữa không?”

Hữu Hiên tiên sinh lập tức lật tay xia một ngón vào bụng Cố Tư Văn: “Thằng nhãi này muốn hàng Thanh à, chúng vừa nói mấy câu đã định rút cổ lại, người hỏi xem A Long có làm tiếp hay không?”

An Long Nhi chạy đầu tiên, song nảy giờ vẫn lắng nghe hai người nói chuyện, tuy không rảnh ngoái lại nhưng vẫn đáp ngay: “Chúng làm gì cũng được, nhưng không thể vì trăm long mà hại đến trăm họ.”

Xa xa về phía Nam loáng thoáng có tiếng súng nổ, ban đầu chỉ lẻ tẻ, sau lại rền vang, liền sau đó là tiếng hò reo vang dội, An Long Nhi và Cố Tư Văn biết đó là quân đội Hồng môn do Hữu Hiên tiên sinh cất đặt đang từ bên ngoài đánh vào, có lẽ nhằm đánh lạc hướng chú ý của quân Thanh để bọn họ tiến vào núi Phù Dung theo đường núi phía Bắc. Hiện giờ họ chỉ có ba người, cũng chẳng quân được trận chiến vòng ngoài kia, chỉ có thể dần bước tiến lên mà thôi.

Lại vượt qua một dãy long mạch Thủy tinh đình hình dạng như gợn sóng, trước mặt hiện ra một ngọn núi đình tròn như chiếc nón lá, An Long Nhi bèn giơ cây thương ra ngăn phía trước, mọi người đều hiểu ý dừng lại. Hữu Hiên tiên sinh

nói khẽ: “Đến nơi rồi, Kim Lập Đức nói chính là chỗ này, trước tiên cứ nấp vào bụi cỏ quan sát đã.”

Trên đỉnh núi tròn tròn phía trước thấp thoáng mấy bóng người đang hoạt động, song không nhìn rõ là làm gì, dưới núi cũng không thấy binh sĩ nào xuất hiện. Cổ Tư Văn hạ giọng nói: “Trước mặt không có binh lính, chúng ta lên đến đi.”

An Long Nhi ẩn cậu lại: “Đừng cử động, nếu Kim Lập Đức nói thật thì bên dưới chỗ này toàn là phục binh đó.”

Cổ Tư Văn tỏ vẻ bức bối: “Kim Lập Đức nói cái gì, các người đều hiểu cả, chỉ mỗi ta không hiểu...”

An Long Nhi ngồi xồm trong bụi cỏ chỉ về phía Nam, khẽ giải thích với Cổ Tư Văn: “Qua mấy ngọn núi nữa thì có một cái hồ bên dưới núi, dưới đáy hồ táng thi thể Hồng lão gia. Luận về phần mộ, mòm núi gần nhất phía sau kháo sơn<sup>(3)</sup> được gọi là quý tinh, Kim Lập Đức nói quý tinh bên dưới sát cơ tàng, chính là chỉ khu vực quanh đây.”

Cổ Tư Văn gật gật đầu nhìn kỹ địa hình phía trước, quả nhiên trông thấy mấy đỉnh núi phía Nam trải ra mênh mông, chắc hẳn bên dưới chính là hồ: “Ra thế, mấy cái tên kỳ quặc nhiều ghê, vậy Liêm Trinh và Tham Lang là gì?”

Hữu Hiên tiên sinh nghiêm giọng mắng: “Lại một tên dốt nát kém cỏi, chẳng khác gì bọn quý Tây Dương.”

“Đại sư bá nói vậy sai rồi, phái Giang Tương chúng ta xưa nay chỉ chú trọng nắm bắt lòng người hồng gát tiền, trước giờ có ai dạy con xem phong thủy đâu, vừa rồi con cũng mới biết lão nhân gia người biết xem phong thủy thật, chứ trước đây cứ tưởng người là tay đại bịp cơ đấy.”

Hữu Hiên tiên sinh gập ngón tay cốc đầu Cổ Tư Văn đánh cốp, trừng mắt: “Ta không cướp của nhà giàu chia cho người nghèo thì Hồng môn lấy đâu tiền bạc chiêu binh mãi mã hả, sau này còn phải dựa vào các người đi cướp đấy.”

“Thế rốt cuộc Tham Lang là cái gì?”

An Long Nhi đang định giải thích cho Cổ Tư Văn thì Hữu Hiên tiên sinh đã sầm mặt hạ giọng đáp: “Hình thể núi cơ bản có thể phân thành ngũ hành cửu tinh, dãy núi nằm trên long mạch nếu có thể liên hoàn tương sinh theo ngũ hành sẽ sinh ra long huyết có phúc lực mạnh nhất. Người nhìn đỉnh núi cao vút xa nhất kia kìa, đó là núi Liêm Trinh thuộc Hỏa hình, loại kháo sơn này chủ con cháu làm quan đến Tam Công, là phúc lực mạnh nhất trong phong thủy; ngọn núi cao thẳng đỉnh tròn trước mặt thì là núi thuộc Tham Lang Mộc hình, cũng là một trong các loại núi lành, hiếm hơn là vừa

khéo theo ngũ hành tương sinh lại làm vương cho núi Liêm Trinh đăng trước, khiến long mạch tràn trề nguyên khí, bởi thế Kim Lập Đức mới nói ‘muốn trăm Liêm Trinh phá Tham Lang’, ý bảo phá long khí trên núi Tham Lang...”

“Nhổ mất cây, lửa tự nhiên sẽ tắt, ồ, có lý có lý.” Cổ Tư Văn đang thông minh chen vào thì trông thấy trên đỉnh núi Liêm Trinh có sấm nổ, lan ra liên tiếp thành một vòng quanh đỉnh núi không hề gián đoạn, tới khi đỉnh núi lở ra sụp xuống, ngọn núi đỉnh nhọn nháy mắt biến thành đỉnh bằng. Ba người không hẹn mà cùng đứng phất dậy từ trong bụi cỏ, Hữu Hiên tiên sinh từng trải trăm trận cũng sùng sốt thốt lên: “Phá phong thủy mà phải huy động trận pháp lớn thế này, xem ra bọn chó Thanh quả hận Hồng Tú Toàn tận xương tủy.”

Cùng lúc ấy, Cổ Tư Văn cũng nói: “Núi Liêm Trinh thế là toi rồi, may mà vừa nãy còn kịp nhìn một cái.”

Đỉnh Liêm Trinh bên kia còn đang nổ long trời lở đất, thì đỉnh Tham Lang gần đó cũng vang lên một tiếng nổ, mọi người đều lùi lại nửa bước theo phản xạ. Vụ nổ lần này khác vụ trên đỉnh Liêm Trinh, chỉ thấy một cột lửa đỏ lẫn cả đá vỡ và khói thuốc súng xông thẳng lên trời, như đưng nòng pháo chi thiên bắn pháo mừng vậy, bầu trời lập tức hiện ra một quãng lửa đỏ, cây cỏ trên núi cũng bắt đầu rung chấn khê.

Hữu Hiên tiên sinh vội lăm bắm: “Chuyện gì thế này? Đây là điềm báo động đất mà.”

An Long Nhi nhìn vàng hồng trên trời từ từ hạ xuống, dần biến thành ánh sáng năm màu rực rỡ, rung chấn dưới đất càng lúc càng mạnh, làn sóng khí đem theo tiếng ồ ồ trầm thấp rung động lòng người đổ ập về phía bọn họ. Cậu quay lại nói với Hữu Hiên tiên sinh: “An Thanh Nguyên sắp trăm long rồi, vừa nãy là y xuyên qua mặt đất đánh vào tử huyệt long mạch, bước tiếp theo sẽ giết đám trẻ nhỏ để máu chúng chảy vào tử huyệt trăm long, chúng ta phải đánh lên núi Tham Lang ngay bây giờ.”

Hữu Hiên tiên sinh cười nhạt: “Hừ, cả thuật phong thủy trăm long mạch ta cũng gặp rồi, coi như không sống uổng kiếp này, được, để ta xem xem y trăm long thế nào.” Dứt lời bèn theo An Long Nhi xông xuống núi, lao nhanh về phía Tham Lang.

Ba người vừa xông xuống núi, lập tức thấy đại đội quân Thanh đuổi đến đằng sau, thì ra Kim Lập Đức nghe tiếng nổ đã dẫn binh lính tới. Hấn vẫn cầm khur khur tẩu thuốc, vẫy tay về phía sau, hướng xuống núi lớn tiếng: “Bắn tên! Tất cả bắn tên cho ta!” Binh lính bên cạnh Kim Lập Đức lũ lượt giương cung lắp tên bắn về phía bọn An Long Nhi, nào ngờ họ Kim đẩy ngay mấy tên lính đang bắn tên ở hai bên ra, chửi toáng lên: “Ngu lắm! Bèn dưới toàn cây cối, làm sao bắn trúng người được? Tất cả bắn lên trên, bắn sang phía sườn núi đối diện kia kìa, ghim chết đám phản tặc đi!”



An Long Nhi vừa chạy đến chân dốc núi, đang chuẩn bị ngáng mặt xông lên núi Tham Lang thì thấy tên bắn rào rào về phía sườn núi trước mặt, cả ba vội dừng lại. Cổ Tư Văn nấp ra sau thân cây, nhìn trận mưa tên phía trước, buông nhận xét: “Tên của Kim Lập Đức toàn bắn quá đầu cả, khúc dồi này buồn cười thật đấy...” Chữ “đấy” còn chưa nói hết đã thấy tên cắm phập xuống trước mặt, vừa cắm xuống đất liền nổ đũ dội, khiến Cổ Tư Văn kinh hãi thét lên: “Có loại tên lợi hại thế này á?” Lập tức ôm đầu lăn ra xa, cả người lấm lem bùn đất.

Hữu Hiền tiên sinh rất thông thạo các loại chất nổ trên chiến trường, liền cao giọng đáp lời Cổ Tư Văn: “Đừng xông lên, đó không phải Thiên Lô tiền đầu, mà là địa lôi, Kim Lập Đức bắn tên để cảnh báo chúng ta trên sườn núi toàn địa lôi.”

An Long Nhi lớn tiếng đáp: “Không đợi được nữa đâu, trên núi đang giết người đó, mà lại giết trẻ con.” Dứt lời liền tung người nhảy lên cây, rồi thoăn thoắt nhảy sang một cây khác, nhanh nhẹn chẳng kém khi vượn, toan chuyển theo các ngọn cây mà lên núi. Kinh công của Cổ Tư Văn không được đến mức đó, cậu từ dưới đất lồm cồm bò dậy, chống trường thương nhảy luôn vào miệng hố vừa nổ hồi nãy, đoạn vùng thương quét một vòng, lại kích phát hai quả địa lôi trước mặt nổ vang, ù cả hai tai.

Hữu Hiền tiên sinh quát lên: “Tránh ra!” Cổ Tư Văn ngoái lại, chỉ thấy Hữu Hiền tiên sinh tay bung một tảng đá đen lớn xông lên mấy bước, vùng tay ném tảng đá lên sườn núi, lập tức một dãy địa lôi nổ tung dọc theo đường lăn xuống của tảng đá. Cổ Tư Văn và Hữu Hiền tiên sinh nằm rạp xuống đất, đợi địa lôi nổ hết mới ngẩng lên nhìn, thấy An Long Nhi vẫn đang đứng trên một ngọn cây cách đó không xa, thì ra trên sườn núi nhiều cò ít cây, không có chỗ đặt chân để nhảy lên tiếp nữa.

An Long Nhi từ trên ngọn cây nhìn lên đỉnh núi, thấy bầu trời càng lúc càng tối sầm, lại không phải tối vì mây đen che mặt trời, mà bởi từng cuộn khí đen quỷ dị từ dưới đất bốc lên bao trùm núi Tham Lang, ánh sáng năm màu giữa đám khí đen không ngừng chuyển động, thỉnh thoảng lại có một ánh đỏ rực từ dưới đất bốc lên rồi hòa vào quang sáng giữa không trung. Dù không tận mắt thấy tình cảnh An Thanh Nguyên trầm long, song trực giác mách bảo An Long Nhi đây là cảnh tượng sau khi giết người, mỗi lúc giết một người, sẽ có một luồng sáng màu đỏ máu bốc lên.

Cậu cũng nhìn thấy cách Hữu Hiền tiên sinh phá trận địa lôi, bèn rút đao Vô Minh đeo sau lưng ra, vùng đao chặt một cành cây to bằng cánh tay ném xuống đất, lập tức kích phát một trận nổ. Tiếng nổ vừa dứt, cậu liền nhảy xuống cành cây đó, thọc hai tay xuống đất, móc ra một tảng đá đen lớn, ném về phía Hữu Hiền tiên sinh, theo đường lăn xuống của tảng đá, một con đường nổ ra ngay trước mặt Hữu Hiền tiên sinh.

Hữu Hiền tiên sinh tránh tảng đá, cùng Cổ Tư Văn chạy tới bên cạnh An Long Nhi, An Long Nhi nói: “Không còn thời

gian đầu, tôi đi trước ba trượng, hai người theo sau nhé.” Đoạn vùng sợi dây đỏ buộc đồng tiền từ cổ tay ra, bắn lên sườn núi, rồi rút dây đỏ lại, đồng tiền vừa vào tay, trước mặt lại nổi thành một con đường. An Long Nhi lập tức rút đao, ngón giữa tay trái vuốt nhẹ vào lưỡi đao, vẽ ra một vết máu, miệng niệm mật chú, dùng máu vẽ một đạo Lục đỉnh u minh phù lên thân đao, đoạn không ngừng hét vang phi thân xông lên, hai tay giơ đao chém mạnh tới trước, tức thì một con lóc đen từ lưỡi đao cuộn thẳng lên núi, tại chỗ con lóc nổi lên, thân hình An Long Nhi cũng biến mất trước mắt Hữu Hiền tiên sinh, chỉ thấy một vầng lửa đỏ và một vụ nổ từ lưng chừng xộc thẳng lên đỉnh núi.

Cổ Tư Văn nhìn mà há hốc miệng, Hữu Hiền tiên sinh cười nói: “Thằng nhãi này khá thật, còn có chiêu này nữa, A Văn, lên nào!”

Trong ánh lửa ngút trời, An Long Nhi nhảy vọt lên đỉnh Tham Lang, chỉ thấy trước mắt là một màn sương đen nửa mờ nửa tỏ, đoán rằng đây là kết giới An Thanh Nguyên bày ra khi thi triển trăm long, trong màn sương là một đài trăm long hình bát quái, rộng khoảng ba trượng, tám đứa bé cả trai lẫn gái bị trói trên tám cây cọc gỗ theo phương vị bát quái. An Thanh Nguyên vận áo lụa dài màu lam, ngoài khoác áo lông cáo ngắn đang bước theo canh bộ trên bình đài lênh láng máu, trường kiếm như con rắn bạc nhả vào yết hầu bé trai ở vị trí cung Cấn, lập tức cổ đứa bé phun ra một vòi máu, bắn xuống mặt bình đài, rồi theo rãnh máu đổ vào lỗ máu ở chính giữa, cổ đứa bé kia cũng oặt ra, đầu gục xuống, một luồng sáng vận vẹo đỏ rực màu máu từ giữa đài trăm long vọt thẳng lên không.

Chỉ chớp mắt, máu trong người An Long Nhi đều dồn cả lên đầu, tình cảnh trước mặt quá sức điên rồ, cậu không thể bình tĩnh ra chiêu nữa, càng không thể quan sát đến tình thế bên cạnh, đan khí cả đời cậu đều trút vào Vô Minh đao chém ra, một con rồng đen tức thì gào rú uốn mình lao lên đài trăm long, cùng lúc đó, bốn phía xung quanh rộ lên tiếng sùng nổ.

An Thanh Nguyên chẳng buồn nhìn An Long Nhi, chỉ chăm chú bước từng bước theo Vũ Hoàng canh bộ, sử ra từng chiêu Thái Ất kiếm pháp. Khi Vô Minh đao chém vào màn sương đen, mấy luồng kiếm khí mãnh liệt cũng xói thẳng vào mặt cậu, song An Long Nhi chẳng hề né tránh, chỉ nhắm Vô Minh đao vào An Thanh Nguyên với tốc độ nhanh nhất, kiếm khí đâm vào người cậu cũng chẳng hề hấn gì, nhưng sau khi xông vào màn sương đen, cậu liền rơi vào bóng tối.

“Chương nhần pháp?” An Long Nhi lập tức múa đao quanh người hộ thân, miệng niệm Quang minh chú phá tà pháp. Vô Minh đao múa tít như chong chóng, bên tai cậu không ngừng vang lên tiếng đao kiếm va nhau leng keng, qua cánh tay, cậu cảm nhận được có ba luồng lực đạo khác nhau tấn công mình. Bên cạnh có ba tên địch, An Long Nhi hoàn toàn có thể dùng kết giới hộ thân hất văng đối thủ ra, song nếu đây là trung tâm của đài trăm long, xung quanh còn tám đứa bé, trong đó lẽ có đứa còn sống, nhất định không chống đỡ nổi kết giới của cậu, sẽ chết ngay lập tức.

An Long Nhi không phá ngay được kết giới của đôi phương, song đã thấy được tình cảnh xung quanh. Cậu đang đứng giữa đài trăm long, nhưng chỉ thấy mỗi mình An Thanh Nguyên cách đó một trượng đang đâm kiếm vào cô bé ở cung Khôn. Vừa rồi là ai tấn công mình nhỉ? Ý nghĩ ấy vừa lóe lên, lập tức bị đao khí của Vô Minh đao át đi, giữa lúc cấp bách, cậu không lập kết giới hộ thân, càng không nghĩ tới những vấn đề khác, cả thân tâm cậu chỉ có một đao cần chém ra nhất.

“Cà sa trăm!” An Long Nhi hét lớn, Vô Minh đao chém xéo xuống lưng An Thanh Nguyên, An Thanh Nguyên nghe tiếng đao rít gió sau lưng, lập tức rút phất trường kiếm từ cung Khôn lại, nhẹ nhàng đâm ngược ra sau, suýt soát gạt được thế đao của An Long Nhi, An Long Nhi đương vung đao chém ra, để lộ sơ hở, tức thì mạng sườn, lưng và đùi đồng thời trúng liền ba đao.

Cổ Tư Văn và Hữu Hiên tiên sinh đang lần theo con đường đầy địa lôi nổ ừng oàng lửa ngút trời xông lên núi thì nghe thấy một tràng tiếng súng. Hữu Hiên tiên sinh tăng tốc, cướp đường xông lên trước, vừa chạy vừa bảo Cổ Tư Văn: “Mau lên núi đi, lúc chúng lên đạn sẽ có khoảng trống.” Hai người băng qua tiếng nổ leo lên đỉnh núi thì trông thấy trong màn sương đen không ngớt vùn vủ, An Long Nhi đang đứng giữa đài trăm long vung đao chém loạn xạ, song xung quanh lại không thấy tay xạ thủ nào, bèn dốc sức lao thẳng vào màn sương đen.

Vừa đến gần màn sương, cả hai đều cảm thấy da thịt toàn thân đau đớn như thể trong màn sương có ngàn vạn lưỡi phi đao đâm vào mình, cơ thịt co quắp như bị chuột rút, hai người lập tức ngã lăn ra ngoài, Cổ Tư Văn kêu oai oái: “Đây là yêu pháp gì vậy...” Vừa dứt lời, xung quanh lại rộ lên một đợt súng nổ, cả hai cuộn tròn người lăn ra, Hữu Hiên tiên sinh nhắm chuẩn một đóm lửa đang nhà đạn, nhảy vọt lên vung đao chém xuống. Ánh đao lướt qua, máu tươi bắn vọt lên, một người tay lăm lăm súng đột nhiên xuất hiện từ hư không, ngã quỵ xuống đất.

“Ồ, không phải chứ, còn cả phép ẩn thân nữa à!” Cổ Tư Văn miệng nói chân chạy, sử hết công phu, khu thương quét hết một lượt những nơi có thể có người ẩn nấp trên đỉnh núi, bước như ngựa phi, thương như rồng lượn, những nơi ngọn thương lướt qua, cây cỏ xung quanh xao động không ngớt. Hữu Hiên tiên sinh hét to: “Không được ngừng chạy, đừng để chúng nhắm trúng.” Đoạn cuộn mình lăn tròn dưới đất gạt chân một vòng, cuộn lên một đám bụi đất, cát đá bắn loạn lên bốn phương tám hướng.

Cổ Tư Văn trông thấy Hữu Hiên tiên sinh múa Địa Thang quyền trên đỉnh núi, liền chăm chú quan sát những viên đá bay ra, cậu phát hiện có mấy viên đá nhỏ rơi xuống đất một cách bất thường, như đập phải một thân thể vô hình trong không trung, lập tức vung tay phóng trường thương về phía đó. Sau một tiếng kêu thảm, cây thương đâm trúng một tay súng trong không trung, Hữu Hiên tiên sinh dựa vào tiếng thét, vung đao chặt đứt đôi người hắn, tiện tay nhặt luôn khẩu súng, phát hiện súng đã lên đạn sẵn. Một người đã lên đạn thì nhất định toàn bộ phục binh cũng đã chuẩn bị sẵn sàng, Hữu

Hiền tiên sinh vội hét lên: “Mau tránh ra, chúng sắp nổ súng đây!”

Hai người lập tức chạy vụt về hai hướng khác nhau, quả nhiên một tràng súng nổ lại vang lên, lần này Hữu Hiền tiên sinh lại nhắm chuẩn một đốm lửa bên cạnh, mượn đà chạy nhảy lên không quay người nổ súng phản kích. Ông nhắm bắn rất chuẩn, tay súng bên kia lập tức ngã gục ngay trước mặt, Cố Tư Văn xách một khẩu súng Tây chạy lại, lần thấy túi đạn trên thi thể, cũng giơ cây súng nhặt được nhắm vào bụi cỏ bên cạnh nổ súng.

Tiếng súng và hỏa lực của cậu đều rất mạnh, thiêu cháy cả một vạt cỏ dài, cỏ xuân ẩm ướt sau khi bén lửa lập tức bốc khói mù mịt khiến người ta sặc sụa. Hữu Hiền tiên sinh thoát trông đã hiểu ngay, lúc nổ súng phải nhồi thuốc súng trước, rồi mới lấp đạn chì, song Cố Tư Văn chỉ nhồi có hai phần thuốc súng, tốc độ lên đạn sẽ nhanh hơn đám xạ thủ kia nhiều, huống hồ cậu chỉ cần bắn xả lửa phóng hỏa núi, bất luận là khói hay lửa, đều có thể ép đám phục binh xung quanh hiện hình. Thấy Cố Tư Văn thông minh như thế, Hữu Hiền tiên sinh nhủ thầm: Người phái Giang Tương thật giỏi động não, thằng nhỏ này có tiền đồ đây. Nghĩ vậy, ông cũng làm theo Cố Tư Văn, tranh thủ lúc chạy nhồi đầy thuốc súng rồi bắn xả vào bụi cỏ đang xao động, hai người cùng ra tay, chẳng mấy chốc đã làm đầy lên một biển lửa khói mù mịt, xung quanh lữ lượt vang lên tiếng bụi cỏ xào xạc cùng tiếng ho sặc sụa, tình thế tức thì lật ngược.

Cố Tư Văn chạy về phía một lùm cỏ đang lay động, ném súng Tây đi, lật tay nắm lấy cán thương, vận sức toàn thân giơ thương ngang hông đập tới. Cậu đã tính trước, kẻ học võ thấy chiêu thức quét ngang nhất định sẽ thụt xuống né tránh, người đang ho sặc sụa thường cũng sẽ khom lưng, quật thương ngang hông như thế vừa khéo đập trúng phần đầu đang cúi. “Bình” một tiếng, quả nhiên có kẻ la lên thảm thiết, ngã gục trước mặt cậu, tay ôm quai hàm lẫn lộn dưới đất, xem ra răng đã bị cán thương đập gãy. Cố Tư Văn bước lên bồi thêm một cước vào đầu, khiến tên lính đó ngất lịm, còn hậm hực mắng: “Xem ngươi còn giả thần giả quỷ dọa người nữa thôi.”

Kinh công của Hữu Hiền tiên sinh đã luyện nửa đời, không có chút nào giả trá, ông vút khẩu súng Tây nặng trĩu xuống, nhặt thanh đao nhẹ nhàng linh hoạt lên, đâm chém liên tục như ma quỷ, hề nghe thấy bất cứ tiếng gió lay cỏ động bất thường nào xung quanh, ông đều vung đao chém tới, chẳng mấy chốc, trên đỉnh núi đã la liệt mấy chục cái xác. Dưới sườn dốc núi Tham Lang vẫn không ngớt tiếng nổ đi đùng, hẳn là những tên xạ thủ bỏ chạy trên đường xuống núi giẫm phải địa lôi.

Thoát chốc, trên đỉnh núi đã mù mịt khói, Hữu Hiền tiên sinh và Cố Tư Văn cũng ho sặc sụa, cả hai gắng nhịn ho càn quét thêm một vòng nữa, tới khi không còn nghe thấy tiếng kẻ khác ho mới thôi. Cố Tư Văn lớn tiếng hỏi: “Đại sư bá, khu khu, người không sao chứ?”

Hữu Hiền tiên sinh đã bị khói hun đến nỗi nước mắt mũi giàn giụa như con nghiện lên cơn vật thuốc, đáp: “Ta... Khụ khụ khụ... Không sao, mau nghĩ cách giúp A Long đi!”

Qua làn sương đen, hai người nhìn lên đài trăm long thấy An Long Nhi mình đầy vết thương đang nhảy lên đáp xuống đấu với An Thanh Nguyên, xung quanh An Long Nhi hoa lửa bắn tứ tung, phát ra tiếng leng keng không ngớt, tựa hồ có mấy người đang đồng thời tấn công cậu vậy. An Long Nhi gọi to: “Hai người mau chém đứt rãnh máu dưới đất đi, đừng để máu chảy vào tử huyệt nữa.”

Ở phía ngoài, cách đài trăm long chừng bảy trượng, trên nền đất có một cái hố lớn, đây chính là long mạch tử huyệt mà An Long Nhi nói, một hàng ống tre bắc thành con kênh nối từ đáy đài trăm long tới cái hố, trong hố, máu đã ngập đến lưng chừng, đang từ từ thấm vào lòng đất, từ dưới hố, một cơn lốc đỏ rực màu máu bốc lên, nhằm thẳng vào vàng sáng ngũ sắc trên trời, Hữu Hiền tiên sinh vừa nghe An Long Nhi nói dứt câu, liền tung người lao về phía dãy ống tre, vung đao chém xuống, ngay lập tức, từ trên đài trăm long, hai bóng đen cũng nhào tới chém vào lưng Hữu Hiền tiên sinh.

An Long Nhi dốc sức chiến đấu trên đài, tuy ba tay đao ẩn thân kia không thể một đao chém chết cậu, song tốc độ và lực đao xuất đao đã đủ cầm chân cậu trên bình đài nhỏ hẹp. Trong một khoảng thời gian vô cùng ngắn ngủi, An Long Nhi đã tận mắt thấy An Thanh Nguyên lách qua khe hở giữa ánh đao bóng kiếm trùng trùng của đôi bên, liên tục giết chết hai đứa bé mà mình không rảnh được khắc nào để cứu viện, lại sợ lỡ làm hại bọn trẻ nên không dám dùng đao pháp tối cao chấn vỡ đài trăm long, hiện giờ Hữu Hiền tiên sinh đã thu hút hai tay đao đi, An Long Nhi vội chớp cơ hội tấn công An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên này giờ vẫn không hề quan tâm tới trận chiến ngay bên cạnh mình, chỉ chăm chú bước theo canh bộ lẫn lượt giết từng đứa trẻ một, giờ đã giết được bảy đứa, oán khí từ vong bằng lăng khắp trên đài, y chỉ cần một kiếm cuối cùng giết chết đứa bé trai ở cung Chấn, máu của đồng nam đồng nữ sẽ mang tà lực trảm sát long mạch, lấy đỉnh Phù Dung làm trung tâm, đẩy lên một cơn địa chấn long trời lở đất trong vòng trăm dặm quanh đó.

An Long Nhi ý thức được đây là khoảnh khắc cuối cùng, bèn dùng đao pháp cực nhanh cầm chân tay đao đang ẩn thân chặn giữa cậu và An Thanh Nguyên, đồng thời cắn đầu lưỡi phun ra một ngụm máu, trước mặt cậu hiện lên một gương mặt máu me đầm đìa, thoát trông đã nhận ra ngay chính là Sơn Đông khoái đao Lục Hữu. Thực ra khi chém giết xông lên đài, tuy không trông thấy đối thủ, song cậu sử đao rất nhanh, xưa nay luôn tự tin vào đao pháp của mình mà lần này vẫn bị đối phương bám riết, cậu đã đoán rằng đối thủ chính là y.

Lục Hữu vừa hiện thân, tất cả ưu thế đều nghiêng về phía An Long Nhi, cậu nhắm chuẩn hướng Lục Hữu tiến lên vùng

đạo, bèn trảm người xuống, vung Vô Minh đao chém xuống mặt đài trăm long. Uyển một tiếng vang trời, An Long Nhi biến mất trước mặt Lục Hữu, chui tuột xuống đáy bình đài, hai chân vừa chạm mặt đất lập tức lún đến dưới vị trí An Thanh Nguyên đang đứng. Một loạt động tác này xảy ra chỉ trong khoảnh khắc giữa một kiếm của An Thanh Nguyên, khi trường kiếm của y chỉ còn cách yết hầu bé trai kia mấy tấc, sần gỗ dưới chân đột nhiên vỡ tung, một con rồng đen xông ra từ dưới kiếm y, cắn nát thanh kiếm, đôi móng rồng lấp loáng vỗ vào ngực y.

An Thanh Nguyên chỉ thấy tay tê rần, cả cánh tay lập tức mất hết tri giác, mở mắt ra đã thấy tuyết đen rợp trời, trong làn mưa tuyết, có hàng nghìn luồng sáng đen chém vào y. Y biết An Long Nhi không phải lo lắng gì nữa đã phát ra công lực cực hạn, trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, tất cả đạo pháp võ công không kịp sử ra đều là đồ bỏ cả. Ý nghĩ chờ chết vừa lóe lên, thân thể y đã bị một luồng sức mạnh cực lớn kéo sang bên, va đổ cả cọc gỗ buộc thân đứa bé, ngã nhào ra ngoài màn sương đen.

Khi y ngẩng lên, chỉ thấy An Long Nhi người đầm đìa máu giờ đao chặn ngang người, xuống tấn, băng qua miệng hổ, chắn trước mặt đứa bé trai may mắn sống sót, điên cuồng hướng về phía quảng sương máu mà gào thét, vô số thịt vụn bay ra từ đó, Lục Hữu này giờ vẫn sánh vai tác chiến với mình trên đài trăm long đã biến mất không còn tăm tích, một nửa bình đài cũng tan thành tro bụi như thể bị đại pháo oanh tạc.

Tháng trước, An Thanh Nguyên cùng Tể tướng Trại Thượng A tham gia vây công thành Vĩnh An Quảng Tây, tuy đã dùng binh pháp trăm long phá giải binh pháp ngũ long của Lục Kiều Kiều, làm tiêu hao sức chiến đấu của quân Thái Bình một đạo, nhưng cuối cùng quân Thái Bình lại từ núi Đại Động phá vây xông ra, còn Trại tướng mà y khó khăn lắm mới tranh thủ được sự ủng hộ lại bị hoàng đế Hàm Phong giáng chức điều tra.

Phải nhìn nhận lại về sức chiến đấu của quân Thái Bình, lại thêm sự bất lợi trên chính trường, An Thanh Nguyên hạ quyết tâm lập tức trở về Quảng Đông chém đứt long mạch mộ tổ họ Hồng, hồng tận diệt khí thiên tử của Hồng Tú Toàn. Chỉ sau khi lấy máu đồng nam đồng nữ khắp nơi huyết tề trời đất, mới có thể nghịch thiên trăm long, song An Long Nhi lại cứu thoát đứa bé trai cuối cùng, khiến trăm long có khả năng thất bại. Có điều chỉ cần đứa bé trai kia còn đó, vàng sáng yêu dị trên trời chưa tan hết, An Thanh Nguyên vẫn còn một tia hy vọng cuối cùng.

An Thanh Nguyên lập tức chập ngón út hai bàn tay lại, đầu ngón cái kẹp chặt đốt giữa ngón giữa, kết thành Sinh Thiên ấn, miệng quát: “Cấp cấp như nam cực luyện hồn tinh quân luật lệnh sắc!” Đây là thuật luyện hồn trong Thiên Sư đạo dùng để đối phó với kẻ địch mạnh, người trúng thuật dù công lực mạnh đến đâu, cũng sẽ bị ép nguyên thần ra khỏi thân thể, khiến thân thể không sao cử động, cho tới khi kẻ thi thuật giải chú hoặc đan khí tiêu tán mới nhập lại được vào thân thể.

An Long Nhi dùng đao khí cực mạnh chém Lục Hữu thành bọt máu, chợt phát hiện bản thân đột nhiên nhảy vọt lên không trung, cậu nhìn quanh, chỉ thấy một bản thân khác đang đứng ngậy ra bên dưới, An Thanh Nguyên đang lao tới phía sau mình, một đòn đánh gãy cây cọc gỗ trói đứa bé trai, rồi kẹp đứa bé xông tới hồ máu tử huyết long mạch. Cậu muốn chạy đến ngăn cản An Thanh Nguyên, song không sao điều khiển được thân thể bên dưới, muốn hét lên gọi Cổ Tư Văn, song ngay chính cậu cũng không nghe được tiếng mình. An Long Nhi biết tình thế rất nguy, nguyên thần của bản thân đã rời khỏi thân thể, bị khóa chặt trên không.

Một đao của Hữu Hiền tiên sinh vừa chém đứt rãnh máu, máu bắn tung tóe trên mặt đất chỗ vết chém, hai luồng kinh phong cũng đồng thời ập đến sau lưng ông. Ông chẳng cách nào thu đao lại tự cứu mình, đành thuận thế xông tới mấy bước, nhảy lên không quay người lại vùng đao nhằm thẳng hướng tiếng gió đậm tới. Hai người phe đối phương đều là tay đao hạng nhất do Lục Hữu ra mặt mời từ Sơn Đông tới, chuyên bảo hộ dài trăm long và phối hợp với Lục Hữu khắc chế Vô Minh đao pháp của An Long Nhi. Khinh công hai bên ngang ngửa nhau, song đao pháp của hai kẻ kia nhanh hơn Hữu Hiền tiên sinh nhiều, trong chớp mắt, hai tên đã liên tiếp chém ra mấy chục đao, Hữu Hiền tiên sinh đỡ trái hờ phải, lùi đến rìa dốc núi, nếu còn lui nữa sẽ đập phải trận địa lôi bên dưới, đành phải quyết một trận sống mái với chúng.

Cổ Tư Văn không có pháp lực chém giết xông lên bình đài, nhưng đủ sức giải vây cho Hữu Hiền tiên sinh, cậu nhặt mấy khẩu súng đã lên đạn dưới đất, xông tới cạnh chỗ ba người đang hỗn chiến, nổ súng bắn vào một người trong đó. Hai tay đao sau đột tấn công vừa rồi đã biết Hữu Hiền tiên sinh không phải đối thủ của mình, giờ cũng chẳng cần giằng co với súng Tây làm chi, vừa nghe tiếng súng nổ, cả hai vội né ra, rồi chạy tới truy kích Cổ Tư Văn, chỉ đợi cậu bắn hết loạt súng sẽ ung dung chém chết. Song một tiếng nổ long trời đã phá vỡ kế hoạch của chúng, An Long Nhi vận đan khí lên đến mức cực hạn, vùng Vô Minh đao chém ra, không chỉ chém Lục Hữu máu thịt tung tóe mà còn phá vỡ một nửa đài trăm long, gỗ vụn sắt vụn văng ra khiến tất cả ngã nhào xuống đất, hai tay đao kia nãy giờ vẫn quay lưng về phía đài trăm long, trực diện hứng lấy chấn động của đao khí, bị sóng khí đập cho ngất lịm.

Cổ Tư Văn chống người dậy, lắc lắc đầu giữ hết đất đá, chợt trông thấy một cảnh tượng kỳ quái, màn sương đen trên đài trăm long đã tan biến, An Long Nhi đỡ dần đứng trên nửa bình đài còn lại, An Thanh Nguyên lại thuận lợi bắt lấy đứa bé trai từ sau lưng cậu, bế nó lao về phía hồ máu tử huyết long mạch ngay trước mặt mình. Cậu toan ngồi lên, song xương cốt toàn thân như gãy rời, động chỗ nào là đau chỗ đấy, vừa nghiêng rặng bỏ dậy thì đột ngột phun ra một ngụm máu tươi, cả người mềm nhũn lại gục xuống đất. Từ dưới đất nhìn lên, cậu trông thấy từ rìa dốc núi, Hữu Hiền tiên sinh đang vùng đao bỏ tới An Thanh Nguyên.

Trong mắt An Thanh Nguyên chỉ có tử huyết long mạch, y và đồng liêu đã hy sinh nhiều như thế chỉ vì lần trăm long này, dù chỉ còn một may may hy vọng, y cũng không thể bỏ qua. Y ném đứa bé vào hồ máu, tay trái tóm tóc nó kéo giật

ra sau, đứa bé ngẩng đầu rít lên the thé trong cổ họng, ngón tay phải An Thanh Nguyên chập lại như kiếm đâm xuống, chỉ mong máu của đồng nam cuối cùng này nhỏ được vào tử huyệt, dốc nốt chút cố gắng cuối cùng để hoàn thành việc trăm long.

Đao của Hữu Hiên tiên sinh đã chém tới sau lưng An Thanh Nguyên, y chưa kịp giết đứa bé đã phải tự cứu mình trước, liền xoay cổ tay phải, kiếm chỉ phát ra kiếm khí mãnh liệt đâm vào ngực Hữu Hiên tiên sinh. Hữu Hiên tiên sinh hự lên, trước ngực bắn ra một vòi máu, cơn đau kịch liệt khiến toàn thân ông run lên, đánh rơi thanh đao xuống đất. Song ông không ngã ngửa ra sau mà tiếp tục nhào vào An Thanh Nguyên, quát lớn một tiếng, ôm cứng y từ phía sau lôi ra khỏi hố máu.

An Thanh Nguyên không sao tưởng tượng nổi ông già râu tóc bạc phơ này lại khỏe đến thế, hai tay y bị Hữu Hiên tiên sinh ghì chặt, lôi xềnh xệch về phía dốc núi, An Thanh Nguyên kinh hoàng nhận ra, Hữu Hiên tiên sinh muốn ôm y lăn xuống trận địa lôi cùng chết. Y muốn dùng đạo pháp giải vây song hai tay không thể kết thành thủ ấn, đành dốc hết sức lực toàn thân, sử ra Phản Cầm nã thủ, ra sức xuống tấn giằng tay ra, gỡ ngón tay phá chiêu.

Hữu Hiên tiên sinh tuy không biết đạo pháp nhưng lại là bậc cao thủ trong quyền thuật, mấy chiêu thức này chẳng nhằm nhò gì với ông. An Thanh Nguyên xuống tấn thì ông cũng xuống tấn; y quay người toan vùng ra, húc đầu, vung chân đều bị Hữu Hiên tiên sinh lần lượt hóa giải, sau cùng ông ôm theo An Thanh Nguyên ngã lăn dưới đất, thét lớn một tiếng, phát lực quán lấy đối phương cùng lăn xuống núi.

Hữu Hiên tiên sinh tận mắt chứng kiến cuộc chiến giữa An Thanh Nguyên và An Long Nhi, hiểu rằng đó là cánh giới hạn võ phu bình thường không thể lý giải và chống cự nổi, khi lồng ngực bị kiếm khí xuyên qua, hai mắt ông tối sầm lại, tim gần như ngừng đập, nhưng ông vẫn dựa vào ý chí cực mạnh, giáng cho An Thanh Nguyên một đòn cuối cùng. Ông biết chẳng ai trên đời thoát được cái chết, trong bảy mươi lăm năm sống trên đời, ông đã chiến đấu với triều Thanh mất quá nửa, cuộc đời như vậy khép lại trong máu và lửa sau khi được tận mắt thấy thuật phong thủy tối cao trên thế gian, chính là lựa chọn hoàn mỹ nhất.

An Thanh Nguyên nổi gân xanh đầy mặt, hỏi: “Người là ai?”

“Đồ chó Thanh, tao là tể tướng Hồng môn, Hữu Hiên của Cửu Long đường!” Hữu Hiên tiên sinh vừa nói vừa ôm cứng An Thanh Nguyên kéo về phía dốc núi.

An Thanh Nguyên thều thào: “Ta không phải đồ chó Thanh! Các người muốn phản Thanh phục Minh, các quan lại



người Hán chúng ta cũng muốn giành lấy cục thế người Hán nắm quyền trong triều, đôi bên đều nhằm đoạt giang sơn về tay người Hán mà, mau thả ta ra!”

Gân cốt toàn thân Hữu Hiên tiên sinh co rút lại, từ từ siết chặt An Thanh Nguyên, máu tươi nhuộm đầy lưng áo y. Ông rít qua kẽ răng: “Người Hán nhất định sẽ đoạt lại thiên hạ, nhưng quyết không thể để kẻ điên giết trẻ nhỏ của mình, trăm long mạch của mình làm quan của người Hán được!”

An Thanh Nguyên ngã lăn dưới đất, vận sức vào hai chân ưỡn người dậy đề lên Hữu Hiên tiên sinh bên dưới: “Hồng môn phân Thanh hai trăm năm nay vẫn chưa thành công là do thất bại về mặt chiến lược của các người, chỉ biết đẩy binh làm loạn mỗi năm khiến dân chúng không thể sống yên... Số người Hán bị các người tạo phản hại chết cũng chẳng ít hơn số bị triều đình giết hại đâu...”

“Có cái chết nhẹ như lông hồng, có cái chết nặng như núi Thái, lúc nước mất nhà tan, kẻ sĩ ôm chí lớn thà rơi đầu làm quỷ anh hùng còn hơn cúi đầu làm nô tài!”

An Thanh Nguyên nghe đến câu này, hơi thở càng thêm nặng nhọc, vội la lên: “Hữu Hiên, người mới là đồ điên! Trăm họ trong thiên hạ chẳng cần làm anh hùng, họ chỉ muốn sống mà thôi, người chỉ biết đánh trận chứ có hiểu gì đạo trị quốc, định phá hỏng việc lớn của ta ư! Mau buông ta ra!”

Hữu Hiên tiên sinh chẳng buồn nhiều lời với An Thanh Nguyên làm gì cho phí sức, mũi ông phì phì từng đợt, như đang dốc sức, cũng như đang cười khẩy.

Nguyên thần của An Long Nhi bị khóa giữa không trung, trông thấy Hữu Hiên tiên sinh và An Thanh Nguyên liều chết đấu với nhau trên đỉnh núi ngồn ngang xác chết, cũng nghe rõ mồn một từng lời từng chữ họ nói, cậu muốn khóc mà chẳng nhò nổi một giọt nước mắt, muốn kêu mà không thốt được ra lời, muốn lao đến kết liễu tính mạng của An Thanh Nguyên, nhưng nguyên thần không ở trong thân thể không thể ra sức, ý thức của cậu đau đớn ghi khắc câu nói của Hữu Hiên tiên sinh: Vì sao không đi chém long mạch của triều Thanh?!

Cố Tư Văn nhìn cách đánh của Hữu Hiên tiên sinh, hiểu rõ ý đồ của ông, nhưng khi cậu cất được giọng khàn khàn gọi đại sư bá thì Hữu Hiên tiên sinh và An Thanh Nguyên đã đồng thời lặn xuống dốc núi, từ đỉnh đến chân núi Tham Lang phát ra hàng tràng tiếng nổ liên tiếp, lửa bốc ngút trời.

Nguyên thần của An Long Nhi lập tức quay về với thân thể, cậu thử vận động tứ chi, thấy tuy mang nhiều vết thương

song vẫn có thể cử động như thường, bèn lập tức lao tới dốc núi nơi Hữu Hiền tiên sinh lẫn xuống. Từ trên nhìn xuống, núi Tham Lang xanh rì như bị một đao chém xá chính giữa, vết chém sém đen bốc khói mù mịt. Con rung chấn nhẹ cùng tiếng ù ù trong không khí đã ngừng lại, xoáy lốc đỏ lờm nổi lên hồ máu và bầu trời cũng tan biến, xem ra Trảm long quyết đã mất hiệu lực, có vẻ sẽ không xảy ra động đất và thiên tai tiếp nữa.

An Long Nhi nôn nóng muốn xuống núi tìm Hữu Hiền tiên sinh, nhưng xung quanh toàn quân Thanh mai phục, cậu trông thấy đã có cánh quân lũ lượt đuổi đến xếp thành một hàng dọc, lần theo con đường an toàn được đánh dấu tấn công lên núi, xa xa vẫn truyền đến tiếng súng tiếng pháo cùng tiếng chém giết, sau lưng là lực doanh do Kim Lập Đức thống lĩnh. Dù Kim Lập Đức không ra tay, thì chắc gì những quan quân dưới cờ hắn đã không muốn lập công, hiện giờ phải lập tức rời khỏi nơi này. Cậu bèn kéo bé trai bị ném vào hồ máu lên mặt đất, kiểm tra thấy mũi miệng vẫn còn hơi thở, mạch tượng bình thường khỏe mạnh, song vạch mí mắt lên lại thấy con ngươi trợn to, hẳn là sợ đến hồn phi phách tán, toàn thân mềm nhũn. An Long Nhi nhanh nhẹn cởi cúc áo cổ thẳng bé, vẽ một đạo Hồi hồn phù lên ngực nó, rồi dùng kiếm điểm nhanh vào huyệt Quỷ cung dưới mũi, bé trai kia thình lình mở mắt tỉnh dậy, trông thấy trước mặt là một tên lính Thanh mặt sẹo, tóc vàng, toàn thân đầy máu, vội đảo mắt nhìn quanh rồi kinh hãi khóc ré lên đòi tìm bố mẹ. An Long Nhi chẳng có thời gian dỗ trẻ con, kéo thẳng bé đến bên cạnh Cổ Tư Văn, công họ Cổ đang hôn mê dậy, dùng áo buộc sau lưng cho chắc, tay lôi đứa bé khóc ngằn ngặt, men theo con đường máu mà Hữu Hiền tiên sinh lẫn đi, lao xuống núi.

An Long Nhi vừa xuống núi vừa cao giọng gọi Hữu Hiền tiên sinh, con đường máu này cũng không dài hẳn đến chân núi, song không thấy bất cứ tung tích nào của An Thanh Nguyên và Hữu Hiền tiên sinh. Là cả hai đều bị nổ chết, hay vẫn có người sống sót? Nếu Hữu Hiền tiên sinh sống được nhất định sẽ tìm mình, còn nếu An Thanh Nguyên thoát chết, nhất định sẽ chuồn thẳng. An Long Nhi đã bắt đầu thích ứng với cách tác chiến của An Thanh Nguyên, biết được An Thanh Nguyên thường xếp đặt tầng tầng mai phục, liên kết chặt chẽ với nhau, trận thế do y bày ra chắc chắn sẽ có một đường lui an toàn, điểm này rất giống Lục Kiều Kiều.

An Long Nhi không dám tính việc sống chết của Hữu Hiền tiên sinh, song đã bói cho An Thanh Nguyên một quẻ, từ quẻ tượng biết được An Thanh Nguyên chẳng những chưa chết, mà đã đi về phía Nam, vượt qua núi Liêm Trinh bị san phẳng đỉnh, chẳng mấy chốc sẽ xuống hồ rồi đi theo đường thủy. An Long Nhi công Cổ Tư Văn, tay bế bồng bé trai, gấp rút đuổi theo.

Vượt qua núi Liêm Trinh đi tiếp về hướng Nam chính là huyệt Ngũ Xà Hạ Dương mộ tổ nhà họ Hồng, nơi năm xưa cậu cùng Lục Kiều Kiều, Jack và các anh hùng Hồng môn giao thủ với phủ Quốc sư lần đầu tiên. Dưới núi là mặt hồ rộng mênh mông, bốn bề bao quanh bởi năm dãy núi hình dáng như năm con rắn dẫn thẳng xuống nước, khói thuốc súng bốc lên mù mịt khắp nơi, bên tai chỉ nghe tiếng thác nước và súng nổ ầm ầm như sấm, khiến An Long Nhi đương lúc cấp bách chẳng có

thời gian cảm khái cũng không sao không chế được cảm xúc trào lên trong lòng.

Trên bờ hồ hình dạng như vuốt rồng, quân đội Hồng môn đang kịch chiến với quân Thanh, một con thuyền nhỏ nhằm thẳng về phía quân Thanh bên bờ đối diện lướt như bay, dù cách đến mấy dặm, không nhìn rõ được người trên thuyền, song An Long Nhi biết rõ kẻ đó chính là An Thanh Nguyên. Cố đuổi nữa cũng không kịp, khi An Long Nhi lao đến bờ hồ thì An Thanh Nguyên đã cập bờ bên kia, quân Thanh cũng lục tục rút lui.

Sinh long khẩu hạ táng Hồng Quốc Du lão gia dưới đáy hồ năm xưa đột nhiên liên tiếp phát nổ, khiến nước và lửa trên mặt hồ đều xộc thẳng lên trời như thể trời long đất lở, dưới ánh mặt trời thình lình có mưa to trút xuống, nước hồ văng lên đến nửa dốc núi như sóng lớn ập tới, có thể thấy An Thanh Nguyên đã đặt sẵn trận địa mìn phá huyết, chỉ đợi sau khi trăm long thì hủy huyết. An Long Nhi cũng chẳng thể ngăn nổi thủy lôi liên hoàn quy mô lớn thế này, đành kéo đứa bé, cõng Cố Tư Văn nấp vào một nơi an toàn.

Cố Tư Văn từ từ tỉnh lại, phát hiện mình bị buộc sau lưng An Long Nhi, trước mắt là huyết Ngũ Xà Hạ Dương trên đỉnh Phù Dung. Cậu yếu ớt hỏi: “Đại sư bá đâu rồi?”

“Vẫn chưa tìm thấy.”

“Ông ấy không chết chứ?”

An Long Nhi ngoảnh bên mặt có vết sẹo về phía Cố Tư Văn: “Người cũng biết xem tướng, thấy khí sắc của Hữu Hiên tiên sinh lúc xuất phát thế nào?”

Cố Tư Văn phều phào đáp: “Ừm, tốt lắm...”

“Vậy không sao đâu.” An Long Nhi xưa nay không biết nói dối, song lần này cậu không nói ra sự thật. Thực ra khi Trảm long quyết khuấy động long thần, sẽ sản sinh ra kết giới âm tà làm nhiễu loạn khí vận ngũ hành trong phạm vi mấy dặm hoặc thậm chí rộng hơn, mệnh vận của bất cứ ai đều có thể chệch khỏi phương hướng ban đầu vì sự phá hoại của kết giới không lồ này, người chưa tới số chết cũng có thể mất mạng dưới hoàn cảnh cực đoan ấy. Giống như mấy chục vạn người trong thành, số mệnh mỗi người mỗi khác, song khi nạn binh đao ập đến, sẽ xảy ra kiếp nạn tàn sát toàn thành, lúc này chỉ cần là người trong thành, bất luận bất tự mệnh vận ra sao, đều khó tránh khỏi tai kiếp.

“An Thanh Nguyên thì sao?” Cố Tư Văn chợt lên tiếng cắt ngang dòng suy nghĩ của An Long Nhi, cậu đáp: “Chạy

rồi...”

“Để ta xuống, chúng ta quay lại tìm đại sư bá...” Cố Tư Văn giãy giụa, nhưng cơn đau trên mình lập tức cảnh cáo cậu dù có tụt xuống cũng không sao cử động được.

An Long Nhi bình tĩnh bảo Cố Tư Văn: “Ngươi đừng cử động, giờ ta vẫn còn cố gắng được, trước tiên phải tìm các huynh đệ Hồng môn báo tin, để họ cùng tìm Hữu Hiền tiên sinh, sau đó chúng ta về nhà... Hiện giờ trên núi toàn lính Thanh, đợi chúng rút lui, ngươi dưỡng thương khỏe lại, chúng ta sẽ quay lại tìm.”

Cố Tư Văn gục đầu xuống vai An Long Nhi, hai tay buông thõng, yếu ớt đáp: “Giờ ngươi là đại ca, ngươi nói thế nào thì theo thế.”

An Long Nhi giao đứa bé vừa cứu được cho người của Hồng môn, nhờ họ ra sức tìm giúp cha mẹ nó, nếu không tìm được thì phải nuôi dạy nó thành người. Cậu cũng là trẻ mồ côi nên hiểu rất rõ con người không thể chết dễ dàng như vậy, chỉ cần cho người ta một cơ hội sống, một bát cơm ăn, biết đâu ngày mai đã có thể đứng dậy trở lại, mở ra một đoạn đường sinh mệnh diệu kỳ.

Mấy ngày sau, An Long Nhi và Cố Tư Văn về đến nhà ở Anh Châu, thân thể Cố Tư Văn chỉ bị chấn động bởi đan khí, An Long Nhi giúp cậu băng bó và vận khí chữa trị, chẳng bao lâu đã bình phục. Jack và Sái Nguyệt kể bọn họ nhận được một tin khác từ Hồng môn, quân Thái Bình tại Quảng Tây đã phá vòng vây quanh thành Vĩnh An, khi phá vây còn đặt phục binh ở núi Đại Động, trong một ngày tiêu diệt hơn vạn quân Thanh, sĩ khí quân Thanh giảm sút cực độ, các quan viên đến Quảng Tây dẹp loạn đều bị giáng chức. Hiện giờ quân Thái Bình đã khuếch trương với lực lượng lớn, lại liên tiếp đánh hạ mấy thành, đang chuẩn bị tấn công lên phía Bắc nhằm vào Bắc Kinh, sào huyệt của triều Thanh. Jack bồn chồn đi đi lại lại trong sảnh, kích động bảo An Long Nhi: “Kiều Kiều rời khỏi thành Vĩnh An rồi, Nhị ca vẫn ở trong quân Thái Bình nên chắc cô ấy sẽ không một mình bỏ đi đâu, tôi muốn đi tìm cô ấy, cậu có đi không?”

Cố Tư Văn vừa dùng dao cạo râu, vừa chăm chú lắng nghe tin chiến trận mới nhất, lúc này mới vỗ trán nói: “Thế thì tôi hiểu rồi, con cáo già An Thanh Nguyên mấy năm nay không động đến mộ tổ của Hồng Tú Toàn, là muốn xem xem long huyết thiên tử này có hiệu quả thực không, hiện giờ quân Thái Bình đã phá vây đánh ra khỏi Quảng Tây, hẳn mới biết sợ, vội chạy đến phá huyệt. Mà hồ nước trên đỉnh Phù Dung nổ tung rồi, rốt cuộc đã chém đứt long mạch hay chưa?” Cậu nói dứt lời, mọi người đều đổ dồn ánh mắt vào An Long Nhi.

An Long Nhi cười hì hì: “Phương pháp trăm long của y là do bản thân y tự mò tìm ra, phải dựa theo các loại canh bộ

khác nhau để giết tám đứa trẻ, hiện giờ chúng ta đã cứu thoát một đứa, làm rối loạn canh bộ của y, sau cùng cũng không dẫn tới thiên tai khủng khiếp, có lẽ chỉ tính là chém được một nửa? Ta nghĩ thế này, thông qua trận huyết chiến lần này, An Thanh Nguyên đã biết chỉ cần y có hành động ở Quảng Đông, thì Hồng môn và chúng ta đều nhìn vào, y lẫn qua dốc núi gài trận địa lôi, dù không chết cũng tróc hết da, trong thời gian ngắn sẽ không nghĩ tới việc trăm long nữa đâu...”

Cổ Tư Văn lại nói: “Ai dà, ngươi còn nhớ những lời hần nói với đại sư bá không? Hần nói hần muốn để người Hán nắm chính sự, đoạt lại giang sơn của người Hán từ nội bộ triều Thanh, thực ra so với sách lược dùng vũ lực trong dân gian lật đổ triều Thanh của Hồng môn chỉ khác nhau về cách làm. Đương nhiên có thể con cáo già ấy nói dối, song nếu hần nói thật thì trăm long mạch không phải mục đích cuối cùng của hần, chỉ là khoản cược để hần ăn nói trong triều mà thôi, thực ra hần không nhất thiết phải liên tục trăm long.”

“Tôi nhớ ra một việc, có lẽ An Thanh Nguyên không biết.” Tư duy của Jack rất nhanh nhạy, nên anh không hề ngồi xuống, mà cứ đi đi lại lại trong sảnh: “Hồi ở thành Vĩnh An, tôi từng nghe Phùng Vân Sơn nói, bát tự của Hồng Tú Toàn không đủ để trở thành hoàng đế, song cốt yếu là Phùng Vân Sơn ngay từ đầu đã không định vực dậy một vị hoàng đế, y muốn xây dựng một thể chế giống như quốc hội nước Mỹ vậy, chỉ có chế độ quân chủ trên danh nghĩa mà thôi...”

Sái Nguyệt ngồi bên cạnh gờ cánh tay nhỏ nhắn của A Tầm lên, hết lắc sang phải lại lắc sang trái, nói bằng giọng nũng nịu: “Dù bọn xấu xa phá mộ tổ của Hồng Tú Toàn, cũng không đánh bại được quân Thái Bình đâu...” A Tầm chẳng hiểu người lớn nói gì, song thấy Sái Nguyệt lắc lắc tay mình cũng cười như nắc nẻ.

Jack lại lên tiếng: “Tôi nói chính là ý này, quân Thái Bình do quân sư thống lĩnh, Hồng Tú Toàn không phải nhân vật chủ chốt, trước mắt lãnh tụ chủ yếu là Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn, thực ra bên dưới còn các quân sư khác nữa, Hồng Tú Toàn rất ít khi đích thân phát ra mệnh lệnh. Một là An Thanh Nguyên đánh phá đình Phù Dung cũng chẳng ảnh hưởng gì đến quân Thái Bình, hai là nếu y cứ dốc hết tâm trí vào đình Phù Dung, thì có khi đó là mưu kế của Phùng Vân Sơn hồng giữ chân y...”

An Long Nhi cười nói: “Mọi người nói đều có lý cả, có điều An Thanh Nguyên sẽ nhận ra điều này rất nhanh thôi. Linh lực phong thủy có thể phát huy rất nhanh, nếu sau khi trăm long, quân Thái Bình càng đánh càng mạnh, ắt y sẽ nghĩ tới khả năng mọi người vừa nói. Bất kể An Thanh Nguyên là chó săn triều đình hay tự xem mình là vị quan gây ra chính biến đoạt quyền từ nội bộ triều đình, y cũng đều coi quân Thái Bình, Hồng môn và chúng ta là phản tặc, chúng ta không có cái gọi là ‘ngày trời quang mây tạnh’ đâu...”

Cổ Tư Văn tiếp lời ngay: “Bởi thế chúng ta nhất định phải giết An Thanh Nguyên...”

“Sai rồi.” Lời An Long Nhi nói khiến tất cả mọi người đổ dồn ánh mắt kinh ngạc vào cậu: “Ha ha, ta muốn xem xem long mạch của triều Thanh một khi bị chém đứt sẽ gây ra kết quả gì, Hữu Hiên tiên sinh cũng muốn thấy điều này đó.”

Sái Nguyệt quan tâm hỏi: “Nhưng ngươi không biết Trảm long quyết kia mà?”

An Long Nhi đáp: “Phải, ngay cả Long quyết ta cũng chưa từng trông thấy, song cô Kiều biết Tầm long quyết và Ngự long quyết, ta lại biết tâm pháp Trảm long quyết, Lôi thích cũng nằm trong tay ta, thêm cả vị trí mấy lần trảm long của An Thanh Nguyên, ta nghĩ cô Kiều hoàn toàn có thể đoán ra trong Trảm long quyết viết gì.”

Jack nghe An Long Nhi nói vậy thì mừng rỡ chạy ngay tới bên cạnh khoác vai cậu hỏi: “Cậu cùng tôi đi tìm Kiều Kiều ư?”

An Long Nhi gật đầu cười khiến Jack mừng đến nỗi hôn chụt một cái lên trán cậu. Cố Tư Văn nhìn Sái Nguyệt, nửa hỏi ý, nửa lại như tự nói một mình: “Chúng ta cũng đi cùng chứ.”

Sái Nguyệt cúi xuống nắm hai cánh tay A Tầm, hai người cùng Đại Hoa Bối nhảy nhót một vòng giữa sảnh, vừa nhảy vừa nói: “Chúng ta và A Tầm cùng lên phía Bắc ngắm tuyết rơi nào.”

Cố Tư Văn lập tức bật dậy khỏi ghế, vung dao cạo râu quát lớn: “Được, đợi ông đây tới chém đứt long mạch giống chó Thanh!”



## • CHƯƠNG 4 •

### Nổi dậy ở Thiệu Châu

Dòng Trinh Giang phía Đông đổ lại cùng Vũ Giang ngã Tây chảy vào, kẹp lấy bán đảo phủ Thiệu Châu hình cá, hợp với nhánh chính của Bắc Giang bắt nguồn từ Quảng Châu tại miệng cá. Từ đây, Bắc Giang bắt đầu cuộc trường chinh ngàn dặm, chảy từ Bắc xuống Nam tỉnh Quảng Đông, khúc sông ở phía Nam lại hợp với Đông Giang, Tây Giang thành Châu Giang chảy ra biển Hoa Đông.

Lục Kiều Kiều chẳng lạ gì điều này, sáu năm trước cô từng phá giải tà cục phong thủy trong nha môn phủ Thiệu Châu cho châu quan Phạm Trọng Lương, còn bày cục thế kỳ lạ giúp họ Phạm bắt sống đám tham quan ô lại. Hôm nay, một lần nữa đi trên đường phố Thiệu Châu, song tâm trạng cô lại phức tạp khác thường.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đều mặc kỳ bào thanh nhã, ngồi trên xe ngựa lớn của nhà giàu sang, hai chị em Nguyệt Quế Hương Quế vận đồ a hoàn ngồi phía trước, điều khiển cỗ xe thông thả tiến vào thành Thiệu Châu. Lục Kiều Kiều vén rèm xe lên nhìn ra ngoài, thấy mực nước sông rất thấp, mặt sông cũng hẹp hơn hẳn khi xưa, thuyền bè qua lại thưa thớt, cũng không có cảm giác vì mặt sông hẹp mà ảnh hưởng đến việc qua lại. Lục Kiều Kiều biết năm nay mưa xuân rất ít, đến hè sẽ có lũ lớn, mùa xuân không gieo được mạ đến hè lũ lại về, vụ mùa hai bên bờ Bắc Giang sẽ gặp cảnh thất bát.

Xe ngựa đến trước nha môn, Lục Kiều Kiều thấy cửa lớn đã rộng hơn khi xưa nhiều, ngoài ra nơi đây còn khác hẳn các nha môn khác, từ cửa chính có thể nhìn thẳng vào công đường nơi châu quan xử án. Điều này do Lục Kiều Kiều kiến nghị với Phạm Trọng Lương năm xưa, mở toang nha môn ra thành cục diện tán tãi, khiến tiền thuế mà châu phủ thu được từ dân đều được chi dùng cho dân, xem ra Phạm Trọng Lương đã làm được. Bên kia đường đối diện nha môn có một bức tường cao, vốn là chiếu bích ở sau nha môn để tụ tài cản sát khí và ngăn dân chúng nhìn vào, song năm xưa Jack đã đề

nghe với Phạm Trọng Lương, dời chiếu bích ra mặt phố, biến thành một bức tường bày tỏ, để trăm họ tùy ý đưa ra những phát biểu hữu ích, phê bình nha lại, một con đường rất tốt để quan và dân trao đổi. Giờ đây tường đã được dựng, bên trên dán những bài văn thơ mới tinh, có thể thấy nha môn thường bóc lấy những lời phát biểu của dân chúng đem đọc kỹ, dân chúng cũng thích đưa ra những bình luận mới tại đây.

Trước nha môn có hai nha sai canh cửa, Nguyệt Quế bèn xuống xe cúi đầu cầu kiến, nói mấy câu với nha sai rồi quay lại nói nhỏ vào trong xe: “Thưa Đại tiểu thư Nhị tiểu thư, nha sai nói Phạm đại nhân không có nhà, bảo chúng ta chiều hãy quay lại, nếu không thì cứ chờ ngoài cửa.”

Từ trong rèm xe, một cánh tay nhỏ nhón thò ra, bỏ hai mẩu bạc vụn vào tay Nguyệt Quế, Nguyệt Quế lại chạy đến trước nha môn cúi đầu chờ nha sai. Lục Kiều Kiều vén một góc rèm lên nhìn hai người nói chuyện, thấy nha sai cúi đầu không nhận tiền, chỉ bảo Nguyệt Quế đứng ngoài đợi. Nguyệt Quế nài nỉ một hồi rồi chạy về báo: “Nha sai đại ca nói không cần tiền, Phạm lão gia thực sự đã ra sông thị sát thủy lợi từ sáng sớm rồi, đến trưa mới về ăn cơm.”

Lục Kiều Kiều nhìn Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều cười nói: “Vờ vịt, Mãn Thanh mà còn có hạng quan ấy ư?”

Lục Kiều Kiều cười khò: “Người khác thì tôi không dám nói, song nếu là Phạm đại nhân thì có khi thế thật, lát nữa gặp rồi nói.”

Mọi người đánh xe sang bên cạnh đợi chốc lát thì trông thấy mấy thớt ngựa thông thả chạy đến trước nha môn, người ngồi trên ngựa đều mặc áo vải, trong đó có hai người là tri châu phủ Thiệu Châu Phạm Trọng Lương và quan chủ bạc Dương Phổ, cả hai đều gầy gò, Phạm Trọng Lương tóc bạc phơ, đã già hơn khi xưa nhiều, song tinh thần không thua sút năm xưa chút nào, ông nhanh nhẹn nhảy xuống ngựa, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lập tức vén rèm xe nhảy xuống, tiến về phía ông.

Phạm Trọng Lương giao ngựa cho mã quan đã chạy ra đón sẵn, đang định đi vào nha môn thì trông thấy hai cô gái xinh đẹp tiến về phía mình, định thần nhìn lại liền nhận ra một trong hai cô là Lục Kiều Kiều, lập tức tươi cười rào bước tiến đến, chấp tay chào Lục Kiều Kiều trước: “Thì ra An tiểu thư đến, quả là khách quý.”

Lục Kiều Kiều uyển chuyển tiến lên mấy bước, cùng Hồng Tuyên Kiều nhún mình chúc phúc Phạm Trọng Lương, dịu dàng mà phóng khoáng nói: “Phạm đại nhân vạn phúc, Dương đại nhân vạn phúc, dân nữ Lục Kiều Kiều và chị dọc đường ngang qua đây, chị ấy xưa nay vẫn ngưỡng mộ thanh danh Phạm đại nhân nên chị em chúng tôi cùng tới vấn an ngài.”



Hồng Tuyên Kiều cũng góp lời: “Dân nữ Đại Kiều tham kiến Phạm đại nhân.”

Phạm Trọng Lương cười khà đáp lễ, rồi bảo Lục Kiều Kiều: “An tiểu thư thật có ý tứ, sao lại đổi cả tên đi thế, cái tên này... chắc chắc...”

Lục Kiều Kiều hỏi bằng giọng hơi nũng nịu: “Dung tục lắm đúng không? Đại nhân có thể gọi tôi là Tiểu Kiều.”

“Ha ha ha...” Phạm Trọng Lương ngửa mặt cười phá lên: “Đâu có dung tục, dù gì cũng hay hơn cái tên Tây ban đầu, năm xưa cô vẫn gọi là An Kỳ Nhi đúng không? Ha ha ha...”

Đoạn ông khoanh tay trước ngực, chăm chú nhìn Lục Kiều Kiều như cha nhìn con gái lâu ngày không gặp: “Ồ, khí sắc của An tiểu thư khác hẳn năm xưa, chẳng những càng lúc càng trẻ ra, mà ấn đường còn sáng rực, quan tinh rất vượng, nếu là đàn ông hẳn đã làm quan đến nhị phẩm, song cô lại là phụ nữ, ai dà, lão phu không biết xem tướng mà, An huynh đệ và Jack tiên sinh có khỏe không?”

Hai người còn đương mãi hàn huyên, song quan chủ bạc Dương Phổ đứng sau lưng Phạm Trọng Lương lại từ từ tắt hẳn nụ cười, cau mày quan sát Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều, cùng cỗ xe ngựa và hai a hoàn của họ, thầm nhớ lại cái tên là lạ này, Lục Kiều Kiều là một cái tên rất dễ nhớ, y nhớ mình từng trông thấy nó trên lệnh truy nã. Hiện giờ cô lại dám nói ra tên họ của mình, lẽ nào người trên lệnh truy nã năm ấy không phải là cô? Hay cô gan lớn bằng trời dám đến đây gây hấn ra oai? Từ nụ cười ngại ngùng của Hồng Tuyên Kiều, y đọc thấy bốn chữ: người đến không tốt.

Phạm Trọng Lương nhiệt tình mời hai người vào nhà sau nha môn dùng cơm trưa, Lục Kiều Kiều thấy sáu chiếc đĩa trên bàn toàn những món thanh đạm như cải xanh xào thịt, đậu rán, bèn cười bảo Phạm Trọng Lương: “Hằng ngày ăn uống thế này, tiết kiệm được bao nhiêu bổng lộc của Phạm đại nhân.”

Phạm Trọng Lương rất vui vì bạn cũ đột ngột tới thăm, bèn hồ hởi đáp: “Ha ha, đúng là tiết kiệm được đôi chút, vợ con ở quê cũng phải sống mà. Tường bày tỏ mà Jack tiên sinh kiến nghị rất hữu dụng, mấy năm nay dân chúng đã bày mưu hiến kế trên đó, giải quyết giúp nha môn rất nhiều vấn đề, tôi cũng dựa theo bộ cục phong thủy mà An Long Nhi sắp đặt sửa sang lại nha môn, hiện giờ nề nếp nha môn thanh liêm, trăm họ trong phạm vi quản hạt đều được an cư lạc nghiệp, kiến nghị của các vị năm xưa đúng là cái phúc cho muôn dân, nào, lão phu kính cô một chén.”

Mọi người uống hết một tuần rượu, Hồng Tuyên Kiều liền hỏi: “Quê dân nữ hết hạn hán lại lũ lụt, liền mấy năm mùa màng thất bát, chẳng hay thời tiết phủ Thiệu Châu ra sao?”

Phạm Trọng Lương lắc đầu đáp: “Cũng thế cả thôi, trước đây mỗi năm phủ Thiều Châu có thể nộp lên triều đình mấy trăm vạn lạng, song vài năm gần đây đều không đầy trăm vạn, thỉnh thoảng còn phải xin triều đình giảm thuế.”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Một dải Thiều Châu núi nhiều ruộng ít, nguồn thu thuế chủ yếu vốn không phải nông nghiệp, dù gặp lúc mất mùa đói kém cũng không ảnh hưởng nhiều chứ?”

Dương Phổ cảm thấy đây không phải vấn đề mà một cô gái nên hỏi, lại thấy Phạm Trọng Lương hoàn toàn không có ý đề phòng, bèn tiếp lời: “Lục tiểu thư am hiểu tình hình quá, đủ sức đảm đương cả chức quan châu này đây...”

Lục Kiều Kiều che miệng cười: “Dương đại nhân chê cười rồi.”

Dương Phổ lại nói: “Vốn dĩ cả nước chỉ có một cửa thông thương, giao thông hàng hóa giữa nước ngoài và hai miền Nam Bắc nước ta đều bắt nguồn từ Quảng Châu, rồi nhất định phải qua Thiều Châu, thuế quan thu được đương nhiên rất nhiều, song hiện giờ biên Hoa Đông và khu vực gần kinh thành cũng mở cửa quan, việc vận chuyển buôn bán của họ cũng ngày càng phát triển, khách buôn đến Thiều Châu mỗi lúc một ít, nên nông nghiệp lại trở thành nguồn thuế chủ yếu, bởi vậy mỗi trận thiên tai đều là một đòn cực mạnh giáng vào đời sống người dân.”

Hồng Tuyên Kiều vẫn chăm chú quan sát Phạm Trọng Lương và Dương Phổ, đợi Dương Phổ dứt lời, cô liền nói: “Nếu có thiên tai thì báo lên triều đình cũng sẽ có tiền cứu trợ chứ?”

Phạm Trọng Lương cả cười: “Thực không ngờ Đại Kiều Tiểu Kiều đều là kỳ nữ quan tâm đến đại sự quốc gia, nếu các người là đàn ông, lão phu nhất định sẽ tiến cử cả hai ra giúp sức cho đất nước.” Đoạn ông nhấp một ngụm rượu, đằng hắng hai tiếng: “Lúc Đạo Quang gia tại thế, tiền cứu trợ của triều đình còn đến kịp, chỉ cần quan lại không tham ô rút ruột thì trăm họ coi như cũng có bát cơm ăn, giữ được con đường sống. Còn bây giờ hoàng đế Hàm Phong cũng không thể nói là không quan, song mấy năm nay ở Quảng Đông Hồng binh nổi dậy càng lúc càng dồn dập, ngân khố tiết kiệm được phải hao phí nhiều, đằng Quảng Tây còn dấy lên khởi nghĩa Thái Bình, nghe người trong triều nói, chỉ riêng ngân sách dẹp loạn ở Quảng Tây mỗi tháng đã tiêu hao bảy mươi vạn lạng, gần bằng tiền thuế một năm của phủ Thiều Châu, tốn phí như thế, dù các nơi gặp thiên tai báo lên xin tiền, e rằng cũng chẳng cách nào cứu trợ nổi...”

Dương Phổ cũng góp lời: “Bởi vậy hiện giờ chúng tôi chẳng trông mong gì vào thuế quan nữa, chỉ dốc tiền bạc xây đắp chống lũ phòng hạn, giúp địa chủ và nông dân cấy cây cho tốt, dù tiền bạc trong châu nha thiếu hụt, thậm chí hết tiền, vẫn có thể dâng tâu lên triều đình xin giảm thuế, song ít ra phải bảo đảm trong châu phủ có lương thực.”

Hồng Tuyên Kiều nhìn quanh, thấy người hầu kẻ hạ đều đã đi nghỉ trưa, trong sân cũng chẳng có nha sai nào khác đi lại, bèn đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều. Lục Kiều Kiều bưng ấm trà lên rót cho mỗi người thêm một tuần trà, khi đặt ấm trà xuống, miệng ầm vừa khéo hướng thẳng vào chén trà của Phạm Trọng Lương, đây là ám hiệu của Hồng môn, ý bảo: nói toạc móng heo ra.

Hồng Tuyên Kiều bèn hỏi: “Phạm đại nhân, ông thấy Hồng binh nguy hại hơn hay quân Thái Bình nguy hại hơn?”

Phạm Trọng Lương lấy làm lạ, không hiểu sao cô gái xinh đẹp này lại hỏi vấn đề kinh người nhường ấy, trái lại Dương Phổ càng lúc càng thêm chắc chắn vào phán đoán của mình, biết rằng trong lời nói của Hồng Tuyên Kiều nhất định có ẩn ý, bèn cướp lời đáp: “Hồng môn đã tạo phản hơn trăm năm nay, Quảng Đông vẫn có thể áp chế, song theo triều đình cấp báo thì quân Thái Bình đã hội quân sáu vạn người, rời khỏi Quảng Tây, nhiều khả năng sẽ tấn công các tỉnh, dựa trên tình huống hiện tại, đương nhiên quân Thái Bình gây họa lớn hơn. Lẽ nào Đại Kiều cũng có cao kiến gì ư?”

Hồng Tuyên Kiều cười nói: “Tôi không biết mới thỉnh giáo Phạm đại nhân chứ, Hồng môn tự cho mình là bè tôi triều trước, họ muốn phản Thanh phục Minh, thực ra là cuộc đấu tranh giữa triều đại cũ và triều đại mới, thiên hạ thay triều đổi đại, chẳng qua đều thắng làm vua thua làm giặc, chẳng có gì là phải trái đúng sai cả; còn quân Thái Bình lại là nông dân tạo phản, ông thấy đó là cái sai của triều đình hay cái sai của nông dân?”

Tim Phạm Trọng Lương đập thình thịch, kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều, chủ đề này liên quan đến tội lớn mưu phản, trả lời thế nào cũng sai cả, vấn đề lớn nhất là cô gái xinh đẹp trông như con nhà giàu có kia hỏi như vậy làm gì? Ông còn đương do dự chưa dám đáp ngay thì Dương Phổ đã ung dung hỏi: “Lục tiểu thư, sáu năm trước cô cũng tên Lục Kiều Kiều phải không?”

Lục Kiều Kiều che miệng cười khúc khích, ngả người tựa vào lưng ghế đáp: “Mười năm trước tôi đã tên Lục Kiều Kiều rồi, trí nhớ của Dương đại nhân tốt thật.”

Phạm Trọng Lương vội hỏi Dương Phổ: “Xây ra chuyện gì vậy?”

Dương Phổ vốn đang ngồi yên đột ngột đứng phắt dậy, cùng lúc tay Lục Kiều Kiều từ dưới bàn cũng rút lên, trong tay đã cầm một khẩu súng lục ỏ quay chìa thẳng vào Dương Phổ. Phạm Trọng Lương sợ đến nỗi ngã ngựa ra sau, Hồng Tuyên Kiều vội bước theo bộ pháp Tam giác mã, nhẹ nhàng lách ra sau lưng Lục Kiều Kiều, chẳng đợi Phạm Trọng Lương chạm đất đã đỡ lấy cả ông lẫn chiếc ghế, đồng thời kê tú lý đao lên cổ ông.

Phạm Trọng Lương chưa hết hoảng sợ, thất thanh hỏi: “Các người là ai?”

Dương Phổ bình tĩnh trở Lục Kiều Kiều đáp: “Phạm đại nhân, Lục Kiều Kiều chính là tội phạm bị truy nã sáu năm trước vì hành thích mệnh quan triều đình, lần trước đến Thiệu Châu ả giấu tên thật nên chúng ta không phát hiện ra, giờ còn to gan dám ngang nhiên đến nha môn gây hấn.”

Lục Kiều Kiều đặt ngón tay lên môi, cười yếu điệu: “Suyt, nói khê thôi, nếu ngài làm tôi giết mình khẩu súng này sẽ cướp cò đây, ngồi xuống ngồi xuống đi, tôi cũng đặt súng xuống dưới bàn, như thế mọi người chuyện trò mới tiện.”

Phạm Trọng Lương vội vàng giục Dương Phổ ngồi xuống, mọi người đều trở về chỗ của mình, song bầu không khí đã hoàn toàn thay đổi.

Phạm Trọng Lương thấy cả đao lẫn súng đều xuất hiện trên bàn ăn, biết chẳng còn đường vòng vo, bèn hỏi thẳng: “Lục tiểu thư, cô đùa lão phu dai quá, năm xưa cô mang tội mà vẫn giúp trăm họ Thiệu Châu trừ bọn ác ôn chấn chỉnh nha lại, không thu một đồng tiền, có thể thấy cũng là người ôm chí lớn, lão phu xưa nay vẫn đánh giá cô rất cao, không ngờ cô lại đến đây động dao súng, hấn cô cũng biết lão phu là thư sinh hai bàn tay trắng, rốt cuộc cô muốn gì đây?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Năm xưa tôi giúp đại nhân chấn chỉnh nha lại, có điều hôm nay tôi muốn giúp thiên hạ chấn chỉnh giang sơn, Phạm đại nhân thấy thế nào?”

Dương Phổ nghiêm giọng hỏi: “Các người muốn làm phản ư?”

Hồng Tuyên Kiều ngồi xuống bên cạnh Phạm Trọng Lương, nắm lấy cổ tay ông: “Vị này là nữ tướng quân Lục Kiều Kiều của Thái Bình thiên quốc, còn ta là nữ thừa tướng Hồng Tuyên Kiều.”

Phạm Trọng Lương nghe cô nói quá nhiên giã giũa kịch liệt, nhưng lại bị Hồng Tuyên Kiều ấn xuống ghế. Trái lại Dương Phổ bình tĩnh đáp: “Hừ hừ, nói ra cũng chẳng sợ người ta cười, tự mình phong quan cho mình, còn muốn đến đây diễu võ dương oai, để ta xem hai ả thừa tướng và tướng quân các người có bước ra khỏi nha môn này được không?”

Hồng Tuyên Kiều cũng cười nhạt đáp trả: “Quan chức của người là do ai phong? Người có bản lĩnh tự mình phong quan à? Yêu nhân ngoại tộc phong cho người một chức cửu phẩm nhãi nhép, giúp chúng cai trị người Hán, thu lấy tiền mồ hôi nước mắt của trăm họ, áp bức hương thân phụ lão mình, còn tự cho rằng bản thân tài giỏi lắm, cứ sủa nhặng lên như chó, thể diện mấy nghìn năm nay của con cháu Viêm Hoàng đều bị bọn các người làm mất cả...”

Lục Kiều Kiều thấy Hồng Tuyên Kiều mắng hai vị quan thanh liêm có hơi quá lời, bèn nói: “Chúng ta không có nhiều thời gian đâu, đừng nói vấn đề thể diện nữa, Dương đại nhân cũng đừng khoác lác, trên dưới nha môn này một trăm năm mươi người không ngăn nổi hai phụ nữ bọn tôi đâu. Ông có biết mười vạn quân Thanh vây thành Vĩnh An Quảng Tây không? Chúng tôi vừa từ đó chém giết xông ra, ông bảo chúng tôi có thể chém giết xông ra khỏi nha môn bé xíu này không hả?”

Dương Phổ và Phạm Trọng Lương đưa mắt nhìn nhau, thực ra mật báo từ triều đình vừa nhận được đã đủ chứng minh điều Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều nói, thời gian, địa điểm và nhân số mà chỉ dương sự mới biết đều chuẩn xác, cả hai chẳng dám ho he nữa, chỉ đợi Lục Kiều Kiều đưa ra yêu cầu.

Lục Kiều Kiều lại nói tiếp: “Thiên quân muốn đánh đến Bắc Kinh, giết ông chủ của các người, đoạt lại giang sơn của người Hán, cùng hưởng thái bình, song bọn chó Thanh sẽ điều quân ở Quảng Châu lên phía Bắc chi viện, chúng tôi đến đây là muốn chặn đánh cánh quân ấy.”

Phạm Trọng Lương ngờ vực hỏi: “Chỉ mấy người các người ư?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Ha ha, người ngựa tại gò Tẩu Mã phía Bắc thành đông gấp mười lần đại quân trấn thủ Thiệu Châu kia, chị em tôi chỉ là tới thăm lão nhân gia, nếu được thì đòi ông trả nốt món nợ ân tình ông nợ tôi năm ấy, còn bằng không trả thì cứ coi như Lục Kiều Kiều tới tham kiến trước, chúng ta hẹn gặp lại trên tường thành.”

Phạm Trọng Lương và Dương Phổ đều tái mặt: “Các người muốn tấn công thành?”

Hồng Tuyên Kiều gằn giọng nói khế: “Tự động mở cửa thành và ngân khố nghênh đón Thiên quân, ta bảo đảm sẽ không mây may làm hại đến dân chúng trong thành, nếu dám có một mũi tên một khẩu súng kháng cự, thì ngày Thiên quân phá thành cũng là lúc các người rơi đầu đó.”

Phạm Trọng Lương đấu tranh tư tưởng dữ dội, cảm thấy cả người từ ngoài vào trong như bị mắc mưa, vừa lạnh vừa ướt, ông dùng tay áo lau mồ hôi lạnh đầm đìa trên trán, nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Không được, các người không thể tiến vào thành, Thiệu Châu là con đường quan trọng nối liền Nam Bắc, một khi quân Thái Bình vào thành, quân Thanh tiến lên phía Bắc ắt cũng phải ngang qua Thiệu Châu, nơi này sẽ khó tránh một trận ác chiến, không bàn đến việc hai phe từ thương, chẳng lẽ trăm họ trong thành tránh được tai ương sao? Huống hồ... ngân khố thu được đều đem nộp thuế lên trên cả, trong kho chẳng có bao nhiêu tiền, lại đều là tiền mồ hôi nước mắt của bách tính dùng để cứu trợ khi khẩn cấp, không chịu nổi họa binh đao như thế đâu...”

Hồng Tuyên Kiều siết cổ tay Phạm Trọng Lương chặt hơn: “Phạm đại nhân thương xót dân chúng, song Thiên quân toàn là dân đối không có nổi bát cơm ăn, số lượng không ít hơn dân chúng trong thành Thiều Châu, mỗi ngày đều vào sinh ra từ tác chiến với đám chó Thanh, trước mắt Thiên quân chỉ có hai con đường, đánh thắng hoặc là chết, người cho rằng chúng ta sẽ rời khỏi Thiều Châu như không có chuyện gì ư?”

Dương Phổ giận dữ đập bàn đứng dậy mắng: “Các ngươi bỏ trò đó đi, có giỏi thì gặp lại Dương mỗ trên tường thành ấy!”

Phạm Trọng Lương vội quát bảo Dương Phổ cầm miệng ngồi xuống, tự trấn tĩnh lại rồi đề nghị với Lục Kiều Kiều: “Lục tiểu thư, cô không đánh vào thành ngay mà tới tìm lão phu nói chuyện trước, chính vì không muốn phát sinh những cái chết vô ích, thế này nhé, tôi rút một vạn lạng trong ngân khố giao cho cô, đổi lại các người lui binh ra ngoài trăm dặm, không làm tổn thương dân chúng vô tội, được không?”

Lục Kiều Kiều lắc đầu đáp: “Chúng tôi tới là muốn ngăn chặn quân Thanh, địa điểm tốt nhất chính là Thiều Châu, nơi này là đất nhà binh tất phải tranh giành cả ngàn năm nay, Phạm đại nhân cũng là người đồng đạo yêu thích phong thủy, hẳn đã dự đoán được năm Nhâm Tý sẽ xảy ra cuộc chiến. Trận chiến này là ý trời, sáu năm trước tôi đã nói với ngài rồi, nếu năm nay không xảy ra trận đánh này thì sát khí dưới đất không có chỗ phát tiết, bốn năm hay tám năm sau, mỗi khi gặp năm thuộc Thủy lại tam hợp với Tý, Thiều Châu sẽ xảy ra chiến tranh ác liệt hơn nữa. Hôm nay chúng tôi chuẩn bị mà đến, chính là tiên lễ hậu binh, binh lính ngày sau kéo tới chưa chắc đã nhẹ nhàng như chị em tôi đâu. Hơn nữa nếu Thiên quân lui lại ngoài trăm dặm như ngài nói, quân Thanh có thể tiến lên phía Bắc theo bất cứ đường nào, há chẳng phải chúng tôi đi uống công một chuyến ư? Được, tôi hiểu tâm ý Phạm đại nhân rồi, giờ tôi cũng cho ngài biết, thành nhất định phải phá, ngân khố toàn bộ phải sung vào Thánh khố, còn trăm họ có thể an cư lạc nghiệp nữa không thì phải trông vào Phạm đại nhân ngài rồi. Tôi sẽ đếm từ một đến mười, xin Phạm đại nhân mau mau quyết định cho.”

Phạm Trọng Lương trợn trừng mắt nhìn Lục Kiều Kiều, ánh mắt Lục Kiều Kiều đảo qua đảo lại giữa hai vị quan, môi khẽ mấp máy, bắt đầu đếm: “Muoi, chín, tám, bảy, sáu...”

Cô nhìn Phạm Trọng Lương, thấy ông trầm ngâm, vẻ như bị đá kích nặng nề, một lát lại lắc đầu quảy quảy, rồi lại cau rúm mày nghĩ ngợi.

“Năm, bốn, ba...” Lục Kiều Kiều dừng lại, nhìn kỹ vào mắt Phạm Trọng Lương, thấy ánh mắt ông không hề dao động, chỉ kinh hoàng nhìn Lục Kiều Kiều vẻ khẩn cầu, đột nhiên cô nhúng mỗi bàn tay một ngón vào cốc trà, bắn nước trà vào hai người, quát lớn: “Trời!” Phạm Trọng Lương và Dương Phổ tức thì cảm thấy cơ thịt toàn thân vừa cứng vừa đau như bị rút gân, không thể cử động hay nói năng được, thì ra đã trúng phải Phục thân chú của Lục Kiều Kiều.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều thu lại dao súng đứng dậy toan đi, Lục Kiều Kiều không ngoái đầu lại, chỉ buông nổi một câu: “Sau hai canh giờ thần chú sẽ hóa giải, nếu không vùng vẫy thì cơ thịt trên người sẽ đỡ đau.”

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều yên ổn rời thành Thiệu Châu, cỗ xe ngựa chẳng nề xóc nảy, dốc hết tốc lực chạy về phía gò Tâu Mã phía Bắc thành. Trên đường đi, Hồng Tuyên Kiều nói: “Phải mau chóng đánh vào thành, khiến lão ta không kịp trở tay, tôi thấy quân giữ thành không quá năm trăm tên, nếu nhanh thì chỉ trong một ngày có thể hạ được.”

Lục Kiều Kiều bấm ngón tay tính toán rồi nói: “Theo lời Phạm đại nhân thì trong ngân khố Thiệu Châu ít nhất cũng có bảy mươi vạn lạng, đủ cho hai ngàn quân ta trấn giữ ở đây hơn nửa năm.”

Hồng Tuyên Kiều bực bội hỏi: “Chẳng phải lão ta nói vừa nộp lên quốc khố rồi đấy ư? Sao còn đến bảy mươi vạn lạng được?”

“Chị không biết rồi, sổ sách kế toán trong nha môn quy định phải có tiền dự trữ, họ không ngu đến nỗi vét sạch ngân khố nộp lên đâu.” Lục Kiều Kiều gấp gấp nói: “Quân Thanh chẳng bao lâu nữa sẽ đến Thiệu Châu nên tấn công nhanh là phải, đánh càng nhanh thì dân chúng trong thành từ thương càng ít, sau khi vào thành phải ra sức vỗ yên dân chúng, tiền mua gạo muối có thể chi từ ngân khố ra, đừng để dân chúng đâm sau lưng chúng ta. Nếu chúng ta không lấy ngân khố thì khi quân Thanh đến cũng vỡ vét hết thôi, không cướp thì uống. Đông vương còn hứa những thành trì tôi hạ được sẽ chia cho tôi một nửa ngân khố kia.”

Đánh thành là việc cả đời Lục Kiều Kiều chưa bao giờ nghĩ đến, hiện giờ mảnh đất trọng địa bình gia Thiệu Châu kia lại đặt ngay trước mặt, khiến cô hết sức hiếu kỳ muốn thử xem năng lực của mình đến đâu. Về đến gò Tâu Mã, cô lập tức dẫn theo hai nghìn nữ binh nhanh chóng áp sát Thiệu Châu, chỉ sau một canh giờ đã chiếm ngay được núi Mạo Tử, một ngọn núi nhỏ phía Bắc, kẹp lấy Vũ Giang và Trinh Giang, từ đó nhìn xuống có thể quan sát cả thành Thiệu Châu.

Lục Kiều Kiều đã thay sang bộ y phục tướng soái đồ rực, đầu đội mũ rồng vàng, có năm dải tua rủ cả trước lẫn sau, lưng giắt súng tay cầm cờ lệnh năm màu, đứng trước mặt tướng sĩ lần lượt phát lệnh: “Nguyệt Quế Hương Quế nghe lệnh! Mỗi người các ngươi dẫn năm mươi người, mặc thường phục ra ngoài quân phục, chia nhau ngồi thuyền xuôi theo dòng Vũ Giang và Trinh Giang, trà trộn vào miệng cá ở đầu mút phía Nam thành Thiệu Châu, sau khi nghe tiếng súng, quân giữ thành sẽ giảm bớt, các ngươi lập tức xông lên chiếm lấy cửa Nam thành, nếu gặp phải quân Thanh chi viện, không chống đỡ được thì rút lui về phía cửa Bắc. Lập tức xuống núi ngay bây giờ!”

“Hò Cừu Muội nghe lệnh! Dẫn một ngàn quân trấn thủ núi Mạo Tử, phụ trách phục kích và dự bị tấn công, thuyền bè

hai bên bờ sông chỉ cho xuôi không cho ngược dòng, nếu phát hiện có thuyền ngược dòng lập tức nổ pháo bắn chìm, không có tướng lệnh không được xuống núi.”

“Ô Tam Nương nghe lệnh! Ngươi dẫn tám trăm người mai phục ngoài cửa Bắc thành, ba khắc sau thì tấn công trực diện vào thành, sau khi phá thành, chia một nửa số người ra chiếm lĩnh toàn bộ tường thành, còn ngươi dẫn nửa còn lại đánh vào nha môn, ai không phản kháng thì không được lạm sát, tiến vào rồi sẽ tự có sắp xếp.”

Hồng Tuyên Kiều ghé tai bảo Lục Kiều Kiều: “Chúng ta còn vào thành được ư? Phược thân chú của cô chỉ có hiệu lực hai canh giờ, đến khi hai tên quan ấy nói được, chẳng phải sẽ lập tức đóng cửa thành sao, giờ sắp ba canh giờ rồi.”

Lục Kiều Kiều cắn môi cười xảo quyệt, thần bí nhìn Hồng Tuyên Kiều: “Phược thân chú phải ba canh giờ mới giải được, hiện giờ chúng ta dẫn một trăm người tiến vào thành, phối hợp đánh thành từ bên trong, còn có thể đến trước nha môn xem bọn họ làm sao điều binh khiển tướng.”

Hồng Tuyên Kiều tưởng tượng ra cảnh Phạm Trọng Lương khó khăn lắm mới đếm được đến hai canh giờ, vậy mà người vẫn cứng đờ không thể cử động, không nhìn được cười bảo Lục Kiều Kiều: “Đồ yêu tinh nhà cô, chẳng biết ngày nào sẽ đùa cợt cả trên đầu tôi nữa.”

“Vậy chị phải cẩn thận đấy, chúng ta lên xe vào thành nào.”

Đàn ông trong thành Thiều Châu đều cảm thấy hôm nay đi đường vui mắt lạ thường, vì trên phố đột nhiên xuất hiện rất nhiều thiếu nữ xinh xắn, không bán nghệ cũng chẳng bán thân, chỉ lượn qua lượn lại trước các tiệm phấn son vải vóc.

Song các cô gái xuất hiện không bao lâu, nha môn liền loạn cả lên, mười mấy quan sai từ bên trong chạy ra, xách chiêng đồng chạy về phía phố lớn ngõ nhỏ bốn hướng, vừa gõ vừa la: “Giặc tóc dài sắp đánh vào thành rồi! Mọi người mau về nhà đóng cửa lại! Giặc tóc dài sắp đánh thành...” Có viên quan sai còn không có chiêng, chỉ cầm nắp vung chậu đồng gõ ầm ỉ lớn tiếng thông báo. Trong chốc lát, toàn thành nhốn nháo cả lên, các tiệm trên phố lũ lượt đóng cửa, người đi đường và thương buôn cuống quýt chạy vội về nhà trốn, Lục Kiều Kiều ngồi trên lầu quán trà đối diện nha môn mím cười nhìn đồng người ngựa chen chúc nháo nhào.

Sau đó, thấy quân thù thành bắt đầu ra vào nha môn, họ biết cửa thành đã đóng, bèn mỗi người dẫn theo năm mươi nữ binh, chạy tới cửa Nam và Bắc thành chuẩn bị phối hợp trong ngoài mở cửa thành. Lục Kiều Kiều phối hợp với Nguyệt Quế Hương Quế tấn công cửa Nam, trước cửa Nam chính là khởi nguồn của Bắc Giang, giữ chắc nơi này có thể đón lõng



mọi cánh quân chỉ viện đi lên phía Bắc. Lục Kiều Kiều cũng chạy chậm chậm như những người trong thành, bên cạnh cô là đám phu khuân vác tìm mãi không thấy chỗ trốn và đám ba đứa bé gái. Để khỏi bị chú ý, Lục Kiều Kiều đã nhắc nhở mọi người không được chạy tụ lại thành một đội mấy chục người như lúc hành quân thao luyện, mà phải tản ra các ngõ phố, hễ nghe thấy tiếng súng thì chạy về phía cửa Nam.

Trước mặt Lục Kiều Kiều là cửa Nam thành, cửa thành đã đóng chặt, bên trên lỗ nhỏ lính Thanh. Sau lưng cô đột nhiên vang lên một tiếng súng, là Tô Tam Nương đã bắt đầu nổ súng từ cửa Bắc đánh vào. Lục Kiều Kiều quay phất người xé toạc bộ kỳ bào đang mặc ra, để lộ trang phục tướng quân đồ rực, các cô gái bên cạnh cũng giạt tung thường phục đủ màu trên mình ra, chít khăn đỏ lên đầu, một đội nữ binh hùng dũng hiên ngang thình lình xuất hiện trong thành Thiệu Châu, Lục Kiều Kiều rút đoản đao ra vung tay hô lớn, mấy chục nữ binh chít khăn đỏ cùng cô chạy về phía cửa Nam thành.

Lục Kiều Kiều còn chưa chạy đến cửa thành thì quân đội của Hương Quế và Nguyệt Quế đã xuất hiện trên đầu thành tấn công lên. Nếu giao chiến cách nhau một bức tường thành, quân Thanh còn có thể bắn mấy phát súng chống đỡ chốc lát, song chúng không ngờ quân Thái Bình lại xuất hiện ngay bên cạnh mình, ngoại trừ mấy viên tướng dũng cảm muốn xông ra ứng chiến, những kẻ khác đa phần đã nhũn chân cúi đầu xin tha. Vì đột tấn công vào cửa Nam thành chậm nửa khắc so với cửa Bắc, nên quân đội ở cửa Nam đều đã bị điều đến cửa Bắc, binh lính trấn giữ ở đây không đầy trăm người, sau khi Lục Kiều Kiều nổ súng bắn hạ mấy viên tướng toan phản kháng, đám quân Thanh mất chỉ huy lập tức tan rã, nữ quân nhanh chóng chiếm được cửa Nam.

Lục Kiều Kiều sai trói hết đám lính Thanh lại, đóng chặt cửa thành, lệnh cho hai trăm nữ binh chuẩn bị chặn đánh quân Thanh từ hai cửa thành Đông và Tây chạy đến. Tô Tam Nương hai mươi mấy tuổi đã dẫn theo hơn ngàn người ngựa Hồng môn tới đầu nhập quân Thái Bình, thường ngày trầm tính ít nói, Lục Kiều Kiều cũng không biết nhiều về quá khứ của cô, song biết được cô từng cầm quân đánh trận, sở trường công thành, nên rất yên tâm đội Tô Tam Nương xua đám quân Thanh chạy qua cửa Nam.

Thành Thiệu Châu chẳng lấy gì làm rộng, Tô Tam Nương tấn công vào, lại có Hồng Tuyên Kiều trong ngoài phối hợp, mấy trăm lính giữ thành làm sao trụ nổi, cửa Bắc thành nhanh chóng bị hạ, sau khi tiếng súng ngớt dần, lập tức quân Thanh ở cửa Bắc theo hai cửa Đông Tây rút lui về phía cửa Nam. Bị Lục Kiều Kiều và Tô Tam Nương hai mặt giáp công, quân Thanh rất sáng suốt lựa chọn đầu hàng, năm trăm lính Thanh chẳng từ thương là bao, đều bị tước khí giới trói thành một chuỗi dài nhốt trong nhà kho. Trời vừa chạng vạng, thành Thiệu Châu và hai dòng sông bên bờ đã hoàn toàn nằm dưới quyền kiểm soát của nữ quân. Lục Kiều Kiều lập tức sắp đặt tuyển phòng ngự tại thành Thiệu Châu dọc theo tường thành ven sông, tập trung toàn bộ thuyền buôn tại bờ sông dưới thành, còn lệnh cho Tô Tam Nương kiểm kê hết

nha môn và nhà kho, thu xếp ổn thỏa tiền bạc trong kho.

Sau khi toàn quân ăn no nê một bữa mừng phá được thành, Lục Kiều Kiều nghỉ ngơi chốc lát rồi đích thân dắt Nguyệt Quế Hương Quế đến cửa Nam đi tuần. Đây là cửa ngõ phòng thủ mà quân Thái Bình chú trọng nhất, quân Thanh từ Quảng Châu đi lên phía Bắc sẽ giao chiến với nữ quân tại đây đầu tiên. Lục Kiều Kiều bói quẻ đoán ra binh tình, biết được toán chủ lực của quân Thanh chẳng bao lâu nữa sẽ đến đây, hôm nay đánh trận mở màn tốt đẹp, phá thành thuận lợi, không có nghĩa là tác chiến sau này lúc nào cũng suôn sẻ được như vậy, hiện giờ không thể lơ là việc phòng bị một giờ một khắc.

Trên cửa Nam thành treo một hàng đèn lồng đỏ, bên cạnh cắm đầy cờ đỏ nhằm thông báo với quân Thanh, tòa thành trước mặt đã trở thành lãnh địa của quân Thái Bình. Lục Kiều Kiều vai khoác áo choàng, hai tay chấp sau lưng lặng lẽ đứng trên cửa Nam thành, nhìn dòng Bắc Giang chảy xuống phía Nam, thầm chờ đợi khói lửa chiến tranh sắp dấy lên.

Phía đường chân trời chợt xuất hiện một hàng dài những đốm sáng, chính là đuốc soi đường khi đại đội nhân mã hành quân ban đêm, trên mặt sông cũng hiện ra một con thuyền lớn ngược dòng lên phía Bắc, trên thuyền đèn đuốc sáng rực, hẳn là thuyền chở tướng lĩnh, hành quân nghênh ngang thế này ắt là quân Thanh, chúng đi suốt đêm chứng tỏ đã nhận được cấp báo, phải lên phía Bắc chi viện cấp tốc. Hồng Tuyên Kiều đợi những tướng lĩnh chủ đạo tiếp nhận báo cáo xong cũng đến cửa thành Nam xem tình hình thực tế, Lục Kiều Kiều đã sắp xếp một trăm nữ binh lên mười con thuyền nhỏ, sau khi dặn dò một lượt, mấy con thuyền nhỏ cũng chạy như tên bay về phía ngã ba sông.

Đội toán quân Thanh đi đầu trên bờ đến gần ngã ba sông, các nữ binh trên mười con thuyền nhỏ nhất tề nổ súng về phía ánh đuốc sáng rực, cho tới khi đám quân Thanh bờ bên kia náo loạn cả lên, đua nhau dập tắt đuốc, con thuyền lớn đang ngược dòng cũng dừng lại. Lần này chúng nhận được tin thành Thiều Châu đã bị công phá, trong đêm tối không nắm được nội tình đối phương nên quân Thanh quyết định không tiến lên nữa mà dừng tại chỗ đóng trại, đúng như suy đoán.

Dân chúng trong thành cũng nghe thấy tiếng súng trên mặt sông, dù ban ngày nữ quân tấn công vào không hề làm ảnh hưởng đến họ, song đám thương buôn và dân thường đều đã sợ vỡ mật, các nhà trong thành lục tục thắp đèn, trong họ nào họ ấy bắt đầu xôn xao náo động.

Sau khi bắn bữa một loạt súng, mười con thuyền nhỏ vội vã từ ngã ba sông chạy về cửa Nam thành, Lục Kiều Kiều miệng ngâm ô mai, nhìn quân Thanh bày trận ở bờ bên kia, lại phái thám tử qua sông thám thính tình hình suốt đêm, trong lòng đã nghĩ ra mấy cách đối phó.

Quan sát chừng một canh giờ, thấy quân Thanh về cơ bản đã hạ trại xong, Lục Kiều Kiều đang định quay về nha môn,

chợt trông thấy dân chúng bắt đầu tụ tập trên những ngõ nhỏ phố lớn trong thành, nhón nháo đòi ra khỏi thành chạy nạn. Hồng Tuyên Kiều vừa cất đặt nữ quân đưa dân chúng về nhà thì Lục Kiều Kiều trông thấy bên cạnh con thuyền lớn của quân Thanh xuất hiện mười chiếc thuyền con đang từ từ tiến về phía thành.

Lục Kiều Kiều thoáng nhìn đã hiểu mười con thuyền này đến thị uy nhằm trả miếng đợt công kích gây rối vừa rồi, điều này có nghĩa là ý chí chiến đấu của quân Thanh đang vượng, nếu không bắn hạ chúng trên mặt sông thì tối nay đừng ai hồng ngũ yên nổi. Cô vợ hô lớn: “Ba trăm người mang súng Tây mau lên đầu thành Nam, đánh tan đội thuyền kia cho ta!”

Đội thuyền con của quân Thanh vừa đi vào tầm ngắm của súng Tây, Lục Kiều Kiều liền ra lệnh nổ súng, đây là cách đánh tập trung hỏa lực một đòn chết tươi, có sức uy hiếp cực mạnh. Ba trăm khẩu súng Tây nhất tề nổ vang, không khác nào sấm sét giáng xuống đất bằng, dân chúng trong thành lập tức ré lên kêu khóc âm ỉ, trên thuyền quân Thanh cũng vang lên những tiếng sắt thép va vào nhau loong coong, đội thuyền vẫn tiếp tục tiến lên phía trước.

Hồng Tuyên Kiều cau mày: “Bọn chúng đã có chuẩn bị rồi, trên thuyền trang bị khiên sắt.”

Lục Kiều Kiều nấp sau ụ tránh tên đáp: “Phải rồi, tới đề thị uy mà, cơn giận này không thể nuốt trôi được, sáng mai bắt đầu giao chiến, sĩ khí ngày mai trông cả vào lúc này đây. Chuẩn bị đội chúng cập bờ lại bắn tiếp một loạt súng nữa, để chúng mang đám binh lính tử thương quay về... Toàn quân trên thành chuẩn bị, bắn!”

Ba trăm khẩu súng lại đồng thời khai hỏa, trong thành càng náo động. Sau khi tiếng súng ngừng, trên thuyền quân Thanh đột nhiên có mấy chục binh lính đứng lên, kẻ nào kẻ nấy đều đeo ống tên, tay cầm cung dài, chỉ nghe một giọng nữ trên thuyền phát lệnh, tức thì tiếng bật dây cung vang lên, tên từ thuyền vun vút bắn lên lưng chừng trời, rồi từ trên trời rơi xuống đầu thành rào rào như mưa.

Ụ tránh tên trên tường thành có thể ngăn được mũi tên hòn đạn bay thẳng, song không có mái nên chẳng cách nào chặn được mưa tên trên trời trút xuống, Lục Kiều Kiều kịp thời nhận định được quỹ đạo và hướng bay của trận mưa tên, lập tức hô lớn: “Trên trời có tên đổ xuống, tất cả tản ra.”

Nữ binh đang lấp đạn vào súng không ngờ đến tình huống này, lập tức có mười mấy người nấp sau ụ tránh tên không kịp giờ khiên lên che chắn đã trúng tên ngã xuống. Công phu nữ đan của Lục Kiều Kiều đã luyện đến cảnh giới tối cao, những mũi tên vun vút bay đến kia trong mắt cô lại chậm đến mức có thể dùng tay chụp lấy, cô nhẹ nhàng lắc đầu tránh tên rồi quay người lách mình đến trước mặt Hồng Tuyên Kiều. Hồng Tuyên Kiều chỉ thấy một vầng hồng thoáng qua trước

mắt, Lục Kiều Kiều đã lướt qua mặt mình, chớp lấy hai mũi tên dài nhắm vào đầu và lưng cô, Hồng Tuyên Kiều co người tránh, kinh ngạc thốt lên: “Kẻ này là ai nhi, binh pháp khá quá.”

Lục Kiều Kiều ném lại một câu: “Tôi biết cô ta là ai.” Đoạn tuột áo choàng trên mình ra, tiện tay nhặt lấy hai tấm khiên mây trên mặt đất, một cái hộ thân, một cái che đầu như che ô, tung người nhảy xuống dưới thành. Mượn sức nâng của khiên mây, Lục Kiều Kiều chao mình trên không như chim, băng qua mặt sông rộng mười mấy trượng, hô lớn: “A Đồ cách cách, Lục Kiều Kiều đến đây!” Lời còn chưa dứt, cô đã vững vàng đáp xuống con thuyền chi huy.

Người trên thành dưới thành đều rộ lên kinh ngạc, quân Thanh trên thuyền càng không sao ngờ được lại có kẻ có thể bay từ đầu thành xuống thuyền mình như chim, vội nhón nháo vung đao múa cung, song không dám bắn Lục Kiều Kiều, sợ làm bị thương người mình. Lục Kiều Kiều vừa đáp xuống thuyền lập tức ném chiếc khiên cầm trong tay phải đi, tay trái giơ khiên che đầu, tay phải rút súng lục ở thắt lưng ra khai hỏa. Trên thuyền con chỉ có chỗ cho người đứng, đám lính Thanh đối mặt với súng đạn chẳng có cách nào tránh né hay trốn chạy, tiếng súng vừa vang, lập tức có bốn năm tên lính Thanh ngã nhào xuống nước, một loạt những hành động tập kích này chỉ diễn ra trong một cái chớp mắt, khi A Đồ cách cách lùi đến đầu thuyền giương cung nhắm chuẩn vào Lục Kiều Kiều thì trông thấy Lục Kiều Kiều đang quỳ giữa thuyền, tay trái lật khiên ra sau che lưng, tay phải giơ súng nhắm thẳng vào mình.

A Đồ cách cách vận khôi giáp kỵ binh, lồng ngực phập phồng, ánh mắt nhìn Lục Kiều Kiều kinh ngạc không kém gì Hồng Tuyên Kiều. Dù đôi bên gặp nhau giữa chiến trường, cô cũng không tin Lục Kiều Kiều sẽ nổ súng với mình, bèn từ từ hạ cung xuống hỏi: “Chị Kiều... sao chị lại ở đây?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Tự tôi lựa chọn đấy, còn em sao lại ở đây?”

“Em cũng tự mình lựa chọn thôi, chị ở cùng với A Văn và Long Nhi ư?” Nỗi quan tâm của A Đồ cách cách lộ lộ trong lời nói.

Lục Kiều Kiều đáp: “Họ không phải người của Thiên quân, chẳng biết đã trốn đến đâu rồi. Đây là chiến trường, không phải chỗ chơi đâu, em mau về nhà đi.”

“Em muốn gặp A Văn, em biết hắn là người của Hồng môn, em theo cha đi đánh trận, có thể sẽ gặp được hắn.” Giọng A Đồ cách cách mềm hẳn đi, thậm chí còn gần giống nũng nịu, có cảm giác như sắp khóc.

“Phì! Đâu ra cái kiểu tìm chồng như thế này chứ...” Lục Kiều Kiều nhìn quanh, thấy thuyền con của quân Thanh vừa

vớt những binh sĩ rớt xuống sông, vừa từ từ khép vòng vây về phía mình, vội nói: “Em đánh giỏi lắm, nhưng chị không thể để em cứ thế mà lui quân được, để một con thuyền lại đây, khi nào gặp Cổ Tư Văn, chị sẽ nhắn là em đang tìm cậu ta.”

A Đồ cách cách phục sau tấm khiên sắt, dịch chuyển một bước về phía trước: “Chị Kiều...”

Lục Kiều Kiều hạ giọng nói: “Được rồi, đừng qua đây, kéo lát nữa em quay lại cũng khó ăn nói, chị sẽ bắn chi thiên một phát, em tự nhảy xuống sông nhé.” Vừa dứt lời, cô liền nổ súng, A Đồ cách cách đành nuốt lại một bụng những lời muốn nói cùng một bụng đầy lửa giận, u oán nhìn Lục Kiều Kiều rồi nhắm mắt xoay người, làm bộ như đang tránh đạn, nhảy ùm xuống sông.

Lục Kiều Kiều lập tức vươn tay tóm lấy tấm khiên sắt trên thuyền, quát lớn một tiếng, vận khí lao mình xuống nước, mượn lực kéo chiếc thuyền con lật nhào. Trên tường thành phía Nam lại rộ lên một tràng tiếng hoan hô. Một chiếc thuyền con trôi tới cứu, A Đồ cách cách leo lên thuyền, chỉ huy quân Thanh mau chóng rút lui, còn Lục Kiều Kiều lặn một hơi đến bờ sông, đứng trên thềm đá nơi bến sông thành Nam, vung tay phải gào lớn, các nữ binh lập tức phát cờ nổ súng, đồng thanh hô ứng.

Từ trên thành, một sợi dây buông xuống kéo Lục Kiều Kiều lên, các nữ binh kéo màn vải che cho cô thay bộ đồ ướt ra, khoác lại áo choàng. Vừa quay lại, Lục Kiều Kiều đã trông thấy dân chúng trong thành ủa cả ra đường. Dưới ánh lửa, họ lặng lẽ tụ lại, mấy trăm nữ binh thủ thành chia đao súng về phía họ, song cả đám người đều lặng phắc, chỉ có tiếng khóc của lũ trẻ không biết sống chết. Lục Kiều Kiều biết sau khi công thành thì không chế dân chúng là mấu chốt của thành bại, giữ thành khó hay dễ phải xem trưng dụng được bao nhiêu sức dân, mà muốn nắm được lòng dân, ngoại trừ lúc quân đội tiến vào phải giữ quân kỷ nghiêm minh, kịp thời tuyên truyền tôn chỉ của nghĩa quân, còn phải trừng phạt những kẻ không phục tùng. Trước đây, sau khi hạ thành đều do Dương Tú Thanh và Phùng Vân Sơn thống lĩnh nam quân chế ngự bách tính, nữ binh chỉ làm vài công tác hậu cần phối hợp, hiện giờ là nữ quân đánh hạ thành, nên xử lý những việc này cũng trở thành một vấn đề lớn.

Lúc ra trận giết địch, phụ nữ có thể sôi sục căm hờn, dũng mãnh không thua gì đàn ông, song đứng trước những người dân tay không tác sắt, họ không tài nào xuống tay nổi.

Lục Kiều Kiều cau mày nhìn xuống dưới thành, thấy mấy nữ tướng đang tản ra các chỗ rao giảng đại nghĩa phân Thanh cho dân chúng, tuyên truyền rằng quân Thái Bình chiến đấu vì dân, ra sức dẹp yên con khủng hoảng của họ. Xa xa, mấy nữ binh đang áp giải một người, rẽ đám đông tiến về phía cửa Nam thành.

Đó là một ông già vạm áo dài, đầu tóc bạc phơ, dáng dấp gầy gò bị trói gô lại, trên đầu có một vết thương lớn, mặt đầm đìa máu, loạng choạng chạy tới. Dân chúng trông thấy ông ta đều tránh ra nhường đường, lũ lượt quỳ xuống, một người đàn bà chột gào lên thảm thiết: “Phạm đại nhân”, tức thời tiếng kêu khóc rộ lên.

Phạm Trọng Lương chạy đến dưới cửa Nam thành, ngẩng đầu tìm bóng dáng Lục Kiều Kiều rồi lập tức chủ động chạy lên trên thành. Lục Kiều Kiều trông thấy ông ta, lòng không khỏi chua xót, vội bước lên đỡ lấy Phạm Trọng Lương, gỡ nùi giẻ nhét trong miệng ông ta ra: “Ai đánh ông đến nông nỗi này? Tôi nhất định nghiêm trị kẻ đó.” Phạm Trọng Lương vừa được gỡ miếng giẻ ra, vội quỳ xuống đất nói: “Lục tướng quân, nữ quân của cô kỷ luật rất nghiêm, không có ai đánh tôi cả, là tôi muốn gặp cô nên mới đập đầu xuống đất lấy cái chết uy hiếp, cô đừng trách các tướng sĩ.”

Dân chúng trong thành thấy Phạm Trọng Lương quỳ xuống, cũng nhất loạt quỳ xuống theo.

Lục Kiều Kiều vội đỡ Phạm Trọng Lương dậy, rút đao cắt dây trói cho ông ta: “Phạm đại nhân muốn nói gì?”

Gương mặt Phạm Trọng Lương hằn rõ nếp nhăn sâu hoắm, trong đôi mắt khô héo thoáng một tia hy vọng, vừa được cởi trói, thân mình ông ta còn đương tê dại, lao đảo đứng không vững, phải dựa vào tường thành, nhìn về phía doanh trại quân Thanh bên kia sông: “Quả nhiên là quân Thanh tiến lên phía Bắc, vừa rồi nghe tiếng súng nổ tôi đã hiểu ngay. Lục tướng quân, các người chống Thanh, nói nào là đại nghĩa dân tộc, quân Thái Bình đánh trận là để thiên hạ được thái bình, kẻ các người muốn đánh là quân Thanh, nhưng cũng không thể đem dân chúng ra làm bia đỡ đạn được... Cô xem những người dân bên dưới kia, hôm qua họ còn sống yên ổn, vậy mà hôm nay đã phải hãi hùng lo lắng, dất cả nhà chạy nạn, hiện giờ các người không cho họ đi, giữ họ lại có tác dụng gì chứ? Thu thuế ruộng của họ làm quân lương, ép họ dỡ nhà cửa xây công sự, lúc cần thiết thì dùng họ làm bia đỡ đạn, đó là những việc quân Thái Bình muốn làm sao?”

Lục Kiều Kiều nhìn gương mặt đầm đìa máu của Phạm Trọng Lương, bộ râu cũng bị máu nhuộm thành đỏ thẫm, dưới ánh lửa bùng bùng toát lên vẻ hiên hậu mà bất lực, song ánh mắt ông không bớt một tia kinh sợ, hệt như đã chuẩn bị chết bất cứ lúc nào, chỉ riêng dân chúng dưới thành là không thể chết mà thôi. Lục Kiều Kiều sầm mặt đáp:

“Từ xưa đến nay đánh trận chẳng qua là hạ thành chiếm đất, sau khi phá thành, chiến thuật tất nhiên là phong tỏa đường ra vào, canh giữ cẩn mật. Thiên quân đánh trận xưa nay không động đến một tơ một hào của dân chúng, chúng tôi từ Quảng Tây đánh đến đây, không hề lấy không một quả trứng gà của dân. Những thôn làng hạ được ở Vĩnh An Quảng Tây, chúng tôi cũng không lạm sát một người dân nào, nếu có người nghèo khổ neo đơn, còn tặng gạo tặng tiền; trái lại bọn chó Thanh sau khi truy kích Thiên quân kéo vào làng, trưng dụng ngựa xe lương thực xưa nay không hề trả một xu, còn mượn danh nghĩa diệt giặc cướp mà đốt phá cướp bóc, những chuyện này hẳn Phạm đại nhân cũng từng nghe được

trên triều chứ?”

Lục Kiều Kiều ngừng lại, bước đến bên tường thành chỉ xuống dân chúng bên dưới nói: “Mỗi thôn làng chúng tôi đánh hạ đều có dân chúng gia nhập Thiên quân, vì họ không có cơm ăn, bị bọn chó Thanh áp bức đến mức sống không bằng chết. Ông xem những nữ binh này của chúng tôi có ai không sinh ra làm thân trâu ngựa, tìm đường sống trong chỗ chết ở nhà phú hộ, để có bát cơm ăn mà phải tự bán mình, trong nữ quân có không dưới năm trăm người được Hồng thừa tướng đích thân cứu về, vì sao các người thấy Thiên quân lại muốn bỏ chạy? Là vì các người xưa nay quen sống sung sướng, làm sao biết được trong thiên hạ còn bao nhiêu người đang phải chịu khổ. Trận đánh hôm nay không diễn ra ở đây, thì ngày mai sẽ có nhiều nghĩa quân nữa đứng dậy tác chiến, Phạm đại nhân, ông bảo vệ được Thiệu Châu một ngày, không bảo vệ được hai ngày đâu!”

Phạm Trọng Lương cất giọng khàn khàn: “Lục tướng quân, phủ Thiệu Châu núi nhiều ruộng ít, số hộ tá điền nghèo đứng nhất nhì Quảng Đông. Dân chúng bên dưới đa phần chỉ ăn bữa nay lo bữa mai, thắng hoặc có nhà khá giả song không phải ai cũng là hạng giàu bất nhân, thuế khóa của nha môn mỗi năm đều đem phát đến các nơi để cứu tế nạn dân, chỉ cần không xảy ra chiến tranh làm chết người thì trong phạm vi mấy trăm dặm, một ngày nào đó sẽ vượt qua được thiên tai. Song các người lại khai chiến trong thành Thiệu Châu, chẳng mấy chốc sẽ có bao người vô tội tử thương, bọn họ chẳng còn cơ hội được nhìn thấy ngày thiên hạ thái bình nữa. Nếu kẻ chết đi là hạng gian thương làm giàu bất nghĩa, đương nhiên ai nấy đều vui mừng, nhưng cô làm sao biết được người chết không phải những dân thường cả đời hiền hậu, chăm chỉ cần cù? Cô nữ lòng để họ trở thành vật hy sinh khi hai phe giao chiến ư? Hiện giờ họ chỉ muốn chạy nạn, có cản trở gì Thiên quân đâu? Lục tướng quân, tôi muốn hỏi cô một câu này, nếu thả một phần mười dân trong thành đi, có ảnh hưởng gì đến việc tác chiến của Thiên quân không?”

Lục Kiều Kiều đột nhiên quát lên với Phạm Trọng Lương: “Ông bớt giảng lý lẽ với ta đi! Ta bảo có thể cho một phần mười đi, ông sẽ lại hỏi thể hai phần mười có được không chứ gì? Ta nói cho ông biết, không một ai trong thành được rời khỏi cả. Muốn trách thì trách Thiệu Châu các người nằm trên mảnh đất nhà binh ắt phải tranh giành, các người chọn ở lại nơi này, đó chính là vận hạn của các người!”

Phạm Trọng Lương nghe giọng điệu dữ dằn của Lục Kiều Kiều, biết rằng có nói nữa cũng chẳng ích lợi gì, bèn ngoái lại nhìn Lục Kiều Kiều rồi run rẩy trèo lên ụ tránh tên. Lục Kiều Kiều biết ông ta lại định lấy cái chết uy hiếp. Nếu người bình thường nhảy xuống khỏi tường thành, có lẽ mọi người chỉ xúm lại coi náo nhiệt, song Phạm Trọng Lương lại là vị quan thanh liêm đức cao vọng trọng, cứ nhìn khi này ông ta bị trói giật cánh khuỷu loạng choạng chạy đến, dân chúng quỳ rạp suốt dọc đường, đủ biết được địa vị người này trong lòng người ở đây, nếu ông ta chết đi, khó tránh dân chúng trong thành nổi dậy.

Lục Kiều Kiều vội tóm lấy cô áo Phạm Trọng Lương, kéo ông ta từ trên ụ tránh tên ngã nhào xuống đất, đoạn gọi nữ binh bên cạnh trối ông ta lại. Lập tức dân chúng dưới thành nhón nháo cả lên, hết lớp này đến lớp khác xô vào phòng tuyến của nữ binh, muốn xông lên đầu thành. Nữ binh khác với nam binh, ghét nhất phải xô đẩy với đám đông, hễ dân chúng nổi loạn liền tuốt gươm chém ngay, súng Tây ở tuyến sau cũng lũ lượt chĩa về phía đám đông, dùng trận hình tác chiến đối diện với đám người, hành động này càng khơi dậy lòng căm phẫn của dân chúng.

Phạm Trọng Lương giẫy giụa: “Mau thả ta ra! Bằng không sẽ xảy ra chuyện đó!”

Lục Kiều Kiều lập tức cời trối cho ông ta. Phạm Trọng Lương nhào người trên tường thành, vung tay nói lớn: “Mọi người đừng đánh, quân Thái Bình đều là các chị em chịu khổ chịu nạn, tất cả đừng tay lại đi!”

Ông ta hò hét một hồi lâu, cuối cùng đám dân chúng và nữ binh đang giằng co cũng yên lặng trở lại, song tình thế vẫn hết sức căng thẳng. Phạm Trọng Lương vịn vào lá cờ đỏ chậm rãi đứng thẳng lên trên ụ tránh tên, mồ hôi lẫn máu đã thấm ra khắp người, nói đầy khẩn thiết và phần uất:

“Lục tướng quân, cô còn chưa hiểu ư? Kẻ được lòng dân thì được thiên hạ! Dù cô có trăm ngàn đạo lý chẳng nữa, cũng làm sao địch nổi lòng dân? Lão phu nợ cô một món ân tình, nhưng không thể đem tính mạng dân chúng toàn thành ra trả được. Cả đời lão phu tiết kiệm chưa được nổi một trăm lạng bạc, chỉ có cái mạng này đem ra trả cô thôi, nếu tôi từ đây nhảy xuống, dân chúng sẽ nổi dậy, các người chưa giao chiến với quân Thanh đã phải chiến đấu với dân chúng trong thành, như vậy là hại các người; song nếu tôi không nhảy xuống thì chẳng còn mặt mũi nào đối diện với người trong thiên hạ nữa, cô bảo lão phu phải làm sao đây? Các người đánh trận xong, tôi cũng chẳng biết còn được bao nhiêu người dân sống nổi, họ chết mất một người, lão phu lại nợ họ một mạng, trời ơi là trời!”

Dứt lời, Phạm Trọng Lương dậm ngực giậm chân ngẩng lên trời khóc òa, dân chúng dưới thành cũng bật khóc theo.

Lúc này, Hồng Tuyên Kiều chạy đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, ghé tai nói: “Vừa nhận được tin tình báo, phía quân Thanh đều là tinh binh Bát kỳ từ Quảng Châu phái đi, quân số hơn một vạn, chúng ta phải chuẩn bị cho trận đánh ác liệt sắp tới, không thể hao tổn vào việc này được...”

Lục Kiều Kiều nghĩ ngợi một lát rồi nói nhỏ mấy câu vào tai Hồng Tuyên Kiều, Hồng Tuyên Kiều vội gật đầu tỏ vẻ tán đồng.

Lục Kiều Kiều bước tới cạnh Phạm Trọng Lương đỡ ông ta xuống nói khẽ: “Phạm đại nhân vì muôn dân có thể nói là



gan óc lầy đất, nếu để ông tự vẫn thì cả đời này Lục Kiều Kiều cũng chẳng thể yên lòng. Chúng ta có thể lui binh, nhưng ông phải nhận lời giúp chúng ta mấy việc.”

Phạm Trọng Lương nghe nói lập tức quỳ sụp xuống trước mặt Lục Kiều Kiều: “Lục tướng quân, chi cần bảo vệ được Thiều Châu bình an, lão phu có chết cũng không hối hận, có việc gì tôi giúp được, xin cô cứ nói ra.”

Sáng sớm hôm sau, quân Thanh phát hiện có hơn trăm con thuyền lớn nhỏ đậu ở giữa sông, trên mỗi thuyền đều cắm cờ đỏ, trên tường thành Thiều Châu cũng thấy cờ đỏ bay phấp phới, từ xa nhìn lại còn thấy bóng khăn đỏ đi lại trên tường thành, xem chừng rõ ràng quân đội toàn thành đã bày trận sẵn sàng đón địch. Trải qua một lượt pháo kích, cũng có đâm ba chiếc thuyền bị đánh chìm, những chiếc còn lại đều lùi về bên bờ phía Thiều Châu. Quân Thanh tạm thời không tìm được đủ thuyền lớn để vượt sông tấn công vào thành, bèn ở bờ bên kia đợi thêm một ngày nữa.

Lại qua một ngày, cờ đỏ trên đầu thành đã biến mất, quân Thanh bèn phái thuyền con thử tiếp cận thành thăm dò, bèn được quan lại trong thành tiếp đãi nhiệt tình, bấy giờ mới nghe nói hơn một vạn quân Thái Bình chiều qua đã rút lui, chia binh làm hai đường theo Trinh Giang và Vũ Giang lùi về phía Bắc, quân Thanh lập tức cũng chia binh hai đường đuổi theo.

Phạm Trọng Lương đầu quần băng trắng cùng Dương Phổ đứng tại cửa Đông thành nhìn cánh quân Thanh đi xa, cả hai đều thờ phào nhẹ nhõm. Dương Phổ nói: “Phạm đại nhân, quân đã rút rồi, chỉ tiếc bạc trong kho đều bị vét sạch nhẵn, giặc tóc dài nói thì hay ho lắm, đến cuối cùng vẫn không bỏ được thói giặc cướp.”

Phạm Trọng Lương thả lỏng người ngồi trên đầu thành, khẽ đáp: “Lục Kiều Kiều lấy ba mươi lăm vạn, để lại cho chúng ta ba mươi lăm vạn.”

“Ồ? Chẳng phải lúc trước ngài nói với tổng binh là bạc trong kho đã mất cả rồi ư?”

“Điểm này Lục Kiều Kiều cũng tính trước rồi.” Phạm Trọng Lương thờ dài nói: “Cũng chẳng biết ai là giặc cướp nữa, mấy tên tổng binh tham tướng ấy vừa tới đã đòi chúng ta giao bạc, nếu chúng ta có thì chắc chắn bảy mươi vạn lạng đã bị chúng trưng thu cả rồi, may mà Lục Kiều Kiều đã giúp giấu giếm ba mươi lăm vạn, còn nói có thể dâng đầu quân Thái Bình, để triều đình miễn thuế hai năm cho phủ Thiều Châu...”

Dương Phổ trầm ngâm nghĩ ngợi giây lát, rồi lắc đầu phì cười.

Mấy ngày trước, sau khi bàn bạc sách lược lui quân với Phạm Trọng Lương, Lục Kiều Kiều bận rộn suốt đêm bố trí hơn trăm chiếc thuyền không ở giữa sông, rồi nghỉ ngơi trong thành một buổi tối, sáng sớm hôm sau toàn quân lập tức rút lui, chỉ để lại cờ đỏ trên đầu thành. Phạm Trọng Lương cất đặt một nhóm dân thường chít khăn đỏ trên đầu giả làm quân Thái Bình đi lại trên thành, lại sắp xếp một nhóm người khác, đợi sau khi quân Thanh bắn pháo vào mấy chiếc thuyền không trên dòng Bắc Giang thì kéo những con thuyền còn lại về dưới thành, làm ra vẻ quân Thái Bình vẫn còn đóng giữ trong thành. Nữ quân rút đi tròn một ngày, họ mới gỡ cờ đỏ trên thành xuống, để quân Bát Kỳ vào thành. Lúc này, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đã dẫn nữ quân rút đi theo hướng Tây Bắc.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cùng ngồi trong xe ngựa, Hồng Tuyên Kiều hỏi: “Ba mươi lăm vạn lượng bạc kia tính thế nào đây? Là phần Đông vương hứa chia cho cô sau khi phá thành đúng không?”

Lục Kiều Kiều soi gương thờ ơ đáp: “Chị có muốn tôi thu phí trước không?”

Hồng Tuyên Kiều ghé sát lại trước mặt Lục Kiều Kiều, nhìn kỹ gương mặt cô: “Nếu cô nuốt cả thì nhiều quá, hồi trước cầu mua cô chỉ ra giá một vạn lượng thôi mà.”

“Chị nói thế không đúng rồi, bảy giờ Đông vương không có tiền mặt, nếu tính lãi hằng ngày thì ra ba mươi lăm vạn lượng chẳng lạ.” Ánh mắt Lục Kiều Kiều nãy giờ vẫn không rời tấm gương nhỏ: “Hình như tôi càng lúc càng trẻ ra thì phải...”

Hồng Tuyên Kiều cười ngất: “Cô lợi hại nhất rồi, sau khi võ công đại tiến, còn trở thành yêu tinh già.”

“Chị là...” Lục Kiều Kiều nhìn bóng thương thân, sờ lên gương mặt trái xoan nõn nà của mình.

Hồng Tuyên Kiều lại hỏi: “À, cô nói xem một vạn quân Thanh kia liệu có chia binh hai đường không?”

Lục Kiều Kiều nói chắc như đinh đóng cột: “Nhất định rồi, việc ông già họ Phạm đã nhận lời thì chắc chắn làm được, có điều tôi cũng chẳng tin ông ta nên đã bói một quẻ, không việc gì đâu. Ông ta nói dối một câu mà giảm được một nửa truy binh cho chúng ta, cũng là công đức to bằng trời rồi. Giờ tôi chỉ sợ quân Thanh đuổi không kịp ta thôi.”

“Hai ngàn người đầu với năm ngàn người, cũng không phải vấn đề lớn.” Hồng Tuyên Kiều cầm lấy tấm gương con trong tay Lục Kiều Kiều, vừa soi vừa nói: “Phía trước sắp tiến vào núi rồi, trước tiên phải qua Cừ Lũng Thập Bát Than, nơi đó núi cao nước xiết, có cần đặt mai phục không?”

Lục Kiều Kiều cũng đang có ý này, bèn thoải mái đáp: “Được thôi, bằng không chúng cũng chẳng có bụng dạ nào đuổi theo.”



## • CHƯƠNG 5 •

### Rồng lưng kiếm

Địa hình vùng núi phía Bắc Quảng Đông rất giống vùng núi ở Quảng Tây, nên quân Thái Bình vốn quen dã chiến ở Quảng Tây có ưu thế lớn. Từ Thiệu Châu theo dòng Vũ Giang đi về phía Tây Bắc, chẳng mấy chốc sẽ lọt vào dãy núi Dao, Vũ Giang quanh co uốn lượn ở đây, tạo thành vô số dòng chảy xiết và ghềnh thác hiểm trở, buộc quân Thanh phải bỏ thuyền đi bộ, lần theo đường núi truy kích. Dọc đường, nữ quân cứ đi thông thả, liên tục huy động các toán quân nhỏ đặt gỗ lăn đá rơi tên độc cạm bẫy, dùng đủ mọi chiêu thức kỳ quặc phục kích dồn dập, khiến quân Thanh thương vong nặng nề, mệt mỏi khôn xiết. Quân Thanh vừa đuổi theo vừa bị tấn công, chưa kịp trông thấy đối thủ đã thua trận, cứ tiếp tục đánh như thế, e rằng chưa ra khỏi tỉnh Quảng Đông đã bị tiêu diệt toàn quân, bởi vậy việc cấp bách hiện giờ là phải mau mau đuổi kịp cánh chủ lực của quân Thái Bình để quyết chiến.

Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cũng ý thức được tâm thế của quân Thanh, đối thủ càng muốn đánh nhanh thì họ càng không dễ đối thủ thỏa nguyện, khi tính toán thấy sĩ khí và sức chiến đấu của quân Thanh đã tiêu hao đến mức có thể giao tranh chính diện, họ mới quyết định chọn một trận địa có thể cố thủ, dẫn dụ cánh quân chi viện này tới rồi diệt sạch, đương nhiên nhiệm vụ chọn trận địa do Lục Kiều Kiều đảm nhận.

Hồng Tuyên Kiều lãnh đạo quân lính mai phục giữa núi cao nước xiết của Cừ Lũng Thập Bát Than, Lục Kiều Kiều dẫn tiền đội gấp rút tiến lên. Nguyệt Quế Hương Quế và Lục Kiều Kiều cưỡi ngựa đi đầu đoàn quân, từ miệng những tướng lĩnh khác, họ đã biết Lục Kiều Kiều thường đem thuật phong thủy áp dụng vào chiến trận nên lúc này cũng ríu rít bàn luận chuyện này với cô.

Hương Quế nhỏ tuổi lắm lời hơn, hỏi Lục Kiều Kiều đi giữa: “Lục tướng quân, có phải bây giờ chúng ta đang đi theo long mạch không?”

Lục Kiều Kiều cầm một trái ớt đỏ rực, nhân nha dùng răng của nhấm từng tí một, xuyết xoa hít vào một hơi khí lạnh: “Giờ thì không.”

“Lúc ở Quảng Tây, nghe nói cô đi ngược lại long mạch mà tấn công, sao lần này không làm thế?”

“Xuyết... Lần trước là phá vậy, lần này là dẫn dụ để tấn công, chiến lược khác nhau thì thuật phong thủy áp dụng cũng khác nhau, giống như con người muốn nhiều tiền hay đông con, lại phải dùng những chiêu thức phong thủy khác nhau đó...”

Nguyệt Quế nhìn gương mặt đỏ lựng lên vì cay của Lục Kiều Kiều, hỏi: “Lục tướng quân thích ăn cay ư?”

“Xuyết... Cũng bình thường, hồi xưa tôi hút thuốc phiện, sau này mới cai, song để lại cái tật là miệng không thể nào ngoi, hề nhạt miệng là khó chịu, trước đây có xì gà hút tạm còn đỡ, hiện giờ ngay ô mai cũng hết, đành phải ăn ớt... Đúng rồi, khi nào đến thị trấn, nhớ mua hộ tôi mấy gói ô mai khô.”

Hương Quế cũng chen vào hỏi: “Nếu cả ớt cũng không có thì ăn dấm muối được không?”

Lục Kiều Kiều phun miếng ớt ra, mắng: “Phì, cô muốn mận chết tôi à, mận thì không được!”

Hai chị em Nguyệt Quế Hương Quế và các nữ binh quanh đó nghe Lục Kiều Kiều nói vậy đều bật cười, Hương Quế lại hỏi: “Bước tiếp theo chúng ta làm gì đây?”

“Tìm một nơi giao chiến với bọn chó Thanh, giữ chân chúng ở Quảng Đông.”

“Giờ chẳng phải ta vẫn liên tục phục kích chúng trong núi đấy ư?” Nguyệt Quế ngạc nhiên hỏi.

Lục Kiều Kiều tay vẫn cầm quả ớt, đáp: “Phục kích trên đường mòn thế này chỉ tiêu diệt được quân tiên phong của chúng thôi, sao đánh tan được quân chủ lực, hưởng hồ núi Dao có rộng đến mấy chẳng nữa, cũng chỉ đi mấy ngày là hết, sau khi ra khỏi núi, bọn chó Thanh sẽ đuổi riết hơn, nếu để chúng bắt kịp mới đánh thì chúng ta lại thành ra bị động, có hiểu không?”

Hương Quế vỗ tay đồm độp nắc nỏm: “Lục tướng quân lợi hại quá, nhất cử nhất động của bọn chó Thanh đều bị cô

đoán được cả.” Các nữ binh cũng rộ lên phụ họa, trong tiếng tán dương báỉ phục, Lục Kiều Kiều tươi cười đưa quả ớt vào miệng, cắn một miếng thật to.

“Á...” Thành linh cô thét lên đau đớn, mọi người vội xúm vào hỏi: “Lục tướng quân, xảy ra chuyện gì thế?”

Lục Kiều Kiều lè lưỡi thở hổn hển: “Chết mất... Ăn phải quả cay quá, cho tôi xin ít nước nhanh lên.”

Nguyệt Quế đưa cho cô một bình nước, miệng nhắc: “Uống vào còn cay hơn đây.” Song Lục Kiều Kiều đã đón lấy dốc vào miệng, mọi người thấy cô uống nước xong còn nhăn nhó hơn, đều rất thông cảm. Hai mắt Lục Kiều Kiều ầng ầng nước, mặt đỏ bừng lên, qua màn nước mắt, cô trông thấy thung lũng trước mặt bỗng rộng hẳn ra, Vũ Giang bên cạnh vẫn là chín khúc liên hoàn, song hai bên bờ lại hiện ra một dải đất bằng rộng lớn, bên bờ Đông còn có một thị trấn nhỏ, sau trấn là một ngọn núi sừng sững cao ngất, sườn núi dốc đứng hết như một bức tường, không hề có đường lên, có điều Lục Kiều Kiều biết đây là ảo ảnh, trong thiên hạ chẳng có ngọn núi nào không leo lên được.

Các nữ binh cũng trông thấy cảnh tượng kỳ lạ trước mắt, Nguyệt Quế mừng rỡ buột miệng: “Chúng ta ra khỏi núi Dao rồi.”

Lục Kiều Kiều chỉ tay về phía thị trấn nhỏ dưới núi, nheo mắt lại nói không ra lời. Hương Quế liền hỏi: “Lục tướng quân muốn dựng trại ở đây ư?”

Lục Kiều Kiều thỏn thức đáp: “Không phải chúng ta, đây là chỗ bọn chó Thanh dựng trại, chúng ta phải dựng trại phía trên kia.” Dứt lời cô chìa ngón tay lên trên, mọi người đều ngẩng đầu trông, thấy một con gà đá thiên nhiên rất lớn nằm trên vách núi dốc đứng không có đường lên.

Hương Quế nói: “Chúng ta thật tốt với bọn chó Thanh quá, còn tìm luôn chỗ dựng trại hộ chúng nữa.”

Lục Kiều Kiều cuối cùng đã thấy đỡ cay, hổn hển tiếp lời: “Cô không tìm nơi đóng quân cho chúng, sao chúng an tâm ở lại đây được.”

Lục Kiều Kiều dắt theo mấy người đi xem xét khắp trên dưới núi một vòng, cảnh tượng nhìn thấy trong núi còn khiến họ rúng động hơn lúc nhìn từ xa, thì ra đằng sau vách núi dựng đứng cao mấy trăm thước này còn có một vách núi khác, nhìn ngang trông như chiếc bình phong song nhìn nghiêng lại như cây cột trụ, càng giống một thanh kiếm không lộ chém ngang quần thể núi. Dưới chân núi có đường mòn đi lên, đứng phía trên có thể nhìn bao quát cả dòng Vũ Giang và thôn

làng bên dưới. Đường lên núi rất hiểm trở, có thể hình dung là một người giữ ai, vạn người đừng hòng qua, dù thấy ai chiếm được móm núi này trước, kẻ đó sẽ nắm được con đường giao thông giữa Quảng Đông và Hồ Nam.

Vừa leo xuống núi, Lục Kiều Kiều lập tức chỉ huy nữ quân mau chóng chiếm lĩnh thôn làng bên dưới. Dân cư trong làng thưa thớt chưa đầy một trăm hộ, mấy hội quán cao rộng đều đã cháy đen, chỉ còn tường đổ vách nghiêng, song nhìn bao nhiêu chỗ trống trong quán, cũng đủ thấy nơi này từng một thời thịnh vượng. Hỏi han dân chúng, họ biết được nơi này tên là trấn Bình Thạch, ngọn núi sau trấn vì có con gà đá khổng lồ trên đỉnh mà thành tên, gọi là núi Kim Kê; vách núi hình dạng như thanh kiếm ẩn phía sau tượng truyền là hóa thân của rồng được, được gọi là đỉnh Nhất Tự.

Lục Kiều Kiều nóng lòng mở chiến trường mới, song cô vẫn nhớ Phạm Trọng Lương từng rất cổ bồng hòng bảo mình: “Kẻ được lòng dân thì được thiên hạ”, hai quân giao chiến, không thể biến dân chúng thành kẻ bị hại. Bèn sai binh lính đi trước phát cho mỗi hộ gia đình một trăm lạng bạc tiền trợ cấp, thông báo với họ nơi này sắp xảy ra giao tranh, bảo họ lập tức di dời ngay, tìm một nơi khác an cư lạc nghiệp. Món tiền ấy đủ để một gia đình nông dân sống năm năm thậm chí lâu hơn, mua mười mấy mẫu đất hoặc mở một cửa tiệm kiếm sống cũng không thành vấn đề, một số hộ nhận tiền liền đi ngay, song cũng có những hộ vì đủ các nguyên nhân mà không muốn đi. Đối với những người khẳng khăng không muốn đi, Lục Kiều Kiều cũng chẳng quản được, nói như cô thì đường là do mình chọn, đã được người ta phát tiền, chỉ cho đường sống mà không chịu đi, thôi đành mặc họ nghe theo mệnh trời vậy.

Lục Kiều Kiều thu mua đủ lương thực trong trấn Bình Thạch, dẫn tiền quân lên núi Kim Kê dựng trại xong xuôi, mới thấy lính canh đưa Hồng Tuyên Kiều hối hả lên núi. Nhìn Hồng Tuyên Kiều mũ áo xộc xệch, mình đầy bụi đất, dù thấy dọc đường đã phải xông pha chiến đấu vất vả. Lục Kiều Kiều dang hai tay chạy về phía Hồng Tuyên Kiều, ôm chầm lấy cô: “Chị vất vả quá, các chị em vẫn ổn cả chứ? Có thương vong không?”

Giương mặt mệt mỏi của Hồng Tuyên Kiều đầy vẻ tự tin, cô giật tấm khăn đỏ trên đầu xuống, để mái tóc dài bay tung trong gió núi, vừa thở vừa vui vẻ đáp lời: “Mọi người ổn cả, tôi dẫn hết bọn họ về rồi, chúng ta thắng liên tiếp, bọn chó Thanh ít nhất cũng bị diệt mất tám trăm tên... Ồ, chỗ này cô chọn đẹp đấy, phong thủy thế nào?”

Lục Kiều Kiều mím môi cười, nói qua kẻ rằng: “Hừ hừ, có lẽ là kém nhất thiên hạ.”

“Sao lại thế, mau nói cho tôi đi.”

“Chị có mệt không?”

“Không mệt.”

“Vây chúng ta lên đỉnh Nhất Tự đi.” Đoạn Lục Kiều Kiều kéo Hồng Tuyên Kiều từ doanh trại trên núi chạy xuống, rồi lại trèo lên vách tường thiên nhiên cao mấy trăm thước kia.

Có một con đường dẫn thẳng lên đỉnh núi dài chừng một dặm, song rộng chưa đầy hai trượng, chỗ hẹp nhất chỉ có một trượng. Nếu ở dưới đất thì đường rộng một trượng có thể nhắm mắt chạy ào qua, nhưng trên đỉnh núi cheo leo thế này, kẻ nhút nhát có khi còn chẳng có gan bò. Hai người tay nắm tay đi trên ngọn đao khổng lồ, hai bên bờ đều là vực thẳm dựng đứng, bốn bề quanh lại có vách đứng bao quanh, họ thong thả lên đến đỉnh Nhất Tự, thấy cả trấn Bình Thạch và dòng Vũ Giang đều thu vào tầm mắt.

“Chị nhìn mà xem, trấn Bình Thạch dựa vào núi Kim Kê, song núi Kim Kê lại là nơi hiểm yếu, vách núi dựng đứng, hình thế dựa núi tuột xuống này là đại kỵ trong phong thủy, khiến trấn này không sinh sôi đông đúc được, hễ hưng vượng lên một chút sẽ xảy ra tai họa dẫn tới tử thương.”

Hồng Tuyên Kiều trỏ dòng Vũ Giang bên ngoài trấn Bình Thạch hỏi: “Kiều Kiều, tôi từng nghe cô nói nơi nào có sông chảy qua phía trước thì dễ phát tài, chỗ này không vượng nhân khẩu, ít ra cũng được vượng tài chứ?”

Lục Kiều Kiều đứng trên đỉnh núi cao chót vót, phóng mắt nhìn ra tận chân trời, hít sâu một hơi, rồi lại móc một quả ớt nhỏ trong ngực áo ra, cắn từng mẩu một, vừa nhấm nháp vừa thâm trầm đáp: “Lý thuyết là vậy, nhưng phong thủy đâu có đơn giản thế. Trước cửa có nước chảy qua, song dòng nước phải trong, chảy chậm, mới tiện cho thuyền bè qua lại và con người sử dụng. Chị cứ nghĩ mà xem, nếu Vũ Giang và Trinh Giang trước phủ Thiệu Châu chảy nhanh như tên bắn, thuyền vừa hạ thủy đã bị đẩy về phía hạ du thì còn ai dám đến chỗ lão già họ Phạm ấy làm ăn buôn bán nữa.”

Hồng Tuyên Kiều gật đầu: “Ừ nhỉ, có lý lắm, dòng Vũ Giang bên dưới quả nhiên chảy xiết hơn đàng Thiệu Châu nhiều.”

Lục Kiều Kiều xòe tay ra mời Hồng Tuyên Kiều: “Có chín có xanh, chị muốn ăn không?” Hồng Tuyên Kiều là người Quảng Đông, sợ nhất ăn cay, lập tức lắc đầu quầy quậy. Lục Kiều Kiều thu lại nắm ớt nói: “Hương Quế lại quên mua ô mai cho tôi... Có điều đây không phải vấn đề, nước từ trên núi đổ xuống chảy xiết chẳng qua chỉ khiến đời sống dân chúng hơi quá yên ả thôi, có phong cảnh đẹp nhường này thì nghèo một chút cũng chẳng có gì đáng buồn, vấn đề ở chỗ đây là nơi sẽ xảy ra giao tranh, phong cảnh đẹp đến đâu chẳng nữa cũng không hợp để ở.”



“Dựa vào đâu mà nhìn ra được điểm này?”

Lục Kiều Kiều áo đỏ bay bay, trở tay xuống đất, trông như một nàng tiên bé nhỏ đứng trên không chi tay mắng mỏ con rồng lớn: “Vấn đề nằm ngay dưới chân chúng ta đây, đỉnh Nhất Tự này hết một ngọn đao dựng thẳng giữa núi, dân bản xứ kể, nơi này khi trước còn một cái tên khác, gọi là đỉnh Long Đầu, họ cho rằng đó là một con rồng đục, vì nhìn trộm tiên nữ thay áo nên bị Nam Cực tiên ông trấn tại đây.”

Hồng Tuyên Kiều đến muộn, không được nghe kể truyền thuyết này, bèn cười nói: “Ha ha, không ngờ chúng ta đang giẫm lên thân thể một con rồng háo sắc.”

“Rất háo sắc, nhưng như thế càng thể hiện bản sắc của rồng đục.” Lục Kiều Kiều giải thích: “Âm dương hòa hợp đục cái giao hòa là đạo lý lớn trong trời đất, nếu đàn ông chẳng ngó ngang gì đến đàn bà thì... hì hì...” Hồng Tuyên Kiều vội cắt ngang tràng cười mờ ám của cô: “Cô giảng phong thủy đi, đừng nói chuyện nam nữ nữa.”

“Ừm, nói theo phong thủy thì, long mạch thấp và to là cái, cao và mảnh là đục, cao mảnh đến cực điểm sẽ thành đỉnh núi dựng đứng chọc trời như đao thế này. Người dưới trấn đầu phải bỗng dưng đặt ra truyền thuyết rồng đục nhìn trộm mỹ nhân thay đồ, rõ ràng là thời xưa từng có phong thủy sư đi ngang qua xem phong thủy, đưa ra kết luận, song truyền qua bao đời, chuyện phong thủy lại thành ra phong tục. Âm dương lên đến tột cùng sẽ sản sinh ra sát khí, khẩu quyết phong thủy xưa từng nói: ‘Chớ tìm rồng lưng kiếm, sát sư sẵn ở trong’, dưới chân ta chính là rồng lưng kiếm, trước mắt là đất sát sư...”

Hồng Tuyên Kiều kinh ngạc nhìn Lục Kiều Kiều: “Thật ư? Người xưa đã có nhận xét về dạng núi này rồi sao?”

Lục Kiều Kiều chấp tay sau lưng, ưỡn ngực đứng thẳng, quay lại nhìn Hồng Tuyên Kiều đáp: “Con người sống trên đời chẳng qua chi vòn vẹn mấy chục năm, song sông núi đất đai ngàn năm chẳng cạn vạn năm chẳng dời, trong thiên hạ có phong thủy ở đâu mà người xưa chưa xem qua? Nhất định từng có một phong thủy sư đứng ngay chỗ chúng ta đứng đây, xem xét mảnh đất này như chúng ta vừa này, tính toán mọi chuyện dữ lành ở đây.”

Hồng Tuyên Kiều nhìn gương mặt nghiêm trang của Lục Kiều Kiều, đôi má trắng muốt đẹp như ngọc, hàng mi dài cong cong khe động trong gió núi, như thể kết tinh trí tuệ của các phong thủy sư bao đời, lò mờ sáng lên dưới ánh tà dương. Hồng Tuyên Kiều khẽ cười nói: “Suýt nữa cô làm tôi ngã xuống núi rồi đấy. Đã thu xếp ổn thỏa cho dân chúng dưới núi chưa?”

Lục Kiều Kiều lại nở nụ cười nghịch ngợm: “Tôi đã phát bạc cho họ, những ai muốn đi đều đi cả rồi. Quân Thanh đuổi đến rồi ư?”

“Quân tiên phong của chúng nửa ngày nữa sẽ đuổi đến, chắc sáng mai chúng đã đóng trại trong trấn rồi.”

“Vậy tối nay các chị em cứ kê cao gối mà ngủ.”

Núi Kim Kê thoạt trông có vẻ không có đường lên, trên đỉnh cũng chẳng lấy gì làm rộng rãi, không thể bày binh bố trận, song thực ra đều ngược lại. Tại ba hẻm núi Bắc, Nam, Tây dẫn vào núi Kim Kê, chỉ cần chưa đến trăm người là thủ vững như thành đồng, trên núi lại có khoanh đất bằng rộng rãi và khe suối, cũng có sơn động thiên nhiên và cây cối, khiến Lục Kiều Kiều cơ hồ cảm thấy mình có thể ở lại đây cả đời. Nữ quân mau chóng bố trí đội hình kiểm soát Vũ Giang, trấn Bình Thạch và hẻm núi, chuẩn bị sẵn sàng, chỉ đợi quân Thanh đến.

Mấy ngày sau, quả nhiên trông thấy trong trấn Bình Thạch cắm đầy cờ rồng đủ màu của quân Thanh, năm ngàn quân Thanh đã kéo đến. Từ chân núi đến Vũ Giang, nơi xa nhất cũng chưa đầy hai dặm, trấn Bình Thạch lại nằm ở mảnh đất hình tam giác hẹp và dài này, từ núi Kim Kê đến trấn Bình Thạch, chỉ một khẩu pháo nhỏ cũng đủ khống chế toàn cục. Hồng Tuyên Kiều chỉ huy quân lính chĩa mấy khẩu pháo nhỏ ít ỏi trong quân về phía trấn Bình Thạch khai hỏa, đạn pháo chuẩn xác rơi đúng vào trấn, tuy lực sát thương chẳng là bao, nhưng sức uy hiếp rất lớn, quân Thanh tức thì rối lên như kiến bò chảo nóng, bỏ chạy tán loạn. Bấy giờ chúng mới phát hiện ra vị trí quân Thái Bình, cũng nhận ra cái giá quá cao của việc lười nhác không chịu dựng doanh trại mà chui vào nhà dân ở nhờ, vội kéo hết đội ngũ vừa dựng trại sang bờ bên kia Vũ Giang, để tránh đạn pháo thỉnh thoảng lại bắn vào, không ngày nào được yên ổn.

Các nữ tướng đứng trên núi trông thấy quân Thanh nhốn nháo chuyển nhà bèn nôn nóng xin dẫn quân đánh xuống thừa thắng truy kích, nhưng đều bị Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cự tuyệt. Trong tình hình địch đông ta ít, bất ngờ đánh xuống cũng chẳng thể thắng to, huống hồ quân Thanh lại có viện binh cứu trợ liên tục, còn nữ quân của Hồng Tuyên Kiều chỉ đơn độc tác chiến, chết người nào mất người nấy. Tuy quân Thái Bình xưa nay vẫn có tập quán vừa tiến quân vừa truyền đạo trung bình, quân đội càng đánh càng đông, song nữ quân lại không muốn vừa đánh vừa có người lạ gia nhập, nên chỉ mong bảo vệ được các binh sĩ của mình. Nếu liều mạng với quân Thanh mấy trận, dẫu diệt hết được quân Thanh dưới núi, thì một cánh quân Thanh khác lại kéo đến, chỉ bằng cứ đóng quân tại đó kéo dài thời gian, ngày ngày phung phí tiền của phủ Quảng Châu, khiến phủ Quảng Châu xót của không phải thêm viện binh đến nữa. Thực ra còn một nguyên nhân quan trọng khác là, Lục Kiều Kiều không muốn giết nhiều người ở đây. Cho là bản tính phụ nữ thiện lương cũng được, mà bởi chiến lược cũng xong, chưa chừng còn vì cô xúc động trước những lời của Phạm Trọng Lương, thậm chí có thể chỉ là vì A Đồ cách cách đang ở trong đám quân Thanh dưới núi, tất cả những điều ấy đều khiến Lục Kiều Kiều nảy ra ý nghĩ

muốn đóng trại tại đây nửa năm.

Quân Thanh phản công rất nhanh, sau khi đóng trại tại bờ bên kia lập tức vượt sông chia binh làm mấy đường đồng loạt tấn công lên núi. Lúc chúng vượt sông, Lục Kiều Kiều đã đứng trên đỉnh Nhất Tự giúp chúng đếm quân, phát hiện binh lực tấn công lên núi không nhiều, rõ ràng chỉ mang tính thăm dò. Quân Thanh lên núi cũng chẳng gặp nhiều quân Thái Bình, chỉ thấy đá lớn rào rào trút xuống con đường hẹp dốc đứng dẫn lên núi, vô duyên vô cớ gây ra vô số thương vong mà không sao tấn công nổi mấy con đường quanh co kia, đành hậm hực thu quân. Qua quá trình phân tích, tướng lĩnh quân Thanh cho rằng, giặc tóc dài trên núi không quá một ngàn người, cũng không có nhiều thuốc súng và đại pháo, bằng không hẳn đã dùng súng và pháo bắn xuống, chứ đâu phải lần đá ném, đằng nào cũng không tấn công lên được, chỉ bằng nổ pháo, bèn huy động toàn bộ pháo từ bờ bên kia Vũ Giang bắn lên núi Kim Kê.

Bấy giờ hai ngàn nữ binh đã tìm được chỗ nấp tránh pháo, Lục Kiều Kiều ngồi trong sơn động, tay cầm giấy bút ghi lại mật độ đạn pháo, ước lượng hỏa lực thực sự của đối phương. Hồng Tuyên Kiều cũng ngồi bên cạnh tự lập một bản ghi chép riêng về mật độ đạn pháo, để sau khi hết đợt pháo kích, đôi bên sẽ đối chiếu lại con số. Tiếng pháo nổ ầm ầm bên ngoài kéo dài suốt hơn một canh giờ, phần lớn đạn pháo đều rơi vào khe núi, sơn động trên đỉnh núi không bị rung chấn nhiều, có điều sóng âm và sóng khí thỉnh thoảng lại ập vào khiến người ngồi bên trong khó chịu. Hồng Tuyên Kiều quan tâm hỏi: “Cô vẫn ổn chứ? Nếu không chịu nổi thì trốn vào trong đi, khỏi ù tai.”

Trong tiếng pháo nổ ầm ầm, Lục Kiều Kiều không nghe rõ Hồng Tuyên Kiều nói gì, chỉ xua xua tay ý bảo không sao. Cô viết lên mặt giấy: pháo không nhiều lắm, song bắn dồn dập. Hồng Tuyên Kiều gật đầu.

Lục Kiều Kiều lại viết: quân ta không đánh không hàng không hòa không lui, quân Thanh sẽ không tấn công ồ ạt, cũng không tăng thêm quân, cứ kéo dài nửa năm.

Hồng Tuyên Kiều lại gật đầu, cũng viết lên giấy: nếu chi cố thủ thì quân ta sẽ thương vong rất ít.

Lục Kiều Kiều viết: tôi đã tính được, Thiên quân tấn công lên phía Bắc rất thuận lợi, chúng ta có thể phái khoái mã lên phía Bắc liên hệ với Thiên vương.

Hồng Tuyên Kiều phát hiện ra bút đàm quá rất thú vị, nên dù tiếng pháo đã ngớt dần, cô vẫn viết lên giấy: tốt lắm, tôi chỉ sợ cố thủ nửa năm không đủ lương thực.

Lục Kiều Kiều viết đáp lại: ha ha ha...

Hồng Tuyên Kiều ngẩng lên trông thấy gương mặt thân nhiên như không của Lục Kiều Kiều, cảm thấy vô cùng kỳ lạ, bèn ngạc nhiên buột miệng: “Cô cười đấy à?”

Lục Kiều Kiều nghe thấy tiếng pháo bên ngoài đã nhỏ đi, liền mở miệng đáp: “Có cười mấy tiếng, tôi nói tôi đã chuẩn bị sẵn lương thực rồi, chị cứ đợi xem.”

Hồng Tuyên Kiều đứng dậy bảo Lục Kiều Kiều: “Có tiền mua tiên cũng được, cô là tay giàu có cự vạn, theo lý mà nói có chuyện gì mà cô không ước chừng được, cơm gạo của mọi người trông cả vào cô đấy. Tôi đã điếm qua, quân Thanh có tám khẩu pháo lớn, mười bốn khẩu pháo nhỏ, đội pháo trong quân áng chừng hai trăm người, tại Cửu Lang Thập Bát Than đã tiêu diệt mấy trăm người, hiện giờ quân Thanh dưới núi chỉ có khoảng bốn ngàn người thôi.”

“Ừm, tôi cũng đếm được chừng ấy, thường sau khi bắn pháo xong chúng sẽ chuẩn bị đánh lên đấy, ta mau ra sẵn sàng cô thủ thôi.” Đoạn Lục Kiều Kiều buông giấy bút cùng Hồng Tuyên Kiều chạy ra ngoài, nghĩ ngợi một thoáng, cô lại nói thêm: “Phải rồi, vấn đề cơm gạo chẳng cần dùng đến tiền đâu.”

Hồng Tuyên Kiều cười đáp: “Đừng nói nữa, cuộc thi nhỏ củ cái sắp mở màn kìa.”

Hai cô cùng chị em Hương Quế Nguyệt Quế, mỗi người dẫn theo một toán quân nhỏ vội vã đến khe núi, ở đầu mút con đường mòn dài mà hẹp đã chuẩn bị sẵn một lượng lớn đá tảng, bốn đội nữ binh chia ra bốn góc âm thầm đợi quân Thanh tấn công. Chẳng bao lâu sau, quả nhiên thấy một toán quân Thanh cầm khiên theo đường núi hồi hả công lên, Lục Kiều Kiều hưng phấn reo: “Chúng tôi đánh trước, chúng tôi đánh trước.” Đoạn dẫn hai mươi lăm người chạy đến bên đồng đá, đợi đúng lúc quân Thanh đi đến khúc quanh, cả nhóm đồng loạt cầm gậy, hò dô nạy đá lăn xuống núi.

Tức thì năm sáu khối đá to bằng quả bí đao ầm ầm lăn xuống theo đường núi, nhằm đúng vào toán quân Thanh cầm khiên đi trước, lập tức trong đám quân Thanh vang lên tiếng thét kinh hoàng, rồi một hàng binh lính đổ lăn lông lốc từ sườn núi xuống như củ cải, trên núi rộ lên tiếng reo như chim hót của các cô gái, Lục Kiều Kiều hô lớn: “Mười một tên! Mười một tên! Ha ha ha...”

Hương Quế đứng xem cũng đầy lòng hăng hái, dẫn đội của mình chen lên trước: “Đội đấy, Hương Quế Thiên quân chúng ta đến đây!”

Đợt công kích này của quân Thanh dồn dập hơn, đội của Hương Quế cũng lăn xuống nhiều đá hơn, tiếng thét thê thảm của đàn ông dưới núi hòa cùng tiếng reo hò của phụ nữ trên núi thành một khúc sơn ca đầu hạ khiến người nghe bồn chồn

không yên, Hương Quế và các đồng đội ôm nhau reo lên: “Hai mươi lăm rồi! A ha...” Đoạn vừa reo vừa chạy khắp nơi.

Hồng Tuyên Kiều lăm bằm chửi: “Đám bà tám này rõ là tốt số, cứ đợi xem ta đây.” Hồng Tuyên Kiều và các đồng đội chạy đến bên đồng đá, cô chõ xuống núi nói to: “Bọn chó dưới kia, trên này toàn đàn bà con gái mà các ngươi còn đánh không lại, đúng là đồ vô dụng!”

Từ “vô dụng” cứ văng đi văng lại trong khe núi, bầy chó dưới núi nghe mà đau lòng rơi lệ. Hồng Tuyên Kiều nói xong bèn khuôn một tảng đá lớn ném xuống con đường núi không một bóng người, hòn đá vừa lăn xuống, quả nhiên tiếng la hét lại rộ lên bên dưới. Quân Thanh không sao nhịn nổi thái độ kỳ thị giới tính này, nhao nhao thề xông lên núi xóc lại uy phong, rất nhiều người lao lên trong đợt tấn công này, song kẻ tham sống sợ chết còn nhiều hơn, đội Hồng Tuyên Kiều lăn xuống nhiều đá hơn, nhưng không phá nổi kỷ lục của đội Hương Quế, khiến cô không khỏi cụt hứng, để giữ vững sĩ khí, Hồng Tuyên Kiều vội vung tay hô lớn: “Chúng ta gấp đôi đội Lục tướng quân!”

Cả đội Hồng Tuyên Kiều lập tức hô “giết” văng trời, khí thế ngùn ngụt xuyên cả cầu vồng, khi Lục Kiều Kiều che mặt la thảm thì đội Nguyệt Quế cũng bùng bùng uy thế bước lên.

Trận ấy đánh từ sáng đến chiều chưa dừng, quân Thanh ngoan cố liên tục tấn công hơn ba mươi đợt, vốn định làm tiêu hao thể lực và lượng đá của đối phương, song thể lực của đám giặc cái tóc dài đường như vô cùng vô tận, trước mặt là núi đá, muốn làm tiêu hao lượng đá lại càng không thể. Quân Thanh điều động toàn quân vượt sông tấn công lên núi, song chỉ thấy trên núi khiêng xuống hàng loạt bình sứ toác đầu chảy máu, gãy xương bầm dập, giặc tóc dài chẳng tổn thương một cọng tóc, cứ đánh thế này chẳng mấy hôm nữa, doanh trại quân đội sẽ thành ra trại bó xương quy mô lớn. Tướng Thanh bèn quyết định thay đổi chiến lược, học theo Gia Cát Lượng phóng hỏa Xích Bích năm xưa. Đến tối, mấy trăm lính Thanh cầm đuốc, xếp thành các hàng dài như những con rồng lửa không lồ uốn lượn xông lên lưng chừng núi phóng hỏa.

Lục Kiều Kiều và các tướng vừa tắm rửa xong, đang ăn tối ngắm cảnh, trông thấy rồng lửa xuất hiện dưới núi, tâm trạng ù ì vì tranh tài thất bại ban sáng của cô chợt tan biến sạch. Lục Kiều Kiều cười rung cả người, suýt phun hết cơm trong miệng ra, khó khăn lắm mới nuốt được miếng cơm quý giá vào bụng, chìa cái bát gỗ đã liếm sạch về phía các nữ tướng bên cạnh: “Phát tài, phát tài rồi, dám chơi dám chịu nào! Hương Quế thua năm lạng bạc, Nguyệt Quế nửa lạng, giò bình đao loạn lạc không nhận tiền đồng, nên năm trăm đồng kia của cô đổi thành nửa lạng bạc, Hồng Thừa tướng hai lạng, mấy chị Tư mã đằng sau kia cũng nộp tiền ra đây nhanh lên... Tôi đã bảo chúng định dùng kế hỏa công rồi đấy thôi, ha ha, ha ha ha...”

Hồng Tuyên Kiều móc ra mấy miếng bạc vụn ném vào bát, hậm hực nói: “Cá cược thế này chẳng công bằng gì cả, à

yêu tinh này biết xem bói, tinh được thời điểm bọn chó Thanh phóng hỏa đốt núi mới cá cược với chúng ta, lần sau không chơi với ả nữa.” Lục Kiều Kiều mặt mày rạng rỡ nhét hết bạc vụn và ngân phiếu trong bát vào hâu bao, mặc cho tiếng oán dậy đất, cô thoăn thoắt chạy đến nơi vừa so tài nhỏ củ cải.

Lục Kiều Kiều và các tướng đã dự liệu trước được quân Thanh sẽ giờ trò này, nhớ lại chuyện năm xưa trên núi Kê Đề, phủ Quốc sư dẫn nước vào minh đường để phá huyệt phong thủy, nên vừa lên núi Kim Kê, cô đã dùng ống tre bắc thành mấy chục ống dẫn nước trên không, dẫn nước từ dòng suối sau núi đến khe núi. Lúc này nữ binh canh giữ trên đỉnh núi bèn nói thông ống dẫn và dòng suối, lập tức tất cả ống dẫn nước khắp núi đều tràn trề nước, các nữ binh trên khe núi chĩa những ống dẫn phun nước xuống dưới, chỉ trong chốc lát, hết thảy khe núi đều đổ mưa to như trút, ngọn lửa quân Thanh vừa nhen lên cũng như hàng dây đuốc sáng chúng cầm lần lượt tắt ngấm, trong bóng tối mịt mù, trên núi lại truyền đến tiếng đá lăn khùng khiếp, quân Thanh ướt như chuột lột vội vã vớt đuốc bỏ chạy, ai cũng lo nếu lần này lại gãy xương, chỉ e thuốc thang trong quân doanh chẳng còn đủ dùng nữa.

Cuộc chiến vui vẻ diễn ra được mấy ngày, sức chiến đấu của quân Thanh nhanh chóng bị lượng lớn thương binh kéo tụt, hai quân bước vào giai đoạn giằng co khá bình lặng. Trừ những lúc thỉnh thoảng nổ pháo bắn lên núi, quân Thanh cũng không tiến hành tấn công quy mô lớn nữa. Chúng dường như cũng hiểu, lương thực thiếu thốn là mối lo lớn nhất của quân Thái Bình, nếu bao vây đủ lâu thì không đánh mà thắng chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.

Có điều, quân Thanh không biết Lục Kiều Kiều đã lường trước được vấn đề lương thảo, lần đầu tiên lên núi xem xét địa hình, cô đã cân nhắc tới những khó khăn sẽ gặp phải nếu bị bao vây. Trải qua hai trận phá vây ở trấn Kim Điền và thành Vĩnh An Quảng Tây, Lục Kiều Kiều hiểu rất rõ một khi bị vây hãm sẽ xảy ra những tình huống khốc liệt nào, nếu không có súng ống đạn dược, vẫn có thể lợi dụng địa hình để chiến đấu, nhưng không có lương thực và muối ăn thì chẳng cách nào giải quyết được. Bởi thế ngay khi đến trấn Bình Thạch, Lục Kiều Kiều đã dốc túi thu mua hết muối và lương thực trong trấn, song như vậy cũng không đủ cho một cuộc chiến giữ trấn địa trường kỳ, theo sách lược của cô, tốt nhất là tự trồng lấy lương thực.

Trên núi Kim Kê trừ đá sỏi còn có gò đất và suối, có thể trồng trọt. Trong lúc giằng co với quân Thanh, ba quân tiên, trung, hậu của nữ quân cũng luân phiên luyện binh và trồng trọt. Phần lớn nữ quân là con em nông dân, coi trồng trọt là cuộc sống, cũng là hương thụ, trước đây ở quê, họ ngày đêm quần quật ngoài đồng, song lúa gạo làm ra đều phải đem nộp tô, còn bây giờ lại được dùng cho mình, nên ai nấy càng hăng hái gieo trồng. Giờ đương độ cuối xuân đầu hạ, giữa nơi non nước đẹp đẽ như cảnh tiên ở chốn nhân gian, các nữ binh đã trồng đủ loại cây trên những địa hình khác nhau, nào lúa nước, nào khoai lang, búng cả dưa và trái cây từ dưới núi lên đây, nhìn bao giống hoa màu trong lòng đất này mầm rồi phát triển từng ngày, họ cũng mừng vui như được bước lên một thiên đường nho nhỏ.

Lục Kiều Kiều cũng rất thích cuộc sống ruộng vườn giữa lưng chừng núi này, mỗi ngày sau khi thao luyện sĩ binh, cô lại cùng mọi người xuống đồng lao động, tới khi mặt trời lặn thì chia nhau những trái quả mình trồng được, khiến cô thấu hiểu sâu sắc niềm vui của người nông dân nếu một ngày tất cả đều có ruộng đồng trù phú.

Lúc ăn cơm tối, cả bầu trời ngập đầy ráng đỏ, trên chiếc bàn gỗ dưới gốc đại thụ, ngoài cơm và các món ăn còn có canh cá tươi, Hồng Tuyên Kiều uống ừng ực hết một bát rồi cảm thán thốt lên: “Cá trong núi ngọt hơn cá nuôi bình thường nhiều, Lục tướng quân khéo thật, còn nghĩ ra cả việc đào ao trong núi nuôi cá nữa, bây giờ dù các chị em không có cơm ăn, cũng không đến nỗi gầy gò vàng vọt.”

Lục Kiều Kiều cũng uống một bát canh, mãi nguyện khen: “Khà... Dễ chịu quá, mấy bữa nữa đu đủ ra quả, bỏ vào nấu cùng canh cá, lợi sữa lắm đấy.” Các nữ tướng đang uống canh nghe nói đều phá lên cười.

Chợt tiếng sáo theo gió chiều đưa lại, chậm chậm len qua tiếng cười đùa của các nữ binh, mọi người đều lặng đi lắng tai nghe, Hương Quế vừa ăn vừa nói: “Tô Tam Nương lại thổi sáo kìa, trước đây cô ấy cũng từng thổi cho chúng ta nghe.”

Hồng Tuyên Kiều dừng đũa lắng nghe, thấy tiếng sáo chậm rãi mà biến ảo, khiến người ta buồn đau khôn tả, cô đột nhiên sầm mặt nói: “Tam Nương không thể thổi sáo được, để tôi đi tìm cô ta.” Dứt lời liền buông bát đũa chạy về hướng tiếng sáo, mọi người không biết xảy ra chuyện gì, đều lữ lượt chạy theo. Hồng Tuyên Kiều nhanh nhẹn băng qua mấy doanh trại nữ binh, khiến các nữ binh đang ăn tối cũng ngỡ có chuyện, lần lượt dừng lại đứng dậy nhìn theo Hồng Tuyên Kiều chạy như bay về phía Tô Tam Nương.

Hồng Tuyên Kiều trông thấy Tô Tam Nương đang ngồi trên một tảng đá lớn nhô ra ở rìa vách núi, trước mặt là đỉnh Nhất Tự và vực sâu phía dưới, lặng lẽ nâng sáo thổi, ráng chiều ánh lên bên má hệt như tiên nữ hạ phàm. Tô Tam Nương là mỹ nữ được toàn quân Thái Bình công nhận, vẻ đẹp của Hồng Tuyên Kiều thiên về mạnh mẽ, mê hoặc lòng người, không chỉ đẹp mà còn hào sảng phóng khoáng, song Tô Tam Nương nhàn nhã an tĩnh kia, so về dũng mãnh và mưu lược trong tác chiến cũng chẳng thua gì Hồng Tuyên Kiều. Thường ngày cô trầm lặng ít nói, mọi người chỉ biết cô là hương chủ của Hồng môn, đem theo một ngàn quân Hồng môn gia nhập quân Thái Bình, song xưa nay chưa từng nghe cô nhắc đến thân thế hay chồng con. Tô Tam Nương có địa vị có chiến công, chuyện cô không muốn nói cũng chẳng ai dám hỏi, nhưng hôm nay, trong tiếng sáo của cô, Hồng Tuyên Kiều lại cảm nhận được nỗi u oán và nhung nhớ khôn nguôi.

Vừa bước tới sau lưng Tô Tam Nương, Hồng Tuyên Kiều lập tức vỗ tay bồm bộp mấy tiếng làm rối loạn điệu sáo, tiếng sáo ngừng bật. Cô nói khẽ: “Tô giám quân, dưới núi có do thám của bọn chó Thanh, tiếng sáo u buồn sẽ làm rối lòng quân, tăng thêm can đảm cho địch, tôi nghĩ sau này không nên làm vậy nữa.”

Tô Tam Nương đứng dậy, điềm tĩnh cười với Hồng Tuyên Kiều: “Thực xin lỗi Hồng thừa tướng, Tam Nương vi phạm quân quy, nay đã biết tội, sau này không dám tái phạm nữa.” Dứt lời vái một vái thật dài rồi nghiêng mình đi thẳng. Hồng Tuyên Kiều gọi với: “Tô giám quân xin dừng bước.”

Tô Tam Nương dừng lại, cũng không ngoái đầu: “Hồng thừa tướng muốn trị tội tôi ư?”

Hồng Tuyên Kiều ngoảnh đầu nhìn, thấy Lục Kiều Kiều và Hương Quế Nguyệt Quế đã đuổi đến, các nữ binh đang đứng từ xa nhìn về phía họ. Cô cười bảo Tô Tam Nương: “Đời nào? Tôi chỉ muốn mời Tô giám quân đến soái doanh một chuyện.”

Mọi người thông thả men theo khe núi đi đến dưới gốc đại thụ đang bày mâm cơm ở soái doanh trung quân, Lục Kiều Kiều biết Hồng Tuyên Kiều muốn tâm sự khuyên nhủ Tô Tam Nương, bởi nếu một người có điều cạnh tranh trong lòng, cứ kìm nén mãi tất sẽ bộc phát không phải lúc, muốn Tô Tam Nương về sau không vi phạm quân lệnh nữa, thay vì trừng trị, chỉ bằng đề cô thổ lộ ra cho vơi bớt nỗi niềm. Lục Kiều Kiều bảo Nguyệt Quế lấy một vò rượu trong động ra, cô đón lấy cầm trong tay, nói với Tô Tam Nương: “Chúng ta tòng quân bấy lâu, chỉ những lúc bàn bạc việc quân mới tụ họp lại, hôm nay chiến sự đã hơi yên, hay là uống mấy bát rượu chuyện gẫu, được không?”

“Lục tướng quân có lệnh, Tô Tam Nương đương nhiên phải theo.” Lời lẽ của Tô Tam Nương vừa khách sáo vừa xa cách.

Đợi rót rượu xong, Lục Kiều Kiều cười nói: “Rượu này ủ bằng hoa quế Quảng Đông, uống vào thơm ngọt nhưng ngấm lâu đấy, mọi người uống từ từ thôi, nào, chúc...”

Tô Tam Nương dè dặt cười, đón lấy bát uống cạn, thấy vò rượu hoa quế đột nhiên vơi mất một bát, giọng Lục Kiều Kiều cũng trôi tuột xuống theo bát rượu Tô Tam Nương dốc vào miệng: “Ấy... Chúc gì bây giờ?”

Hồng Tuyên Kiều là thủ lĩnh toàn quân, những lời này không thể nói sai, bèn gơ bát lên nói: “Chúc cho Thiên quốc sớm được thành lập, thiên hạ thái bình, mọi người đều được sum họp gia đình.” Dứt lời cũng uống một hơi cạn bát.

“Tôi muốn chong chóng về nhà.” Hương Quế nói đoạn uống ngay một ngụm, Nguyệt Quế nghĩ ngợi một thoáng, chẳng nói năng gì, cũng uống một ngụm.

Lục Kiều Kiều thấy bầu không khí rất tệ, bèn thở dài rót cho mình một bát. Uống xong, cô lẩm bẩm: “Cứ đà này, vò



rượu chẳng mấy chốc là hết bay, các cô không được say đâu đấy.” Cô rót rượu cho Tô Tam Nương, tiện thể ngẩng lên hỏi: “Cặp mắt Tam Nương đẹp quá, đầu mắt cong cong đuôi mày nhọn, cô là con gái cả ư?”

Tô Tam Nương cười đáp: “Ha ha, từng nghe nói Lục tướng quân là tiên nữ, quả nhiên danh bất hư truyền, tôi đúng là con cả.”

Hồng Tuyên Kiều ngạc nhiên hỏi: “Vậy tại sao cô lại tên là Tô Tam Nương?”

Tô Tam Nương khề nhếch khóe môi lên, cũng coi như mỉm cười, hỏi tiếp: “Lục tướng quân có nhìn ra được chẳng?”

Lục Kiều Kiều giương mắt nhìn chăm chăm mặt Tô Tam Nương, mọi người đều tò mò đổ dồn ánh mắt vào Lục Kiều Kiều, đợi cô nói ra kết quả. Lục Kiều Kiều ngấm nghĩa một hồi, chợt bật cười: “Trời tối quá, không nhìn ra được, mọi người uống rượu đi thôi.”

Hồng Tuyên Kiều vội đoạt lấy bát rượu trong tay Lục Kiều Kiều: “Không được uống, nhất định cô đã thấy gì rồi, còn không nói thì, tối nay đừng hòng uống rượu.”

“Ái chà, các chị đem tôi làm trò cười rồi, tôi không nhìn ra cũng có gì lạ đâu, để Tam Nương nói ra chẳng phải cũng thế ư?” Lục Kiều Kiều vừa dài giọng ra vẻ vô tội, vừa nhìn vào mặt Tô Tam Nương, thấy cô đang như cười mà không phải cười, nhìn mình với vẻ thách thức. Hương Quế đứng bên cũng lắc lắc vai Lục Kiều Kiều: “Chị Kiều nói đi, nói sai Tô giám quân cũng chẳng để bụng đâu mà, phải không?” Tô Tam Nương gật đầu.

Lục Kiều Kiều nói: “Trời tối quá, không chắc tôi nhìn chuẩn được đâu, chúng ta chỉ uống rượu chuyện gẫu, nói sai điều gì cũng không phải chịu trách nhiệm nhì.”

“Lục tướng quân xin cứ nói.” Dứt lời, Tô Tam Nương ngồi ngay ngắn xuống phiến đá, đối diện với Lục Kiều Kiều, vẻ như đợi người ta xem tướng cho.

Lục Kiều Kiều liền nói: “Vì cô là con cả, nên tôi từng nghĩ có khi nào cô là người thiếp thứ ba của nhà họ Tô không, song cô lại trán vuông cằm tròn, có tướng vợ cả; sụn căn trên sống mũi giữa hai mắt cao thẳng, mũi là Phu tinh của phụ nữ, sống mũi cao thẳng là Phu tinh mạnh mẽ, lấy chồng sớm, bởi thế tôi đoán cô đã xuất giá từ thời niên thiếu, là vợ cả, đúng không?” Tô Tam Nương mỉm cười gật đầu.

Lục Kiều Kiều lại nói: “Tuy Phu tinh của cô đẹp thực, song lại bị một nếp nhăn ở Ấn đường đâm thẳng vào, kim treo phá Ấn, Phu tinh bị khắc, hẳn là trước năm hai mươi tuổi, chồng cô đã rời xa cô. Nếu chẳng phải cô là con cả mà lại lấy tên Tô Tam Nương, tôi sẽ cho rằng chồng cô vẫn còn tại thế, chỉ là đang đi xa, song dựa vào tên cô, cùng nỗi oán hận thấp thoáng trong tiếng sáo ban này, tôi đoán rằng chồng cô đã qua đời, tên cô được lấy theo tên chồng cô, anh ta tên Tô Tam, nên cô tự xưng là Tô Tam Nương để tưởng nhớ phu quân.”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều phán đoán đều im bất nhìn nhau, chẳng ai dám nói nửa lời. Hồng Tuyên Kiều dè dặt hỏi nhỏ: “Thực vậy ư?” Một cơn gió núi thổi qua, mấy sợi tóc mai dài của Tô Tam Nương phất ngang gương mặt vẫn nhả, cô thân nhiên cúi mắt nhìn xuống, cầm bát lên hớp một ngụm, chẳng nói chẳng rằng. Mọi người đều nhận ra, cô đã ngầm thừa nhận lời nói của Lục Kiều Kiều.

Nguyệt Quế vội đến bên cạnh Lục Kiều Kiều, ngồi thụp xuống, ánh mắt lộ vẻ lo âu: “Chị Kiều nhìn ra được chuyện sống chết của chồng cô ấy, chị xem hộ chồng em được không?”

Lục Kiều Kiều không nhìn Nguyệt Quế, chỉ cúi đầu uống một hớp rượu. Cô biết trong lúc phá vây ở thành Vĩnh An, chồng Nguyệt Quế chặn hậu, đã mất tích dưới sự truy kích của quân Thanh, bấy lâu vẫn bất vô âm tín. Dựa trên tướng mạo Nguyệt Quế, cô nhìn ra chồng cô ấy đã chết, chỉ là sợ Nguyệt Quế đau lòng, cũng muốn giữ lại cho cô một tia hy vọng, nên xưa nay không hề nói ra. Nguyệt Quế thấy Lục Kiều Kiều im lặng, lại càng kích động lắc tay cô gắng hỏi: “Có phải anh ấy chết rồi không? Chị Kiều, chị nói cho em biết đi, có phải anh ấy chết rồi không!”

Mọi người đều đã uống chút rượu, nhưng đối mặt với vấn đề ai ai cũng muốn hỏi này, lòng lại thấy lạnh run. Nguyệt Quế cứ khăng khăng vừa lay vừa vặn hỏi, song Lục Kiều Kiều chỉ im lặng.

“Tô Tam ca là hương chủ Hồng môn, đã bị bọn chó Thanh giết chết.” Tô Tam Nương lên tiếng cắt lời Nguyệt Quế, cũng phá tan bầu không khí lạnh phắc nặng nề: “Tôi bèn bán quách quán rượu của chúng tôi, dẫn theo các huynh đệ trong đường khẩu khởi nghĩa... báo thù cho chồng.”

Nguyệt Quế nhũn chân ngồi phệt xuống đất, đôi mắt thất thần ứa lệ, Hương Quế kêu một tiếng: “Chị!” rồi chạy đến ôm chầm lấy cô. Tô Tam Nương bèn rót một bát rượu đưa đến trước mặt Nguyệt Quế: “Cô khóc đi, khóc mãi sẽ cạn nước mắt...”

Lục Kiều Kiều nhìn Tô Tam Nương, thấy mắt cô ráo hoảnh, không một giọt nước, gương mặt đẹp dịu dàng như hoa chỉ toát lên vẻ bình thản đáng sợ.

Hồng Tuyên Kiều lần lượt ôm lấy vai các chị em: “Đừng nghĩ nhiều nữa, mọi người về ngủ đi, nửa đêm còn phải đi tuần nữa. Về đi về đi.”

Tô Tam Nương cáo từ, trở về doanh trại tiền quân, Hương Quế cũng dìu Nguyệt Quế đi. Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đi đến bên rìa vách núi, nhìn xuống vực sâu không đáy dưới chân, như nhìn vào tương lai không thể dự đoán. Hồng Tuyên Kiều hỏi mà như độc thoại:

“Tô Tam Nương đã báo được thù rồi chứ?”

“Những chuyện có thể đoán ra nhờ xem tướng, đều được định sẵn ư?”

“Sinh tử đã định, cũng sẽ có ân cừ phải không?”

Lục Kiều Kiều cũng neho mắt nhìn xuống vực núi tối om, buồn bã đáp: “Chị đừng nghĩ ngợi quá nhiều...”

“Chồng tôi thì sao?” Giọng Hồng Tuyên Kiều khẽ đến nỗi gần như không thể nghe thấy.

Hai người không nhìn nhau, cũng chẳng nói năng gì, chỉ nhắm nghiền mắt nghe kỹ đủ thứ âm thanh theo gió truyền tới, như đang đợi trời cao ban đáp án cho mình.

Một lúc lâu sau, Lục Kiều Kiều đột ngột quay người, chấp tay sau lưng, đi thẳng vào hang động tối om, ném lại một câu rất khê, đến nỗi Hồng Tuyên Kiều còn chẳng nghe rõ được: “Anh ấy chết rồi.”

Lục Kiều Kiều đã nghĩ ngợi rất kỹ mới nói cho Hồng Tuyên Kiều biết tin tức về cái chết của Tiêu Triều Quý mà cô thấy được từ tướng mạo Hồng Tuyên Kiều. Cô biết Hồng Tuyên Kiều không yêu Tiêu Triều Quý, sau hôn lễ ở Vĩnh An, vợ chồng họ gần nhau thì ít mà xa nhau thì nhiều, Hồng Tuyên Kiều luôn viện cớ việc quân bận rộn để tránh né không gặp họ Tiêu, Tiêu Triều Quý chẳng mấy chốc cũng cưới thêm vợ bé trong thành Vĩnh An. Sau khi phá vây ở Vĩnh An, Hồng Tuyên Kiều lại chủ động đề nghị dẫn quân từ Quê Lâm xuống Quảng Đông, chặn đánh không cho viện binh của quân Thanh tiến lên phía Bắc, dường như cũng tránh chiến đấu cùng Tiêu Triều Quý, song sự sắp xếp này vừa khéo hợp ý Lục Kiều Kiều.

Sau khi Jack bỏ đi, trong lúc lập đàn làm phép cầu mưa ở cửa Bắc thành Vĩnh An, Lục Kiều Kiều đã trảm cả bạch long lẫn xích long, vút bỏ khả năng sinh sản để đẩy nội công nữ đan lên cảnh giới tối cao, đồng thời cũng chuyển bát tự của

mình vào một con bù nhìn rơm, nhằm thoát khỏi sự sắp đặt của số mệnh, chẳng nê đặt bản thân vào hiểm cảnh không thể đoán trước sinh tử. Nhưng đây không phải mục đích cuối cùng của cô, điều cô muốn nhất là trở về quê Cát An làm một chuyện, hơn nữa phải đem cả đại quân cùng về. Bởi vậy khi Hồng Tuyên Kiều đề xuất muốn đem nữ quân rời khỏi chủ lực của quân Thái Bình, Lục Kiều Kiều chẳng cần tính quẻ, lập tức tán thành cả hai tay, sau khi thống nhất, hai người bèn dẫn theo hai ngàn nữ binh tinh nhuệ xuống Quảng Đông.

Mấy ngày nay, Lục Kiều Kiều không thấy tâm trạng Hồng Tuyên Kiều thay đổi nhiều, chỉ là ít nói ít đùa hơn trước, khi luyện binh lại nghiêm khắc hơn, bản thân siêng năng luyện công hơn. Nhìn những thay đổi lạ lùng ấy của Hồng Tuyên Kiều, Lục Kiều Kiều cũng chẳng đoán nổi rốt cuộc cô vui hay buồn, có lẽ là cả hai. Đa phần người nhà của các nữ binh đều ở trong quân Thái Bình, Lục Kiều Kiều xem tướng họ, thấy càng lúc càng nhiều người mang khí sắc có người thân tử vong, cô không dám nói ra e nao núng lòng quân, song hoàn toàn có thể hình dung tình trạng thâm hiểm của quân Thái Bình ở Hồ Nam.

Sau đó, tin vui đánh hạ thành trì từ phía quân chủ lực liên tiếp được truyền tới, theo tin báo về, họ cũng biết được quân Thái Bình đã tiến về phía Đông men theo dòng Trường Giang, áp sát trấn Vũ Xương, một nơi trọng yếu của Giang Nam. Từ Thiệu Châu Quảng Đông đi lên phía Bắc, men theo dòng Vũ Giang có thể đến Hồ Nam, men theo Trinh Giang có thể đến Giang Tây, khi quân Thái Bình vượt qua Hồ Nam đánh đến Vũ Xương ở Hồ Bắc, cánh quân Thanh bị nữ quân giữ chân ở núi Kim Kê Vũ Giang cũng không cần phải tiến lên phía Bắc đến Hồ Nam nữa, tin tức này đưa đến, cũng ngầm báo với họ một điều, nhiệm vụ giữ chân địch ở núi Kim Kê đã hoàn thành một nửa.

Vấn đề là vẫn còn một bộ phận quân Thanh ở phủ Thiệu Châu chia binh theo dòng Trinh Giang lên phía Bắc kéo vào Giang Tây, rồi tiếp tục đi lên hội quân với cánh quân giữ thành Vũ Xương, bởi vậy muốn hoàn thành nhiệm vụ, nữ quân phải đến Giang Tây chặn đánh hoặc truy kích quân Thanh tại đó, sau cùng sẽ hội quân với quân Thái Bình. Hiện giờ điều bọn họ cần suy tính là làm sao để xuống núi tiến đến Giang Tây, Lục Kiều Kiều cũng phải đích thân trở về Cát An hoàn thành tâm nguyện.

Càng muốn đi, càng không thể để toán quân Thanh dưới núi biết mình muốn đi, bằng không dù có xuống núi phá được vòng vây, cũng sẽ bị quân Thanh lăng nhăng bám đuôi truy kích, như vậy thì xuống núi còn ý nghĩa gì, lại đánh mất luôn thế chủ động và bí mật trong quân sự. Suốt mấy ngày, Lục Kiều Kiều đứng trên đỉnh Nhất Tự quan sát tình hình doanh trại quân Thanh, phát hiện đội vận lương trước đây vẫn liên tục ra vào đã ngót hẳn đi, lương thực chuyển đến cũng giảm đi rất nhiều, trong cuộc chiến tiêu hao lương thực này, xem ra quân Thanh đã bắt đầu thất thế. Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều bàn bạc với nhau, vạch ra một kế hoạch đánh úp rất táo bạo.

Vào một đêm trăng mờ gió lạnh, hai trăm nữ binh vận áo đen, võ công cao cường mang theo một lượng lớn địa lôi hỏa dược, dưới sự chỉ huy của Tô Tam Nương lên vào doanh trại quân Thanh, nhét địa lôi vào kho lương kích nổ, ngọn lửa đẹp đẽ bùng lên thiêu đốt suốt một đêm, doanh trại quân Thanh biến thành biển lửa. Quân Thanh thương vong không nhiều, song những kẻ sống sót còn đau khổ hơn người tử thương, bởi ngày ngày phải ôm bụng rỗng, đợi ít nhất nửa tháng nữa lương thực tiếp tế từ phủ Quảng Châu mới tới, cứ đà ấy, mấy ngàn gã đàn ông chẳng mấy mà chết đói, quân Thanh đành tìm tới các huyện trung thu lương thực. Cả vùng núi Bắc Quảng Đông vốn nghèo xơ xác, lại bị quân Thanh hạch sách đủ thứ suốt mấy tháng nay, đã chẳng còn lương thực dự trữ nữa, đám quan quân đi trung thu sau khi trút giận một phen cũng đành ra về tay trắng. Chủ tướng quân Thanh then quá hóa giận, lập tức phát động một đợt tấn công lên núi Kim Kê báo thù, hòng lấy lính đối đánh lên núi cướp lương, song nước cờ này cũng đã nằm trong tính toán của Lục Kiều Kiều.

Các khe núi trên núi Kim Kê đã chuẩn bị sẵn đá tảng, còn sắp sẵn một món quà hay ho hơn cả đá tảng để tặng quân Thanh, chỉ đợi chúng tới lấy.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều mỉm cười đứng bên đông củ cải cao bằng người, nhìn toán quân Thanh xếp thành một hàng dọc đứng thẳng chém giết xông lên núi, cờ lệnh vừa phát, các nữ binh liền nhặt củ cải ném xuống tới tấp, thoát đầu, đám lính Thanh còn kêu la tháo chạy, sau đó chợt nghe rộ lên tiếng hoan hô: “Đừng sợ, đừng sợ, là củ cải mà! Bọn giặc cái trên núi chỉ ném củ cải xuống thôi, các anh em xông lên nào!”

Song lần này đám quân Thanh xông lên đâu được may mắn thế, nghênh đón chúng là hàng loạt đá tảng hàng thật giá thật, lính Thanh đã bỏ khiên, chỉ vận đồ nhẹ ulla lên, lập tức bị đánh ngã rất nhiều. Có điều toán lính vây đánh núi Kim Kê là quân Bát Kỳ, không vì thất bại một đôi lần mà dễ dàng thoái lui, đội súng Tây phía sau dưới sự yểm hộ của đội khiên tức thì xông lên phản kích. Nào ngờ nữ quân tại các công sự phòng ngự ở khe núi cũng rút súng ra bắn trả. Loại súng này có từ thời Minh, khác súng Tây ở chỗ chỉ bắn ra đạn sắt chứ không phải đạn chì chuẩn xác, nòng súng dài như kèn xô na song ngắm bắn cũng chẳng chính xác, có điều hàng loạt người cùng nổ súng như vậy cũng gây được uy lực đáng sợ trong đánh giáp lá cà.

Lửa từ hòng súng kèm theo đá lớn đổ ập về phía đội súng Tây của quân Thanh, các binh sĩ bị đá đập trúng phải chịu đau, nhưng những kẻ bị súng bắn trúng lại thấy thân thể không bị thương nặng như dự kiến, tựa hồ lửa đạn chỉ là hư trương thanh thế. Chúng phát hiện chỗ khô giáp bị bắn trúng dính đầy những đốm trắng, trên mặt đất cũng rải đầy tám và bông nổ, nhặt lên bỏ vào miệng nhai thấy thơm ngát. Bấy giờ chúng mới cảm thấy giặc tóc dài trên núi có điểm bất thường, dù không có đạn sắt cũng không thể nào lấy thóc lúa ra đánh trận chứ, rõ ràng là khoe khoang mình có thóc gạo đầy bồ, quá thật khinh người quá lắm. Nghĩ vậy, các tướng lại hăng hái tinh thần, xua quân tiếp tục đánh lên núi.

Quân Thanh hùng hực khí thế đánh lên núi, khi đi tới khúc quanh nguy hiểm dễ bị phục kích, ai nấy đều hết sức cẩn thận, sẵn sàng tránh đá, song lại không khỏi mong đợi sẽ có củ cái ném xuống, lần này chẳng rõ sẽ là đá tảng hay củ cái đây?

Chợt trên đầu vang lên mấy tiếng gà kêu, rồi một con gà mái mập ú bay thẳng về phía chúng. Một tay thiện xạ Bát Kỳ đối rã họng không nhin nổi giờ súng bắn một phát, trong tiếng súng nổ giòn tan, con gà mái tức thì rơi xuống, khiến cả đám lính Thanh trợn tròn mắt nhìn. Chẳng bao lâu sau, tiếng reo mừng lại lao nhao rộ lên, mười mấy con gà mái béo mập lần lượt bay ra, lập tức trong khe núi vang lên một đợt súng, cả đám gà đều bị quân Bát Kỳ bắn hạ, trên núi rào lên một tràng vỗ tay nhiệt liệt, các nữ binh cũng không ngớt lời tán thưởng tài thiện xạ của lính Bát Kỳ. Cả đám binh lính hồi hả nhặt gà, vui đến nỗi cười toé toét. Có điều tiếng súng vừa dứt, nguy hiểm liền ập tới, lần này bay xuống lại là đá tảng, đội súng Tây vội vã xách gà vừa chạy vừa lăn xuống núi, đánh chết cũng không chịu tấn công lên nữa, chỉ nhắm nhắm muốn chén một bữa gà nướng trước đã.

Cuộc chiến không công bằng như vậy chẳng thể kéo dài quá lâu, cái gọi là tấn công mang tính báo thù về lý thuyết đã hoàn thành, chẳng mấy chốc, quân Thanh bèn thu binh vượt sông về trại, báo cáo tình hình chiến trận hôm nay lên tổng binh.

Mấy tháng trước, để phát binh chi viện phương Bắc, Thiên tòng Bố Thái đã được tạm thăng lên chức tổng binh, đẩy ra chiến trường, sau khi nghe các tướng lĩnh chỉ huy báo cáo xong, ông ta hồi hả trở về trường trung quân. Trong trường đã bày một nồi lớn gà hầm củ cái, mùi mỡ gà thơm ngào ngạt, A Đồ cách cách và mấy a ca đang ngồi bên bàn gấp lấy gấp để thịt gà bỏ vào cháo, thấy Tổng binh Bố Thái bước vào tất cả đều dừng đũa.

Thiên tòng Bố Thái cau mày nhìn nồi gà hầm, âm thầm vắt óc nghĩ kế hoạch tiếp theo. Ông dùng hai ngón tay bốc một miếng gà bỏ tọt miệng, nhai kỹ một hồi, nuốt cả xương vào bụng rồi thè lưỡi liếm mép nói: “Mùi vị không giống gà Thanh Viễn nhi.”

A Đồ cách cách nói ngay: “Đây là gà trống thiên bản địa, mỗi con nặng năm sáu cân đấy, thịt hơi dai nên chúng con đem hầm củ cái, nhưng mỡ rất thơm, củ cái cũng ngon lắm.”

“Củ cái cũng là từ trên núi ném xuống ư?” Tổng binh Bố Thái dứt lời lại ném một miếng củ cái, lập tức thấy miệng ngọt thanh, nuốt nửa thốt lên khen ngon. Ông trợn mắt nuốt chửng miếng củ cái, bắt gặp A Đồ cách cách và mấy a ca đều đang gật đầu với mình.

Tổng binh Bồ Thái mấy ngày nay đã mệt nhọc vì chuyện bị đốt lương, đến giờ mới có được miếng ăn ngon, mà còn là lương thực của quân địch phải đổi bằng mạng sống của biết bao tướng sĩ, nghĩ vậy, ông lại đau đớn rã rời ngồi xuống, chẳng còn lòng dạ nào ăn nữa. Đàn con thấy cha không ăn, cũng chẳng ai dám động đũa.

Tổng binh Bồ Thái gỡ mũ giáp đội đầu ném lên bàn, bực bội nói: “Các con cứ ăn đi, ta không bụng dạ nào ăn nữa.”

A Đồ cách cách khẽ hỏi dò: “Cha ơi, hay là ta lui binh đi?”

Nào ngờ Tổng binh Bồ Thái vừa nghe liền ngồi thẳng dậy quát lớn: “Mày đùa kiểu gì đấy!”

A Đồ cách cách cúi đầu lầm bầm: “Không đánh lên núi được, mấy nghìn người đói khát, lại không trưng thu được lương thực, mà người bị thương rất nhiều...”

Tổng binh Bồ Thái ngoảnh lại nhìn xem có người ngoài nào bước vào trường trung quân không, rồi mới ghé sát mặt A Đồ cách cách đáp khẽ: “Chúng không lui binh trước, ta làm sao lui binh? Dù thế nào ta cũng phải tấn công lên núi, còn viết báo cáo gửi lên, mới có thể về Quảng Châu trình báo được.”

A Đồ cách cách ghé sát lại gần hơn: “Cha à, chi bằng... để con lên núi bảo họ đi, được không?”

Tổng binh Bồ Thái lại dựng thẳng người dậy, trợn trừng mắt nhìn A Đồ cách cách, ánh mắt đầy vẻ nghi hoặc và khó hiểu.

A Đồ cách cách đứng dậy đến bên cạnh Tổng binh Bồ Thái, thì thầm vào tai ông: “Lúc con bỏ nhà ra đi, từng kết bạn với thủ lĩnh của cánh quân tóc dài này, con sẽ bảo họ rằng cha không đuổi đánh họ nữa, để họ đi suốt đêm rời khỏi nơi này, sau đó cha tấn công lên núi, như vậy quay về có thể viết chiến báo rồi... Cha đừng nghĩ ngợi nhiều nữa, chuyện này càng nhanh càng tốt, ít nhất ta phải lui về phủ Thiệu Châu mới có lương thảo được.”

Thiên tử Bồ Thái đảo mắt một vòng, trông thấy mấy a ca lại bắt đầu ăn gà, bèn hạ giọng bảo: “Để lại cho ta một ít. A Đồ, con đi mau đi... Ấy, ăn no đã hăng đi nhé.”

Gương mặt A Đồ cách cách lập tức lộ ra nụ cười mừng rỡ, cô cắn một miếng gà ngậm trong miệng rồi ôm mũ giáp ra khỏi doanh trại, vượt sông lên núi Kim Khê.

Băng qua Vũ Giang chính là trấn Bình Thạch, ngẩng đầu liền trông thấy núi Kim Kê cao ngất chọc trời, A Đồ cách cách cời khô giáp trên người, bỏ cả đao và cung tên, chỉ mặc một bộ kỳ bào bó chên, chạy như bay lên núi, được nữ binh canh phòng chỉ dẫn, chẳng bao lâu cô đã đến trước đại doanh trung quân của nữ quân. Lục Kiều Kiều đang thao luyện binh sĩ tại vạt đất bằng trên đỉnh núi, chợt thấy A Đồ cách cách một mình lên núi, không giấu được vẻ kinh ngạc:

“Thỏ con? Em vẫn ở đây ư?”

A Đồ cách cách đồ búng mặt chạy đến trước Lục Kiều Kiều, hỏn hển nói: “Chị Kiều, em muốn lên gặp chị từ lâu rồi kia, lần trước ở phủ Thiệu Châu, em bị chị bắn rơi xuống nước, chưa kịp nhìn kỹ chị, thì ra càng lúc chị càng trẻ thế này.”

Lục Kiều Kiều phồng mũi vì được khen, cười hì hì đáp: “Đâu có đâu có, chẳng qua phong thủy núi này tốt, chúng ta ăn sung ở sướng nên mới béo trắng ra thôi, ha ha ha... Em lớn lên cao hơn cả chị rồi, trông ra đáng con gái lắm, mặt mày lại hồng hào...” Vừa nói, Lục Kiều Kiều vừa đưa tay vuốt má A Đồ cách cách, coi cô như một đứa bé. A Đồ cách cách thâm nghĩ, cao hơn Lục Kiều Kiều có khó gì, xưa nay Lục Kiều Kiều chỉ cao chừng bốn thước rưỡi, dung mạo hiện giờ còn trẻ hơn cả mấy năm trước, người không biết còn tưởng cô mới mười sáu mười bảy tuổi.

“Nào, ta ra chỗ nào mát mẻ chuyện trò đi.” Lục Kiều Kiều kéo tay A Đồ cách cách đi về phía hang động vẫn thường bàn bạc quân cơ. A Đồ cách cách ngoái lại nhìn đám nữ binh đang thao luyện, thấy họ bày binh bố trận ngay ngắn chỉnh tề, thao diễn trận pháp thiên biến vạn hóa, cô nhìn mà chẳng hiểu gì hết; động tác của các nữ binh đều mạnh mẽ, tiếng hô “giết” vang trời, Hồng Tuyên Kiều đứng trên bệ điểm tướng, thất lưng cắm cờ lệnh ngũ sắc, oai phong lẫm liệt, thoạt nhìn cũng biết đây là một đội quân thép đánh đâu thắng đó, so với bốn ngàn tên lính Bát Kỳ nghiện rạc dưới núi quả là một trời một vực.

A Đồ cách cách đi theo Lục Kiều Kiều, len lén nói: “Chị Kiều à, em không có thời gian hàn huyên lâu với chị đâu, quân lính Bát Kỳ dưới núi do cha em chỉ huy, hiện giờ lương thảo không đủ, giặc tóc dài đã đánh đến Vũ Xương, chúng em không thể cứ đóng quân bao vây nơi này nữa...”

“Ờ? Các người cũng biết đã đánh đến Vũ Xương, sao còn không đuổi theo truy sát?”

A Đồ cách cách biết Lục Kiều Kiều đang châm chọc, đành cười trừ đáp: “Em đã chứng kiến tài điều binh của chị Kiều rồi, chị cần gì chế nhạo chúng em nữa. Cha em vốn là quân phòng ngự Quảng Châu, không phải đi xa chinh chiến, nhưng triều đình hiện giờ điều binh khiến tướng loạn cả lên, nên cha em mới bị phong quan đầy ra chiến trường, nào ngờ lại gặp phải chị. Hiện giờ dưới núi đã cạn lương, chúng em phải mau chóng lui về Lạc thành hoặc Thiệu Châu mượn lương, nhưng



nếu rút lui như vậy, trở về cha em sẽ bị trị tội, bởi thế em muốn xin chị dẫn quân xuống núi trước, sau đó để cha em lên núi đạo quanh một vòng, quân Bát Kỳ sẽ lập tức lui về Quảng Châu trình báo.”

Nghe A Đồ cách cách nài nỉ, Lục Kiều Kiều cười thâm trong bụng, nhưng chỉ lặng thinh không nói, dẫu A Đồ cách cách đến bên một chiếc bàn trước hang động ngồi xuống, ung dung pha một ấm trà: “Chúng ta không định xuống núi đâu, em cũng biết đấy, đại quân di chuyển phiền phức lắm, các người chẳng có lương thảo gì, hóa ra lại nhẹ nhàng nhanh nhẹn, chúng ta ở đây đầy đủ cả ba quân, súng pháo quân lương cái gì cũng chất thành đống, đâu phải nói đi là đi được. Em thấy đấy, chúng ta toàn đàn bà con gái, nếu rời khỏi đây thì biết đi đâu? Chẳng phải lại đến Vũ Xương đánh trận với đàn ông ư? Ai muốn liều mạng ngu ngốc thế chứ, trên núi Kim Kê, chúng ta có thể trồng trọt nuôi gà nuôi cá, tự cung tự cấp, ngày nào thiên hạ còn chưa dứt nạn binh đao thì chúng ta chưa xuống núi.”

A Đồ cách cách nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, cơ hồ muốn khóc òa lên, lắc lắc tay Lục Kiều Kiều vật nài: “Chị Kiều ơi, cha em là người thật thà, chị đừng trêu chọc ông ấy nữa, mấy ngày nay dưới núi chỉ há mồm chờ ăn, hôm qua chị còn tặng cho họ mười mấy con gà, ăn rồi bụng càng đói hơn...”

Lục Kiều Kiều và các thân binh bên cạnh nghe thấy câu này liền cười phá lên, Lục Kiều Kiều cười đến nỗi thở không ra hơi, hỏn hển hỏi: “Em cũng ăn gà ư? Mùi vị thế nào?”

“Thơm lắm, nhưng thịt hơi dai...” A Đồ cách cách không cười nổi, đỏ bừng mặt thật thà đáp.

“Lát nữa sẽ cho em thêm mấy con nữa, lúc hầm nhớ đổ thêm ít giấm, thịt gà sẽ mềm.” Lục Kiều Kiều dút lời, lại không nhịn được cười phá lên.

“Còn việc của cha em...” A Đồ cách cách lo lắng hỏi.

Lục Kiều Kiều cười chán chê mới mím cười hiền hậu, nắm lấy tay A Đồ cách cách như chị gái nắm tay em, dịu dàng nói: “Hiện giờ đôi bên đang đánh trận, chị không thể tin bất cứ lời nào của cha em, thậm chí cũng không thể tin em, bởi thế chúng ta không thể phối hợp với em được. Có điều, nếu cha em thực sự cần một bản chiến báo để trở về có cái trình lên, văn thư của chúng ta sẽ viết cho em một bản, miêu tả rõ địa hình địa mạo trên núi cùng vị trí đóng quân của chúng ta, quay về em cứ dựa theo báo cáo giả ấy mà trình bày là được. Đương nhiên những gì tiết lộ cho em chỉ có chừng mực thôi, không thể miêu tả cách bày binh bố trận thực sự cho các người được, nhưng cũng sẽ có vài phần sự thật, quan lại ở Quảng Châu sẽ không nhìn ra được thật giả đâu.”

“VẬY...” A Đồ cách cách bối rối nhìn Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều vỗ vỗ lên tay cô bảo: “Thò con à, giờ chúng ta cái gì cũng có, các người cái gì cũng không có, đừng đề cập đến giá cả nữa, bằng không chọc cho mấy nghìn nữ binh này nổi giận, kéo xuống núi cướp trại thì bốn ngàn binh lính dưới kia chẳng biết còn bao nhiêu người về được Quảng Châu đâu. Em không phát hiện ra ư? Nửa năm nay chúng ta vẫn nương tay không chủ động tấn công, em nghĩ là tại sao nào? Vì chị đoán rằng em ở dưới núi, nếu Thiên quân không cẩn thận lỡ giết mất cô bé đáng yêu như em, chị sẽ áy náy lắm đó.”

A Đồ cách cách nhìn thấy vẻ chân thành trong mắt Lục Kiều Kiều, biết câu này không phải nói đùa, liền cảm kích gật đầu. Lục Kiều Kiều bèn gọi văn thư thảo chiến báo, A Đồ cách cách ghé lại ngồi xuống bên cô, hỏi: “Chị Kiều có biết A Văn ở đâu không?”

Lục Kiều Kiều kinh ngạc nhìn A Đồ cách cách, miệng há ra hỏi lâu không thốt nên lời, khó khăn lắm mới nặn ra được một câu: “Em chịu khổ ở đây nửa năm nay là vì chuyện này ư?”

Thấy A Đồ cách cách chăm chú nhìn mình, Lục Kiều Kiều thở dài: “Em là người Mãn, cậu ta là đệ tử Hồng môn, chỉ chăm chăm phản Thanh phục Minh, hai người sao có thể ở bên nhau được?”

“Chẳng phải chị Kiều cũng thành thân với Jack đấy ư?”

“Nhưng nước Mỹ và Trung Quốc đâu có đánh nhau.”

“Nếu đánh nhau thì sao?”

Thấy A Đồ cách cách cứ vụn riết, Lục Kiều Kiều áp ứng đáp: “Vốn dĩ không đánh mà, nếu có đánh cũng chẳng liên quan gì đến chúng ta... Nói thể này vậy, chuyện của chị và Jack không giống chuyện của em, dù em có tìm thấy cậu ta, thì người ta cũng phải thích em mới được chứ?”

“Em đối tốt với cậu ta, sao cậu ta có thể không thích em?”

Lục Kiều Kiều bật cười: “VẬY... Em đối tốt với người ta là người ta phải thích em ư?”

“Đúng rồi, ai đối tốt với em em cũng sẽ thích người đó.” A Đồ cách cách hồn nhiên đáp.

Lục Kiều Kiều cau mày gãi đầu lăm bằm: “Thế này thì... phiền thật... người nhà em nhất định sẽ đánh chết em đấy...”

“Chị Kiều từng bảo chúng em, khi một người cam tâm tình nguyện làm trẻ mồ côi thì mới trưởng thành thực sự kia mà. Giờ em hiểu ý chị rồi.”

Lục Kiều Kiều lấy làm lạ hỏi: “Chị từng nói thế ư? Nói lúc nào cơ?”

“Trên núi Đinh Hồ, tháng Bảy năm Kỷ Dậu ấy.”

Lục Kiều Kiều nghiêng răng gãi đầu ròn rột mấy cái: “Oh my God... Mấy câu này em đều nhớ cả, nói chuyện với em đúng là phải cẩn thận, cẩn thận.”

“Cha em nói sẽ không quản việc của em, chỉ cần là người em thích, ông đều chấp nhận hết.”

Lục Kiều Kiều thở hắt ra chống lưng nói: “Em tốt số thật đấy, còn được một người cha như vậy nữa, chính là người ở dưới núi ư?”

A Đồ cách cách ừm một tiếng, đoạn nôn nóng hỏi: “Chị Kiều, em muốn gặp A Văn lắm, chị biết cậu ta ở đâu thì nói cho em đi.”

“Thời gian chị gặp cậu ta còn ngắn hơn em mà, chị cũng chẳng nhận được tin gì về Long Nhi và A Văn, Long Nhi còn chủ động rời xa chị nữa.”

“Chị Kiều gieo quẻ như thần, chị bói hộ em một quẻ đi, em xin chị đấy.”

Lục Kiều Kiều bắt lặc hỏi: “Chị bói ra rồi em định thế nào đây? Đi tìm cậu ta luôn, không theo cha em về Quảng Châu?”

“Phải.” A Đồ cách cách kiên quyết đáp.

Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt A Đồ cách cách, thấy ánh mắt cô đầy vẻ kiên định cố chấp. Lục Kiều Kiều gật đầu tán thưởng: “Con gái người Mãn muốn là làm, thô con quá nhiên là nữ nhân chân chính, nếu chị là đàn ông, hẳn cũng sẽ thích

em. Chị sẽ đoán cho em một chữ, em chọn lấy một chữ đi.”

“Nơi này là núi Kim Khê, em muốn đoán chữ ‘kê’.”

Lục Kiều Kiều nghe nói phì cười: “Ha ha, chị thấy em thêm ăn gà đến phát điên rồi. Chữ kê bên trái là bộ hễ, bên phải là bộ điều, dưới chữ điều có bốn chấm làm chân, bên trong có một chấm ý chỉ đứa trẻ trong lòng, bên cạnh câu ấy bây giờ có bốn người lớn, một đứa nhỏ... Bốn người lớn một đứa nhỏ à?” Lục Kiều Kiều nói đến đây bỗng trầm ngâm. Cô ý thức được Cố Tư Văn đang ở cạnh những ai: Jack nhất định đã tìm thấy con gái, song vẫn chưa chia tay An Long Nhi và Cố Tư Văn, bọn họ cộng thêm Sái Nguyệt vừa đứng bốn người lớn, nếu lại thêm một đứa bé, chính là ứng với dịch tượng của chữ điều.

A Đồ cách cách thấy Lục Kiều Kiều nói được nửa câu thì nín lặng, nôn nóng hỏi: “Chị Kiều, sao thế?”

“Không sao. Chữ hễ bên trái thêm ba chấm là khe suối, suối là thủy tượng phương Bắc, chim là hỏa tượng phương Nam, chim bay qua khe suối hàm ý đi từ phía Nam lên phía Bắc.”

A Đồ cách cách hỏi: “Vậy em phải đi theo hướng đó để tìm A Văn ư? Liệu có tìm được không?”

“Hừ...” Lục Kiều Kiều buột ra tiếng cười bất đắc dĩ, đón lấy bức chiến báo nữ văn thư trình lên, xem qua rồi đáp: “Nếu em cứ khẳng khẳng muốn tìm cậu ta, thì phải chuẩn bị tâm lý gặp rồi sẽ càng đau khổ hơn, bên trong chữ hễ có bộ ti, mấy người bọn họ có tình cảm thâm kín với nhau, nếu thay chữ hễ bằng chữ khẩu thì thành chữ minh, ứng với loạn phượng hòa minh<sup>(1)</sup>, cậu ta và Sái Nguyệt có lẽ đã tình chàng ý thiếp, chẳng dung được em nữa rồi.”

A Đồ cách cách nghe nói liền biến sắc: “Không thể nào, Sái Nguyệt thích Long Nhi, đâu có thích A Văn!”

“Em hỏi vị trí của Cố Tư Văn, chữ kê này đoán về việc của Cố Tư Văn, chuyện tình cảm ấy rõ ràng có liên quan đến cậu ta. Thỏ con à, nên biết rằng lửa gần rơm lâu ngày cũng bén, dù em yêu một người đến đâu, nhớ nhung người ta chừng nào chẳng nữa, nhưng nếu xa nhau lâu ngày thì tình cảm sẽ nhạt nhẽo dần; ngược lại nếu ngày ngày kề cận, chỉ cần không có mâu thuẫn gì lớn, dần dà sẽ càng lúc càng thân quen, nhất là đàn ông và phụ nữ, thân quen rồi sẽ nảy sinh tình cảm.”

A Đồ cách cách quật cường đáp: “Em mặc kệ, hai năm nay em đã suy xét kỹ, rốt cuộc mình thích người thế nào, muốn sống một cuộc sống ra sao rồi. Em phải tìm A Văn hỏi cho rõ ràng, chị chỉ cần cho em biết phải đi về hướng nào để

tìm thấy cậu ta là được.”

Lục Kiều Kiều trao bản chiến báo cho A Đồ cách cách, dặn dò: “Đường là do mình chọn lấy, em từng nói với chị, theo đại quân đi lên phía Bắc là lựa chọn của em, nên nếu em rời bỏ đại quân, sau này cũng đừng hối hận. Vừa rồi chị đã nói đầy thôi, bọn họ đang đi lên phía Bắc, cứ theo ý chim Nam bay lên phía Bắc đến bờ nước mà suy, hẳn bọn họ sẽ đến Trường Giang, gà lại là loài sống theo bầy, bởi thế rất có thể họ đang đến hội quân với cánh chủ lực của Thiên quân, hiện giờ em lên đường đến Vũ Xương, men theo Trường Giang sẽ gặp được họ. Có điều Thiên quân chuyên giết người Mãn, em đi như vậy chẳng phải là tự tìm chết ư?”

“Cởi bộ đồ này ra thì mọi người đều nói tiếng Hán, ai phân biệt được là người Mãn hay người Hán chứ, em chẳng sợ.” A Đồ cách cách nhận lấy chiến báo chấp tay chào Lục Kiều Kiều: “Cảm ơn chị Kiều chỉ dẫn, tuy A Đồ là người Mãn, nhưng mãi mãi sẽ coi chị như người chị tốt, em xuống núi đây.” Dứt lời liền chạy như bay xuống núi, Lục Kiều Kiều nhìn theo bóng cô, cười gượng.

Hồng Tuyên Kiều luyện binh xong đi tới trước hang động hỏi: “Cô bé đó tới đây làm gì vậy?”

Lục Kiều Kiều rầu rĩ đáp: “Tới tìm tội để mang.”



## • CHƯƠNG 6 •

### Tự phá mộ tổ

Sau khi A Đồ cách cách xuống núi, quân Thanh bèn gỡ trại lui binh ngay trong ngày. Hồng Tuyền Kiều thoát tiên phái thám tử bám theo lộ trình rút lui của quân Thanh, lại đợi thêm nửa tháng nữa, tới khi nhận được tin các lộ thám báo đưa về, nói quân Thanh quả thật đã đi xuống phía Nam trở về Quảng Châu, họ mới thông thả xuống núi, theo đường Hồ Nam tiến vào Giang Tây, rồi men theo Cống Giang đi về phía Bắc nhắm hướng Trường Giang. Giờ đương lúc đầu đông, nữ quân chỉ chọn đường núi vắng vẻ không người mà đi, lá vàng trên núi còn chưa rụng hết, gió bắc mới nổi, quét hết mây mờ, khiến bầu trời trong vắt không một gợn mây, đi giữa rừng núi phong cảnh đẹp đẽ, khiến lòng người cũng thư thái nhẹ nhàng. Vì không có quân vụ trọng yếu, cũng chẳng bị quân địch truy đuổi, nên họ cứ đi rồi lại dừng, vừa đi vừa nghỉ ngơi, hành quân rất thông dong thoải mái, tròn một tháng mới tiến vào vùng núi ngoài rìa phía Tây huyện Cát An, Giang Tây.

Bước vào địa giới Cát An, Lục Kiều Kiều trở nên sôi nổi khác thường, luôn miệng giới thiệu phong tục, đặc sản và lịch sử văn hóa của Cát An với các tướng sĩ bên cạnh. Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyền Kiều cùng ngồi trong xe ngựa, khi nữ quân từ vùng núi tiến vào một thung lũng chỉ còn cách phủ Cát An chừng một ngày đường, cô nói với Hồng Tuyền Kiều: “Phía trước là trấn Diêu Nguyên, có rất nhiều món ngon và thú vui, chúng ta cho quân đóng trại tại đây, để các chị em chia nhau đến Diêu Nguyên dạo phố mua đồ được không? Chúng ta cũng có thể vào làng chơi.”

Hồng Tuyền Kiều bị vây trong núi suốt nửa năm, đã thèm dạo phố đến phát cuồng, vừa nghe nói liền sáng mắt lên: “Sao cô chẳng bảo sớm?” Dứt lời ngồi trong xe giờ ngay ra một ngọn cờ vàng, toàn quân tức thì dừng lại. Hồng Tuyền Kiều lại hỏi: “Một thị trấn bé bằng bàn tay thế này, nếu hai ngàn mỹ nữ của chúng ta cùng kéo vào, chẳng phải sẽ chen đống cả cửa hàng của người ta sao?”

Lục Kiều Kiều cười khanh khách, cởi bộ đồ tướng quân đỏ rực, thay sang bộ kỳ bào xanh lục: “Trấn Diêu Nguyên tuy

gọi là trấn nhưng cũng rộng rãi lắm, phú thương bán địa đều dồn cả về đây, diện tích phải bằng nửa phủ Thiều Châu đấy, người trong đó ước chừng chẳng được một vạn cũng phải tám ngàn. Các thương gia Giang Hữu<sup>(1)</sup> kiếm tiền ở bên ngoài rồi lại phung phí hết vào đây, trong trấn san sát nhà cao cửa rộng, đầy rẫy đình đài lầu gác, những thứ quần áo gấm lụa sơn phần tốt nhất đẹp nhất trong thiên hạ chẳng thiếu món gì, sơn hào hải vị ở đây chỉ như cơm bữa, gánh hát, lầu xanh, hiệu buôn Tây xếp thành hàng dài dọc theo bờ sông, trời vừa sập tối, trên phố đã chen vai thích cánh đông nghẹt, vô cùng náo nhiệt, được gọi là Tiểu Nam Kinh của Giang Tây đó.”

Hồng Tuyên Kiều nghe được nửa chừng đã hối hả thay đồ, vừa thay vừa nói: “Hiện giờ quân Thanh chặn đánh Thiên quân ở khắp nơi, chúng ta phải cẩn thận một chút, tôi với cô đi trước thăm dò... Đúng rồi, phải mang bao nhiêu tiền đây?”

Lục Kiều Kiều lại phá lên cười, tít cả mắt: “Ha ha... Nhìn chị sốt ruột chưa kìa, định vợ một nắm sơn thơm phần đẹp về dùng chứ gì? Tôi nắm rõ tình hình ở đó nên có thăm dò hay không cũng chẳng sao, trấn Điều Nguyên bốn bề là núi, song có thể vận hàng theo đường Lư Giang vào, giữa trấn còn có dãy Trường An hình dáng như răn, chia đôi thị trấn, từ trên cao nhìn xuống trông như một tấm Thái Cực đồ vậy, nhà cửa trong trấn cũng được bố trí theo tượng quẻ Ly.”

Hồng Tuyên Kiều khoác kỳ bào vào, cài nút xong xuôi mới hỏi: “Ồ? Đặc biệt quá nhỉ, địa thế phong thủy nơi đó tốt lắm ư?”

“Xây trấn theo hình Thái Cực đồ chẳng liên quan gì tới việc phong thủy tốt hay không, nếu cứ xây thành Thái Cực thì được phong thủy tốt, vậy tất cả thành thị thôn làng đều xây như thế là xong, còn cần phong thủy sư tầm long điểm huyệt làm gì? Có điều thị trấn xây theo bố cục quẻ Ly thuộc hỏa thì cũng khó nói lắm, quẻ tượng do trời sinh, lấy hình ý biểu thị dữ lành, năm nay lại là Nhâm Tý đại thủy, nên nơi này xây theo quẻ Ly thành ra bất lợi vô cùng.”

Hồng Tuyên Kiều vội vã xoa phần lên mặt, lại lục tung xe ngựa tìm bạc nhét đầy túi thơm, tiện miệng đáp: “Vậy bị thủy khắc hỏa ư, chuyện này đến tôi cũng biết. Trời sắp tối rồi, cho họ cắm trại nấu cơm đi, chúng ta vào trấn ăn tối nào, nhanh lên nhanh lên.”

Thấy hai người trang điểm lộng lẫy bước xuống xe, các nữ tướng đều giật nảy mình, nhưng cả hai chỉ cười không nói, kêu thân binh dẫn tới hai con lừa, rồi hối hả băng qua thung lũng đi về phía trấn Điều Nguyên.

Vượt qua mấy ngọn núi, họ phát hiện dọc đường càng lúc càng nhiều dấu vết giao chiến, trên cây đầy vết đao tên và đạn găm, mặt đất cũng nhan nhản những hố pháo to bằng cái đầu. Vượt qua đỉnh núi này là đến trấn Điều Nguyên, song cảnh tượng trước mắt càng khiến họ thêm kinh ngạc. Trước mặt họ đúng là một bức Thái Cực đồ thiên nhiên cực lớn, dãy

núi uốn lượn như rắn bò nằm vắt ngang qua thị trấn đã cháy thành tro bụi, toát lên vẻ quý dị vô cùng. Bên ngoài thị trấn đắp một lớp tường đất bảo vệ, khắp nơi trong trấn đều cháy đen, chỉ riêng một dãy nhà mái bằng lè tè ở phía Nam không bị lửa thiêu. Họ vội thúc lừa chạy như bay đến trung tâm thị trấn, thấy nơi nơi đều là cảnh hoang tàn đổ nát, ngói vỡ tường nghiêng ngổn ngang, trên dòng sông nhỏ lênh bênh đầy những đồ gia dụng linh tinh đã tan tành, từ đồng đồ nát, có thể lơ mờ hình dung được vẻ phồn hoa khi trước, chỉ tiếc giờ đây đã trở thành một thị trấn bỏ hoang không người cư trú.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lòng đầy nghi hoặc, chẳng rõ nơi này đã xảy ra chuyện gì? Họ lại chạy đến dãy nhà thấp lè tè còn lại ở phía Nam, nhưng mười nhà thì hết chín bỏ không, trong nhà lộn xộn bừa bãi, như từng bị cướp bóc, dăm ba nhà còn lác đác ít đồ dùng cũng chẳng thấy ai sống bên trong, có thể nói nơi này đã thành một vùng đất chết.

Hồng Tuyên Kiều nhặt một thanh đao lưỡi mề nham nhô dưới đất lên, hỏi: “Kẻ nào lại tấn công vào đây nhỉ?”

Đôi mày Lục Kiều Kiều cau rúm lại, cô đưa mắt nhìn quanh, rồi sờ sờ lỗ đạn trên tường: “Ít nhất cũng phải mấy ngàn người giao chiến, từ đánh vào công sự đến chiến đấu trên đường phố, trận này ác liệt quá...”

“Không phải Thiên quân chứ? Chẳng phải Thiên vương và Đông vương đang dẫn quân tiến lên phía Bắc đấy ư? Chúng ta là đội quân đoạn hậu sau cùng rồi.”

Lục Kiều Kiều lắc đầu đáp: “Cũng khó nói lắm, hiện giờ khắp nơi trong thiên hạ đều là thổ phi, chỉ cần mấy trăm người hợp lại là thành một toán quân, chiếm cứ một vùng, xưng vương đánh thiên hạ, năm xưa Hồng binh ở Quảng Đông chẳng phải cũng dựa vào một làng một trại thế này mà đánh rộng ra ư.”

“May mà không dẫn cả đám chị em đến, nếu không mọi người lại thất vọng. Giờ phải mau mau đến được Cát An, cô vẫn luôn nói muốn tiện đường qua đó làm một việc, rốt cuộc là việc gì vậy?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Đâu có gì, tôi chỉ muốn qua thăm lại căn nhà cũ của dòng họ. Từ đây đi về phía Đông năm mươi dặm là phủ Cát An, trước phủ Cát An có dòng Cống Giang chảy qua, vượt qua Cống Giang chính là núi Thanh Nguyên, đằng sau núi là nhà thờ tổ nhà tôi. Nếu chúng ta muốn đến Nam Xương, đường núi heo lánh đều nằm ở bờ bên kia, đường nào cũng phải qua Cống Giang, nên tôi muốn tiện đường làm chút việc.”

“Ra thế, có điều hai ngàn người chúng ta kéo theo đao, súng, xe, pháo ngang qua phủ Cát An, khó tránh phải ác chiến với quân Thanh một trận, tôi nghĩ nhân lúc đêm tối ta lén vượt qua cửa sông không ai canh gác là hơn.”



Lục Kiều Kiều nhón cười với Hồng Tuyên Kiều: “Được thôi, cứ làm theo sắp xếp của chị.”

Sau khi quay về, hai người lập tức sắp xếp đội tiền trạm tập hợp thuyền bè ở hạ lưu Cống Giang phủ Cát An, đến hôm sau thì kéo quân từ trong vùng núi vắng người sang bờ Tây Cống Giang. Chờ khi đêm xuống, nữ quân bắt đầu trật tự mà nhanh nhẹn vượt sông, chỉ nửa buổi đêm, toàn quân đã thuận lợi đến dưới núi Thanh Nguyên ở bờ bên kia Cống Giang, đối diện với phủ Cát An.

Lục Kiều Kiều thông thuộc địa hình Cát An như lòng bàn tay, cô dẫn dắt nữ quân bên bờ Tây Cống Giang vòng qua phủ Cát An và đội phòng thủ của quân Thanh, vượt sông từ bến Trương Gia ở Hạ Du, sang bờ bên kia là đến sau núi Thanh Nguyên. Từ bến Trương Gia đi lên phía Bắc sẽ tiến vào một dải đất hẹp mà dài, nơi này bên trái là sông núi Thanh Nguyên, bên phải là dãy Tung Hoa, mộ tổ Phương hoàng dang cánh của nhà họ An nằm ngay tại long huyệt núi Tung Hoa. Vốn dĩ dải đất hẹp dài này đã bị núi Thanh Nguyên ngăn cách, từ phủ Cát An nhìn sang không thấy được tình hình bên này, nên con đường hẻo lánh nơi đây rất thích hợp để đại quân đi qua; song dãy núi cao vút hai bên đường lại cũng thích hợp đặt binh mã mai phục, là một nơi cực kỳ nguy hiểm dễ bị đánh úp, theo nguyên tắc hành quân tác chiến thì sau khi vượt sông phải nhân lúc nửa đêm băng qua khu vực này thật nhanh rồi lên vào rừng núi, hoặc theo phương thức hành quân trước đây của nữ quân, tránh tất cả đường lớn, chỉ đi theo đường mòn trong rừng, song Lục Kiều Kiều lại có dự tính khác.

Sau khi qua sông, dưới sự chỉ huy của Lục Kiều Kiều, nữ quân mau chóng chiếm lĩnh một ngọn núi, trong lúc quân sĩ bắc lều dựng trại ngủ qua đêm, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều lên đỉnh núi quan sát địa hình. Để tránh bị quân Thanh phát hiện dẫn tới chiến đấu không cần thiết, toàn quân không hề thắp lửa, không có việc gấp thì không trò chuyện, nếu nói chuyện phải nói thật khẽ, để người thứ ba không nghe thấy được. Mượn ánh sao trời, Hồng Tuyên Kiều trông xuống dải đất tối om, song chỉ thấy bóng núi lơ mơ, không sao trông rõ được cảnh tượng bên dưới.

Lục Kiều Kiều trở trái chỉ phải, rồi nói nhỏ như tiếng muỗi vo ve: “Kia núi Thanh Nguyên, kia núi Tung Hoa.”

Hồng Tuyên Kiều ghé tai Lục Kiều Kiều hỏi khẽ: “Đạo long mạch ở giữa đâm thẳng về phía chúng ta kia hình như là rồng lưng kiếm? Chính là loại cô nói lần trước, ‘sát sư sẵn ở trong’ đó.”

“Đó không phải long mạch, chỉ là án sơn của núi Tung Hoa thôi, phong thủy gọi là Nga Mi án.”

“Án sơn là gì?”

“Án sơn chính là ngọn núi nhỏ nằm trước long huyệt, thấp hơn long huyệt một chút, từ long huyệt nhìn ra, án sơn

càng giống một bàn trà nhỏ càng tốt, như vậy thì con cháu đời sau có bổng lộc, đủ ăn đủ mặc, không lo chết đói.”

Hồng Tuyên Kiều giương to mắt quan sát ngọn án sơn đằng xa hồi lâu, rồi bảo Lục Kiều Kiều: “Tôi nhìn thế nào cũng không thấy giống bàn trà, cô xem, sông lung sắc bén chạy từ Nam đến Bắc thế kia, bây giờ còn không trông rõ được đâu là đầu, rất giống rồng lung kiếm.”

“Ừm, chị mới tới đây lần đầu nên không biết đấy thôi, cứ đi lên núi Tung Hoa, nhìn từ bên cạnh sang sẽ trông thấy đầu, cũng thấy rất giống một bàn trà lớn, ngọn án sơn này vừa khéo nằm ở lối ra khe núi Tung Hoa, tạo thành một tấm bình phong chắn cho khe núi, hết như bức chiếu bích sau cửa các nhà giàu có ấy.” Đoạn Lục Kiều Kiều cũng bắt đầu quan sát cảnh tượng Hồng Tuyên Kiều bảo, giờ mới đầu đông, lá trên núi bắt đầu rụng, những ngọn núi xung quanh cũng không còn xanh ngắt một màu, nhưng trên án sơn lại lờm chờm đất đá, sông núi trở trọi trông tựa tựa một chiếc cột sông không có cơ thịt, chỉ trơ ra mỗi phần xương, hết như một con rồng lung kiếm ẩn tàng đất sắt sù.

Lục Kiều Kiều cảm thấy có điều không ổn, cau mày nghĩ ngợi hồi lâu mà chẳng tìm ra được nguyên do, bèn moi một quả ô mai trong ngực áo ra ngậm: “Núi non nhìn dọc và nhìn ngang cũng khác nhau, nếu hình dáng vuông vắn thì đều là đất phú quý, đại cát đại lợi. Ví như ngọn Nga Mĩ án này, hình dáng dài như lông mày mỹ nữ, có thể sinh ra đời sau văn võ song toàn, dung mạo đẹp đề đó.”

“Nhìn từ án sơn cũng đoán được sinh nam sinh nữ ư?”

“Đoán nam nữ đâu có dễ thế, có điều hình dạng án sơn và các gò đồi trước mộ tổ quả có ảnh hưởng đến nghề nghiệp của đời sau. Ví như Văn Bút sơn cao thẳng, con cháu ắt phát ngạch văn chương, thi cử đỗ đạt, Bội Dao án thẳng mà bằng phẳng mạnh mẽ, đời sau sẽ phát đường binh nghiệp, làm đến tướng quân, nếu có ngọn núi nhỏ trông như cái hồ lô nằm ngang, đời sau sẽ sinh ra thuật sĩ thông thạo bói toán y thuật, nếu trước mộ có tảng đá hình dạng như thi hài nằm ngang, sẽ khiến con cháu về sau chết thảm ở quê người. Ngọn Nga Mĩ án này không có cây cối gì, thế núi sắc nhọn tan nát lộ ra sẽ sản sinh sát khí, chuyển thành Sát Dao án...” Lục Kiều Kiều nói đến đây chợt ngừng lại.

Hồng Tuyên Kiều không hề biết trên ngọn án sơn này chính là mộ tổ của Lục Kiều Kiều, Sát Dao án ắt sinh con cháu giặc cướp, phạm vào họa kiếp sát. Hơn nữa án sơn trải dài mười dặm lại vì hoàn cảnh thay đổi mà trở thành sát khí, dù không phải mạch chân long, song sát khí sinh ra cũng ảnh hưởng đến các vùng lân cận. Trán Lục Kiều Kiều chợt vã mồ hôi lạnh, lòng trống rỗng đến mức này sinh một dự cảm chẳng lành, liệu có phải mình trúng kế rồi không?

Hồng Tuyên Kiều tò mò hỏi: “Chuyển thành Sát Dao án thì sao?”

Lục Kiều Kiều khẽ đáp: “Con cháu sẽ làm giặc cướp, nơi này sẽ thành đất dữ, về sau chiến loạn ở đây sẽ càng lúc càng ác liệt... Không biết có phải có cao thủ phong thủy bố trí mai phục không, chúng ta phải cẩn thận mới được.”

“Nơi này vốn là đất đại kỵ với nhà binh, phía trước có khe hẹp dài bốn mươi dặm, chúng ta phải mau mau băng qua mới được, có điều trời tối quá.”

Lục Kiều Kiều nói: “Phải, nếu quân Thanh chặn đánh cả trước sau ắt ta sẽ bị diệt hết toàn quân, nhưng nếu bây giờ dời doanh về phía núi Tung Hoa cũng sợ trên núi có mai phục, chúng ta đợi trời sáng lên một chút rồi xem xét tình hình sau vậy.”

Hai người không dám nghỉ ngơi, chỉ ngồi trên đỉnh núi đợi trời sáng, giờ đã chớm đông, trời càng ngày càng lâu sáng, mới một canh giờ ngắn ngủi mà như đã qua cả một ngày. Khi sắc trời hơi chuyển xanh lam, cả hai bỗng sững sờ vì cảnh tượng trước mặt: Nga Mi án vốn xanh biếc một màu, vô cùng đẹp đẽ, nay đã bị đốt trụi, thành ngọn núi hoang, hết như một ngọn loan đao cực lớn gác trước khe núi Tung Hoa; giữa con đường hẹp thông lên phía Bắc lù lù một hàng doanh trại quân Thanh, chưa kể đám quân Thanh đông đúc tập trung bên bờ Lang Giang phía Nam, trước sau đều có quân Thanh bày binh bố trận từ từ áp sát, khép chặt vòng vây, còn cả quân Thanh theo dòng Cống Giang ùn ùn vượt sông kéo sang, rõ ràng là viện binh từ phủ Cát An phái tới.

Từ khi cầm quân đánh trận đến nay, Lục Kiều Kiều chưa bao giờ phạm phải sai lầm lớn nhường này, bởi trước mỗi lần tác chiến, cô đều đích thân đi thám thính địa hình. Song lần này ý đây là quê nhà, cô cho rằng mình đã rành rẽ hình thái địa hình như lòng bàn tay nên bỏ qua bước khảo sát lại thực địa, nào ngờ địa lý đã thay đổi, phong thủy cũng biến cải, đạo dùng binh của cô cũng bị ảnh hưởng vì thế.

Lục Kiều Kiều kinh hoàng nhìn Hồng Tuyên Kiều, bắt gặp Hồng Tuyên Kiều cũng đang cau rúm mày liễu nhìn xuống núi. Lục Kiều Kiều ngoảnh lại nhìn quân đội đằng sau, thấy các nữ binh đã đứng dậy cả chỉnh lại y phục, thắt chặt đai lưng, kiểm tra đao súng, cứ xem tình thế này, ai nấy đều hiểu vận mệnh nào đang chờ bọn họ.

Hồng Tuyên Kiều lạnh lùng hỏi: “Lục tướng quân, cô có sách lược gì để đối phó không?”

Gió sớm mai trên núi rất lạnh, song trước nguy cơ không lồ thành linh hiện ra trước mắt, Lục Kiều Kiều vã hết mồ hôi, cô cởi tấm áo bào đồ rực quấn quanh mình ra, đáp: “Vòng vây của đối phương nhất định đã được bày sẵn, kẻ có thể làm chuyện này nhất định không phải tướng lĩnh bình thường, chúng ta cũng không thể dùng cách thông thường đối phó được. Đối phương có sáu bảy ngàn người, chúng ta chỉ có hai ngàn, xét quân số thì rút vào núi chiến đấu sẽ có lợi cho ta

nhất, mục đích cuối cùng của trận chiến này là dồn ta rút vào trong núi.”

“Đánh thẳng xuống thì sao?”

“Con đường hẹp dẫn lên phía Bắc kia bên trái có núi Thanh Nguyên, phải có núi Tung Hoa, trước mặt có doanh trại quân Thanh, tạo thành một cái túi vải, chúng ta đương nhiên không thể đâm đầu vào đó. Thực ra chúng ta chỉ có một con đường là đánh giết xông xuống Lang Giang phía sau, đẩy đám quân Thanh bên bờ sông xuống nước, rồi tức tốc tiến vào vùng núi Tung Hoa.” Lục Kiều Kiều lại trở xuống khe núi Tung Hoa phía sau Sát Đao án: “Đánh từ dưới lên trên, giành lấy chỗ cao, vừa đi vừa phóng hỏa, tạo thành một con đường lửa, thử xem chúng làm sao đuổi theo, bọn chúng đốt núi tạo ra Sát Đao án, bố trí cạm bẫy, chúng ta đốt luôn cả khe núi này bồi táng cho chúng.”

“Hay lắm!” Hồng Tuyên Kiều nhảy lên tảng đá cao nhất trên đỉnh núi, rút đao cao giọng: “Các chị em, rút đao ra đi!”

Hai ngàn nữ binh nghe nói đồng loạt rút đao giơ lên, dưới ánh mặt trời mới mọc, bóng đao loang loáng như một vùng biển đỏ rực, tiếng hô đỉnh tai nhức óc như một câu trả lời mạnh mẽ đáp lại Hồng Tuyên Kiều.

Hồng Tuyên Kiều lại hô vang: “Khi mặt trời lên đến đỉnh đầu, ta sẽ nhuộm máu hai ngàn thanh đao này, mang sang đỉnh núi bên kia!”

Lập tức đỉnh núi rền vang tiếng trống trận, cờ đỏ phát cao. Sau khi Hồng Tuyên Kiều nhanh chóng cắt đặt chiến lược cho ba quân, ba toán quân tiền, trung, hậu dàn ra thành ba cánh trái, phải, giữa, chia ba đường dàn hàng đánh giết xông tới bên bờ Lang Giang.

Chiến thuật thông thường của quân Thái Bình là chia binh làm mấy đường, bố trí mai phục tầng tầng lớp lớp, song chiến lược lần này lại là dời trại thật nhanh, đưa toàn quân đến nơi an toàn, nên Hồng Tuyên Kiều không để một ai rút lại phía sau, hơn nữa quân số nữ quân ít hơn quân Thanh rất nhiều, bởi vậy Hồng Tuyên Kiều quyết định tập trung binh lực lại một chỗ, toàn lực xung kích. Lần này toàn quân chia làm ba đường nhất tề xông ra, trận thế nhìn có vẻ cứng nhắc không linh hoạt, thực ra lại biến hóa vô cùng, ẩn giấu sát cơ.

Sau khi xuống núi, ba quân dàn hàng ngang thành hình chữ nhất, xông thẳng về phía kẻ địch bên bờ Lang Giang. Quân Thanh đã bày sẵn trận thế phòng ngự, trong trận ước chừng có khoảng hai ngàn người, xấp xỉ bằng nữ quân. Khi đã áp sát quân Thanh trong tầm bắn của súng Tây, nữ tướng xinh đẹp Hồng Tuyên Kiều mình vận chiến y bó chên bằng gấm vàng, vai khoác áo choàng đỏ dẫn một toán người ngựa từ trung quân xông ra, mấy trăm nữ binh vừa rạp người trên lưng

ngựa phi như bay, vừa nổ súng lao đến. Lính Thanh chưa từng thấy kẻ nào dám cưỡi ngựa bắn súng xông vào trận địa, hơn nữa còn bắn chuẩn xác vô cùng, hỏa lực vượt xa mức mấy trăm người có thể tạo ra, trong cơn hoảng loạn, quân Thanh theo lệ cũ, liên tiếp nổ súng phòng ngự, song chỉ được một hai đợt, đã có rất nhiều tay súng của quân Thanh ngã xuống.

Trong chớp mắt, toán người ngựa đã ập đến trước mặt, bấy giờ quân Thanh mới kinh ngạc nhận ra, đối thủ của chúng toàn những cô gái trời gà không chặt, đồng thời cũng phát hiện một chuyện xưa nay chưa từng thấy, thì ra trên mỗi thớt ngựa đều có hai nữ binh, hai khẩu súng, lúc ấy chúng mới hiểu tại sao ba trăm thớt ngựa lại có thể sản sinh ra hỏa lực mạnh nhường ấy, ra là có đến sáu trăm khẩu súng. Phụ nữ nhỏ nhắn hơn nam giới, trọng lượng cũng nhẹ hơn, hai cô gái cưỡi chung một con ngựa, chẳng những không ảnh hưởng tốc độ, mà còn làm sai lệch phán đoán của quân Thanh về uy lực tấn công.

Đội súng Tây của quân Thanh lũ lượt lùi lại sau, đội khiên vẫn yểm hộ các tay súng lập tức xông lên chĩa khiên về phía các nữ binh tiếp chiến, định vây toán quân mã lại, trên thì đâm người dưới thì chém ngựa, hòng chia cắt đội ngũ nữ binh ra để chém giết. Song Hồng Tuyên Kiều không hề ý vào ngựa để phá trận súng Tây, đội súng Tây của quân Thanh vừa thoái lui, cứ hai nữ binh trên lưng ngựa lại có một người nhảy xuống, những nữ binh xuống ngựa đều cầm đao thương và khiên, nữ binh trên ngựa lưng giắt hai khẩu súng Tây, thúc ngựa chạy về trung quân phía sau, chẳng để lại thứ gì kỷ niệm cho quân Thanh. Các nữ binh xuống ngựa cứ mười người hợp thành một tổ, kết thành trận Uyên Ương, mười trận Uyên Ương lại kết thành một trận Uyên Ương lớn, trong chớp mắt, ba thế trận Uyên Ương lớn đã xuất hiện trước trận địa quân Thanh.

Dưới sự huấn luyện của Dương Tú Thanh, quân Thái Bình luôn lấy trận Ngũ Hành do năm người hợp thành làm đơn vị chiến đấu cơ bản, song trước những đặc điểm của phụ nữ như thể lực không đủ, khí phách cũng không bằng nam giới, Hồng Tuyên Kiều đã đổi đơn vị chiến đấu cơ bản của nữ quân thành mười người, hợp thành trận thế Uyên Ương mà danh tướng thời Minh Thích Kế Quang từng dùng đánh cho giặc Oa thua liểng xiểng.

Trận Uyên Ương của Thích Kế Quang gồm mười một người xếp thành hai hàng, một tráng binh đi đầu làm đội trưởng, giờ thuận dài xông lên trước tiếp chiến, hai bên trái phải có các tay đao cầm khiên mây bảo hộ người cầm thuận dài, phía sau lại có một hàng lính cầm lao để phá giải trường thương của đối phương trong trận, sau nữa là một hàng lính cầm trường thương bảo vệ những người cầm đao và lao phía trước, sau cùng là bốn kẻ vác xoa dài hoặc lang tiễn<sup>(2)</sup> phối hợp với đám lính cầm trường thương phá giải đao pháp Nhật Bản của giặc Oa.

Song quân Thái Bình phải đối phó với quân Thanh chứ không phải giặc Oa, lang tiễn quá nặng, không thể phát huy tác dụng, thứ nữa là các nữ binh sức lực có hạn, khó mà vận dụng, bởi vậy trong trận Uyên Ương của Hồng Tuyên Kiều,

nhóm năm người đầu tiên cầm các loại binh khí giống hệt trận Uyên Ương của Thích Kế Quang, nhưng năm người sau lại đổi thành bốn nữ binh dùng đao, cứ hai người dùng chung một ngọn thương tre dài hơn trượng, chuyên đối phó với đội ngựa của quân Thanh, đồng thời gia tăng sức tấn công cho năm người phía trước, sau cùng là một tay đao bảo vệ cho bốn người đằng trước.

Ba trận thế Uyên Ương lớn xếp thành trận hình con cua trước hai sau một, thông thả tiến lên giữa rừng đao bễ kiếm của quân Thanh, như một cỗ chiến xa không gì không phá nổi, những nơi bánh xe lăn qua, đều để lại một con đường bê bê máu thịt. Trong trận Uyên Ương, khi một nữ binh bị tấn công, các đồng đội trong trận sẽ ra tay cứu viện, mỗi lần cứu viện đều là một lần tấn công mau lẹ mà hiệu quả, với loại trận pháp mạnh mẽ trên bộ này, huấn luyện được những nữ binh có tố chất thì chẳng phải lo lắng gì phía sau nữa, mỗi trận Uyên Ương nhỏ đều có thể nhip nhàng giết địch. Rơi vào trận thế con cua do các trận Uyên Ương hợp thành, quân Thanh nhất loạt biến thành bia sống, hơn một ngàn người bị mấy trăm người bao vây tấn công cả ba mặt, khiến tướng chỉ huy phía sau của quân Thanh kinh hoàng, lập tức điều động hậu quân bao vây ba trận Uyên Ương lớn, song ý đồ ấy vừa khéo hợp ý Lục Kiều Kiều.

Khi tất cả quân Thanh đều xông lên chiến đấu với ba trận thế Uyên Ương lớn của Hồng Tuyên Kiều, hai cánh nữ quân trái phải vừa tụt lại phía sau lập tức chém giết đến, từ hai cánh nhắm vào toán quân Thanh đánh bọc sườn, phối hợp với tiền quân của Hồng Tuyên Kiều hình thành một vòng vây lớn, như một chiếc túi vây bọc tất cả quân Thanh vào trận thế con cua không lồ, thế cục đối kháng chẳng mấy chốc đã biến thành tiêu diệt. Nữ quân ngùn ngụt khí thế, phấn chấn tằm trong bể máu, quân Thanh vốn định kháng cự đợi viện binh đến hỗ trợ song lại bị đánh tan tành, non nửa còn lại bị nữ quân xua xuống Lang Giang đầy lính Bát Kỳ đang vùng vẫy bên dưới.

Lần này nữ quân giành thắng lợi mà thương vong rất thấp, Hồng Tuyên Kiều lập tức cho ba quân vượt qua Sát Đao án tiến thẳng về phía núi Tung Hoa. Phía sau vẫn có mấy ngàn quân Thanh đuổi riết, song chúng đuổi đến nơi chỉ thấy một con đường cháy rực lửa đỏ, chiến thuật bám đuôi liền tan rã. Quân Thanh dường như nắm rất rõ hướng tiến quân của nữ quân, tức thì chuyển hướng xuống núi, từ chân núi tiến về phía Bắc, song song truy kích.

Đầu đông, tiết trời khô hanh, lửa cháy rất đượm, sau khi phóng hỏa đốt núi, nữ quân cũng vội vã rút vào trong núi với tốc độ như bị lửa đốt mông. Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều đi phía sau áp trận, đứng trên cao nhìn xuống khe núi lửa bốc ngút trời, thấy quân Thanh đang điều quân tiến về phía Bắc, cũng thấy cả quân Lục Doanh từ phủ Cát An vượt sông sang, đóng trại ngay tại bãi chiến trường vừa nãy, một mặt cứu những thương binh và quân Bát Kỳ bị đẩy xuống nước, một mặt nghênh ngang cắm trại bầy trận.

Hồng Tuyên Kiều lau vết máu trên mặt, hỏi: “Đám người đó làm gì vậy? Quân Bát Kỳ chuồn hết rồi, bọn Lục Doanh lại

liều mạng đến cùng, đúng là kỳ lạ.” Lục Kiều Kiều cười nhạt: “Hừm, có gì mà lạ, nếu trong quân của chúng thực sự có cao nhân, ắt biết trận này còn chưa xong đâu.”

“Gì cơ? Còn muốn đánh nữa ư?” Hồng Tuyên Kiều buột miệng nói: “Không phải lần nào chúng ta cũng được may mắn thế này đâu, không từ thương đã coi là thắng trận rồi, hiện giờ toàn quân đã rút vào trong núi, chỉ cần phía trước không có quân chặn đánh, chúng ta có thể không giao chiến với quân Thanh, bảo hộ mọi người bình an gặp lại người nhà.”

Lục Kiều Kiều vội giải thích: “Ồ, chị hiểu lầm rồi, tôi không có ý bảo toàn quân ở lại đánh tiếp đâu. Chị dẫn binh rút lui trước đi, tôi phải ở lại làm chút việc, chỉ mất một ngày thôi, làm xong tôi sẽ đuổi theo mọi người. Để lại cho tôi năm mươi binh mã là được.”

Hồng Tuyên Kiều lắc đầu: “Các chị em đồng sinh cộng tử, sao có thể để một mình cô ở lại chứ. Chúng ta đánh thắng là nhờ hai ngàn phụ nữ yếu ớt hợp thành một nắm đấm đó thôi, tôi không để cô mạo hiểm một mình đâu, mau nói là chuyện gì, để tôi xem có giúp được hay không.”

Hai người mới trao đổi được mấy câu đã thấy quân Thanh dưới núi chia làm mấy đường vòng qua đám cháy, nhanh chóng tấn công dữ dội lên núi Tung Hoa. Lục Kiều Kiều vội nói: “Hồng thừa tướng, không còn thời gian dài dòng nữa đâu, hiện giờ các chị em phải mau mau rút vào trong núi mới tránh khỏi giao chiến, song Lục Kiều Kiều có việc nhất định phải thực hiện, chị để tôi đoạn hậu cho các chị em đi.” Nói đoạn, cô lấy tay đẩy Hồng Tuyên Kiều ra, ngoái đầu lại hô lớn: “Toàn quân rút vào trong núi ngay bây giờ, Lục Kiều Kiều ở lại đoạn hậu, cần năm mươi người không sợ chết, ai xung phong ở lại nào!”

Mười mấy nữ binh đi trước Lục Kiều Kiều bước lên, đứng ra trước mặt cô. Nguyệt Quế bước vào giữa, giơ cao hai tay bảo với tất cả: “Mọi người đều có người nhà, chồng và con, phải tìm được Thiên quân để đoàn tụ với gia đình, còn Nguyệt Quế chỉ có một thân một mình, nên các người không cần tranh giành nữa, cứ để Nguyệt Quế và Lục tướng quân đoạn hậu thôi.”

Lục Kiều Kiều nhay lên một hòn đá cao: “Tôi đếm đến mười, năm mươi người không có gia quyến, cũng không sợ chết thì đứng ra. Sau trận chiến, nếu phát hiện ai nói dối để ở lại thì *vân trung tuyệt phi* [\(2\)](#)! Nào, một, hai, ba...”

Lục Kiều Kiều chưa đếm đến năm, đã có năm mươi người đứng ra, thấy vậy cô vội bảo dừng, nào ngờ lại thấy Hương Quế từ trong đội ngũ bước ra: “Em và Nguyệt Quế là chị em ruột, từ lúc sinh ra đến giờ chưa lúc nào xa nhau, giờ chồng chị ấy đã mất, chồng em cũng bất tin lâu rồi, nếu bảo Hương Quế sống một thân một mình trên đời, thà em chết cùng chị ấy

cho xong. Lục tướng quân cho phép cả hai chị em em ở lại đi.”

Lục Kiều Kiều chẳng hề do dự, đáp ngay: “Được! Xin Hồng thừa tướng dẫn quân rút vào núi Tung Hoa ngay thôi!”

Hồng Tuyên Kiều thấy quân Thanh dưới núi đã áp sát hơn, nếu còn dùng dằng sẽ lỡ thời cơ, bèn kéo tay Lục Kiều Kiều, dặn cô bảo trọng rồi dẫn quân rút vào núi sâu.

Nguyệt Quế và Hương Quế chia ra mỗi người suất lĩnh hai mươi lăm nữ binh, hai đội binh mã đầy đủ vũ trang bừng bừng khí thế đứng trước mặt Lục Kiều Kiều, Lục Kiều Kiều quan sát cả hai đội, thấy ai nấy đều hùng hực chiến ý, không chút sợ hãi, bèn mỉm cười ngạo nghễ, tung người nhảy lên ngựa, dẫn quân vượt qua khe núi chạy về phía một ngọn núi khác.

Lục Kiều Kiều dẫn theo toán người ngựa vừa đi vừa phóng hỏa, băng qua khe núi nào, nơi ấy liền biến thành biển lửa. Họ đến một dốc núi, từ đó nhìn lên có thể trông thấy dưới chân núi là ngọn Nga Mi án bị thiêu trụi, như một thanh loan đao phơi ra trước mắt, xa xa là núi Thanh Nguyên lá tã lá vàng, cuối chân trời là Cống Giang uốn mình bao bọc lấy núi Thanh Nguyên, bờ bên kia Cống Giang chính là phủ Cát An. Bên trái khe núi lửa bốc ngút trời, giữa đám lửa hùng hực ấy là một cánh quân Thanh đang dò dẫm tìm đường lên núi, còn một toán quân khác lại men theo con đường mòn ngay dưới chỗ Lục Kiều Kiều đứng đánh thẳng lên. Lục Kiều Kiều cho đội người ngựa dừng lại, bảo Hương Quế chỉ huy người chuẩn bị củi lửa, còn mình dẫn theo Nguyệt Quế và mấy chục nữ binh xoay người nhảy xuống một gò đất khum khum, rồi mượn thế nhảy tiếp xuống trước một ngôi mộ lớn.

Nguyệt Quế thấy ngôi mộ này cỏ mọc um tùm, song phần mộ hoàn chỉnh, trên gò mã hình chữ nhật còn khảm vô số miếng đồng đỏ, trên bia mộ có sáu chữ lớn lờ mờ: “An công Kính Kỳ chi mộ”. Lục Kiều Kiều nhảy xuống đến nơi, lập tức quỳ sụp trước bia mộ dập đầu ba cái, rồi cầm một quả địa lôi từ tay nữ binh bên cạnh, nhét vào khoảng trống giữa bia và gò mã, châm ngòi. Sau một tiếng nổ đĩnh tai, bia mộ đã bị nổ tan tành, gò mã cũng nứt toác ra, để lộ áo quan bằng gỗ hoa lệ mà nặng trịch.

Lục Kiều Kiều khàn giọng nói lớn: “Nhắc quan tài lên, phóng hỏa đốt hết.”

Nguyệt Quế Hương Quế cứ ngỡ đoạn hậu chặn đánh là tìm một công sự bày trận rồi nổ súng, sau đó liều mạng một phen với đối phương, song đương lúc quân Thanh đánh lên núi, Lục Kiều Kiều lại phá mộ đốt quan tài, sự sắp xếp này khiến bọn họ vô cùng kinh ngạc. Có điều Lục Kiều Kiều xưa nay chưa từng thua trận, nên mọi người rất tin tưởng Lục Kiều Kiều đã sắp xếp như vậy nhất định là có cái lý của cô, bèn hành động theo mệnh lệnh, nhắc quan tài lên bỏ củi xuống, rắc



hỏa được lên đồng củi khô, thiêu cháy nấm mồ vừa nỏ toác ra.

Quan tài vừa cháy bùng lên, dưới núi cũng rền vang tiếng trống giục tấn công, quân Thanh chẳng cần dè dặt đề phòng nữa, một đội nhân mã chừng mấy chục người hò hét vung đao xông thẳng lên núi, đám binh sĩ chạy bộ phía sau cũng ùn ùn chạy theo, chẳng mấy chốc, một trận đại chiến sẽ nổ ra ngay tại dốc núi.

Lục Kiều Kiều hét lớn: “Các chị em, những ai muốn đi lập tức đi ngay, hiện giờ vẫn có thể đuổi kịp Hồng thừa tướng. Cổ quan tài này chưa cháy thành tro bụi, Lục Kiều Kiều sẽ không rời khỏi đây, những ai muốn cùng chết với tôi thì ở lại, chuẩn bị nỏ súng!”

Trên núi liên tiếp vang lên hàng tràng tiếng súng, đội binh mã của quân Thanh vừa xông lên đã bị đánh ngã quá nửa, ý đồ tấn công thần tốc bị chặn đứng. Liền sau đó, nữ binh trên núi nhao nhao chầm ngòi những quả địa lôi còn lại ném xuống, tức thì trận địa quân Thanh mù mịt khói súng, máu thịt tung tóe, rất nhiều cây khô xung quanh bị nỏ tung, những tảng đá lớn lộ ra trên dốc núi. Trong màn khói lửa mù mịt dưới dốc, một viên tướng già thân hình cao lớn, râu tóc bạc phơ, mình vận áo choàng xông ra. Ông ta xách một thanh mã tấu cán dài, mũ trụ đội đầu đã mất trong vụ nổ, để lộ mái tóc bạc phơ. Lục Kiều Kiều nhận ra gương mặt già nua quen thuộc đầy vẻ phần nộ kia, chính là An Vị Thu, cha ruột của cô.

Vốn dĩ sáu năm trước, để đoạt lấy Trảm long quyết từ tay cha mình, An Thanh Nguyên đã dùng đạo pháp giam cầm An Vị Thu suốt ba năm, sau khi giành được Trảm long quyết từ phủ Thiên sư, y cũng chẳng muốn làm khó cha già nữa, lập tức trở về Cát An thả ông ra. Chịu một trận mắng chửi của An Vị Thu xong, y vội vã về kinh phục mệnh, song lại nhận ra Trảm long quyết không có tâm pháp và pháp bảo phối hợp thì chỉ là một cuốn sách bỏ đi, rồi bị giáng xuống làm thứ dân vì trảm long không có kết quả. An Vị Thu sau khi được thả mới phát hiện An gia trang ở núi Thanh Nguyên đã không thể ở được nữa, bèn dọn vào sống trong thành Cát An. Ông vốn là hương thân ở Thanh Nguyên, được quan phủ và bà con xóm giềng nể trọng, nên sau khi chuyển vào thành Cát An, cuộc sống cũng yên ổn bình lặng. Song An Vị Thu trời sinh trượng nghĩa, không chịu nổi cô quạnh, chẳng mấy chốc lại tham gia vào việc nhà môn, khi quân Thái Bình đánh vào Cát An, ông đã dốc hết kiến thức huyền học độc đáo hỗ trợ, cùng hai vị tri phủ tẩm máu chiến đấu, chống lại những đợt tấn công dồn dập của quân Thái Bình.

Trận chiến lần này cũng nằm trong dự liệu của kẻ thần cơ diệu toán như An Vị Thu, nên ông đã cùng viện binh Bát Kỳ kéo lên phía Bắc giăng sẵn thiên la địa võng, chỉ đợi quân Thái Bình tự đâm đầu vào lưới. Có điều ông không tính được đây lại là một cánh nữ quân, cũng không ngờ sức chiến đấu của cánh quân này mạnh mẽ nhường ấy, càng không thể bói ra vị tướng cầm quân chính là con gái ruột An Thanh Như đã xả thân trốn khỏi vòng kiểm tỏa của số mệnh.

Lục Kiều Kiều ngồi trên ngựa trơn trũng đôi mắt hạnh nhìn cha ruột ở ngay bên dưới, cô dùng cờ lệnh màu vàng ngăn toán nữ binh phía sau lại, lập tức các nữ binh ngừng nổ súng. Nhưng An Vị Thu lại giờ cao ngọn mã tấu cán dài, dẫn theo đám quân Thanh phía sau lao lên dốc núi trong tiếng hô giết vang trời. Lục Kiều Kiều phát cờ lệnh màu vàng trên đỉnh đầu ba vòng, năm mươi nữ binh lập tức xếp thành mười trận Ngũ Hành vây lấy cổ quan tài đang cháy. Lục Kiều Kiều và Nguyệt Quế Hương Quế đứng đầu đội ngũ, đối diện với An Vị Thu đang cầm đầu toán quân Thanh xông lên, cô hét lớn: “Toán quân nghe lệnh! Chỉ chờ ông lão cầm đao dẫn đầu kia không được giết, để tôi đối phó, những tên chó Thanh còn lại không tha một tên nào, nổ súng!”

Cùng lúc tiếng súng nổ ran, Lục Kiều Kiều tay kết Lôị ẩn miệng niệm Lôị chú, tức thì sấm sét rền vang bầu trời trên đầu quân Thanh, trong phạm vi nửa dặm dưới dốc núi, vô vàn tia sét ngoằn ngoèo như những con rắn khổng lồ đan lại thành một tấm lưới màu lam chụp xuống đầu đám lính Thanh, khiến chúng bị sét đánh ngất lịm không biết bao nhiêu mà kể, song dưới sự chỉ huy của một lão tướng khác, quân Thanh phía sau vẫn ùn ùn tràn về phía mộ phần, xem ra chiến ý của cánh quân Lục Doanh này mạnh hơn quân Bát Kỳ dưới núi nhiều.

Trông thấy quân Thanh người trước ngã xuống kẻ sau lại tiến lên, Lục Kiều Kiều và các tướng sĩ đều ý thức được trận chiến này sẽ hết sức cam go, các nữ binh được huấn luyện nghiêm chỉnh nổ súng ngăn cản quân Thanh xông lên, chỉ chờ lại một mình An Vị Thu xông đến trước mặt Lục Kiều Kiều. An Vị Thu quát lớn: “Nghịch nữ, mày dám đốt cả quan tài tổ tiên ư!” Đoạn hai tay vung đại đao chém vào Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đẩy Hương Quế Nguyệt Quế đang định ngăn An Vị Thu ra, lách mình lao đến trước mặt ông, mặc cho ngọn đao chém xéo xuống, cô giờ hai tay chặn đứng cán đao của ông, miệng nói: “Cha đừng trách con gái bất hiếu, cục thể phong thủy cha bày ra đâu có đem lại cuộc sống tốt đẹp cho con cái, chỉ bằng để con đốt quách nắm xương tàn này đi, có vậy ba anh em con mới có thể đi trên con đường của mình!”

An Vị Thu căm giận và kinh ngạc đến nỗi cả người run lên bần bật, qua những rung động từ cán đao truyền lại, Lục Kiều Kiều cũng cảm nhận được tâm trạng kích động của ông. Nhìn gương mặt trẻ trung như thiếu nữ mười mấy tuổi cùng tốc độ và võ công như ma quỷ của con gái, An Vị Thu cũng lơ mơ cảm giác được đây là kết quả của việc tu luyện nội công nữ đan đến cảnh giới tối cao, muốn được như vậy phải trăm bạch long, trăm xích long, vứt bỏ khả năng sinh sản của phụ nữ, dù vẫn biết trời sinh con gái mình phóng túng tự do, song Lục Kiều Kiều có gan đi đến bước này, An Vị Thu không khỏi kinh ngạc.

An Vị Thu lùi lại nửa bước, hai tay dùng sức hất Lục Kiều Kiều lên, Lục Kiều Kiều thuận thế xoay mình trên không, đáp xuống trước mộ phần đang bốc cháy ngùn ngụt, rút ra hai thanh tủy lý đao cầm chắc trong tay. An Vị Thu vung đao

lao về phía cổ quan tài đang cháy, quát: “Thuật phong thủy khiến tổ tiên an nghỉ, cháu con hưởng phúc, được hưởng là phúc của mày, không được là số của mày, hiện giờ mày còn dẫn giặc tóc dài về quê giết người phóng hỏa, tự quật mã tổ, đã thành quân phản nghịch không điều ác gì không làm rồi!”

Nghe hai người đối thoại, các nữ binh mới biết vị tướng già đang xông tới chính là cha đẻ Lục Kiều Kiều, ai nấy đều hết sức bàng hoàng, cũng chẳng biết phải ra tay tương trợ thế nào, song như lời Lục Kiều Kiều căn dặn, họ phải bảo vệ đề cổ quan tài này cháy thành tro bụi, không được để An Vị Thu lao đến cướp quan tài. An Vị Thu đang múa tít thanh mã tấu lao về phía mộ phần, lập tức hai trận Ngũ Hành từ phía sau Lục Kiều Kiều bước ra chặn lại, đao thương khiên chắn của các nữ binh xếp thành hai lớp tường đàng đàng sát khí, chỉ cần An Vị Thu tiếp cận, sẽ bị công kích mãnh liệt.

Tất cả chỉ xảy ra trong một chớp mắt, Lục Kiều Kiều không kịp ngăn cản, hai tay vội múa tít đao gạt phăng đao súng của các nữ binh trong trận, lao về phía An Vị Thu, chỉ một cú giậm chân lấy đà, cô đã nhảy vọt qua các nữ binh, tay phải vung đao gạt cán mã tấu của An Vị Thu ra, thân thể linh hoạt lăn tròn áp sát ông, lách vào giữa hai tay cầm mã tấu, sau đó mượn thế hô lớn phát lực, sử ra tuyệt kỹ Thiết sơn kháo trong Bát Cực quyền học được từ Đặng Nghiêu, khê hừ mũi, dùng Thập Tự Chinh Kinh chỉ riêng Bát Cực quyền mới có, húc sườn vào ngực An Vị Thu.

Một loạt động tác ấy diễn ra trong nháy mắt, các nữ binh chỉ nghe “bình” một tiếng, chưa kịp trông rõ xảy ra chuyện gì, đã thấy An Vị Thu từ sau lưng Lục Kiều Kiều bay ra như một mũi tên rơi thẳng xuống sườn núi không có quân Thanh, thanh mã tấu rơi xuống chân Lục Kiều Kiều vận chiến bào đỏ thắm. Thân hình Lục Kiều Kiều vừa dừng lại, hai tay đã lật nắm lấy đoản đao, hai khuỷu tay trước sau mở ra, chân xuống tấn, vung văng đập xuống trước hai trận Ngũ Hành. Đòn tấn công mạnh mẽ cùng động tác đẹp đẽ của cô khiến các nữ binh không khỏi rộ lên tán thưởng.

Lục Kiều Kiều chạy lên mấy bước, cao giọng nói với An Vị Thu: “Thiên quân chỉ giết bọn chó Thanh, xưa nay chưa từng làm hại dân chúng vô tội, nếu chẳng phải bị các người bức ép, nữ quân sẽ không tiếp chiến. Cục diện phong thủy do cha bày ra giúp đại ca có quyền có thế, song lại biến thành chó săn vô nhân tính của triều đình, nhị ca có tiền có đất, nhưng lại bỏ nghề buôn bán theo nghiệp binh đao, hồng được cắt đất phong tướng, con kiếm được bao nhiêu tiền, vậy mà lưu lạc giang hồ nhiều năm như vậy, vẫn không tìm được nơi để về, thứ phong thủy ấy còn cần làm gì? Nếu thực sự tưởng nhớ tổ tiên, thì phải ghi nhớ lời răn dạy của họ, chứ không phải bảo tồn thi hài họ thành xác khô ngàn năm không thối rữa, sau đó lại để âm hồn họ thao túng mệnh vận cháu con! Hôm nay để con đốt quách bộ hài cốt này đi, cũng coi như giải thoát cho cha, cha nhìn bộ áo giáp trên mình cha đi, vận mệnh mà cục thế tướng quân mặc giáp ban cho cha đấy!”

“Tiểu Như! Con tỉnh lại đi!” An Vị Thu lồm cồm bò dậy, đau đớn nói: “Mấy tháng trước giặc tóc dài kéo đến bao vây tấn công Cát An suốt năm ngày năm đêm, quân dân toàn thành nhất tề lên thành kháng cự, chúng không hạ được thành

bền quay ra chém giết cướp bóc bên ngoài thành, chỉ trong một đêm đã giết hết người trong phạm vi mười dặm, thầy rai khắp nơi, Vương tri phủ mà con biết từ thuở bé cầm hận dẫn binh xông ra đánh, tử chiến ngoài thành! Tiếp đó giặc tóc dài còn sục sạo cướp bóc khắp huyện Cát An, ta và tân nhiệm tri phủ Trần đại nhân dốc sức giữ trấn Diêu Nguyên tròn một tháng. Con còn nhớ không? Đó là Tiểu Nam Kinh mà lúc nhỏ con rất thích đến chơi, sau khi giặc tóc dài đánh vào, chúng đã giết hơn ba ngàn người, cướp của hiếp dâm chấn còn châm lửa đốt trụ trấn Diêu Nguyên, tòa cô trấn ngàn năm thế là bị hủy trong một chốc!” An Vị Thu nói mà kích động đến nổi lồng ngực phập phồng, nước mắt giàn giụa, bấy giờ Lục Kiều Kiều mới biết, trấn Diêu Nguyên hoang phế mà mình vừa đi qua hai ngày trước quả nhiên đã bị hủy trong tay quân Thái Bình, quân Thanh dưới núi không phải lính Bát Kỳ truy sát quân Thái Bình, mà là lính đồng bảo vệ quê nhà suốt cả tháng nay. An Vị Thu chạy lên trước mấy bước, cao giọng nói với Lục Kiều Kiều: “Ta đặt ra cục thế tướng quân mặc giáp, là mong mấy đứa các con cầm đao lên bảo vệ bản thân, bảo vệ quê nhà, ta mặc bộ áo giáp này lên để giữ gìn quê hương, còn con, vì cái gì mà khoác bộ chiến bào đồ rực kia?”

Lục Kiều Kiều thấy sống mũi cay cay, song cô biết rõ lúc này mà mềm lòng chẳng khác nào tống táng tính mạng năm mươi nữ binh bên cạnh mình, vội lớn tiếng đáp: “Con mặc chiến bào dẫn các chị em đánh đến đây là muốn đấu với ông trời, đấu với vận mệnh! Số mệnh An Thanh Như đã vậy cũng chẳng thể trách cha, là tự con gái mệnh khổ, nhưng cha để bảo toàn phúc lộc của hai anh mà một mực giữ lấy huyết Phượng hoàng dang cánh vượng quan vượng tài song chỉ vượng cho con trai này, còn muốn vờ vĩnh gả con cho tay phú nông thôn Lũng Hạ nữa, phi! Số mệnh của con không đến lượt cha sắp xếp đâu!”

Lúc này, bên cạnh Lục Kiều Kiều chột vang lên tiếng súng nổ, cô ngoái lại nhìn, thấy toán lính đồng trên sườn núi lại tổ chức một đợt tấn công quy mô lớn, các nữ binh đang đấu súng với chúng. Hai tay cô lập tức kết thành Lôi ấn, toan giáng một trận sấm sét nữa xuống núi. An Vị Thu tự biết thể lực của mình không bì được với Lục Kiều Kiều và các nữ binh, nhưng cổ quan tài trong đám lửa đã bắt đầu bén lửa, bốc khói nghi ngút, ông bèn đập các ngón trên mỗi bàn tay lại thành chuông, ngón cái ngóc vào ngón út kết thành Thủy ấn, miệng niệm chú thúc động thủy khí của long mạch trong núi, đương lúc trên sườn núi sấm vang chớp giạt, một làn hơi nước trắng xóa thành linh từ dưới mộ phần bốc lên, đao súng của các nữ binh đều phủ một lớp hạt nước li ti như mưa phùn tháng Ba, thuốc súng bị ẩm không thể phát nổ, đám lửa bên dưới quan tài cũng nhanh chóng nhỏ đi, lụi dần, ngọn lửa cháy bùng bùng đã biến thành khói đen mù mịt thổi từ Bắc sang Nam.

Lục Kiều Kiều thoát trông thấy súng Tây của các nữ binh không nổ được, biết ngay lần này việc lớn gay to, nữ quân đồ đao thương hay thể lực với nam quân đều rất chật vật, giữa lúc không có súng thể này, chiến đấu với nam quân chẳng khác nào tự tìm đường chết. Cô cảm phần trùng mắt nhìn An Vị Thu, rồi phi thân đến cạnh quan tài, hai tay đan chéo vào nhau quát lớn một tiếng: “Hòa!” Đoạn đẩy công lực nữ đan vào phía dưới quan tài, lập tức ngọn lửa lại bùng lên mãnh liệt.

Song An Vị Thu đã lao đến mình đường trước mộ, nhặt thanh mã tấu đánh rơi vừa nảy lên, toan xông vào trận Ngũ Hành của nữ quân, vừa vung đao chém khiên xông tới cạnh quan tài, vừa quát Lục Kiều Kiều: “Nghịch nữ đừng tay! Lập tức lui binh dập lửa, ta bảo đảm binh lính sẽ không truy kích các người!”

Lục Kiều Kiều chẳng muốn dài dòng với An Vị Thu nữa, cô đã thấy toán lính đồng chi còn cách quân mình chưa đầy mười trượng, trận giáp lá cà sắp nổ ra đến nơi, bèn nhảy ra khỏi trận Ngũ Hành, rút khẩu súng lục ở quay từ thắt lưng ra bắn liên mấy phát vào toán quân Thanh, chuẩn xác hạ gục mấy tên, khi hòng súng chĩa vào một viên tướng già xấp xỉ tuổi An Vị Thu, ngọn mã tấu của An Vị Thu cũng bỏ xuống đầu cô.

An Vị Thu thét lớn: “Ngươi còn định giết bao nhiêu người nữa đây!”

Lục Kiều Kiều quay đầu lại, trông thấy ngọn mã tấu của cha ruột đang chém thẳng xuống đầu mình, lòng cô cũng hoàn toàn nguội lạnh. Bàn tay cầm súng của cô không chút nao núng, đạn bay ra găm thẳng vào ngực viên tướng Thanh kia, cùng lúc tay trái cô cũng giơ lên đỉnh đầu, dùng bàn tay đón lấy lưỡi mã tấu, lập tức lòng bàn tay tóe máu. Lục Kiều Kiều lạnh lùng nhìn An Vị Thu, thấy ông đang ra sức rút thanh mã tấu lại, cô từ từ giương súng lên, nhắm vào giữa hai mày An Vị Thu: “Ông đã chết rồi.”

An Vị Thu ngỡ rằng con gái sẽ tránh, tưởng đâu cô sẽ nghe lời, song giờ đây ông nhận ra mình đã lầm, trong mắt Lục Kiều Kiều, ông chỉ nhìn thấy vẻ lạnh lùng cô độc. Cò súng trong tay cô tức thì siết lại, chỉ phát ra một tiếng động chất chứa như tiếng va chạm, An Vị Thu sợ đến nỗi toàn thân run bắn lên, liền sau đó, ông bị Lục Kiều Kiều gạt chân đá bay xuống sườn núi. Khi An Vị Thu sắp ngã đập mình xuống đất, một bóng người chột lao đến sau lưng ông như luồng gió đen, vừng vàng đỡ lấy đặt ông xuống.

Lục Kiều Kiều biết quân Thanh sẽ không ngừng tấn công, song cổ quan tài sau lưng còn chưa cháy thành tro bụi, cô nhất định không chịu đi. Ngoái đầu nhìn lại, cổ quan tài trong lửa đỏ đang lách tách nứt ra, bắt đầu biến dạng, lớp gỗ dày dạn bên ngoài đã bị đốt thành một khối than không lồ đỏ rực, khói xanh trắng từ bên trong bốc lên, láng máng nghe thấy tiếng xì xì, chỉ cần kiên trì đợi thêm lát nữa, cổ quan tài sẽ bị đốt cháy thành tro bụi.

Toán quân Thanh leo lên từ một khe núi khác đã đuổi đến gần mộ phần, từ trên này nhìn xuống, khắp núi rừng ùn ùn những quân Thanh đang tràn đến, Lục Kiều Kiều quay lại thét to: “Nguyệt Quế Hương Quế nghe lệnh, lập tức dẫn quân rút lui!”

Hai người vội vàng dạ, lại thấy Lục Kiều Kiều nhanh nhẹn nhồi đạn vào khẩu súng lục ở quay, còn cầm lấy một cây

thương và một tấm khăn đặt xuống nền đất trước mặt, hoàn toàn không có vẻ chuẩn bị rút lui. Nguyệt Quế liền hỏi: “Chỉ Kiều không đi ư?”

Lục Kiều Kiều cầm ngọn thương trên tay, một tay gỡ chiếc mũ đỏ viền vàng trên đầu ra vứt xuống đất, đáp: “Giờ ta không phải tướng quân của các người nữa, đây vốn là việc của ta, các người đã giúp ta rất nhiều rồi, không cần phải chết theo ta đâu, mau đi đi!”

Nguyệt Quế và Hương Quế nhìn nhau, rồi đồng thanh nói: “Chúng em cũng không đi.”

“Được lắm, để xem ai chết trước nhé...” Lục Kiều Kiều nói dứt lời lại nhắm vào toán quân Thanh trước sườn núi nổ súng, các nữ binh cũng cầm súng lên bắn nốt loạt đạn cuối cùng, bởi sau loạt súng này, quân Thanh cũng đã xông tới trước mặt họ, mười trận Ngũ Hành của các nữ binh đồng loạt rơi vào vòng vây của biên người.

Lục Kiều Kiều thấy đám lính đông đã xông đến trước mặt, tay phải giơ thương lên, tay trái xòe bàn tay ra đỡ lấy cán thương, ngón giữa quặp cán thương kết thành Cừ sắc liên hoa ẩn, miệng niệm chú, kéo giật cán thương về phía sau, lập tức trên cán thương hiện ra một vết máu. Một khi đan khí phát động, vết máu hồng kia sẽ nhanh chóng lan khắp cây thương, Lục Kiều Kiều hai tay nắm đuôi thương, quát lên một tiếng, múa thương thành một vòng hồng, mũi thương quét qua, chạm phải đao thì gãy đao, đâm phải người thì đá thương người. An Vị Thu bị trọng thương mấy lần, đã không còn sức chiến đấu nữa, ông được một nhà sư áo đen bịt mặt thấp hơn một cái đầu cúi xuống, mười nhà sư khác cũng vận áo đen cầm côn chặn trước mặt ông, An Vị Thu thấy thân hình Lục Kiều Kiều trước mặt càng lúc càng lớn lên, ảo hóa thành hình dạng một thiếu niên cao một trượng, toàn thân rừng rực lửa đỏ, tay cầm ngọn thương, tung hoành bay lượn không ai lại gần nổi, xung quanh phần mộ tức thì tử thương vô số, cây chết thành gò.

An Vị Thu run rẩy lắm lắm: “Na Tra... Đó là nguyên thần Na Tra mà... tại sao cơ chứ?”

Nhà sư áo đen bịt mặt đỡ An Vị Thu lại bên cạnh một gốc cây khô, ngồi dựa vào đó, cuộn luôn vật trước tăng bào vào thắt lưng, đáp: “Mang tâm sự của Na Tra, sẽ hiện lộ ra nguyên thần Na Tra. Tôi đến gặp cô ấy đây.” Nói đoạn, y xách côn nhảy vọt lên không, vượt qua đỉnh đầu đám lính đông, xoay mình trên không vung côn bỏ xuống đầu Lục Kiều Kiều.

Trong đám lính đông rộ lên tiếng hoan hô: “Vô Tướng đại sư đến rồi!”

Lục Kiều Kiều ngẩng đầu nhìn, trông thấy một bóng hình quen thuộc từ trên không nhào về phía mình, tốc độ không gì sánh kịp cùng cơn pháp loại khi đó khiến cô nhớ ngay ra người này chính là Tôn Tồn Chân.

Từ sau trận chiến ở phủ Thiên sư sáu năm trước, Tôn Tồn Chân đau lòng khôn xiết, không từ mà biệt Lục Kiều Kiều, quay về chùa Tịnh Cư ở núi Thanh Nguyên, làm đồ đệ Vô Vị đại sư, tu thiên học Phật. Chỉ mấy năm y đã tinh tiến về Phật pháp, trở thành nhân tài mới nổi trong cửa Thiên, rất được Vô Vị đại sư ưu ái, chẳng bao lâu sau, còn giới thiệu y với ông bạn già An Vị Thu. Có lẽ là duyên phận, cũng có lẽ bởi Tôn Tồn Chân biết An Vị Thu là cha Lục Kiều Kiều nên sau khi quen biết, y rất quan tâm chăm sóc An Vị Thu, đôi bên trò chuyện tâm đầu ý hợp, kết thành bạn vong niên, điều này giúp Tôn Tồn Chân thảnh thơi lại được nghe An Vị Thu kể chuyện hồi nhỏ của Lục Kiều Kiều.

Mấy năm sau, Vô Vị đại sư trước lúc viên tịch, phá lệ truyền ngôi vị trụ trì lại cho kẻ mới từ nơi khác đến là Tôn Tồn Chân, đổi pháp hiệu y thành Vô Tướng. Vô Tướng đại sư, trụ trì mới của chùa Tịnh Cư luôn mặc áo đen, đầu đội khăn đen mặt che vải đen, xưa nay chưa một ai nhìn thấy gương mặt thật của y, song y từ bi trí tuệ, võ công cao cường, được dân chúng bản địa hết mực yêu kính. Giặc cướp hoành hành khắp một dải Cát An, Vô Tướng đại sư nhiều lần chỉ huy các tăng binh trong chùa Tịnh Cư phối hợp với dân đoàn giữ làng phòng giặc, khi quân Thái Bình bao vây thành Cát An và trấn Điều Nguyên, Vô Tướng đại sư cũng dẫn các tăng binh tham gia trận chiến, bởi vậy hôm nay ở trong chùa Tịnh Cư, nghe thấy tiếng súng nổ dưới núi, y lại ra xem có phải giặc cướp đến, dân đoàn cần hỗ trợ hay không?

Khi y dẫn các tăng binh lên núi Tung Hoa, vừa hay bắt gặp An Vị Thu bị Lục Kiều Kiều đá xuống sườn núi. Trông thấy Lục Kiều Kiều vận trang phục quân Thái Bình, chỉ huy một đội nữ binh dàn trận chiến đấu với tốp lính đông, y thực chẳng biết phải ra tay giúp đỡ bên nào, song khi thấy Lục Kiều Kiều hóa thành nguyên thần Na Tra, y tự biết không thể không ra tay được.

Trong tu hành Đạo giáo, mỗi loại nguyên thần đều có tâm tính riêng biệt, Na Tra theo truyền thuyết là một vị thần phản nghịch, không sợ trời không sợ đất, có mâu thuẫn không thể hóa giải với cha, cuối cùng đến nỗi cha con tàn sát nhau. Sau khi gặp cha, Lục Kiều Kiều lại hiện lộ ra nguyên thần Na Tra, cũng rất khó nói có phải do tâm tính thực sự không chế hay không, song có thể khẳng định cô đã quyết tâm cắt đứt hoàn toàn với gia đình, với quyết tâm như thế, lại thêm hoàn cảnh máu lửa đan xen này, đại khai sát giới là kết quả tất nhiên.

Thấy Tôn Tồn Chân bất ngờ xuất hiện, Lục Kiều Kiều vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, lại thấy y vung côn nhắm vào mình, lòng cô chợt dâng tràn hào khí. Xưa nay cô luôn thừa nhận Tôn Tồn Chân là kẻ võ công cao nhất, Tôn Tồn Chân có thể thực sự ra chiêu với mình, khiến Lục Kiều Kiều thấy ngỡ ngàng vì được coi trọng. Từ khi bản thân đột phá cảnh giới tối cao của nữ đan, cô chẳng thấy một ai nhanh hơn được mình nữa, Tôn Tồn Chân vừa ra tay quả nhiên khác hẳn người thường, dù Lục Kiều Kiều ngày nay đã trông rõ được động tác của y, song động tác ấy vẫn nhanh đến nỗi khiến tim cô đập rộn lên. Lục Kiều Kiều vung thương vạch ra một vòng lửa, rồi tung người đập lên đầu một tên lính Thanh, chĩa thương đâm tới trước ngực Tôn Tồn Chân.

Tôn Tồn Chân bỏ côn xuống ngọn thương của Lục Kiều Kiều, hóa giải chiêu này, đồng thời mượn lực nhảy lên không, hô lớn: “Lục thí chủ, buông bỏ đồ đao, lập địa thành Phật!” Đoạn xoay người đáp xuống giữa đám lính đông và nữ binh, múa tít côn gạt hết binh khí của đôi bên ra.

Côn pháp của Tôn Tồn Chân so với năm xưa quả là một trời một vực, sau sáu năm khổ luyện, y đã đạt tới cảnh giới thu phát tự nhiên, cương nhu kết hợp, thanh tề mi côn như chẳng ra một sợi thừng mềm ngăn giữa hai quân. Mười nhà sư cầm côn cùng đến với Tôn Tồn Chân cũng theo chân y lao tới giữa hai quân, chia nhau ra bốn phương tám hướng xung quanh trận địa của nữ quân múa côn chặn đánh, dưới đợt càn quét như gió lốc, toán lính đông đã bị đẩy xuống sườn núi như thủy triều, đao súng chĩa vào trận địa nữ quân đều như chém vào một tấm chắn dày, không thể vận sức, chỉ có thể lùi chứ không thể tiến. Sức kháng cự của thế trận Ngũ Hành vốn đã bị những đợt tấn công từ bốn phương tám hướng phân tán, phân nửa số nữ binh đã thương vong trong khi hỗn chiến, nhờ có sự xuất hiện của Tôn Tồn Chân và các tăng binh, nữ quân mới có cơ hội hít thở và bày bố lại trận thế.

Cổ quan tài giữa mộ vẫn đang cháy rừng rực, Tôn Tồn Chân trông thấy toán lính đông mình vừa đẩy lùi lập tức bị Lục Kiều Kiều lao tới truy sát, song cô không dám rời xa đồng lửa nghi ngút kia, đành lùi về trước trận địa nữ quân, đám lính đông thấy vậy lại ùn ùn lao lên tấn công, cứ đánh thế này chỉ khi nào một phe thua thê thảm mới dừng nổi. Tôn Tồn Chân nhận ra nỗi căm hận của Lục Kiều Kiều và thái độ gây hấn với quân Thanh, có lẽ cũng chính là gây hấn với mình, muốn chấm dứt trận chiến vô nghĩa này, chỉ còn cách không chế Lục Kiều Kiều trước.

Nghĩ vậy, Tôn Tồn Chân quát lớn: “Các hương thân lui binh, Trần đại nhân mau dẫn các binh sĩ lùi xuống!”

Bấy giờ, một giọng nói từ trong trận vang lên: “Trần đại nhân bị thương rồi, giặc cái tóc dài đã giết bao nhiêu anh em, chúng ta phải báo thù!” Đám lính đông tức thì hô vang đáp lại, tiếng kêu gào đòi báo thù chấn động cả khe núi. Tôn Tồn Chân thấy Lục Kiều Kiều liếc mình, khóe miệng hé cười, cùng với tiếng quát lớn, ngọn thương trên tay cô cuốn theo lửa đỏ đâm tới đám người phía trước, một luồng sáng đỏ từ mũi thương bay ra, mấy chục người trước mặt cô bén lửa cháy ngàn ngọn, ngã lăn xuống đất, phía nữ quân lập tức rộ lên tiếng hoan hô nhằm củng cố thanh thế.

Tôn Tồn Chân biết hiện giờ không thể chậm trễ một khắc, bèn vận nội công thúc động chân khí, nhảy lên không trung nhằm vào Lục Kiều Kiều, côn chưa đánh đến nơi, y đã hiện lộ ra nguyên thần Tề Thiên Đại Thánh Tôn Ngộ Không trên trời, một vị Mỹ Hầu vương đầu đội mũ vàng mình vận giáp vàng, múa cây tề mi côn loang loáng khắp trời, đầy cuồng phong lao về phía Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều cười thẳm, cầm thương xoay người nhảy lên nhắm vào chỗ có nhiều mái đầu lính đông lộ nhô đập



xuống. Chiêu này của cô khiến kẻ không muốn tổn thương người khác như Tôn Tồn Chân rất đau đầu, chiến đấu giữa chiến trường đông đúc, bất luận là côn hay thương đều có thể đâm nhâm vào đám lính đông, mà những người này lại không phải quân Lục Doanh bán mạng cho triều đình, chỉ là lính chiêu mộ từ làng xóm để bảo vệ quê hương, cỡi quân trang ra lại là đồng hương huynh đệ, chết một người thì xóm làng lại thêm một đám ma. Cứ chiến đấu thế này khiến Tôn Tồn Chân rất bối rối, y không muốn hại đám lính đông, lại càng không muốn làm bị thương Lục Kiều Kiều, đành dốc hết sức tấn công, lầy nhanh chế nhanh, chỉ mong có thể giải quyết trong một chiêu.

Lục Kiều Kiều tuy nhanh, nhưng trước sau vẫn không bì kịp nội lực tinh thâm mấy mươi năm của Tôn Tồn Chân, côn pháp mạnh mẽ của y cuốn theo cả tiếng sấm ì ùng và tiếng gió vù vù đánh tới sau lưng Lục Kiều Kiều, vai cô trúng một côn rất nặng, miệng tức thì phun ra một búng máu tươi, nhưng tốc độ chạy của cô không hề chậm lại, giữa rừng người san sát đao súng, cô nhanh nhẹn né bóng côn truy đuổi, một mực xoay lưng lại phía Tôn Tồn Chân, vừa chạy vừa cao giọng hỏi: “Vô Tướng đại sư đánh người từ phía sau cũng muốn khai sát giới ư?”

Tôn Tồn Chân liên tiếp quét hai côn nhâm vào chân Lục Kiều Kiều, ép cô nhảy lên cao, không giảm đạp xuống đầu đám lính Thanh được nữa, miệng quát lớn: “Trảm yêu trừ ma, bồng hát đồn ngộ(4)!”

Lục Kiều Kiều xoay người giữa không trung, sử ra chiêu hồi mã thương đâm thẳng xuống đầu Tôn Tồn Chân, miệng đầy máu quát trả: “Ai là yêu ma, không đến lượt ông phán quyết!”

Hai côn vừa rời của Tôn Tồn Chân vốn là hư chiêu, y chỉ đợi Lục Kiều Kiều vung thương đâm tới, ngọn thương vừa xia đến, Tôn Tồn Chân liền kéo giật đuôi cây tề mi côn lại, xoắn lấy mũi thương, cao giọng đáp: “Kẻ gieo mầm ác ắt rơi vào ma cảnh!” Cùng lúc ấy, mũi thương cũng bị đuôi côn bẻ gãy.

Tuy vết thương sau lưng đau đến run rẩy, song chứng kiến côn pháp xuất thần nhập hóa của Tôn Tồn Chân, Lục Kiều Kiều không khỏi thần phục, buột miệng khen ngợi: “Côn pháp hay lắm!”, đoạn rút thương đi, rút hai thanh tỳ lý đao ra, thân mình hơi co lại, từ trên đầu đám lính Thanh nhanh nhẹn đáp xuống, dựa vào thân thể nhỏ nhắn, bước theo bộ pháp tam giác quỷ dị luôn lách dưới chân đám lính đông, thoát chốc đã lên về trước phần mộ có nữ quân bảo vệ, dọc đường đi, hai tay cô vẫn vung đao chém tới tấp, đi tới đâu, hàng loạt lính đông ôm chân ngã lăn ra tới đó. Tôn Tồn Chân từ lâu đã mô thiên nhãn thiên nhĩ, trò vật này bị y trông rõ mồn một, bèn chạy trên đầu đám lính đông đuổi theo Lục Kiều Kiều, đồng thời quát lớn bảo những kẻ phía trước: “Nguy hiểm! Mọi người phía trước tản ra!”

Đám lính đông trước mặt nghe thấy hiệu lệnh của Vô Tướng đại sư, lập tức tản ra bốn phía, để lộ một khoảnh đất trống, Lục Kiều Kiều đột nhiên xuất hiện giữa chốn không người, lại bị Tôn Tồn Chân đuổi riết như bóng với hình, y nhảy

lên không vung côn đập xuống chân Lục Kiều Kiều, khiến cô thét lên một tiếng thê thảm lẫn tới trước trận địa nữ quân, quỳ một chân xuống đất, đám lính đông thấy vậy vội ùa lên, mấy chục ngọn trường thương nhất tề nhắm vào cô. Tuy đòn của Tôn Tôn Chân nhắm vào Lục Kiều Kiều, song y cũng luôn theo sát bên cô bảo vệ, những ngọn thương đâm tới đều bị y múa tít côn hất văng ra, đoạn cùng các tăng binh chặn giữa Lục Kiều Kiều và đám lính đông, cao giọng quát bảo song phương ngừng tay.

Bấy giờ An Vị Thu cũng chống một ngọn trường thương khập khiễng chạy đến trước trận địa nữ quân, gọi to: “Tiểu Như, con nghe lời cha đi! Đừng chém giết nữa! Con đốt quan tài ông nội cũng được, thiêu thành tro rồi cúng tế cũng là hiếu thuận vậy, con mau đi đi!”

Lục Kiều Kiều dang hai tay ra nắm chặt tụ lý đao, nhin đau đứng dậy, thúc động nội đan ngẩng lên trời cười dài, lập tức bóng lửa trên người lan ra như một bầy rắn, một lần nữa hiện lộ ra ảo ảnh thiếu niên Na Tra cao lớn, đám lính đông xung quanh bị Lục Kiều Kiều xông đến đánh dạt ra đều kinh hãi la lên: “Yêu thuật!” rồi lùi lại theo phản xạ. Chúng thấy tuy bị Vô Tướng đại sư đánh trúng mấy chiêu, nhưng nữ ma đầu này chẳng hề nao núng; khi này Lục Kiều Kiều vừa ra tay đã đánh gục mười mấy viên tướng, hiện giờ không có đủ tướng chỉ huy nữa, toán lính đông cũng vì thế mà mất hết ý chí chủ động tấn công, chẳng còn chiến thuật tấn công hiệu quả, chỉ đứng tại chỗ vây lấy trận Ngũ Hành lác đác của các nữ binh mà quát mắng.

Lục Kiều Kiều ngang nhiên đứng trán trước các nữ binh và phản mộ, đáp rành rọt: “Đừng gọi Tiểu Như nữa, tôi là Lục Kiều Kiều. Ai cũng là con người, sao tôi phải nghe lời ông! Nếu hiếu thuận là phải nghe theo ông sắp xếp, thì tôi chấp nhận mang tội bất hiếu! Nếu hiếu thuận là cái giá tôi phải trả để mua lại cái mạng này, thì ông cứ ra giá đi, tôi sẽ bỏ tiền mua ngay bây giờ. Xương thịt tôi là do ông tạo ra, nhưng tính cách của tôi do tôi quyết định, ông muốn tôi báo đền ơn sinh thành, tôi có thể phụng dưỡng chăm sóc ông, nhưng không đến lượt ông ra lệnh đâu!”

An Vị Thu chống cây mã tấu cán dài bước lên mấy bước, rung rung nước mắt hỏi: “On cha mẹ sâu như biển cả, sao con có thể dùng tiền mua lại mạng mình được?”

“Hừ, ra chợ thấy gái đẹp bán thân cũng chỉ mua khoảng năm mươi lạng, hằng tháng một tên lính đông chẳng qua được trả dăm ba lạng bạc, đánh chết người rồi đền mất ba mươi lạng, lúc tôi bị truy nã, triều đình ra giá năm trăm lạng, ông muốn lấy bao nhiêu tiền?”

Bấy giờ, một tên lính đông vung đại đao từ giữa đám đông xông ra, gương mặt méo mó vì căm hận, gào lên: “Trả anh em ta lại đây,” đoạn lao tới Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều đảo mắt, trừng trừng nhìn vào mắt tên lính đồng kia, quát lớn: “Muốn bán mạng thì đến đây!” Trong mắt cô toát lên khí phách chấn động lòng người, chiêu này thoạt trông chỉ là thuật trời thân thông thường, song thực ra lại chính là Nhiếp Tâm thuật nổi tiếng biết thì dễ mà làm thì khó trong Đạo giáo, cũng như cảnh giới tối cao hái một chiếc lá mà không phải lá trong võ lâm vậy. Tên lính đồng kia tức thì đứng ngậy ra tại chỗ, nhưng Lục Kiều Kiều không hề dừng lại, mà tiếp tục bước lên một bước, thân hình thoảng qua trước mặt y, nguyên thân Na Tra cao ba trượng đột nhiên hiển lộ pháp thân sáu tay, sáu cánh tay đồng thời cử động, hai tay cầm đao chém đứt tay đối phương, hai tay khác chia ra ấn đầu và tóm hông, hai tay còn lại vung song đao chém vào yết hầu và eo lưng của tên lính.

Mắt thấy tên lính đồng sắp bị xé thành tám mảnh, chợt một thanh tề mi côn bay tới cắm phập vào giữa Lục Kiều Kiều và tên lính, Tôn Tồn Chân múa tít côn thành luồng gió, bóng côn dày đặc không trông thấy dáng người, gạt sáu cánh tay Na Tra ra, chiêu thức của Tôn Tồn Chân dứt khoát mau lẹ, miệng liên tục niệm bài kệ: “Hết thầy sợ đao gây, ai ai cũng tham sinh, lấy mình độ kẻ khác, đừng giết đừng bảo giết.” Sau khi ngăn cản đòn tấn công của sáu cánh tay, Tôn Tồn Chân vung côn hát tên lính đồng kia xuống sườn núi, rồi mượn thế xoay ngược côn lại đè xuống eo Lục Kiều Kiều, hơi phát lực đẩy cô về trước mộ phần, đám lính đồng thấy Lục Kiều Kiều lại sắp ra tay giết người, đều nhao nhao toan ủa lên tấn công.

Lục Kiều Kiều thu hồi pháp thân, đáp xuống trước trận địa nữ quân lẫn tròn dưới đất nhặt lấy khiên và đao rồi lui vào trong trận Ngũ Hành, đối mặt với đám lính đồng đang sẵn sàng tác chiến, cao giọng nói: “Người cũng như ta, ta cũng như người, kẻ hiền gặp lành, kẻ ác gặp ác. Hiện giờ lui binh hay không không thể do chúng ta quyết định nữa rồi!”

An Vị Thu định nói gì đó, nhưng tiếng nói của ông đã bị tiếng gào “báo thù” của toán lính đồng át đi, hai phe đều hùng hục chiến ý, tình thế hết sức căng thẳng. Bấy giờ, giữa trận địa lính đồng chợt vang lên tiếng nổ, liền tiếp năm sáu quả đạn pháo nối nhau rít tới rơi xuống, tức thì đám lính đồng rối loạn cả lên, dưới núi vọng lên tiếng đao thương đâm vào nhau loảng xoảng, ai nấy đều nghe tiếng đám lính truyền tin gào to: “Giặc tóc dài đánh vào thành rồi! Lập tức về thành phòng thủ!”

Mọi người đều ngoái đầu nhìn xuống núi, thấy một toán quân sĩ đầu chít khăn đỏ đang thúc ngựa kéo pháo hồi hã rút lui, An Vị Thu chạy đến bên cạnh Trần tri phủ đang bị thương, nói: “Cát An báo nguy, ngài phải mau rút quân về giữ thành thôi, nơi này không phải chiến trường chính nữa rồi, cứ để mình lão phu thu xếp.” Trần đại nhân cũng chính mắt trông thấy trên dốc núi chỉ có mấy chục lính Thái Bình, chẳng những tấn công mãi không hạ được, mà còn toàn là phụ nữ, dù thắng cũng chẳng có ý nghĩa chiến lược gì, bèn chỉ huy đám lính đồng cứu những binh sĩ bị thương, khiêng các thi thể rút khỏi núi Tung Hoa.

Toán lính đồng đã rút lui nhưng Lục Kiều Kiều và các nữ quân không dám lơ lửng, bốn trận Ngũ Hành còn lại vẫn sẵn

sàng tư thế đối phó với An Vị Thu và mười tăng binh do Tôn Tồn Chân dẫn đến. Họ biết nhiệm vụ của nữ quân là ngăn chặn quân Thanh tiến lên phía Bắc, đồng thời, nữ quân cũng là đội ngũ cuối cùng được quân Thái Bình bố trí ở phía Nam, không nghĩ ra được còn có quân Thái Bình ở đâu kịp thời xuất hiện cứu viện như vậy, cánh quân Thái Bình xuất hiện lúc này nhất định có điều kỳ quái.

Tiếng pháo ì ùng bắt đầu từ phía thành Cát An vắng đến, khiến toán lính đồng rút lui càng nhanh hơn, chẳng mấy chốc đã biến mất sau núi Thanh Nguyên, bây giờ Lục Kiều Kiều mới cất đặt mọi người cấp cứu và băng bó cho thương binh. An Vị Thu bước lại gần Lục Kiều Kiều đang đứng chắn trước đồng lúa, Lục Kiều Kiều vội giơ khiên quát: “Đừng lại, không được qua đây!”

An Vị Thu hơi bối rối, vừa kinh ngạc vừa giận dữ đứng yên tại chỗ. Tôn Tồn Chân bảo các tăng binh lùi lại sau lưng mình, rồi bước đến cạnh An Vị Thu, cầm lấy cây mã tấu cán dài từ tay ông vứt xuống đất, đoạn đỡ An Vị Thu ngoái lại nhìn về phía Lục Kiều Kiều. Y trông thấy vẻ do dự trong mắt Lục Kiều Kiều, bèn bỏ nốt cây tề mi côn trong tay xuống đất.

Lục Kiều Kiều nhìn Tôn Tồn Chân vận đồ đen, mặt bịt vải đen đỡ cha mình từng bước tiến lại giữa dốc núi mịt mù khói súng, lòng ngổn ngang trăm mối, cơn đau từ vết thương bỏng lan khắp toàn thân, đao và khiên trong tay từ từ hạ xuống, cả người mềm nhũn ngồi phệt xuống đất.

An Vị Thu bước đến trước mặt Lục Kiều Kiều, xót xa nhìn gương mặt ông ngày mong đêm nhớ, khẽ gọi một tiếng: “Tiểu Nhu!” Nghe ông gọi, lòng Lục Kiều Kiều đau nhói, ngẩng đầu cau mày nhìn An Vị Thu, song ánh mắt lại ngập tràn oán hận và kháng cự. Tôn Tồn Chân hiểu lòng Lục Kiều Kiều, bèn kêu một tiếng: “Lục thí chủ...”

“Ha ha, Vô Tướng đại sư có điều gì chỉ bảo?” Từ lúc gặp lại Tôn Tồn Chân, Lục Kiều Kiều vẫn hết sức kinh ngạc trước con đường y lựa chọn, một Tôn Tồn Chân đã thoát khỏi sự kìm kẹp của vận mệnh, lại bước vào cửa Phật giáo điều cứng nhắc vô cùng, lẽ nào đây là tự do mà y tìm kiếm ư? Nếu chẳng phải gặp nhau trên chiến trường, hẳn Lục Kiều Kiều đã giữ y lại hàn huyên ba ngày ba đêm, đòi y thuật lại những chuyện từng trải qua trong ba năm nay. Lục Kiều Kiều biết Tôn Tồn Chân không bao giờ làm hại đến mình, y sẽ mãi mãi đối tốt với cô, lúc này, cô càng muốn trò chuyện với y, chính xác ra, là muốn trêu chọc y.

Giọng Tôn Tồn Chân bình lặng như nước, chấp tay hành lễ nói: “Thân hình này không phải ta tự tạo, cũng không phải kẻ khác gây họa này. Yêu hận trên đời đều do mọi người mà ra, hận không thể chỉ hận một người, yêu không thể chỉ yêu một người, lòng xót thương tam giới lục đạo đại từ đại bi mới có thể độ mình độ người, độ chúng sinh khỏi kiếp khổ. Cha cô thường tính toán bất tự của cô, muốn biết tin tức của cô, nhưng ông ấy biết bản tính cô phóng túng quật cường, sợ nếu cô

không thích thì nhất định sẽ không bao giờ quay lại nữa, thế nên không dám đi tìm cô, chỉ biết đợi ở quê chờ cô về đoàn tụ...”

Lục Kiều Kiều ngẩng lên nhìn vào mắt Tôn Tồn Chân nói: “Không cần phiền phức thế, bát tự đó đã không còn liên quan đến tôi nữa.” Đoạn cô ngoái đầu nhìn cổ quan tài trong đồng lửa đã cháy thành than, hân hoan cười nói: “Cục thế Phương hoàng dang cánh phải có long án triều sơn mới đầy đủ sức lực, rồng hổ hai bên bay ra, con cháu ắt sẽ lưu lạc tha hương vạn dặm, An đại thiện nhân tinh thông mệnh học, con gái có về hay không ông ấy đã sớm biết rồi... Có điều giờ thì tốt rồi, xương cốt ông nội đã cháy thành tro bụi, linh lực phong thủy giảm mười phần, người nhà họ An đều được tự do...”

“Tiểu Như... Kiều Kiều...” An Vị Thu gọi rồi mới nhớ ra Lục Kiều Kiều không thích cái tên và thân phận này, vội gương gao đổi giọng nói: “Kiều Kiều, con bị thương nặng lắm, mau để cha xem xem...” Lục Kiều Kiều ngồi dưới đất, ngoảnh đầu sang một bên, chẳng buồn để tâm đến lời An Vị Thu. An Vị Thu lại nói tiếp: “Cha không tính ra được con sắp về, cũng không tính được con đang ở trong quân, có phải con đã làm phép vứt bỏ mệnh vận rồi không? Vứt bỏ bát tự là việc rất nguy hiểm, con đừng làm chuyện ngốc nghếch nữa, nếu ở lại Cát An sinh sống...”

Lục Kiều Kiều vừa nghe nói liền trừng mắt cắt lời An Vị Thu: “Đừng nói nữa, tôi sẽ không ở lại đâu. Mệnh do trời định, phong thủy do ông định, ông thích sống dưới sự sắp đặt của số mệnh là chuyện của ông, tự do của tôi đến chết ông cũng không hiểu được đâu!” Đoạn cô quay sang bảo Nguyệt Quế Hương Quế: “Nguyệt Quế Hương Quế, quét dọn đồng lửa nhặt lấy tro cốt, đào mộ lên táng lại tro cốt vào trong.” Hai người nghe lệnh lập tức dẫn người đi thu dọn tàn cục.

An Vị Thu thấy con gái chẳng buồn đáp lại mình nữa câu, đành đẩy tay Tôn Tồn Chân ra lắc đầu quay người bước xuống núi, vừa đi được vài bước, ông chợt dừng lại như nhớ ra việc gì đó, rồi xoay mình bước đến trước mặt Lục Kiều Kiều, móc trong áo giáp ra một con búp bê vải đã bị đè bẹp, chìa ra trước mặt cô, Lục Kiều Kiều kinh ngạc nhìn.

Con búp bê vải kia được khâu từ vải hoa vụn, có bím tóc có vành tai, trên mặt còn dùng nút áo làm hai con mắt to tròn, mình mặc một bộ kỳ bào rộng thùng thình, rõ ràng là một phiên bản búp bê của Lục Kiều Kiều, là món đồ chơi hồi nhỏ cô thích nhất. Con búp bê này theo cô rời khỏi quê hương, lại cùng cô quay về Cát An, tới khi liêu mạng chiến đấu trong kỳ môn ảo trận sáu năm trước mới đánh mất.

Bàn tay cầm búp bê vải của An Vị Thu khẽ run rẩy, gương mặt lộ ra nụ cười ôn hòa: “Đại ca con... đem con búp bê vải này về cho ta, sáu năm nay ta vẫn luôn mang theo bên mình, mỗi lúc nhớ con lại lấy ra xem... Ta biết đây là thứ con yêu thích từ thuở nhỏ, nào, cầm lấy đi...”

Trông thấy con búp bê này, Tôn Tồn Chân cũng rung động toàn thân. Năm xưa, cũng ở trên dốc núi, trước mặt y cũng là Lục Kiều Kiều mình đầy bụi đất khiến người ta xót xa thể này, y từng nắm chặt con búp bê vải ấy. Bấy giờ bát tự của Lục Kiều Kiều còn dính trên mình con búp bê vải, để có thể vĩnh viễn ở bên cô, y đã dùng nó uy hiếp cô nỗ lực giết Jack, cảm giác không hề xưa nay chưa từng có ấy trong nháy mắt dường như lại tràn ngập tâm trí y.

Lục Kiều Kiều chìa tay đón lấy con búp bê vải đã thất lạc sáu năm, ngón tay lướt qua bàn tay lạnh lẽo thô cứng của cha. Cô còn nhớ, đôi bàn tay lớn viết chữ rất đẹp ấy từng ấm áp mềm mại, đó là tương tay của người tốt số. Bàn tay thô thấp nhường này chỉ nông dân và binh sĩ mới có, chắc chắn mấy năm nay An Vị Thu đã cầm binh khí ra trận, mới khiến hai tay đầy chai sần như vậy. Nếu An Vị Thu không bày ra cục thế tướng quân mặc giáp, nếu chẳng phải chính ông cũng từng trải chiến sự, thì giữa thời loạn lạc này, cả nhà họ còn được mấy người sống sót?

Tim Lục Kiều Kiều đập rộn lên, nhưng cô chẳng nói chẳng rằng, chỉ lẳng lặng nhìn theo An Vị Thu tập tễnh quay người đi xuống núi, bóng lưng già cả ấy có lẽ sẽ vĩnh viễn biến mất trong cuộc đời cô. Tôn Tồn Chân căn dặn các tăng binh đỡ An Vị Thu về chùa Tịnh Cư trước, rồi quay sang bảo Lục Kiều Kiều: “Lục thí chủ cũng tinh thông Phật lý, hiểu được thể nào là nhân quả thiện ác, vậy mà giờ lại kết bè cùng giặc cướp, tu vi bậc ấy mà không dùng vào chính đạo, rõ ràng là nói giáo cho giặc.”

Lục Kiều Kiều khinh miệt cười đáp: “Ông bị Thiên quân đánh bại rồi phải không?”

“Chúng tôi đã mấy lần thắng giặc tóc dài, bọn chúng cũng chưa từng đánh được vào phủ Cát An, nhưng mỗi lần kéo đến đều gây ra một phen đại nạn, không chỉ đốt phá cướp bóc, còn đốt sách thiêu miếu, mấy tháng trước miếu Tích Hoa bên cạnh Diệu Nguyên đã bị thiêu hủy, chùa Tịnh Cư cũng từng bị chúng vây đánh, tăng nhân trong chùa dốc hết sức kháng cự mới bảo vệ được, Lục thí chủ...”

Nghe y một điều thí chủ hai điều thí chủ, Lục Kiều Kiều phát cáu: “Được rồi! Đừng già vờ già vịn gọi thí chủ này kia nữa, tôi đâu có quyền tiền dầu đèn cho ông, ông còn thiếu tôi hai trăm lạng bạc thì có, tình hình Thiên quân tôi sẽ tự nghe ngóng, ông cứ về làm đại sư cho tốt đi.”

Tôn Tồn Chân nhặt cây tè mi còn dưới đất lên, chấp tay hành lễ với Lục Kiều Kiều: “Hai trăm lạng bạc kia bản tăng vẫn luôn ghi khắc trong lòng, đã góp đủ tiền trả, nếu Lục thí chủ không tiện đi lại, lát nữa bản tăng sẽ lấy đem đến cho. Xin thí chủ đợi ở đây một chốc, bản tăng đi nhanh về nhanh thôi.” Dứt lời liền xoay người bỏ đi.

Lục Kiều Kiều tay cầm búp bê vải, cao giọng gọi với theo: “Tôn Tồn Chân!”

Tôn Tồn Chân lập tức chống cõn dừg bước, Lục Kiều Kiều nói với bóng lưng y: “Tôi muốn lên thăm chùa Tịnh Cư, ông cõng tôi đi.”

Tôn Tồn Chân không ngoái đầu lại: “Nam nữ thụ thụ bất thân, nếu Lục thí chủ khẳng khẳng muốn lên thăm chùa Tịnh Cư, có thể bảo các nữ thí chủ dìu lên.” Dứt lời rào bước đi thẳng.

Lục Kiều Kiều biết cảnh giới Phật môn vô sắc vô tướng, một nhà sư thực sự vô tướng sao có thể để chuyện phân biệt nam nữ vào lòng? Nếu Vô Vị đại sư gặp phải chuyện này, nhất định sẽ sảng khoái nhận lời. Lục Kiều Kiều bèn chống tay xuống đất đứng dậy đuỏi theo Tôn Tồn Chân, nhưng chỉ còn cách y mấy bước chân, cô lại không cẩn thận đá phải một ngọn thương gãy, vấp chân ngã nhào xuống đất, đau đón rên lên đầy nũng nịu.

Bước chân Tôn Tồn Chân thoáng chậm lại một nhịp, nhưng không hề dừng lại, y hiểu rõ Lục Kiều Kiều đang thăm dò điều gì, nhưng trong lòng chẳng còn sức mà đỡ cô dậy nữa. Y đành rào bước chạy xuống dốc núi, sau lưng chỉ nghe tiếng cười khanh khách như chuông bạc của cô vang vọng trong khe núi, cũng vang vọng trong lòng y.



## • CHƯƠNG 7 •

### Đời sống vợ chồng

Sau khi Tôn Tồn Chân xuống núi, từ phía thành Cát An vẫn vọng tới tiếng pháo thưa thớt, đồng thời có một toán quân chừng mấy chục người đầu chít khăn đỏ tức tốc từ dưới dốc núi chạy lên, Lục Kiều Kiều và các nữ binh trốn cả sang một bên sẵn sàng tư thế nghênh đón, muốn xem xem là quân nào công thành giải vây. Toán quân này toàn nam giới, một quan binh trẻ thân hình tầm thước, vừa gầy vừa đen dẫn đầu chạy đến gần phần mộ, nhìn ngó quanh quất không thấy dấu chân người, bèn quay ra cùng các binh sĩ khác kiểm tra những binh khí khôί giáp trên mặt đất, hồng phán đoán tình hình chiến sự khi nấy.

Lục Kiều Kiều vừa loáng thoáng nhìn rõ mặt người đó thì Hương Quế và Nguyệt Quế đã chạy vụt ra khỏi chỗ nấp, khiến cô giật nảy mình. Hương Quế lớn tiếng gọi “ông xã” rồi chạy về phía quan binh trẻ tuổi kia, ôm chặt lấy anh ta vừa khóc vừa cười. Lục Kiều Kiều và các nữ binh khác ngờ ngàng đứng dậy khỏi bụi cỏ, nhìn từ đằng xa lại.

Ba người họ vốn vĩa chuyện trò một hồi, đoạn Hương Quế dặt tay người kia, chạy tới trước mặt Lục Kiều Kiều, hệt như một chú gà con vui vẻ, đồ búng mặt xúc động giới thiệu: “Lục tướng quân, anh ấy tên là Tiêu Ngọc Tĩnh, là ông xã nhà em, anh ấy đến tìm em, anh ấy đến tìm em rồi!” Nói được hai câu, cô mừng quá bật khóc òa.

Lục Kiều Kiều dù không biết xảy ra chuyện gì, nhưng thấy đáng vẻ hạnh phúc của Hương Quế, lòng cũng mừng thay cho họ, đồng thời càng ngưỡng mộ vô cùng. Tiêu Ngọc Tĩnh bước tới trước mặt Lục Kiều Kiều, chấp tay nói: “Tham kiến Lục tướng quân, những ngày qua phải nhờ cô chăm sóc Hương Quế, quả là làm phiền cô rồi.”

Quân Thái Bình coi hết thảy lễ nghĩa lý luận của đạo Nho là tà ma ngoại đạo, bãi bỏ hết những lễ tiết như chấp tay, vái lạy, cấp dưới gặp cấp trên chỉ quỳ gối, nên hành động chấp tay của Tiêu Ngọc Tĩnh khiến Lục Kiều Kiều hơi bất ngờ, vội



hỏi: “Bình lính mà Tiêu tướng quân chỉ huy không phải Thiên quân ư?”

Tiêu Ngọc Tinh cười, tỏ vẻ bất đắc dĩ: “Chuyện này nói ra thì dài lắm, vừa rồi mọi người chiến đấu ở đây thương vong có nặng lắm không? Có cần chúng tôi giúp gì không?”

Bấy giờ Lục Kiều Kiều mới nhớ ra sau trận chiến cần thu dọn chiến trường, cũng phải đề phòng quân Thanh quay lại truy kích, bèn cùng mấy chục nam binh mới tới chôn cất những nữ binh tử thương, lại đưa các binh sĩ bị thương đến khe núi cách xa chiến trường, tìm nơi nào có suối dựng trại tắm tấp một phen, rồi mới ngồi xuống nồi lửa đun nước nấu cơm.

Trời đã tối sập, mọi người mới quây quần bên đồng lửa, nghe Tiêu Ngọc Tinh thuật chuyện về toán lính anh ta chỉ huy.

Tiêu Ngọc Tinh vốn người Hồ Nam, còn một người anh trai tên Tiêu Lượng, cả hai đều văn võ song toàn, gia nhập Hồng môn rất sớm, trở thành hương chủ Hồng môn ở Hồ Nam. Hai chị em Nguyệt Quế Hương Quế họ Hứa, lại có duyên gả cho hai anh em họ Tiêu. Khi quân Thái Bình mới dậy binh khởi nghĩa, bọn họ dẫn theo anh em Hồng môn đến Kim Điền Quảng Tây đầu quân, muốn tạo dựng nên sự nghiệp huy hoàng. Vì biên chế quân Thái Bình chia thành nam doanh nữ doanh, có quy củ nghiêm ngặt, vợ chồng trong quân cũng khó mà gặp gỡ, nên Lục Kiều Kiều ở trong quân bảy nhiều năm chưa hề gặp chồng Nguyệt Quế Hương Quế. Đầu năm nay trong trận phá vây ở Vĩnh An Quảng Tây, Tiêu Lượng đi theo Tiêu Triều Quý ở hậu quân đoạn hậu, bị quân Thanh truy kích bắt làm tù binh rồi bị giết. Sau đó quân Thái Bình đánh đến Quế Lâm, rồi tiến về phía Đông đến Toàn Châu, áp sát Hồ Nam, hồng theo dòng Trường Giang gấp rút vào thẳng Trung Nguyên, lúc này, Hồng Tuyên Kiều dẫn nữ quân về phía Nam chặn đánh viện binh của quân Thanh ở Quảng Đông, từ bấy cũng mất liên hệ với cánh quân chủ lực.

Tiêu Ngọc Tinh kể: “Sau khi đánh đến Hồ Nam, chúng tôi cũng thất bại mấy lần, số lính tuyển từ Quảng Tây tử thương rất nhiều, Thiên quân đành vừa đi vừa tuyển thêm quân, lúc đánh đến Vũ Xương, quân đội đã tăng lên đến mấy chục vạn người, song các tân binh tuyển dọc đường không thiện chiến được như lính cũ, quân kỳ cũng càng lúc càng lỏng lẻo. Những kẻ đó đều đánh đến đỏ mắt hai mắt, hễ đi đến đâu là cướp bóc chém giết đến đấy, nhà phú hộ thì bỏ chạy cả, toàn bộ dân thường đều bị triệu tập vào quân ngũ, những nơi đi qua cũng không để quân lại trấn thủ, rất nhiều hương chủ đường khấu Hồng môn phản đối sách lược này, nên đã lũ lượt ly khai Thiên quân.”

Lục Kiều Kiều cau mày hỏi: “Chẳng phải có Đông vương và Nam vương đấy ư? Xưa nay Đông vương quản lý kỷ luật rất nghiêm mà?”

“Ai da... Nam vương Phùng Vân Sơn đã tử chiến tại bên Thoa Y Hồ Nam rồi, Tây vương Tiêu Triều Quý cũng hy sinh ở Trường Sa, Đông vương Dương Tú Thanh không phải không quản việc quân, chỉ là ác chiến liên miên, tân binh vừa tuyển vào đã bị đẩy ngay ra chiến trường, huấn luyện còn không kịp, làm gì có lúc quản quân kỷ. Thiên vương Hồng Tú Toàn lại có quan điểm riêng, ông ấy cùng các tướng lĩnh khác thả cho tân binh cướp bóc, đánh đến đâu là vợ vét sạch trơn đến đấy, chẳng khác giặc châu châu, chứ nào giống nghĩa quân...” Tiêu Ngọc Tinh thuật lại những chuyện này, không khỏi lắc đầu thờ dài.

Nhớ đến Phùng Vân Sơn lòng ôi chí lớn, Lục Kiều Kiều cũng trầm ngâm hồi lâu. Tiêu Ngọc Tinh ngừng lời một lát rồi tiếp: “Thiên quân phản Thanh như vậy thực không hợp với lòng người, hoàn toàn đi ngược lại tôn chỉ của Hồng môn, nên lúc ở Vũ Xương, tôi đã dẫn theo các anh em Hồng môn cải tà quy chính...”

Lục Kiều Kiều cười hỏi: “Anh đến đây để tìm vợ chứ gì?”

Hương Quế ngồi ngay cạnh chồng nghe hỏi liền nhoeo cười đầy hạnh phúc, nghiêng đầu tựa vào vai Tiêu Ngọc Tinh, Tiêu Ngọc Tinh cũng lộ vẻ ngượng ngùng, gương mặt đen sạm dưới ánh lửa đỏ bùng lên hết sức ngọt ngào, khiến mọi người ai nấy đều cười ồ.

Tiêu Ngọc Tinh hớp một ngụm nước sôi, lúng túng đáp: “Tôi... tôi nghe ngóng được Hồng thừa tướng đã dẫn nữ quân đi về phía Nam, nên dẫn theo các anh em xuống phía Nam tìm mọi người. Sáng sớm nay nhận được tin quân Thanh đang đánh nhau ở Thanh Nguyên, tôi đã đoán không biết có phải mọi người không. Thấm từ quay về báo quả nhiên là nữ quân tác chiến, từ Cát An lại có quân Thanh ra khỏi thành vượt sông tiến sang, nên tôi bèn giờ chiều vây Ngụy cứu Triệu, cho một toán lính vờ tấn công Cát An, rồi từ dưới núi bắn pháo lên dẫn dụ quân Thanh rút lui, còn tôi dẫn một đội quân lên núi hội hợp với mọi người... Hiện giờ các anh em vây thành hãn cũng rút cả rồi.”

Lục Kiều Kiều thấy Hương Quế cầm tay Tiêu Ngọc Tinh lên, ngón tay không ngừng vạch vẽ vào lòng bàn tay anh ta, bèn liếc Hương Quế: “Hiện giờ hai người cũng nên rút quân rồi chứ?”

Hương Quế vốn thân thiết với Lục Kiều Kiều, nói năng chẳng phải kiêng dè, nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, liền mừng rỡ hỏi: “Lục tướng quân cho em đi theo ông xã ư?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Tôi đã không còn là tướng quân của mọi người nữa rồi, làm sao quản được em. Huống hồ hai người dính lấy nhau như sam thề, Tiêu hương chủ mà đi chẳng nhẽ em không đeo dính theo ư?”

Mọi người nghe Lục Kiều Kiều nói vậy lại phá lên cười, Nguyệt Quế thấy em gái và em rê thân mật như thế, cũng nhìn họ đẩy về ngưỡng mộ: “Thời thế loạn lạc nhưong này, hành quân đánh trận nguy hiểm đến đâu cũng chẳng sợ, chỉ cần ở bên người nhà mà thôi, như chị bây giờ mới khổ, chồng chết mà chẳng được gặp một lần...”

Lục Kiều Kiều nắm lấy tay Nguyệt Quế: “Giờ thì ổn rồi, chẳng phải mấy người một nhà các vị đều ở chung một chỗ rồi sao?” Đoạn cô lại quay sang hỏi Tiêu Ngọc Tinh: “Tiếp theo đây anh định đi đâu?”

“Tôi sẽ dẫn các anh em quay về Hồ Nam xây dựng lại Hồng môn, ngày nào triều Thanh còn chưa sụp đổ, Hồng môn còn tiếp tục phản Thanh.”

Lục Kiều Kiều tán thưởng: “Được lắm, rất có chí khí. Song các người thế cô lực mỏng, cứ vậy mà về Hồ Nam có vẻ rất nguy hiểm, chỉ bằng ẩn cư mấy năm xem cục thế xoay chuyển ra sao rồi hẵng tính toán tiếp?” Những lời này của Lục Kiều Kiều không chỉ xuất phát từ lòng quan tâm, cô đã trông thấy điểm chết trong vòng mấy năm tới trên gương mặt Tiêu Ngọc Tinh và Nguyệt Quế Hương Quế, nếu họ không nóng lòng đối kháng với triều đình, may ra sẽ thoát được kiếp nạn.

Tiêu Ngọc Tinh nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, liền tò mò hỏi: “Tôi từng nghe nói Lục tướng quân là thần toán, lẽ nào cô có điều gì chỉ giáo chúng tôi?”

Lục Kiều Kiều trầm ngâm giây lát rồi đáp: “Ừm, cũng chẳng phải chỉ giáo gì, chỉ là trong mấy năm tới các vị sẽ gặp phải kiếp nạn lớn, nếu không động đao thương may ra tránh được.”

Tiêu Ngọc Tinh bật cười: “Ha ha, chúng tôi đã là trọng phạm bị truy nã ở Hồ Nam từ lâu rồi, dù chúng tôi muốn trốn, triều đình cũng chẳng buông tha đâu. Hiện giờ tôi có thể ở bên Hương Quế, dù ngày mai có chết ngay cũng chẳng sao, huống hồ lại còn được mấy năm, tôi đã thỏa ý rồi.”

Tiêu Ngọc Tinh dứt lời, Lục Kiều Kiều lại nhớ tới Jack bị mình đuổi đi, nếu số mệnh Jack khác thê, liệu mình có khẳng thà chết cũng phải ở bên cạnh anh không? Nghĩ đến đây, Lục Kiều Kiều vội hít vào một hơi thật sâu, cao giọng bảo các nữ binh: “Các chị em, những người ở lại đây hôm nay đều không còn gia đình nữa, nhưng đại nạn không chết tất có phúc về sau, nếu mọi người khao khát cuộc sống gia đình, có thể theo Hương Quế Nguyệt Quế đến Hồ Nam.”

Thấy các nữ binh đều cúi đầu mím môi cười, Lục Kiều Kiều lại nói: “Tôi có việc cần làm phải đuổi theo Thiên quân, những ai không muốn đi Hồ Nam có thể theo tôi, có ai muốn lên phía Bắc với Thiên quân không?” Cô đứng dậy nhìn quanh, thấy các nữ binh đều cúi gằm mặt cười thâm, không ai đáp lời, xem ra mọi người chịu đựng cuộc sống nam nữ chia

tách trong quân đội quá lâu, đã sắp phát điên đến nơi, không ai muốn quay lại quân ngũ cả, bên đông lửa, chỉ có mình Lục Kiều Kiều đứng đó cười ngơ ngẩn.

Sáng sớm hôm sau, Nguyệt Quế Hương Quế cùng hơn hai mươi nữ binh còn lại đều theo Tiêu Ngọc Tinh rời Cát An, Lục Kiều Kiều chọn một thớt ngựa, lần theo ám hiệu nữ quân để lại dọc đường, chẳng mấy chốc đã đuổi kịp đại đội nữ quân của Hồng Tuyên Kiều. Cô lên kể lại chuyện Tiêu Ngọc Tinh đón Hương Quế đi cho Hồng Tuyên Kiều nghe, Hồng Tuyên Kiều đương nhiên hiểu ý, bèn tuyên xưng với ba quân rằng Nguyệt Quế Hương Quế và các nữ binh khác đã anh dũng hy sinh khi đoạn hậu, chừng nào gặp lại Thiên vương nhất định sẽ bẩm báo để truy phong trung dũng vô vân.

Họ dẫn theo các nữ binh, hành quân theo lối cũ, chỉ chọn những nơi vắng người thông thả mà đi, từ Giang Tây ra khỏi Chiết Giang, rồi đi lên phía Bắc đến Giang Tô, nói là một cánh quân, chỉ bằng gọi là một đội lữ hành còn đúng hơn, dọc đường hành quân nghỉ ngơi, chinh đồn, du ngoạn không thiếu việc gì, đi tròn hai tháng, các nữ binh cũng bình yên đến được bên ngoài thành Nam Kinh.

Dọc đường đi, họ vẫn vừa hành quân vừa nghe ngóng tin tức quân Thái Bình, biết được sau dịp tết, quân Thái Bình đã công phá Nam Kinh, hiện giờ không có chiến sự gì mới, nên đã đóng tại Nam Kinh hơn một tháng nay. Từ sau khi thiêu hủy hài cốt tổ tiên ở Cát An, Lục Kiều Kiều như được tái sinh. Cuộc đời không bị số mệnh khống chế, hết thấy đều là những câu chuyện ngẫu nhiên phát sinh; không có vận may do phong thủy tổ tiên độ trì, chỉ tự mình nắm bắt lấy, dù buồn vui thành bại đều cam tâm tình nguyện. Giờ đây cô thực sự rất yêu bản thân mình, cái tên Lục Kiều Kiều này do cô tự đặt lấy, số mệnh về sau hoàn toàn nằm trong tay cô, sự tự do tột bậc này khiến cô đang ngủ say cũng phả lên cười mà thức giấc.

Số mệnh không còn phúc tinh quý nhân, sẽ chẳng còn ai đột nhiên nhảy ra cứu giúp lúc nguy nan nữa; số mệnh không còn tai tinh, chỉ cần mình không làm chuyện ngu ngốc, sẽ chẳng có tai họa nào trên trời rơi xuống cả. Huống hồ dựa vào nội công nữ đan hiện giờ của cô, người có khả năng làm cô bị thương trên đời chẳng có mấy kẻ, nếu cứ thế này mà sống trên đời, dù không gây dựng được sự nghiệp gì lớn lao, chỉ lặng lẽ sống một đời, cũng là niềm sung sướng tốt cùng rồi.

Song việc Tiêu Ngọc Tinh tới tìm vợ đã khiến Lục Kiều Kiều vô cùng xúc động, cô biết Jack nhất định sẽ đi khắp nơi tìm mình, hơn nữa từ lần đoán chữ cho A Đồ cách cách, cô đã biết nếu gặp được Jack, mình còn có thể gặp lại rất nhiều bè bạn, cùng đưa bé chẳng biết mặt mũi ra sao kia. Muốn người ta tìm thấy, thì phải đặt mình vào một nơi dễ tìm, đồng thời Lục Kiều Kiều cũng muốn tận mắt nhìn thấy quân Thái Bình ngày nay, có phải đã biến chất tồi tệ như Tiêu Ngọc Tinh nói hay không, gặp mấy vị đại vương một lòng muốn đánh lấy thiên hạ kia, xem sau khi Phùng Vân Sơn qua đời họ có còn đi theo con đường pháp trị hay chẳng, với từng ấy tò mò và mong đợi, thì theo Hồng Tuyên Kiều đến Nam Kinh trước chính là lựa chọn thông minh nhất.

Cô thận trọng tiến gần Nam Kinh, để tòa cô thành vốn là thắng cảnh trong truyền thuyết ấy từ đường chân trời dần lọt vào tầm mắt của mình, tâm trạng thấp thỏm bất an bị dự cảm hạnh phúc bao phủ, đến nỗi cô không dám bói một quẻ xem liệu sẽ xảy ra chuyện gì? Những kẻ từng trải nhiều thường không muốn gây chuyện, dù một quẻ tính ra không phải xấu thì là tốt, nhưng cô không muốn quẻ xấu với xác suất năm mươi năm mươi xuất hiện, làm ảnh hưởng đến tâm trạng của mình.

Bên ngoài thành Nam Kinh rải rác mấy ngọn núi nhỏ, trên núi là vọng gác quen thuộc của quân Thái Bình, dưới vọng gác là quân doanh trải dài cùng ngút ngàn cờ đỏ, cách bày trận thủ thành này chính là binh pháp thủ nơi hiểm yếu phát triển từ Long quyết. Từ quân doanh, một thớt ngựa trắng phi ra, người trên ngựa vóc dáng cao lớn, rạp mình trên yên hồi hả ra roi như đang đua ngựa, sau lưng anh ta cuộn lên một đám bụi mù, cùng một toán quân đuổi theo sau.

Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều ngồi trong xe ngựa dẫn đầu đội ngũ, thấy thớt ngựa trắng kia càng lúc càng gần, hai người vươn dài cổ như đà điều ngóng nhìn, Hồng Tuyên Kiều còn chưa kịp trông rõ là ai, Lục Kiều Kiều đã tung mình từ trong xe ngựa lao ra, nhanh đến nỗi như sắp bay lên, dưới chân như cưỡi mây đạp gió, dang hai tay lao về phía thớt ngựa.

Lục Kiều Kiều sớm đã trông ra người kia là Jack, không một người đàn ông nào đội chiếc mũ phớt da bò ấy đẹp trai như vậy cả. Trông thấy Lục Kiều Kiều, Jack cũng mừng rỡ như điên, không đợi ngựa dừng hẳn đã nhảy xuống đất, loạng choạng ngã nhào giữa đám bụi mù, rồi lại cuống quýt bò dậy, dang hai tay ôm lấy Lục Kiều Kiều đang nhảy phốc vào lòng như con mèo nhỏ.

Đà lao tới quá mạnh của Lục Kiều Kiều một lần nữa đẩy Jack ngã lăn ra đất, song bất luận thế nào anh vẫn ôm chặt lấy cô, vừa đứng lên được, Jack đã xóc nách Lục Kiều Kiều dậy, giơ lên cao quay vòng vòng, vừa quay vừa ngắm nhìn người vợ xinh đẹp của mình.

Mấy trăm lính Thái Bình từ phía sau Jack hồi hả chạy đến, do An Thanh Viễn và Hồ Dĩ Hoàng thống lĩnh, ra nghênh đón nữ quân, sau khi hai quân hội hợp, các tướng nam nữ đều vô cùng mừng rỡ, An Thanh Viễn và Lục Kiều Kiều cũng kể vai sát cánh chuyện trò không ngớt. Sau một hồi sôi nổi hàn huyên, lão tướng Hồ Dĩ Hoàng bảo mọi người: “Hiện giờ quanh đây còn rất nhiều quân Thanh, chúng ta không thể nán lại quá lâu được, mau vào thành đi thôi, Đông vương và Thiên vương đang đợi mọi người đó.”

Lục Kiều Kiều nhìn quanh, quả nhiên thấp thoáng trông thấy quân doanh cắm đầy cờ đen nằm trên ngọn núi lớn tí phía cuối trời, liền cau mày hỏi: “Bên đó là doanh trại của bọn chó Thanh ư? Sao lại đổi thành cờ đen?”

An Thanh Viễn đáp: “Phải, Hường Vinh dẫn quân từ Quảng Tây đuổi đến tận đây, sau khi chúng ta hạ được Nam Kinh, lão đóng trại ngay ngoài thành, xưng là đại doanh Giang Nam, cờ hiệu cũng đổi thành màu đen.”

“Hừ hừ, có lẽ có cao thủ huyền học trấn giữ đấy...” Lục Kiều Kiều nói khê nửa câu, đoạn bảo mọi người: “Vào Nam Kinh thôi, ở Nam Kinh có nhiều thức ngon và trò chơi lắm đúng không?”

Jack ôm lấy vai cô dỗ dành: “Đừng nói những chuyện đó vội, vào thành đi đã.”

Nữ quân được Hồ Dĩ Hoảng và An Thanh Viễn dẫn đến núi Tụ Bảo phía Nam thành Nam Kinh. Núi Tụ Bảo nằm ở hướng chính Nam thành Nam Kinh, đối diện với cửa Tụ Bảo phía Nam thành. Lục Kiều Kiều thấy cửa thành hùng vĩ như một ngọn núi nhỏ, tường thành cao bảy tám trượng, trải dài liên miên, muốn công phá tòa thành thế này, chẳng biết phải hy sinh bao nhiêu binh sĩ. Đúng lúc này, cửa Tụ Bảo từ từ mở ra, trên đầu thành đầy binh sĩ chít khăn đỏ phất cờ reo vang, hai bên cửa thành chiêng trống rộn ràng, pháo nổ vang trời, lại có cả một toán người mặc áo vàng múa một con rồng cực lớn, xem ra còn náo nhiệt gấp mười lần đón năm mới. Một cổ kiệu mấy chục người khiêng, to bằng cả sân khấu dừng lại ngoài cổng thành, trên kiệu là Dương Tú Thanh thân hình gầy gò rần rỏi. Y vận một chiếc hoàng bào nam rất nhiều lá vàng, đầu đội mũ vàng, nếu đứng một mình ở đó, bảo đảm mọi người đều tưởng nhầm là con hát đang diễn kịch. Trông về mặt y, xem ra cũng đang phải khổ sở nhịn cười.

Hồng Tuyên Kiều dẫn các nữ tướng xuống ngựa, chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh quỳ xuống hành lễ, Dương Tú Thanh giơ tay cho mọi người đứng dậy, lập tức có mấy chục nữ binh từ bên cạnh y chạy tới trước mặt các nữ tướng, đeo một đóa hoa bằng lụa đỏ to bằng cái làn lên trước ngực mỗi người. Ngực Lục Kiều Kiều đeo đóa hoa cỡ lớn nhất, khiến người nhỏ nhắn như cô suýt nữa không nhìn thấy đường trước mặt, nhưng giữa bầu không khí náo nhiệt hân hoan vô tiền khoáng hậu này, cô vẫn tươi cười rạng rỡ.

Dương Tú Thanh mời Hồng Tuyên Kiều và Lục Kiều Kiều cùng lên cỗ kiệu lớn như sân khấu kia, vừa gặp Hồng Tuyên Kiều liền nói ngay: “Thấy Tuyên Kiều về tôi mới dám thờ phào nhẹ nhõm, đề đội nữ binh các cô đi đánh chặn, tôi cứ nơm nớp không yên, nếu chẳng phải bảy giờ Thiên quân chỉ có mấy vạn người, thì chắc chắn không để các cô mạo hiểm như thế. Hiện giờ ở Thiên kinh có rất nhiều phụ nữ, trong nữ quán đã lên đến mười mấy vạn người, chúng tôi không quản lý nổi, đành đội mấy kiện tướng các cô về xử lý.”

Hồng Tuyên Kiều chưa bao giờ thấy nhiều phụ nữ đến vậy, nghe Dương Tú Thanh nói, cô kinh hãi hỏi lại: “Đâu ra nhiều phụ nữ thế kia?”

“Ba ngàn người gia nhập ở An Huy, đến Hồ Bắc lại có hai vạn gia quyến đi theo, còn cả mười vạn người đã ở Thiên kinh sẵn...” Thấy Dương Tú Thanh gấp ngón tay tính toán, Lục Kiều Kiều vội ẩn đóa hoa to tướng trước ngực xuống, thò đầu sang hỏi: “Mười mấy vạn người nhồi nhét vào một nơi làm gì vậy?” Lục Kiều Kiều hỏi câu này là có nguyên do, bởi quân Thái Bình xưa nay vẫn tự xưng là thánh binh của Thượng Đế, trong sinh hoạt và chiến đấu đều phải tuân theo mười điều luật nhà trời, trong đó có một điều là không được gian dâm phụ nữ, những binh sĩ phạm vào điều này đều bị xử cực hình chém đầu thị chúng, xưa nay chưa có ai được giảm tội, nhờ thế kỷ luật quân đội luôn nghiêm chỉnh. Song từ miệng Tiêu Ngọc Tinh, cô lại nghe được không ít lời phàn nàn về nổi quân kỷ lơ lửng, nên phải thăm dò ngay, xem liệu có động cơ không tốt hay không.

Nào ngờ Dương Tú Thanh thẳng thắn đáp ngay: “Khi đánh trận phải bảo vệ gia quyến, đương nhiên cần lập ra nữ quán, song hiện giờ để bảo vệ các nữ nhân trong thành không bị bọn nam nhân... ừm, cũng phải tổ chức hội phụ nữ may thêm gì đó, nên vẫn chia doanh trại như trước đây.”

Hồng Tuyên Kiều liền nói: “Đông vương, lúc ở Kim Điền từng nói sau khi xây dựng tiểu thiên đường sẽ để cho vợ chồng đoàn tụ, nên mọi người mới gắng làm theo quy định nam nữ chia doanh không được gặp mặt mà dúc sức chiến đấu, hiện giờ đã đánh được Thiên kinh, nói gì thì nói, vẫn phải để cho các anh chị em đi từ Quảng Tây gặp nhau chứ. Hiện giờ lại xây một nữ quán lớn như vậy, tôi sợ sẽ làm dao động lòng quân đó.”

“Thế mới phải đợi cô về tiếp quản, cô đến nữ quán xem tình hình, sắp xếp rồi báo lại với tôi là được, tôi sẽ trình lên anh cô.” Dứt lời, Dương Tú Thanh lại ngẩng đầu ưỡn ngực đón nhận sự tung hô của đám người quý thành hàng hai bên đường, xem bộ dạng y, có vẻ chẳng muốn nói đến chuyện này nữa.

Lục Kiều Kiều thấy đám nam quân hoan hô bên dưới đều nghênh đầu nghếch cổ nhìn sang đội nữ binh, có thể thấy nhiều binh sĩ đứng đây có người nhà trong nữ quân, đang ngó nghiêng tìm vợ con mình, hề tìm thấy lập tức vẫy tay rồi rít, chạy đuổi theo đoàn quân hỏi han chuyện trò, mừng mừng tủi tủi, vô cùng thân thiết. Nhưng nữ quân kỷ luật rất nghiêm minh, chỉ gật đầu cười với người nhà rồi đi theo đội ngũ, không hề rối loạn hàng lối, nghiêm chỉnh đi về thao trường ở giữa thành. Thấy hai bên đường sạch sẽ gọn gàng, không có nhiều nhà dân bị phá hủy, Lục Kiều Kiều cũng có phần kinh ngạc.

Cô lớn tiếng hỏi Dương Tú Thanh, hồng át tiếng pháo nổ giòn giã: “Trên đường đi, chúng tôi nghe nói trong Thiên quân xảy ra việc cướp bóc dân chúng, có đúng không?”

Chiếc mũi ung của Dương Tú Thanh giật giật: “Đúng, nhưng đều xử chém cả rồi. Trước đây lúc phá thành, giặc cướp

trong đại lao được thả ra, đám giặc ấy đã bị giam đến phát điên, vừa thoát ra liền chít khăn đỏ lên đầu giả làm quân Thái Bình đi khắp nơi giết người phóng hỏa, khiến người ta tưởng là Thiên quân quấy nhiễu dân chúng, về sau tra ra đã giết toàn bộ, cô xem, giờ thì ổn rồi, quân với dân đều bình yên vô sự.”

“Nói đến khăn đội đầu, tôi nhớ ra một chuyện.” Lục Kiều Kiều lại hét lên với Dương Tú Thanh: “Tôi thấy bọn chó Thanh đã đổi sang cờ đen, đó là phép đánh nhau bằng ngũ hành theo huyền học, màu đen thuộc thủy, mà cờ của Thiên quân lại là màu đỏ thuộc hỏa, chúng muốn lấy thủy khắc hỏa, chúng ta cứ thế này mà đánh với chúng thì thiệt to. Đổi sang cờ vàng đi, lấy thổ khắc thủy đánh lại!”

Dương Tú Thanh nghiêng tai nghe Lục Kiều Kiều nói, nghĩ ngợi giây lát rồi cao giọng đáp: “Có lý lắm, cứ theo lời cô đi, đổi hết sang màu vàng!”

Nữ quân chẳng mấy chốc đã đến thao trường, một hồi trống trận rền vang, nữ quân vừa sắp thành đội hình vuông tề chỉnh, lập tức bốn bề im phăng phắc, sau đó quân dân xung quanh ồ lên tán thưởng tác phong của nữ quân.

Không lâu sau, Thiên vương Hồng Tú Toàn bước ra gặp các tướng lĩnh chủ chốt, hỏi han an ủi một hồi, rồi lại quay về Thiên vương phủ. Dương Tú Thanh gọi Lục Kiều Kiều lại bảo: “A muội, Thiên vương nói ngày kia sẽ thiết yến mừng các nữ tướng trở về, tiện thể mời cô đến Thiên vương phủ luận bàn phong thủy của Nam Kinh và Thiên vương phủ, sáng mai cô nên đi xem xét các nơi một vòng đề chuẩn bị.”

Lục Kiều Kiều trợn mắt: “Xem phong thủy một nơi rộng thế này, tôi phải thu thật nhiều tiền mới được.”

Dương Tú Thanh ghé tai Lục Kiều Kiều nói: “Cô đã rút túi ba mươi lăm vạn lạng bạc ở phủ Thiệu Châu, tôi còn chưa báo lên Thiên vương đây nhé, hay là sung hết chỗ bạc đó của cô vào thánh khó đi.”

“Tôi chiến đấu ở núi Kim Kê nửa năm, tiêu tốn biết bao nhiêu là tiền, lại phải chi tiền tuất cho các chị em từ thương, từ trên xuống dưới chỗ nào cũng phải bỏ tiền, làm gì còn đồng nào?”

Dương Tú Thanh lại ri tai cô: “Nhị ca An Thanh Viễn của cô lập được chiến công, chẳng bao lâu sẽ phong hầu, đến lúc đó, tiền tiêu dùng của y đều lĩnh từ thánh khó ra. Nếu cô thắng hơn hai cấp, lại kêu cả Jack huynh đệ gia nhập Lễ bộ quản lý việc đối ngoại với người Tây, hoặc làm giáo đầu buôn bán súng Tây, còn chẳng phải sẽ được lĩnh tiền trong thánh khó tiêu dùng ư... tôi với cô đáng kể gì.”



“Không thể tính thế được, một vạn lạng vàng của tôi còn chưa thấy tẩm tích đâu đây này?”

Dương Tú Thanh nghe nói liền cảnh giác nhìn quanh, rồi vội vã đưa ngón tay lên môi làm dấu, nói: “Cô nhất định đừng nhắc tới chuyện này trước mặt Thiên vương, mộ tổ của ngài bị phá rồi, hễ nói tới chuyện này liền nổi giận.”

Lục Kiều Kiều thấy tim thất lại, cô ý thức được việc Hồng Tú Toàn bảo mình xem phong thủy lần này có lẽ sẽ có điều kỳ lạ, bèn im bất không ho he gì nữa. Đội Hồng Tuyên Kiều dẫn các nữ binh đến nữ quán, Jack cùng Lục Kiều Kiều lên ngựa rời khỏi thành Nam Kinh.

Hai người cưỡi trên hai thớt ngựa phi ra khỏi cửa Thần Sách phía Bắc thành Nam Kinh, rồi tiếp tục đi về phía Bắc. Vừa ra khỏi cửa thành, Lục Kiều Kiều đã tung mình lên, tay vẫn cầm cương, nhảy từ lưng con ngựa đang phi như bay tới sau lưng Jack. Hành động này của Lục Kiều Kiều khiến Jack giật nảy, vội hét lên: “Cẩn thận!!!” nhưng cô chỉ cười khanh khách, đồng thời đáp xuống ngay sau lưng Jack, ôm chặt lấy eo anh.

Lục Kiều Kiều lớn tiếng hỏi Jack: “Anh có nhớ em không?”

“Có chứ, ngày nào cũng nhớ!”

“Em có đẹp không?”

Jack cười ha hả đáp: “Ha ha, cảm ơn Thượng Đế, vợ anh càng ngày càng đẹp!”

Lục Kiều Kiều áp mặt vào lưng Jack, cười ré lên vòng tay ra phía trước đâm thùm thụp vào ngực Jack, mãi đến lúc anh ho sặc sụa. Hai người đùa giỡn trên ngựa, chẳng bao lâu đã chạy đến dưới chân ngọn núi cao chọc trời ở ngoại ô phía Bắc thành Nam Kinh. Lục Kiều Kiều nhìn quanh, thấy thế núi dốc đứng mà linh động, phía trên có khá nhiều tháp canh và doanh trại quân Thái Bình, dưới núi lác đác mấy thôn làng nhỏ, bèn hỏi: “Chúng ta đến nơi rồi ư?”

“Phải, có rất nhiều người đang đợi em.”

“Em biết có những ai ở đây, nhà nào của ai ở đâu em cũng biết cả.” Dứt lời Lục Kiều Kiều vươn tay ra phía trước ghì cương ngựa lại, thò đầu ra từ dưới tay Jack, thúc ngựa chạy thẳng về phía ngôi nhà nhỏ xinh xắn tại nơi có phong thủy tốt nhất dưới chân núi.

Trong nhà vang lên tiếng chó sủa đầy quen thuộc, Lục Kiều Kiều kinh ngạc thốt lên: “Jack à, các anh lợi hại quá, mang được cả Đại Hoa Bối đến đây ư!”

Tức thì, một con chó trắng đốm đen to lớn thò đầu ra khỏi cửa, sủa mấy tiếng với Jack và Lục Kiều Kiều, rồi một đôi tay trẻ con nhỏ nhón từ sau cửa vươn ra, dùng sức bóp chặt cái mõm dài của Đại Hoa Bối lại, Lục Kiều Kiều nghe thấy giọng một đứa bé gái non nớt vang lên: “Không được làm ồn ỉ, không là Thiên quân sẽ bắt mày đi cho ông Thượng Đế ăn đấy.”

Lục Kiều Kiều tung người nhảy xuống ngựa, thấy Đại Hoa Bối nghiêng đầu né đôi tay bé bỏng kia, lao tới bên cạnh họ, quẩn lấy Jack vẫy đuôi lia lịa chào mừng, sau đó lại quay sang Lục Kiều Kiều sủa liên hai tiếng, Lục Kiều Kiều giận đến phì cười, chạy lên một bước vỗ vỗ vào đầu nó: “Con chó đần độn này muốn chết à, đến tao còn không nhận ra.” Đại Hoa Bối bị vỗ đầu quả nhiên tỉnh ngộ, lập tức nhếch mõm thè lưỡi cười với Lục Kiều Kiều.

Từ sau lưng Đại Hoa Bối, một bé gái tóc vàng chừng sáu bảy tuổi, mình vận áo bông lụa dài có hoa văn xanh nhạt chạy ra, vươn tay gọi: “Ba Jack... bé bé.”

Lục Kiều Kiều nghẹn lời trăn trăn nhìn Jack bé bỏng A Tầm lên, cô không ngờ mình lại thấy thân thiết với đứa bé này đến thế, trong lòng cô chợt nảy sinh ảo giác, đây chính là con của cô với Jack; ảo giác ấy chẳng mấy chốc đã biến thành khao khát vô biên, đối với một người phụ nữ, được sinh con cho người đàn ông mình yêu thực hạnh phúc biết nhường nào.

Jack bảo cô bé: “A Tầm, đây là mẹ Kiều, con mau gọi mẹ đi...”

Đôi mắt to tròn của A Tầm nhìn chằm chằm Lục Kiều Kiều: “Đây cũng là mẹ ư?”

Lục Kiều Kiều trùng mắt lườm Jack, rồi dịu dàng hỏi A Tầm: “Con còn người mẹ nào nữa ư?” “Còn có mẹ Nguyệt.”

Jack nhún vai bảo Lục Kiều Kiều: “Là mẹ Sái Nguyệt, em cũng biết đấy.” Lục Kiều Kiều dẫu môi hừ một tiếng.

Vừa nhắc đến Sái Nguyệt, cô đã từ sau cửa bước ra, trông thấy Lục Kiều Kiều, lập tức chạy đến nắm tay hỏi han rồi rít. Lục Kiều Kiều mấy năm không gặp Sái Nguyệt, thấy cô đã hoàn toàn trưởng thành, là một mỹ nữ Giang Nam xinh đẹp thanh tú. Cô Tư Văn cao lênh khênh, ăn mặc như gã chạy việc vặt cũng cười hì hì đi ra, vừa mở miệng đã dùng giọng phủ Quảng khoa trương hỏi: “Ô! Chị Kiều ăn được đậu thần đấy ư? Râu em càng lúc càng rậm, còn da chị lại càng lúc càng mịn màng, lần trước gặp chị còn đương mười tám, lần này gặp đã thành dưa vớ, mười sáu tuổi rồi, có làm không đấy!” Dứt lời

liền gi sát mặt vào mặt Lục Kiều Kiều nhìn chăm chăm gương mặt và độ sáng mịn của làn da.

Lục Kiều Kiều cười phá lên, đá vào hông Cổ Tư Văn, hát câu sang một bên, mắng: “Chị đập vỡ dưa của cậu ấy [\(1\)](#), thằng bé này càng lớn càng hư rồi, chị nói cậu biết, đừng có dương dương tự đắc, cậu sắp gặp phiền phức rồi đấy.”

Cổ Tư Văn cười hì hì đáp: “Em chẳng sợ, có chuyện cứ tìm chị Kiều là xong. Thằng nhãi tóc vàng kia đâu đáng tin bằng chị Kiều.”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Thằng bé kia đâu rồi, tôi biết nó ở đây mà.”

Cổ Tư Văn làm bộ thần bí nói nhỏ cười to: “Nó xấu hổ không dám gặp chị, đang ở trong nhà bày mâm dọn cơm, ha ha ha...”

Mọi người cười cười nói nói đi vào, quả nhiên bắt gặp An Long Nhi đang bày cơm sắp bát trên chiếc bàn ăn trong sảnh. Thấy Lục Kiều Kiều bước vào, An Long Nhi cười ngượng ngịu, chào một tiếng: “Cô Kiều!” Năm năm không gặp, Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi càng thêm vạm vỡ, gương mặt góc cạnh rõ ràng càng toát lên vẻ nam tính rắn rỏi hơn xưa, nếu gặp người đàn ông này từ sáu năm trước, rất có khả năng cô sẽ yêu anh ta chứ không phải Jack. Khí sắc An Long Nhi rất tốt, có thể thấy nội công nữ đan của cậu đã tinh tiến đáng kể, mặt trắng hơn xưa, vết sẹo trên mặt cũng mờ đi rất nhiều, không nhìn kỹ thì chẳng nhận ra được. Chỉ riêng mái tóc vàng trên đầu vẫn cứng như rễ tre chẳng bện được thành bím tóc cho từ tể, nhưng những sợi tóc mái dày rậm dựng đứng trên trán lại toát lên vẻ nhanh nhẹn hoạt bát.

An Long Nhi bước lên mấy bước, có phần ngượng ngịu. Lục Kiều Kiều hiểu rõ tính tình An Long Nhi, cậu là người rất mực trung thành, cũng rất trọng lễ nghĩa, chỉ làm sai một chuyện nhỏ nhặt cũng để mãi trong lòng, giờ đây, hẳn cậu đang hổ thẹn vì mấy năm trước bỏ đi không một lời từ biệt. Cô bèn rảo bước tới trước mặt An Long Nhi, chủ động nắm lấy tay cậu, tay kia vói lên sờ vào mái tóc vàng lờm chờm như rễ tre: “Long Nhi thành nam tử hán thật rồi, trước đây mới cao chừng này, giờ đã cao thế này rồi.” Đoạn cô đưa tay từ ngang ngực lên đỉnh đầu biểu thị chiều cao, lại vỗ vỗ lồng bàn tay vào vầng ngực nở nang của cậu: “Còn vạm vỡ nhường này nữa, thật không phí cơm gạo ăn bao nhiêu năm nay. Ồ, có gì trên bàn thế này? Tháng Tư ăn lẩu à, ha ha...”

Mấy lời này của Lục Kiều Kiều đã xoa dịu tâm trạng bất an của An Long Nhi, cậu ngoái lại nhìn những rau tươi thịt sống bày đầy bàn, đáp: “Nơi này vừa có giao chiến, tìm khắp nơi không thấy gia vị để nêm nếm nấu ăn, đành ăn lẩu vậy.” Nói đoạn cậu chạy lại góc phòng, lấy một chiếc khăn, nhúng nước ấm trong chậu gỗ, vắt khô đưa cho Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lau mặt rồi ăn cơm nào.”

Lục Kiều Kiều đón lấy chiếc khăn ẩm, áp lên mặt, lập tức một luồng ẩm ran lan khắp toàn thân, cô nhắm mắt cảm thụ sự quan tâm ấy, tựa hồ An Long Nhi ngày ngày hầu hạ mình năm xưa chưa hề thay đổi, cô và An Long Nhi chưa bao giờ rời xa. Kéo tấm khăn xuống lau tay, cô nhìn ra xa nói: “Dễ chịu thật, độ ẩm cũng rất vừa...” Đoạn vùng tay, chuẩn xác ném chiếc khăn trúng chậu nước. An Long Nhi tiếp lời: “Cháu tính thời gian mới chuẩn bị mà.” Lục Kiều Kiều gật đầu khen ngợi: “Tính chuẩn lắm, may thành thầy bấm quẻ rồi.”

Mọi người vui vẻ ngồi vào bàn, chuyện trên trời dưới bể nổ như pháo ran, ai nấy đưa nhau kể lể tâm tình xa cách, trong phòng đèn nền sáng trưng, náo nhiệt vô cùng. An Long Nhi thuật lại những kỳ án phong thủy ở Anh Châu, lại nhắc đến chuyện Hữu Hiên tiên sinh cùng bọn họ giao chiến với An Thanh Nguyên ở đỉnh Phù Dung; Cố Tư Văn kể hết những việc trắc trở từng trải qua từ Quảng Đông đến Nam Kinh trong hơn nửa năm nay, Lục Kiều Kiều cũng hoa chân múa tay tường thuật những trận chiến liên miên của nữ quân; Jack thính thoảng lại chen vào kể mấy chuyện vụn vặt trong cuộc sống của A Tầm cho Lục Kiều Kiều nghe. Theo lời Jack kể với cô, thì dưới sự trù tính của An Long Nhi, họ đã tránh được rất nhiều trận chiến vô vị, đợi khi thành Nam Kinh bị công phá mới yên ổn tiến vào tìm An Thanh Viễn. Cả John Lớn cũng nghe tin tìm đến, đưa thuyền buôn Green đến bến Thượng Hải, bán súng cho quân Thái Bình, như vậy Jack mới có thể ở lại vùng ngoại ô Nam Kinh bằng thân phận lái buôn Tây, ung dung đợi nữ binh đến hội hợp với cánh quân chủ lực.

Jack nói: “Nam Kinh bây giờ bị quản lý như một doanh trại lớn, Dương Tú Thanh kỷ luật nghiêm lắm, nếu bọn anh ở lại trong thành, nhất định sẽ bị phân về các quân doanh khác nhau, không thể cùng đợi em về được. Bởi thế anh bèn cho họ giả vờ làm người hầu của mình, nơi này trở thành hiệu buôn Tây để anh giao nhận hàng hóa, có thể Thiên quân mới chịu để bọn anh ở đây đây.”

Lục Kiều Kiều ăn một chập mới ngẩng lên thở hắt hắt nói: “Dương Tú Thanh muốn giữ anh lại trong quân làm Lễ bộ thượng thư, anh có hứng không?”

Jack lắc đầu: “Anh không thích làm quan, huống hồ Thiên quân đánh đến đây chỉ chiếm được mấy tòa thành, xung quanh toàn vòng vây của quân Thanh, cũng chẳng biết phải đánh đến bao giờ nữa, giữ chức quan này nguy hiểm lắm. Em vẫn muốn ở lại nữ quân ư?”

Lục Kiều Kiều cười, vẻ bất đắc dĩ: “Em tòng quân là vì tình thế bức bách, nhưng em không muốn dẫn các chị em đi tìm chết nữa. Cứ ngỡ rằng Hồng Tú Toàn được sự hỗ trợ của long huyết thiên tử có thể đánh khắp thiên hạ, nhưng vốn dĩ y chẳng có mệnh làm hoàng đế, mà Phùng Vân Sơn cũng không định dựng lên một vị hoàng đế, hiện giờ long huyết trên núi Phù Dung chẳng biết đã bị tàn phá đến mức nào, ngôi Thiên vương này ngồi được bao lâu cũng khó nói lắm.”

An Long Nhi đột nhiên nói với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, cháu muốn đi xem long huyết của triều Thanh.”

“Hả?” Lục Kiều Kiều xưa nay chưa từng nghĩ đến điều này, cô suy tư giây lát rồi hỏi: “Sao lại thế? Chẳng phải mày vốn không thích đánh nhau ư?”

An Long Nhi nghiêm trang đáp: “Chúng ta đều biết triều Thanh chẳng tốt đẹp gì, quân Thanh cũng chẳng từ tế gì cho cam. Dọc đường quân Thanh liên tục bám theo Thiên quân, còn bọn cháu lại bám đuôi quân Thanh đi lên phía Bắc, Thiên quân làm gì cháu không được chứng kiến, song quân Thanh mỗi khi đến một làng lại lấy danh nghĩa diệt giặc tóc dài mà tàn sát dân chúng cướp bóc lương thực, sau đó phóng hỏa đốt làng để hủy diệt chứng cứ, còn ra bố cáo nói là giặc tóc dài làm, thứ triều đình như vậy, quân đội như vậy, không thể để tồn tại trên đời được.”

Lục Kiều Kiều nghiêng đầu cười nhìn An Long Nhi, lúc nói những lời này, giọng điệu cậu rất bình tĩnh, có thể thấy đó là kết quả sau một thời gian dài suy tư nghiền ngẫm, đứa nhỏ này đã có chí hướng và mục tiêu riêng của mình, ánh mắt cũng toát lên vẻ độc lập và bất phục, khiến phụ nữ mê mẩn. Cô chớp chớp mắt cười hỏi An Long Nhi: “Hình như lòng Long Nhi cũng mọc ra đôi cánh cứng rồi, không định đến xem long huyết triều Thanh rồi quay về chứ, có muốn trăm không?”

“Có.” An Long Nhi đáp ngắn gọn mà rành rõ, hệt như ngày trước, có điều giọng điệu đã tự tin và trầm tĩnh hơn nhiều.

Lục Kiều Kiều bĩu môi, liếc An Long Nhi nói: “Nhưng Long Nhi không biết Trảm long quyết mà?”

An Long Nhi tránh ánh mắt Lục Kiều Kiều, nhìn chằm chằm nôi lầu trên bàn đáp: “Cô Kiều biết Tầm long quyết và Ngự long quyết, cháu cũng đã giao thủ với An Thanh Nguyên nhiều lần, biết được vị trí y xuống tay trảm long. Long mạch trong thiên hạ thiên biến vạn hóa chẳng qua cũng chỉ theo ngũ hành cửu tinh mà thôi, tất nhiên ba cuốn Long quyết nói về thuật phong thủy thiên tử có sự nối tiếp và kế thừa nhau, nếu cô Kiều có thể thông qua địa điểm trảm long của y suy đoán ra nội dung Trảm long quyết, thì cũng có thể tìm thấy long mạch thiên tử của triều Thanh, thêm cả tâm pháp trảm long và Lôi thích Trương Thiên sư truyền cho cháu, cháu nghĩ có thể chém đứt long mạch triều đình.”

Lục Kiều Kiều nghe An Long Nhi nói liền bật cười: “Ha ha, thằng bé này kéo cả cô xuống nước ư, mày tưởng dễ suy đoán ra Trảm long quyết thế à?”

Cố Tư Văn ngồi bên cạnh im lặng lắng nghe hồi lâu, bây giờ mới lên tiếng: “Cô Kiều thông minh như thế, nhất định sẽ suy đoán được thôi.”

“Vấn to đầu ninh một câu đã muốn đẩy chị lên đài đấy à?” Lục Kiều Kiều vừa dứt lời, mọi người đều phá lên cười. An Long Nhi lại nói: “Chém đứt khí số triều Thanh sớm ngày nào, dân chúng mau được yên ổn ngày nấy. Cô Kiều, anh Jack và A Tầm là người một nhà, phải sống yên bình bên nhau, nên cháu không muốn cô đi mạo hiểm. Long Nhi là trẻ mồ côi, chẳng có điều gì phải lo nghĩ về sau, trăm long là chủ ý của một mình cháu, nếu cô Kiều tin tưởng thì Long Nhi có một yêu cầu hơi quá đáng.”

Lục Kiều Kiều thông minh tuyệt đỉnh, thoát nghe đã đoán ngay được suy nghĩ của An Long Nhi: “Long Nhi muốn học Long quyết để tự suy đoán ra Trăm long quyết chứ gì?”

“Vâng.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chuyện này nguy hiểm lắm, để hai ba ngày nữa cô sẽ bàn lại với Long Nhi, ngày mai cô muốn đi xem phong thủy Nam Kinh, Long Nhi đã từng xem chưa?”

An Long Nhi lắc đầu: “Muốn xem thế cục phong thủy rộng như vậy, phải lên đỉnh núi Chung cao nhất ở phía Đông thành, nhưng sau khi chúng cháu đến đây, cả Nam Kinh đều nằm dưới sự quản lý của quân đội, hằng ngày mọi người bị nhốt ở đây, không thể tự do hoạt động, nên cháu chưa hề xem.”

“Vậy ngày mai đi với cô.”

An Long Nhi lập tức gật đầu vâng dạ, Cố Tư Văn và Sái Nguyệt cũng đòi theo, Lục Kiều Kiều bèn nửa cười nửa đùa dành: “Các em chỉ là người hầu của Jack, một là không hợp để đi, hai là quân tình bí mật, hai đứa biết quá nhiều cũng không hay đâu, sau khi chị xem xong, nếu có gì hay ho, đương nhiên sẽ nói cho hai đứa biết, nghe lời ở nhà chăm sóc A Tầm hộ bọn chị, chị vào thành sẽ mua quà về cho.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, Jack hiểu cô đã hoàn toàn chấp nhận A Tầm, bèn mừng rỡ ôm chầm lấy Lục Kiều Kiều hôn một cái. Lục Kiều Kiều nghiêng đầu né tránh, nũng nịu bảo Jack: “Tối nay em muốn ngủ với A Tầm.” Câu này của cô khiến tất cả mọi người đều kinh ngạc.

Người ngạc nhiên nhất đương nhiên là Jack, anh và Lục Kiều Kiều xa nhau đã tròn năm, cả năm nay, ngày nào anh cũng nhớ nhung cô từ ngoài vào trong. Đã có bài học Lý Tiểu Văn, Jack cũng chẳng dám hái hoa bẻ cành trên giang hồ nữa, chỉ ngoan ngoãn dắt A Tầm đi theo An Long Nhi tìm kiếm quân Thái Bình, sớm đã nhịn đến hai mắt đỏ ngầu tiêu tiện vàng đục, như đang ngồi trên một ngọn núi lửa nhỏ sắp nổ tung. Hôm nay gặp được Lục Kiều Kiều, phát hiện thân hình và

dung mạo cô còn xinh đẹp mê người hơn cả trước lúc chia tay, anh đã khắp khơi mong đến tối, vậy mà Lục Kiều Kiều lại nói ra những lời này, rõ ràng là sét đánh giữa trời quang.

“Tại sao?” Jack bướng bỉnh hỏi.

Quanh bàn toàn người lớn, ai nấy đều hiểu ý Jack, nhưng đám đàn ông chẳng ai dám lên tiếng, chỉ mình Sái Nguyệt kéo tay Lục Kiều Kiều nói: “Chị Kiều, em đã chuẩn bị phòng cho hai người rồi, A Tầm cứ để bọn em trông, chị yên tâm nghỉ ngơi đi.” Dứt lời, cô khẳng khái kéo Lục Kiều Kiều đi vào phòng, vừa kéo vừa nói: “Chị bọn ba đánh trận lâu như vậy, chắc hẳn chẳng lúc nào được ngủ ngon, cứ vào phòng nghỉ ngơi trước đi, em và A Văn sẽ đun nước nóng đưa vào cho chị, đến đây nào, để em giúp chị thay đồ.” Đoạn vừa kéo vừa lôi, đẩy Lục Kiều Kiều vào phòng Jack.

Jack xách một bình rượu bách hoa Trần Giang bước vào phòng, thấy trong phòng đã đốt một đôi nến hồng, hắt sáng đỏ bừng đôi má Lục Kiều Kiều. Cô đã cởi bộ chiến bào đỏ rực, vận tấm áo khoác bằng tơ trắng lục được trong đồng hành lý, thân hình yếu điệu như ẩn như hiện dưới lớp áo trắng. Đợi Jack khóa cửa phòng lại, cô mới bước lên mấy bước, cúi người nhún chân, dịu dàng chúc anh vạn phúc rồi khẽ khàng nói: “Tướng công vất vả rồi.”

Jack vốn lo Lục Kiều Kiều không chịu ở chung phòng với mình, bị Sái Nguyệt lôi vào như vậy chẳng rõ có bực mình không, giờ lại thấy cô tinh quái hành đại lễ với mình, mới biết cô đang trêu ghẹo, bèn cười ha hả đáp: “Tướng công có gì vất vả đâu, chỉ nhớ em là khổ cực nhất.”

Lục Kiều Kiều tiến lại đìu Jack ngồi xuống bên bàn, hỏi: “Rượu gì đây anh?”

Jack không đáp, chỉ lắc lư cái đầu đọc mấy câu ca dao: “*Rượu bách hoa thơm hơn trăm hoa, vạn nhà nâng chén ngát vạn nhà, hương chẳng khác hoa trên đường cái, sắc như xuân trong động đó mà.*”

Người Tây đọc thơ có một vẻ đặc sắc riêng, khiến Lục Kiều Kiều cười khanh khách mãi không thôi, cô gian xảo cười hỏi Jack: “Còn xuân trong động cơ à? Anh học bài thơ bảy bực này ở kỹ viện nào đấy?”

Jack cắn răng phân bua: “Đây đâu phải thơ bảy, anh học của hàng xóm để đọc cho em nghe thôi mà, anh phải học thuộc mất mấy ngày đấy.”

Lục Kiều Kiều đương nhiên biết đó không phải thơ bảy, chẳng qua cô muốn trêu Jack mà thôi. Cô rót hai chén rượu, lại ngửi hương thơm, rồi kiểm tra tiếng Trung của Jack: “Thứ rượu được tả trong thơ là gì vậy?”

“Là rượu bách hoa nổi tiếng ở đây đó, anh phải mua bên hàng xóm, đắt lắm đấy, anh ta còn dạy anh bài thơ viết riêng cho loại rượu này.” Dứt lời, Jack cũng cầm chén lên ngửi thử: “Thơm quá, lâu lắm rồi ta không uống rượu với nhau, nào, Thượng Đế phù hộ để chúng con mãi mãi được bên nhau.” Nói đoạn, anh cầm chén lên, toan cụng chén với Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều quắp cổ tay lại, giấu chén rượu trong lòng bàn tay, mỉm cười với Jack: “Nếu ở cạnh em anh sẽ chết thì sao?”

Jack đắm đuối nhìn cô: “Tính mạng anh thuộc về em, có chết cũng phải ở bên em. Long Nhi đã nói rõ với anh rồi, để giúp anh tránh vận khí khác phu nên em mới đuổi anh đi, để cứu Tiểu Văn, em cũng phải cố gắng nhiều, xin lỗi vợ yêu, anh trách lầm em rồi.”

Lục Kiều Kiều chớp mắt, chìa tay ra đặt lên tay Jack: “Em xin lỗi anh mới phải, anh luôn ở bên em, hy sinh biết bao nhiêu, vậy mà em chẳng hề nghĩ cho anh, em không phải người vợ tốt.”

Jack vừa lắc đầu nói “không”, đã bị Lục Kiều Kiều cắt lời: “Jack, anh nghe em nói này...” Đoạn cô thuật lại tất cả những chuyện sau khi anh bỏ đi, cô ở trên thành Vĩnh An trăm bạch long trăm xích long tu luyện nữ đan công, làm phép cầu mưa và vút bỏ bát tự. Kể xong, cô nghiêm trang nói với anh: “Em thực sự không phải một người vợ tốt, không thể hoàn thành nghĩa vụ người vợ, không thể chung phòng với anh, cũng không thể sinh con cho anh được.”

Jack cau mày chăm chú nhìn Lục Kiều Kiều, nhìn đến nỗi cô phải cup mắt xuống không dám nhìn thẳng vào anh. Một hồi lâu sau, Jack kéo Lục Kiều Kiều ngồi lên lòng mình, ôm chặt lấy cô. Lục Kiều Kiều cũng vòng tay qua cổ Jack, vùi mặt vào vai anh. Jack khẽ hỏi: “Em có yêu anh không?”

Hai tay Lục Kiều Kiều ôm ghì lấy Jack, lẳng lặng gật đầu. Jack khẽ vuốt ve lưng cô, nói: “Anh yêu em rất nhiều, không một việc gì có thể chia lìa được chúng mình, bất cứ chuyện gì cũng không thể... Em đừng đau lòng nữa, chúng ta đã có con rồi đây thôi, em biết đấy, A Tầm là một đứa bé rất thông minh xinh đẹp, còn giống em như đúc.”

Lục Kiều Kiều nói, khẽ đến nỗi gần như không thể nghe thấy: “Em biết mà, em cũng thích con bé... Nhưng, anh là một người đàn ông, như thế này quá thiệt thòi cho anh... Em xin lỗi...”

Jack lại im lặng một lúc lâu, chỉ khẽ vỗ về lưng cô, sau đó, anh nâng mặt cô lên: “Em giành được sinh mệnh tự do, anh cũng chia vui với sự tự do của em, anh chẳng thiệt thòi gì cả... Chỉ cần em còn sống, để anh được ngày ngày gặp mặt em,



tất cả những thứ khác đều chẳng đáng gì cả.”

“Nhưng em yêu anh, em muốn anh được hạnh phúc...” Lục Kiều Kiều vừa nói vừa từ từ cởi khuy áo Jack, tựa đầu vào vai anh, luồn tay vào ngực anh, cảm nhận tiếng tim đập ầm ập.

Jack cảm chén rượu trên bàn kê lên miệng Lục Kiều Kiều: “Em biết câu chuyện Bạch Nương Tử và Hứa Tiên chứ?”

“Ừm, người Trung Quốc ai chẳng biết.”

“Rượu bách hoa này cũng có liên quan tới họ, nghe nói họ là một đôi vợ chồng vô cùng hạnh phúc, một lần họ đi hái thuốc rồi ngồi thuyền chờ về nhà, nào ngờ gặp sóng gió lật thuyền, một năm sau, tại nơi thuyền họ bị lật, mọc lên một ngọn núi, trên núi có tới trăm loài hoa, người địa phương bèn hái hoa về ủ rượu, ủ ra thứ rượu bách hoa này, em nếm thử xem.”

Lục Kiều Kiều cúi đầu nhìn chén rượu, thấy rượu trong chén vàng đậm trong vắt, tỏa hương ngọt ngào. Cô buồn bã nói: “Em nhớ rượu nương Khách Gia ở nhà họ Trương, cũng ngọt ngào thế này, nhớ cả Trương Phúc Long và Tú Liên phu nhân, cả Ninh Nhi nữa, nếu họ còn sống thì tốt biết bao...”

“Kiều Kiều, so với họ, chúng ta đã hạnh phúc lắm rồi.” Jack nói xong, lại cảm chén rượu lên toan cụng chén với Lục Kiều Kiều, nhưng cô đã nhanh tay dốc tuột rượu trong chén vào miệng, sau đó ngậm rượu hôn lên môi Jack.

Đầu lưỡi nhỏ nhắn trơn ướt của Lục Kiều Kiều từ từ mớm rượu ngọt vào miệng Jack, rượu trôi xuống họng, khiến Jack thấy vừa nóng vừa lạnh. Lục Kiều Kiều đột ngột ngẩng lên, thở gấp nhìn Jack, gương mặt ửng hồng: “Em không để anh chết đâu, em nhất định sẽ khiến anh sống hạnh phúc, ôm em lên giường để em hầu hạ anh, được không?”

Jack thoáng ngạc nhiên hỏi: “Em định làm gì?”

Lục Kiều Kiều kê bình rượu lên miệng Jack, ép anh uống mấy ngụm, bản thân cô cũng ngậm lấy miệng bình hớp đủ rượu, mặt đỏ bừng bảo Jack: “Anh không muốn thử xem em có thể làm gì ư?”

Sáng hôm sau, lúc Jack rời phòng, Lục Kiều Kiều đã cùng mọi người nấu xong bữa sáng. Ăn uống xong xuôi, cô, Jack và An Long Nhi đều thay sang bộ đồ đen bó chẽn, cưỡi ngựa đi về phía Nam thành, từ xa trông lại, thấy toàn bộ cò chiến

trên thành đều đã đổi sang màu vàng, xem ra Dương Tú Thanh rất coi trọng ý kiến của Lục Kiều Kiều, hơn nữa làm việc cũng nhanh như gió cuốn chớp giật. Hôm nay Lục Kiều Kiều muốn đi xem phong thủy Nam Kinh trước, để ngày mai còn báo lên Hồng Tú Toàn trong tiệc tây trần ở phủ Thiên vương. Sau khi vào thành, họ tới ngay phủ Đông vương của Dương Tú Thanh mượn xem địa đồ, để tiện xem xét đối chiếu địa hình.

Rời khỏi phủ Đông vương, mọi người đã có nhận thức trực quan về địa hình xung quanh, việc còn lại chỉ là leo lên đỉnh núi Chung cao nhất ở ngoại ô phía Đông thành Nam Kinh chứng thực long mạch. Nhưng hôm qua lúc vào thành, Lục Kiều Kiều đã để ý thấy đại doanh Giang Nam của lão tướng Hưởng Vinh cũng đặt tại ngoại ô phía Đông thành, cách con sông đào bảo vệ thành chưa đầy mười lăm dặm, cưỡi ngựa chạy đến chỉ mất nửa khắc, núi Chung vừa khéo nằm ở giữa, phi ngựa lên núi chẳng khác nào biến thành bia sống cho Hưởng Vinh nã đạn, vì thế cô đã thay sang đồ đen từ trước, chuẩn bị đi bộ lên núi.

Ba người rời phủ Đông vương, Lục Kiều Kiều phát hiện các hàng quán trên phố đã lác đác mở cửa, song hàng hóa bên trong ít ỏi đến đáng thương, trên phố trừ những người già thông thả quét tuyết, chẳng thấy đâu cảnh phồn hoa náo nhiệt như tưởng tượng. Thình thoảng lại có binh lính dẫn theo một đám thiếu nữ mặc áo hoa đi qua, những thiếu nữ này da trắng nõn nà, diện mạo đoan chính đẹp đẽ, thân hình đa phần cao hơn các nữ binh của Lục Kiều Kiều, thoạt trông đã biết là người bản địa.

Lục Kiều Kiều hỏi Jack: “Mấy cô gái này làm gì vậy?”

Jack mắt nhìn chăm chăm đám người, miệng đáp: “Gần đây Thiên vương và Đông vương đều đang tuyển vương nương, nên cho tập hợp các cô gái trẻ lại...”

Lục Kiều Kiều tỏ vẻ bất bình: “Lúc ở Quảng Tây, chẳng phải họ đã có mười mấy bà vợ rồi sao. Lúc gây dựng triều đình, Phùng Vân Sơn đã yêu cầu mọi người trong Thiên triều chỉ được một vợ một chồng, vậy mà bọn họ ngự trên ngai cao lại có tam cung lục viện, thật là quá đáng.”

An Long Nhi chẳng hề liếc ngang, còn Jack vẫn dán mắt vào đám thiếu nữ kia, không ngoái đầu lại: “Hoàng đế Trung Hoa đều như vậy mà, trước đây anh thấy cũng chướng mắt, giờ thì chẳng coi là lạ nữa rồi.”

Lục Kiều Kiều vội xoay mặt Jack lại phía mình, chống nạnh đứng giữa đường hỏi: “Anh cứ nhìn chăm chăm vào người ta làm gì? Em không phải đàn bà hay sao? Sao không thấy anh nhìn em!”

“Khác nhau mà...”

“Có gì khác?”

“Ít ra chiều cao cũng khác rồi.”

“Anh...” Lục Kiều Kiều xưa nay vẫn tự hào về vóc dáng nhỏ nhắn, giận đến nổi trợn trừng hai mắt không nói nổi lời nào, hung hăng giẫm thật mạnh lên ủng da của Jack, rồi quay ngoắt người đi thẳng. Jack kêu lên thảm thiết, vội vã chạy theo cô.

Chân núi mé Tây núi Chung vươn tới tận cửa Thái Bình ở góc Đông Bắc thành Nam Kinh, ra khỏi thành từ cửa này có thể tiến thẳng lên núi, song hiện giờ không thể cứ vậy mà rời thành được, bởi trên núi Chung có binh lính cả hai phe mai phục, chẳng rõ là bao nhiêu người, chỉ biết bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra đánh úp. Nghe quân Thái Bình giữ thành nói vậy, ba người đành thận trọng men theo triền núi, chưa đến nửa canh giờ đã tới đỉnh núi Chung.

Từ đỉnh núi phóng mắt nhìn ra xa, dòng Trường Giang từ mé phải phía trước núi Chung đổ về phía thành Nam Kinh, rồi lại hồi hải ngang qua bên phải thành, chảy ra phía sau. Bốn bề là đồng bằng bát ngát trải dài vô tận, bên phải chân núi Chung là thành Nam Kinh rộng lớn, diện tích xấp xỉ cả ngọn núi, có thể coi là thành thị lớn nhất Giang Nam. Mé trái dưới núi là đại doanh Giang Nam của quân Thanh, dưới chân dốc núi trước mặt chính là Hiếu lăng, nơi an táng hoàng đế khai quốc triều Minh Chu Nguyên Chương. Hai bên bờ Trường Giang có hai mạch núi, kẹp Trường Giang, Nam Kinh và núi Chung vào giữa.

Lục Kiều Kiều ngồi xổm trong bụi cỏ xem xét kỹ hồi lâu, lại gập ngón tay liên tục tính toán; An Long Nhi lấy la kinh ra đo cẩn thận cả quẻ tuyến và phương hướng, hai người ai làm việc nấy, chẳng nói năng gì. Jack ngấm phong cảnh hồi lâu, chỉ cảm thấy khí thế hào hùng, son hà tráng lệ, ngoại trừ đẹp để chẳng nhìn ra huyền cơ gì khác, anh nhìn Lục Kiều Kiều rồi lại nhìn An Long Nhi, vừa sốt ruột vừa tò mò, chỉ đợi hai vị đại sư phong thủy đưa ra bình luận về tòa thành lớn nhất Giang Nam này.



## • CHƯƠNG 8 •

### Âm mưu thời Tam Quốc

Lục Kiều Kiều chồm hồm lê lại gần hỏi An Long Nhi: “Thấy thế nào?”

An Long Nhi biết Lục Kiều Kiều muốn kiểm tra trình độ xem phong thủy của mình, lòng vui mừng khôn xiết. Cậu đã theo học ở phủ Thiên sư ba năm, lại thực hành trên rất nhiều trường hợp ở vùng non nước Anh Châu, rất tự tin vào công lực phong thủy của bản thân. Đối với cậu, phong thủy là mối liên kết duy nhất với Lục Kiều Kiều, là tình cảm quyến luyến từ nhỏ tới lớn, khi luận bàn phong thủy với cô, cậu luôn cảm thấy hai người ý hợp tâm đầu, đây là điều Jack mãi mãi không thể chia sẻ được.

An Long Nhi quỳ một gối xuống, ưỡn thẳng lưng, một tay đặt vào đầu gối, một tay trở về phía thượng nguồn Trường Giang: “Đây là chính mạch chân long, thành Nam Kinh vốn định bố trí thành thế cười rồng ngược.”

Lục Kiều Kiều cười nhìn An Long Nhi, vẻ tán thưởng, cười rồng ngược là bố cục ẩn mà phong thủy sư bình thường khó nhìn ra được, hướng hồ đây chỉ là ý tưởng của người xây thành, vậy mà vẫn không lọt qua mắt An Long Nhi, có thể thấy trình độ phong thủy Dương Công của cậu chẳng hề thua kém cô. Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Tại sao chỉ là ‘định’? Không bố trí được ư?”

“Không phải không bố trí được, mà là nơi này không có điều kiện để sắp xếp thành thế cười rồng ngược, song người xây thành lại cho rằng nơi này chính là cục thế cười rồng ngược, bèn theo đó mà xây.”

Lục Kiều Kiều nghiêng đầu đùa: “Long Nhi có biết ai cho rằng nơi này là thế cười rồng ngược không?”

An Long Nhi mỉm cười, nhìn Lục Kiều Kiều đầy ẩn ý: “Cháu nghĩ tới một người, chẳng biết có phải người cô nghĩ không?”

“Hai ta cùng viết tên người đó ra đất rồi đối chiếu, được không?” Lục Kiều Kiều nói xong bèn viết hai chữ “Không Minh” nhô lên mặt đất dưới chân. Sau đó cô nhìn sang An Long Nhi, thấy dưới chân cậu viết nắn nót ba chữ “Gia Cát Lượng”. Hai người cùng xem kết quả rồi nhìn nhau cười, vẻ đã hiểu ý, khiến Jack ở bên cạnh quan sát vừa sốt ruột vừa ghen tị, chuyện này là thế nào không biết, vừa viết chữ vừa cười, trong khi anh chẳng hiểu họ trao đổi cái gì, nhìn thế nào cũng giống ẩn giấu nội tình bên trong. Anh bèn đẩy đẩy hai người, hỏi: “Hai người nói gì vậy? Cho tôi nghe với được không?”

An Long Nhi cười bảo Jack: “Chuyện này dài lắm, anh phải hỏi lộ cái gì em mới kể cho.”

Jack bĩu môi, lại quay sang Lục Kiều Kiều: “Long Nhi cũng thành gian thương luôn rồi, em dạy đồ đệ thất bại ghê... Hay là em nói cho anh nghe đi.”

Lục Kiều Kiều liền nói: “Long Nhi, Jack có thể cho cháu một cô bạn người Tây đấy. Đúng không, anh Jack?”

“Cho con gái tôi làm bạn gái em đấy, nó cũng là người Tây...” Câu này của Jack khiến cả ba phá lên cười, An Long Nhi vội nói: “Không cần hỏi lộ đâu, em đùa anh thôi. A Tầm cũng là con gái em, sao có thể nhận nó làm bạn gái chứ. Gia Cát Lượng và Khổng Minh đều là một người, ông ta là quân sư nước Thục thời Tam Quốc. Cũng là người đầu tiên bình luận về phong thủy Nam Kinh.”

Jack gật đầu: “Tôi biết chuyện Tam Quốc, biết cả Gia Cát Lượng. Ông ta từng tới Nam Kinh ư?”

Lục Kiều Kiều hỏi: “Anh biết Tôn Quyền chứ?”

Jack lại gật đầu: “Biết, là vua nước Ngô.”

An Long Nhi tiếp lời: “Vây thì dễ rồi. Là thế này, bây giờ Thục muốn liên minh với Ngô đối phó Ngụy, bèn phái Gia Cát Lượng sang Ngô gặp Tôn Quyền bàn bạc sách lược.” Đoạn An Long Nhi trở về phía Nam Kinh: “Đây chính là lãnh thổ nước Ngô, Gia Cát Lượng tới đây xem xét phong thủy, tán dương với Tôn Quyền rằng nơi đây rồng cuộn hổ ngồi, có khí thế đế vương, Tôn Quyền nghe nói lấy làm cao hứng, bèn dời đô đến đây. Từ đó trải qua các triều Đông Tấn, Tống, Tề, Lương, Trần, Nam Đường, thậm chí đầu thời Minh, nơi này đều được chọn làm kinh đô.”

Jack thán phục thốt lên: “Nhiều triều đại quá nhi, quả là có khí thế đế vương.”

Lục Kiều Kiều bèn làm bộ thần bí bảo anh: “Có điều đòi sau của các hoàng đế đó đều không thể tiếp nhận ngay vàng, có kẻ chỉ làm hoàng đế mấy năm đã bị phế bỏ, quái lạ không?”

Jack từ thán phục chuyển sang kinh ngạc: “Thật ư? Tất cả đều thế à?”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi gật đầu, Jack lại hỏi: “Bấy nhiêu hoàng đế không ai tìm người xem phong thủy rồi mới xây kinh đô hay sao?”

An Long Nhi đáp: “Chuyện đó thì không biết được, có lẽ họ đều tin lời Gia Cát Lượng.”

Jack lắc đầu than thở: “Trình độ xem phong thủy của Gia Cát Lượng kém quá, chỉ một câu nói mà hại bao nhiêu người.”

Lục Kiều Kiều cười giảo hoạt: “Ha ha, có lẽ thế, nhưng cũng có thể trình độ Gia Cát Lượng rất cao siêu, biết rõ phong thủy nơi này không tốt, song vẫn gạt Tôn Quyền khen rằng tốt.”

Jack là người thông minh, chỉ cần khơi gợi liền đoán được ngay, anh sực hiểu ra, nói: “Anh hiểu rồi, ba nước Ngụy, Thục, Ngô đều muốn đánh bại đối phương, Gia Cát Lượng liên minh với Ngô chống Ngụy, song cũng không thể cho nước Ngô có vương khí vĩnh viễn để trở thành đối thủ của mình, nên mới nói dối lừa Tôn Quyền dời đô đến đây, như vậy hạ xong nước Ngụy thì Ngô cũng không thể tồn tại, Thục có thể dễ dàng giành thắng lợi.”

An Long Nhi góp lời: “Em cũng nghĩ vậy, phong thủy nơi này thực không hợp để Thái Bình thiên quốc đóng đô, nếu Hồng Tú Toàn và Dương Tú Thanh cứ ở đây, nhất định sẽ bị triều đình đánh bại.”

“Sao lại thế? Nói cho anh biết với, anh muốn nghe...” Jack xích đến cạnh An Long Nhi, thành khẩn nhìn cậu.

Lục Kiều Kiều cũng khích lệ An Long Nhi: “Nói đi, cô cũng muốn nghe ý kiến của Long Nhi.”

An Long Nhi đằng hắng một tiếng rồi bắt đầu giảng giải, nhưng vẫn cố ghìm âm lượng xuống thấp: “Nam Kinh bốn bề là đồng bằng bát ngát, thuộc về *bình dương long địa*, *bình dương* [\(1\)](#) *chớ hỏi rồng, non quanh là đúng dấu*, men theo

Trường Giang có thể tìm thấy long mạch.”

Jack bắt lực bảo An Long Nhi: “Em đừng văn nói đi, đừng đọc thơ có được không?”

“Em sẽ cố.” An Long Nhi lại nói: “Long mạch men theo dòng Trường Giang, rẽ ngoặt ở đây, chạy từ phía Tây Nam sang Đông Bắc, men theo hai bờ Trường Giang ngang qua Nam Kinh, Nam Kinh nằm bên bờ Trường Giang, có được khí chân long; lại thêm núi Chung nằm sát ngoại ô phía Đông thành, quay lưng về phía Bắc mặt hướng về phía Nam, giống như một chiếc ghế lớn đón lấy long khí, hình thành nên bố cục ngược hướng đón khí ở đây, trông hình thế có vẻ giống cười rỗng ngược, nếu Trường Giang chạy đến đây mà ngừng giữa đường, hoặc sau mặt Bắc thành Nam Kinh có núi non bao bọc, thì long khí sẽ ngưng tụ ở đây, kết thành long huyết.”

Jack ngoảnh lại nhìn theo dòng Trường Giang chảy dài về phía Đông: “Sau lưng không có núi, Trường Giang cũng không dừng ở đây, nơi này không kết long huyết rồi.”

Lục Kiều Kiều còn cố ý vặn vẹo An Long Nhi: “Nhưng *bình dương* gồ lên mới là quý, ngọn núi Chung này nằm giữa đồng bằng, lại cao vọt lên đến trăm trượng, ba móm núi trên đỉnh, móm giữa cao hai móm bên thấp, hình dáng như bờ vai, thuộc dạng đỉnh Hoa Cái ôn định vững vàng nhất, rõ ràng là ngọn núi lành có thể kết huyết kia mà?”

An Long Nhi biết Lục Kiều Kiều đang kiểm tra mình, bản thân cậu cũng rất muốn thể hiện với cô, bèn cười đầy tự tin đáp: “Núi Chung đích thực là một ngọn núi quý, nếu cứ dựa thẳng vào núi Chung xây thành sẽ còn tốt hơn. Bố cục trong thành Nam Kinh cũng hợp phong thủy, trước có núi Tụ Bảo, sau có ngọn Kê Minh, trái có núi Chung, phải có núi Thanh Lương, bốn ngọn núi nằm ở bốn phía thành Nam Kinh theo hình chữ thập, vừa khéo tạo nên *thập đạo thiên tâm* hoàn hảo. Nhưng phong thủy không thể chỉ xem bố cục bên trong, phong thủy Nam Kinh chính là hồng ở bố cục bên ngoài.”

Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi đã nhìn thấu suốt bố cục phong thủy phức tạp này, nhưng chẳng nghe được cậu đang nói gì. Đàn ông khi nghiêm túc luôn toát ra một sức hấp dẫn đặc biệt đối với phụ nữ, hiện giờ An Long Nhi đã là một thanh niên hai mươi một tuổi, cộng thêm vẻ trầm tĩnh chân thành hiếm thấy ở những kẻ đồng lứa, cùng thân hình và tướng mạo càng lúc càng tuấn tú, khiến Lục Kiều Kiều tâm thần hoảng hốt. Cô chỉ dán mắt ngắm nhìn An Long Nhi giảng giải, tâm tư chẳng biết đã bay bổng đến phương nào. Trái lại, Jack như vừa phát hiện được một âm mưu to lớn, hào hứng động não lý giải những lý luận phong thủy của An Long Nhi, liên tục đảo mắt nhìn theo tay cậu chỉ.

An Long Nhi lại trở hồ Huyền Vũ phía sau thành Nam Kinh: “Thành trì dựa vào núi sẽ làm dân cư phồn thịnh, đó gọi là núi quân nhân khẩu nước quân tài, sau lưng dựa núi, cư dân trong thành mới được bình an, nhưng bên ngoài cửa sau

thành Nam Kinh lại là hồ Huyền Vũ rộng mênh mông...”

Jack nhìn xuống mặt hồ mênh mông bên dưới, thấy nó hết như một con cá kình béo mập chuẩn bị bơi ra Trường Giang.

“Phía sau hồ Huyền Vũ là đồng bằng trống trải, không đầy hai mươi dặm là đến Trường Giang, ở giữa không có núi dựa để chặn đón long khí ngang qua thành, tạo thành hiểm họa tàn sát cho thành Nam Kinh. Hồ Huyền Vũ phá núi dựa làm tổn nhân khẩu, lại nằm ở vị trí Tý Sửu, hướng chính Bắc thành Nam Kinh, nếu có một trận tàn sát lớn, hẳn sẽ ứng vào năm Tý hoặc Sửu.” An Long Nhi dứt lời, Lục Kiều Kiều liền hỏi: “Cứ cách mười hai năm lại có năm Tý năm Sửu, Nam Kinh không thể cứ mười hai năm lại xảy ra chuyện một lần được, Long Nhi tính xem tình huống thế nào thì xảy ra chuyện?”

An Long Nhi nhìn quanh, lại nhìn xuống thành Nam Kinh bên dưới, đáp: “Dãy Ninh Trán mặt Nam Trường Giang và dãy núi Lão đối diện bên kia sông cùng hộ tông Trường Giang chảy về Đông, kẹp lấy thành Nam Kinh ở giữa. Hai rặng núi đều đang chạy dài, hộ mạch không hề có dấu hiệu khai trương kết huyết, bởi vậy một dải Nam Kinh là đất rồng đi, tuy có khí chân long đi ngang qua, sẽ đem lại phúc lợi cho thành, nhưng lại không có núi dựa để giữ phúc khí lại. Núi Chung nhìn có vẻ giống một hòn đá lớn nằm giữa long khí ngược dòng đón phúc, là trụ cột vững vàng để kết huyết lạnh, phúc lực vô cùng lớn. Nhưng trong thành Nam Kinh lại không có khí thế ấy, một khi có hoàng triều định đô ở đây, khí thiên từ ủa vào chiếm cứ trong thành, cung điện lại tọa lạc ở hướng chính Nam hồ Huyền Vũ, sẽ tạo thành thế đối đầu với long khí mà Trường Giang đưa tới, ngại vàng không có núi dựa ắt phải bại vong, lúc này sẽ dẫn tới tàn sát.”

Nghe đến đây, Lục Kiều Kiều đăm đăm nhìn xuống Nam Kinh, nói: “Đúng vậy, sao phủ Thiên vương lại đặt ngay trên đường trung tuyến của Nam Kinh nhỉ, lẽ nào đây cũng là ý trời? Chỗ đó vừa khéo quay lưng ra hồ Huyền Vũ, nhìn trên mặt đất thì có vẻ dựa vào núi Kê Minh, nhưng lên cao xem mới thấy sau lưng không có chỗ dựa... Nếu Hồng Tú Toàn muốn làm hoàng đế ở đây, thì sẽ trở thành chướng ngại vật của long khí Trường Giang, năm Tý hay Sửu kế tiếp phải hoàn trả gấp đôi...”

Jack nghe đến ngần cả người, bèn tro vào tàn tích cung điện bỏ hoang bên dưới, rất gần núi Chung hỏi: “Cung điện lớn ở đầu mút phía Đông Nam Kinh, sau lưng cũng không có hồ, còn dựa vào núi Chung, bọn họ cũng chỉ làm hoàng đế được một đời thôi sao?”

An Long Nhi quan sát kỹ, thấy xung quanh không có dấu hiệu kẻ ngấm bấn, bèn dựa vào gốc đại thụ từ từ đứng dậy nhìn xuống phía dưới, đoạn ngồi thụp xuống nói: “Đó là Từ Cẩm Thành thời Minh, phủ Đông vương ta đến vừa rồi nằm ở vùng phụ cận của nó.”



Jack liền hỏi: “Triều Minh thì thế nào?”

An Long Nhi cau mày, gặng sắp xếp lại những suy nghĩ phức tạp rồi đáp: “Núi Chung có ba môm núi, mỗi môm đều có một dãy núi hạ mạch kết huyết, nhưng mạch giữa đã bị lũng mộ Chu Nguyên Chương chiếm cứ, Từ Cẩm Thành lại xây dưới núi Long Quảng mạch bên phải. Quốc sư triều Minh Lưu Bá Ôn cũng là phong thủy sư, ông ta chọn mạch giữa núi Chung có phong thủy tốt nhất để xây mộ cho Chu Nguyên Chương, có lẽ định dùng huyết phong thủy tốt nhất bảo vệ giang sơn Đại Minh, hơn nữa chọn núi Long Quảng mạch bên để hỗ trợ cho Từ Cẩm Thành em thấy cũng rất cao minh, có điều chẳng rõ vì sao sau hai đời vua, triều Minh lại dời đô về Bắc Kinh?” Nói đến đây, An Long Nhi nhìn sang Lục Kiều Kiều, chỉ thấy cô nghiêng đầu, như cười mà không phải cười, say sưa ngắm mình không đáp, cậu lại gọi khẽ: “Cô Kiều, cô có biết nguyên nhân triều Minh dời đô không?”

“Hờ? Chuyện này Long Nhi cũng không biết ư, ha ha...” Lục Kiều Kiều như sực tỉnh, vội cười lấp liếm hồng gấu vể ngược ngược: “Long Nhi đọc hơi ít sách sử đấy, để cô kể cho.”

Lục Kiều Kiều dùng ngón tay vẽ ra một tấm bản đồ Nam Kinh khái quát, rồi giảng giải cho An Long Nhi: “Những triều đại trước triều Minh đều định đô trước hồ Huyền Vũ, xây hoàng cung trên đường trung tuyến của Nam Kinh, hiện giờ phủ Thiên vương cũng nằm trên đường trung tuyến này, nên không triều đại nào dài lâu được, tất cả chỉ là thiên tử một đời, không thể truyền đến đời sau. Có lẽ Lưu Bá Ôn cũng phát hiện ra độn ngầm này của Gia Cát Lượng, ông ta nhắm vào núi Chung xưa nay vẫn vững vàng trước sự xung kích của long khí, nhưng lại lo là hồ Huyền Vũ đã lật đổ không ít đế vương, bởi vậy tâu với Chu Nguyên Chương lấp cái hồ bên cạnh này lại...” Lục Kiều Kiều trở vào hoàng cung triều Minh ở mé Đông thành Nam Kinh, phía dưới núi Chung, nói tiếp: “Rồi xây lên đó hoàng cung lưng dựa vào núi Chung.”

An Long Nhi gật đầu: “Ồ, thảo nào, Lưu Bá Ôn quả là đại sư phong thủy, dám bỏ phong thủy xấu người ta từng dùng, tự mình dựng nên một phong thủy tốt, như vậy hoàng triều Đại Minh có thể ổn định lâu dài.”

Jack càng nghe càng không hiểu, vội hỏi: “Những nơi phong thủy tốt rất nhiều, sao cứ phải hao phí tâm tư cải tạo chỗ phong thủy xấu này để dùng? Làm vậy rất mất công, không hợp lý.”

Lục Kiều Kiều giải thích: “Anh chỉ biết một mà không biết hai, Trường Giang đem tới long khí vô cùng vô tận, hai bên Nam Kinh lại có dãy Ninh Trán và núi Lão, hai rồng bảo hộ, thu hẹp long khí lại, nơi này chỉ bị xông phạm long khí, không hợp cho đế vương tọa trấn, nhưng lại rất hợp để dân chúng an cư lạc nghiệp. Cả ngàn năm nay, chỉ cần hoàng đế không ở đây, thương gia và dân chúng nơi này đều sống yên ổn.”

Lục bàn phong thủy, An Long Nhi cũng sôi nổi chủ động hẳn lên: “Cháu cũng nghĩ vậy, Nam Kinh có long khí do Trường Giang đem lại, rồi có hồ thu khí, thực ra là đất vượng tài cho trăm họ, nơi này lại được long khí đắp bồi, chuyên sản sinh danh nhân tài tử, chỉ cần tìm được vị trí ôn hòa đặt hoàng thành, có thể phát triển thành kinh đô ổn định.”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Ha ha, có điều người tính chẳng bằng trời tính... nền hoàng cung thời Minh là do lấp hồ mà thành, sau khi Lưu Bá Ôn qua đời, nửa sau hoàng cung đột nhiên sụt xuống, xây ra tình cảnh trước cao sau thấp trong hoàng cung, chỗ ngủ của hoàng đế chỉ sau một cơn mưa liền thành cái ao, Chu Nguyên Chương hết kê đá phiến lại đóng cọc san sát cũng không ngăn được long sàng bị lún, lúc đang ngủ say cứ bị trượt người xuống đất, bực bội vô cùng.”

Jack cùng mọi người chụm đầu lại quan sát bản đồ, đoạn trầm ngâm nhận xét: “Xem ra chi phong thủy tốt cũng không đủ, còn đòi hỏi chất lượng thi công cao nữa.”

“Thực ra phong thủy như vậy là hồng rồi.” An Long Nhi giải thích: “Nền hoàng cung trước cao sau thấp, là ý phúc đồ, bất lợi cho con cháu, Chu Nguyên Chương dời đô hẳn có liên quan tới chuyện này.”

Lục Kiều Kiều đính chính: “Chu Nguyên Chương mới chỉ có ý dời đô thôi, song bấy giờ ông ta già lụ khụ, có nói rằng tuổi đã cao không muốn làm nhọc sức dân, hao tổn tiền tài, nên cứ ở lại. Trước khi qua đời, ông ta lập cháu nội mình làm hoàng đế, nhưng cháu ông ta chỉ ở ngôi được bốn năm thì bị giết tại Nam Kinh.”

An Long Nhi và Jack nghe nói đều há hốc mồm kinh ngạc, Jack buột miệng than thở: “Vì hoàng cung trước cao sau thấp mà xúi quẩy như vậy ư, phong thủy cũng đáng sợ ghê, ai giết vị hoàng đế đó thế?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Là Chu Đệ, con trai Chu Nguyên Chương.”

An Long Nhi cau mày: “Con trai giết cháu nội cướp ngôi, tuy vẫn là con cháu họ Chu làm hoàng đế, nhưng làm hoàng đế ở Nam Kinh này cũng nguy hiểm quá.”

Lục Kiều Kiều quay lại nhìn phế tích hoàng cung dưới núi đáp: “Đúng vậy, mộ phần Chu Nguyên Chương dựa vào núi Chung, bảo hộ cho huyết mạch của mình làm hoàng đế, nhưng hoàng cung sụt lún khiến hoàng đế tại vị không thể ngồi vững ở ngôi cao, bởi thế Chu Đệ mới kiên quyết dời đô về Bắc Kinh, để sau này khỏi phải phiền phức.”

Jack nghe đến đây cũng hiểu rõ hình thế trước mặt, bèn kéo tay Lục Kiều Kiều hỏi: “Kiều Kiều, Thái Bình thiên quốc cũng không thể bền vững đúng không?”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi phân tích hình thế Nam Kinh cận kề như vậy, là nhằm giải đáp vấn đề này, cô liền bảo Jack: “Chuyện này phải xem họ có quyết định đóng đô ở đây không.”

An Long Nhi chợt giơ tay cắt lời Lục Kiều Kiều, nghiêm mặt nói: “Không phải, chuyện này phải xem họ có phải hoàng đế tốt hay không, nếu họ giành được giang sơn mà chỉ như một triều Thanh khác, thậm chí còn tệ hơn cả triều Thanh, cháu cũng sẽ đối phó với họ.”

Lục Kiều Kiều và Jack nghe những lời này, bất giác ngẩng lên ngáy ra nhìn An Long Nhi, quả thật cậu không nói ngoa, khi An Long Nhi lảng lạng theo sau họ, họ cơ hồ quên mất cậu là truyền nhân chân chính của Trảm long quyết, trên người mang Lô thích và tâm pháp trảm long, cũng gánh vác sứ mệnh trảm long. Qua lời cậu nói, Lục Kiều Kiều và Jack đều ý thức được, An Long Nhi không còn là kẻ phó thác số mệnh mình cho kẻ khác sắp xếp nữa, cậu chính là người phán quyết thiên hạ, hơn nữa, đây là vận mệnh của cậu. Lục Kiều Kiều biết, dù An Long Nhi chưa từng xem qua Trảm long quyết, nhưng một khi muốn trảm long, cậu cũng sẽ dốc sức nghiên cứu phong thủy Long quyết như An Thanh Nguyên vậy, nếu thế chỉ cần lòng dạ lệch lạc đôi phần, cũng sẽ tạo ra một kẻ trùng tà không khác An Thanh Nguyên.

Hồi lâu sau, cô mới thoát được một câu: “Cô vừa đến Nam Kinh hai ngày, muốn xem xét tình hình coi sao đã, Long Nhi đừng manh động.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, An Long Nhi lại càng thêm kích động, liền hỏi cô: “Cháu muốn xem thử phong thủy Bắc Kinh, cô Kiều đã đến Bắc Kinh bao giờ chưa?”

Lục Kiều Kiều liếc nhìn cặp mắt chân thành của An Long Nhi, từ ánh mắt cậu, dường như cô bắt gặp một thoáng không an phận. Lục Kiều Kiều quay lại nhìn thẳng vào mắt cậu, cười đáp: “Chưa hề. Long Nhi muốn thế nào?”

“Cháu muốn cùng cô tới đó xem phong thủy.”

“Được.” Lần này, người lên tiếng là Jack. “Anh cũng muốn đi Bắc Kinh, khi nào lên đường đây?”

Lục Kiều Kiều thờ dãi: “Hai người đúng là hai đứa trẻ to xác, cả hai quên là Thiên quân muốn đánh lên Bắc Kinh, mà Nam Kinh lại đang bị quân Thanh bao vây à, cả hai nơi này bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra chiến sự, chúng ta đi xem nào nhiệt nổi gì chứ, đến lúc đó hẵng nói...”

Lúc này, bên cạnh họ chợt vang lên tiếng súng nổ, ba người lập tức nằm mọp xuống đất, lăn theo hướng vừa đến nắp

sau một góc đại thụ, trông thấy mấy binh lính quân Thái Bình từ sau gốc cây ló đầu ra nổ súng, một người trong bọn bảo họ: “Đông vương phái chúng tôi tới bảo vệ các vị rút lui, mấy tay thiện xạ của bọn chó Thanh đang ở gần đây, các vị mau đi thôi.”

Bấy giờ đạn bắt đầu bắn tới veo veo từ sau lưng họ, dưới sự yểm hộ của quân Thái Bình, ba người nằm sấp dưới đất, vừa lẩn vừa bò xuống núi, quay về thành Nam Kinh.

Cửa Thái Bình mé Đông Nam Kinh nối liền với núi Long Nghiễm, một nhánh phía Tây của núi Chung, khi ba người xuống núi đến được cửa Thái Bình, đã thấy một đội nữ binh đến đón họ vào thành. Phủ Đông vương của Dương Tú Thanh đặt tại dinh tướng quân bên cạnh hoàng cung triều Minh phía Đông thành, cách cửa Thái Bình không xa, sau khi vào thành, ba người ngoặt qua mấy ngã rẽ thì đến trước cửa phủ.

Hồng Tuyên Kiều từ bên trong vội vã đi ra, trông thấy Lục Kiều Kiều liền bước đến ghé tai cô nói nhỏ: “Xảy ra chuyện rồi, A Đồ cách cách đang bị giam trong phủ Đông vương.” Lục Kiều Kiều nghe nói hết sức ngạc nhiên, vội hỏi đã xảy ra chuyện gì. Hồng Tuyên Kiều kéo cô vào phủ Đông vương, dọc đường vừa đi vừa kể: “A Đồ cách cách vốn trốn trong thôn làng ở ngoại ô Thiên kinh, bị đám người tuyển vương nung phát hiện, toan bắt lại, cô ta bèn đánh nhau với họ. Cô biết đấy, Thiên quân sẽ không bỏ qua cho kẻ nào phản kháng, họ bèn điều hơn một trăm người tới vây bắt A Đồ cách cách, sau cùng bắt sống cô ta đem vào thành. Dương Tú Thanh nghe thuộc hạ kể lại bèn tới xem kẻ nào to gan như vậy, nào ngờ vừa trông thấy cô ta đã sinh lòng yêu mến, lập tức trối lại đem về phủ Đông vương, đích thân khuyên nhủ cô ta ở lại phủ làm vương nương, A Đồ cách cách thà chết không theo, nên Dương Tú Thanh mới tìm tới tới khuyên cô ta...”

“Hiểu rồi, tôi sẽ không để A Đồ cách cách rơi vào tay Dương Tú Thanh đâu, tôi hiểu tính tình cô ta, cũng biết mục đích cô ta tới đây...” Lục Kiều Kiều vừa nói vừa rào bước đi thật nhanh, Jack và An Long Nhi theo sau hai người, chẳng mấy chốc đã đến chính điện phủ Đông vương.

A Đồ cách cách đang ở trong phòng ngủ của Dương Tú Thanh, căn phòng này rất rộng, vốn là hai căn phòng rộng ba trượng vuông, hiện giờ lại bị thông tường hợp thành một phòng, giữa phòng đặt một chiếc giường gấm lớn bất thường, đủ để năm sáu người nằm ngủ, A Đồ cách cách và Dương Tú Thanh đang giăng co ở đó.

Dương Tú Thanh ôm chặt lấy A Đồ cách cách từ trước mặt, ra sức thuyết phục: “A muội, ta là kẻ địa vị cao nhất trong Thái Bình thiên quốc, cô theo ta có gì thiệt thòi đâu... Cô nói xem, người nhà cô còn những ai, ta sẽ đón hết họ vào thành...”

A Đồ cách cách nói bằng giọng Quảng Châu: “Ông có địa vị cao nhất thì sao chứ, tôi không thích là không thích, mau thả tôi ra đi, bằng không tôi quật chết ông đấy...”

“Lúc cô vào đây còn bị trời gô, chẳng phải ta đã thả cô ra ư.” Lúc Dương Tú Thanh nói chuyện, A Đồ cách cách vịn vẹo người nói lòng ra được một chút, cô lách tay qua vị trí vừa được nói lòng, vòng ra sau lưng Dương Tú Thanh ôm lấy y, nắm vào cổ áo, Dương Tú Thanh phát hiện mỹ nữ đột nhiên ôm lấy mình, lòng hết sức mừng rỡ, nào ngờ đây chỉ là dấu hiệu A Đồ cách cách chuẩn bị quật y xuống. Chiêu này gọi là móc ngược cổ áo, một khi tóm được rồi sẽ có chiêu khác nối tiếp ngay, cô xoay eo, đưa chân phải từ trái quật qua đá vào sau chân phải của Dương Tú Thanh, dùng lực gập thắt lưng hung hăng sừ ra một chiêu xoay chân quật xuống, bàn tay vừa tóm lấy cổ áo khi nãy nghiêng nghiêng kéo giật, Dương Tú Thanh tức thì bị quật ngã ngửa ra sau.

Hự một tiếng, y ngã lăn ra đất, song vẫn ôm chặt mỹ nữ không buông, kéo cả A Đồ cách cách ngã theo. Y lật người đè cô xuống nói: “Đánh nhau giỏi lắm, thảo nào cả trăm người mới bắt được cô, ta thích hạng đàn bà như cô đây, ta phải có được cô... Á!” Dương Tú Thanh bất ngờ kêu thét lên, thì ra A Đồ cách cách đã nhân lúc sơ hở đâm thẳng vào mắt y, Dương Tú Thanh đau đến nổi buông lỏng tay, A Đồ cách cách lách mình chui ra từ dưới người y, toan chạy ra cửa.

Dương Tú Thanh nhin đau nhào tới ôm lấy hai chân A Đồ cách cách, vươn tay toan kéo quần cô, miệng nói: “Ta sợ cô đau nên mới cời trời cho... Cô còn định chạy? Tuột quần cô ra xem cô còn chạy đường nào...”

A Đồ cách cách từ dưới đất vùng dậy, khép chặt hai chân lại, vung quyền đánh vào đầu Dương Tú Thanh, nếu Dương Tú Thanh còn muốn tuột quần cô, có thể bị đập trúng thái dương, y đành buông gấu quần cô ra thu tay lại đỡ đòn, đoạn nhào tới định ôm lấy A Đồ cách cách. Hai người giao đấu kịch liệt dưới đất, bàn ghế trong phòng bị xô ngã lung lay, các đồ gốm sứ vỡ vụn tung tóe đầy mặt đất.

Hồng Tuyên Kiều và mọi người chạy đến diện trong, nghe thấy tiếng đánh nhau ầm ĩ trong phòng Dương Tú Thanh vọng ra, song các thân binh trước cửa vẫn đứng nghiêm như thể không có chuyện gì. Mấy chục thiếu nữ xinh đẹp, mình vận áo lụa mỏng nắp trong góc tường, hoảng hốt nhìn về phía phòng ngủ, trông đáng vẻ chỉ chừng mười sáu mười bảy tuổi, đều là các vương nương quý phi Dương Tú Thanh đích thân tuyển từ các nơi về, thấy Hồng Tuyên Kiều dẫn người lạ hỏi hà bước vào, họ vội vã chạy về các phòng trốn biệt.

Đám thân binh bên ngoài không dám ngăn Hồng Tuyên Kiều, cô chạy đến trước cửa phòng ra sức đập cửa: “Đông vương mau mở cửa ra đi, chúng ta bắt lầm người rồi!”

Lục Kiều Kiều cũng đập cửa cùng cô, miệng gọi: “Thò con! Chị Kiều ở đây, em có nghe không! Mau dừng tay lại, Jack thiếu gia dắt chồng em tới đón em về này! Mau dừng tay đi!”

Cửa phòng đột ngột mở toang, A Đồ cách cách đầu bù tóc rối, quần áo xộc xệch từ bên trong lao ra, Lục Kiều Kiều nhanh tay nhanh mắt, vội nắm lấy cổ áo cô, bước xéo một bước lùi lại, mượn sức ném cô vào lòng An Long Nhi quát lớn: “Con tiện nhân này muốn chết ư, đến Đông vương cũng dám đánh! Về nhà xem ta có đánh chết cô không!”

An Long Nhi đón lấy A Đồ cách cách ôm vào lòng, lùi lại mấy bước nấp ra sau lưng Jack, trông thấy Dương Tú Thanh mặt mũi bầm dập, không mở nổi mắt từ sau cửa xông ra, hằm hằm mắng mỏ: “Mẹ kiếp, sao lại đem về một con đàn bà có chồng, chẳng phải ta đã nói chỉ lấy nguyên nữ(2) hay sao!”

Lục Kiều Kiều thấy Dương Tú Thanh bị thương không nhẹ, vội quay lại nhìn A Đồ cách cách, thấy gương mặt cô vẫn trắng nõn nà, chẳng biết là vì võ công cao cường không bị trúng chiêu hay là Dương Tú Thanh không nỡ đánh phụ nữ, dù sao thì nhìn bên ngoài vẫn là A Đồ cách cách thẳng trợn này, có điều như vậy lại càng thêm phiền phức.

Lục Kiều Kiều lập tức chạy đến trước mặt An Long Nhi vung tay giáng cho cậu hai cái tát, tiện tay còn thụi vào bụng một quyền, An Long Nhi cũng phối hợp rất khéo, la lên một tiếng thảm thiết, gập bụng xuống. Lục Kiều Kiều nhân lúc cậu khom người bèn lách ra sau lưng nói khẽ: “Quỳ xuống,” đoạn đá liên tiếp mấy cái vào khoeo chân cậu và A Đồ cách cách, khiến cả hai quỳ sụp xuống đất.

An Long Nhi vừa định ngẩng lên nhìn Dương Tú Thanh, Lục Kiều Kiều đã cảm nhận được một luồng sát khí từ sau lưng cậu tỏa ra, vội ấn đầu cả hai xuống, quát bảo: “Mau dập đầu nhận tội với Đông vương, xin Đông vương tha chết cho! Thằng lòi này quân giáo vợ kiểu gì vậy, để con nhãi kia chạy lung tung khắp nơi, còn dám đánh cả Đông vương! Không muốn sống nữa à?!”

Lục Kiều Kiều vừa chửi vừa đánh, khiến Dương Tú Thanh đứng đó cũng không tiện trút giận, chỉ hằm hằm trừng mắt nhìn An Long Nhi và A Đồ cách cách quỳ dưới đất. Jack chạy tới trước mặt Dương Tú Thanh đỡ lời: “Thật xin lỗi Đông vương, đôi vợ chồng này là phu tái hàng của tôi, tính tình cô vợ rất nóng nảy, thường hay đánh đập chồng, trở về tôi nhất định sẽ dạy chúng một bài học. Xảy ra chuyện này là trách nhiệm của tôi, xin Đông vương chớ giận, chuyển sủng đạn này chuyển đến tiệm chúng tôi chỉ dám lấy nửa giá thôi, tôi xin thay họ đền tội với ngài.”

Dương Tú Thanh giận đến nổi nói không thành lời, chỉ dùng tay chọt vào ngực Jack hồi lâu mới mắng: “Hai vợ chồng anh tử tế như vậy, sao lại có hạng người hèn thế kia... Cút! Tất cả cút xéo cho ta!”

Lục Kiều Kiều tạ ơn Dương Tú Thanh rồi tức tốc dẫn mọi người ra khỏi thành Nam Kinh, trở về hiệu buôn Tây dưới núi. Sau khi xuống ngựa, cô tóm lấy cổ tay A Đồ cách cách như tóm một đứa bé phạm lỗi, xăm xăm đi thẳng vào sân. Bấy giờ đang là chiều đầu hạ, Cổ Tư Văn đương vung dao bổ củi, trông thấy bọn họ tiến vào thì kinh ngạc cau mày trợn mắt, đứng bật dậy khỏi ghế gọi to: “Thỏ con? Sao thỏ con cũng đến đây! Tiểu Nguyệt, Tiểu Nguyệt, mau ra đây nào!”

Lục Kiều Kiều vội xua tay, ngăn Cổ Tư Văn và Sái Nguyệt đang nhắm nhắm chạy đến hỏi han, lôi tuột A Đồ cách cách vào phòng mình khóa trái cửa lại. Jack và An Long Nhi ở ngoài sảnh thì thảm to nhỏ, kể lại cho mọi người chuyện xảy ra hôm nay.

Sau khi lôi A Đồ cách cách vào phòng, Lục Kiều Kiều lập tức gọi người bên ngoài đưa nước vào cho cô rửa mặt, bưng trà đến cho cô uống định thần, còn thay cả quần áo sạch, để cô ngồi tựa vào giường, bấy giờ mới thông thả hỏi chuyện.

Lục Kiều Kiều hỏi cô có mệt không, có cần ngủ một giấc hay không, A Đồ cách cách đều lắc đầu nói không cần. Từ lúc kéo cô ra khỏi phủ Đông vương, Lục Kiều Kiều đã cảm thấy A Đồ cách cách hơi là lạ, cô gái đỡ dẫn này hoàn toàn không giống thỏ con hoạt bát hiểu động trong ấn tượng của cô khi trước. Lục Kiều Kiều chẳng biết cô đã trải qua những chuyện gì, nhưng có thể tưởng tượng từ núi Kim Kê lặn lội đến đây, vượt qua muôn sông ngàn núi, cô nhất định đã nếm trải không ít chuyện, với một cách cách được nuông chiều từ nhỏ, có thể nói là đã chịu nhiều khổ cực. Song Lục Kiều Kiều cũng biết A Đồ cách cách từng theo bọn An Long Nhi xông pha giang hồ, cũng từng ra trận, không phải hạng người không chịu nổi sóng gió, có thể khiến cô thành ra thế này, nhất định không phải chuyện nhỏ, nếu hiện giờ cả đám người lại xúm đến hỏi han cô, có lẽ sẽ phản tác dụng.

Lục Kiều Kiều cũng thay sang bộ đồ rộng rãi mặc ở nhà, ra sức khiến A Đồ cách cách có cảm giác nơi đây giống như nhà mình, rồi ngồi xuống bên giường hỏi cô: “Chỗ này rất an toàn, bên ngoài đều là bạn cũ của em cả, em không sao nữa rồi... Dọc đường đến đây, em đã chịu khổ nhiều lắm đúng không?”

A Đồ cách cách đỡ dẫn lắc đầu, Lục Kiều Kiều lại hỏi: “Vừa rồi trong phủ Đông vương, em có bị thương không?” A Đồ cách cách vẫn lắc đầu. Lục Kiều Kiều đành bảo: “Em mệt thì đừng nói chuyện nữa, cứ nghỉ ngơi đi đã, đến giờ cơm chị sẽ gọi...”

“Chị Kiều...” A Đồ cách cách đột nhiên lên tiếng: “Chị đừng đi, em muốn chị ở cạnh em.”

Lục Kiều Kiều vừa dợm đứng dậy lại ngồi xuống bên giường, nắm tay cô nói: “Được rồi, có phải muốn nói chuyện với chị không?”

“Lúc giặc tóc dài đánh vào thành, em cũng ở trong đó...”

Đến đây, Lục Kiều Kiều đã đoán được những việc mà A Đồ cách cách trải qua. Chỉ thấy cô lại nói tiếp: “Giặc tóc dài tấn công thành, rêu rao rằng chỉ giết người Mãn, không hạ được thành bèn truy giết người Mãn ở ngoại ô, bây giờ em vẫn ở ngoài thành, may mà em lớn lên ở Quảng Châu, biết nói tiếng Quảng, lại có khẩu âm phương Nam, nên chúng mới bỏ qua em. Lúc ấy ở bên ngoài thành có cả trăm vạn giặc tóc dài, người Mãn trong thành không cách nào trốn ra được, lại sợ chúng đánh vào thành sẽ tàn sát trên diện rộng, nên bất kể nam phụ lão ấu đều lên tường thành chống giặc.”

Lục Kiều Kiều vỗ vỗ lưng cô: “Em cũng biết ở đây đang đánh trận, đánh trận sao có thể không có thương vong chứ?”

“Chết nhiều người lắm, em cũng bị giặc tóc dài xua đi thu dọn chiến trường, xác chết đều bị ném xuống Trường Giang, trên mặt sông nổi đầy...” A Đồ cách cách nói đến đây thì đau khổ cau rúm mày lại, bung miệng nôn khan. Lục Kiều Kiều ôm lấy cô, vuốt nhẹ lưng cô dỗ dành: “Không sao nữa rồi, sau này sẽ không sao nữa đâu.”

“Cuối cùng thành bị phá, chúng quả thật giết sạch người trong thành, không tha cả trẻ con, còn làm nhục con gái người Mãn ngay trên phố, rồi giết họ...” A Đồ cách cách nhắm nghiền mắt, ra sức lắc đầu như muốn rũ sạch những ký ức đáng sợ đó, lắm bầm: “Bọn chúng đều là quý dữ, không có tên nào là người.”

Lục Kiều Kiều nói: “Thiên quân... họ khởi nghĩa vốn là muốn đoạt lại giang sơn từ tay người Mãn, trong chiếu thư cũng nói chỉ muốn đổi phó người Mãn.”

A Đồ cách cách mệt mỏi nói: “Muốn đánh thì đánh với quân lính là được rồi, giết hại dân chúng làm gì chứ? Chẳng phải người Mãn chúng em vì bát cơm ăn nên mới phải tới đây.”

“Em cũng không thể trách người Hán ra tay tàn ác được, khi người Mãn đánh vào Trung Nguyên, cũng tàn sát cả trăm vạn người Hán, chẳng phải những Dương Châu thập nhật, Gia Định tam đồ vẫn rành rành đầy ư, ai đúng ai sai khó mà nói rõ được, có trách chi trách sao chẳng có một hoàng đế tốt để thiên hạ được thái bình, chẳng có viên quan tốt nào ra sức vì dân chúng, đám giặc tóc dài đó đều là nông dân ở thôn quê, nếu có bát cơm ăn ai còn đi tạo phản làm gì?”

A Đồ cách cách cuộn chăn ngồi rúc vào góc giường: “Người Mãn trị vì thiên hạ tệ đến thế ư? Nếu người Hán ngoan ngoãn thì sao người Mãn phải giết họ?”

Lục Kiều Kiều cũng ngồi xuống góc giường cùng cô, ôm lấy đầu gối tựa vào tường đáp: “Đừng nghĩ những chuyện đó



nữa, sự thực đã đi đến bước này rồi. Người Mãn đến kết bạn với người Hán, đương nhiên người Hán sẽ hoan nghênh, nhưng muốn chiếm giang sơn của người Hán, làm hoàng đế của người Hán, người Hán làm sao chịu thần phục chứ? Nếu người Hán chiếm đất đai của người Mãn, làm hoàng đế của người Mãn, em thấy thế nào?”

Lục Kiều Kiều thấy A Đồ cách cách cơ hồ sắp òa khóc đến nơi, nhưng lại không thấy nước mắt, chỉ vùi mặt vào đầu gối nghẹn ngào nức nở, không ngẩng đầu lên: “Giờ em phải làm sao đây?”

“Cha em thương em lắm, em có thể về nhà mà.”

“Em muốn nói chuyện với A Văn... Có thể gọi cậu ấy vào không?”

Lục Kiều Kiều trèo xuống giường: “Chị đi gọi cậu ta vào, có cần chị nói chuyện với cả hai không?” A Đồ cách cách lắc đầu, Lục Kiều Kiều bèn khép cửa lại bước ra ngoài.

Cố Tư Văn và mọi người đang ở trong bếp chuẩn bị bữa tối, thấy Lục Kiều Kiều bước ra lập tức xúm lại, Cố Tư Văn nhiều chuyện nhất, hỏi ngay: “Thế nào rồi thế nào rồi, thỏ con đến làm gì thế?”

Lục Kiều Kiều cảm thấy gấp một gấp rau bỏ vào miệng nhai mấy miếng, rồi nhìn chằm chằm cậu ta: “Văn to đầu, cậu gớm thật đấy, người ta một mình một ngựa bốn ba ngàn dặm tới đây tìm cậu. Cô ấy đến Nam Kinh vẫn không tìm thấy cậu, còn chứng kiến cảnh Thiên quân phá thành, giết hại rất nhiều người Mãn, đâm ra kinh hoàng, hiện giờ tâm trạng rất không ổn, gọi cậu vào nói chuyện đó.”

Sái Nguyệt nghe nói lập tức sa sầm mặt, liếc Cố Tư Văn, Cố Tư Văn ngờ ngàng hỏi: “Bây giờ ư?”

Lục Kiều Kiều nghiêm mặt đáp: “Phải, cậu vào đó bớt nhiều lời, nghe là chủ yếu, người ta hỏi gì cậu đáp đó, không được nói linh tinh gạt người, không được giờ trò khua môi múa mép, biết chưa?”

Cố Tư Văn gãi gãi đầu: “Liên quan gì đến em chứ.” Lục Kiều Kiều cầm một bát mì vừa nấu xong đưa cho Cố Tư Văn: “Cậu bớt nhiều lời đi, bung vào này. Thật thà một chút, nghe không hả?”

Cố Tư Văn bước vào phòng nói chuyện với A Đồ cách cách, hỏi lâu vẫn chưa thấy trở ra. Mọi người bày sẵn cơm canh trong sảnh rồi cứ ngồi ngẩn đợi, Lục Kiều Kiều lúi húi hái trái cây, giặt quần áo, lấy quần áo của mình ra, dùng dao và

kim chi tần mần hết rạch lại khâu, bận bịu luôn tay. Jack quan sát hồi lâu vẫn không biết cô đang làm gì, bèn hỏi: “Kiều Kiều, em không thích mấy đôi giày này sao?”

Lục Kiều Kiều gật đầu: “Ừm, trông thấy là phát bực.”

Jack ân cần nhắc: “Nhưng chiến sự Nam Kinh vừa chấm dứt, hiệu giày còn chưa mở, nếu rạch thủng hết giày thì em không có mà đi nữa đâu.”

Lục Kiều Kiều dẫu môi đáp: “Em tính toán cả rồi, anh đừng quản mấy chuyện đó.”

An Long Nhi chẳng hứng thú gì với việc rạch giày, bèn hỏi: “Cô Kiều, sáng mai cô phải đến phủ Thiên vương trình báo kết quả xem phong thủy hôm nay, còn phải xem phong thủy ở phủ Thiên vương nữa, nhưng phong thủy Nam Kinh thế này, cô định nói sao với Hồng Tú Toàn đây?”

Lục Kiều Kiều nghe nói liền ngừng tay lại, ngẩng lên nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Phong thủy sư chúng ta không thể lừa gạt người ta, không ai hỏi thì không sao, nếu có ai hỏi thì là ý trời, chỉ bằng cứ nói thực là không ổn, còn như họ nghe hay không, không phải trách nhiệm của ta... Phải rồi, Jack này, bất kể Thiên quân thắng thua thế nào, em cũng không muốn ở lại đây nữa, thuyền Green đến cửa sông Trường Giang rồi đúng không? Hay là chúng ta lên thuyền chuồn đi.”

An Long Nhi cũng tán thành: “Đúng đấy, gặp được cô Kiều rồi, chúng ta cũng chẳng cần nấn ná ở đây làm gì, sau khi tiễn mọi người đi, cháu sẽ đi lên phía Bắc, đến núi Trường Bạch.”

Jack nghe nói liền hào hứng hẳn, mừng rỡ hỏi: “Kiều Kiều, chúng ta đi đâu đây? Cùng Long Nhi lên phía Bắc được không?”

Lục Kiều Kiều cúi đầu dùng dao gọt đi gọt lại chiếc giày, mỉm cười đáp: “Anh thích lên phía Bắc thế thì đi vậy.”

Jack nghe vậy vội giơ tay ra búng đánh tách với An Long Nhi: “Long Nhi, em không cần đi đường bộ nữa, cùng bọn anh ngồi thuyền lên phía Bắc đi, nhanh ấy mà.”

Lục Kiều Kiều uể oải hỏi: “Nhanh chừng nào?” Jack đáp: “Anh không biết, nếu thuận gió thì mấy ngày là đến Bắc Kinh thôi? Chắc John Lớn biết đấy, anh ta có hải đồ toàn thế giới, rất am hiểu về hải dương. Mai anh sẽ viết thư cho anh ta,

chúng ta chuẩn bị xong xuôi sẽ lập tức lên thuyền Green đi ngay.”

An Long Nhi nghe Jack nói cũng hết sức cao hứng: “Mấy ngày là đến rồi ư? Nếu được thì hay quá, em còn chưa ra biển bao giờ.”

Sái Nguyệt vừa rồi còn ngồi ù ê, giờ cũng chen vào nói: “Em cũng muốn đi, Đại Hoa Bối cũng có thể đi, ha ha, hay quá đi mất.”

Đại Hoa Bối nghe có người nhắc tên mình, gù một tiếng từ dưới gầm bàn xông ra, Lục Kiều Kiều cười cười dùng để giày đạp vào đầu nó, Đại Hoa Bối liền thè lưỡi cười với cô.

Bấy giờ cửa phòng chợt mở toang, Cố Tư Văn và A Đồ cách cách cùng bước ra, A Đồ cách cách hai mắt sưng vù, trên má còn ngấn lệ, nhưng trông vẻ đã nhẹ nhõm hơn vừa rồi đôi chút, khuôn mặt trái xoan tiêu chuẩn của mỹ nữ hơi ứng hồng.

Sái Nguyệt hồi hộp nhìn cả hai, không biết hai người ở trong phòng đã nói những gì, cũng chẳng rõ Cố Tư Văn đã làm thế nào mà khiến A Đồ sau khi khóc lóc vui vẻ trở lại.

Mọi người gọi cả hai ngồi xuống, A Đồ cách cách lần lượt cảm ơn từng người, còn Cố Tư Văn nâng chén cao giọng: “Tôi và thỏ con đã kết nghĩa anh em, từ nay về sau ai hà hiếp em ấy cũng là hà hiếp Cố Tư Văn tôi, mọi người lấy trà thay rượu chúc mừng chúng tôi đi nào!”

Mọi người nghe nói liền hiểu ra Cố Tư Văn đã nói rõ tình cảm giữa mình và Sái Nguyệt cho A Đồ cách cách, rồi đôi bên kết làm anh em, tâm trạng A Đồ cách cách nhờ vậy được xoa dịu, đây cũng là kết quả mọi người đều muốn thấy. Người vui mừng nhất chẳng ai ngoài Sái Nguyệt, cô ngồi xuống bên cạnh A Đồ cách cách, hết nắm tay lại gấp thức ăn, rất ra dáng bà chị. Lục Kiều Kiều bảo A Đồ cách cách: “Thỏ con này, mọi người ở đây đều đã cùng em trải qua không ít nguy nan, các người đã là anh chị em từ lâu rồi. Chị xưa nay rất thích em, hướng hồ một cách cách như em lại có thể gọi một tiếng chị Kiều, chị cũng muốn nhận em làm em gái, về sau có gì khó khăn bực bội, đều có thể nói với chị Kiều, còn cả anh Cố Tư Văn của em nữa, nhất định sẽ bênh vực, đứng về phía em.”

A Đồ cách cách nghe Lục Kiều Kiều nói cũng từ từ nhoen miệng cười, để lộ gương mặt tươi tắn đáng yêu vô tư lự trước đây.

Cố Tư Văn góp lời: “Thò con có người thân ở Bắc Kinh, nghe nói chúng ta định lên phía Bắc, cũng muốn tiện đường theo chúng ta lên kinh, Long Nhi thấy thế nào?”

An Long Nhi thoáng lộ vẻ do dự, cậu biết rõ A Đồ cách cách là người Mãn, nếu để cô biết mình định đi chém long mạch triều Thanh, thì chẳng khác nào mới họa tiềm tàng ngay bên cạnh, nhưng trước mặt bấy nhiêu người cậu cũng chẳng tiện nói gì, chỉ cười cười không đáp. Jack và Lục Kiều Kiều đều giỏi nhìn mặt đoán ý, thấy An Long Nhi thoáng biến sắc, anh nhận ra ngay vấn đề, bèn đặt tay lên đùi Lục Kiều Kiều dưới bàn, ra hiệu cho cô phải thận trọng ứng đối, Lục Kiều Kiều vỗ nhẹ lên tay Jack hai cái, đoạn bảo Cố Tư Văn: “Long Nhi đương nhiên không vấn đề gì, cậu ấy còn định đi xem phong thủy Bắc Kinh, chẳng phải khéo lắm ư. Huống hồ chúng ta định ngồi thuyền lớn lên kinh theo đường thủy, vừa nhanh vừa nhàn nhã, các người chưa ai ngồi thuyền ra biển phải không?”

A Đồ cách cách vừa nghe nói đến ngồi thuyền ra biển lên kinh, liền vui mừng nhảy cẫng: “Thật ư? Chúng ta có thể ngồi thuyền lên kinh à?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Phải, chính là thuyền Green em từng ngồi lúc ở Quảng Châu đấy, có thích nó không?”

A Đồ cách cách cười tít, mắt nheo lại thành hai mảnh trăng non, gật đầu lia lịa: “Thích lắm thích lắm!”

Lục Kiều Kiều liền cầm đũa lên tuyên bố: “Đợi tôi đến phủ Thiên vương gặp Hồng Tú Toàn, nói một tiếng với bạn bè trong Thiên quân là có thể xuất phát, mấy ngày này mọi người chuẩn bị đi, Tiểu Nguyệt nhớ giúp chị thu dọn hành lý đấy.”

Tối hôm ấy, Lục Kiều Kiều và A Đồ cách cách ở chung một phòng, tán chuyện đến khuya lơ khuya lắc mới chịu ngủ. Sáng hôm sau, cô mặc bộ chiến bào đỏ rực bước ra khỏi phòng khiến mọi người giật nảy mình, phát hiện ra thân hình Lục Kiều Kiều bỗng dung cao lên đến nửa thước, vốn dĩ A Đồ cách cách và Sái Nguyệt đều cao hơn cô, vậy mà hiện giờ cô lại thành người phụ nữ cao nhất nhà. Thân hình Lục Kiều Kiều vốn thanh mảnh, giờ lại cao thêm, trông như liễu nghiêng trước gió, đầy vẻ nữ tính, khiến Jack nhìn mê mẩn, An Long Nhi và Cố Tư Văn tròn tròn mắt.

Mọi người xúm lấy quan sát Lục Kiều Kiều từ đầu đến chân, Cố Tư Văn còn vén cả vạt dưới áo bào của cô lên xem, không xem còn đỡ, vừa nhìn thấy, tất cả đều giật nảy mình, dưới đế đôi ủng hồng, cô đã chõng thêm rất nhiều đế giày chất liệu khác nhau, các đế giày được dùng vải buộc và chỉ may lại, tạo thành một chiếc đế cao nửa thước, mọi người trông thấy đều cười bò ra đất.

Lục Kiều Kiều thấy vậy liền đánh cho tất cả một trận, Jack vừa thờ vừa hỏi cô: “Em định làm gì thế? Khác gì làm xiếc diễu trò?” Cổ Tư Văn cũng cười đến nổi ho sặc sụa: “Là đi cà kheo, mỗi độ hội làng tôi đều thấy.”

Lục Kiều Kiều đứng cao lệnh khênh chống nạnh hỏi Jack: “Anh không thích à? Em thấy anh ở trong thành cứ dán mắt vào mấy mỹ nữ Nam Kinh, còn khen người ta cao ráo, hiện giờ em cũng cao thế này rồi, anh còn ý kiến gì?”

Jack nghe nói vội bỏ dậy ôm lấy Lục Kiều Kiều, âu yếm bảo cô: “Anh thích em thấp bé như thế mà, nếu em cũng cao như họ thì còn gì đặc biệt nữa, em đặc biệt nhất, nên anh yêu em nhất... ha ha ha!” Jack vừa nói được mấy câu âu yếm, đột nhiên phá lên cười ha hả vang nhà.

Lục Kiều Kiều liền đẩy anh ra, trừng mắt quát: “Anh yêu em nhất là ý gì? Vậy người anh khá yêu và yêu bình thường là ai hả!! Khai ra nhanh lên!”

Jack biết Lục Kiều Kiều thích cãi vã, bèn cười hì hì chạy đến ôm lấy cô: “Anh sai rồi, anh chỉ yêu mình em thôi, đi nào đi nào, không nên trễ hợp hành.” Dứt lời bèn dắt Lục Kiều Kiều ra khỏi nhà lên ngựa xuất phát. Đám thiếu niên ở lại trông nhà nhìn từ đằng sau thấy Lục Kiều Kiều đi đường mà như lội sông, không nhìn được lại lẫn ra cười ngật nghèo.

Hai người vào đến thành Nam Kinh, Jack đưa Lục Kiều Kiều đến nữ quán tụ họp với các tướng lĩnh nữ quân, rồi tới phủ Hầu vương của Hồ Dĩ Hoảng tìm An Thanh Viễn tán chuyện, Lục Kiều Kiều thì cùng các nữ binh ríu rít chia sẻ ngón nghề làm giày đế cao.

Mất thẩm mỹ của đàn ông và phụ nữ hoàn toàn khác nhau, hiệu quả thị giác tuyệt vời của đôi giày đế cao Lục Kiều Kiều làm ra khiến các nữ binh trầm trồ không thôi. Nữ quân từng ra trận giao chiến chủ yếu đến từ Quảng Đông và Quảng Tây, phụ nữ ở đây không cao như con gái Nam Kinh. Thỉnh thoảng có vài người cao vượt lên trong các nữ binh đã hút mắt đàn ông lắm rồi, nếu có một hai cô người Hồ Nam trắng trẻo như chị em Nguyệt Quế Hương Quế thì càng khiến cánh đàn ông thêm nhỏ dãi.

Khi quân Thái Bình đánh đến Kim Lăng, gặp toàn phụ nữ dịu dàng cao ráo trắng trẻo, lại thuộc sách hiểu lễ, dù chẳng ai cất lời chê bôi các nữ binh đồng cam cộng khổ, nhưng những ánh mắt lén lút liếc ngang, ngấm lui ngấm tới đã tiết lộ niềm ái mộ không thể che giấu dành cho các cô gái Kim Lăng, hiện tượng phổ biến này khiến các nữ binh phương Nam thấy áp lực vô cùng. Lại thêm các thủ lĩnh quân Thái Bình khi đến Nam Kinh bèn lũ lượt nạp thêm mấy chục thiếu nữ bản địa làm phi làm thiếp, càng khiến lòng nữ quân lo lắng. Tuy hiện giờ vẫn chia làm hai doanh nam nữ, vợ chồng chỉ có thể nói đăm ba câu cách vách với nhau, nhưng để đám đàn ông biết được các chị em phương Nam cũng có sức hấp dẫn tương

tự là việc hết sức cần kíp.

Các nữ tướng cởi giày của Lục Kiều Kiều ra lật lên lật xuống nghiên cứu hồi lâu, xôn xao bàn bạc xem phải làm sao để sử dụng an toàn, rồi thì cái tiến thế nào, mãi đến khi Hồng Tuyên Kiều bước ra lệnh cho tất cả ngưng lại, xếp thành hàng, bấy giờ mọi người mới chỉnh tề hàng ngũ tiến về phía phủ Thiên vương.

Tại điện trước phủ Thiên vương, Hồng Tú Toàn tiếp kiến các nữ tướng, nói một tràng những lời khuôn sáo nào cảm tạ nào miễn lễ, luận công trạng thăng quan cho mỗi người một cấp, mời tất cả sang điện bên dùng bữa rồi quay người đi thẳng về hậu cung không xuất hiện nữa. Trên bàn ăn, các nữ tướng vẫn rôm rả bàn tán về giày đế cao, ai nấy đều nhao nhao muốn làm một đôi cho thỏa. Đến hôm sau, trong nữ quân bắt đầu lưu hành giày đồ đế cao, các nữ binh không được cao ráo đều dọn giày cao lên, ưu thế chiều cao của Lục Kiều Kiều chỉ duy trì được đúng một ngày.

Sau bữa cơm, mọi người cáo từ ra về, Hồng Tú Toàn sai nữ quan mời Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều ở lại, Lục Kiều Kiều bước tập tễnh theo Hồng Tuyên Kiều vào điện trong phủ Thiên vương.

Hồng Tú Toàn không còn cùng bọn họ ngồi quây quanh bàn chuyện trò như hồi ở thành Vĩnh An nữa, mà ngồi chễm chệ giữa điện, xúm quanh là đám thị nữ hầu hạ, Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều hành lễ xong chỉ được đứng từ xa đối diện với y, bộ tịch này của Hồng Tú Toàn khiến Lục Kiều Kiều rất khó chịu.

Hồng Tú Toàn hỏi cặn kẽ tình hình phong thủy Nam Kinh, Lục Kiều Kiều cũng thành thực trả lời, Hồng Tú Toàn nghe xong còn cười hai tiếng, chẳng rõ có ý gì.

Y từ tốn hỏi Lục Kiều Kiều: “Lục tướng quân, chiếu theo phong thủy thì Nam Kinh không hợp để xưng đế, cô có ý kiến gì về sách lược tiếp theo của Thái Bình thiên quốc không?”

Lục Kiều Kiều cao giọng đáp: “Vận số Thiên kinh còn được mười hai năm nữa, chỉ cần Thái Tuế chưa vận hành đến hồ Huyền Vũ, thì dù phủ Thiên vương nằm ở vị trí không lành, cũng có thể xua quân đánh lên Bắc Kinh hoàn thành đại nghiệp trong thời gian này. Phong thủy không phải lúc nào cũng ảnh hưởng đến con người, chỉ cần Thiên vương không ở đây hằng ngày, coi Thiên kinh như cứ điểm để xâm nhập lên phía Bắc là lựa chọn hết sức sáng suốt. Tôi cho rằng có thể noi theo sách lược của Chu Nguyên Chương năm xưa, xây tường cao, trữ nhiều lương thực, tiền bước nào rào bước nấy, lấy Thiên kinh làm trung tâm, từng bước bức bọn chó Thanh rời khỏi Trung Quốc.”

Lục Kiều Kiều dứt lời bèn ngẩng lên nhìn Hồng Tú Toàn, thấy nét mặt thận trọng của y lộ vẻ đắc ý, ánh mắt lại có phần

kiều ngạo và khinh miệt. Y mỉm cười bảo Lục Kiều Kiều: “Lục tướng quân, mộ phần gia phụ là huyết phong thủy do cô điểm, nghe nói còn là long huyết thiên tử, chuyện này ta vẫn chưa có cơ hội nói lời cảm tạ cô.”

Lục Kiều Kiều cúi đầu đợi nghe y cảm tạ, song đợi hồi lâu vẫn không thấy, chỉ nghe Hồng Tú Toàn nói tiếp: “Nhưng năm ngoái lại nghe nói đại quân Thanh đã tiếp cận phá hủy mộ tổ nhà ta, có chuyện này không?”

Lục Kiều Kiều thăm cười nhạt, quả nhiên y chẳng có ý gì tốt, bèn cúi đầu đáp: “Tôi cũng có nghe tới chuyện này, nghe nói là cao thủ phong thủy ở phủ Quốc sư tới phá huyết, rất nhiều anh em Hồng môn đã bỏ mạng trong trận chiến đó.”

Từ xa xa trong điện truyền tới giọng êm ru của Hồng Tú Toàn: “Vậy tại sao hiện giờ ta vẫn làm hoàng đế?”

Nghe Hồng Tú Toàn hỏi vậy, Lục Kiều Kiều đã hoàn toàn thất vọng, thì ra Hồng Tú Toàn thực sự coi mình là hoàng đế, chứ không phải là bậc quân chủ trong thể chế mà Phùng Văn Sơn lập nên.

Thực ra, hôm qua Lục Kiều Kiều đã cùng An Long Nhi nghiên cứu kỹ vụ việc An Thanh Nguyên trầm long tại đình Phù Dung, biết được trong tám đứa trẻ trên đài trầm long, chỉ có bảy đứa bị giết, linh huyết để thi triển tà thuật đã đổ vào long mạch, song bé trai cuối cùng lại được An Long Nhi liều mạng cứu thoát, khiến công cuộc trầm long của An Thanh Nguyên bị thiếu một bước. Dù vậy linh huyết của bảy đứa bé kia vẫn gây tổn hại cực lớn cho long mạch. Xét riêng góc độ phong thủy, long mạch trên đình Phù Dung đã bị chém mất một nửa, linh lực mộ tổ đương nhiên giảm sút rất nhiều, có điều trầm long không thành, nên Hồng Tú Toàn vẫn còn một con đường sống.

Nhưng hôm nay không thể nói ra những lời này nữa, từ lời nói và thái độ của Hồng Tú Toàn, Lục Kiều Kiều nhận ra y có một sự tin tưởng cuồng vọng đối với năng lực và vận may của mình, cho rằng chỉ cần là việc mình muốn làm, chẳng gì không thể thành công, y đâu coi phong thủy ra gì. Hôm nay tìm Lục Kiều Kiều đến, không phải muốn biết về phong thủy Nam Kinh, cũng chẳng cần cô giúp xây phủ Thiên vương, chỉ là muốn nhạo báng cô một phen thể thôi.

Lục Kiều Kiều chẳng buồn mất thời gian giảng giải phong thủy, cũng chẳng cần giành lấy lòng tín nhiệm của Hồng Tú Toàn, hiện giờ cô chỉ muốn toàn thân rút lui, bèn cao giọng đáp: “Đó là bởi Thiên vương là con trai của Thượng Đế, thánh minh vô vãn, dưới sự bảo hộ của Thượng Đế, ắt bách chiến bách thắng, cần gì sự phù trợ của mấy chiêu trò phong thủy còn con.”

Tức thì trong điện vang vọng tiếng cười sang sảng của Hồng Tú Toàn, y nói lớn: “Thượng Đế giáo xưa nay không tin

yêu thuật, không bái tà thần, cái gì phong thủy tính mệnh, đều là tà thuyết dị đoan để gạt mình dối người, bao nhiêu hoàng đế các triều chết ở Thiên kinh, nhưng có ai là thiên tử chân chính đây? Lục tướng quân, vừa nãy cô nói sai rồi, không phải thiên tử không thể ngự ở Thiên kinh, mà là xưa nay chưa từng có chân mệnh thiên tử ngự ở đây!”

Hồng Tuyên Kiều không ngờ Hồng Tú Toàn lại nói ra những lời này, không dám ngẩng lên nhìn Hồng Tú Toàn, chỉ cúi đầu liếc Lục Kiều Kiều, thấy cô vẫn bình thân cúi đầu, không hề lộ vẻ không vui.

Đội Hồng Tú Toàn nói xong, Lục Kiều Kiều cao giọng đáp: “Xin kính cẩn ghi nhớ lời dạy của Thiên vương!”

“Trẫm muốn mở rộng phủ Thiên vương, Lục tướng quân cho rằng nên xây thế nào mới được?”

Lời này của Hồng Tú Toàn khiến Lục Kiều Kiều và Hồng Tuyên Kiều đều nảy sinh dự cảm không lành. Hiện giờ Giang Nam Giang Bắc đều có doanh trại quân Thanh bao vây, binh mã trong ngoài thành đã chẳng đủ để duy trì trường kỳ kháng chiến. Lục Kiều Kiều còn tinh ý nhận ra, vừa rồi trên bàn ăn không có lấy một con cá, không có cá nghĩa là trên sông hoàn toàn không có ngư dân, quân Thái Bình cũng không bám rễ trong thôn làng hay trên sông nước. Giữa tình hình này mà muốn mở rộng phủ Thiên vương, một là nhọc sức dân tốn tiền của, hai là rõ ràng không có chí tiến thủ, ba là dù xưa quân đánh lên phía Bắc, thì trong khi tướng sĩ ở tiền tuyến đổ máu chiến đấu, Thiên vương ở hậu phương lại xây cất rầm rộ hao phí nhân lực vật lực, làm sao có thể khiến các tướng sĩ đang dốc sức chiến đấu cam lòng bán mạng cho y?

Hồng Tuyên Kiều buột miệng tâu: “Thiên vương, hiện giờ xin đừng mở rộng!”

Lục Kiều Kiều lại cất giọng cao hơn: “Thiên vương phúc lớn bằng trời, mở rộng phủ Thiên vương để tỏ rõ thanh uy Thiên triều, tăng cường khí thế Thiên quân, tất cả cứ theo ý chỉ Thiên vương!”

Lời Lục Kiều Kiều khiến Hồng Tuyên Kiều hết sức bất ngờ, Hồng Tú Toàn nghe nói thì ngẩng đầu cười dài, rồi đột ngột ngưng cười nghiêm giọng nói: “Cô nói dối! Trong lòng cô đang nghĩ trẫm làm như vậy là phung phí tiền bạc, nợ cô một vạn lạng vàng không trả còn xây cất lung tung, coi trẫm là một tên hôn quân!”

Lục Kiều Kiều quỳ sụp xuống đất, Hồng Tuyên Kiều cũng quỳ xuống theo. Lục Kiều Kiều bình tĩnh tâu: “Thiên vương đang khảo nghiệm thần, theo pháp lệ đã định, con dân Thiên triều không được trữ tài sản riêng, tất cả tiền bạc đều phải sung vào thánh khố cùng nhau hưởng thụ. Thiên vương nhìn thấu mọi sự, biết rõ thần gia nhập Thiên quân là để xây dựng Thiên quốc, không hề tham lam vàng bạc châu báu, trong lòng thần, Thiên vương là bậc minh chủ duy nhất của thiên thu vạn thế.”



Lục Kiều Kiều quỳ dưới đất, lòng hết sức bình thản, hôm nay Hồng Tú Toàn tỏ rõ thái độ trước mặt cô, càng khiến cô củng cố quyết tâm rời khỏi quân Thái Bình, hiện giờ dù chuyện gì xảy ra cũng đều nằm trong dự tính của cô, nếu Hồng Tú Toàn ra tay giết cô, cô đương nhiên sẽ khiến y chết trước mình. Song cô đợi một hồi lâu mà chẳng thấy Hồng Tú Toàn có động tĩnh gì, lại qua một lúc lâu nữa, Hồng Tuyên Kiều đỡ cô dậy nói: “Thiên vương quay về hậu cung rồi, đứng dậy đi thôi.”



## • CHƯƠNG 9 •

### Chiến đấu vì yêu

Ra khỏi phủ Thiên vương, Lục Kiều Kiều cáo biệt Hồng Tuyên Kiều rồi đi thẳng tới phủ Hầu vương tìm Jack và An Thanh Viễn, nói với Hồ Dĩ Hoảng muốn dẫn Nhị ca về nhà họp mặt, lại tìm An Thanh Viễn đòi sáu bộ quân phục của lính Thái Bình, rồi tất cả cùng về căn nhà dưới núi Trục Độc.

Bước vào nhà, mời An Thanh Viễn ngồi xong, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi liền chui vào phòng, hồi lâu mới trở lại bàn ăn. Không khí trên bàn ăn tối nay hết sức căng thẳng, Lục Kiều Kiều thuật lại tỉ mỉ với mọi người tình hình phong thủy Nam Kinh và thái độ của Hồng Tú Toàn, An Thanh Viễn nghe rồi trầm tư rất lâu.

An Thanh Viễn thân hình cao lớn thô kệch nhưng không phải hạng thô lỗ, tuy anh ta không thích đọc sách, song kinh nghiệm nhiều năm buôn ba thương trường khiến anh ta rất giỏi nhìn mặt đoán ý và tính toán lợi hại. Anh ta có gan đánh những chuyến hàng lớn, năm xưa ủng hộ quân Thái Bình cũng hoàn toàn xuất phát từ lối buôn to bán lớn này. Đại ca An Thanh Nguyên từng bảo anh ta, đã buôn phải buôn lớn, nhìn rõ đại thế thiên hạ mà làm. Ba năm trước, anh ta nhìn rõ tình thế, lại tin vào công lực phong thủy của Lục Kiều Kiều, khởi nghĩa có sự hỗ trợ của phong thủy An gia, nhất định sẽ thắng lợi.

Đã nắm chắc thắng lợi, thì chẳng khác một món hời chỉ lãi không lỗ, trên đời có chuyện làm ăn nào lớn hơn cắt đất phong quan? Nghĩ vậy, anh ta cũng như các ông chủ khác, đầu tư tiền bạc tăng cường vũ trang cho quân Thái Bình, bản thân cũng đầu quân đánh lấy giang sơn. Xưa nay anh ta và gã nhà buôn Hồ Dĩ Hoảng vẫn cùng tiến cùng lùi, phá thành chia của, dọc đường từ Quảng Tây đánh đến đây đã tích lũy được không ít bạc, hơn nữa vì chiến công hiển hách, được Dương Tú Thanh xếp vào một trong các chiến tướng chuẩn bị phong hầu, từ nay về sau tiền bạc trong thành khó tha hồ lấy mãi không hết, nếu đánh hạ được Bắc Kinh còn có thể trở thành công thần khai quốc, tiền đồ sáng lạn. Vậy mà giờ đây Lục

Kiều Kiều lại nói phong thủy Nam Kinh không tốt, bản thân phải đi trước một bước, đặt ra trước mặt anh ta một lựa chọn khó khăn.

An Thanh Viễn nheo cặp mắt to nghĩ ngợi hồi lâu, vừa nghe Lục Kiều Kiều nói vừa lẳng lặng uống rượu cao lương ngâm mặn đem từ phủ Hầu vương tới. Rượu mặn cao lương vốn lừng danh ở Quảng Tây, thuở nhỏ anh ta và Lục Kiều Kiều từng lén trộm trong phòng cha chia nhau uống, bởi thế hôm nay mới cố ý đem tới đây chia cho cô một ít, nào ngờ nghe Lục Kiều Kiều nói chuyện, chén rượu cũng đậm ra nhạt nhẽo vô vị.

An Thanh Viễn thông thả nhấp môi, để rượu từ kẽ răng thấm vào tận cổ họng, khẽ hỏi Lục Kiều Kiều: “Chuyện phong thủy Nam Kinh có bao nhiêu người biết rồi?”

“Trước mắt chỉ có những người trong phòng này, Hồng Tú Toàn và Hồng Tuyên Kiều biết thôi.”

An Thanh Viễn hơi hé miệng, nhẹ hít vào một hơi khí lạnh, chẳng rõ vì rượu quá cay hay tình hình quá bất lợi: “Hồng Tuyên Kiều là em gái Hồng Tú Toàn, đến cuối cùng chỉ có thể nghe lời anh trai thôi. Hồng Tú Toàn chẳng cần quan tâm lời em nói có thực hay không, vì bất luận thực hay giả, đều không thể để những lời này lan truyền trong thành và trong quân được...”

“Em biết Hồng Tú Toàn chẳng từ tế gì, nên đã lường trước y sẽ ra tay, anh xem, chúng em đều thu dọn hành lý cả rồi.”

An Thanh Viễn vẫn nheo mắt tính toán, đoạn hỏi: “Dương Tú Thanh biết chuyện phong thủy Nam Kinh không?”

“Không biết.”

“Kiều Kiều, nói thế này vậy.” An Thanh Viễn đặt chén xuống: “Nếu Thiên vương Đông vương đều biết kết quả phong thủy này, họ sẽ khép cho em tội dùng tà thuyết mê hoặc người khác, còn chỉ mình Thiên vương biết, ông ta không muốn để Đông vương hay chuyện, nên không thể đàn hoàng định tội em được, chi...”

“Em hiểu, chỉ có thể hành thích, em đã nghĩ đến việc này rồi.” Lục Kiều Kiều tự tin đáp: “Nhị ca, em và Long Nhi đều là đại gia huyền học, lại biết thuật xem tướng, mọi việc từ đầu đến cuối chúng em đều tính toán cả rồi, em chỉ lo cho anh thôi. Một khi chúng em đi rồi mà anh còn ở lại, có thể sẽ bị liên lụy.”

An Thanh Viễn xoa tay: “Không đâu, pháp lệ Thiên triều khác luật Đại Thanh, xưa nay không liên lụy gia quyến, anh không ngại chuyện đó, mà chỉ ngại Thiên quân cứ như vậy, liệu có còn tiền đồ hay không?”

An Long Nhi nãy giờ vẫn ngồi im, không góp lời, nhưng nghe An Thanh Viễn hỏi vậy, cậu đột ngột lên tiếng: “Quân Thái Bình cứ đánh như vậy, dù giành được giang sơn cũng chẳng ngồi vững được, điều này chẳng cần phong thủy tính quẻ, chỉ cần trông hành vi của chúng cũng đủ biết. Nhị ca, anh ở trong quân bấy lâu, tóc mai hai bên cũng dài cả thước rồi, còn chưa hiểu đám vương gia đó ư?”

An Thanh Viễn gật đầu: “Long Nhi lớn thật rồi, nói chuyện có lý lẽ lắm, chỉ là...”

Lục Kiều Kiều tiếp lời: “Em biết Nhị ca đang tính toán phí tổn, thế anh đã huê vốn chưa?”

“Huê rồi, còn có lãi nữa.”

Lục Kiều Kiều nói: “Vậy là được rồi, nói thật với anh, mộ tổ của Hồng Tú Toàn đã bị bọn chó Thanh phá hủy, Long Nhi và người của Hồng môn phải liều mạng mới giữ được một tia long khí cuối cùng, nhưng Hồng Tú Toàn chẳng hề biết ơn Hồng môn, còn cho rằng mình phúc lớn bằng trời mới được làm hoàng đế, vừa vào Nam Kinh đã đổi tên nơi này thành Thiên kinh, rồi tuyên phụ nữ sung vào hậu cung, còn muốn mở rộng phủ Thiên vương, rõ ràng đã coi đây là đế đô, định lưu lại lâu dài. Hiện giờ y tự cho mình là hoàng đế, Dương Tú Thanh cũng tự cho mình là hoàng đế, anh bảo hai người đó ở chung một chỗ sẽ thế nào đây? Họ sẽ chém giết lẫn nhau! Nhị ca, hiện giờ em mới hiểu câu *Thời Thái Bình, vương giết vương trong Thời bối đồ*, không phải có ý nói Thiên vương giết Hàm Phong hoàng đế, mà là nói Thiên vương và Đông vương sẽ tàn sát nhau, bất luận ai thắng ai thua, cuối cùng chỉ thiệt hại Thái Bình thiên quốc.”

An Thanh Viễn đặt tay lên bàn rồi tỉ đầu vào nói: “Xem ra không làm tiếp được nữa rồi, việc đã đến nước em cũng muốn đi, nhất định không có kết quả tốt, Nhị ca tin em. Hôm nay Đông vương vừa họp với bọn anh, nghiên cứu mở rộng chiến khu. Hiện giờ trăm vạn đại quân tập trung ở Nam Kinh, chỉ riêng lương thực cũng là vấn đề, bởi vậy Đông vương định đồng thời xuất binh theo bốn hướng, nếu anh muốn đi cũng chẳng khó khăn gì, chỉ cần dẫn quân ra trận là có thể đường hoàng bỏ chạy...”

Lục Kiều Kiều và Jack nghe đến đây liền cười phá lên, Jack nói: “Nhị ca làm ăn bấy nay còn chưa thấy đủ ư, bỏ trốn còn đem theo cả một cánh quân, đây mới là tài sản quý nhất đó.”

An Thanh Viễn cười nói: “Có nhân tài mới dễ làm ăn. Phải rồi, mọi người mau đi đi, đã bàn bạc sẽ đi đâu chưa? Có

muốn cùng anh về quê gặp cha không?”

Lục Kiều Kiều nghe nói đến đây liền rời khỏi bàn ăn, vẫy tay kéo An Thanh Viễn ra sân, hai anh em thì thầm trò chuyện: “Nhị ca, chúng em đã tính sẵn nơi đến rồi, có điều hiện giờ vẫn chưa thể cho anh biết được. Nếu anh muốn ly khai Thiên quân, em khuyên anh không nên đem binh theo, tốt nhất là từ giờ đừng nên cầm quân nữa. Bất tự của anh vốn chỉ là một thương gia, hiện giờ anh may mắn đánh được thiên hạ phát tài to, là nhờ linh lực mộ ông nội, chuyện này anh cũng biết rồi đây...”

An Thanh Viễn nghe Lục Kiều Kiều nói đến đây cũng tỉnh ý nhận ra ngay, bèn nhướn mày liếc Lục Kiều Kiều: “Không phải bọn chó Thanh phá cả mộ tổ nhà ta rồi đây chứ?”

Lục Kiều Kiều vội xua tay đáp: “Không phải không phải, là thế này, hai tháng trước em dẫn quân ngang qua quê mình, tiện thể bái tế mộ tổ, tiện đường gặp cả cha... ha ha, tiện thể hỏa táng luôn quan tài ông nội rồi, hiện giờ mộ tổ nhà ta đã được hỏa táng... gọn ghẽ...”

“Nhà chúng ta là thế gia phong thủy, vậy mà em lại đào cả má tổ lên ư?!” Dù đã từng trải việc đời, An Thanh Viễn cũng không sao chấp nhận nỗi sự thực quá mức ly kỳ đáng sợ này: “Sao em lại làm thế? Cha có biết không?”

Lục Kiều Kiều vừa thuyết phục vừa giảng giải cho An Thanh Viễn một hồi lâu, anh ta mới hơi xuôi xuôi, hiểu ra hiện giờ cục thế tương quân mặc giáp đã bị phá, con cháu nhà họ An không còn chịu ảnh hưởng bởi phong thủy mộ tổ nữa.

Sau cùng, Lục Kiều Kiều chốt lại một câu: “Phải nói là chúng ta đều được tự do rồi, em chỉ muốn nói với anh rằng, anh cầm quân ra trận không được phong thủy bảo hộ nữa. Mệnh anh vốn không có và cũng không thể có quan tước nữa đâu. Là một thương nhân phát đạt, có điều vận mệnh vô quan, nếu anh thích cầm quân đánh trận thắng quan phát tài cũng được thôi, song khả năng thắng rất thấp mà bại rất cao, là người làm ăn, anh phải nghĩ cho kỹ...”

An Thanh Viễn chống nạnh thở hắt ra, nhìn Lục Kiều Kiều đầy bất lực rồi đột ngột phì cười, gơ bàn tay to bè vò đầu cô mấy cái: “Chắc cha giận em lắm đấy... Anh hiểu ý em, anh cũng không thích đánh trận, chỉ là người ta sống trên đời chẳng qua như một trải nghiệm, một quá trình. Vốn dĩ anh rất muốn ném mùi phong hầu bá tước, nhưng hiện giờ không có tổ tiên phù hộ, cha và em đều nói anh không có số làm quan, sao anh có thể không tin hai người chứ? Có phong thủy phù trợ, anh tha hồ tòng quân thử sức, hiện giờ không được phù trợ nữa, vụ làm ăn này của anh thành ra hết sức mạo hiểm, ắt sẽ lỗ to, không cần thận còn phải bù thêm cái mạng, có đúng không?”

Lục Kiều Kiều giơ tay vỗ vỗ vào ngực An Thanh Viễn, cười đáp: “Nhị ca của em quá là gian thương, thông minh quá đi mất, anh theo quân Thái Bình không được phong hầu, để em phong cho anh vậy.” Nói đoạn cô quỳ xuống cúi đầu lạy: “Xin thỉnh an An hầu gia.”

Người thực sự thông minh luôn rộng lượng hơn hẳn người thường, An Thanh Viễn chẳng mấy chốc đã tiếp nhận sự thay đổi này, tươi cười đáp: “Bình thân đi. Cha đang ở quê thì hay quá, anh sẽ về thăm ông ấy, tiện thể viết thư mời Đặng đại ca đến Giang Tây chơi, các em xong việc cũng về cả nhé, chuyện từ bao nhiêu năm trước rồi, cha sẽ không trách em đâu.”

Lục Kiều Kiều thề thốt: “Nếu không có gì ngoài ý muốn, trong vòng một năm em sẽ quay về Cát An, Đặng đại ca cũng tới thì tốt quá.”

“Ha ha, anh đây không biết bói toán còn nói là ngoài ý muốn, chứ cô được chân truyền của ông già, có chuyện gì ngoài ý muốn được chứ.” An Thanh Viễn nói xong, thấy Lục Kiều Kiều chỉ cười không đáp, lập tức nghĩ ra hiện giờ bên cạnh bọn họ còn đầy rẫy nguy cơ, vội bảo cô: “Phải rồi, Hồng Tú Toàn sẽ không tha cho mọi người đâu, các em mau thu dọn hành lý rời khỏi đây đi.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Y không thể để em gặp lại Dương Tú Thanh, nên sẽ ngấm ngấm hành thích, hiện giờ bốn phía quanh ngôi nhà này đang đầy sát thủ mai phục. Có điều người cá thành đều thấy anh đến nhà em chơi, y phải đợi anh đi khỏi mới có thể ra tay, hễ anh còn chưa về thành thì chúng em vẫn an toàn. Nhị ca, anh giúp em một lần này đi, tối nay anh hãy ở lại đây nghỉ qua đêm, đợi đến sáng mai, chúng sẽ khó mà hạ thủ, chúng em rút lui cũng thuận tiện hơn. Chỉ cần chạy thoát khỏi phạm vi khống chế của Thiên quân trong vòng một ngày, đến được địa bàn của bọn chó Thanh thì coi như chúng em an toàn.”

An Thanh Viễn bật cười, khoác vai Lục Kiều Kiều bước vào phòng khách, vừa đi vừa nói: “Em đúng là, chỉ giỏi khiến người ta cảm hận, triều đình truy nã em, Hồng Tú Toàn cũng muốn giết em đấy...”

Sáng sớm hôm sau, Lục Kiều Kiều và mọi người ăn sáng thật no, rồi thay sang thường phục nhà Thanh, lại khoác bộ quân phục màu vàng của quân Thái Bình ra ngoài, đầu chít khăn đỏ, Lục Kiều Kiều cũng vận bộ chiến bào đỏ rực lên. Đây vốn là nơi giao nhận hàng hóa giữa hiệu buôn White và quân Thái Bình, chẳng có gì nhiều ngoài súng, Jack bèn phát cho mỗi người một khẩu. Họ đã sống ở đây rất lâu, hằng ngày rảnh rỗi lại lôi súng ra chơi, mọi người đều thạo dùng súng, A Đồ cách cách xuất thân con nhà võ, dùng súng thành thạo không kém cung tên, khiến ai nấy đều yên tâm.

An Long Nhi và Cổ Tư Văn đã chuẩn bị ngựa suốt đêm, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách thu dọn hành lý gọn gàng, Jack ôm A Tâm buộc vào trước ngực mình, còn bọc một tấm áo giáp sau lưng cô bé, An Long Nhi khẳng khăng đòi ôm cả Đại Hoa Bồi lên ngựa với mình, xong xuôi đầu đuôi, cả bọn ở trong nhà đợi thời cơ thuận lợi lên đường.

Ngay khi Lục Kiều Kiều trở về, Jack đã gửi thư cho John Lớn đang đậu thuyền trên sông Hoàng Phổ Thượng Hải, liên hệ thời gian và địa điểm lên thuyền, nhưng từ đây đến Thượng Hải phải đến sáu trăm dặm, nhanh cỡ nào cũng mất bảy tám ngày mới có thư phúc đáp. Mà Lục Kiều Kiều mới về vón vẹn mấy ngày thì quan hệ với Hồng Tú Toàn đã quay ngoắt, không kịp đợi John Lớn trả lời đã phải lên đường bỏ trốn. Jack cũng biết rõ, theo luật Đại Thanh, thuyền buôn ngoại quốc không thể đi vào nội hà Trường Giang, nên đừng hòng mơ tưởng đưa thuyền Green cập bờ Nam Kinh đón người, có khi thuyền còn chưa đi quá Tô Châu đã bị quân Thanh bắn pháo đánh chìm. Bởi vậy họ phải cười ngựa sáu trăm dặm đến Thượng Hải, mới có thể lên thuyền rời khỏi mảnh đất thị phi này.

Vừa đến giờ Ngọ, cửa nhà đột ngột mở toang, bảy thớt ngựa từ bên trong xông ra, An Thanh Viễn phi ngựa về thành Nam Kinh, còn Lục Kiều Kiều và những người khác hồi hả chạy về phía Đông, nghiêng nhiên trở thành một cánh quân Thái Bình.

Được sự bảo kê của bộ chiến bào trên mình Lục Kiều Kiều, chẳng mấy chốc họ đã thuận lợi băng qua phòng tuyến quân Thái Bình ở ngoại vi thành Nam Kinh, trước mắt là trời cao đất rộng, bên trái là Trường Giang cuộn cuộn, bên phải thấp thoáng dãy Ninh Trán vẫn theo họ đi về hướng Đông. Nhưng không bao lâu sau, họ phát hiện ra có một đám đông người ngựa bám theo, ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy rợp mắt những áo vàng khăn đỏ, hai trăm binh mã Thái Bình đang bám riết sau lưng.

Lục Kiều Kiều vung roi thúc ngựa hét to: “Mau lên, bỏ xa bọn chúng đi!” Song Jack lại la lớn: “Không được, phủ Trán Giang phía trước là đại doanh Giang Nam của quân Thanh, chúng ta cú thể này xông vào sẽ bị giết đó!”

Sái Nguyệt vừa chạy vừa ngoảnh lại nhìn đám truy binh, lo lắng hỏi Cổ Tư Văn: “Chúng sắp đuổi kịp rồi, chúng ta làm sao đây?”

A Đồ cách cách rút súng ra kéo cò đáp: “Đề tôi bắn hạ mấy tên, chúng sẽ không đuổi theo nữa.”

Lục Kiều Kiều thấy vậy vội hét lên: “Đừng bắn! Thò con mau bỏ súng xuống, giặc tóc dài càng đánh càng hăng, không giống quân Thanh đâu, đừng chọc vào chúng!”

An Long Nhi nghe mọi người nói chuyện, thâm biết lần này gay to, hiện giờ trước mặt là quân Thanh, sau lưng là quân Thái Bình, cả hai bên đều không thể giao chiến, ngựa tiến lên bước nào là họ lại gần thăm trạng bị hai mặt giáp công thêm bước này, cậu thúc ngựa chạy gần Lục Kiều Kiều, vươn tay ra ghì cương ngựa cô lại để giảm tốc, mọi người thấy vậy cũng nhất loạt phi chậm lại. Cậu bảo Lục Kiều Kiều:

“Trước mặt là doanh trại quân Thanh binh lực dồi dào, chúng ta có trẻ em và phụ nữ, không thể đánh vào đó. Sau lưng là đội quân Thái Bình hành thích, chúng không dám lộ ra việc thích sát chúng ta, cũng không thể gọi viện binh tới, bởi vậy diệt hết đám người này là xong, chúng ta quay lại đánh với quân Thái Bình trước, rồi chạy vào trong núi thay đồ đi qua cửa ải quân Thanh.”

Lục Kiều Kiều nghe được nửa chừng liền hiểu ngay ý đồ của An Long Nhi, thấy quân Thái Bình sắp đuổi đến nơi, cô vung roi lên nói lớn: “Coi quân phục Thái Bình ra, chuyển hướng chạy vào núi phục kích!”

Mọi người vội quay đầu ngựa, hồi hả coi bỏ quân phục trên lưng ngựa, Lục Kiều Kiều cũng xé toạc bộ đồ tướng quân ném đi, rồi gấp rút chạy vào núi Trường cạnh đó.

Dãy Ninh Trán nối liền Nam Kinh và Trấn Giang, núi Trường nằm ở đầu mút phía Đông dãy Ninh Trán, núi sao tên vậy, là một dải núi dài, phía trên rải rác các tiền đồn quân Thanh. Lục Kiều Kiều thấy trên núi thấp thoáng bóng cờ đen, lính Thanh canh gác cũng chú ý đến toán người ngựa từ Nam Kinh chạy đến, may mà đôi bên cách nhau rất xa, Lục Kiều Kiều lại không giờ chờ xí lên, nên lính gác quân Thanh cũng không rõ họ là người phe nào.

Khi Lục Kiều Kiều dẫn mọi người xông lên núi Trường, quân Thanh trên núi nổ súng cảnh cáo, bảo họ dừng lại, Lục Kiều Kiều ghì cương ngựa bảo mọi người: “Dừng lại đi!” Tất cả dừng ngựa xúm lại quanh cô, Lục Kiều Kiều nói nhỏ: “Lát nữa các người đừng nói gì cả, đợi tôi nói là được, hễ tôi động thủ thì tất cả đồng loạt ra tay, chiếm lấy trạm gác, đừng giết người, gắng chiếm được trạm gác này để đánh lui truy binh phía sau, hiểu không?”

Mọi người đều gật đầu. Ngay sau đó, mười mấy tên lính Thanh lăm lăm súng Tây và đao từ trên núi chạy xuống, chưa đến nơi đã quát hỏi: “Xuống ngựa! Người ở đâu đây?”

Lục Kiều Kiều vận kỳ bào nhảy từ trên ngựa xuống hốt hải chạy về phía quân Thanh, yểu điệu mà hốt hoảng la lên: “Quan gia cứu mạng, chúng tôi là người ở hiệu buôn Tây, ông Tây kia là ông chủ của chúng tôi, bọn tôi chờ hàng qua đây bị giặc tóc dài truy sát, cứu chúng tôi với!”



Đám lính Thanh kia vừa nghe nhắc đến giặc tóc dài liền luống cuống tay chân, một tên Thập trưởng<sup>(1)</sup> vội gọi với lên đỉnh núi: “Giặc tóc dài đến rồi, mau đốt lửa lấy khói làm hiệu! Đốt lửa!”

Nhân lúc tên Thập trưởng quay đầu, Lục Kiều Kiều nhanh như tên bắn lẩn ra sau lưng hấn vung tay chặt vào sau gáy, hấn chỉ hự lên một tiếng rồi ngắt lìm. Mấy tên lính Thanh khác chỉ thấy trước mắt hoa lên, chưa kịp hiểu xảy ra chuyện gì đã bị hàng loạt gậy đánh cho tơi tả, ngắt đi. Lục Kiều Kiều đặt hết lòng tin vào hiệu quả xuất kích ngay sau mình của An Long Nhi, sau khi đánh gục tên Thập trưởng, cô chẳng màng nhìn lại phía sau, chạy thẳng lên đỉnh núi chặn đứng tên lính Thanh toan đốt lửa làm hiệu.

Trên đỉnh núi, mấy tên lính Thanh đang chuẩn bị châm lửa, đột nhiên trông thấy khách thương bên dưới ra tay đánh úp, nhanh như quỷ mị, hung hãn tấn công trong nháy mắt đã hạ gục cả đám lính, chúng nào dám ứng chiến hay châm lửa nữa, vội rú lên một tiếng, ném cả đuốc lại, vắt chân lên cổ chạy xuống núi.

Nhưng một cái bóng xanh tức thì lượn quanh chúng nhanh như chớp, một thiếu nữ thanh tú mỹ lệ lách mình vào giữa bốn người, nhảy vọt lên không gấp eo phát lực, quát khê một tiếng, hai chân trước sau trái phải chia ra đá vào đầu bốn tên lính Thanh, rồi xoay người vững vàng đáp xuống đất.

Đúng lúc ấy An Long Nhi cũng chạy lên đỉnh núi hỗ trợ, trông thấy bốn tên lính Thanh ngắt xiu, bèn cười bảo Lục Kiều Kiều: “Thì ra võ công cô Kiều cao đến mức này, thực là đẹp quá.”

Lục Kiều Kiều đắc ý hỏi: “Đẹp chỗ nào thế?”

“Ha ha, chỗ nào cũng đẹp cả.” An Long Nhi úp mở đáp, khiến Lục Kiều Kiều tự dung đo bùng mặt lên.

Cổ Tư Văn và Sái Nguyệt nhanh nhẹn trối gô đám lính Thanh lại, A Đồ cách cách và Jack nhặt hết số súng Tây dưới đất, mọi người chụm lại trên trạm gác đỉnh núi, nấp kỹ chờ địch tới.

Chẳng mấy chốc, quân Thái Bình đã đến dưới chân núi Trường, cả toán người ngựa lên đến lưng chừng núi thì dừng lại, Lục Kiều Kiều trông thấy chỉ có một thớt ngựa chạy tiếp lên đỉnh núi. Đợi thớt ngựa kia lại gần thêm chút nữa, Lục Kiều Kiều mới nhận ra người tới là Hồng Tuyên Kiều. Cô giương súng nhằm thẳng vào Hồng Tuyên Kiều quát lớn: “Chị đến đây làm gì?”

Hồng Tuyên Kiều nghe tiếng ngẩng lên, thấy sáu khẩu súng tại công sự trên đỉnh núi đều nhắm vào mình, liền cao giọng gọi: “Kiều Kiều, tôi không đến giết cô đâu, để tôi lên đi, tôi có chuyện muốn nói với cô.”

An Long Nhi hét lên: “Mời chị xuống ngựa, bỏ vũ khí xuống rồi từ từ lên đây!”

Hồng Tuyên Kiều bèn bỏ vũ khí trên người xuống theo yêu cầu, buộc ngựa vào gốc cây bên cạnh rồi từ từ lên núi. Vừa đến đỉnh núi, cô liền bảo Lục Kiều Kiều: “Dưới núi toàn là chị em nữ quân, họ đều muốn gặp cô!”

Lục Kiều Kiều sững sờ hỏi: “Gặp tôi làm gì, muốn bắt tôi về hay giết tôi?”

Hồng Tuyên Kiều cười khô, ngồi xuống bên cạnh Lục Kiều Kiều, cởi túi nước trên người ra uống một ngụm, rồi đưa cho Lục Kiều Kiều: “Thiên vương muốn điều binh giết cô, nhưng quân quyền nằm cả trong tay Dương Tú Thanh, vì thế chỉ điều động được nữ quân của tôi thôi.”

Lục Kiều Kiều ngạc nhiên hỏi: “Giết tôi cũng cần chị đích thân ra tay ư?”

“Tôi không phải đến giết cô, ở đây không có ai đến giết cô cả.” Hồng Tuyên Kiều đón lấy túi nước Lục Kiều Kiều trả lại, ung dung đáp: “Dương Tú Thanh muốn xuất binh đi bốn phương tám hướng, thoát đầu phái quân đánh lên phía Bắc trước. Do Lâm Phụng Tường và Lý Khai Phương chỉ huy, mục đích là đánh đến Bắc Kinh giết hoàng đế.”

“Có chí khí lắm, đây là việc tốt mà.”

“Nhưng Dương Tú Thanh chỉ ban cho Lâm Phụng Tường có hai vạn người thôi.”

“Hả?” Lục Kiều Kiều và những người khác nghe Hồng Tuyên Kiều nói vậy đều lấy làm kinh ngạc, A Đồ cách cách phản ứng mạnh nhất, buột miệng nói: “Giặc tóc dài đánh chiếm Nam Kinh phải huy động hơn trăm vạn người, hiện giờ có hai vạn quân lại đòi đánh tới Bắc Kinh? Riêng ngự lâm quân trong kinh thành đã hơn hai vạn rồi đó!”

Hồng Tuyên Kiều nghiêng đầu bắt lục đáp: “Dương Tú Thanh sắp xếp như vậy có rất nhiều nguyên nhân, nhưng không loại trừ khả năng y có vài lần va chạm với Lâm Phụng Tường... Không nói mấy chuyện này nữa, cô đã quyết chí muốn đi, việc của Thiên quân chẳng cần quân nhiều, tôi chủ động xin đi truy sát cô, là muốn thừa cơ rời khỏi Thiên kinh.”

Lục Kiều Kiều nghe nói hết sức ngạc nhiên, Hồng Tuyên Kiều lúc nói Thiên vương muốn đuổi giết mình, lúc lại nói đến Lâm Phụng Tường, rốt cuộc muốn làm gì đây? Lục Kiều Kiều thông thả ngồi xuống bên cạnh, muốn nghe Hồng Tuyên Kiều nói rõ nguyên nhân.

Hồng Tuyên Kiều nhìn khắp mọi người rồi nói: “Chúng ta là bạn bè nhiều năm, các vị đều chứng kiến tôi và Lâm Phụng Tường quen biết nhau. Tôi vốn không muốn gả cho Tiêu Triều Quý, hiện giờ y cũng chết rồi, nhưng y là Tây vương, tôi là Tây vương nương, không thể cái giá được...”

“Chị muốn theo Lâm Phụng Tường đánh đến Bắc Kinh ư?”

Hồng Tuyên Kiều nhìn Lục Kiều Kiều: “Lâm Phụng Tường không đánh được đến Bắc Kinh đâu, tiếp tục tiến lên phía Bắc, đối thủ sẽ là quân chủ lực Bát Kỳ, phương Bắc chủ yếu là đồng bằng, quân Bát Kỳ lại là kỵ binh, chúng tôi lấy đầu ra hai vạn kỵ binh mà đối kháng? Trên đồng bằng, bộ binh không thể bì với kỵ binh được, chẳng cần cô bầm què, tôi cũng biết dữ nhiều lành ít. Tôi đã thành thân, còn Phụng Tường vẫn một thân một mình, tôi muốn cùng anh ấy lên phía Bắc, lần này, dù có chết cũng muốn ở cạnh anh ấy...” Nói đến đây, Hồng Tuyên Kiều đỏ hoe mắt, nghẹn ngào không nói tiếp được.

Lục Kiều Kiều ngồi xuống trước mặt Hồng Tuyên Kiều, nắm lấy tay cô: “Chị muốn làm thì cứ làm thôi.”

Hồng Tuyên Kiều cúi đầu, trấn tĩnh lại rồi nói tiếp: “Tôi gạt Thiên vương, nói muốn dẫn quân đi giết cô, mới dắt theo một trăm người đi. Cô không về Thiên kinh, tôi cũng không quay về nữa, tôi sẽ vượt Trường Giang trước, đợi Phụng Tường ở bờ bên kia. Nếu chúng tôi may mắn sống sót, hy vọng có ngày gặp lại cô.”

Đúng lúc này A Đồ cách cách đột ngột kéo cò súng, nhắm thẳng vào đầu Hồng Tuyên Kiều kích động hét lên: “Ta không thể để người đánh đến Bắc Kinh!” Lục Kiều Kiều nhanh tay nhanh mắt, vội hất khẩu súng chéch lên, chỉ nghe “đoàng” một tiếng, đạn bắn chéch lên trời, tay phải Lục Kiều Kiều cũng đồng thời vòng ra sau lưng, rút khẩu súng lục ổ quay trở vào A Đồ cách cách: “Dừng tay, lẽ nào em giết chị ấy thì Lâm Phụng Tường sẽ không đánh vào Bắc Kinh ư? Dù Lâm Phụng Tường không đánh vào Bắc Kinh, thì cánh quân Thái Bình tiếp theo cũng sẽ đánh ập vào ngay, em chống được bao nhiêu người chứ? Đây là đại thế thiên hạ, không phải giết một hai người mà ngăn được chiến tranh và tàn sát đâu, có hiểu không hả!”

Nữ quân dưới núi nghe thấy tiếng súng, ngỡ rằng Hồng Tuyên Kiều gặp nguy, lập tức phát lệnh phóng ngựa xông lên, Hồng Tuyên Kiều phải điềm nhiên đứng dậy để các nữ binh trông thấy mình, rồi xua tay ngăn họ đừng tấn công. Cô

ngoảnh lại nhìn A Đồ cách cách, ánh mắt đầy vẻ dịu dàng và thương xót.

Lục Kiều Kiều chăm chú quan sát Hồng Tuyên Kiều đứng trên công sự tác chiến, thấy mắt cô vẫn long lanh ướt, lúc nào nhìn vào cũng thấy chứa chan tình cảm, eo lưng thon thả hơn mấy năm trước, khiến thân hình càng thêm cao ráo, vàng ngực cũng đầy đặn hơn, toàn thân toát lên phong vận đàn bà thành thực, vậy mà bấy lâu Lục Kiều Kiều kề cận bên cô lại chẳng hề để ý.

Đây có lẽ là lần cuối cùng họ nhìn thấy nhau, Lâm Phượng Tường đánh lên Bắc Kinh chẳng khác đưa dê vào miệng cọp, hưởng hồ Hồng Tuyên Kiều chỉ là nữ nhi yếu đuối. Nhưng dù lường trước kết quả xấu nhất, cô vẫn can đảm quên mình, khẳng khái muốn theo Lâm Phượng Tường đánh lên phía Bắc, lựa chọn này bất luận là đúng hay sai, lành hay dữ, cũng là lần tự do cuối cùng trong đời, đền bù cho Lâm Phượng Tường chẳng phải là nguyện vọng lớn nhất của cô đâu ư?

Hồng Tuyên Kiều ôn hòa bảo A Đồ cách cách: “Phụ nữ chúng ta không giống đàn ông, chúng ta ra trận không phải vì danh lợi, không vì giang sơn, mà chỉ vì người chúng ta yêu, cô giết hay không giết tôi, cũng chẳng liên quan gì tới việc giang sơn Đại Thanh các người có sụp đổ hay không. Chẳng phải cô ra trận đánh giặc cũng vì chuyện đó ư?”

Bàn tay cầm súng của A Đồ cách cách rũ xuống, cô gắng nhin không ngoái lại nhìn Cố Tư Văn, nhưng sự im lặng đầy lúng túng vẫn xuất hiện giữa hai người, không sao ngăn nổi. Lục Kiều Kiều biết những lời muốn nói đều đã nói cả, bèn buông khẩu súng đang nhắm vào A Đồ cách cách xuống, giắt vào thắt lưng rồi nói: “Chị à, đừng ở đây thôi, chúng ta đều phải lên đường, chúc chị thượng lộ bình an.”

Hồng Tuyên Kiều hỏi: “Cô không xuống núi gặp các chị em ư?”

Lục Kiều Kiều dứt khoát đáp: “Tuy đều là chị em vào sinh ra tử, nhưng việc binh chẳng nề gian trá, giờ không phải lúc quyến luyến bịn rịn, mong chị lượng thứ, chúng ta cáo biệt từ đây.”

Hồng Tuyên Kiều cười buồn bã: “Kẻ từng đánh trận quá dễ biến đổi, tôi hiểu rồi, em nhớ bảo trọng, mọi người cũng phải bảo trọng, tôi đi đây.” Dứt lời liền tung mình chạy xuống núi, dẫn các nữ binh cười ngửa rồi khỏi núi Trường.



## • CHƯƠNG 10 •

### Tiểu Dao hội

Dọc đường từ phủ Trấn Giang đến Thượng Hải đều là đồng bằng, đi ngựa rất thuận tiện. Dù nằm trong phạm vi không chế của quân Thanh, nhưng có vỏ bọc nhà buôn Tây hăng White, lại có cả ông Tây chính cống là Jack đề trưng ra, Lục Kiều Kiều và mọi người đã thuận lợi qua hết các trạm kiểm soát, ba ngày sau trót lọt tiến vào thành Thượng Hải.

Theo lời Jack thì thuyền Green vẫn đỗ tại bến Đồng Gia bên ngoài cửa Tiểu Nam đợi họ, nên sau khi theo cửa Nghi Phụng vào thành, họ không hề dừng lại, mà băng qua nội thành, từ cửa Tiểu Nam chạy đến bờ sông Hoàng Phố tìm thuyền Green.

Vừa rời khỏi cửa thành ra đến bờ sông, trước mắt họ chợt quang đãng hẳn, cảm giác vô cùng thân thiết, không ngờ sông Hoàng Phố lại giống đầm Bạch Nga ở Quảng Châu đến thế, thuyền buồm qua lại tấp nập trên sông, cột buồm san sát như một khu rừng nổi trên mặt nước. Từ dưới chân thành đến bờ sông chỉ cách nhau ngót một dặm, bãi sông đông nghịt người, huyên náo khôn tả, hàng hóa không ngừng được khiêng qua khiêng lại ngay cạnh họ.

Lâu lắm rồi chưa được thấy cảnh thái bình thịnh thế, lúc này gương mặt mọi người đều không giấu nổi niềm vui. Cô Tư Văn luôn miệng nói: “Mở sạp ở đây thì phát tài to, xem kia xem kia, bao nhiêu người đều đeo vàng mang bạc đó!”

A Tầm ngồi trên vai Jack, Jack lại ngất ngểu đứng trên lưng ngựa, hai cha con trông như đang diễn trò, từ dưới chân thành nhìn quanh, Jack bảo A Tầm: “Bí Ngô bé bỏng ơi, trong những chiếc thuyền kia có một chiếc rất to rất to của con đấy, nếu con tìm thấy lá cờ xanh lục nhỏ, thì chính là nó.”

A Tầm đội mũ cao bồi của Jack, chu miệng nhìn quanh, quả nhiên trông thấy một lá cờ xanh lục giữa đám cột buồm

san sát, vội vỗ vỗ đầu Jack reo lên: “Ba ơi, tìm thấy rồi! Thuyền to của con kia kìa!”

Jack xoạc chân ra ngồi xuống yên ngựa, huýt lên lanh lảnh rồi dẫn cả nhóm băng qua dòng người chạy về phía thuyền Green.

Họ lục tục từ dưới bến lên thuyền, song không thấy John Lớn, chỉ có một đám thủy thủ da đen đang cò sà, thấy Jack trở về, ai nấy đều mừng rỡ, nhao nhao chạy ra đón rồi xì xỏ tiếng Anh chào hỏi. Lục Kiều Kiều mặc đám Tây đen Tây trắng hỏi han nhau, đi thẳng vào khoang thuyền, dắt theo cả đám An Long Nhi, chia cho họ hai phòng. Vì trên thuyền không có nhiều phòng, bọn An Long Nhi buộc phải chia nam nữ ra ngủ, giống hồi nhỏ ở trong gánh mĩ vĩ, có điều họ rất thích cuộc sống tập thể gợi nhớ kỷ niệm xưa thế này, nên cứ chui qua chui lại giữa hai phòng, đùa cợt mãi không thôi.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều là đại phong thủy sư, như những phong thủy sư khác, họ cũng có thói hể đến đâu đều phải xem phong thủy ngay, đây là lần đầu họ tới Thượng Hải, đương nhiên không thể bỏ qua cơ hội này. Lục Kiều Kiều đến trước cửa phòng nam gọi to: “Long Nhi, Long Nhi, lên boong xem phong thủy đi!” Giờ đương độ tháng Năm, đi hơn nửa ngày trời, ai nấy đều nóng nực, trong khoang thuyền lại khá bí bức, có phần hầm hập, An Long Nhi cởi áo dài ra, chỉ mặc một chiếc áo ngắn không tay, cầm la kinh mở cửa khoang bước ra, Lục Kiều Kiều vừa trông thấy cậu đã cười phá lên: “Ồ, báp tay Long Nhi to thật đấy, thế mà cô chưa thấy bao giờ.”

Hành lang trên boong thuyền khá hẹp, hai người khó mà thoải mái chuyện trò, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều phải đứng sát cạnh nhau, gần đến nỗi có thể ngửi thấy mùi cơ thể đối phương. Lục Kiều Kiều bước ra sau lưng An Long Nhi, đưa ngón tay vạch ống tay áo cộc của An Long Nhi nhìn vào trong.

Lục Kiều Kiều đứng thẳng cũng chỉ cao đến vai An Long Nhi, tầm mắt nhìn ngang lưng cậu, trong mắt cô, bờ vai rộng luôn đeo cây Lôi thích của An Long Nhi chẳng khác nào một bức tường vững chãi, khiến cô nảy sinh khao khát muốn tựa vào.

An Long Nhi ngoái lại hỏi: “Cô Kiều, xem cái gì ạ?”

“Vết đao chém trên lưng còn đau không?” Lục Kiều Kiều thấy trên lưng An Long Nhi không chỉ có một vết đao, nhưng năm xưa ở Cát An từng bị trọng thương, vết sẹo vừa sâu vừa dài ấy vẫn lộ lộ rất rõ.

An Long Nhi cười đáp: “Không đau nữa rồi, chúng ta lên đi, cháu cầm cả la kinh này.”

Hai người nhanh chóng lên đến boong thuyền, Cổ Tư Văn nghe nói họ đi xem phong thủy cũng lẳng nhẳng chạy theo.

Thuyền Green có ba cột buồm lớn, lúc ra biển có thể kéo buồm đón gió, thân cột có nấc thang để trèo lên đỉnh nhìn ra xa, chót vót cao nhất trên cột buồm là lá cờ tam giác xanh lục, đang phát phơ bay trong gió Đông Nam.

Họ biết rõ Thượng Hải là vùng đồng bằng, xung quanh không có núi cao, không thể lên núi xem phong thủy, cách tốt nhất là trèo lên đỉnh cột buồm, từ đó có thể nhìn bao quát cả thành.

An Long Nhi đập vào thân cột nhẹ nhàng leo lên, thoăn thoắt nhảy qua đu lại giữa mấy cột buồm như khi, lên cao đến mười mấy thước mới đứng lại, nói vọng xuống với Lục Kiều Kiều bên dưới: “Cô Kiều, đề cháu kéo cô lên.”

Lục Kiều Kiều cười lắc đầu, rồi nhanh nhẹn chạy đến đầu thuyền, hít sâu một hơi, khẽ quát một tiếng, vận nội đan từ đan điền lên, thân hình bay khỏi sàn thuyền như bướm bướm, giẫm lên sợi thừng lớn buông từ đỉnh cột buồm xuống, dang hai tay ra giữ thẳng bằng rồi chạy thẳng một mạch lên vị trí cao nhất thuyền Green.

Jack, Cổ Tư Văn và toàn bộ đám thủy thủ da đen trên boong thuyền ồ lên kinh ngạc, A Tầm trở Lục Kiều Kiều reo lên: “Mẹ Kiều bay lên rồi kìa, ba Long cũng bay đi!”

An Long Nhi cười vẫy tay với A Tầm, cũng vận đan khí nhảy nhót giữa các cột buồm như con thoi, vút lên đuổi theo Lục Kiều Kiều, còn nghe thấy tiếng A Tầm lãnh lút bảo Jack: “Ba Jack cũng bay lên đi!”

Nhưng ba Jack và ba Văn đều không biết bay, Jack nhún vai, bắt lực đứng dưới xem náo nhiệt, trong khi Cổ Tư Văn ngoan ngoãn theo nấc thang trèo lên cột buồm.

Sông Hoàng Phố chảy từ phía Nam lên phía Bắc, vòng qua phía Đông thành Thượng Hải, bao quanh tường thành hình vòng cung, gần như ôm trọn lấy nửa thành, Lục Kiều Kiều đứng trên đài quan sát nhỏ ở đỉnh cột buồm nhìn về phía Bắc, thấy phía Bắc thành lại có một dòng sông chảy về phía Đông, giao với sông Hoàng Phố ở góc Đông Bắc thành, đây chính là sông Tô Châu chín khúc mỹ lệ.

Địa hình dòng chảy này gọi là cửa sông chia ba, cùng một dạng với đầm Bạch Nga tại Châu Giang Quảng Châu. Chỉ khác là, đầm Bạch Nga ở Quảng Châu nằm ở đầu nguồn nước đổ vào thành, còn chỗ giao nhau giữa hai con sông ở Thượng Hải lại nằm ở cuối dòng chảy ra khỏi thành, do vậy những biến hóa dữ dội trong đó không thể nói là nhỏ được.

Đài quan sát rất hẹp, vốn chỉ đủ chỗ cho một người đứng, hiện giờ An Long Nhi thân hình to lớn đã chiếm trọn, Lục Kiều Kiều đành chen vào bên cạnh, áp sát An Long Nhi, chẳng rõ là cố ý hay vô tình, cả hai đều chẳng nề tiều tiết, không hề có ý tránh né.

Lục Kiều Kiều vừa bước lên nhìn đã trầm trồ: “Ồ, phát đạt, phát đạt, nơi này tốt ghê!”

An Long Nhi ngoái đầu nhìn quanh nói: “Nếu chúng ta không sống ở Quảng Châu, cháu nghĩ cô nhất định rất thích nơi này.”

Lục Kiều Kiều cười rạng rỡ, thuận miệng hỏi: “Tại sao?”

“Một dải Giang Hoài là long địa bình dương, long mạch thoát tú hoàn toàn, Thượng Hải phía Đông là biển, phía Bắc dựa vào Trường Giang, lại là đất cán long đại kết ở phía Nam Trung Hoa. Xung quanh sông lớn mệnh mông mà êm ả, hoàn toàn không có núi cao vút lên làm tiết mất long khí, long khí ở đây ẩn tàng chứ không phát lộ, cuộn cuộn dồi dào bất tận, hoàn toàn có thể trở thành đất giao thương nổi tiếng.”

An Long Nhi chưa nói hết, Lục Kiều Kiều đã hào hứng reo lên: “Tốt quá tốt quá, chúng ta mua một miếng đất ở đây đi, nhất định sẽ phát tài to, ha ha ha...”

“Nhưng phải xem thời điểm đã, cháu e rằng nơi này sắp xảy ra chuyện rồi...”

Lục Kiều Kiều đứng trước gió nhìn về nơi giao nhau giữa hai sông Tô Châu và Hoàng Phố, hiểu ra ngay vấn đề An Long Nhi nói nằm ở đâu. Cô cười: “Long Nhi cũng biết làm ăn rồi đấy, thấy lúc nào giá đất hơi nhất, Long Nhi ra tay mua thì cô cũng mua theo.”

An Long Nhi và Lục Kiều Kiều có thứ ngôn ngữ chung mà người ngoài không thể nào hiểu được, cậu vui vẻ cầm la kinh đo đạc sông ngòi bốn phía, tính toán vận đất và giá cả lên xuống của các khu vực trong thành. Vừa rồi, dường như Lục Kiều Kiều mới phát hiện ra, An Long Nhi không phải người trầm lặng ít lời, nếu cậu muốn nói, có thể nói thao thao bất tuyệt suốt nửa ngày, hơn nữa còn rất dí dỏm thú vị, khiến phụ nữ thích mê.

Jack chống nạnh đứng dưới boong thuyền ngẩng đầu nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đứng chót vót trên cao chỉ chỉ trỏ trỏ, nói nhỏ cười to, chỉ muốn trèo lên nghe xem họ nói gì, nhưng cột buồm bên dưới đài quan sát đang có Cổ Tư Văn trèo, chẳng còn chỗ cho anh leo lên nữa. Cổ Tư Văn thoăn thoắt ôm cột leo như vượn, lắng tai nghe hai đại phong



thầy sư trên đình đầu phân tích, đồng thời phóng mắt nhìn theo tay họ chỉ, lúc thì gật đầu như nghĩ ra điều gì, lúc lại cười ngớ ngẩn hùa theo hai người kia.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đứng trên đài quan sát xem xét hồi lâu, còn ngấm mắt trời lặn xong mới chịu xuống. Tay người Mỹ béo ị John Lớn cũng hỏi hã về thuyền Green gặp mọi người, sau một hồi mừng rỡ hỏi han, John Lớn bèn đề nghị dẫn mọi người đi ăn đặc sản Thượng Hải.

Lục Kiều Kiều cười bảo John Lớn mặt bóng loáng dầu: “Dọc đường chúng tôi đều đói trơ xương, còn anh ở đây ăn đến mếp nhòn mỡ, lần này anh nhất định phải dẫn bọn tôi đi ăn món gì ngon ngon đây nhé, đừng có đem mấy thứ rau dưa ra gạt bọn tôi.”

Cặp mắt ti hí của John Lớn vẫn giáo hoạt như xưa, anh ta hấp háy mắt cười đáp: “Toàn là món ngon của riêng Thượng Hải, cô ăn một bữa thì biết ngay, nếu cô là mỹ nữ, nhất định sẽ thích ăn, nào, các em bé Trung Quốc, mau thay quần áo đẹp xuất phát thôi.” Lời nói của John Lớn rất có sức nặng với phụ nữ, các cô vội vã rửa mặt chải đầu rồi tức tốc moi bộ đồ sạch đẹp nhất trong buồng ra mặc, dưới sự hộ tống của đám đàn ông, họ lại bước vào cửa Tiểu Nam đi thẳng tới Dự Viên phồn hoa ở thành Bắc.

Mọi người ngồi xe ngựa đi đến gần Dự Viên đã thấy hoa đăng bắt đầu được thắp lên. Đám bọn họ đã quá lâu chưa vào thành, cũng rất lâu chưa được ăn ngon, dọc đường thấy thứ gì là thèm thuồng thứ đó, John Lớn phải rất nhiều lần dùng bạo lực ngăn cản mọi người mua đồ ăn nhưng vô hiệu, chẳng mấy chốc, trên xe đã ngổn ngang túi giấy đựng kẹo mút lê và đậu nếm vị, ai nấy đều nhai nhóp nhép, nào bánh nướng vỏ cua nào bánh xốp tảo, trong tay A Đồ cách cách và Sái Nguyệt mỗi người bung một bát bánh trôi nhân hoa quả chung rượu, vì vội lên đường, lại không thể nhịn thèm, hai cô đành mua luôn cả bát của cửa hiệu bung lên xe ăn.

John Lớn xuống xe, lắc đầu đầy tiếc rẻ: “Đám ngốc nghếch các người phá hỏng bữa cơm ngon hôm nay rồi...”

Cố Tư Văn quẹt miệng thật thà đáp: “Chúng em vẫn ăn được nữa mà!”

Dự Viên là một khu viên lâm rộng lớn do các văn sĩ thời Minh dựng nên, diện tích hơn ba mươi mẫu, chủ nhân của nó tốn mấy chục năm mới hết các thợ làm vườn giỏi nhất tới, dốc hết thu hoạch hàng năm từ đồng ruộng vào đây, mới mở rộng ra thành khu vườn được công nhận nổi tiếng hàng đầu phía Đông Nam, thuộc hạng xuất chúng trong số các viên lâm Giang Nam.

Vốn dĩ chủ vườn nói muốn xây khu vườn này cho cha mẹ an hưởng tuổi già, song vườn xây xong chưa được bao lâu thì cha mẹ qua đời, nơi này trở thành chốn thương ngoạn riêng của chủ nhân, ngày ngày y đều ở đây ăn uống mua vui, sau cùng tán gia bại sản, Dự Viên cũng bắt đầu đổi chủ liên tục.

Đến giữa thời Thanh, các thân sĩ văn nhân Thượng Hải bèn góp tiền mua lại, biến nó thành một địa điểm công cộng, ngay sau đó, hàng loạt hội quán các địa phương kéo cả vào đây, quán trà, hàng ăn, gánh hát, thương nhân cũng nườm nượp xuất hiện. Bước vào Dự Viên, Lục Kiều Kiều cảm thấy như vào thiên đường vậy. Dù xuất thân trong nhà thế gia thư hương, nhưng cô rất thích náo nhiệt ồn ã, khi John Lớn dẫn bọn họ tới Hương Tuyết đường, còn nghe văng vẳng từ xa giọng hát kịch Hoa Cỗ(1), tuy ngồi đây không phải người Tây thì là người Quảng Đông, chẳng một ai nghe hiểu được khúc hát ấy, nhưng làn điệu du dương êm tai đầy vẻ quyến rũ của Giang Nam vẫn khiến cả đám thích thú.

Ai nấy vừa yên vị, chủ quán đã hồi hả gọi với vào trong Hương Tuyết đường lên món, thì ra John Lớn đã đặt sẵn bàn và món ăn ở đây, chẳng để phí chút thời gian nào. Canh gà xé và com tám Thượng Hải thơm nức, món cá trắm đen kho tàu, món kết ba sợi dùng đủ loại thịt thái chi kết thành hình như tú cầu, món tôm nõn rang tro trọi chẳng thấy nước sốt, ăn vào lại ngon đến rụng cả lưỡi, khiến mọi người xuýt xoa trầm trồ không ngớt. Móng giò hầm và vịt bát bảo rất được đám đàn ông hoan nghênh, chẳng mấy chốc đã bị gặm sạch, chỉ còn tro xương gói lại đem về cho Đại Hoa Bồi. Ăn hết món cá hấp quế lại ném sang rau La Hán, John Lớn còn gọi riêng món ba ba chưng đường phèn cho các chị em, giới thiệu rằng món này có thể khiến các cô càng thêm xinh đẹp. Món ăn Thượng Hải trong miệng có ngọt, tươi ngon thơm phức, vốn rất hợp khẩu vị phái nữ, lúc này lại thấy bụng lên canh cá sạo tươi nấu cải thìa nóng hổi ăn cho bớt ngấy, mọi người ăn đến bỏ lăn ra bàn, gương mặt đầy vẻ thỏa mãn pha lẫn đau khổ... No quá đi mất!

Ăn xong bữa com, ai nấy đều no căng không thể nhúc nhích, ngậm tăm trong miệng nói huyền thuyên đủ chuyện trên trời dưới đất. Cổ Tư Văn lão đạo đứng dậy bước đến bên cửa sổ ngắm cảnh viên lâm, trông thấy bên ngoài cửa có ba tảng đá lớn hình thù kỳ quái, dưới ánh đèn càn lộ vẻ thần bí và đáng sợ. Ba khối đá này cao thấp lộn xộn, tảng ở giữa cao chừng một trượng; các tảng đá đều chỉ chít lỗ hổng, hình dạng méo mó, tảng đá cao nhất cũng nhiều lỗ hổng nhất, hệt như một quả mướp dài, nếu rót nước từ trên đỉnh nhất định có thể chảy xuyên qua lỗ đá xuống đến đáy. Cổ Tư Văn hỏi mọi người: “Các người nhìn xem, ba tảng đá kia là cái gì thế?” Lục Kiều Kiều am hiểu văn vật, thoát nhìn đã nhận ra đồ quý. Cô cũng lão đạo bước đến bên song đáp: “Ba tảng đá này là cực phẩm trong kỳ thạch thiên hạ, cũng chẳng biết được chuyển từ đâu tới, có điều nhìn mức độ nhẵn này, có lẽ là vật chi hoàng thượng mới có.”

John Lớn tò mò hỏi: “Hoàng thượng Đại Thanh cũng thích thứ quái lạ này ư? Nó dùng làm gì vậy?”

Trong cả đám, chỉ có Lục Kiều Kiều kiến thức sâu rộng nhất, dầu sao chơi đá cũng là một trong những thú vui đặc thù

của giới văn sĩ Trung Hoa, dù cô không thích, cũng từng đọc được không ít trong sách cổ, bèn giải thích với John Lớn: “Anh không thưởng thức được thứ này đâu, thường đá chia ra làm bốn phẩm, gầy, rò, thông, nhẵn, phải là đá thiên nhiên không qua gọt giũa, lại đủ cả bốn phẩm và nguyên khối lớn thế này, mới có giá trị thưởng thức, nếu gánh lên thuyền chuyển đến Bắc Kinh bán cho vương gia, có khi đáng giá liên thành đấy.”

Cổ Tư Văn nói: “Em thấy trên khối đá này đầy lỗ là lỗ, nhất định sẽ rò nước.”

An Long Nhi lại góp lời: “Quý thì quý thật, có điều đặt tại đây chẳng ích lợi gì.”

A Đồ cách cách cũng tham gia: “Tôi nghe các a ca nói loại này gọi là đá lụn bại, những vương gia chơi thứ này chẳng mấy ai giữ được gia tài.”

Lục Kiều Kiều nói: “Chuyện này chẳng mấy liên quan đến giá trị hòn đá, chủ yếu là những tảng đá hình thù kỳ quái này đều ở trong rừng sâu núi thẳm, vận chuyển vừa tốn thời gian lại tốn tiền, mỗi năm mỗi tốn, tới khi chuyển đến thì đã hao tổn một món tiền lớn trong nhà rồi.”

“Còn có ảnh hưởng đến phong thủy nữa.” Đầu óc An Long Nhi lúc nào cũng nghĩ đến phong thủy, lời này của cậu khiến mọi người càng tò mò hơn.

Ngược lại, Lục Kiều Kiều xua tay bảo: “Long Nhi, chúng ta xem phong thủy chưa thu tiền thì không mở miệng.”

Cô vừa dứt lời, ngoài song cửa chợt truyền đến một tràng cười lén lút. Mọi người nhìn ra ngoài, thấy mấy người đàn ông ăn mặc theo lối nhà buôn đang đứng trước tảng đá hình thù kỳ dị, trong đó có một kẻ thấp bé gầy gò, tay cầm quạt giấy, vừa quay đầu lại ai nấy liền nhận ra ngay, gương mặt thô tục để hàng ria con kiến chính là Kim Lập Đức, cao thủ phong thủy của phủ Quốc sư.

Lục Kiều Kiều khẽ bảo một câu: “Kim Lập Đức.” Tức thì mọi người đều im bật không nói gì nữa.

Ở đây chỉ trừ John Lớn chưa từng gặp Kim Lập Đức, những người khác đều đã giao đấu hoặc nghe nói đến y, tuy biết rõ thân phận của Kim Lập Đức, nhưng không ai đoán được vì sao y lại xuất hiện ở đây, càng không biết An Thanh Nguyên có ở gần đó hay không, bầu không khí lập tức trở nên căng thẳng.

Kim Lập Đức thông thả bước lại trước cửa, chấp tay chào mọi người: “Lâu quá không gặp, chúng ta cũng có thể coi như bạn cũ, sao các vị lạnh nhạt thế. Đề Long Nhi giảng giải về phong thủy của hòn đá này đi, tôi cũng muốn học hỏi.”

An Long Nhi và Kim Lập Đức rất có duyên, từng đấu với nhau như hai kẻ địch, đã mấy lần An Long Nhi được Kim Lập Đức thả đi ngay trước mặt mọi người, có thể nói, mỗi lần giao đấu với phủ Quốc sư giành được thắng lợi, Kim Lập Đức đều góp công lao. Chi tiết y luôn đi theo An Thanh Nguyên, xưa nay chẳng hề thấy có gì bất mãn với Đại Thanh, An Long Nhi trước giờ vẫn không hiểu nổi hành vi của Kim Lập Đức, cũng không phân định được người này là địch hay bạn.

Cậu cũng chấp tay nói với Kim Lập Đức: “Kim đại nhân chê cười rồi, nghe Đặng đại ca kể ông là phong thủy sư trong đại nội, tiền bối của bọn tôi, Long Nhi nào dám phô cái xấu trước mặt ông. Chẳng hay ý kiến của Kim đại nhân ra sao?”

Kim Lập Đức mỉm cười gật đầu chào Jack, rồi quay người trở tặng đá giảng giải: “Khối đá này gọi là Ngọc Linh Lung, cùng với Thụy Vân Phong ở Tô Châu, Trừu Vân Phong ở Hàng Châu, được xưng tụng là ba khối đá kỳ lạ nhất Giang Nam, nhưng luận về tinh xảo đặc sắc thì nó đứng hàng đầu. Tôi chỉ muốn học hỏi xem khối đá nổi tiếng thế này sẽ ảnh hưởng phong thủy thế nào thôi, không có ý gì khác, hiem hoai lắm mới có lần gặp gỡ cùng dạo vườn đẹp, các vị ngại gì bỏ hết phiền não trong lòng, ngồi xuống chuyện phiếm có hơn không.”

An Long Nhi quan sát mấy người đàn ông bên cạnh Kim Lập Đức, thấy đều mày thanh mắt sáng, dáng dấp như người bán địa, xét tướng mạo lại không phải quan lớn trong triều, chắc hẳn là thân sĩ địa phương, bèn bước ra vườn nói với Kim Lập Đức: “Kim đại nhân, công lực phong thủy của Long Nhi còn non kém, nếu nói sai, xin ngài chỉ bảo thêm cho.”

Kim Lập Đức khách khí cười đáp: “Đâu dám đâu dám, chỉ là chuyện gẫu thôi mà, mời Long Nhi giảng giải.”

An Long Nhi ngẩng đầu nhìn tinh tú trên trời, thấy ngay sau lưng Ngọc Linh Lung là hướng sao Nam Đẩu, bèn nói với Kim Lập Đức: “Ba khối này tuy là đá, nhưng hình dạng không xác định, ở giữa lại rỗng không, chính là tượng Hòa của quẻ Ly; tảng đá có tượng Hòa đã là hòa khí ác hình, ở đây còn đặt tận ba khối, ứng với số ba trong quẻ Ly, tính hòa càng mạnh. Ngọc Linh Lung đặt ở hướng chính Nam Hương Tuyết đường, mà phương Nam thuộc Hòa, lửa chồng lửa như thế, sẽ khiến Hương Tuyết đường gặp hỏa hoạn, cháy trụi trong lửa.”

“Ồ, quả là cao kiến, tôi cũng nghĩ thế, xem ra chúng ta chí lớn gặp nhau rồi.” Kim Lập Đức mỉm miệng gật đầu, đoạn hỏi: “Vay cậu xem xem trận lửa này khi nào thì xảy ra?”

An Long Nhi chấp tay vái Kim Lập Đức: “Long Nhi tài hèn, không tính ra được, xin thỉnh giáo Kim đại nhân.”

Kim Lập Đức chấp tay sau lưng quay lại nhìn An Long Nhi bật cười: “Ha, cũng biết giấu nghề rồi đây, cậu không nói tôi cũng không nói, ai giữ miệng nấy, ha ha ha...”

Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi muốn giữ sĩ diện cho Kim Lập Đức trước mặt bạn bè, cũng không muốn bộc lộ nhiều công phu thực sự, nên chỉ nói chừng mực mà thôi, mẹo vặt này chẳng khéo léo gì cho cam, nhưng với kẻ chính trực như An Long Nhi, đã là một bước tiến mới rồi. Cô bèn bước ra nói thẳng với Kim Lập Đức: “Kim đại nhân lần này không chỉ đến du ngoạn đâu nhì.”

Kim Lập Đức lập tức xòe quạt ra che miệng đáp: “Đại ca cô đang ở Trấn Giang, chẳng mấy chốc sẽ đến đây, cô cũng đừng rong chơi khắp nơi nữa, không có việc gì thì về nhà đi.”

Một bên Kim Lập Đức nói, bên kia Lục Kiều Kiều chấp tay sau lưng, ngón tay âm thầm bấm quẻ, bấm xong, cũng xác định được là Kim Lập Đức nói thật, bèn chấp tay bảo y: “Đa tạ Kim đại nhân, tôi mua ít hàng Tây sẽ đi ngay, ngài còn việc gì không?”

Kim Lập Đức vội gấp quạt lại cười ha ha: “Không có gì không có gì, tôi xin cáo từ, mọi người bảo trọng.” Đoạn cùng hai người kia thả bộ về phía sân khấu trong Dự Viên.

Mọi người dỗi mắt nhìn theo Kim Lập Đức, Lục Kiều Kiều hào hứng đề nghị: “Long Nhi, chúng ta bám theo Kim Lập Đức đi.”

Đề nghị này rất có tính kích động, từ trước đến nay, chỉ có họ bị phủ Quốc sư bám đuôi, xưa nay chưa thử theo dõi phủ Quốc sư bao giờ, lần này có cơ hội báo thù, đương nhiên phải dốc sức nắm lấy, huống hồ họ đều muốn biết người của phủ Quốc sư xuất hiện ở đây làm gì. Jack và Cổ Tư Văn nghe nói lập tức hưởng ứng: “Bọn tôi cũng đi.”

Lục Kiều Kiều bảo họ: “Hai người tưởng theo dõi là đi chơi hội chùa hay sao, đông người quá không ổn đâu, tôi và Long Nhi chạy nhanh, chúng tôi đi là được rồi. Các người trả tiền rồi về thuyền ngủ trước đi, chừng nào về chúng tôi kể chuyện cho nghe.”

Lục Kiều Kiều nói rất có lý, thực ra mọi người đi rông rã mấy ngày đều mệt lử cả rồi, đâu được sung sức như hai vị đạo sĩ đây cả đêm không ngủ cũng chẳng hề hấn gì. Nhưng Jack vẫn hết sức lo lắng, khăng khăng đòi theo Lục Kiều Kiều, cô phải trấn an: “Đây là thành thị lớn, không xảy ra chuyện được đâu, huống hồ còn có Long Nhi ở đây, anh lo gì chứ, ngoan nào, đưa A Tầm về nhà ngủ đi, anh xem nó sắp ngủ gục rồi kìa.”

Jack thấy vậy đành bảo An Long Nhi: “Cậu bảo vệ cô ấy giúp tôi nhé, nhất định đừng làm chuyện gì nguy hiểm đấy.”

Jack vừa dứt lời, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi thoát cái dĩa vọt ra khỏi cửa lớn Hương Tuyết đường, hồi hả trà trộn vào dòng người, mắt không rời Kim Lập Đức.

Kim Lập Đức rất đàng hoàng, y và hai tay thân sĩ xem kịch ở Diêm Xuân đường xong, lại đến kỹ viện phố Hội Lạc ở thành Bắc uống rượu hoa, nhón nháo mãi đến hết canh ba mới được mấy cô nương trong đó dìu ra, hai người thấy Kim Lập Đức đã uống say khướt, loạng choạng bò lên một cỗ xe ngựa chạy thẳng về phía Đông thành. Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lập tức cúi đầu lặng lẽ bám theo từ xa.

Xe ngựa đi đến con phố cạnh nha môn, tại đó có một khách điểm chuyên tiếp đãi quan lại trong kinh, cửa đóng chặt, trước cửa treo hai ngọn đèn lồng. Kim Lập Đức nắm lấy vòng cửa đập một hồi, vệ binh bên trong bèn ra mở cửa đỡ vào.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi phi thân nhảy lên, nằm phục trên bờ tường khách điểm, thấy Kim Lập Đức đi vào một gian phòng trên tầng hai, liền nhẹ nhàng chạy trên nóc nhà lần đến. An Long Nhi rất giỏi nghe lén từ trên mái, còn Lục Kiều Kiều mới lần đầu làm chuyện này nên rất háo hức muốn thử khoái cảm nghe lén, cứ phải mím môi cố không phát ra tiếng. An Long Nhi dặt tay cô đi trên mái ngói.

Cứ đo bước chân, sang trái ba trượng, sang phải bảy trượng, chẳng mấy chốc đã đến đúng mái phòng Kim Lập Đức, An Long Nhi lại cạy ngói lên như thường lệ, lập tức một tia sáng nhỏ lọt ra từ khe ngói tối om, An Long Nhi vừa ghé mắt nhìn xuống đã bị Lục Kiều Kiều đang bùng bùng hưng phấn nắm áo kéo ra, thò đầu vào khe ngói nhìn tranh.

Đập vào mắt cô là một bức thư pháp chữ lệ, nét chữ cứng cỏi, bút pháp cân trọng mà chắc chắn, công lực khá xuất chúng, dưới ánh đèn dầu, chỉ thấy vết mực còn tươi rói, bên trên viết: “Biết người là trí, biết mình là minh. Thắng người là có vũ lực, thắng mình là mạnh. Biết đủ là giàu, kiên trì là có chí. Không mất điểm tựa là bền, chết mà không mất là thọ.”

Đây là chương ba mươi ba trong Đạo Đức kinh của Lão Tử, từ nhỏ Lục Kiều Kiều đã thuộc như cháo chảy, cô chỉ thấy lạ là Kim Lập Đức uống rượu hoa đã say túy lúy, sao về nhà lại ngồi ngay vào bàn luyện chữ vậy? Thói quen này thật khác người.

An Long Nhi kéo Lục Kiều Kiều ra ghé mắt nhòm vào, thấy một mái đầu to tướng chấn trên giấy, đang thay một tờ giấy khác, rồi vung bút viết tiếp. An Long Nhi ngẩng lên ra hiệu với Lục Kiều Kiều, đặt tay lên môi rồi làm động tác ngủ, ý nói Kim Lập Đức đã ngủ rồi. Lại làm động tác viết chữ, rồi giơ ngang ngón cái trở sang bên cạnh, tỏ ý kẻ viết chữ là người

khác.

Lục Kiều Kiều ghé lại nhòm, thấy người kia đã viết xong, khoanh chân chình lại vạt áo, ngồi ngay ngắn trước bàn, bắt động. Trên giấy viết một bài thơ ngắn: “Vợ chồng trẻ trên mái, Cạy ngói lên xem người, Không giết không cướp của, Mở cửa mời vào chơi.” Lục Kiều Kiều kinh ngạc ngẩng lên tròn tròn mắt nhìn An Long Nhi, rồi dùng ngón tay gõ vào khe ngói, An Long Nhi ghé đầu lại nhìn, cũng lộ vẻ ngạc nhiên không kém cô.

Bên dưới mái ngói chợt nghe kết một tiếng, rõ ràng cửa sổ đã mở, hai người nhìn nhau, thầm biết đối phương đang chờ cá chui vào rọ, quả là hiếm thấy trong thiên hạ. Người bên dưới tính được kẻ nhìn trộm là ai, còn tính được tại sao họ đến, rồi mở cửa sổ mời hai tên trộm vào phòng gấp mặt, chẳng rõ là giữ thể diện cho họ hay làm mất mặt họ đây?

An Long Nhi và Lục Kiều Kiều nào phải hạng vừa, cũng có thể bấm quẻ đoán ra dụng ý đối phương, chỉ thấy trong quẻ không có sát cơ; hướng hồ bên dưới chẳng qua là Kim Lập Đức và đồng liêu của y, nếu Kim Lập Đức muốn giết An Long Nhi thì đã giết từ bảy năm trước, cần gì đến giờ mới lên lút hạ thủ, bởi vậy xét tình xét lý cũng chẳng có gì to tát. An Long Nhi bèn để Lục Kiều Kiều ở lại trên mái, rồi xoay mình sù ra một chiều cuốn rèm ngược tuyệt đẹp, nhảy qua cửa sổ vào phòng.

Trong phòng đơn sơ sạch sẽ, Kim Lập Đức say khướt ngồi dựa vào chiếc ghế bát tiên, đang uể oải cười liếc An Long Nhi, giữa phòng bày một chiếc bàn bát tiên lớn, gã đàn ông ngồi khoanh chân bên bàn thân hình cường tráng, mày rậm mắt to, mặt vuông trán đầy, giữa đôi mày toát lên chính khí. An Long Nhi nhận ra kẻ này chính là Khuru Cẩn Ngôn bị Lục Kiều Kiều đánh gãy chân trên núi Kê Đề bảy năm trước, ở dốc Thập Tự núi Nam Côn, cũng là y nổ súng bắn vào tay cậu, bọn họ đã dùng súng giao lưu, kết một mối duyên không thể nói là không sâu.

Khuru Cẩn Ngôn thấy chỉ có mình An Long Nhi xuống, bèn cất giọng trầm trầm: “Ra là ngươi, vậy người kia hẳn là Lục Kiều Kiều rồi, trên mái gió lạnh, mời cô ấy xuống ngồi chơi đi.”

Vừa dứt lời, Lục Kiều Kiều đã nhẹ nhàng nhảy qua cửa sổ, trông thấy kẻ viết chữ chính là người áo đen bị mình nổ súng bắn gãy chân năm xưa, cũng hết sức bất ngờ. Cô chấp tay chào Khuru Cẩn Ngôn: “Nhiều năm không gặp, không ngờ lại gặp ông ở đây, vết thương ở chân đã khỏi hẳn chưa?”

Khuru Cẩn Ngôn không đứng dậy, chỉ hơi cúi người, xem như đáp lễ Lục Kiều Kiều: “Chân trái không cử động được nữa, song vẫn có thể chống gậy đi mấy bước. Tối nay vốn dĩ còn mấy người khác đến, tôi đã đặt sẵn mai phục xung quanh, song hai vị đến đây là việc bất ngờ, tuy lão phu rất ngạc nhiên vì các người lên đến nóc nhà lão mới tính ra được lai lịch,

may mà còn tính được không phải tới hành hung, bằng không giết nhầm người vô tội thì hòng.” Nói đoạn, y vỗ vỗ vào đùi mình, bây giờ Lục Kiều Kiều mới thấy trên đùi y đặt hai khẩu súng ngắn, chỉ là bị bóng chiếc bàn che khuất, không dễ gì trông thấy.

Lục Kiều Kiều biết Khuru Cẩn Ngôn không tính được đường đi nước bước của cô, bởi cô đã vứt bỏ vận mệnh, kẻ vứt bỏ vận mệnh thì khí ngũ hành là một khối hoàn chỉnh, dùng quẻ bói dựa theo nguyên lý ngũ hành khó mà đoán ra, trừ phi đan khí của bản thân đến bên cạnh người bói quẻ, người này cũng phải có đủ đạo hạnh thì mới ngẫu nhiên cảm nhận được, bằng không, đối với những kẻ bói quẻ, Lục Kiều Kiều chỉ là một người tàng hình.

Nghe Khuru Cẩn Ngôn nói vậy, An Long Nhi liền cảnh giác bấm quẻ tính toán. Khuru Cẩn Ngôn nói: “Không cần tính nữa, đêm nay có người đến hành thích chúng tôi, hơn nữa sẽ tới ngay bây giờ đây. Các vị không tới hành thích, vậy cũng không phải đồng đảng của đám người kia, chẳng hay hai vị tới làm gì vậy?”

Sau lần đầu giao đấu với Khuru Cẩn Ngôn, Lục Kiều Kiều đã biết trình độ phong thủy thiên tinh, ảo pháp thiên tinh và tài bói quẻ của y, hiểu rõ độ chính xác trong quẻ y bói rất cao, nên những lời này không thể không tin được. Cô bèn nói với y: “Năm xưa động đao động súng với nhau là bởi tình thế bức bách, dân nữ xin lỗi ngài. Còn chưa biết quý tính đại danh của tiền bói đây?”

“Lão tên Khuru Cẩn Ngôn.”

“Khuru đại nhân, chúng tôi đến đây chỉ muốn tìm hiểu mục đích của các vị, chứ không có ý gì khác.”

Khuru Cẩn Ngôn thở dài: “Ai cũng muốn biết mục đích của chúng ta, kẻ không biết thì muốn ra tay với chúng ta, nếu ai cũng như cô, đến hỏi một tiếng, có lẽ thiên hạ đã chẳng xảy ra nhiều chuyện như vậy. Nơi này sẽ xảy ra một trận ác chiến ngay bây giờ, hai vị nhất định không thể đi được, muốn xem náo nhiệt, hay giúp đám thích khách đây?”

An Long Nhi bước đến giữa Khuru Cẩn Ngôn và Kim Lập Đức, đó là một vị trí có lợi, có thể ra tay không chế cả hai người. Cậu đáp: “Vậy phải xem hai vị đại nhân đến Thượng Hải làm gì đã?”

“Giờ không có thời gian nói với cậu nữa, thích khách đến rồi.” Khuru Cẩn Ngôn vừa dứt lời, trên mái ngói liền vang lên tiếng chân khe khẽ, nghe tiếng có vẻ không dưới mười người. Y nhanh nhẹn cầm súng bắn liền hai phát lên mái, thủ pháp hệt như Jack, xem ra cũng dốc nhiều tâm sức luyện bắn súng, hẳn là sau khi bị Lục Kiều Kiều đánh gãy chân trái, đã ngộ được đạo lý đao không thể nhanh, chuẩn, độc bằng súng được.



Nghे tiếng hai người ngã lẩn từ trên mái xuống, rồi xung quanh dậy lên tiếng la hét, bốn bề khách điếm bỗng sáng rực đèn đuốc, cửa phòng bị đẩy bật ra, bốn tên nha dịch lăm lăm đao xông vào. Trông thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đang nấp bên tường, chúng ngạc nhiên ra mặt, nhưng thấy đôi nam nữ thanh niên này không giống thích khách nên cũng chẳng hỏi nhiều, chỉ dồn hết sự chú ý vào nóc nhà.

Kim Lập Đức vẫn ngồi tựa vào ghế, trông bộ dạng muốn mà không thể cử động này dường như là say thật, không phải vờ vĩnh, song Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều không hiểu vì sao y biết rõ tối nay thích khách sẽ đến mà còn đi uống rượu hoa say khướt thế này. Nhưng tình hình trước mắt không thể nghĩ nhiều, một bóng người từ ngoài cửa sổ thình lình lao vào, Khuru Cẩn Ngôn liền giơ súng lên bắn cho kẻ đó ngã nhào ra ngoài, lẩn xuống giếng trời ở lầu một.

Cùng lúc Khuru Cẩn Ngôn nổ súng, mái nhà cũng lung ra một lỗ lớn, ngói vụn rơi rào rào xuống đầu y như mưa. Lục Kiều Kiều và An Long Nhi quả nhiên khoan tay bằng quan, lách vào sát tường xem náo nhiệt, trơ mắt nhìn Khuru Cẩn Ngôn tay phải cầm súng bắn ra ngoài cửa sổ, tay trái chớp lấy thời cơ, cầm bút lông lên, chỉ mấy nét tung hoành, đã viết lên tờ giấy trái sẵn nơi bàn một chữ “tinh” khí thế bức người, rồi hất tờ giấy tuyên lên đỉnh đầu trước khi ngói vụn rơi đến, quát lớn: “Thôn Hồn kỳ!”

Cùng tiếng niệm chú của Khuru Cẩn Ngôn, trên người y tỏa ra một vàng sáng vàng.

Lục Kiều Kiều từng thấy quang sáng này trên núi Kê Đề, biết rõ bí thuật thiên tinh này có uy lực kinh người, có thể nhiếp hồn phách người ta, cô lập tức quay lưng lại nhắm nghiền mắt, đồng thời chìa tay bịt mắt An Long Nhi lại, An Long Nhi nắm lấy tay Lục Kiều Kiều thuận thế ôm cô vào lòng, dùng thân thể mình che cho Lục Kiều Kiều.

Họ không thấy được cảnh tờ giấy tuyên kia bọc lấy toàn bộ ngói vụn trên đầu Khuru Cẩn Ngôn, cũng bọc luôn cả một bóng đen lao tới, ném ra ngoài cửa phòng, bốn tên nha dịch bị quang sáng vàng công kích chớp nhoáng, đều ngã lẩn ra đất, chỉ mình Kim Lập Đức đang mơ mơ màng màng vẫn mở to mắt, có điều dù y trúng Thôn Hồn kỳ cũng chẳng có gì quan trọng, bởi y vốn đã say đến không thể cựa cựa rồi.

Đòn này của Khuru Cẩn Ngôn vẫn không ngăn nổi đám thích khách tấn công, từ lỗ hổng trên đỉnh đầu y, một bóng người thừa lúc khói bụi mù mịt lại nhào đến, song thân hình còn đang ở trên không, Khuru Cẩn Ngôn đã giơ súng bắn, đồng thời vung tay trái gạt phăng tên thích khách. Sau khi kẻ này bị Khuru Cẩn Ngôn gạt ra, vẫn còn một thanh đoàn đao đâm thẳng tới, nhằm vào mắt Khuru Cẩn Ngôn, thì ra hai tên thích khách khi trước chỉ là yểm hộ, kẻ thực sự ra tay còn ẩn mình phía sau hai vật hy sinh, đợi khi đến gần Khuru Cẩn Ngôn nhất mới vung ra một đao không thể né tránh này.

Mắt thấy lưỡi đao loang loáng đâm tới cực nhanh, chỉ còn cách mắt nửa tấc, nhưng chân Khưu Cẩn Ngôn đã tàn phé, không thể di chuyển, chẳng kịp thu tay lại ngăn trở hay nổ súng nữa, song khi một đao chí mạng sắp cắm ngập vào đầu y, mũi đao lại thỉnh linh bị một thanh đoản đao gạt ra chuẩn xác, hai thanh đao va vào nhau keng một tiếng chói tai, làm tia lửa bắn ra tung tóe, hoa cả mắt. Thì ra, vào khoảnh khắc cuối cùng, Lục Kiều Kiều đã quyết định ra tay giúp đỡ, coi như trả món nợ ân tình cho Khưu Cẩn Ngôn. Song kẻ hành thích quan viên nhà Thanh có thể là nghĩa sĩ phản Thanh, cũng có thể là kẻ thù chính trị trong triều, trước tình thế chưa biết là địch hay bạn, không thể tùy tiện ra tay đã thương người, nếu giết cả hai người này của phủ Quốc sư, có lẽ họ sẽ không thể biết được phủ Quốc sư muốn gì.

Thấy Lục Kiều Kiều ra tay, An Long Nhi cũng lao đến như bóng với hình, nhìn tốc độ và thân thủ của Lục Kiều Kiều, cậu biết cô hoàn toàn có thể chém liền mấy đao giết chết tên thích khách, song lại chỉ xuất một đao, chột hiều ngay nguyên do cô không giết. Tên thích khách ra tay thất bại, lập tức giẫm hai chân lên mặt bàn bát tiên, vung ra hai thanh đoản đao, chém xả xuống Lục Kiều Kiều, có điều Lục Kiều Kiều là hạng người nào, sao có thể để một kẻ học võ tầm thường chạm đến nửa cọng tóc, cô vung chân gạt chiếc ghế bát tiên Khưu Cẩn Ngôn đang ngồi, cả ghế lẫn người Khưu Cẩn Ngôn trượt đến bên tường, cùng lúc đó, Lục Kiều Kiều cũng hai tay hai đao ác đấu với tên thích khách. Bốn thanh đoản đao múa lên hạ xuống, phát ra tiếng kim loại cọ vào nhau leng keng không ngớt, nếu người bên cạnh không kịp bung tai, hẳn sẽ nổi hết da gà.

Lỗ hồng trên mái nhà từ khi lũng ra đến giờ không một khắc bình yên, mấy thích khách áo đen tay cầm song đao liên tục lao về phía Kim Lập Đức, nhưng An Long Nhi, chỉ với hai bàn tay không, đã đánh bật tất cả ra ngoài cửa sổ, bên dưới cửa sổ là đám nha dịch đã bố trí trước, thấy kẻ nào rơi ra liền trối ngay lại, cứ thế tuần tự bắt lấy.

Khưu Cẩn Ngôn trượt đến bên tường lập tức giơ súng lên nhắm chuẩn vào tên áo đen trong phòng, nhưng Lục Kiều Kiều đang múa đao ác đấu với kẻ đó, chẳng khác nào đôi bướm dập dờn bay, khiến y không sao nổ súng được. Thấy kẻ kia mỗi lần chém ra một đao lại đọc một chữ, chẳng mấy chốc đã nói thành một câu: “Khê sơn một phái thiên cổ...”

An Long Nhi nghe được mấy chữ, đột ngột quay lại hỗ trợ Lục Kiều Kiều, xuất chương bọc lấy khuỷu tay tên áo đen ấn vào be sườn, Lục Kiều Kiều thuận miệng trả lời: “Ba dòng nước hợp...”

“Chạy vạy năm!” An Long Nhi nói nốt nửa câu sau, miệng nói, chân tung lên đá hất, thoát tiên làm gãy đôi chiếc bàn bát tiên, rồi không hề khựng lại một khắc, nhắm thẳng vào hai chân tên áo đen. Tên kia trúng một cú đá của An Long Nhi, bắn vọt ra như cười mây đạp gió, bay qua lỗ hồng trên mái.

Trong phòng lập tức yên tĩnh hẳn, chỉ có tiếng chân rầm rập đuổi bắt trên mái và dưới lầu, ra mãi títt đường cái, lực

lượng toàn thành đã được huy động truy nã.

Các nha dịch mời Kim Lập Đức và Khuru Cẩn Ngôn sang một căn phòng ở lầu một, Khuru Cẩn Ngôn thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi vẫn đi theo mình, bèn hỏi Lục Kiều Kiều: “Vừa rồi đa tạ cô ra tay giúp đỡ, hai vị còn chuyện gì phải làm không?” Câu này rõ ràng có ý tiễn khách. Thực ra, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi là khách không mời mà đến, song Khuru Cẩn Ngôn vẫn lịch sự đối đãi, xem như đã dành cho họ sự tôn trọng lớn nhất với người trong ngành rồi. Không đồng đạo chẳng thể bàn mưu, nói không chừng chỉ quay người đã thành kẻ địch, trước đây đã từng giao đấu, đôi bên đều làm đối phương tổn hại nặng nề, hiện giờ tiếp xúc quá nhiều cũng chẳng hay ho gì.

Lục Kiều Kiều còn chưa kịp đáp, Kim Lập Đức đã mở to cặp mắt lơ đãng, lên tiếng: “Khuru đại nhân, ông thường nói thân này đều do số mệnh an bài, chẳng thể trông vào tính toán của con người, chuyện năm xưa bỏ qua đi, tôi biết họ không phải hạng người chi sợ thiên hạ không loạn, nếu chẳng phải thời thế xui khiến, có khi chúng ta còn có thể kết bạn, tốt xấu gì cũng là người trong nghề, có tiếng nói chung mà. Tôi muốn dẫn họ ra ngoài hóng gió, Khuru đại nhân có đi cùng không?”

Lục Kiều Kiều biết lời này có hàm ý, bèn mỉm cười bảo Kim Lập Đức: “Tôi vẫn nói Kim đại nhân giỏi đoán ý người ta, là viên quan tốt nhất trong phủ Quốc sư mà, ông định dẫn chúng tôi đi đâu chơi vậy?”

“Đi gần thôi, đến Tiểu Đông môn, ngay sau Văn Miếu, tôi mời các vị đi ăn mì xào tôm nõn hành, cảm ơn các vị từ trời giáng xuống cứu giúp.”

Lục Kiều Kiều nghe nói liền cắn răng đáp: “Ồ, là mì Dương Xuân ư?”

Kim Lập Đức vịn ghế đứng dậy: “Ồi cô Ba ơi, cái đó cô còn không biết ư, cô đến Thượng Hải bao lâu rồi?”

“Mới nửa ngày thôi.”

“Quái quý thật, mới đến nửa ngày mà tôi gặp phải cô những hai lần cơ à... Xào mì với mỡ hành, rồi bỏ thêm tôm nõn, thơm lắm, nửa đêm canh ba thế này ăn rất ngon, đi thôi...”

Dứt lời Kim Lập Đức liền dìu Khuru Cẩn Ngôn ra cửa khách điểm, dắt một cỗ xe lừa nhỏ từ trong nha môn ra, mọi người lọc cọc đi trên con phố vắng, đến Tiểu Đông môn.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi khẳng khái đòi ăn mì trộn trước, sau khi xì xụp ăn uống trong quán nhỏ ngay dưới tường thành, Kim Lập Đức rút lệnh bài trình quân giữ thành rồi dẫn mọi người lên đầu thành.

Nhìn về phía sông Hoàng Phố tối thui tĩnh lặng, Kim Lập Đức nói: “Thái bình thịnh trị tốt ghê, cô xem, ai ai cũng được ngủ ngon. Song trời đất cũng có vận trời, những việc buộc phải xảy ra, chúng ta có thể khoanh tay đứng nhìn, cũng có thể dốc hết tâm sức...”

An Long Nhi hỏi: “Kim đại nhân muốn nói chuyện gì vậy?”

Khuru Cẩn Ngôn chống gậy ngồi trên tường thành, nói với An Long Nhi: “Các vị đều là cao thủ huyền học, chẳng trách được Kim đại nhân tin tưởng như vậy, lão phu cũng không ngại nói thẳng, lần này chúng tôi đến đây, là vì phong thủy Thượng Hải.”

Lục Kiều Kiều suýt thì quên mất Khuru Cẩn Ngôn cũng là phong thủy sư, năm xưa đôi bên giao chiến chính là vì phong thủy, hiện giờ y đến đây vì việc phong thủy cũng hoàn toàn hợp lý hợp tình. Một người thọt chân như y, triều đình không thể bỏ làm quan, hay dùng làm sát thủ, nhưng làm phong thủy sư chỉ cần đầu óc, tay chân tàn phế cũng chẳng ảnh hưởng gì.

Cô khinh khinh hỏi Khuru Cẩn Ngôn: “Lần này ông nhận được việc phá phong thủy Thượng Hải chứ gì, có thể lập công lớn đấy.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, Khuru Cẩn Ngôn liền sa sầm nét mặt, quay ngoắt đi chẳng buồn đáp.

Kim Lập Đức vội xoa dịu: “Cô Ba đừng nói thế, phong thủy vốn là thần thuật để cứu nghèo giúp đời, phong thủy gia chúng ta, kẻ nào nhập môn chẳng phải học thuộc lòng *Phong thủy thập bát táng*<sup>(1)</sup>, ai lại dùng phong thủy đi làm cái việc thất đức, phá hoại mộ tổ nhà người ta chứ. Trước đây Đại ca cô còn chưa nắm việc công vụ ở Quảng Đông, bề trên ban lệnh xuống như thế, chúng tôi nào dám không theo, sau khi Đại ca cô tiếp quản, chúng tôi cũng không dùng những cách âm hiểm đã phá phong thủy nữa, chỉ muốn cắt đứt long khí quá mạnh để mọi người đều bình yên thôi.”

Lục Kiều Kiều bỗng dừng lại bị Kim Lập Đức cảm động, cô sực ngộ ra, thì ra bấy nhiêu năm nay, mình chỉ chăm chăm nghiên cứu phong thủy, theo đuổi cảnh giới tối cao, thậm chí còn dùng phong thủy kiếm tiền, mà quên khuấy Phong thủy thập bát táng, những quy tắc căn bản quan trọng nhất của phong thủy sư.

“Thập bát táng... Long Nhi, đã học *Phong thủy thập bát táng* chưa?” Lục Kiều Kiều trầm ngâm hỏi An Long Nhi.

Lục Kiều Kiều xưa nay chưa hề dạy mười quy tắc này cho An Long Nhi, nhưng trong ba năm học đạo ở phủ Thiên Sư, cậu đã được Trương Thiên sư nghiêm khắc truyền thụ. Ngờ rằng Lục Kiều Kiều đang kiểm tra đột xuất, cậu liền lầ lầ đọc ra:

“Không táng kẻ bất hiếu,

Không táng kẻ ác độc truyền đời,

Không táng kẻ xấu xa,

Không táng kẻ lòng dạ gian tà,

Không táng kẻ làm xằng làm bậy,

Không táng kẻ chôn ké mộ người xưa,

Không táng kẻ chôn cùng tiên tổ,

Không táng kẻ không rõ lai lịch,

Không táng kẻ không thành tâm tin tưởng,

Không táng kẻ tiếp đãi vô lễ.

Mười điều này đặt ra nhằm bảo đảm phong thủy sư không gieo mầm họa, nói giáo cho giặc, mỗi khi cháu xem tướng đất, vẫn luôn tuân thủ quy tắc, trước coi tướng người, sau mới chọn đất.”

Lục Kiều Kiều nghĩ tới việc mình giúp Hồng Tú Toàn đặt long huyết thiên tử, bấy giờ chẳng biết lai lịch Hồng Tú Toàn, cũng chẳng hề nghiên cứu xem y là kẻ thế nào, chỉ thấy miệng rộng mở, liền ra tay hạ táng, đã đi ngược lại quy tắc *Phong thủy thập bát táng* của người xưa. Một cơ hội đặt ra trước mặt, cũng chưa chắc là ý trời, mà dẫu là ý trời chẳng nữa, cũng

không nhất định phải làm theo; dù có làm theo, cũng phải tuân thủ *Phong thủy thập bát tấu* trước.

Cô rầu rĩ nhắm mắt lại, nhip nhàng dùng tay vỗ trán mình. Trong lòng đang ra sức trừng phạt bản thân, nhưng lúc này cô đành vờ làm mấy động tác vô ý để che giấu.

Thấy hành động kỳ quặc của Lục Kiều Kiều, An Long Nhi quan tâm hỏi: “Cô Kiều, cháu nói sai ư?”

“Không sai, Long Nhi thuộc nằm lòng rồi, còn làm tốt hơn chúng ta nữa.” Kim Lập Đức vừa lột dạ bát mì trộn, lại lên đầu thành hứng gió, đã tinh rượu dần, nói chuyện cũng rõ ràng rành mạch.

Khuu Cẩn Ngôn góp lời: “Giặc tóc dài đánh đến Nam Kinh, trông tình thế có lẽ định tấn công vào Thượng Hải, hiện giờ tuy có đại doanh Giang Nam chặn ở Trán Giang, nhưng nếu chúng dốc hết toàn lực, chưa chắc Thượng Hải đã giữ được. Mỗi lần hạ được một tòa thành, giặc tóc dài lại giết người vô số, nên chúng tôi đến đây lần này nhằm sắp đặt thế cục phong thủy bảo hộ thành trì, trước mắt là để giữ bên cạnh lớn thông thương với bên ngoài này, thứ nữa là từng bước đặt phong thủy cho các thành trấn xung quanh Nam Kinh, để quân giữ thành được long khí hỗ trợ, đánh thắng trận này.”

“Tôi thấy Thượng Hải không giữ nổi đâu, phá thành chỉ là việc sớm muộn mà thôi, các ông đến muộn quá, không kịp làm gì nữa rồi.” An Long Nhi nói như chém đinh chặt sắt, hoàn toàn không chừa đường lùi.

Kim Lập Đức cười đáp: “Nếu chuyện gì cũng làm theo vận trời, thì còn cần phong thủy làm gì nữa? Đúng sai bày ra trước mắt, biết rõ không thể, nhưng vẫn phải làm thôi.”

Khuu Cẩn Ngôn lại nghiêm trang hỏi An Long Nhi: “Sao cậu lại nhận ra Thượng Hải không giữ nổi?”

An Long Nhi nhìn Lục Kiều Kiều, trước đây, mỗi lần cậu nhìn cô như vậy, đều là hỏi ý, song hôm nay, trong mắt cậu, Lục Kiều Kiều chỉ thấy tự tin và đoan chắc. Cô biết cậu cũng không muốn Thượng Hải thất thủ, nên muốn nêu ra ý kiến của mình để Kim Lập Đức và Khuu Cẩn Ngôn tham khảo, đây không phải thẳng ruột ngựa, mà là tấm lòng lương thiện, lo nghĩ cho thiên hạ.

Lục Kiều Kiều cũng không gật đầu đồng ý như khi xưa nữa, chỉ cười tươi tắn với An Long Nhi, cậu bèn trò ngã ba sông nơi sông Tô Châu và Hoàng Phố đổ vào nhau, trình bày với hai người kia: “Vấn đề chính là ở đây. Thượng Hải là đất kết huyết của Nam Cấn Long Trung Hoa, mặt quay ra biển, khí trùm trời đất, long khí dồi dào tài khí sung túc, chẳng cần phải nói nữa. Long mạch thành Thượng Hải xuôi theo dãy Ninh Trán, quay lưng về Tây hướng mặt về Đông, sông Hoàng Phố

chảy từ phía Nam lại, đổ lên phía Bắc, trái thấp phải cao, Thanh Long xuống nước<sup>(3)</sup>, sông Hoàng Phố bao quanh thành thoát nhìn như một dải đai ngọc quấn quanh eo lưng, là tượng đại cát, song vừa chảy đến vị trí nắm quyền ở hướng chính Bắc thì đột ngột đổi dòng chảy ngược lại. Nước chảy ngược dòng là vô tình, nước vô tình được coi là hung, còn hợp với sông Tô Châu tạo thành ngã ba sông, nên về mặt địa lý, ngã ba sông này chính là điểm kích phát tất cả vấn đề. Thành Thượng Hải lại ở bên bờ biển, dễ phạm vào đại kỵ thoát lên thoát xuống trong phong thủy, bởi thế khi gặp vận thì lên tận mây xanh, lúc thất cơ lỡ vận thì xuống như thác đổ, phải xem vận khí vận chuyển là cát hay hung.”

Kim Lập Đức nhìn ra ngã ba sông, hỏi: “Làm sao để xem được vận khí vận chuyển?”

An Long Nhi đáp: “Dùng phép Huyền Không mà tính thôi, hiện giờ đại vận là Thượng Nguyên Cự Môn vận, tinh vận là Hạ Nguyên Hữu Bật vận, cung Khâm ở phía Bắc hợp thành Vũ Khúc Phá Quân giao kiểm sát, mà sát khí của quẻ này trùng với phương vị ngã ba sông, hình hung gặp quẻ hung, vận này tất ứng với giao kiểm sát, xuất hiện việc binh đao chiến loạn.”

Kim Lập Đức gật đầu: “Tuy phép tính khác nhau, nhưng kết quả chúng tôi tính ra cũng tương tự, ngã ba sông này nằm ở hướng chính Bắc của nha môn, rất xấu, năm nay Thái Tuế Quý Sửu, lại ứng ngay vào vị trí ngã ba sông, nước chảy ngược gặp phải Thái Tuế, Thượng Hải không phá thành sao được...”

Lục Kiều Kiều cũng nói: “Đâu chỉ có vậy, mỗi khi gặp năm Sửu, đều là một đại quan. Song Kim đại nhân nhìn xa trông rộng, lòng canh cánh chuyện lớn mà vẫn có thể đi uống rượu hoa, thả sức chơi bời như vậy, thực là hào tình cuốn cuốn, rất có phong thái thời Ngụy Tấn.”

Nghe ra giọng điệu giễu cợt của Lục Kiều Kiều, Kim Lập Đức cũng không để bụng: “Tôi rất thích đến kỹ viện chơi, nhưng hôm nay tôi không phải đi chơi.”

“Ồ? Lẽ nào Kim đại nhân đi uống rượu hoa vì việc lớn trong thiên hạ ư?” An Long Nhi đùa Kim Lập Đức, khiến tất cả đều bật cười khe khẽ.

“Tôi nay Khuru đại nhân bói ra được có người đến hành thích, vậy mà Kim đại nhân vẫn liều đi tìm vui, hẳn là có nỗi khổ riêng. Tôi đoán rằng Kim đại nhân đi quyên tiền để sửa phong thủy.”

Sự nhanh nhẹn, giỏi đoán ý người của Lục Kiều Kiều khiến Kim Lập Đức chỉ tiếc nỗi gặp nhau quá muộn, cảm kích nói: “Cô Ba quả là thông minh tuyệt đỉnh, nếu là Đại ca cô, tôi cũng chẳng nỡ giết cô. Chúng tôi đã xem phong thủy Thượng

Hải, cũng muốn dùng cách trấn sát, nhưng đặt một phong thủy lớn như vậy cần có tiền, mà triều đình nhất định không chịu chi rồi, ngân khố trong huyện thành lại dốc cả ra để đánh giặc tóc dài, muốn xây xướng tu sửa thì đào đâu ra tiền? Bởi thế mười mấy ngày nay tôi phải chạy vạy khắp nơi tìm các nhà buôn và hương thân trình bày rõ ngọn nguồn, xin mọi người quyên chút tiền để bảo vệ thành trì. Tôi biết Thượng Hải xưa nay vẫn có tục này, thời Minh, triều đình không có tiền đánh giặc Oa, dân chúng Thượng Hải bèn tự quyên đủ số tiền xây tường thành, cuối cùng giặc Oa cũng không đánh được đến Thượng Hải.”

Kim Lập Đức vỗ vỗ lên ụ tránh tên nói tiếp: “Bức tường thành dưới chân chúng ta đây chính là công lao quyên góp của dân Thượng Hải năm xưa đó.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi nghe nói đều hiểu, quả nhiên Kim Lập Đức đã nhọc lòng nhọc sức. Khuu Cần Ngôn lại nói: “Tôi đã khuyên lão Đức đừng mạo hiểm, nhưng ông ta nói thời gian chẳng đợi ai, ngày phá thành càng lúc càng gần, phải dốc sức giải quyết, quyên góp tiền để khởi công, nên vẫn hẹn với các thân sĩ cùng bàn bạc, còn như uống rượu hoa là thú chơi của đám thân sĩ, lão Đức cũng phải thù tiếp họ, chứ nào phải muốn tìm vui.”

An Long Nhi nghe vậy liền chấp tay tạ lỗi với Kim Lập Đức: “Long Nhi vô ý xúc phạm Kim đại nhân, xin ngài chớ trách. Dám hỏi Kim đại nhân định cứu vãn sát cục này thế nào?”

Kim Lập Đức lại trở ra ngã ba sông nói: “Các vị có thấy vị trí nước đổi dòng chảy ngược kia không? Vì dòng chảy ba góc đều đổi dòng, hình thành nên một doi đất nhòn nhọn, gọi là Lục gia chùy, doi đất nhọn được coi là hòa địa, dòng chảy nhọn gọi là hòa thành thủy, là tượng hung trong các dòng chảy, muốn trấn sát cục này tốt nhất là xây một tòa tháp cao tại Lục gia chùy, như vậy còn có tác dụng khóa chặt cửa sông đổ ra, giữ lấy tài khí, có thể nói là nhất cử lưỡng tiện, tôi cũng thuyết phục các thương gia bằng đạo lý này, nghe nói xây tòa tháp có thể tụ tài, rất nhiều người chịu bỏ tiền quyên góp.”

Lục Kiều Kiều nhìn vị trí Lục gia chùy, xoay người lại bảo Kim Lập Đức: “Phương pháp này cũng có hiệu quả nhanh nhất, có điều giờ đã tháng Năm, e rằng Kim đại nhân không kịp hoàn thành, ông cứ dốc hết sức mình mà làm thôi, miễn không hổ thẹn với lòng là được, đừng luận thành bại làm gì. Có điều tôi thấy dù ngọn tháp ấy có dựng lên được, cũng không phải cách lâu dài, chỉ cần hòa thành thủy nằm ở bất cứ phương hướng nào của Thượng Hải, nhất định sẽ có ngày xảy ra chuyện. Nếu Thượng Hải có thể liên tục mở rộng ra bốn phía, bao bọc hòa thành thủy vào trong, như vậy hòa thành thủy sẽ thành cừ khúc khúc thủy, một là Thượng Hải sẽ tránh được họa đao binh, hai là có thể trở thành bến cảng lớn nhất thiên hạ, những bãi lầy và đồng hoang xung quanh cũng đội giá lên cả trăm lần, chúng ta nhanh tay mua trước, nhất định sẽ giàu nứt đổ đổ vách...”



Kim Lập Đức phì cười: “Thành Thượng Hải này chi cần thiên hạ thái bình thì lo gì chẳng phát tài to, nhưng việc lớn chưa giải quyết xong, còn lòng dạ nào nghĩ đến phát tài nữa.”

Đến đây, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đã biết được mục đích Kim Lập Đức đến Thượng Hải, nhưng không hiểu sao y lại dốc hết gan ruột với mình như vậy. Kim Lập Đức và Khuru Cần Ngôn là kẻ địch từ xưa của họ, nắm rõ thân phận và các mối quan hệ của họ, thậm chí còn biết cả Lục Kiều Kiều từng tham gia tạo phản trong quân Thái Bình, xét quan hệ thì bọn họ phải không đội trời chung mới đúng, Kim Lập Đức hành động thế này rất không hợp lẽ thường.

Lục Kiều Kiều đang định thăm dò thêm thì An Long Nhi đã lên tiếng: “Kim đại nhân, chúng ta vốn không thân thiết, vậy mà ông hết lần này đến lần khác nương tay với Long Nhi, tuy không hiểu nguyên do tại sao, nhưng Long Nhi vẫn vô cùng cảm kích. Lần này ông lại mở lòng cùng chúng tôi đàm luận phong thủy Thượng Hải, phong độ quân tử hào sảng thật khiến người ta bội phục. Nghiêm khắc mà nói, Kim đại nhân đã là tông sư một đời, sao vẫn cam lòng ở dưới người khác, không làm những chuyện lớn hơn cho thiên hạ?”

“Ha ha, cậu nói việc lớn hơn là việc gì chứ? Muốn thuyết phục tôi nhập bọn với giặc tóc dài cùng tạo phản ư?” Chẳng đợi An Long Nhi đáp, Kim Lập Đức lại nói tiếp: “Tôi là phong thủy sư, chỉ muốn làm tốt công việc của phong thủy sư mà thôi, bẽ học mênh mông, chẳng ai dám nói mình là tông sư một đời. Con người ta, muốn làm việc gì đi nữa, cũng không được quên mục đích ban đầu, có người tạo phản vì miếng ăn, cũng có người vì muốn làm hoàng đế, mở ra một thế giới mới cho thiên hạ, nhưng thường thì đánh trận mãi thành mê, lại thành ra tạo phản vì tạo phản, mà quên đi mục đích ban đầu của mình.”

Kim Lập Đức thông thả vịn tường thành ngồi xuống, lần lượt nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi: “Tôi và Khuru đại nhân đều là người luyện võ, đề bảo vệ mình thì dư sức, nhưng chúng tôi không phải quan võ, sao phải ra tay giết người? Năm xưa cậu mới mười ba tuổi, tôi cảm thấy một đứa bé không thể nào có ý xấu được, hưởng hồ các người xưa nay chưa từng chủ động muốn hại tôi, tôi chỉ là một quan văn trong Khâm Thiên giám, nhiệm vụ của tôi không phải giết người, nên không làm được những chuyện này. Hơn nữa, đối với Quốc sư, cũng chính là Đại ca cô, tôi có tán đồng, cũng có phản đối.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều hết sức kinh ngạc, không ngờ Kim Lập Đức dám nói ra những lời này trước mặt mình. Kim Lập Đức cười nói: “Lạ lắm phải không, tôi không đồng tình với Quốc sư, nhưng vẫn có thể làm bạn cùng ông ấy. Con người ta ở cạnh nhau không nhất thiết việc gì cũng phải đồng lòng nhất trí, chỉ cần mọi người tin tưởng lẫn nhau, chung một mục tiêu, thì những ý kiến bất đồng trong cả quá trình lại có tác dụng gợi ý, có lúc cũng là sự cân bằng tuyệt vời.”

Đoạn, Kim Lập Đức viết một chữ “bình” lên không trung: “Loạn lạc xưa nay đều khởi nguồn từ bất bình, triều đình quá hà khắc với dân chúng, đương nhiên dân sẽ làm phản, nhưng tạo phản quen thói trở thành phi, không những đối kháng với triều đình mà còn khiến dân chúng đói khổ, thì cũng đừng hòng tạo phản thành công. Phàm việc gì cũng không nên làm quá, nhưng Đại ca cô có lúc làm việc thái quá, nên xưa nay tôi không hề ủng hộ ông ấy ra tay quá nặng. Có điều, những suy nghĩ cho đại cuộc của Đại ca cô, tôi và Khuru đại nhân đều dốc sức ủng hộ, những chuyện đó tôi không thể tiết lộ với cô được, chẳng rõ Đại ca cô có nói với cô không...”

Kim Lập Đức ngừng lại nhìn hai người, An Long Nhi biết y đang nói tới việc giao thiệp với Tây phương, thay đổi triều chính mà An Thanh Nguyên từng nói qua loa dăm câu ba điều, cậu không hiểu chính trị, nhưng cậu biết nếu những lời An Thanh Nguyên nói là thật, thì y cũng không phải kẻ một lòng một dạ bán mạng cho triều Thanh.

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Đại ca xưa nay không luận bàn mấy chuyện quốc gia đại sự với tôi, nói mấy chuyện đó với đàn bà con gái như tôi khác nào đàn gảy tai trâu, có điều Đại ca và Long Nhi rất hợp chuyện, vậy mà lại vừa đàm đạo vừa truy sát Long Nhi, tôi cũng chẳng hiểu anh ấy định làm gì nữa.”

Khuru Cẩn Ngôn trầm ngâm hồi lâu, cuối cùng cũng lên tiếng:

“Quốc sư là người rất có chấp, có những chuyện cũng không nói với bọn lão phu, nhưng các người không gây uy hiếp cho ông ấy, không cản đường ông ấy thì ông ấy cũng không tùy tiện ra tay đâu. Muốn thay đổi xã hội, không phải cứ lật đổ một triều đại mà thành công được, mấy ngàn năm nay, Trung Quốc thay triều đổi đại bao nhiêu rồi, mà có bao giờ thực sự thay đổi được đâu. Muốn thiên hạ thái bình, không thể giết sạch người Mãn là xong, mà các dân tộc sống trên mảnh đất này đều phải hiểu chữ ‘bình’ vừa này lão Đức viết mới được. Hiện giờ người Mãn nắm quyền, người Hán phải cúi đầu, người Tây vào quan ải, người Mãn lại phải cúi đầu, rốt cuộc lúc nào mới kết thúc đây? Người Hán mạnh lên ắt sẽ bình định người Mãn, Trung Quốc cường thịnh ắt bình định thế giới, tranh đấu với người chi bằng tự cường, đạo tự cường lại phải noi theo cường quốc, cái mà Trung Quốc cần thay đổi, không phải là triều đại...”

Khuru Cẩn Ngôn nói đến đây thì ngưng lại, dường như nếu nói tiếp, y cũng tự thấy mình đã thành loạn đảng.

Lục Kiều Kiều chấp tay nói với Kim Lập Đức và Khuru Cẩn Ngôn: “Đa tạ hai vị khoản đãi, có điều chúng tôi chỉ là thường dân, không nghe hiểu được quốc gia đại sự, đành cậy vào các vị vất vả vậy, chúng tôi về nhà đi ngủ đây, cáo từ.”

An Long Nhi cũng biết mục đích tối nay đã đạt được rồi, có nói nữa cũng chẳng tác dụng gì, bèn cùng Lục Kiều Kiều ra khỏi thành về thuyền Green.

Jack lo lắng không ngủ được, đành nằm dài trên boong thuyền đọc sách, thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi trở về, có vẻ còn hân hoan khác thường, liền sán tới hỏi han cận kề. Buổi tối xảy ra nhiều chuyện như vậy nên mọi người đều không ngủ được, sau khi tắm qua loa xong, ba người bèn pha một ấm trà, đặt ghế dựa trên boong thuyền, toan uống trà nói chuyện đời sáng.

Vừa ngồi xuống, họ chợt nghe thấy ngoài mạn thuyền vang lên tiếng va đập, các thủy thủ da đen lập tức lũ lượt xách dao chạy về phía phát ra tiếng, Lục Kiều Kiều cũng cảnh giác đặt tay lên khẩu súng giắt ở eo, quay lại hỏi An Long Nhi: “Chuyện gì thế nhỉ?”

An Long Nhi đương nhiên không biết xảy ra chuyện gì, ý Lục Kiều Kiều bảo cậu mau bấm quẻ tính xem. An Long Nhi đã nhiều lần bị khảo nghiệm Mai Hoa dịch số, sớm đã đạt tới cảnh giới động lòng là bói như Lục Kiều Kiều, chính nhờ đặc điểm tiện lợi nhanh nhẹn này, nên Mai Hoa dịch số cũng được gọi là Tâm dịch. Cậu lấy ba người đang ngồi làm quẻ số, dùng vị trí đầu thuyền phía Nam đang ngồi để hạ quẻ, bộn miệng kêu lên: “Quẻ Lôi Hỏa Phong, có kẻ phóng hỏa!”

Lục Kiều Kiều từ lâu đã muốn xem trình độ gieo quẻ của An Long Nhi tới đâu, nên cứ đợi mãi cơ hội để An Long Nhi phát huy. Jack sớm đã quen với những chuyện thần kỳ như vậy của hai người, tự biết chỉ cần tin tưởng, ắt không việc gì. Anh bảo Lục Kiều Kiều: “Không được nổ súng,” đoạn theo An Long Nhi chạy đến mạn thuyền.

Jack dặn không được nổ súng, chẳng phải nhân từ với kẻ địch, mà chỉ lo tiếng súng sẽ đánh động quan phủ, quan phủ mà đến ắt đòi soát thuyền, lục ra một lượng lớn súng ống đạn dược, cũng có thể tra ra những bí mật khác trên thuyền Green, những điều này, kẻ làm bà chủ như Lục Kiều Kiều đương nhiên hiểu rõ, bèn vâng một tiếng rồi vội vã chạy đến buồng lái, dùng loa báo với thuyền trưởng John Lớn.

An Long Nhi và Jack chạy tới mạn thuyền nhìn xuống, trông thấy mấy chục con thuyền ba lá chen chúc trên sông Hoàng Phố, trong đó có ba chiếc chơ đầy củ khô đang áp sát mạn thuyền Green, như dính chặt vào mạn thuyền. Ba con thuyền ba lá nồng nặc mùi dầu hỏa, bên trên có mấy bóng người đang nhảy sang những con thuyền khác trên mặt sông. Không còn nghi ngờ gì nữa, ba con thuyền ba lá này chính là mối lửa, đối phương đổ dầu hỏa lên mạn và ván thuyền Green, lại cho thuyền nhỏ áp sát phóng hỏa, hiện giờ còn không ra tay cứu vãn, thuyền Green ắt sẽ bị phá hủy trong đám lửa.

An Long Nhi tung người nhảy lên con thuyền ba lá dùng làm mối lửa, tức thì cả người chìm lút trong đồng củ khô tắm dầu, toàn thân ướt đẫm dầu hỏa, đúng lúc này, mấy con thuyền nhỏ trên sông quăng đến ba ngọn đèn dầu.

Sợi dây đỏ buộc đồng tiền từ cổ tay cậu lập tức bay ra, đánh rơi ngọn đèn dầu đang bay về phía mình xuống sông, nhưng trong khoảnh khắc ấy, hai ngọn kia đã kịp châm cho hai con thuyền bên cạnh cháy bùng lên. Lửa dầu hỏa rất nhanh, muốn cứu cũng chẳng kịp, bên ngoài mạn thuyền Green cháy bùng lên, ngọn lửa từ con thuyền ba lá đang nhanh chóng lan sang mạn thuyền.

Các thủy thủ trên thuyền còn chưa kịp tỉnh dậy dập lửa, xảy ra chuyện như vậy mà trên thuyền vẫn tĩnh lặng như thường, An Long Nhi ngẩng lên, thấy Jack thò đầu ra khỏi mạn thuyền, nôn nóng nhìn sang mình, bèn hét lên bảo anh: “Nơi này nguy hiểm lắm, đừng ai tụt xuống.” Dứt lời cậu vung cả hai tay lên hát hết cỡ khô trên thuyền ba lá xuống sông. Không bị đông cổ khô che khuất, cậu trông thấy con thuyền ba lá bị đóng chặt vào mạn thuyền Green, bèn giơ tay đẩy thuyền Green ra, song con thuyền ba lá không hề lay động.

Mấy con thuyền nhỏ trên sông thấy An Long Nhi nhảy xuống cứu hỏa cũng chẳng vội bỏ đi, trông thấy cậu đánh rớt đèn dầu, hắt đổ cổ khô, chúng lại ném hai ngọn đèn nữa vào con thuyền dưới chân cậu. Chúng biết rõ mình đã đổ rất nhiều dầu lên thuyền, dù chẳng có cổ khô, thì số dầu hỏa trên thuyền cũng đủ bốc cháy.

Nhưng tập kích bất ngờ còn chẳng chiếm được lợi thế, hiện giờ ném đèn dầu ngay trước mặt thì có tác dụng gì, hai ngọn đèn dầu bị An Long Nhi đánh rơi dễ như bỡn, song lại nhen lên lửa giận trong cậu. Lửa bùng lên hai phía trái phải của An Long Nhi, hai con thuyền cháy rừng rực chỉ cách cậu hơn ba trượng, chỉ thấy An Long Nhi xuống tẩn, rút Vô Minh đao ra nắm chặt bằng cả hai tay, miệng lầm bầm niệm chú, ngọn đao nhẹ nhàng vạch ra một vòng tròn trên không, rồi sau một tiếng thét, hai bóng hình An Long Nhi đồng thời chia ra hai hướng, lao về hai bên trái phải, Vô Minh đao chém sang hai bên cùng tiếng sấm nổ ầm ầm.

Kiểm khí đi đến đâu, sấm rền vang đến đấy, hai con thuyền đang cháy bị chém nát vụn, chẳng khác bị đại pháo san bằng, gỗ vụn và cỏ vụn vẫn đang bắt lửa cháy bùng trên không, như thể thuyền Green vừa bắn một quả pháo hoa cực lớn từ dưới thuyền lên. Mặt sông Hoàng Phố đỏ rực ánh lửa, rồi thoát chốc tắt lịm, chỉ còn những đốm lửa nhỏ trôi nổi trên mặt sông, từ từ lụi tắt.

Tất cả những chuyện đó chỉ xảy ra trong một cái chớp mắt, Lục Kiều Kiều đuổi đến nơi vừa kịp nhìn thấy pháo hoa nổ bùng rực rỡ, Jack tròn tròn mắt bảo cô: “Long Nhi biến thành hai người rồi.”

Lục Kiều Kiều ló đầu ra nhìn xuống, thấy lửa trên thân thuyền đã tắt hẳn, con thuyền ba lá bắt lửa cũng bật tắt, chỉ thấy một An Long Nhi đang đạp trên những bó cỏ khô trôi nổi trên mặt sông lao về phía mấy con thuyền nhỏ. Cô bực bội bảo Jack: “Sao Long Nhi có thể biến thành hai người được, chẳng qua là động tác quá nhanh nên thấy có hai cái bóng

thôi. Vừa rồi ồn ào náo động như bắn pháo, kinh động khắp bốn bên rồi, chúng ta còn không mau đi là quan binh tới đấy, anh kêu đám da đen nhỏ neo chạy ra biển đi, mau mau!”

An Long Nhi đập trên những bó cỏ khô trôi nổi giữa sông như chuồn chuồn điểm nước, đuổi theo đội thuyền đang xuôi dòng bỏ chạy. Khi đập lên bó cỏ khô xa nhất, không còn chỗ nào để đập lấy đà chạy tiếp nữa, cậu bèn nhảy vọt về phía trước chừng ba trượng, vận khí đi trên mặt nước, làm bọt nước văng tung tóe như đóa sen trắng xòe nở dưới chân, thân thể cũng theo đó mà vọt lên không, rồi đáp xuống đuôi con thuyền chạy sau cùng như chim ưng vỗ mồi.

Mấy tay chèo trên thuyền thấy vậy giật nảy mình, sợ đến nỗi vút cả mái chèo, sáu con người nháo nhào lùi lại phía đầu thuyền, đồng thời rút đoản đao ở thắt lưng ra, trông rất giống vũ khí mấy tên thích khách dùng hành thích Khưu Cẩn Ngôn. Toàn bộ người trên thuyền đều dồn cả về đầu thuyền, tức thì đuôi thuyền bênh lên, khiến An Long Nhi đứng chênh vênh ở đó.

Để giữ thăng bằng, cậu liền ngồi thụp xuống, xuống tận đề lấy đuôi thuyền, đồng thời hỏi đám người cuống quýt chạy trốn: “Có phải anh em Hồng gia không?”

Đối phương liền gơ ba ngón tay ra, thừa nhận là người của Hồng môn, đoạn hỏi lại: “Ngươi là ai?”

An Long Nhi chề ngón cái và ngón trỏ ra, đọc ám hiệu đối lại: “*Nước lũ lan tràn khắp thế gian*, là người mình. Mau tìm đại ca của các người lại đây nói chuyện.”

Người trên thuyền thấy An Long Nhi dùng kiếm khí phá thuyền, lại đập nước mà đến, vốn đã nghi ngờ có phải mình đang nằm mộng, mơ thấy thiên binh thiên tướng hay không, hiện giờ cậu đã lên thuyền, lại không có ý báo thù mà còn chủ động bộc lộ thân phận, họ vội nói: “Đại ca ở con thuyền phía trước, có lá cờ nhỏ màu lam đó.”

An Long Nhi nghe xong lập tức tung người nhảy lên, từ thuyền nhảy sang một con thuyền khác, cú nhảy lần này nhẹ nhàng hơn hẳn lần trước, thì ra anh em trong Hồng môn xưa nay có nạn cùng chịu, thấy An Long Nhi đuổi đến, toàn bộ đều quay thuyền về vây quanh khu vực giữa sông, bao vây An Long Nhi tầng tầng lớp lớp. An Long Nhi thấy đội thuyền dùng lại cũng chẳng đuổi tiếp, chỉ đứng trên thuyền đợi đại ca của họ ra nói chuyện.

Một con thuyền nhỏ từ từ tiến lại phía An Long Nhi, kẻ vừa trò chuyện với An Long Nhi khi nãy bèn nói với sang thuyền này: “Lưu hương chủ, y nói mình là anh em Hồng gia.”

Một ông lão có mái tóc hoa râm, xem ra cũng phải hơn năm mươi tuổi ồm một tiếng, đoạn hỏi An Long Nhi: “Người là người của Hồng gia ư?”

An Long Nhi chấp tay đáp: “An Long Nhi dưới trướng Hữu tướng ở sơn đường Cửu Long Quảng Tây, tham kiến Lưu hương chủ. Không biết ngài ở sơn đầu nào?”

“Quảng Đông, vậy nói tiếng Quảng đi, chúng ta là Tiểu Đao hội, lúc trước người ở trạm dịch của quan viên làm gì thế?” Ông già này nói đặc giọng Quảng Đông, lời lẽ cũng đầy địch ý.

“Vừa rồi chúng tôi đi thăm bạn, sao các vị muốn hành thích hai người đó vậy?”

“Chúng ta đi đường thủy từ Phúc Kiến bám theo một con thuyền quan, từ Quảng Đông thuyền liền chở một lão thọt, hễ lên bờ phải có kiểu lớn tám người khiêng vào nha môn, thấy vậy, chúng ta cũng biết không phải hạng tầm thường.” Lưu hương chủ nói đến đây, An Long Nhi đã biết người họ nói là Khuru Cẩn Ngôn, bèn cắt lời Lưu hương chủ: “Các vị biết họ là ai chứ?”

Lưu hương chủ đáp: “Trước Trung thu, chúng ta sẽ khởi sự đánh vào Thượng Hải, hiện giờ bắt đầu thanh trừng những tên quan chó má trong nha môn, tới tên nào giết tên đó, ta chẳng cần biết là quan gì, phải giết cho chúng không dám đến Thượng Hải nữa, lúc khởi sự càng ít tên chó săn đội mũ lông công càng tốt. Sao người lại cứ lảo? Người là người Hồng gia, không biết tội phản nghịch sẽ bị tru di cửu tộc ư?”

An Long Nhi chấp tay đáp: “Hải đề<sup>(4)</sup> thánh huân, có anh em Hồng gia nào dám không ghi khắc trong lòng, có điều chẳng phân đen trắng, cứ khẳng khẳng lăm sát, dù các vị có chiếm được thành, cũng chẳng trụ lại được bao lâu. Người các vị muốn giết là phong thủy sư trong đại nội, lần này đến là vì biết Thượng Hải phá thành chỉ trong sớm tối, muốn bảo vệ phong thủy Thượng Hải, giảm bớt thương vong cho dân chúng, nếu các vị thấy mạng sống của người dân không đáng tiền, có thể giết chết ông ấy rồi tàn sát toàn thành sau. Có điều, xin Lưu hương chủ nhớ cho, giết hết người thì ông chỉ giành được một tòa thành trống không, nơi này chính là mộ phần của ông đấy. Cũng mong Lưu hương chủ nghĩ thử, nếu ông là dân thường, ông sẽ thích tên cầu quan đến bảo vệ thành, cứu dân chúng, hay thích Tiểu Đao hội lên lút giết người phóng hỏa?”

“Được rồi, người không đủ tư cách dạy bảo ta đâu.” Thái độ Lưu hương chủ rất cao ngạo, y nghiêm nghị bảo An Long Nhi: “Nên giết ai, không nên giết ai, trong lòng ta tự có tính toán, vốn dĩ ta tới trừng phạt người, có điều ta đã chứng kiến võ công kinh người của người rồi, là chúng ta tài nghệ không bằng người, nếu người không phải tới đối phó bọn ta, thì xin

mời rời Thượng Hải cho mau, bằng không thuyền của các người còn cháy nữa đấy.”

An Long Nhi quay lại nhìn, phát hiện thuyền Green đang từ từ đi ra giữa dòng, có vẻ định rời khỏi sông Hoàng Phố. Cậu bèn ngoảnh đầu bảo Lưu hương chủ: “Nói đến đây thôi, hy vọng ngày khác quay lại Thượng Hải, tôi vẫn có thể mua được một cửa hàng để buôn bán ở nơi này, chút tâm nguyện ấy, xin nhờ vào Lưu hương chủ vậy.”

Lưu hương chủ cũng nói với cậu: “Ta còn ở Thượng Hải ngày nào, sẽ để Thượng Hải buôn bán làm ăn ngày nấy, hơn nữa, còn phải phát đạt hơn thời Mãn Thanh cai trị. Phải rồi, tên quan chó má kia là phong thủy sư trong đại nội, người cũng biết xem phong thủy phải không?”

“Huynh đệ chi biết sơ sơ đôi chút, chẳng hay Lưu hương chủ có gì chỉ bảo?”

Lưu hương chủ chấp tay chào: “Ta tên Lưu Lệ Xuyên, là người Hương Sơn Quảng Đông, nếu người biết xem phong thủy, chỉ bằng tới Hương Sơn, nghe nói ở đó có long mạch hoàng đế. Ta không tiền nữa, Tiểu Lục, A Tài, tiền người anh em này về con thuyền lớn kia.”

Hai gã đàn ông bên cạnh An Long Nhi vâng dạ rồi đưa cậu đi về phía thuyền Green, Lưu hương chủ nhìn theo bóng An Long Nhi xa dần rồi khuất hẳn trên mặt sông, quay sang bảo người bên cạnh: “Tên nhóc tóc vàng này có đạo hạnh, công phu lại lợi hại khác thường, ăn nói cũng có mấy phần đạo lý, nếu người trong thành chết ráo cả, chúng ta giành lấy một tòa thành không làm gì? Đoạt giang sơn, rút cuộc vẫn phải giành được lòng người thôi!”



## • CHƯƠNG II •

### Cá voi sát thủ

Lục Kiều Kiều ngủ suốt một ngày một đêm, đến khi tỉnh dậy, thuyền Green đã chạy ra biển lớn mênh mông, từ ô cửa sổ tròn nhìn ra thấy xanh ngắt một màu, chỉ nhờ đường chân trời títt đằng xa mới phân biệt được biển trời, thỉnh thoảng lại thấy một đàn cá nhô lên mặt biển, để lộ những mảng vảy bạc lấp lánh.

Cô rời khỏi phòng mình, gõ cửa phòng A Đồ cách cách và Sái Nguyệt bên cạnh rồi bước vào, trông thấy hai người mặt mũi xám ngoét, nằm dài trên giường. Thấy Lục Kiều Kiều bước vào, A Đồ cách cách thều thào nói: “Chị Kiều, em hồi hận lắm rồi, con thuyền chết tiệt này cứ lắc lư không ngừng, làm em nôn suốt từ hôm qua đến giờ.”

Lục Kiều Kiều nghe vậy phì cười, Sái Nguyệt yếu ớt gọi một câu: “Chị Kiều,” rồi cất tiếng rên rĩ sau một ngày bị hành hạ ngất ngoải, xem bộ cũng đã nôn mửa gần chết.

Cánh cửa kèn kẹt mở ra, Lục Kiều Kiều thấy Cố Tư Văn bung chậu đi vào, trông thấy Lục Kiều Kiều liền mím cười chào hỏi, song vừa nói dứt câu đã gục mặt vào chậu nôn ọe. Lục Kiều Kiều ngán ngẫm: “Cậu trông thấy chị là muốn nôn à? Không phải chứ.”

Cố Tư Văn đặt chậu xuống cạnh giường Sái Nguyệt và A Đồ cách cách, đảo mắt đáp: “Không phải đâu không phải đâu, tại say sóng quá mà, em lớn từng này rồi chưa ra biển lần nào, ít trải sóng gió nên không chịu được đó thôi. Chị Kiều không say sóng ư?” “Người tu đạo chúng tôi, ngũ hành trong cơ thể rất cân bằng, cậu có ngưỡng mộ cũng vô ích, giờ tập thì muộn rồi. Các người chỉ bị nôn mửa mấy ngày thôi, từ từ sẽ quen dần.” Lục Kiều Kiều vừa nói xong đã thấy An Long Nhi bước vào, Đại Hoa Bối hớn hờ theo sau. Khoang thuyền hẹp, nên mỗi khi nó ve vẩy đuôi lại đập phành phạch vào cửa. Trông thấy Cố Tư Văn, An Long Nhi liền hỏi: “Mặt người tái xám kìa, vẫn còn nôn ư?”



Cổ Tư Vắn mặt mày xám ngoét gật đầu, An Long Nhi lại nói: “Ngồi trong khoang thuyền say lắm, lên boong thuyền hóng gió sẽ đỡ. Cô Kiều, lát nữa cô dẫn họ đi làm việc gì nhé, cháu nghe Jack nói làm việc sẽ nhanh thích ứng hơn. Vắn thiếu gia, theo ta đi câu cá làm cơm nào.”

Nói đoạn, An Long Nhi dẫn Cổ Tư Vắn lên boong thuyền, Đại Hoa Bối cũng lon ton chạy theo. Lục Kiều Kiều giúp Sái Nguyệt và A Đồ cách cách rửa mặt chỉnh trang lại, chuẩn bị dẫn họ đi lau boong thuyền. Lúc ngang qua buồng lái, cô nhắc thấy Jack và John Lớn miệng ngậm xì gà, tì người vào bánh lái trò chuyện, trên bàn lái còn có rượu vang và bánh mì.

A Tầm đang vắt vẻo trên bàn lái ăn bánh mì, vận bộ váy Tây hết như công chúa nhỏ, y đức một cô búp bê bày trong tủ kính, trông thấy các mẹ đi tới, bé lập tức nhảy xuống đất, nắm tay hỏi han tất cả bằng mấy câu tiếng Anh mới học được.

“Ô, các người đẹp, chào buổi sáng, muốn ăn gì không?” John Lớn nhanh nhẩu lên tiếng chào. Sái Nguyệt và A Đồ cách cách trông thấy đồ ăn lại buồn nôn, song không dám lắc đầu sợ lại ọe ra, đành mím chặt môi xua xua tay. John Lớn nhướn mày hỏi Lục Kiều Kiều: “Sắc mặt cô có vẻ khá nhất đấy, ăn gì không?”

Lục Kiều Kiều đương nhiên không sao, bèn cầm ổ bánh mì xé một miếng đưa lên miệng, lúng búng đáp: “Họ sắp chết đến nơi rồi, cứu họ với...”

Jack cười gian xảo, còn John Lớn thành thực hơn, nụ cười cũng thực thà hơn Jack, xòe tay nói: “Trên thuyền chỉ có một việc bảo đảm không buồn nôn là lái thuyền, các cô em muốn thử không? Nếu các cô học được cách lái, sau này xin mời các cô lái luôn.”

A Đồ cách cách và Sái Nguyệt tức thì sáng mắt lên, Sái Nguyệt nhoèn cười ngây thơ hỏi John: “Chúng tôi cũng lái được ư? Có khó học không?”

John Lớn cười đáp: “Đã ai nói với cô rằng cô cười rất đẹp chưa? Giống như một trái táo lớn vậy.”

Lục Kiều Kiều hớp một ngụm rượu vang, cướp lời: “Trái táo lớn thì chưa, nhưng có người nói giống mặt trăng to.”

“Ha, mặt trăng, ha ha...” John lớn nói: “Hiện giờ là tháng Sáu, gió mùa ở Trung Quốc thổi từ phía Nam lên phía Bắc, đi từ Thượng Hải có thể đến Bắc Kinh, Triều Tiên và Nhật Bản. Hôm nay thời tiết đẹp, chúng ta đi lên phía Bắc vừa hay lại thuận gió, hướng gió ổn định, sóng cũng lặng, lái thuyền rất dễ, các cô nhìn bánh lái này nhé, nếu xoay sang trái, thuyền

sẽ đi về bên trái, xoay sang phải, thuyền đi về bên phải...”

A Đồ cách cách nhăn mặt hỏi: “Còn phải xoay ư? Chẳng phải càng chóng mặt hơn sao?”

“Đâu có, chỉ người ngồi thuyền mới say sóng thôi, người lái không say tí nào. Lái thuyền quan trọng nhất là biết quan sát góc giữa hướng gió và buồm, người Trung Quốc có một câu châm ngôn rất chính xác, gọi là nhìn gió bẻ lái, toàn bộ kỹ thuật điều khiển thuyền buồm đều gói gọn trong bốn chữ này, hướng gió khác nhau, điểm đến khác nhau, mỗi loại dòng chảy, địa hình dưới nước và thời tiết đều phải phối hợp với góc buồm và góc xoay bánh lái khác nhau. Hôm nay các cô may mắn đấy, chúng ta đang đi giữa biển lặng, ở chỗ nước sâu và thuận gió, rất thuận lợi để học lái thuyền. Xin mời cách cách cao quý bước lên thử trước.” Nói rồi John Lớn gọi A Đồ cách cách lại, đặt tay cô lên bánh lái. A Đồ cách cách nắm lấy tay cầm bánh lái, John Lớn bèn hướng dẫn: “Đừng nhìn xuống tay, cô nhìn ra phía trước là được. Xoay đi.”

A Đồ cách cách ra sức ấn tay cầm xuống, cảm thấy tay nặng nặng, sau khi xoay liền mấy vòng, quả nhiên thuyền Green chệch sang trái, nhưng thân thuyền bắt đầu nghiêng sang phải, A Đồ cách cách vui đến nỗi cười phá lên, chẳng còn say sóng nữa.

John Lớn thấy vậy vội vươn bàn tay to bè ra giữ lấy bánh lái: “No, no, đừng xoay nhanh quá, cô làm thế thuyền sẽ chúc đầu xuống cho tới khi chìm dưới đáy biển, điều cô cần làm là giữ cho thuyền thăng bằng, không bị lắc sang hai bên. Phải cảm giác mức độ lắc của thuyền, rồi xoay bánh lái trong tay để giữ cho nó thăng bằng, nếu lơ lạt thuyền thì tất cả chúng ta chết chắc, nào, giờ cô từ từ xoay bánh lái lại đi.”

John Lớn còn cao giọng gọi các thủy thủ da đen trên boong thuyền phía trước, bảo họ thu hẹp cánh buồm căng trên cột lại một nửa, như vậy có thể giảm bớt tốc độ, dù thuyền có lắc cũng không gây nguy hiểm.

Mấy cô gái ở trong khoang thuyền chơi đùa đến long trời lở đất, An Long Nhi và Cố Tư Văn đang ở cuối thuyền kéo lưới bắt cá cùng các thủy thủ da đen, ngỡ ngàng khi thấy con thuyền lắc lư uốn lượn tiến lên như rắn bò.

Phải mất nửa ngày, A Đồ cách cách và Sái Nguyệt mới học được cách đọc những con số và chữ cái tiếng Anh trên la bàn, biết nhìn lá cờ trên cột buồm mà tính hướng gió và sức gió, về cơ bản, có thể điều khiển con thuyền vững vàng tiến tới, không lắc lư quá nhiều. John Lớn bèn giao luôn bánh lái cho hai cô, rồi cùng mọi người ra boong thuyền trải chiếu hóng gió, biển bữa sáng nhân nhả thành bữa trưa nhân nhả, cứ thế cứ thế.

Jack ghé tai Lục Kiều Kiều bảo: “Thấy không, đây là cách để John Lớn trốn việc đó, hiện giờ trên thuyền lại có thêm

hai thủy thủ rồi.”

John Lớn nâng ly rượu, lim dim mắt thông thả dốc rượu từ khe lưỡi vào cổ họng, đoạn nói với Lục Kiều Kiều: “Thuyền Green được hai cô gái Trung Quốc xinh đẹp điều khiển là vinh hạnh của chúng tôi, anh Jack cứ nhìn mà xem, trên biển có con thuyền nào được thế không?”

Lúc này, An Long Nhi và Cố Tư Văn bung một chậu cá hoa vàng chạy lên boong thuyền, Đại Hoa Bối vẫn trung thành theo sau. Lục Kiều Kiều thấy hai người mặt đỏ phừng phừng, lưng đẫm mồ hôi, mặt Cố Tư Văn không còn tí mệt mỏi nào nữa, xem ra đã hết hẳn say sóng, chưa đến nơi đã nghe tiếng cậu oang oang khoe khoang: “Chúng em và các thủy thủ đã đen quảng lưới bắt được nhiều cá lắm, tối nay mọi người tha hồ ăn cá chiên dầu ô liu nhé.”

Lục Kiều Kiều cười phá lên: “Dầu ô liu có ăn được không?”

Đúng lúc ấy, thuyền đột ngột nghiêng hẳn sang phải, Cố Tư Văn cao lêu đêu đang đứng suýt nữa ngã nhào, bèn quay phắt về phía buồng lái gào lên: “Các cô lái kiêu gì vậy!” John Lớn kéo Cố Tư Văn lại, cười cười nhìn chậu cá nói: “Small Yellow Croaker, cá hoa vàng, toàn là món ngon, biển Hoa Đông của Trung Quốc vào mùa lũ là nhiều cá hoa vàng nhất. Văn, cậu biết rán cá không?”

“Người Quảng Đông chúng tôi thạo nhất là làm cá đây, để tôi làm cho các anh chị ăn!” Cố Tư Văn đứng vững, đặt chậu cá xuống, An Long Nhi liền xách tới một thùng nước, cả hai ngồi xuống bên cạnh Lục Kiều Kiều bắt đầu đánh vảy moi ruột cá.

Jack thấy An Long Nhi rút từ thắt lưng ra một con dao găm, chính là vật bảy năm trước mình tặng cậu làm quà Noel, bèn hỏi: “Long Nhi vẫn đem theo nó ư?”

An Long Nhi cười đáp: “Con dao găm này tốt lắm, mấy năm nay em vẫn luôn đeo bên người, dùng làm gì cũng tiện.”

Từ lâu đã để ý thấy An Long Nhi có một con dao găm tốt, Cố Tư Văn hết sức thèm thuồng, lúc này bèn nhân cơ hội nói ngay: “Anh Jack cũng tặng em một con đi, anh xem này, dao của em khác gì thanh sắt gỉ, đúng là đồ Tây vẫn tinh xảo hơn.”

John Lớn chen vào: “Nếu cá cậu nấu ngon, tôi sẽ tặng một con.”

Cổ Tư Văn nghe nói vô cùng mừng rỡ, trơ mặt đáp: “Cảm ơn cảm ơn, cá em làm ai cũng thích ăn hết, anh cứ chờ xem.”

An Long Nhi hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều còn muốn mua đất ở Thượng Hải không?”

Đúng lúc này, thuyền lại nghiêng hẳn sang trái, chén rượu và đĩa bát trên boong thuyền bắt đầu dịch chuyển, A Tầm lặn lông lốc về phía Lục Kiều Kiều, được cô chặn lại, cô bé phá lên cười vui vẻ. John Lớn gào to vào buồng lái, đồng thời nhanh nhẹn khoát tay một vòng về bên phải, từ trong buồng lái vang lên tiếng con gái cười khanh khách.

Đội thuyền thẳng băng trở lại, Lục Kiều Kiều mới đáp: “Phong thủy Thượng Hải tốt như vậy, nên cô muốn mua đất ở đó, có điều phải chờ mấy năm nữa đến xem giá cả ra sao. Năm nay Thượng Hải chắc chắn không tránh được họa binh đao, giá đất sẽ tụt dốc chóng mặt. Ngã ba sông Hoàng Phố chảy ngược từ vị trí Sưu sang Dân, mấy năm tới không thể yên bình được, nếu một nghìn mấy trăm người của Tiểu Đao hội giữ vững được Thượng Hải, thì Thượng Hải đã chẳng phải giao tranh suốt mấy năm rồi. Cô nghĩ chương ba mươi ba trong Đạo Đức kinh của Lão Tử mà Khưu Cận Ngôn viết: ‘Không mất điểm tựa là bền, chết mà không mất là thọ’, chính là ý này.”

Những lời này của Lục Kiều Kiều chỉ mình An Long Nhi hiểu, người khác nghe nói đều ngạc nhiên nhìn cô, Jack hỏi: “Chết mà không mất nghĩa là gì? Anh chưa nghe chuyện này bao giờ.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Văn hóa Trung Quốc mệnh mông như biển lớn, anh còn nhiều điều chưa nghe lắm, hai câu này ý nói người không mất căn cứ địa mới là thực sự vững bền; dù sinh mệnh mất đi, nhưng tinh thần và sự nghiệp vẫn tiếp tục lưu truyền cho đời sau, mới thực sự là trường tồn giữa thế gian.”

An Long Nhi cúi đầu vừa đánh vảy cá vừa nói: “Hạng như Hồng Tú Toàn, đánh hạ được một tòa thành mới, lại vứt bỏ một tòa thành cũ, thành Nam Kinh chẳng biết giữ được bao lâu, thì dù đạt được thành quả nhất thời, cũng không thể coi là lâu dài được.”

John Lớn lim dim mắt, biếng nhác dựa vào mạn thuyền nói: “Hình như các vị đang dự đoán rằng Thái Bình thiên quốc và Tiểu Đao hội sẽ thất bại, có phải không?”

An Long Nhi ngẩng lên nói với John Lớn: “Một triều đình không xây dựng nên chính trị nhân từ, đi ngược đạo trời, hà khắc với dân chúng, đương nhiên sẽ thất bại, đây là chân lý ngàn năm không đổi.”

Jack cũng góp lời: “Nếu Thái Bình thiên quốc và Hồng môn đều không lật đổ được Mãn Thanh, thì dùng cách như người phủ Quốc sư, thay đổi nền chính trị vậy, biết đâu có thể thay đổi được triều Thanh.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi nghe anh nói đều bật cười, Jack hỏi: “Hai người cảm thấy không thể chính biến một cách ôn hòa ư? Anh lại thấy Kim Lập Đức nói rất có lý đấy.”

An Long Nhi kiên quyết nói: “Chẳng triều đại Trung Quốc nào có thể thay đổi thông qua chính biến cả, mỗi lần thay triều đổi đại, tất yếu đều xảy ra chiến tranh, vì hoàng đế triều trước nhất định không chấp nhận nền thống trị của mình chịu bất cứ thay đổi nào, họ sẽ ra sức ngăn cản chính biến, cô Kiều cũng nghĩ vậy phải không?”

Lục Kiều Kiều cười đáp: “Chúng ta đều thành người lớn rồi, cứ thích bàn chuyện quốc gia đại sự. Có điều cô cũng nghĩ như Long Nhi.” Đoạn cô liếc vào buồng lái, thấy A Đồ cách cách đang chăm chú lái thuyền, bèn nói tiếp: “Nếu làm động long mạch của Mãn Thanh, tôi nghĩ toán nghĩa quân tiếp theo có nhân đức sẽ dễ dàng lật đổ được Mãn Thanh. Ấy, phải rồi, chẳng phải Lưu hương chủ nói Hương Sơn Quảng Đông cũng có long mạch thiên tử ư?”

An Long Nhi dùng tay đáp: “Nói thì nói vậy, có điều cháu chưa đến đấy bao giờ, hưởng hồ phong thủy Dương Công lại không có khẩu quyết để tìm long mạch thiên tử, nhiều nhất chỉ giúp người ta làm quan to mà thôi, cháu nghĩ dù có thật chẳng nữa, cũng phải là cô Kiều đích thân đến mới nhận được.”

Lục Kiều Kiều giơ tay vào trán An Long Nhi: “Thằng nhãi tóc vàng này bắt đầu học được cách sai khiến cô Kiều đi Đông đi Tây rồi đấy, có phải muốn dụ cô đi cùng không?”

An Long Nhi cười khì đáp: “Cháu không tin cô không muốn đi, long mạch thiên tử đâu có dễ gặp, lại chỉ có cô và An Thanh Nguyên biết Tầm long quyết, nếu y tìm thấy trước, sẽ chặt đứt long mạch ngay, nên cô đành phải tìm được trước, còn cách nào nữa đâu? Hay cô dạy cháu Tầm long quyết, để cháu tự đi tìm vậy.”

Trong buồng lái chợt vang lên tiếng hét và tiếng cười, thuyền lại nghiêng hẳn sang phải, A Tầm cười khanh khách lần từ bên cạnh Lục Kiều Kiều sang phía Jack.

Cá hoa vàng được Cố Tư Văn rán bằng dầu ô liu quá rất ngon, John Lớn còn nhỏ thêm mấy giọt chanh vào, ăn vừa béo vừa thơm, Cố Tư Văn cũng giành được một con dao có vỏ tuyệt đẹp. Sáng sớm hôm sau, thời tiết vẫn rất đẹp, Sái Nguyệt và A Đồ cách cách lại chạy lên boong thuyền đòi lái, John Lớn liền hạ nửa số buồng xuống, dạy cho họ một bài về la bàn, rồi để hai cô gái xinh đẹp chặt vật lều lái thuyền Green nghiêng ngả vòng vèo tiến lên.

Xuất phát từ Thượng Hải, theo gió Đông Nam mùa hạ, có thể giương buồm hết cỡ, đi với tốc độ nhanh nhất, nếu không gặp bão thì chỉ cần mười lăm mười sáu ngày là đến cảng Thiên Tân. Có điều John Lớn rõ hơn ai hết rằng trên biển có thể nổi bão bất cứ lúc nào, mà một khi bão nổi, thuyền Green phải tức tốc tìm bến cảng hoặc vịnh để tránh gió, trên thực tế, mười lăm mười sáu ngày vẫn chưa thể đến Thiên Tân.

Huống hồ triều đình Mãn Thanh nhất định không khai thông cảng Thiên Tân, thuyền buôn Tây Dương chỉ có thể thả neo tại năm hải cảng phía Nam để tiến vào Trung Quốc, cũng có nghĩa là, nếu An Long Nhi và Lục Kiều Kiều muốn đến Bắc Kinh, thì thuyền Green không thể khua chiêng gióng trống ghé vào cảng Thiên Tân được, bằng không chưa thấy bến cảng đã bị đại bác phòng thủ hai bên bờ biển bắn chìm rồi. Muốn tiến vào Bắc Kinh, họ chỉ có thể lựa đêm không trăng lên lên vào Bột Hải rồi chạy thẳng đến một cảng cá nhỏ gần cảng Thiên Tân bí mật lên bờ. Có điều qua sông trái phép là sở trường của John Lớn, bao năm nay, y vẫn lên vận chuyển súng đạn suốt một vùng duyên hải phía Nam Trung Quốc bán cho quân Thái Bình, đến giờ không có bờ nào không lên được, cũng chưa từng thất bại lần nào, cứ nhìn thuyền Green hoàn chinh vững chãi nhường ấy, đủ biết lời này không hề nói ngoa.

Thông thường, nếu thuyền buôn không muốn vượt biển đều chọn tuyến đường cách bờ không xa, chỉ cần tránh được những đợt sóng gần bờ dữ dội, thì đi càng gần bờ, đến khi gặp nạn, càng dễ được cứu. Tùy vào sự biến đổi của dòng chảy và địa hình đáy biển, tuyến đường thủy an toàn nhất đã được người xưa phát hiện từ lâu, truyền dạy cho nhau đời này sang đời khác, thành ra cố định.

Có điều thuyền Green là thuyền buôn Tây Dương, hơn nữa thường buôn lậu hàng cấm, không thể xuất hiện trên tuyến đường thủy an toàn gần bờ, cũng phải tránh tuyệt đối thuyền chiến của quan binh, bởi vậy, trước giờ nó chỉ đi theo tuyến đường bí mật của bọn cướp biển. Con đường này nằm trên vùng biển kẹp giữa Trung Quốc và Triều Tiên, đương nhiên tuyến đường cũng nguy hiểm hơn đường thủy dân dụng nhiều. Nhưng John Lớn có nhiều kinh nghiệm đi biển, lại thêm đám thủy thủ da đen dày dạn sóng gió, nên vẫn vô cùng vững tin vào tuyến đường này. Thực ra, hiện giờ John Lớn đã thấy cái lợi của tuyến đường, dù hai cô bé vận chuyển bánh lái thế nào, thuyền cũng không thể đâm vào bờ, chỉ cần không giương buồm hết cỡ, đi chậm chậm thì ai lái thuyền cũng thể cả, có thể mua vui được cho mấy cô bé, có gì không làm?

Cuối thời nhà Thanh, kỹ thuật hàng hải trên thế giới đã rất hoàn thiện, tay nghề đóng thuyền cũng càng lúc càng cao, đám cướp biển hoành hành ngang ngược một dạo đã bị hải quân các nước trang bị đến tận răng đánh cho tan tác từ lâu, triều Thanh mấy chục năm trước cũng tổ chức truy quét trên diện rộng, bởi thế xưa nay thuyền Green đi theo con đường bí mật của hải tặc cũng chưa hề gặp toán cướp biển nào có sức chiến đấu. Nhờ vậy, khi đi trên biển, John Lớn vô cùng thoải mái, có thể coi như kê cao gối mà ngủ.

Cứ từ từ đi như thế mười mấy ngày, A Đồ cách cách và Sái Nguyệt đã trở thành tài công nghiệp dư, những khi sóng yên gió lặng, họ có thể cầm lái vững vàng. Trên đường đi cũng có lúc gặp sóng gió, bấy giờ bánh lái lại được giao vào tay John Lớn.

Thuyền Green thuận lợi đến được phía Bắc Hoàng Hải, nằm giữa bán đảo Sơn Đông và Triều Tiên, tiến lên thêm chút nữa là phải chuẩn bị nửa đêm cập cảng Bột Hải thật nhanh, đến chừng đó, hai cô không thể cầm lái nữa, mà sẽ do John Lớn đích thân lèo lái hoàn thành sứ mệnh.

Huống hồ chuyến này John Lớn cũng chẳng đi suông, lúc từ Quảng Đông đến Thượng Hải, y đã chở theo một lượng lớn đường trắng, lại thêm số súng đạn lên thuyền, đủ kiếm được một món. Hiện giờ trên thuyền đang chất đầy vải dệt bằng máy mua ở Thượng Hải, nếu có thể dỡ hàng tại một cảng nhỏ gần Thiên Tân, để Jack và Lục Kiều Kiều bán vào kinh thành, nhất định sẽ thu một món hời lớn. Bởi vậy y rất kỳ vọng vào lần lên cập bờ này, coi đây như một việc lớn.

Đã quá trưa, thuyền Green chỉ giương nửa buồm, nghiêng một góc nhỏ với hướng gió, di chuyển từ từ, chậm chậm trôi qua trước vịnh Bột Hải hình dạng như miệng cọp. Trên boong thuyền lặng như tờ, chỉ có một phó lái da đen khéo léo điều khiển con thuyền chạy trên vùng biển gần vịnh Bột Hải khuất tầm mắt quan binh, một hoa tiêu cầm kính viễn vọng ngồi trên cột buồm cảnh giới, còn lại các thuyền viên da đen không có việc gì quan trọng đều cố ngủ lấy sức, chuẩn bị tinh thần để tối nay lên cập bờ.

Tay hoa tiêu vật vờ buồn ngủ, cổ giương cặp mắt mệt mỏi lên, chợt phát hiện mây đen bắt đầu cuộn lên cuối đường chân trời phía Nam đang sáng rực. Chuyện này chẳng có gì lạ, biến mùa hè cứ cách một hai ngày lại nổi gió mưa, hơn nữa thường vào buổi chiều, nếu trận mưa này không biến thành bão, sẽ yểm hộ rất tốt cho cuộc đột nhập đêm nay.

Theo quy định trên thuyền, hiện giờ việc duy nhất phải làm là thông báo cho cả thuyền biết thời tiết có biến đổi, sau đó đợi mưa gió kéo đến. Tay hoa tiêu đưa tay ra thông thả rung chiếc chuông đồng nhỏ, mọi người nghe thấy tiếng chuông rung, nhưng chẳng hề nhòm dậy, mà tiếp tục ngủ. A Đồ cách cách và Sái Nguyệt lúi chậu từ dưới gầm giường ra chuẩn bị nôn.

Trời sập tối rất nhanh, ngọn gió lạnh mang theo mùi tanh tanh mặn mặn từ phía Nam thổi lại.

Trong khoang thuyền chật hẹp, Lục Kiều Kiều lặng lẽ khoanh chân ngồi xếp bằng đầu giường luyện công, A Tâm cuộn tròn cuối giường ngủ ngoan. Jack ngồi tựa trên ghế kê cuối giường đọc sách, chân gác lên giường, một tay cầm quạt khẽ phe phẩy quạt cho A Tâm đang gói đầu lên bấp chân mình ngủ.

Tiết trời nồng nực nên họ vẫn mở cửa sổ phòng, đột nhiên, một luồng gió lạnh ủa vào khoang thuyền, khiến hai khẩu súng treo trên tường đùng đưa. Gió thổi từ phía sau thuyền lại, khiến thuyền hơi tròn trành, hai khẩu súng của Jack va vào nhau, phát ra tiếng động nhịp nhàng, rồi rơi xuống đất.

Lục Kiều Kiều đang vận hành Ngũ Lô tâm pháp của Thần Tiêu đạo, loại tâm pháp này có thể thông với khí nước lửa trong trời đất, thông qua cảm ứng cơ thể mà dự đoán được hướng và thế gió thế mưa. Cùng lúc hai khẩu súng rơi xuống đất, mắt Lục Kiều Kiều cũng lóe ánh cam, một luồng nhiệt khí từ đan điền trào lên, theo Đốc mạch xộc lên mặt, cảm giác tê tê như kiến cắn cùng mồ hôi lấm tấm tứa ra. Đây là cảm ứng khi thiên nhân hợp nhất, sự mẫn tuệ và nhanh nhạy thậm chí còn hơn cả Mai Hoa dịch số, khi tu luyện đạo pháp đến trình độ này, con người đã thực sự đạt đến mức “kẻ giỏi Dịch không cần xem bói”.

Jack biết không được quấy rầy khi Lục Kiều Kiều luyện công, cũng không dám nhúc nhích sợ làm A Tầm thức giấc, anh đành khẽ khàng khom người xuống, nhặt khẩu súng dưới đất lên, thấy A Tầm vẫn ngủ say, quay sang nhìn Lục Kiều Kiều thấy cô đã mở mắt nhìn mình, bèn mỉm cười huơ khẩu súng lên với cô. Bao súng được lau sáng bóng, nhìn rất đẹp, trên báng súng còn buộc một dải đồng tâm kết của Trung Quốc đã phai màu, trông không ra Tây không ra Tàu, dải đồng tâm kết này là món quà đầu tiên Lục Kiều Kiều tặng Jack, anh vẫn luôn đeo vào súng.

Jack để ý thấy gương mặt Lục Kiều Kiều như phủ một lớp phấn bạc lấp lánh, hẳn là do mồ hôi lấm tấm trên mặt phản chiếu ánh sáng gây ra. Thấy vẻ mặt Lục Kiều Kiều lạnh lùng nghiêm trang, Jack liền vươn tay ra toan lau mồ hôi cho cô, đồng thời hỏi: “Kiều Kiều, em không được khỏe ư?”

Lục Kiều Kiều nắm lấy tay anh đưa lên mặt lau một lượt, miệng đáp: “Có sát khí anh Jack à, chắc sắp xảy ra giao tranh rồi.”

Jack cười nói: “Mỗi lần em dự báo thời tiết đều rất chính xác, lần này cũng sắp đổ mưa lớn, có phải dự cảm của em quá mạnh không? Chúng ta đang đi theo tuyến đường thủy bí mật của cướp biển, không thể có thuyền khác xuất hiện được.”

“Không đúng không đúng, lần này phải nghe em, kêu tất cả mọi người chuẩn bị ứng chiến, chuẩn bị cả súng và pháo nữa.” Lục Kiều Kiều vừa dứt lời, bên ngoài chợt vang lên tiếng gõ cửa, rồi giọng An Long Nhi gọi to: “Cô Kiều, anh Jack, có thể có đội thuyền tập kích chúng ta, mau gọi mọi người chuẩn bị ứng chiến!”

Lục Kiều Kiều liền lườm Jack: “Anh xem, em nói có sai đâu.”



Lời dự báo của hai phong thủy sư nhất định không thể bồng dung mà có, Lục Kiều Kiều lập tức thay đồ, đeo súng xông ra lối đi, Jack bế xốc A Tầm đang say ngủ chạy đến phòng A Đồ cách cách và Sái Nguyệt, thấy An Long Nhi và Cổ Tư Văn đã đứng nghênh lối trước cửa phòng, thì ra sau khi tới báo nguy, cả hai tiện thể gửi luôn Đại Hoa Bối lại cho hai cô trông nom. Jack cũng giao A Tầm cho họ, rồi cùng mọi người xông lên boong thuyền.

Đường chân trời bốn phía hắt ráng đỏ sậm, phía trên là tầng mây đen kịt, mây đen cuộn cuộn bay lên phía Bắc, nhưng không hề có dấu hiệu bị gió thổi tan, thậm chí còn từ từ đè áp xuống, đường chân trời đỏ càng lúc càng thu hẹp lại.

Từng cơn gió nồng mùi muối từ mặt biển thổi thốc vào thuyền, khiến người ta đứng không vững. John Lớn được An Long Nhi báo tin, đang điều động các thủy thủ da đen. Hai mươi người được phân công trực sáng toàn bộ đã chuẩn bị súng ống sẵn sàng tác chiến, hai mươi người trực đêm thì dậy chinh buồm, còn John Lớn đích thân vào buồng lái cầm lái.

Tức thì trên boong thuyền nườm nượp người qua lại, An Long Nhi trước giờ vẫn không biết trên thuyền có bao nhiêu thủy thủ da đen, hiện giờ đột nhiên thấy rất nhiều người da đen xuất hiện, tất cả đều mặc áo thủy thủ kẻ ngang, hối hả chạy qua chạy lại, khiến cậu không những kinh ngạc, mà còn hoa cả mắt.

John Lớn quát báo phó lái bên cạnh mình: “Hạ buồm chính xuống, kéo buồm bên phải lên!” Hiệu lệnh này lập tức được truyền đến tất cả góc ngách trên thuyền, các thủy thủ chẳng khác nào một cỗ máy tinh xảo phức tạp, bắt đầu khởi động, ai nấy nhanh nhẹn chạy đến vị trí của mình kéo buồm.

Buồm phải vừa giương, John Lớn lập tức xoay bánh lái phối hợp với hướng gió, thân thuyền tức thì nghiêng hẳn sang phải, cả con thuyền bất ngờ quay một trăm tám mươi độ về bên trái ngay trên mặt biển, mũi thuyền vốn hướng về phía Bắc nay chuyển thành hướng Nam, đối diện với luồng gió Nam đang thốc tới.

Hành động này của John Lớn là cách xử lý an toàn nhất khi thuyền gặp bão giữa biển. Hạ buồm chính có thể giảm sức bão quét lên thuyền xuống thấp nhất, đầu thuyền đón gió có thể giữ cho thuyền không bị gió tạt ngang, cứ thế trôi theo dòng chảy.

An Long Nhi thấy Jack chỉ huy các thủy thủ nằm rạp trên mạn thuyền mai phục, trong khi buồm chính hạ xuống, Lục Kiều Kiều bám vào dây thừng đang được kéo lên vun vút, nhảy lên đài quan sát trên cột buồm. Cô bện mái tóc dài thành bím thả sau gáy, mình vận áo sơ mi trắng quần bò, đi bốt, thân hình đầy đặn nhỏ nhắn vô cùng nổi bật giữa gió lộng, hệt một nữ cao bồi miền Viễn Tây, An Long Nhi chưa từng thấy cô gái nào ăn mặc thế này, cứ cảm sủng đứng ngây ra ngắm, trong khoảnh khắc, cậu đã quên rằng mình đang ở trên thuyền chuẩn bị chiến đấu.

Lục Kiều Kiều đón lấy kính viễn vọng từ tay một thủy thủ bên cạnh, lập tức giơ lên nhìn về phía Nam, cô biết nếu trên biển có thứ gì đó muốn tấn công thân tốc thuyền Green thì chỉ có thể đến từ phía Nam, xuôi theo gió Nam, thêm nữa Ngũ Lôi tâm pháp của cô vừa nãy cũng trở về phía Nam. Trong ống kính viễn vọng, cô chỉ thấy một vùng tối tăm cuộn lên, ngăn cách với mặt biển bởi sương trắng mờ mờ. Thực ra đó không phải sương, mà là trận mưa lớn đầu tiên trút xuống từ tầng mây đen kịt.

Cảnh tượng ấy chẳng cần dùng kính viễn vọng cũng nhìn được, song Lục Kiều Kiều vẫn không hạ kính xuống, không phải cô muốn xem mưa gió, mà chỉ quan tâm thứ gì sẽ xuất hiện trong màn mưa.

Con mưa xối xả đem theo tiếng sấm ì ùng nhanh chóng ập đến gần thuyền Green, toàn bộ thủy thủ đều nằm rạp cạnh mạn thuyền, tay nắm chặt dây thừng để bảo đảm không bị sóng gió hất xuống biển. Jack ngẩng lên gọi Lục Kiều Kiều: “Kiều Kiều, mưa lớn đến rồi, em mau xuống đi!”

Lục Kiều Kiều xua tay với Jack, tỏ ý không chịu xuống, đoạn dùng dây an toàn trên đài quan sát buộc chặt mình vào cột buồm.

Thấy Jack chuẩn bị lệnh cho các thủy thủ trên boong thuyền lui xuống khoang thuyền tránh gió, An Long Nhi tay cầm khẩu súng Tây được bọc trong vải dầu vội hét lên bảo Jack: “Không được! Đội tác chiến không được lui, trong gió bão có kẻ địch đó!”

Jack đáp: “Nếu đợt sóng đầu tiên quá mạnh, có thể hất văng người xuống biển, các thủy thủ nên lui xuống khoang thuyền trước để giảm thiểu nguy hiểm!”

“Không được, không trông thấy không có nghĩa là không có, anh tin em đi. Cho kíp trực đêm lui xuống khoang thuyền, ở bên dưới lên đạn sẵn sàng, chuẩn bị tiếp ứng cho kíp trực ngày!” Tính tình An Long Nhi xưa nay vẫn ôn hòa, song lần này lại kiên định đột xuất, Jack cũng đành làm theo ý cậu, giữ đội tác chiến lại, chỉ cho đội hạ buồm lui xuống khoang thuyền đợi lệnh.

Gió bão ập đến như dùi núi lấp biển, cuồng phong bão táp trong chớp mắt đã đổ ập xuống khiến tất cả mọi người trên boong thuyền ướt sũng, cùng lúc ấy đợt sóng lớn đầu tiên đã dâng lên ngay trước mũi thuyền như một bức tường nước cao ba trượng.

Sóng lớn như bức tường thành đổ ập xuống thuyền, khiến thân thuyền trông chừng dữ dội, mũi thuyền lập tức chìm

xuống biển, mọi người bị chấn động cực mạnh, ai nấy đều cảm thấy thuyền Green sắp vỡ nát đến nơi. Lục Kiều Kiều đứng trên cột buồm bị lay lắc dữ dội, viên thủy thủ da đen đứng cạnh Lục Kiều Kiều không ôm nổi cột buồm, rơi tuột từ trên đài quan sát xuống boong thuyền, lập tức ngất lịm.

Thấy vậy, Jack vội ngẩng phắt lên điên cuồng gọi Lục Kiều Kiều xuống, song tiếng gọi bị gió bão át đi, khiến anh tựa như một người câm, ra sức há miệng mà không biết được mình có phát ra tiếng hay không. Anh thấy Lục Kiều Kiều như một cây đinh đóng chặt vào đài quan sát, dính chặt lấy cột buồm, mở to mắt nhìn thẳng vào màn mưa gió.

Kết cấu thuyền Green vô cùng bền chắc, sau khi sóng lớn đi qua, mũi thuyền lại nhô ra trên mặt biển, nhưng đợt sóng lớn tiếp theo đã ập ngay đến, đẩy con thuyền lên cao. Sóng lớn dưới đáy thuyền đổ ập về phía Bắc cực nhanh, thuyền Green cũng bị quăng theo vào vực nước trong lòng biển. Sau một tiếng ầm vang, bốn phía thuyền Green cuộn trào bọt sóng, người trên boong thuyền đều bị chấn động đau buốt hồ khẩu, bàn tay đang nắm chặt dây thừng đột nhiên lỏng ra, rồi kinh hoàng tóm chặt ngay lại.

Cố Tư Văn cũng tuột tay, cây súng bay vèo lên boong thuyền, nhưng cậu không dám chạy lên nhặt, cũng không dám lỏng tay, ngược lại càng vòng hai tay ôm chặt cầu thang bên cạnh hơn.

Giữa boong thuyền trông tránh dữ dội, An Long Nhi vẫn đi lại như bay, chạy đến buồng lái cuối thuyền, đẩy bật cửa ra lớn tiếng hỏi John: “Anh đã bao giờ thấy gió bão mạnh thế này chưa?”

Gương mặt béo tròn của John Lớn giờ đây nghiêm túc đến đáng sợ, chẳng còn vẻ khờ khạo hằng ngày nữa, miệng y hơi há ra, hai mắt nheo nheo, chăm chú quan sát phía trước. Hai tay y nắm chặt bánh lái, dùng toàn thân cảm giác chuyển động của thuyền, tay không ngừng điều chỉnh, giữ cho con thuyền không lệch hướng giữa sóng to gió lớn. Y không hề nhìn An Long Nhi, chỉ hét to đáp trả: “Mười chín năm trước ở Đại Tây Dương tôi từng gặp rồi! Đây là triều lốc, do triều lớn trùng nhau dưới sự ảnh hưởng của thiên văn sinh ra, cứ mười tám năm rưỡi sẽ xảy đến một lần, lần nào gặp phải cũng vô cùng phiền phức!”

An Long Nhi chẳng biết “triều lốc” là gì, chỉ hiểu rằng lần này gay to, kẻ đi biển lỡ đời, hoành hành khắp thế giới như John Lớn mà mười tám năm rưỡi mới gặp dạng triều lốc này một lần, đủ thấy chuyện này hết sức rắc rối. Cậu vội hỏi: “Triều lốc thường kéo dài bao lâu?”

“Ba ngày! Năm ngày! Mười ngày!”

Câu trả lời của John Lớn thực khiến người ta tuyệt vọng, An Long Nhi biết không thể trông mong triều lốc ngừng lại, trong hoàn cảnh khốc liệt hiện giờ, muốn các thủy thủ bám trụ boong thuyền thêm một canh giờ cũng khó, chuẩn bị chiến đấu càng khỏi cần nhắc đến. Nhưng Lục Kiều Kiều nhất định cũng tính ra còn một mối nguy lớn hơn đang ẩn phía sau cơn bão, hiện giờ cô đang bất chấp nguy hiểm tính mạng đứng tại chỗ cao nhất của con thuyền đợi đối thủ xuất hiện. Vấn đề là đối thủ cứ lần lửa mãi, cứ thế này còn chưa thấy đối thủ đâu, các thủy thủ đã bắt đầu thương vong và mất tích rồi, lúc này, điều khó quyết nhất là có nên để Jack dẫn mọi người vào khoang thuyền hay không.

Thuyền Green vốn không phải thuyền buôn, mà là thuyền chiến John Lớn mua lại từ tay đám cướp biển Bắc Âu trong chợ đen, sau khi sửa sang lại, những bộ phận trên mặt nước mới có vẻ giống thuyền buôn tử tế, còn những bộ phận dưới nước vẫn giữ nguyên thiết kế bền vững và tốc độ của thuyền chiến, nhìn bề ngoài rất phù hợp với tiêu chuẩn ba tầng ba cột buồm của thuyền buôn viễn dương được phép nhập quan, nhưng trong khoang lại đầy rẫy cơ quan, vừa trữ hàng vừa chiến đấu được, bởi vậy thuyền Green mới chịu nổi hết đợt sóng dồi đến đợt gió đập.

Dù thuyền Green không thể bị quật vỡ, song John Lớn vẫn phải bận bịu luôn tay. Thuyền không thể vỡ nát, không có nghĩa không thể bị lật, giữa trận triều lốc, công việc của người cầm lái là giữ vững con thuyền nhắm hướng cơn bão, để thuyền từ từ lùi lại theo dòng hải lưu, như vậy mới có thể giảm thiệt hại xuống mức thấp nhất, chỉ có điều chẳng ai biết được phải chiến đấu với cơn bão bao lâu, hiện giờ Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lại khẳng khái bắt đội chiến đấu mạo hiểm ở trên boong thuyền, quả là hành hạ người ta quá lắm.

Lại một đợt sóng lớn ập đến phía trước con thuyền, đem theo những tiếng ken két đáng lẽ không thể xuất hiện phía sau làn sóng, âm thanh vang vọng kéo dài, lại rất chói tai, như dùng xích sắt gì cọ vào song sắt thật nhanh thật mạnh, khiến người ta sồn da gà, rợn tóc gáy.

Nghe thấy âm thanh này, An Long Nhi cũng lấy làm lạ, tay nắm chặt súng, cau mày nhìn vào đợt sóng lớn phía mũi thuyền. Trái lại, John Lớn phản ứng mạnh hơn hẳn An Long Nhi, quát bảo tay lái da đen đang đứng ngay phía trước mình: “Giương buồm sau lên một nửa!”

Lục Kiều Kiều cũng thét lên từ trên cột buồm: “Trong nước có kẻ địch tràn đến, chuẩn bị đánh!” Dứt lời, cô tóm lấy dây chuông rung thật mạnh, báo cho cả thuyền chuẩn bị chiến đấu.

Trong nháy mắt, một đợt sóng dâng lên, mọi người trên thuyền còn chưa kịp phản ứng với tiếng chuông cảnh báo thì bọt nước trên đầu ngọn sóng đã bắn tung tóe, một con cá voi khổng lồ nhảy vọt lên không. Cổ Tư Văn đứng trên đầu thuyền nhìn rõ mồn một, con cá đó dài hai trượng, da trơn láng không có vảy, sóng lưng đen bóng, bụng lại trắng hếu, sau

mỗi chiếc vây hai bên sườn đều có một vết bớt xám nhờ hình dạng như yên ngựa, trông không khác thân sĩ người Anh béo mập, vận áo đuôi tôm đen, trong là sơ mi trắng, hình dáng rất đáng yêu, nhưng trong cái miệng lớn há hoác như chậu máu lại lờm chờm những chiếc răng trắng ớn, nó kêu thê thiết, nhảy lên đầu ngọn sóng hệt như một con thuyền nhỏ từ trên không lao thẳng vào thuyền Green.

Jack kinh hoàng la lên: “Killer whale<sup>(1)</sup>! Vẩn, chạy mau!” Cùng lúc ấy, anh giương súng bắn thẳng vào nó.

Lục Kiều Kiều cời dây an toàn ra, từ đài quan sát tung mình lên không nhảy tới cột buồm trước mặt, rồi tuột xuống mũi thuyền, An Long Nhi bước một bước dài vọt ra khỏi buồng lái, cũng giơ súng bắn vào con cá.

“Pằng pằng pằng” mấy tiếng súng giòn giã vang lên, An Long Nhi và Jack đều bắn trúng con cá voi, khiến nó rơi trở lại biển, làm dấy lên một ngọn sóng lớn nhấn chìm mũi thuyền xuống rồi lại nâng lên, Lục Kiều Kiều và một thủy thủ áo đen mượn độ nghiêng khi mũi thuyền khi được nâng lên, kéo phắt Cổ Tư Vẩn xuống khoảng giữa thuyền.

Cổ Tư Vẩn sợ đến tái mét mặt, vội lớn tiếng hỏi Jack: “Dưới biển có loài cá lớn thế ư? Đó là quái vật gì thế?”

“Killer whale! Chính là cá voi sát thủ, loài cá hung dữ nhất đại dương, chúng thường đi theo từng bầy, không đi riêng lẻ!” Trong khi Jack nói, các thủy thủ kíp tối đã trèo cả lên boong, chia nhau đi về vị trí gác của mình, mấy chục người dàn hàng ở mạn thuyền, sẵn sàng đón đợt tấn công tiếp theo của cá voi sát thủ.

Cổ Tư Vẩn cũng nhặt súng của mình dưới sàn thuyền lên, cùng mọi người dùng cột buồm làm giá đỡ bảo vệ trận thế phòng thủ. Trong tiếng gió gào chóp giạt, cậu nghe thấy những âm thanh kèn kẹt kín mít vang lên khắp bốn phía thuyền Green, thỉnh thoảng còn dội lên một tiếng rít, dường như có rất nhiều sinh vật đang trò chuyện.

Cổ Tư Vẩn lẩm bẩm: “Mấy con quái vật này còn nói chuyện nữa, không phải đang bàn mưu tính kế đấy chứ?”

Sóng gió vẫn không ngừng ập xuống boong, nhưng lúc này chẳng ai quan tâm sóng gió lớn chừng nào, nhiệm vụ giữ vững thuyền giao cả cho John Lớn. Bất luận sóng biển đập vùi ra sao, những kẻ trên boong chỉ dốc hết sức đứng thật vững, mở mắt thật to.

Các thủy thủ đứng sát mạn thuyền cảnh giác quan sát xung quanh, đột nhiên toán thủy thủ đứng phía mũi thuyền hét lên cảnh báo. Jack chạy lên đầu thuyền, liền thấy ngay sóng lưng nhô cao của hai con cá voi sát thủ quần thảo giữa

sống dữ, rõ ràng đang tiếp cận thuyền Green, đầu chúng thỉnh thoảng lại phun hơi nước, phát ra tiếng phì phì rất lớn, chẳng hề để tâm đến việc đã bị người trên thuyền phát hiện.

Jack vẫy tay ra boong thuyền phía sau, lập tức các thủy thủ xung quanh tụ lại đầu thuyền, anh ra lệnh cho mọi người dàn trận, đồng loạt nổ súng vào con cá lớn hơn, hồng tập trung hỏa lực, tiêu diệt từng con.

Các thủy thủ nhanh chóng xếp thành đội hình, hòng súng nhằm thẳng con cá, chỉ đội Jack ra lệnh sẽ đồng loạt nổ súng. Lúc này, hai con cá voi không khoa trương như vừa rồi nữa, khi Jack toan hạ lệnh, chúng đột ngột lặn xuống biển, rồi thỉnh thoảng lại lộ ra vây lưng ở phía xa.

Lục Kiều Kiều cùng mọi người giương súng lên, hết chia sang trái lại sang phải theo hướng di chuyển của mấy con cá, chỉ đội Jack hạ lệnh nổ súng, nhưng bây cả voi dường như biết có súng ngắm bắn nên không nhô lên mặt biển nữa, chỉ thấp thoáng trông thấy chúng bơi lượn như con thoi dưới làn nước sâu.

Lục Kiều Kiều giơ khẩu súng nặng đến mười cân đã mỏi rời rã, miệng chửi: “Thứ quái quỷ gì thế này, chúng không thông minh đến thế chứ? Lẽ nào chúng biết ta sắp nổ súng ư?”

Cô đương làm bầm nghĩ ngợi, chợt nghe rầm một tiếng ở thân thuyền, thì ra đuôi thuyền bị húc một cú rất mạnh, cả con thuyền rung bần bật, khiến mọi người ngã lảo, kêu thét lên.

Cố Tư Văn la toáng: “Đám quái vật này dương Đông kích Tây, chúng có đồng bọn ở đuôi thuyền, định húc chìm thuyền chúng ta!”

Miệng nói tay làm, Cố Tư Văn thoăn thoắt cùng Jack bò dậy, chạy đến cuối thuyền, các thủy thủ vừa kịp đứng lên thì đuôi thuyền lại bị húc thêm cú nữa, mọi người lại ngã nhào, xem ra đám cá voi sát thủ cũng biết tính toán thời gian giữa các cú húc vô cùng chuẩn xác. Nếu cứ húc theo tiết tấu này, chỉ cần không ai đứng vững trên boong, không ai có thể bắn vào chúng, đám cá voi có thể húc cho thuyền Green quay đầu về hướng Đông, nằm xoay ngang giữa con bão rồi lật nhào.

Jack cùng các thủy thủ lom khom loạng choạng chạy xuống cuối thuyền, chỉ riêng An Long Nhi và Lục Kiều Kiều hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi tình cảnh khốc liệt hiện giờ, nhanh nhẹn chạy trên boong thẳng đến buồng lái như hai chú nai nhỏ.

Lúc này, John Lớn nào phải chỉ luống cuống chân tay, tuy y vẫn ở trong buồng lái, nhưng cả người đã ướt đầm mồ

hồi. Y không nhìn chăm chăm phía trước như vừa nãy nữa, mà liên tục nhìn quanh ngó quất, toan dự đoán hướng tấn công của đám cá voi để kịp xoay bánh lái.

Vừa thấy An Long Nhi và Lục Kiều Kiều xông vào, y vội la lên: “Bọn cá voi sát thủ rất thông minh, chúng sẽ kết bè kết đảng phối hợp tấn công, các vị phải cẩn thận!”

“Còn biết phối hợp nữa à?!” Vừa nãy nghe Cổ Tư Văn chửi rủa, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều chưa để tâm, song hiện giờ thấy John Lớn vốn thông thạo đại dương cũng nói vậy, cả hai mới giật mình kinh hãi.

Đuôi thuyền không ngừng bị húc từ mé bên, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi vội vã chạy tới nơi bị húc rồi lăn mình nấp dưới mạn thuyền. Đối phó với sinh vật thông minh, không thể dùng cách đơn giản được, lúc này đàn cá voi đã biết có người chạy đến đuôi thuyền kháng cự, chúng không thể tiếp tục chiến thuật này nữa.

Lục Kiều Kiều giờ lòng bàn tay lên với Jack đang bò đến giữa thuyền Green, làm động tác đẩy liền ba cái, gắng ra hiệu báo anh chỉ huy đội thủy thủ dừng lại, rồi tính toán tiết tấu cú húc vừa rồi của đàn cá voi, khi chúng lại chuẩn bị húc thuyền, hai người đột nhiên từ mép thuyền đứng phắt dậy, giương súng nhắm thẳng xuống biển.

Quả nhiên trông thấy một chiếc vây lưng hình tam giác trên mặt biển đang lao thẳng vào đuôi thuyền, con cá voi theo đà lao nhảy vọt lên mặt nước, đôi mắt híp sáng lấp lánh trông thấy hai người đứng trên thuyền đang giương súng nhắm vào mình, bèn lật mình xoay giữa không trung, rít lên lanh lảnh, đập thẳng đầu và lưng vào mạn thuyền.

Đúng lúc này, tiếng súng nổ vang, đạn găm sâu vào đầu con cá voi, song hai người cũng bị đập trúng, ngã nhào xuống biển.

An Long Nhi vừa rơi xuống lập tức ngoi lên mặt nước tìm bóng Lục Kiều Kiều. Lênh bênh trên mặt biển giữa bão tố bốn bề, ngọn sóng trước mắt dâng cao như núi, An Long Nhi trông thấy Lục Kiều Kiều đang chìm dưới con sóng lớn, như bị nhốt trong một khối thủy tinh trong mờ. Thế sóng biển đổi rất nhanh, cậu vừa toan bơi về phía cô thì đã bị hất văng lên đầu ngọn sóng, bên dưới chính là Lục Kiều Kiều vận áo sơ mi trắng, đang hét gọi: “Long Nhi!!!”

Sợi dây đỏ xâu đồng tiền từ tay An Long Nhi kịp thời bay ra, nối giữa hai người. Đợi Lục Kiều Kiều nắm lấy đồng tiền, An Long Nhi liền vận sức kéo giật lại, chợt cảm thấy một luồng sức mạnh cực lớn từ sợi dây truyền tới, như có một bàn tay vô hình khổng lồ xách cô từ dưới nước, quăng lên không trung, về phía An Long Nhi.

Hai người vừa kịp ôm chầm lấy nhau, lại nghe tiếng kìn kịt chói tai ngay bên cạnh, liền biết đàn cá voi bắt đầu tấn công lần nữa. An Long Nhi vội buộc một đầu dây vào eo Lục Kiều Kiều, đầu còn lại buộc vào eo mình, thấy An Long Nhi cao lớn anh tuấn chăm chú vòng hai tay quanh eo lưng nhỏ nhắn của mình, Lục Kiều Kiều chợt nảy sinh khao khát muốn được cậu ôm vào lòng, tuy khao khát ấy không hợp hoàn cảnh chút nào, song cũng đủ để giây phút này vĩnh viễn khắc ghi vào trí não cô.

Cô không kìm được bèn bảo: “Long Nhi thực thà hơn Tôn Tồn Chân nhiều.”

An Long Nhi nào hiểu được tâm tư phụ nữ, càng không hiểu câu nói không đầu không cuối này, cậu hét lên hỏi lại: “Cái gì? Cô nói gì cơ?”

Hai người đột nhiên cảm thấy dưới nước có một luồng khí lạnh áp vào bụng mình, đây chính là áp suất nhẹ khi cá voi sát thủ há cái miệng rộng như chậu máu lao về phía con mồi. An Long Nhi vội quát lớn: “Lên!”, đoạn một tay nắm tay Lục Kiều Kiều, một tay rút Vô Minh đao sau lưng ra, tung người nhảy lên khỏi mặt biển, vừa khéo tránh được đòn tấn công của cá voi.

Sợi dây đỏ nối giữa hai người khoác ngay lên sống lưng trơn nhẵn của cá voi, khiến cả hai bị treo lơ lửng hai bên sườn con cá như hai chiếc hầu bao. Có điều cá voi lao lên mặt biển để ăn thịt người, nên lại lặn ngay xuống nước chuẩn bị tấn công lần nữa, An Long Nhi và Lục Kiều Kiều sắp bị ném lại xuống biển, trở thành con mồi. Cơ hội để chiến thắng cá voi sát thủ thực vô cùng mong manh.

Lục Kiều Kiều còn chưa rơi xuống lưng cá, đã la lên: “Đâm vào mắt!”

An Long Nhi vừa chạm đến thân thể con cá, lập tức nhắm chuẩn vị trí mắt, trở ngược thanh đao, dùng hết sức lực toàn thân đâm thẳng vào con mắt trái của nó. Cùng lúc ấy, cậu nghe thấy tiếng súng ngay bên cạnh, thì ra Lục Kiều Kiều cũng rút khẩu súng lục ở thắt lưng, vươn người ra bắn vào con mắt kia, viên đạn xuyên qua mắt găm thẳng vào não.

Hai mắt con cá đồng thời bị đánh mù, con đau kịch liệt khiến nó rít lên điên cuồng, rồi lặn ngay xuống nước, sau đó lại nhảy vọt lên không, đập mình vào thuyền Green.

Sợi dây đỏ vẫn khoác trên mình con cá, khi nó lao về phía trước, sợi dây cũng kẹt vào vây lưng nó, dán chặt hai người vào lưng cá, theo nó nhảy lên không. An Long Nhi vừa thấy có cơ hội lại gần thuyền, vội vung đao chém đứt dây, bảo Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều lên thuyền thôi!”



Lục Kiều Kiều vừa thấy eo lưng thả lỏng, liền đập lên lưng cá mượn lực phi thân về phía boong thuyền.

Từ trên không, cô thấy mọi người đều xúm lại mạn thuyền thét lên kinh hãi, Jack dang rộng hai tay toan đón lấy cô. Cô còn chưa đáp xuống boong, đã quay người trên không nhìn về phía An Long Nhi, chỉ thấy bộ pháp của cậu hết sức linh động, chạy lên đầu cá rồi xoay mình nhanh như chớp, hai tay vung đao ra quát lớn một tiếng như sấm rền: “Toàn phong trảm!”

Một luồng sáng đen như vàng trắng lướt qua phần gốc vây lưng cá, lập tức chiếc vây dài ba thước lia khỏi thân thể, cái đầu khổng lồ của cá voi rơi đập vào mạn thuyền, làm vỡ một mảng lớn, rồi lại rớt xuống biển mất hút. Thuyền Green nghiêng hẳn về bên trái, nhưng chẳng mấy chốc đã được John Lớn lấy lại thăng bằng.

An Long Nhi cũng từ trên lưng cá lộn ngược người ra sau đáp xuống boong thuyền, lập tức trên thuyền rộ lên tiếng hoan hô. Cậu thấy Jack đang ôm Lục Kiều Kiều cả người ướt đầm, áo sơ mi trắng dính chặt lấy thân hình, chiếc eo thon mềm lồ lộ ra trước mắt, cười tươi như hoa với mình.

Lúc này, trong buồng lái vang lên tiếng John Lớn oang oang: “Cả thế giới này điên rồi, điên hết rồi!”

Lục Kiều Kiều chạy đến buồng lái hốt hải hỏi: “Sao thế, khác thường lắm à?”

John Lớn buông bánh lái ra, đắm mạnh xuống bàn điều khiển đáp: “Giữa triều lốc, cá voi sát thủ sẽ không nổi lên mặt biển, xưa nay chúng cũng không tấn công thuyền bè, hiện giờ chúng ta đến địa ngục rồi, chỉ địa ngục mới có thể khiến lũ cá voi sát thủ nổi điên như thế!”

An Long Nhi cũng chạy đến hỏi: “Cá voi sát thủ không giết người ư?”

“Cái tên đó chỉ nhằm miêu tả loài cá này rất hung dữ, có thể thắng bất cứ sinh vật nào trên biển thôi, chúng không thể chủ động tấn công ta được!”

Lời này của John Lớn khiến Lục Kiều Kiều và An Long Nhi không khỏi đưa mắt nhìn nhau, cả hai đều ý thức được ngoài triều lốc và cá voi sát thủ, trên biển còn đang xảy ra một chuyện khác.

“Oái!” John Lớn đột ngột kêu ré lên khiến mọi người giật nảy mình. Y giục giã: “Mau xem đuôi thuyền xảy ra chuyện

gì, bánh lái không xoay được nữa rồi.”

Y vừa dứt lời, mọi người tức thì cảm thấy thân thuyền trông thành khác thường, tuy mức độ không quá lớn, nhưng rõ ràng không phải dập dềnh theo sóng nước.

Jack phân công mọi người tập trung ở giữa thuyền bảo vệ hai bên mạn thuyền, còn mình dẫn theo mười mấy thủy thủ đến cuối thuyền xem xét. Trông thấy một con cá voi đang cắn chặt chân vịt nhảy mạnh, như muốn giật tung nó ra, tất cả đều giật nảy mình.

Jack hét lên: “Open fire!”

Lập tức hàng tràng tiếng súng nổ vang, có thủy thủ còn dùng chìa ba phi vào lưng con cá, nó đau đớn không chịu nổi, rít lên một tiếng quái dị rồi lặn xuống biển, bấy giờ họ mới trông thấy chân vịt bằng sắt dày dặn đã bị nó cắn cho vẹo vọ như một tờ giấy dai, không thể quay được nữa.

Thủy thủ vội chạy đi báo ngay với John Lớn rằng chân vịt đã hỏng. Thực ra mọi người đều cảm thấy thuyền Green đang dập dềnh trôi nổi theo sóng nước, sự thật rành rành rằng con thuyền đã hoàn toàn mất lái đang bày ra trước mắt.

Lục Kiều Kiều bảo An Long Nhi: “Long Nhi đã học được Trấn Hải thiết phù chưa?”

“Cháu học rồi.”

“Long Nhi tìm một tấm sắt vẽ bùa Trấn Hải lên đi, cô sẽ đối phó với Thú vương thần khu chú.”

Dứt lời, Lục Kiều Kiều lại định leo lên cột buồm thì John Lớn từ buồng lái xông ra: “Đề tôi đưa cô lên đài quan sát.” Đoạn y chỉ huy thủy thủ mau chóng giương buồm giữa, buồm được kéo lên, nâng cả Lục Kiều Kiều lên theo, tới tận đài quan sát.

Kéo buồm chính giữa con bão tố là đại kỵ trong nghề đi biển, có thể bị gió lớn lật thuyền tức khắc, nhưng với con thuyền đã mất chân vịt, thà khéo léo sử dụng buồm để điều khiển còn hơn cứ thả trôi theo sóng gió, nói không chừng còn có thể mau chóng rời khỏi phạm vi cơn bão. Sách lược của John Lớn rất điên khùng, song giữa tình thế điên đảo này, những phương pháp bình thường đều vút đi cả.

Sau khi giương buồm chính, John Lớn chỉ huy các thủy thủ lần lượt kéo cả buồm trước buồm sau lên, sau đó điều chỉnh ba cánh buồm hướng về ba phía, ngược với hướng gió, tạo thành hình chữ chi. Xưa nay chưa một ai dùng cách này, nhưng trước sự việc xưa nay chưa từng có là thuyền mất chân vịt, thì chẳng còn gì bất hợp lý nữa cả, phương pháp của John Lớn chỉ là để ba cánh buồm chính dùng sức căng từ những hướng khác nhau hòng giữ vững thân thuyền.

An Long Nhi học đạo ở phủ Thiên Sư ba năm, được Trương thiên sư dốc lòng truyền dạy, Trần Hải thiết phù là vũ khí tảo phúc cho dân, thiên sư các đời đều có thần tích hành thiện, dùng nó để dẹp yên gió bão, cứu vớt dân chúng. Muốn sử dụng bùa Trần Hải cần đạo pháp cực mạnh, quan trọng hơn là chỉ được vẽ bùa lên tấm sắt, sau đó ném xuống biển, mới có thể để pháp lực thông thẳng đến đáy biển.

An Long Nhi sục sạo khắp nơi tìm tấm sắt, nhưng trên thuyền đâu chứa những thứ làm thuyền nặng thêm như thế, cậu tìm khắp thuyền chỉ thấy một vật bằng sắt, chính là chiếc mỏ neo treo đầu thuyền.

Bấy giờ sóng gió ngày càng dồn dập, con thuyền trông tránh dữ dội trên biển, đây là kết quả tốt nhất của John Lớn và các thủy thủ cố gắng điều khiển buồm rồi, nếu cứ phó mặc cho sóng gió, hẳn thuyền Green đã lật từ lâu. An Long Nhi một tay xách một tay trở mỏ neo hết lên với John Lớn: “Tôi muốn dùng cái này!”

John Lớn thoát nhìn đã giật nảy mình, thả neo giữa gió bão chẳng phải tự tìm chết hay sao? Y vội xua tay lia lịa: “Không được thả neo! Sẽ lật thuyền đó!”

An Long Nhi chẳng còn thời gian giải thích với y, lập tức rút Vô Minh đao sau lưng ra, chém đứt dây buộc neo, làm động tác ném xuống với John Lớn. John Lớn thấy cậu không định thả neo giữ thuyền lại, thì ném cái gì xuống biển cũng chẳng sao, bèn gật gật đầu.

Chế tác thiết phù là công nghệ phức tạp, vốn phải đúc hình phù chú lên tấm sắt rồi chờ đến biển, để thiên sư làm phép ném xuống, hiện giờ không có thiết phù đúc sẵn, theo lệ thường trong đạo pháp, An Long Nhi chỉ có thể cắn ngón tay, dùng máu vẽ bùa mà thôi. Song giữa sóng to gió lớn thế này, dù có cắn máu mình vẽ bùa, thì máu cũng bị nước mưa rửa trôi hết, làm sao để vẽ bùa lên mỏ neo là một vấn đề lớn.

Sau khi phá hòng chân vịt, đàn cá voi lại tổ chức một đợt công kích nữa, mấy con cá bơi lên đầu thuyền, bắt đầu liên tục húc vào mũi thuyền.

Trong khoang thuyền Green còn một đội thủy thủ vẫn không ngừng lấp đạn vào súng, dùng giấy dầu bọc lại đưa lên

boong tiếp tế. Jack chỉ huy các thủy thủ thay súng rồi lập tức xông lên đầu thuyền, chuẩn bị giết cá voi.

Trông thấy đám cá voi không ngừng nhảy lên, An Long Nhi nhanh trí nghĩ ra một cách, vội bảo Jack: “Bảo bọn họ đừng nổ súng, anh bắn một phát về phía bầy cá là đủ.”

Jack nghe nói tức thì nhắm chuẩn một con cá voi đang nhảy lên toan húc vào thuyền nổ súng. Tuy súng chỉ nhòì đạn chì, không thể xuyên sâu vào thân thể đám cá voi xương chắc như tường, song khi đạn găm vào da thịt sẽ nổ tung ra, khiến nó đau đớn khôn cùng. Con cá trúng đạn rít lên thảm thiết, lặn xuống biển, rồi lại từ dưới biển vọt lên phục thù, há hoác miệng toan đón người trên đầu thuyền.

An Long Nhi chỉ đợi khoảnh khắc này, cậu giơ cao mỏ neo bằng cả hai tay, đứng trên đầu thuyền, chờ con cá há miệng ra, bèn vung tay ném thẳng chiếc neo vào họng nó.

Con cá thấy có vật trong miệng liền nuốt luôn xuống bụng, An Long Nhi vừa quăng mỏ neo ra, lập tức tung người nhảy lên vung đao chém đứt vây trái của nó.

Trong ánh đao loang loáng, chiếc vây lìa khỏi thân cá, An Long Nhi và con cá bị thương cùng rơi xuống biển, trước khi rơi xuống, cậu đã kịp hít một hơi dài, vừa rơi xuống nước lập tức đuổi theo con cá voi vừa nuốt mỏ neo.

Sóng gió trên đỉnh cột buồm chính còn dữ dội hơn dưới boong, gió như dao cắt, mưa tựa kim châm, Lục Kiều Kiều leo lên được đài quan sát, vội vã dùng dây da buộc chặt mình vào cột buồm như lúc trước, hai tay kết thành thủ ấn phức tạp của Thần Tiêu đạo, miệng lầm bầm niệm Khư thần chú.

Thì ra khi John Lớn nói cá voi sát thủ xưa nay không giết người, Lục Kiều Kiều và An Long Nhi sực ngộ ra một đạo lý: lúc gió bão nổi lên, cá voi sát thủ thường ngày vẫn sống dưới biển sâu, không tấn công thuyền bé, hoàn toàn có thể bị một lực lượng nào đó điều khiển mà tấn công thuyền Green, đi ngược lại bản tính vốn có. Trong các đạo thuật trên đời thì Thiên Sư đạo sở trường điều khiển sức mạnh tự nhiên, không những có thể hô hoán sơn thủy long thần, linh khí núi rừng, còn có thể sai sói khiến hổ làm việc cho mình, đặc biệt là Thú vương thần khu chú, có thể sai sử những mãnh thú lớn trở thành tinh binh của mình, tấn công kẻ địch, trong lịch sử cũng chẳng thiếu các Thiên Sư điều động hổ sói tác chiến.

Tuy cá voi sát thủ hình dạng như cá, song thực ra lại là một loài động vật có vú lớn trên biển, đẻ và nuôi con bằng sữa, vận dụng Thú vương thần khu chú có thể điều khiển dễ dàng.

Nếu chỉ chăm chăm đấu sức với cá voi sát thủ, thì thắng được một con không thắng nổi cả đàn, giữa mưa to gió lớn thế này, thuyền Green tự bảo vệ mình còn khó, lấy đâu thực lực chiến đấu với một bầy quái vật biển khổng lồ chẳng biết có bao nhiêu con.

Họ không dám khẳng định có pháp sư Thiên Sư đạo làm pháp điều khiển đàn cá hay không, nhưng cũng chẳng ngại đánh cuộc một phen, thử giải chú cho lũ cá, may ra mà trúng, có lẽ không cần chiến đấu, đợt tấn công của đàn cá cũng tự chấm dứt, họ có thể dốc toàn lực đối phó với tay pháp sư Thiên Sư đạo nấp đằng sau.

Lục Kiều Kiều từ nhỏ đã học đạo thuật Thiên Sư, nắm rõ cách giải trừ Thú vương thần khu chú. Loại bùa chú này dùng niệm lực khiến dã thú cho rằng kẻ thi thuật là thú vương, từ đó bèn vâng theo lệnh hấn, muốn phá giải phải tấn công thẳng vào kẻ thi thuật, có điều hiện giờ chẳng thấy bóng dáng hấn đâu cả; cũng có thể tự sử dụng Thú vương thần khu chú, đôi bên đều cường chế ra lệnh cho bầy thú tàn sát lẫn nhau, cuối cùng, kẻ bị hại đương nhiên là đàn thú.

Đây gọi là lấy gậy ông đập lưng ông, Lục Kiều Kiều tự có cả bộ lý luận đạo pháp Thần Tiêu để giải quyết việc này, cô sử dụng Khu thần chú, lấy Lô pháp khiến đám cá voi chấn động khiếp hãi, từ hung hăng chuyển thành đau đớn sợ hãi, không còn lòng dạ tác chiến nữa, chỉ cần đám cá voi sát thủ khôi phục lại bản tính vốn có, không để tâm đến con người, chúng sẽ phát hiện mình đang ở giữa cơn sóng gió, phải mau mau trở về biển sâu.

Giữa gió bão, Lục Kiều Kiều cất tiếng niệm mật chú Thần Tiêu đạo, nghe như lời ca tiếng khóc, ni non thê thiết, không ai hiểu nổi. Cùng tiếng tụng niệm, hai tay cô cũng từ từ kết thành những hình thù phức tạp hoa mỹ, Cứu Khổ ấn, Vãng Sinh ấn, Tự Tại ấn, Sinh Thiên Đắc Đạo ấn, lần lượt xuất hiện trên tay cô như mây trôi nước chảy.

Mây đen bắt đầu tụ lại quanh cô, màn mây mờ hoàn toàn không chịu ảnh hưởng của gió, từ chậm đến nhanh, rồi cuộn lên, từ một cuộn mây mờ rộng ra thành hình dạng như cái đĩa, bao trùm phía trên thuyền Green, trong đám mây đen lấp loáng những tia sét xanh lè, cùng tiếng sấm ì ùng dồn dập.

Hai tay Lục Kiều Kiều vẫn dán chặt vào nhau, khi cô đẩy hai lòng bàn tay ra phía trước, mười ngón tay xòe ra, tay trái chồng lên tay phải, ngón vô danh bên phải ngoắc vào ngón vô danh bên trái, kết thành thủ ấn Liên Hoa tuyệt đẹp, chín luồng sét xanh yếu ớt từ trong màn mây đen kéo dài thành một hồ quang điện hình rắn đánh thẳng xuống mặt biển, phủ chụp lên thuyền Green như một chiếc lồng chim, khiến mọi người trên thuyền đều hoang mang kinh ngạc, có mấy thủy thủ còn quỳ sụp xuống hô Thượng Đế.

John Lớn cũng chưa bao giờ thấy Lục Kiều Kiều thi triển đạo pháp, y ngẩng đầu lên sững sờ nhìn Lục Kiều Kiều trên

cao, rung động đến mức chi biết tóm lấy dây buồm bằng cả hai tay, rít lên lanh lảnh. Trái lại, Jack cùng Lục Kiều Kiều vào sinh ra từ bao năm nay, sớm đã nhìn quen mấy cảnh này, anh chạy khắp nơi trên boong, đá các thủy thủ đang quỳ sụp trên sàn không chịu dậy trở về vị trí, giữa tình thế ngàn cân treo sợi tóc này, thiếu một người đã có thể gây lật thuyền, đâu còn thừa người để quỳ lạy vợ anh nữa.

Con cá voi bị An Long Nhi ném mỏ neo vào bụng, lại bị câu chặt đứt vây trái, trong cơn đau buốt, chỉ muốn lặn ngay xuống biển sâu chạy trốn. Vết thương của nó chảy máu ồ ạt, thân thể hết sức nặng nề, sau khi mất vây trái càng không thể bơi thẳng được, cứ lòng vòng lạc hướng dưới đáy biển, như một khối than bốc khói nghi ngút.

Sau khi lặn xuống biển, nhân lúc còn nhìn thấy chút ánh sáng lơ mờ, An Long Nhi vận hết công lực lao về phía con cá. Tay trái cậu nắm dao găm đâm vào vây lưng nó, cố định bản thân vào lưng cá. Sau đó cậu tập trung nguyên thần nghĩ đến Trần Hải thần chú, tay phải vạch Vô Minh đao lên, thoăn thoắt vạch Trần Hải thần phù lên lưng cá.

Chỉ cần con cá còn sống, thân thể sẽ không ngừng chảy máu, Trần Hải thần phù trên lưng nó sẽ phát huy được tác dụng dẹp yên sóng gió. An Long Nhi cứ từng đao từng đao vạch lên lưng cá, khiến con cá voi đã chịu đủ giày vò đau đớn khôn xiết rít lên câu cứu, kêu gọi những con cá voi khác đến, âm vang cực lớn phát ra dưới nước khiến màng nhĩ An Long Nhi như phải chịu áp lực ngàn cân. Con cá voi càng lặn xuống sâu, áp lực nước lên người An Long Nhi càng lớn, lồng ngực bị ép chặt như muốn vỡ tung, bùa Trần Hải đã vẽ đến ký tự cuối cùng, song mắt An Long Nhi đã hoàn toàn không thấy gì nữa, chỉ ra sức giằng co trên lưng cá, vạch đao theo cảm giác. Cảm thấy sau lưng lại có cá voi sát thủ lao đến, cũng cảm nhận được hàm răng lạnh lẽo của nó, nhưng cậu không thể tự cứu mình, chỉ mong trước khi bị cắn chết kịp khắc xong bùa Trần Hải. Dưới đáy biển đột nhiên lóe lên một quang sáng xanh lè, cảm giác tê dại như bị điện giật lan khắp người An Long Nhi, nguyên thần của cậu đã tàn mả, bao đau đớn, căm ghét, khô sở, buồn nôn xộc thẳng lên đầu, nhưng lúc này cậu không thể từ bỏ, bùa Trần Hải chỉ còn một nét cuối cùng, thần chú niệm trong đầu cũng đã đến thời khắc cuối. Nhờ ánh sáng xanh, An Long Nhi trông thấy những vết đao trên lưng cá rỉ máu, hợp thành một đạo bùa Trần Hải hoàn chỉnh, bèn dốc sức vạch nốt đao cuối cùng, vận khí quát lớn: “Hải bất dương ba cấp cấp như luật lệnh!”



## • CHƯƠNG 12 •

### Rửa hận trên biển

Lục Kiều Kiều đứng trên đài quan sát, thấy đàn cá voi bắt đầu bơi chậm lại, đồng thời cô cũng cảm thấy sóng biển nhỏ hơn vừa nãy, tin rằng Trấn Hải thần phù của An Long Nhi đã phát huy tác dụng. Tuy gió mưa vẫn xối xả, nhưng Lục Kiều Kiều đã có thể phân tâm nhìn xuống boong xem tình hình.

John Lớn đang ra sức điều chỉnh vị trí buồm, đội tham chiến bày trận thế phòng ngự trên đầu thuyền, Jack và Cố Tư Văn vịn vào mạn thuyền vờ nát nhìn ra phía trước, song không thấy An Long Nhi. Lục Kiều Kiều đợi hồi lâu, thấy đàn cá voi từ từ mất dạng, không biết đã bơi đi hay lặn xuống đáy biển, nhưng vẫn không thấy bóng dáng An Long Nhi. Cô bắt đầu thấy lòng rối loạn, vội vã tuột xuống từ đài quan sát, chạy vội lên mũi thuyền gọi lớn: “Long Nhi đâu? Long Nhi đi đâu rồi?”

Cố Tư Văn kinh hoàng quay lại đáp: “Cậu ấy giao đấu với cá voi, tự nhảy xuống nước rồi.”

Lục Kiều Kiều nghe nói vội xông đến mạn thuyền giương to mắt tìm kiếm cùng mọi người, nhưng không thấy gì cả, thời gian càng dài, khả năng tìm được An Long Nhi càng giảm, tầm nhìn giữa biển cả mênh mông trong cơn bão tố giảm xuống cực thấp, chỉ thấy được trong vòng mấy trượng, nếu An Long Nhi trôi ra xa thì dù nổi lên mặt biển cũng không thể quay về thuyền Green được.

Lục Kiều Kiều nhặt một chiếc phao cứu sinh trên boong, buông một câu: “Tôi phải đi tìm Long Nhi” đoạn toan nhảy xuống biển, khiến Jack kinh hãi vội ôm chặt lấy cô cùng ngã nhào ra sàn, quát lên: “Đừng đi, em không được đi, cậu ấy tự nhảy xuống, hẳn trong lòng đã có tính toán rồi, nhất định sẽ trở về mà.”

Lục Kiều Kiều ra sức giãy giụa: “Long Nhi xưa nay luôn liều mạng, có bao giờ để tâm xem có toàn mạng trở về hay không đâu, mau kêu người đi tìm đi!”

“Giờ đang sóng to gió lớn, không thuyền nào đỗ lại được đâu! Em đừng kích động, cậu ấy sẽ trôi nổi cùng con thuyền, không dạt ra xa lắm đâu, hễ cậu ấy nổi lên, chúng ta sẽ cứu được.” Jack ôm chặt Lục Kiều Kiều, ra sức thuyết phục cô đừng hy sinh vô ích, thực ra anh cũng biết nếu Lục Kiều Kiều nhảy xuống thì chẳng rõ bao giờ mới tìm lại được.

Cố Tư Văn đột nhiên trở mặt trắng phía trước, kêu lên: “Long thiếu gia kia kìa...” Dứt lời cậu giật lấy phao cứu sinh trong tay Lục Kiều Kiều, nhảy ùm xuống biển bơi về phía An Long Nhi.

Trẻ nhỏ sinh ra ở Quảng Đông hầu như đều biết bơi, Cố Tư Văn kéo phao cứu sinh, chẳng mấy chốc đã bơi đến bên cạnh An Long Nhi, thấy mặt An Long Nhi tái ngắt, mê man bất tỉnh. Cố Tư Văn đặt cậu lên phao cứu sinh, gọi to tên cậu, vỗ vỗ mấy cái thật mạnh vào má cậu, nhưng An Long Nhi vẫn không hề phản ứng.

Long thiếu gia không bao giờ ngủ trong ký ức Cố Tư Văn, hiện giờ lại nằm yên bất động, khiến Cố Tư Văn lo lắng phát cuồng, nước mắt cứ ứa ra. Cậu siết chặt nắm tay, tiếp tục dìm thật mạnh lên mặt An Long Nhi, gào lên gọi: “Này! Dậy đi dậy đi!”

Lúc này, mấy thủy thủ da đen cũng bám dây bơi đến cạnh Cố Tư Văn, cùng cậu đưa An Long Nhi về thuyền. Lục Kiều Kiều thấy An Long Nhi nằm im bất động, chẳng rõ cậu đã gặp phải chuyện gì dưới đáy biển, nhưng cô biết Khư thần chú và Lô pháp của mình trong khi tấn công bảy cá voi sát thủ có thể cũng đã tác động đến cả An Long Nhi. Với đạo hạnh của An Long Nhi, lúc bình thường hẳn không thể bị ảnh hưởng, song khi đang vận nguyên thần thúc động đạo pháp phi chiến đấu, sức đề kháng của cậu sẽ giảm đi, còn thua cả người bình thường, bởi vậy từ xưa đến nay, mỗi khi Thiên Sư làm phép, đều phải có đệ tử ở bên phối hợp hộ vệ.

Jack vừa đỡ lấy An Long Nhi, liền đặt ngay cậu nằm ngửa trên sàn thuyền, Lục Kiều Kiều gơ tay sờ mặt cậu, thấy lạnh như băng. Suy cho cùng nhiệt độ nước cũng thấp hơn nhiệt độ không khí rất nhiều nên khi con người lặn xuống nước, nhiệt độ cơ thể sẽ giảm xuống rất nhanh. Đoạn Lục Kiều Kiều đặt ngón tay lên trước lỗ mũi An Long Nhi thăm hơi thở, thấy cậu hoàn toàn không hề hít thở, cô giật thót ré lên: “An Long Nhi tắt thở rồi.”

Ngược lên, cô trông thấy Cố Tư Văn đang cuồng quýt nói lòng cổ áo rồi cởi quần áo An Long Nhi ra, còn Jack thì áp tai vào ngực cậu nghe nghe ngóng chừng hai giây, ngừng đầu tuyên bố: “Tim còn đập, mau hô hấp nhân tạo!”



Lục Kiều Kiều vừa nghe nói vội tóm lấy mũi An Long Nhi, một tay tách miệng cậu ra, há miệng hít thật sâu toan hà hơi vào miệng cậu.

Jack nhanh tay nhanh mắt vội ngăn cô lại: “Kiều Kiều, anh dài hơi hơn, để anh! Vãn, tôi hà hơi vào lồng ngực Long Nhi, cậu giúp tôi từ từ đè xuống ngực cậu ấy nhé, dùng cả hai tay ấy!” Đoạn anh quỳ xuống cạnh đầu An Long Nhi, cùng Cố Tư Vãn hô hấp nhân tạo theo bài bản.

Lục Kiều Kiều nhìn thân hình tái nhợt của An Long Nhi, trên mặt cậu vẫn còn lờ mờ vết đao dài, đó là vết thương lúc giao chiến với đám ninja ở phủ Thiên Sư. Nửa thân trên của cậu xương cốt cân xứng, cơ thể cường tráng, đường nét hiền hòa, khiến phụ nữ nhìn thấy chỉ muốn ôm vào lòng. Khắp người cậu chỉ chít những vết thương to có nhỏ có, cũ có mới có, song xưa nay Lục Kiều Kiều chưa từng để ý. Cô chợt thấy mũi cay cay, liền giơ tay lên bưng chặt miệng.

Cô biết lai lịch những vết thương này, đây đều là dấu tích trong những năm tháng vắng cô, cậu cùng đám thiếu niên bốn ba giang hồ, giao chiến với người của triều đình lưu lại, mỗi vết thương là một mối nguy đến tính mạng, những nhọc nhằn đau đớn trên bước đường trưởng thành của cậu thanh niên cao lớn rắn rỏi này, thực chẳng kém gì cô.

Lục Kiều Kiều nhìn lồng ngực An Long Nhi bị Jack thổi phồng lên, rồi lại bị Cố Tư Vãn từ từ đè xẹp xuống, tựa như cậu đang thờ chậm trong giấc ngủ. Cô đã quên bảy năm trước, trong vòng tay ấy, cô từng nghe thấy hơi thở của An Long Nhi, chỉ còn nhớ được cái ôm đó, giống như hai con người yếu đuối, nương tựa an ủi lẫn nhau. Nếu được ôm vào lồng ngực rộng ấy, ngoài an ủi, liệu có cả sự an toàn mà phụ nữ vẫn khao khát không?

Lục Kiều Kiều hơi há miệng, hít thở theo nhịp phập phồng của lồng ngực An Long Nhi, lòng không ngớt lăm bầm, tình lại đi, mau tình lại đi...

Thể chất An Long Nhi từ nhỏ vốn rất tốt, Jack hà hơi thổi ngạt mấy lần, cậu đã bắt đầu ho lên sặc sụa, nước ộc ra từ mũi miệng. Cố Tư Vãn thấy vậy vội lật úp An Long Nhi xuống, công cậu trên lưng dốc ngược đầu rồi chạy vòng quanh boong thuyền.

Lục Kiều Kiều biết đây là cách cấp cứu người chết đuối ở nông thôn, trong lúc Cố Tư Vãn chạy quanh, An Long Nhi sẽ nôn ra tất cả nước trong bụng.

Cố Tư Vãn cứ chạy, còn An Long Nhi cứ nôn, trên sống lưng đỏ lựng của cậu có một vết đao chém dài, khiến Lục Kiều Kiều nhìn mà xót xa. Cô vẫn nhớ vết đao đó An Long Nhi lãnh khi liều mạng phá kỳ môn ảo thuật, bấy giờ cậu mới là đứa

trẻ mười ba tuổi, luôn theo bên cạnh cô, hết dạ trung thành. Từng chuyện cũ đều được ghi rõ ràng trên những vết thương không cách gì xóa được, khiến Lục Kiều Kiều dâng trào cảm xúc, kích động khôn xiết.

An Long Nhi dần dần khôi phục lại ý thức, cậu vỗ vỗ vào ngực Cổ Tư Văn, bảo họ Cổ thả mình xuống.

Cổ Tư Văn khom người đặt An Long Nhi xuống sàn thuyền, đoạn lại cùng Lục Kiều Kiều đỡ cậu vào khoang của Sái Nguyệt và A Đồ cách cách nằm xuống, vừa thay quần áo khô cho cậu, vừa tìm chặn lông trùn kín người cậu để giữ ấm.

Sái Nguyệt chạy xuống bếp lấy nước nóng cho An Long Nhi, An Long Nhi uống hai ngụm nước, bụng cũng thấy ấm lên, mặt cũng dần hồng hào hơn, bèn mở mắt nhìn quanh tìm Lục Kiều Kiều, cười với cô: “Cô Kiều... Cháu ném bùa Trấn Hải xuống nước rồi, nhưng không có tấm sắt... Cháu đành nhét mỏ neo vào bụng cá rồi vẽ bùa lên mình nó...”

Lục Kiều Kiều ngồi xuống bên giường, đưa tay sờ trán An Long Nhi dịu dàng đáp: “Được rồi, thế nào cũng được cả, Long Nhi bình yên trở về là tốt rồi, chúng ta ở cạnh nhau thì chẳng sợ gì nữa...”

A Đồ cách cách mở ô cửa sổ trong phòng nhìn ra, thấy sóng đã nhỏ đi nhiều, gió cũng ngớt dần, bầu trời xám xịt đổ mưa tầm tã, xem ra triều lốc đã được khống chế.

An Long Nhi từ từ uống nước, nói: “Cô Kiều, Trấn Hải thiết phù phải lập đàn làm phép rên nên, hiện giờ cháu chỉ dùng mình cá và máu cá vẽ bùa, e rằng pháp lực không kéo dài được lâu, mau nói John nắm lấy cơ hội cập bờ đi, dù có kẻ địch chẳng nữa, chúng ta lên bờ giao chiến cũng tiện phát huy hơn.”

Lúc này, John Lớn cũng chạy tới, thân hình đồ sộ của y vừa chen đến trước cửa khoang đã bít kín cả cửa, y lắc đầu bảo An Long Nhi: “Cậu bé đừng cảm ối, thuyền của chúng ta đã hỏng đến mức không thể lái đến bất cứ đâu rồi, hiện giờ chỉ biết giữ thăng bằng, rồi thả cho trôi theo dòng nước thôi. Tôi nghĩ ý định đến Bắc Kinh của chúng ta hỏng rồi, nếu muốn lên bờ, đành đến Đan Đông hoặc Triều Tiên vậy.”

Jack nhún vai, thờ ơ nói: “Miễn thuyền không lật thì nó trôi đến đâu, ta bán hàng đến đấy.”

A Đồ cách cách xị mặt: “Hic... em không đi Bắc Kinh được nữa rồi.”

An Long Nhi nằm trên giường quay sang bảo cô: “Thỏ con, ta cũng muốn đến Bắc Kinh, chừng nào lên bờ, chúng ta

có thể đưa cô đi.”

Cố Tư Văn cười trần, tay cầm đồng quần áo ướt bỏ vào thùng vắt: “Em nghĩ trôi đến Triều Tiên cũng tốt, em chưa đến đây bao giờ, có thể đi xem có thức gì ngon, sau đó từ Triều Tiên đi đường vòng tới Bắc Kinh, dọc đường chơi chắc cũng rất vui.”

Lục Kiều Kiều bỗng bật cười, khiến mọi người đổ dồn mắt vào cô. Cô cúi đầu nhìn Đại Hoa Bối nói: “Mọi người xem, Đại Hoa Bối biết sắp được đi Triều Tiên vui chưa kìa.”

Đại Hoa Bối ngồi chồm hồm cạnh An Long Nhi, không ngừng hít hít, An Long Nhi xoa đầu nó, nó liền lè lưỡi ra cười, vui vẻ nhìn mọi người, ra sức ve vẩy đuôi.

Lục Kiều Kiều vỗ tay nói: “Được rồi, vừa nãy tôi có thể dùng Lôi pháp xua bầy cá voi đi, đủ chứng minh có người bám theo dùng đạo pháp ám hại chúng ta, hắc hắc đang nấp trong cơn bão táp đợi chúng ta xảy ra chuyện thì bước ra thu lợi.”

Cố Tư Văn hậm hực: “Nhất định là An Thanh Nguyên rồi, nếu không còn ai biết loại đạo thuật đó chứ, con cáo già ấy lúc nào cũng thích chơi đòn ngầm, lần sau gặp lại, tôi không giết hắc không xong.”

Sái Nguyệt vội giật giật tay áo Cố Tư Văn, ý bảo cậu đừng nói nữa. Lục Kiều Kiều hiểu ý Sái Nguyệt, dù sao An Thanh Nguyên cũng là anh ruột của cô, nói những lời này trước mặt cô quả là không nể nang chút nào.

Có điều Lục Kiều Kiều cũng chẳng để tâm, chỉ cười nói: “Có những người đã định sẵn sẽ thành kẻ địch, để bản thân tiếp tục sinh tồn, nhất định phải làm một số chuyện. Jack, anh cho mọi người trên thuyền thay phiên nhau ăn cơm đi, bằng không lát nữa không có sức đánh nhau.”

Jack gật đầu, lập tức cùng John Lớn lên boong sắp xếp chuyện ăn uống, Sái Nguyệt cũng dắt A Đồ cách cách xuống bếp làm cơm, bung lên khoang thuyền cho mọi người lót dạ.

Lốc triều dần dần suy yếu, John Lớn găm bánh bao trên boong thuyền, chỉ huy các thủy thủ giương buồm tăng tốc chạy theo hướng gió, chỉ mong trước khi trận chiến nổ ra có thể đến được đất liền, giảm bớt thương vong trên biển.

Đến tối, sắc trời đã quang đãng, một vầng trăng tròn từ cuối chân trời phía Đông nhô lên. Lục Kiều Kiều xưa nay vốn

rất thích trắng, song hôm nay lại cực kỳ ghét trắng tròn. Nếu không phải tại trắng tròn gây ra triều lớn, sao có thể dẫn tới cơn bão to như thế được.

Có điều ánh trăng quá đẹp vô cùng, khiến người ta chẳng mấy chốc đã quên đi những chuyện xấu nó gây ra, mọi người vẫn kéo cả lên boong nghỉ ngơi tắm ánh trăng, xem các thủy thủ da đen hát múa, kẻ nào thích uống rượu còn có thể uống chút rượu Tây cho đã nghiền. An Long Nhi vừa thoát chết, trong mình vẫn hơi khó ở, nên muốn ngồi lại trong khoang nghỉ ngơi. A Đồ cách cách không muốn thấy cảnh Sái Nguyệt và Cố Tư Văn nô đùa, cũng chủ động ở lại chăm sóc An Long Nhi, song thực ra là An Long Nhi trò chuyện với cô.

Phía Tây thuyền Green thấp thoáng hiện ra một hòn đảo nhỏ, John Lớn mừng rỡ như điên, vội dùng kính lục phân<sup>(1)</sup> đo sao đo đảo, rồi chạy về phòng của thuyền trưởng vẽ bản đồ đối chiếu vị trí.

Lục Kiều Kiều chỉ biết xem la kinh, song cũng rất hứng thú với trò này, nên cứ bám theo John Lớn chạy tới chạy lui, lúc chạy tới phòng thuyền trưởng, cô bèn hỏi: “Hòn đảo kia là nơi nào thế? Chúng ta ghé qua được không? Sắp lên bờ rồi hả?”

John Lớn cười hỏn hậu đáp: “Đảo đó tên là đảo Hải Dương, là một hòn đảo biệt lập, lên đó cũng chẳng tác dụng gì. Mà thuyền ta hiện giờ không thể điều chỉnh phương hướng nữa, chỉ có thể giữ cho không lật, thả trôi vào bờ thôi, bất luận thế nào, chúng ta cũng không đến được đảo Hải Dương đâu.”

Đoạn y trở vào vịnh Bột Hải hình như miệng cọp: “Chỗ sâu nhất trong miệng cọp chính là Thiên Tân, vốn dĩ là đích đến của ta. Khi triều lốc mới nổi lên, chúng ta đã ở chỗ này, cô xem, chính là ngay bên ngoài miệng cọp. Nhưng triều lốc thổi từ Nam lên Bắc, đã đẩy ta đến đây.”

Lục Kiều Kiều nhìn theo tay y chỉ, thấy thuyền Green đang ở phía trên mũi cọp. John Lớn lại nói tiếp: “Có điều ta vẫn còn may lắm, nơi này bên trái là đảo Tân Hoàng, phía trên là Đan Đông, bên phải là Triều Tiên, bất luận trôi tới đâu, cũng chỉ cần hai ngày, chẳng mấy chốc chúng ta có thể lên bờ rồi.”

Lục Kiều Kiều chỉ bản đồ nói: “Nếu theo hướng gió, ta sẽ tới Đan Đông, vừa khéo có thể đi Đông Bắc.”

John Lớn chầm xì gà đáp: “Chưa chắc đã đến được Đan Đông, vì dòng biển ở đây vòng về phía Triều Tiên, nếu không dùng buồm, thuyền sẽ trôi tự do đến Triều Tiên.” “Vớ vẩn, anh gương buồm lên không được à... Nếu đến Triều Tiên, có ai biết nói tiếng Triều Tiên đâu?”

Đột nhiên trên thuyền vang lên tiếng chuông đồng báo động, đây là tín hiệu toàn thuyền cảnh giác do hoa tiêu trên đài quan sát phát ra, Lục Kiều Kiều và John Lớn vội vã chạy lên boong, thấy mọi người đang xúm lại đuôi thuyền nhìn về phía sau.

Lục Kiều Kiều cầm lấy kính viễn vọng từ tay Jack, trông thấy cuối đường chân trời xuất hiện ba con thuyền lớn kéo căng buồm, nhìn rõ mồn một dưới ánh trăng chênh chếch, song không nhận ra được lai lịch. An Long Nhi nghỉ ngơi một hồi đã hơi lại sức, có thể hoạt động được, cũng chạy đến đuôi thuyền xem xảy ra chuyện gì. Thoạt trông thấy ba con thuyền kia, cậu liền bấm quẻ tính toán rồi ghé tai nói với Lục Kiều Kiều: “Đó là thuyền của quan binh, hẳn là An Thanh Nguyên đuổi đến.”

Lục Kiều Kiều bình tĩnh quan sát thuyền đối phương, lòng đã thẩm tính đến khả năng xấu nhất. Cô biết An Thanh Nguyên sẽ thông qua rất nhiều đường, tra được hướng đi của thuyền Green sau khi rời Thượng Hải, hiện giờ triều đình chỉ cho mở năm hải cảng thông thương với người Tây ở phía Nam, nếu muốn làm ăn đàng hoàng, thuyền Green không thể đến vùng biển phía Bắc Thượng Hải được. Thuyền Green đi lên phía Bắc có ba khả năng, một là tới Nhật Bản hoặc Triều Tiên du ngoạn, song hai quốc gia này cũng bế quan tỏa cảng, không mở cảng buôn bán với thuyền buôn Tây; hai là buôn lậu, vùng biển từ Hoàng Hải đến Đông Hải chỉ dành để buôn lậu; khả năng cuối cùng là, thuyền Green đang nhắm hướng núi Trường Bạch, nơi có long mạch triều Thanh. Tư duy của An Thanh Nguyên nhất định sẽ không xem xét đến khả năng du ngoạn hay buôn lậu, khả năng duy nhất chính là đi lên phía Bắc trăm long, bởi thế, đương nhiên y chọn cách tức tốc đuổi theo sau.

Gặp nhau giữa biển thế này, đôi bên đã chẳng còn gì lẩn cán, vấn đề còn lại chỉ là An Thanh Nguyên muốn thuyết phục họ đừng đi trăm long, hay muốn đánh đắm thuyền luôn mà thôi.

Dù là phương Tây hay phương Đông, làm chuyện gì cũng phải lễ trước binh sau, Jack liền cầm một ngọn đèn lên, nháy đèn phát tín hiệu với con thuyền phía sau, Lục Kiều Kiều nãy giờ vẫn dùng kính viễn vọng quan sát, thấy đối phương không hề đáp lại. Cô ngẩng lên hỏi Jack: “Anh đánh tín hiệu gì thế? Liệu họ có hiểu được không?”

“Anh nói với họ đây là thuyền buôn của Mỹ, xin họ trả lời.” Jack vừa nói vừa dùng tay không ngừng che ánh đèn, phát tín hiệu chớp nháy dò hỏi.

Ba con thuyền lớn của đối phương hoàn toàn không hề phản ứng, trái lại còn tắt hết mấy ngọn đèn trên thuyền, rõ ràng kẻ đến chẳng từ tế gì. Lục Kiều Kiều nói dứt khoát: “Đừng phí lời với chúng nữa, chuẩn bị giao chiến thôi.”

John Lớn lên tiếng: “Tôi sẽ gắng để thuyền trôi nhanh hơn, các vị chuẩn bị đi.”

Đám thủy thủ da đen lập tức chia thành hai đội, một theo John Lớn điều chỉnh buồm, còn một đội khác theo Jack xuống khoang thuyền.

An Long Nhi và mấy người bạn không hiểu họ xuống khoang làm gì, Cổ Tư Văn liền hỏi: “Súng chẳng phải đều để trong buồng lái ư? Họ đi lấy gì thế?”

Lục Kiều Kiều một tay ngoắc vào dây lưng, một tay đặt lên khẩu súng lục ở quay, dùng ngón tay khê gõ vào thân súng, cười gian xảo đáp: “Thuyền Green không đơn giản đâu, mấy đứa đợi mà xem.”

Ba con thuyền của đối phương không hề có cờ hiệu, chỉ giương căng buồm đốc hết tốc lực tiến lại gần, xem tình hình không phải lên thuyền bắt người mà là muốn sống mái một trận. Thuyền Green có buồm mà không có bánh lái, rất khó điều khiển, cũng không thể chạy quá nhanh, chỉ cần hướng gió hơi thay đổi lập tức phải hạ buồm xuống điều chỉnh, bởi thế hai con thuyền của đối phương vững vàng thuận lợi tiếp cận từ mé trái thuyền Green, còn con thuyền sau cùng cứ lững lờ ở tít phía xa, hình thành thế trận bao vây một nửa.

Lục Kiều Kiều lại sắp xếp như khi giao chiến vừa nãy, đẩy mấy cô gái và Đại Hoa Bối vào khoang thuyền. Đội An Long Nhi và Cổ Tư Văn cùng xuống khỏi boong, đưa Sái Nguyệt và A Đồ cách cách về khoang xong, Lục Kiều Kiều bèn ẩn vào một cánh cửa ngàm trên hành lang, rồi dẫn hai cậu trai đang kinh ngạc bước vào.

An Long Nhi cứ ngỡ thuyền Green chỉ có hai tầng, tầng dưới thấp hơn mực nước biển, là khoang hàng hóa, tầng trên cao hơn mực nước biển, là nơi ở của mọi người, song xưa nay không ai tiết lộ với cậu, giữa hai tầng này, còn có một tầng kẹp giữa.

An Long Nhi và Cổ Tư Văn há hốc miệng vừa đi xuống vừa ngó quanh, bên trong chỉ có hai ngọn đèn leo lét, một ngọn ở đầu một ngọn ở cuối đường, là đèn thấp nên chứ không phải đồ dầu, ngọn nến được đặt bằng chụp đèn thủy tinh dày, bên ngoài còn bọc hai lớp lưới sắt bảo vệ.

Trong khoang thuyền thấp nhưng rộng rãi, cả khoảng thông thoáng không có gì ngăn cách. Ở giữa có một lối đi, mỗi bên đặt năm khẩu pháo cực lớn xếp thành hàng, cạnh từng khẩu đều có hai thủy thủ da đen, nhe răng ra cười với họ, An Long Nhi chỉ thấy giữa không trung hiện ra rất nhiều cặp mắt cùng hàng loạt hàm răng trắng to cò cộ.

Jack từ giữa khoang rảo bước tiến lại: “Mấy người xuống làm gì, ở đây nguy hiểm lắm.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Bọn em không xuống thì biết làm gì đây, anh bảo họ trốn trên giường họ không chịu đâu.”

An Long Nhi sờ lên một khẩu đại pháo: “Loại pháo này khác hẳn thứ của quân Thanh, xem chừng lợi hại lắm đây, chắc chắn, pháo Tây đúng là không phải hạng vừa...”

“Thuyền của các vị từ đâu đã chứa đại pháo rồi ư?” Giọng Cố Tư Văn đầy vẻ kinh ngạc.

Jack nhún vai cười nói: “Con thuyền này vốn là của cướp biển, khi bán cho chúng tôi đã lắp sẵn bốn mươi khẩu pháo, chúng tôi bán lại ba mươi khẩu thì vừa đủ vốn, mười khẩu này là lãi.”

Lục Kiều Kiều cũng nói, vẻ kiêu ngạo: “Bọn chị buôn lậu, không có khoang ngầm thì còn ra thể thống gì, nơi này vốn để chôn các loại súng ống đạn dược khác, song giờ đều đã bán cho Thiên quân rồi. Mười khẩu pháo này là bảo bối của bọn này, lát nữa hai đứa sẽ có cơ hội chứng kiến.”

Một thủy thủ da đen dường như phát hiện ra gì đó, vội báo cho Jack ghé mắt vào cửa sổ nhìn ra, mọi người cũng lần lượt tìm một ô cửa chen chúc nhìn ra ngoài.

Con thuyền đầu tiên xông đến chạy song song với thuyền Green đã hạ buồm chính xuống, giảm tốc độ thuyền hòng giữ cho hai bên chạy song đôi, cách nhau chừng bốn dặm, ván của bên mạn thuyền đột nhiên mở ra hơn hai chục lỗ pháo, một hàng đại pháo đường kính hơn hai thước từ trong lỗ nhô ra, Lục Kiều Kiều và Jack thét lên gần như cùng lúc: “Open fire!!!”

Các thủy thủ da đen vừa mở lỗ pháo trên ván của mạn thuyền, vừa ngắm chuẩn vào đối phương kéo dây dẫn, đại pháo phát ra tiếng nổ long trời, khiến An Long Nhi ong cả tai, không nghe thấy bất cứ âm thanh nào nữa. Nhưng cậu không hề trốn tránh mà mở to mắt nhìn từng quả đạn pháo đem theo một vệt lửa dài bay thẳng về phía thuyền đối phương.

Mười mấy khẩu pháo của đối phương lần lượt khai hỏa, tiếng pháo rung trời, hơn hai chục viên đạn pháo nhất loạt bắn vào thuyền Green, nhưng khi bắn đến mạn thuyền, An Long Nhi nghe thấy như tiếng đá tảng va vào nhau, sau một trận đi đoàn, cậu cảm giác đạn pháo của đối phương đã va vào mạn thuyền bắn ngược ra, rơi xuống biển.

Trái lại, đạn pháo từ thuyền Green bắn ra không hề sai lệch, găm thẳng vào thân thuyền đối phương như cắm vào gỗ mục, mạn thuyền đối phương bị thủng năm lỗ lớn, còn gãy một cột buồm.

Trong khoang hẹp giữa, nơi đặt đại pháo, rộ lên một trận hoan hô, Jack bảo dừng hoan hô, các thủy thủ lại nhồi đạn vào nòng. Jack hạ lệnh cho năm khẩu pháo đồng loạt nhắm vào khoảng giữa con thuyền kia, lệnh vừa phát ra, năm khẩu pháo nhất tề khai hỏa, năm quả đạn pháo lập tức đánh gãy đôi thân thuyền đối phương.

Cô Tư Văn chưa tận mắt thấy pháo kích bao giờ, bèn kích động reo vang, siết chặt nắm tay bảo Jack: “Đánh hay quá, em có đánh được không, cho em thử một tí nhé!”

Bấy giờ, một người từ ngoài cửa bước vào, mọi người trông ra, là A Đồ cách cách.

Trông thấy An Long Nhi, A Đồ cách cách hỏi ngay: “Trên thuyền có pháo mà chẳng nói với ta, loại pháo Tây này lợi hại thật đấy!”

Cô nhìn từ ô cửa sổ ra, thấy một con thuyền to gãy làm đôi đang cháy rừng rực chìm xuống, kinh ngạc đến há hốc miệng không nói nổi câu nào, chỉ luôn tay vuốt ve khẩu pháo còn nóng giãy.

An Long Nhi thắc mắc hỏi Jack: “Sao đạn pháo của họ không xuyên được thuyền Green, còn đạn pháo của ta bắn sang lại xuyên thủng thân thuyền? Từ đầu đến giờ chỉ bắn mười phát thôi mà...”

Jack giờ chân đá quả đạn pháo đặc ruột dưới đất nói: “Nguyên nhân chính là đây. Đại pháo Trung Quốc thân dày đường kính nòng nhỏ, dùng thấy pháo của chúng đường kính hai thước, thực ra trông oai mà vô dụng, chỉ bắn được đạn pháo nhỏ thôi.”

A Đồ cách cách nhòm vào nòng pháo, thấy khẩu pháo trước mắt lấp lánh sáng bạc, ống pháo dài khắc hoa văn tinh xảo phức tạp, đường kính bên trong rộng, thân pháo trông rất tiện dùng. Lại nhìn những quả đạn pháo dưới đất, quả nhiên lớn hơn đạn Hồng Di đại pháo từng thấy trong quân doanh nhiều.

Cô giờ tay sờ mấy quả đạn pháo, miệng nói: “Quả đạn pháo này phải đến ba mươi cân nhì, đại pháo của quân Bát Kỳ chúng tôi tối đa cũng chỉ được hai chục cân thôi... Ồ? Thuyền đối diện kia là ai vậy?”



Jack đáp qua quýt: “Ừm... Không biết nữa, có xem, chúng không có cờ hiệu, cũng không đáp lại chúng ta, vừa xông đến là đánh ngay, chúng ta đành phải đánh trả.”

Lục Kiều Kiều cũng góp lời: “Thuyền Green là thuyền tốc độ cao của cướp biển, mạn thuyền có thể chịu được đạn pháo sáu chục cân, có thể nói không loại pháo thuyền nào của Trung Quốc bắn thủng được đâu, ha ha ha...”

An Long Nhi gật đầu: “Nói cũng đúng, cá voi sát thủ nặng mấy tấn húc bao nhiêu lâu còn không gãy được thuyền, con thuyền này nhất định rất kiên cố.”

“Đến nữa kìa đến nữa kìa!” Cố Tư Văn hét lớn, chỉ ra ngoài ô cửa. An Long Nhi thò đầu nhìn ra, thấy con thuyền lớn thứ hai đã hiện ra trước mắt.

Con thuyền tiên phong khi nãy vừa đối kháng với thuyền Green liền bị bắn chìm, nên thuyền này không dám tiếp cận thuyền Green để dàn hàng pháo kích nữa, chỉ lượn lơ xa xa bên hông. Cố Tư Văn kích động hét lên: “Mau đánh đi chứ!”

A Đồ cách cách lại phân tích: “Ngốc quá, pháo kích trên biển phải hướng mặt bên mạn thuyền về phía đối phương thì mới nổ pháo được.”

“Đúng nhỉ, mọi người nhìn xem, chúng hướng mạn thuyền đối diện chúng ta kìa!” Cố Tư Văn trỏ mặt biển kêu lên kinh hãi, mọi người còn chưa kịp xúm lại nhìn, đã nghe thấy tiếng pháo ùng oàng bên ngoài, tất cả lập tức nấp vào một bên ôm đầu né tránh, ngay sau đó, họ nghe thấy tiếng va đập mạnh vào mạn thuyền, tiếp đến là tiếng đạn pháo rơi xuống nước.

Đội đợt pháo kích của đối phương ngừng hẳn, Lục Kiều Kiều nhảy đến ống nói phát lệnh lên trên: “Anh John! Chuyển hướng mạn thuyền đi!”

Trong lúc cô nói, John Lớn đã ở trên boong chỉ huy các thủy thủ kéo buồm chuyển hướng, đám thủy thủ trong khoang pháo cũng đồng thời nhồi thuốc súng lấp đạn. Thuyền Green vừa ngắm chuẩn thuyền đối phương, đôi bên lập tức khai hỏa đối chiến.

Cố Tư Văn và A Đồ cách cách la lớn: “Đề tôi!”, đoạn hai người giữ lấy một khẩu đại pháo, nhắm chuẩn phương hướng kéo dây nhả đạn.

Đạn pháo của đối phương lần này đều rơi xuống mặt biển phía trước thuyền Green làm bắn lên những cột nước cao ngất. Năm luồng lửa từ thuyền Green bắn ra thì làm sạt nửa đầu thuyền đối phương, cột buồm trước gãy đổ rơi xuống nước.

Trong khoang pháo lại rộ lên tiếng reo hò, họ còn nghe thấy tiếng giậm chân đầy hưng phấn từ trên boong vọng xuống.

Lục Kiều Kiều la lớn: “Bắn tiếp đi, đừng để nó lập lò ở đó ngứa mắt lắm!”

Các thủy thủ da đen lấp đạn xong, Lục Kiều Kiều đích thân đỡ lấy một khẩu đại pháo, tay kéo dây dẫn, chỉ còn đợi thuyền Green di chuyển đến vị trí có thể bắn trúng đối phương. Cố Tư Văn và A Đồ cách cách vừa bắn được một phát, đang hết sức hào hứng, cũng đỡ một khẩu pháo đợi thời cơ kéo dây.

Thuyền Green quả nhiên lại di chuyển tới vị trí thuận lợi để tấn công, xem ra John Lớn rất ham đánh, không hạ được ba con thuyền kia, y sẽ không cho thuyền Green rời vùng biển này.

Jack nãy giờ vẫn dùng kính viễn vọng quan sát hành động của đối phương, đột nhiên quát bảo mọi người dừng lại: “Stop! Dừng tay, đừng nổ pháo!”

“Sao thế?” Cố Tư Văn ngẩn ra quay lại hỏi Jack.

Jack liền chìa kính viễn vọng cho cậu xem: “Đừng bắn nữa, đối phương đang cứu người mà.”

Nói đoạn, anh chạy đến ống nói truyền lời lên boong: “John, đừng bắn nữa, mau dong thuyền rời khỏi đây đi.”

Qua kính viễn vọng, Cố Tư Văn trông thấy con thuyền thứ ba đang dựa vào đuôi thuyền bị bắn vỡ phần đầu, bắc ván gỗ để người trên thuyền chạy tháo thân qua. A Đồ cách cách giằng lấy kính viễn vọng của Cố Tư Văn, quan sát kỹ hồi lâu đoạn gập đầu: “Phải rồi, cứ để chúng chạy đi, giữa biển khơi thế này muốn kiếm miếng cơm cũng chẳng dễ dàng gì, không cướp được gì thì trở về hít gió Tây Bắc cũng xong, khỏi bỏ mạng dưới đạn pháo của ta.”

Chiếc thuyền chiến hai tầng đã bị bắn sạt nửa đầu bốc cháy và lật nghiêng rất nhanh, Kim Lập Đức chỉ huy đám quân Thanh may mắn sống sót cứu lấy các binh sĩ bị thương, tức tốc chạy qua ván bắc ở đuôi thuyền sang con thuyền nguyên

vẹn kia, bốn bề rền rĩ tiếng kêu khóc chửi bới.

Một viên tướng mặt đầy máu nhảy lên thuyền lớn chạy tới trước mặt Kim Lập Đức quỳ xuống, tay giật phăng chiếc mũ cắm lông công trên đầu vứt xuống, khóc rống lên: “Kim đại nhân, mặt tướng cầm quân bất lực, tội đáng muôn chết!” Dứt lời ra sức đập đầu thật mạnh, đến nỗi sàn thuyền cũng in một vầng máu đỏ lôm.

Giương mặt gầy gò của Kim Lập Đức càng hằn sâu những nếp nhăn, y thụp xuống đỡ viên tướng kia dậy: “Lưu thiên tông, Quốc sư đã chứng kiến mọi người đều tận hết sức lực rồi, mau đứng dậy đi, các binh sĩ còn cần ông coi sóc mà.”

Lưu thiên tông khóc đến chết đi sống lại, khăng khăng quỳ dưới đất, Kim Lập Đức đỡ thể nào cũng không chịu đứng dậy, y kích động đến mức vừa nói vừa thở hào hển: “Trên thuyền hiệu Ninh Hải... Hai trăm hai mươi huynh đệ trong nháy mắt đều mất mạng... Tôi... Tôi quay về phải ăn nói thế nào đây...” Dứt lời liền quay phắt đi lao về phía mạn thuyền vắng người, toan nhảy xuống biển tự vẫn.

Kim Lập Đức la lớn: “Lưu thiên tông đừng manh động!” Đoạn đuổi theo tóm lấy thắt lưng y, chặt một cú vào gáy đánh y ngất lịm rồi gọi mấy binh sĩ dìu y xuống khoang thuyền, sau đó rảo bước tới trước cửa buồng lái.

Trong buồng lái có mấy người, ai nấy đều đỏ mắt, không khí nặng nề bi ai. Tạ thiên tông đích thân cầm bánh lái, nước mắt ròng ròng trên mặt. Khuu Cẩn Ngôn mím chặt môi ngồi dưới đất, chẳng nói chẳng rằng ôm một khẩu súng, từ khi lên thuyền, y vẫn dùng khẩu súng ấy làm gậy chống. An Thanh Nguyên quỳ trước bánh lái hai tay chống xuống đất, đầu cúi gằm, toàn thân co giật dữ dội, nước mắt lã chã như mưa.

Kim Lập Đức biết nguyên nhân khiến mọi người đau đớn.

An Thanh Nguyên vốn ở giữa Tương quân và đại doanh Giang Nam, hỗ trợ chiến sự chống quân Thái Bình, được tin Lục Kiêu Kiêu đột ngột xuất hiện ở Thượng Hải, sau khi thuyền Green rời bến lại đi lên phía Bắc, y nhận ra ngay Lục Kiêu Kiêu có thể đang theo đường thủy đi lên vùng Đông Bắc phá hoại long mạch triều Thanh. Y vội lao đến Thượng Hải, điều ba con thuyền bắt buôn lậu lớn nhất, hỏa lực mạnh nhất từ thủy doanh, triển khai truy đuổi thuyền Green, một khi xác nhận mục đích của Lục Kiêu Kiêu, sẽ bắt chấp mọi giá đánh chìm thuyền Green ngay trên biển.

Khuu Cẩn Ngôn đã tính trước được kết quả trận chiến trên biển, bởi vậy An Thanh Nguyên luôn gắng hết sức không tiếp chiến với thuyền Green, chỉ dựa vào tài lái thuyền điêu luyện của thủy doanh, ẩn mình giữa triều lốc, dùng Thú vương thần khu chú điều khiển bầy cá voi sát thủ trên biển, trả cái giá thấp nhất để tấn công thuyền. Sau khi bầy cá voi

thất bại, họ lại phát hiện thuyền Green tuy đã hỏng hết máy móc song vẫn có thể nghiêng ngả đi đến vùng biển phía Bắc Hoàng Hải, thêm một ngày nữa là có thể từ Đan Đông đổ bộ lên vùng Đông Bắc. Lúc này, An Thanh Nguyên đã hoàn toàn chắc chắn mục đích của Lục Kiều Kiều và An Long Nhi là nhằm vào long mạch triều Thanh. Nạn lớn trước mắt, dầu biết rõ không thể làm, cũng phải dốc sức một phen.

Mười mấy năm trước, mấy trăm chiến thuyền của thủy quân nhà Thanh hải chiến trên biển với quân đội Anh, vừa giao chiến đã bị tiêu diệt toàn quân, ba con thuyền này còn may mắn sót lại sau trận chiến đó, vì tốc độ rất nhanh, nên bấy nhiêu năm nay vẫn được dùng để truy bắt thuyền buôn lậu. Trận chiến này thất bại quá đỗi đột ngột, như thể lịch sử lại tái diễn, chẳng ai ngờ chiến thuyền có tới bốn chục khẩu pháo lại không địch nổi một con thuyền buôn Tây Dương đã hỏng hết máy móc.

Kim Lập Đức chưa từng thấy An Thanh Nguyên rơi lệ, càng không ngờ lần đầu tiên thấy y nhỏ nước mắt, lại bị ai đến thế.

An Thanh Nguyên đột nhiên phát cuồng đắm mạnh xuống sàn buồng lái, hét lên át cả tiếng nắm tay đắm xuống sàn: “Thuyền nát! Thuyền nát! Mười năm trước đã thế, mười năm sau vẫn vậy, không đánh nổi một con thuyền buôn lậu Tây Dương!”

“Quốc sư, bảo trọng...” Kim Lập Đức nói không to, nhưng tâm trạng y cũng nặng nề chẳng kém An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên không nhìn bất cứ ai, chỉ cúi gằm mặt để nước mắt nhỏ tí tách xuống sàn, nói một câu lại nện xuống sàn một quyền, khiến trông ngực những người khác đập thình thịch: “Nhục không kể xiết... Đúng là mối nhục của Trung Quốc! Thuyền do Trung Quốc chế tạo lại bị pháo Tây bắn gãy đôi! Pháo Trung Quốc chế tạo không bắn tới con thuyền cách bốn dặm! Trung Quốc đang làm cái gì thế này...”

Tạ thiên tổng đang cảm lái cũng không nén nổi tiếng khóc, kích động thưa với An Thanh Nguyên: “Quốc sư, để tôi dẫn các huynh đệ xông lên thuyền liều mạng với chúng, dù toàn quân chết hết cũng phải đánh đắm con thuyền Tây kia! Mười năm trước, tôi tham sống sợ chết nên bỏ chạy, đáng ra tôi phải tử chiến cùng các huynh đệ trên biển từ lâu rồi... Hôm nay, ngay một con thuyền buôn lậu cũng không đánh lại, còn mặt mũi nào gặp phụ lão Giang Đông nữa...”

An Thanh Nguyên đột ngột đứng phắt dậy, thân người hơi lão đảo, phải vịn vào bánh lái, hét lên với Tạ thiên tổng: “Đánh! Dù An Thanh Nguyên vùi xác dưới biển, chôn thân bụng cá, cũng phải đánh chìm thuyền của bọn quý Tây!” Đoạn y quay ngoắt lại trợn trừng cặp mắt đỏ ngầu nhìn Kim Lập Đức, vẻ mặt hết sức hung hãn: “Kẻ nào không muốn đánh lập

tức xuống thuyền cút lên bờ!” Lời lẽ nhảm thẳng vào Kim Lập Đức xưa nay vẫn lâm trận bỏ chạy.

Kim Lập Đức và An Thanh Nguyên bốn mắt giao nhau, vẻ mặt An Thanh Nguyên bị phần khác thường, gương mặt chỗ đỏ chỗ trắng vì toàn thân bị bông nặng sau trận chiến trên đỉnh Phù Dung phá huyết Ngũ Xà Hạ Dương, chẳng có mảng da nào lành lặn.

Kim Lập Đức nuốt lệ đáp: “Quốc sư, Kim Lập Đức không phải hạng tham sống sợ chết, quyết không làm mất mặt người Trung Quốc đâu!”

Khuu Cẩn Ngôn vịn khẩu súng đứng dậy nói: “Thuyền và pháo của ta không bằng chúng, nhưng tài bắn súng và võ công không kém gì người Tây. Thuyền Green là thuyền buôn lậu, không dám gác bệ pháo lên đầu thuyền, đành giấu đại pháo bên hông, chỉ cần chúng ta đuổi theo, giữ khoảng cách với đuôi thuyền của chúng, rồi từ đuôi thuyền chúng leo lên cận chiến, đồng thời dùng pháo trước oanh kích trong cự ly gần, thì vẫn có cơ hội thắng. Nếu chúng dừng lại nổ pháo, chúng ta cũng không xoay ngang thuyền dàn hàng pháo kích, miễn là cứ đi thẳng hướng với chúng, thì diện tích chúng ta bị công kích cũng giảm xuống, còn có thể tiếp cận thuyền Green nhanh hơn.”

An Thanh Nguyên nghe Khuu Cẩn Ngôn nói dứt, bèn quay sang hỏi: “Hay lắm, Tà thiên tông xem chúng ta phải mất bao lâu mới đuổi kịp?”

Thuyền Green ngừng pháo kích thuyền địch, lập tức căng buồm tiếp tục đi lên phía Bắc, nhưng họ phát hiện con thuyền phía sau cứu xong đám người rơi xuống nước, lại tăng tốc đuổi theo.

Lục Kiều Kiều cùng mọi người đứng ở đuôi thuyền dùng kính viễn vọng quan sát, đoạn quay sang bảo Jack: “Với tốc độ đó, chưa đầy một canh giờ nữa chúng sẽ đuổi kịp, xem ra vẫn phải đánh tiếp... Anh thật mềm lòng quá, lúc giao chiến sao có thể tha cho đối phương, phải đuổi cùng giết tận chứ, đẩy anh xem, giờ thì hay rồi.”

Jack cũng rất bức bối về kết quả hiện giờ, song vẫn nói cứng: “Tiếp tục đánh là chuyện khác, nhưng luật chiến tranh quy định, khi giao chiến trên biển, không được tấn công các binh sĩ không còn khả năng phòng ngự, cũng không được tấn công thuyền cứu hộ, em không thấy vừa nãy họ còn cứu người sao? Bây giờ họ chính là thuyền cứu hộ.”

Những lời của Jack khiến tất cả người Trung Quốc ở đó đều trợn tròn mắt lên, Lục Kiều Kiều siết chặt nắm tay, giận đến phát khùng: “Luật chiến tranh cái quái gì thế, chiến tranh còn có luật hay sao? Anh tưởng đang chơi cờ tướng, mã đi theo hình chữ nhật tượng đi theo hình chữ điền, đi sai thì phạm quy hay sao? Người Trung Quốc chúng em, trong đánh

trận có câu: binh chẳng nề gian trá... Xùy! Nói chuyện với đám Tây các người chán chết, nã anh có phải bị ướp muối không hả?”

Jack cũng chẳng hề núng thối: “Trên đời này thứ gì cũng phải có luật lệ chứ, chiến tranh là việc vô cùng quan trọng, đương nhiên phải có căn cứ pháp luật, trước khi giao chiến phải tuyên chiến, không được tấn công phe trung lập hoặc không có năng lực phòng ngự, điều này đều nhằm bảo vệ những người không muốn giao chiến, em muốn đánh đương nhiên không muốn bị pháp luật khống chế, nhưng nếu em không thuộc phe chủ chiến, thì điều luật chiến tranh sẽ bảo vệ cho em...”

Lục Kiều Kiều tức tối nhảy dựng lên: “Trên biển này không phải chúng thì là chúng ta, anh bảo ai không muốn đánh nào?”

An Long Nhi vội can: “Thôi thôi mà cô Kiều, người Trung Quốc chúng ta ngoài câu ‘binh chẳng nề gian trá’, còn có câu ‘ra quân phải có danh’, Lã Thị Xuân Thu cũng nói ‘đánh trận phải chính nghĩa’, có lẽ luật chiến tranh cũng mang ý này chăng?”

Lục Kiều Kiều hai tay chống nạnh, trừng mắt nhìn An Long Nhi: “Đọc được mấy quyển sách rách đã đi vút cặp sách rồi, mày định giúp phe nào đấy?”

Bây giờ, John Lớn cũng tiến lại: “Tôi thấy Kiều Kiều nói đúng đấy, vừa rồi Jack đã phát tín hiệu mà đối phương đâu có trả lời, trước khi nổ pháo chúng cũng chẳng thềm cảnh cáo hay tuyên chiến với ta, vậy là chính chúng làm trái luật chiến tranh trước, chúng mới là ‘binh chẳng nề gian trá’ ấy. Có điều binh lính đối phương đã rơi xuống nước, quả thật cũng không nên đánh tiếp.”

Lục Kiều Kiều lườm John Lớn: “Đám quỷ Tây cùng một giuộc cả.”

Đột nhiên, cột buồm của thuyền Green nổ tung rồi gãy gập, cùng tiếng pháo nổ đánh “uỳnh”, mọi người chỉ thấy da đầu căng lên vì gió tạt, ngẩng lên, trông thấy cột buồm sau đổ ập xuống đuôi thuyền, tất cả phải nháo nhào tản ra né tránh.

Lục Kiều Kiều ôm đầu vừa chạy vừa rít lên: “Chúng đánh đến đấy rồi còn nói luật chiến tranh gì nữa, mau về khoang pháo đáp trả đi.”

John Lớn lập tức chỉ huy các thủy thủ chuyển buồm, để thuyền Green rẽ ngoặt, dùng phần hông, tức vị trí nòng pháo chia ra, đối diện với thuyền địch, song cột buồm sau đổ xuống đã đè lên đuôi thuyền, thùng cột buồm cũng rơi tung thành một núi trên boong, thuyền Green đã hoàn toàn mất lái.

Jack xông vào khoang pháo, chỉ huy các thủy thủ kéo ô cửa chia nòng pháo ra chuẩn bị nổ pháo đánh trả, nhưng nòng pháo quay thế nào cũng không nhắm trúng thuyền địch được.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi lui lại trấn giữ ở cửa thông từ boong xuống khoang thuyền, cùng Cố Tư Văn nhanh chóng chuẩn bị súng đạn, xem tình hình trước mắt, chỉ chốc lát sẽ nổ ra đánh giáp lá cà.

Thuyền Green mất buồm mất lái, di chuyển lung tung trên biển như một con nhặng mù, trái lại, thuyền quân Thanh càng tăng tốc tiến đến gần, đúng lúc này, đại pháo trên đầu thuyền quân Thanh lại nổ vang, đến lượt cột buồm chính của thuyền Green bị đánh gãy.

John Lớn biết có cố điều khiển thuyền cũng uổng công, bèn dẫn các thủy thủ trên boong chạy xuống khoang xách súng lên, chuẩn bị cận chiến.

Thuyền quân Thanh tăng hết tốc lực húc vào đuôi thuyền Green, sau một cú va đập cực mạnh, thuyền Green liên tục bị thuyền Thanh húc, thân thuyền nghiêng hẳn đi, mũi thuyền mất phương hướng, quay sang một bên.

Chấn động từ cú húc vừa ngừng, thuyền hai bên lập tức rộ lên tiếng súng, đạn bay veo veo từ thuyền này sang thuyền kia như mưa. Vô số lính Thanh cầm đao hò hét, liều mạng nhảy lên thuyền Green.

Song đám thủy thủ da đen rõ ràng được huấn luyện nghiêm ngặt hơn hẳn quân Thanh, bọn họ thân hình cao lớn, bắn súng chuẩn xác, thể lực mạnh mẽ, dù bị rất đông quân Thanh bao vây, vẫn dũng mãnh tác chiến, lấy một địch mười, không hề núng thê. Đám quân Thanh leo khoèo suốt đời nghiện rạc ủa lên thuyền Green như thủy triều, rồi lại bị đánh lui như thủy triều, quả là lực bất tòng tâm.

An Thanh Nguyên cùng Kim Lập Đức và Khuru Cẩn Ngôn đứng trên đầu thuyền, nấp sau mạn thuyền, giơ súng Tây bắn tia các thủy thủ da đen. Có điều hỏa lực phản kích từ thuyền Green vô cùng mạnh mẽ, dẫu sao cũng là thuyền buôn lâu súng đạn, trên thuyền nhiều nhất là súng ống đạn dược, hơn nữa các thủy thủ nhất loạt đều sử dụng súng kỵ binh lên đạn rất nhanh, loại súng kiểu mới đất đỏ này họ chưa từng bán cho quân Thái Bình, song trang bị cho người trên thuyền mình thì chẳng tiếc gì.

Hòa lực của đám thủy thủ da đen bao trùm cả thuyền quân Thanh, đám lính Thanh đã để lại mấy chục thi thể trên thuyền Green, những kẻ còn lại đều bị đánh cho không ngóc đầu lên nổi.

A Đồ cách cách và Sái Nguyệt nãy giờ vẫn ở trong khoang thuyền trông nom A Tầm và Đại Hoa Bối, lúc này nghe thấy tiếng súng ngay trên đỉnh đầu, tiếng chân rầm rập cùng tiếng chém giết sát bên tai, tự biết đại chiến đã nổ ra trên thuyền, A Đồ cách cách bèn cầm lấy khẩu súng kỵ binh cạnh mình, bảo Sái Nguyệt: “Tiểu Nguyệt trông coi họ nhé, để tôi lên giúp trên kia.” Sái Nguyệt còn chưa kịp đáp, cô đã kéo cửa khoang xông ra hành lang.

A Đồ cách cách chạy tới cửa dẫn lên boong, trông thấy Lục Kiều Kiều, Cổ Tư Văn và An Long Nhi trấn tại cửa cầu thang, dùng hòa lực áp chế đối phương, vừa nhác thấy cô, Cổ Tư Văn đã hét lên: “Em ra đây làm gì, mau trở vào đi!”

A Đồ cách cách chạy hẫ lên mấy bậc cầu thang, ngẩng đầu đáp: “Thêm một khẩu súng là thêm một cơ hội thắng, nếu bọn cướp biển đánh vào, bọn em ở trong kia cũng đâu sống được.”

Lúc này, họ thoáng nghe thấy một giọng quen thuộc thét lên trên thuyền địch: “Phóng lựu!”

“Lựu là cái gì thế?” Lục Kiều Kiều vừa căng thẳng vừa hoang mang nhìn An Long Nhi và Cổ Tư Văn.

A Đồ cách cách vội hét lên: “Phóng lựu là bắn ra thật nhiều đạn sắt tròn dùng trong cận chiến, mau tụt khỏi boong đi, bằng không sẽ bị bắn nát như đó!”

Cô vừa nói vừa vút cây súng trong tay xuống, hai tay kéo tuột Lục Kiều Kiều và Cổ Tư Văn khỏi boong, An Long Nhi cũng lần xuống thang gỗ theo.

Họ vừa nấp xuống khoang thuyền thì nghe thấy tiếng pháo rền vang trên đầu, ánh lửa lóe lên ngọn trời, đồng thời, cũng nghe được hàng tràng tiếng kêu gào trên boong.

Thì ra, lựu chính là lựu pháo dùng ở cự ly gần, có thể sát thương hàng loạt người, khi bắn thì đạn phụt ra, vãi như mưa, diện sát thương rất rộng, hơn nữa người trúng phải sẽ nổ tung, là phép đánh cận chiến cực kỳ tàn khốc. A Đồ cách cách lớn lên trong quân doanh, nắm rõ tính năng của lựu pháo, vì vậy vừa nghe nói lập tức kéo mọi người nấp kỹ.

Tiếc rằng các thủy thủ da đen tác chiến ở đuôi thuyền không hiểu tiếng Trung, cũng không nấp vào đâu được, trong



nháy mắt đã chết la liệt, boong thuyền phía sau be bét máu thịt.

Tiếng pháo vừa ngưng, quân Thanh lại ồa lên thuyền Green chém giết.

An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức, Tạ thiên tổng cùng đẩy đại pháo lên phía mũi thuyền, tay cầm đuốc, hét lên với đám quân Thanh đang ồa lên thuyền Green: “Giết hết bọn quý Tây để tỏ rõ uy phong nước ta! Hai con thuyền này chính là quan tài của chúng ta, song bên trong sẽ chất đầy xác bọn Tây!”

Xem tình thế này, An Thanh Nguyên chỉ đợi toán quân Thanh kia chết hết, sẽ tiếp tục nổ pháo tấn công thuyền Green ở cự ly gần lần nữa.

Ý chí chiến đấu của quân Thanh được châm ngòi, trái lại, tình hình trên thuyền Green hết sức bi đát, các thủy thủ da đen kinh hãi trước khí thế của An Thanh Nguyên, cũng chứng kiến uy lực cận chiến của lựu pháo, chẳng ai dám nán ná trên boong thuyền nữa, mà lũ lượt rút xuống dưới khoang, trận chiến trên boong lập tức biến thành cuộc tranh đoạt cửa vào khoang.

Đúng lúc này, khoang pháo ngầm trên thuyền Green thành linh vang lên tiếng nổ, phần thân thuyền hướng về phía thuyền quân Thanh bị bắn lủng một lỗ lớn.

Vốn dĩ Jack dẫn mười mấy thủy thủ vào khoang pháo, nhanh nhẹn nhồi thuốc súng vào mười khẩu pháo thép, chỉ đợi mạn thuyền quay nghiêng về phía thuyền quân Thanh, sẽ liều mạng nổ pháo tấn công.

Nào ngờ thuyền Green thành linh bị húc mạnh, thân thuyền nghiêng hẳn sang phải, khiến các khẩu pháo trong khoang nhất loạt trôi sang một bên, dây pháo bên mé trái ghéch lên, đầu họ đã mở toang các ô cửa hết cỡ, thì giá pháo vẫn bị xích sắt cố định ghìm chặt, có khai hỏa cũng chẳng bắn tới được thuyền địch.

Jack tức tốc hét vào ống nói gọi John Lớn, toan bảo John Lớn cân bằng lại thân thuyền, song trên boong chẳng một ai đáp lại, Jack biết đôi bên đang nổ súng sống mái trên boong, nổ pháo tấn công có lẽ là cơ hội duy nhất để thuyền Green xoay chuyển tình thế.

Nghĩ vậy, anh bèn quả quyết chỉ huy các thủy thủ điều chỉnh dây pháo phía bên trái, ngắm chuẩn hông thuyền bên cạnh ô cửa pháo khai hỏa, bắn cho lủng một lỗ lớn, sau đó đẩy luôn bốn khẩu pháo xuống biển.

Bệ bốn khẩu pháo vốn có xích sắt cố định ghì chặt, dầu bị đẩy qua lỗ thùng cũng không rơi xuống biển, mà được một hàng xích sắt treo lơ lửng bên ngoài mạn thuyền, hành động này cũng như treo mười mấy tấn sắt bên trái thuyền, thuyền Green lập tức bị kéo về bên trái, lấy lại cân bằng. Dây pháo bên trái chỉ còn lại một khẩu cuối cùng, lúc này đã nhắm thẳng vào mũi thuyền quân Thanh.

Jack vừa hạ lệnh, khẩu pháo lập tức được nhồi đạn, bắn thẳng vào mũi thuyền đối phương, sau một tiếng nổ vang, mũi thuyền quân Thanh bị bắn sạt một góc, buồm trước bị đánh gãy, khoang trước cũng bốc cháy ngùn ngụt.

Từ lỗ thùng bên hông thuyền, Jack nhìn sang thuyền địch, thấy ánh lửa đã lan qua mấy tầng khoang, trong ánh lửa, có thể thấy rõ mồn một các pháo thủ đối phương, cả đám đang tán loạn chia nhau ra dập lửa, đồng thời có mấy khẩu đại pháo cũng đang nhồi đạn chuẩn bị khai hỏa.

Trước lối đánh liều mạng của quân Thanh, dù khẩu pháo duy nhất bên mé trái của họ khai hỏa bắn đối phương trước, thì trong tình cảnh khoang thuyền bị bắn nát, không có chỗ ẩn nấp hiện giờ, đội pháo trực diện cũng chỉ có một con đường chết, Jack hét hoảng hét bảo các thủy thủ trong khoang: “Run! Run!”

Toàn bộ thủy thủ nghe lệnh vội chạy ủa lên khoang thuyền phía trên trôn, họ vừa bước chân ra khỏi khoang, đã nghe sau lưng vang lên một tiếng nổ ình tai, khoang pháo bị bắn thùng toang hoác, thuyền Green cũng trở thành một cái khung thuyền rỗng giữa.

Tiếng pháo do Jack gây ra khiến cả hai phe đều giật nảy mình, chẳng ai ngờ có kẻ dám nổ pháo ở cự ly gần như vậy. Sái Nguyệt nãy giờ vẫn ở trong khoang kính hoàng run bắn người lên, ngồi co ro trong góc khoang ôm chặt lấy A Tầm và Đại Hoa Bối.

A Tầm mới đầu gào khóc, song đến giờ đã chẳng dám khóc ra tiếng nữa, chỉ ôm cứng Sái Nguyệt, vùi đầu vào ngực cô. Đại Hoa Bối dửng cảm hơn cũng nép sát mình vào Sái Nguyệt, vừa nghe tiếng pháo, liền rúc đầu vào lòng Sái Nguyệt chẳng khác A Tầm, rên ư ư.

Sái Nguyệt không ra ngoài cũng hình dung được thảm trạng chiến đấu, cô run rẩy khoác phao cứu sinh lên mình A Tầm, lại dùng dây thùng buộc chặt A Tầm và phao cứu sinh, đầu thùng trông vào mình Đại Hoa Bối, tính toán rằng dù thuyền Green bị đánh chìm, ít nhất A Tầm cũng không thể chìm ngay, dầu cô có chết, vẫn còn Đại Hoa Bối đưa A Tầm đến bên cạnh người phe mình.

Cô lại rút trong khoang thuyền một con dao nhỏ buộc vào phao cứu sinh, run run dặn A Tầm: “Nếu lát nữa bị rơi xuống nước, con phải gọi ba mẹ thật to, biết không? Nếu Đại Hoa Bồi chết, thì dùng con dao này cắt đứt dây đi...”

A Tầm đang sợ đến nỗi nín bật không dám khóc, nghe nói vậy lại òa lên khóc thật to.

Tiếng chân đi lại bên ngoài khoang vẫn vang lên không ngừng, hơn nữa càng lúc càng nhiều, càng lúc càng vang, tiếng súng cũng nổ ngay gần cửa khoang. Sái Nguyệt nóng lòng muốn biết tình hình mọi người, nhưng trách nhiệm bảo vệ A Tầm và Đại Hoa Bồi còn quan trọng hơn cả mạng sống của cô, dù cô không thiết sống, cũng không thể bỏ A Tầm lại được. Cô đành khoác một bộ phao cứu sinh khác lên người, đẩy A Tầm và Đại Hoa Bồi vào góc khoang, còn bản thân cầm súng kỵ binh chắn trước mặt cả hai, hòng súng chĩa ra cửa khoang đóng chặt.

Vàng trắng tròn từ từ dâng đến giữa trời, rắc ánh bạc lên mặt biển. Giữa biển khơi, có hai con thuyền bốc cháy rừng rực đang quần lấy nhau, tiếng chém giết chấn động cả bầu không im phắc, giữa trời đất mệnh mông, đó dường như chỉ là một chuyện con con, song đối với những người trên thuyền, trận chiến này là toàn bộ sinh mạng của họ.

Đám quân Thanh lớp lớp lao lên chém giết đối thủ chênh lệch thực lực với mình, chẳng nề xông vào biển lửa địa ngục, kẻ đi trước ngã xuống thì người phía sau tiếp bước, chỉ mong rửa mối hận năm xưa bị người Tây xâm lược.

Jack chạy đến bên cạnh sánh vai tác chiến với Lục Kiều Kiều, cây súng kỵ binh trong tay A Đồ cách cách đã bắn đến nóng rực cả lên, hai tay tê dại.

Lục Kiều Kiều tay kết Lôị ấn, lạnh lùng giáng sấm sét xuống thuyền địch, các thủy thủ trên thuyền quân Thanh lập tức tử thương một loạt, cánh buồm cũng bắt lửa cháy phùng phùng.

An Long Nhi ném súng đi, cùng Cố Tư Văn xông pha tắm máu trên boong thuyền, boong thuyền Green la liệt thi thể, người trên cả hai con thuyền đều không biết làm sao mới dùng được trận chiến này.

Thương vong của hai bên không ngừng tăng nhanh, An Thanh Nguyên thấy toán quân Thanh ủa lên thuyền Green vừa nãy lại đã chết cả, bèn đích thân nhồi đầy khẩu pháo phóng lựu trên đầu thuyền, tay cầm mũi lửa bảo Kim Lập Đức: “Đối phương không còn pháo nữa đâu, ngươi cho thủy thủ lái thuyền tiếp cận chúng, lệnh cho tất cả đại pháo đồng thời khai hỏa đánh chìm thuyền.”

Đoạn y lại quay sang bảo Tạ thiên tông: “Bọn quý Tây không dám lên boong nữa rồi, đừng cho các anh em chạy qua

đó nữa, tôi với ông trấn giữ ở đây.” Dứt lời y cùng Tạ thiên tổng dùng tay vịn pháo nhắm chuẩn thuyền Green, châm mồi lửa vào dây dẫn ở đuôi khẩu pháo, chỉ đợi lựu pháo quét sạch boong thuyền Green.

An Long Nhi và Cổ Tư Văn quét sạch đám quân Thanh trên boong, An Long Nhi gọi với xuống khoang thuyền: “Anh John! Anh John ơi!”

“Tôi ở đây!” John Lớn tay cầm súng trường kỵ binh, cùng mấy thủy thủ da đen nấp ở cửa vào một khoang thuyền.

An Long Nhi xoay người nhảy xuống khoang hỏi: “Hiện giờ thuyền của chúng liên tục hút thuyền ta, quân lính ùn ùn lao sang cận chiến, còn khai hỏa bắn ta ở cự ly rất gần, nguy hiểm quá, có cách nào tách được hai con thuyền ra không?”

John Lớn đáp: “Thuyền ta không có chân vịt chẳng có buồm, hoàn toàn không thể di chuyển, nếu chúng không chủ động tách ra, ta cũng không thể tách được.”

“Có thể chém giết xông sang đó kéo thuyền của chúng ra không?” Cách nghĩ của Cổ Tư Văn vô cùng trực tiếp hiệu quả: “Anh béo ơi, dạy tôi lái thuyền đi, để tôi sang!”

John Lớn nói: “Thuyền nào cũng phải có bánh lái, cậu chạy đến buồm lái dùng sức xoay bánh lái, xoay đến vị trí không xoay được nữa thì đánh gãy bánh lái đi, thuyền của chúng tự nhiên sẽ tách ra.”

“Được rồi, tôi đi.” An Long Nhi biết được điểm khác biệt giữa mình và những người bình thường, nhiệm vụ đặc biệt này để một mình cậu đi hoàn thành, khả năng thành công sẽ cao hơn.

Trên thuyền quân Thanh tập trung cả các thủy binh được cứu từ hai con thuyền đắm kia, nhân lực lên đến gần ba trăm người, tuy mấy lần xung phong đã làm tiêu giảm không ít, nhưng so với thuyền Green chỉ có chưa đầy trăm người, mỗi lần cận chiến, phần thiệt vẫn nghiêng về thuyền Green. An Long Nhi thấy trận chiến giữa đôi bên đang tạm ngừng, chính là lúc để cậu đơn độc hành động, bèn rút đao cầm tay, men theo mạn thuyền lao nhanh tới phần đầu thuyền quân Thanh đang bắc ván dẫn sang đuôi thuyền Green nhanh như một mũi tên, phía trước cậu là một họng pháo đen ngòm.

Đúng lúc này, An Thanh Nguyên châm lửa vào dây dẫn nổ, hoa lửa bắn tóe ra giữa màn đêm trông vô cùng nổi bật, chẳng khác pháo hoa, An Long Nhi thấy vậy lại càng guồng chân thật nhanh, chỉ cần cậu chậm một bước thôi, thuyền Green sẽ phải hứng chịu một đợt pháo kích dữ dội, mà chẳng ai dám chắc boong thuyền đã chịu hai đợt pháo kích còn trụ nổi trận thứ ba hay không.

An Thanh Nguyên cũng trông thấy bóng An Long Nhi, tuy tốc độ của cậu nhanh đến nỗi không thể nhìn rõ, nhưng đáng đáp ấy vẫn hết sức thân thuộc. Y từng ôm hy vọng với An Long Nhi, song hiện giờ y biết, cậu chính là tử thần đoạt mạng mình.

Giữa hai người họ không có thù hận, song lại có lý do nhất định phải giết chết đối phương. Họ đã trở thành chướng ngại vật trên con đường hiện thực hóa lý tưởng của nhau, nếu muốn tiếp tục đi con đường mình chọn, buộc phải đá văng chướng ngại vật.

An Thanh Nguyên nắm kiếm chi vận kiếm khí, xoay cổ tay đọc chú, ngón tay trở vào dây dẫn nổ, dây dẫn đột nhiên cháy bùng lên, nhanh chóng cháy đến ống pháo.

Cùng lúc, một luồng đen loang loáng vút qua phía trên khẩu pháo, bay ngang nhằm thẳng vào An Thanh Nguyên và Tạ thiên tổng, một bóng người cũng xông đến chắn giữa An Thanh Nguyên và An Long Nhi, chính là Khuru Cẩn Ngôn.

Hành động của Khuru Cẩn Ngôn rất lạ lùng, y vừa nhảy đến đầu thuyền liền ném ngay khẩu súng trong tay về phía trước, khom người xuống ôm lấy khẩu pháo. Dao khí của Vô Minh đao bay vút đến, chém đứt đôi khẩu súng, luồng đen loang loáng cắt ngang qua người Khuru Cẩn Ngôn và Tạ thiên tổng, liền sau đó, An Long Nhi cũng xuất hiện ngay trước khẩu pháo.

Đúng lúc này, đại pháo khai hỏa, một con rồng đen đột nhiên xuất hiện ở đầu thuyền, húc mạnh vào thân pháo, khiến nòng pháo đổi hướng, lựu pháo bắn vào khoảng không mé trái mũi thuyền.

Sức giạt sau khi nhả đạn khiến phần đuôi khẩu pháo xoay ngang, thân pháo đem theo Khuru Cẩn Ngôn, hất văng Tạ thiên tổng ra, giạt nảy lên trên boong thuyền rồi rơi xuống biển.

Ánh lửa cùng sóng khí cực lớn đổ ập xuống mỗi người đứng xung quanh, An Thanh Nguyên thét lên: “Khuru đại nhân,” trở mắt nhìn Khuru Cẩn Ngôn bị chém thành hai đoạn chênh chao rơi thẳng xuống biển như một mảnh giấy; Tạ thiên tổng giờ hai tay đứng đờ ra đầy quái dị, máu vậy từ lưng xuống đến chân; bản thân An Thanh Nguyên cũng bị sóng khí đẩy bật đến giữa thuyền, một luồng khí đen đuôi riết phía sau y như bóng với hình.

An Thanh Nguyên va phải mấy binh sĩ, tất cả ngã nhào ra sàn thuyền. Buồm trên thuyền quân Thanh đã bị Lục Kiều Kiều dùng Lô pháp tập kích, đang cháy bùng bùng, trên boong thuyền toàn là người cứu hỏa, vừa thấy An Long Nhi lao đến, chúng vội la lên: “Giết giặc lùn!”, đoạn vút hết thùng nước và các đồ linh tinh dùng dập lửa, lũ lượt cầm đao ủa về

phía An Long Nhi, An Thanh Nguyên thừa cơ chuồn xuống khoang thuyền.

An Long Nhi nhảy vọt lên không, tránh lưỡi dao băm vằm của đám người, đoạn đạp lên cột buồm lao về phía cuối thuyền, dọc đường chạy, không quên vung dao chém đứt dây buộc buồm, sau mấy chiêu, trên thuyền đã không còn sợi dây nào lành lặn mắc trên cột buồm nữa, lá buồm đang bốc cháy rơi ập xuống boong.

Đồng thời, khẩu pháo xoay ngang trên đầu thuyền làm xê dịch vị trí hai con thuyền nổi sang nhau. Cả hai thuyền đều trôi theo dòng nước, thuyền Green từ từ tách ra khỏi thuyền quân Thanh, khoảng cách giữa hai bên càng trôi càng xa.

Mục đích An Long Nhi chạy sang đây là nhằm phá hỏng bánh lái, nên cậu chẳng màng truy sát An Thanh Nguyên, mà giờ dao chạy thẳng về phía buồng lái, từ trên không, cậu đã quát lên: “Tài công lui ra, kẻ nào chắn đường là chết!”

Một viên quan đầu đội mũ cấm lông công đang cầm lái, y giữ vững bánh lái, không hề rời khỏi vị trí, chỉ giận dữ trừng mắt nhìn An Long Nhi, mấy tên lính cạnh y thấy An Long Nhi hung hăng lao tới, cũng vung dao lao về phía cậu.

An Long Nhi gầm lên một tiếng, vùn vụt mười thành công lực, hai tay cầm dao giờ lên quá đầu, định chém một nhát thật mạnh phá tan bánh lái, một dao này chém xuống, chẳng biết lại có bao nhiêu kẻ đầu lia khỏi cổ.

Kim Lập Đức hai tay cầm hai thanh đao từ trong khoang thuyền thình lình nhảy ra, tốc độ nhanh hơn hẵn đám binh sĩ, nhảy lên không chắn trước mặt An Long Nhi, hai thanh đao đan chéo nhau, ngăn cản thế đao chưa kịp chém xuống của cậu, đồng thời cao giọng: “Dừng tay!”

Ba thanh đao va vào nhau làm bắn tóe lên vô số hoa lửa, Kim Lập Đức bị đao kinh xô ngã lăn trước bệ lái, nội tạng nhộn nhạo cả lên như trời long đất lở, trước mắt tối sầm, nhân cầu căng lên đau đớn, mũi ứa máu, song y lập tức nén đau, xuống tấn, một tay giờ ngang thanh đao hộ thân, một đao giờ lên quá đầu, thủ thế sẵn sàng nghênh chiến, hai thanh đao trên tay vẫn rung lên ong ong.

Thấy các binh sĩ khác định xông vào, Kim Lập Đức vội quát họ dừng bước. Y quá hiểu tính tình An Long Nhi, càng bị ép, cậu sẽ càng phản kích mạnh mẽ hơn, huống hồ y thừa biết lực sát thương của An Long Nhi hôm nay mạnh tới chừng nào, nếu cậu thực sự muốn tàn sát, e rằng cả con thuyền này chẳng còn một mống.

An Long Nhi quả thật không thể chém xuống Kim Lập Đức, gã đàn ông gầy gò thấp bé, mặt mũi thô lậu này xưa nay chưa từng nặng tay với cậu, có thể nói, tính mạng cậu vốn là nhặt được dưới tay y, thậm chí khi An Thanh Nguyên định

trăm long, y cũng nửa cổ ý nửa vô tình ra tay cản trở. Trước đây, An Long Nhi rất ghét hạng người lâm trận thoái lui như y, cũng không hiểu kẻ không giúp An Thanh Nguyên trăm long, tại sao vẫn có thể kiếm cơm trong phủ Quốc sư, nhưng sau khi biết được y chẳng những không tuân lệnh triều đình phá hủy mộ tổ của dân chúng, mà còn liều mạng chạy tới Thượng Hải cứu cục diện phong thủy hồng giải cứu trăm họ, thái độ của An Long Nhi với y càng lúc càng dao động.

Nếu biết là sai, con người ta có làm không? Như Khuru Cẩn Ngôn từng nói vậy, nếu hỏi thêm một câu, hiểu đối phương thêm một chút, có lẽ sẽ giảm thiểu được rất nhiều chém giết. An Long Nhi từ từ hạ đao xuống, muốn nghe xem Kim Lập Đức nói gì.

Kim Lập Đức rống lên: “Tâm tư cậu từ nhỏ đến lớn, ông đây hiểu cả, nhưng cậu cũng phải biết rằng, các anh em này đều là hán tử bảo vệ nước nhà, chỉ vì con thuyền kia là của người Tây, nên họ mới liều mạng như thế. Nếu cậu còn là người Trung Quốc thì mau cút về thuyền Tây nhà cậu đi, có ngày cậu sống sót lên được bờ, lão Đức này sẽ đánh với cậu!”

An Long Nhi nhìn quanh, thấy đám lính đang vây lấy mình, vẻ mặt ai nấy đều vô cùng kiên định, ngọn lửa soi vào đáy mắt họ, tỏa ra ánh hận thù.

Cậu biết Kim Lập Đức không muốn mình lạm sát thêm người vô tội trên thuyền nữa, thuyền Green càng trôi càng xa, cậu cũng chẳng có nhiều thời gian lý luận với Kim Lập Đức, bèn cao giọng nói: “Các huynh đệ, người Tây không phải toàn kẻ xấu, người Trung Quốc cũng chẳng phải toàn người tốt, nếu không phải bị nổ pháo tấn công, thuyền Green đâu có đánh trả, hiện giờ các bạn tôi cũng đang gặp nguy hiểm, phải đắc tội lớn rồi!”

Dứt lời, ngón cái và ngón trỏ của cậu kẹp lấy cán Vô Minh đao khẽ xoay, quay lưỡi lên trên, dùng sống đao chém xuống Kim Lập Đức.

Kim Lập Đức gắng sức giơ đao chặn lại, nhưng lại chặn hụt, An Long Nhi đã nhảy lên không trung xoay người vượt qua y, tung chân đá bay viên quan cầm lái, đoạn quay mình dùng sống đao chém xuống bánh lái.

Rầm một tiếng, bệ lái và bánh lái tức thì vỡ toác ra như bị đạn pháo bắn trúng, bụi bốc mù mịt, bao nhiêu gỗ vụn cùng sóng khí tấp vào mặt đám lính đổ xô tới, các binh lính nhất loạt bị đẩy ngã xung quanh bệ lái.

Khi Kim Lập Đức cùng đám lính bò dậy mở mắt tìm An Long Nhi, cậu đã chạy về đến mũi thuyền, mượn thế nhảy lên, lao về phía thuyền Green đang trôi ra xa.

Trên thuyền Green, một hàng thủy thủ da đen cầm súng do Jack dẫn đầu đã đứng chờ sẵn, Jack nhanh tay nhanh mắt, vừa thấy An Long Nhi nhảy ra, lập tức ném hai chiếc phao cứu sinh xuống mặt nước.

Hai con thuyền đã cách nhau mười mấy trượng, An Long Nhi bất luận thế nào cũng không thể nhảy thẳng từ thuyền địch sang thuyền Green được, cậu nhắm chuẩn vị trí chiếc phao cứu sinh rơi xuống, lộn người mấy vòng trên không, điều chỉnh chuẩn xác điểm rơi, rồi tồm một tiếng nhảy lên chiếc phao cứu sinh gần chân mình, lại thừa thế tung người nhảy lên mạn thuyền Green cao hơn hai trượng.

Các thủy thủ nhất loạt quăng lưới cá về phía An Long Nhi, cậu vươn tay bắt lấy, rồi được kéo lên boong.

An Thanh Nguyên vừa lặn xuống khoang pháo, lập tức hạ lệnh nhồi đạn chuẩn bị nổ pháo, bất kể có nhắm chuẩn thuyền Green hay không, cứ áng chừng vị trí mà bắn.

An Long Nhi vừa trở về thuyền Green, phía thuyền quân Thanh đã vang lên một tràng tiếng pháo, đạn pháo bay tứ tung trên không, sáu bảy quả đạn đặc ruột bắn trúng thân thuyền Green.

Nếu cách xa hơn một dặm, đại pháo của quân Thanh không thể nào bắn vỡ mạn thuyền Green, song trong cự ly gần, chỉ cách nhau mười mấy trượng, đại pháo vẫn có thể phát huy hết uy lực, thân thuyền Green bị chấn động dữ dội, mạn thuyền lần lượt vỡ ra, boong thuyền không chịu nổi pháo kích, vỡ toác. Mấy quả đạn pháo bay qua lỗ thùng ở khoang pháo rơi vào bên trong thuyền, sau khi va phải giá pháo Tây thì văng đi tứ tung, gây sát thương, đồng thời tạo ra chấn động và phá hoại nặng nề.

Khá nhiều thủy thủ da đen trên boong rơi xuống nước tử thương, những kẻ còn lại tức tốc lùi xuống khoang thuyền. Biến cố bất ngờ này làm rối loạn sự chỉ huy trên thuyền, mọi người ai nấy đều chạy tán loạn tìm nơi ẩn nấp, nhưng lại chẳng biết phải nấp vào đâu.

Lục Kiều Kiều và mọi người vốn ở cửa khoang đón An Long Nhi về thuyền, nhưng hiện giờ tất cả đã lùi hết xuống khoang, hơn nữa đều chẳng thể lo nổi cho mình, qua những tiếng nổ liên miên cùng vô vàn tiếng la hét, Lục Kiều Kiều biết thuyền Green đã rơi vào vòng hỏa lực của đối phương, hoàn toàn không có khả năng phản kháng.

A Đồ cách cách và Cố Tư Văn hối hả chạy về khoang khách nơi Sái Nguyệt đang ở, tầng này vốn dĩ bị tổn hại ít nhất, song hiện giờ khắp nơi đều là lỗ thùng, trên boong thuyền còn có một lỗ thùng lớn, do đạn pháo bay vào khoang pháo bên dưới, nảy lên đập vào mặt dưới sàn boong làm lủng ra.



A Đồ cách cách vừa chạy vừa hét: “Sao kẻ địch lại là quân Thanh được, rốt cuộc các người gây ra chuyện gì vậy, để quân Thanh phải theo bấy nhiêu thuyền truy kích?”

Cổ Tư Văn ôm đầu vừa chạy vừa đáp: “Bọn này làm gì em không thấy à? Chẳng phải dọc đường toàn ăn uống chơi bời, có làm được chuyện gì tử tế đâu.”

“Các người lúc nào cũng đánh bầy với đám giặc tóc dài và Hồng môn, quân triều đình không kéo tới bắt mới là lạ.”

Cổ Tư Văn nghe A Đồ cách cách nói vậy, lập tức phản bác: “Em nói thế là sai rồi, chúng ta chi cần là người Hán, đều có thể bị bọn chó Thanh bắt bớ, tạo phản hay không cũng chẳng có gì khác đâu.”

“Anh nói ai là chó Thanh? Xưa nay tôi còn chưa bao giờ coi các người là nô tài đâu đấy.” A Đồ cách cách tức tối đáp trả.

Bấy giờ Cổ Tư Văn mới nhận ra mình đã lỡ lời, A Đồ cách cách cũng là người Mãn, nói như vậy thực không lễ độ chút nào, cậu vội xin lỗi rồi rít: “Xin lỗi, xin lỗi em nuôi, không phải anh nói em, mà là nói mấy kẻ hay làm khó dễ cho dân chúng ấy.”

Hai người chạy đến cửa khoang khách, phát hiện cánh cửa đã bị nổ đến méo mó cả đi, cả hai giật thót mình, Cổ Tư Văn đá mạnh mấy cái cho cánh cửa bật tung ra, cảnh tượng bên trong khiến cậu phải kêu lên kinh hãi.

Trong khoang khách tối om, ô cửa sổ đã biến thành một khe nứt cực lớn, mặt sàn thủng một lỗ rộng hoác, đứng từ cửa khoang cũng có thể nhìn thẳng ra biển, hai người gọi tên Sái Nguyệt và A Tầm như điên như cuồng, chột nghe thấy trên mặt biển vắng lại tiếng sủa của Đại Hoa Bối.

Cổ Tư Văn lập tức nhòm qua lỗ thủng nhìn ra xa, trông thấy Đại Hoa Bối đang ra sức bơi về phía thuyền Green, kéo theo sau một chiếc phao cứu sinh, bên trên là A Tầm đang nằm bất động.

Xa ngút tầm mắt là một đốm nhỏ, Cổ Tư Văn nhận ra đó chính là Sái Nguyệt đang bập bênh trên mặt biển, lạ một điều là Sái Nguyệt không hề cử động, cứ thế theo dòng nước trôi ra xa, xem ra đã ngất lịm vì chấn động pháo kích.

Cổ Tư Văn nhảy xuống biển đón lấy Đại Hoa Bối, lập tức kiểm tra sự sống chết của A Tầm, thăm dò xem cô bé còn thở

hay không, đoạn kéo cả hai bơi về thuyền Green, A Đồ cách cách thông dây thùng xuống qua lỗ thùng, kéo Đại Hoa Bối và A Tầm lên thuyền.

Sau đó, cô lại ném dây thùng xuống biển, nhưng Cổ Tư Văn đã liều mạng bơi ra xa, toan cứu Sái Nguyệt trở về. Song nhìn khoảng cách thì khi cậu bơi được đến chỗ Sái Nguyệt, thuyền Green nhất định đã trôi đi rất xa, hơn nữa lại đang bị pháo kích, chẳng ai có thể phân tâm đi cứu họ cả, như vậy dù Cổ Tư Văn có vớt được Sái Nguyệt, cũng khó mà quay trở về thuyền.

A Đồ cách cách bế A Tầm, cao giọng gọi Cổ Tư Văn: “A Văn! Mau về đi!” Cổ Tư Văn đương nhiên biết mọi người trên thuyền chẳng một ai có thể viện trợ họ nữa, cậu ngoảnh lại hét lên đáp: “Anh nhất định phải vớt Tiểu Nguyệt về, em bảo vệ A Tầm cho tốt nhé!”

A Đồ cách cách lo lắng thét lên: “Thuyền Green mất lái rồi, anh trôi ra xa thì làm sao tìm được.”

Cổ Tư Văn không hề ngoảnh lại, chỉ dốc sức bơi theo hướng Sái Nguyệt trôi đi, cậu khàn giọng hét lên câu gì đó, nhưng tiếng nói càng lúc càng nhỏ, chẳng mấy chốc đã bị đợt pháo kích tiếp theo át đi.

A Đồ cách cách loáng thoáng nghe thấy cậu nói: “Tiểu Nguyệt là vợ anh, có chết bọn anh cũng phải cùng chết.”

Lòng cô chợt nhói lên đau buốt như vừa trúng đạn, rã rời ngồi phệt xuống sàn khóc òa lên.

Khoảng cách giữa hai con thuyền càng lúc càng xa, đạn pháo của quân Thanh chẳng mấy chốc cũng mất uy lực, song thuyền Green đã tã tơi chẳng khác nào một tổ ong vỡ vụn rơi xuống đất bị đàn trâu giày xéo, không chịu nổi bất cứ chấn động nào nữa.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi từ cửa khoang ló đầu ra nhìn lên boong, chỉ thấy máu me vương vãi, ngoại trừ những phần tay chân tứ tung, căn bản không nhận ra được là máu của ai.

John Lớn ló đầu ra từ một khoang thuyền khác gọi thật to, hỏi xem còn thủy thủ nào sống sót không, từ các góc gác trên thuyền, mấy chục người da đen chậm chạp bò ra. John Lớn lập tức dẫn bọn họ đến khoang đáy, nơi chứa vài dẹt máy, hỏi hà ném những súc vãi xuống biển, hồng giảm nhẹ tải trọng thuyền, như vậy có thể giúp thuyền trôi nhanh hơn, cũng có thể khiến thuyền nhẹ hơn, nổi cao hơn trên mặt nước, khó chìm hơn.

Khi quân Thanh bắt đầu nổ pháo bắn phá thuyền Green, Jack đã canh cánh lo cho an nguy của A Tầm và Sái Nguyệt, bắt đầu chạy về phía khoang khách nơi A Tầm ẩn nấp. Nhưng pháo kích quá mạnh, mấy lần gần cản anh, khi anh đến được khoang khách, cả khoang đã bị xuyên thủng đồ sụp, chỉ thấy A Đồ cách cách đang thần thờ ngồi trên hành lang trước cửa, ôm chặt lấy A Tầm.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi chẳng mấy chốc cũng chạy đến trước khoang khách, nghe A Đồ cách cách thuật lại chuyện vừa rồi Cố Tư Văn nhảy xuống biển cứu Sái Nguyệt, lập tức chạy lên boong thuyền tìm tung tích Cố Tư Văn, nhưng biển cả mênh mông, nào thấy bóng người.

Để tránh A Tầm chứng kiến tình cảnh bi thảm sau trận huyết chiến lại sinh hoảng sợ, Jack không bé bé lên boong mà chạy khắp nơi tìm một khoang khách nhỏ hư hại không nặng lắm, để A Tầm ở lại với A Đồ cách cách, rồi lên boong tìm Lục Kiều Kiều.

Trên boong thuyền, mấy thủy thủ đang chậm chạp thu nhặt những thi hài tàn khuyết ném xuống biển, lại mức nước biển lên cộ sần, không khí nồng nặc mùi tanh tươi của thịt người bị nướng tái.

Thuyền quân Thanh và thuyền Green cùng trôi nổi trên biển, thuyền Green không ngừng vút bỏ hàng hóa để giảm nhẹ tải trọng càng trôi càng nhanh, chẳng bao lâu đã bỏ thuyền quân Thanh lại tít cuối chân trời, ở cự ly này, đôi bên dùng kính viễn vọng cũng không nhìn rõ được đối phương, đừng nói gì là nổ pháo tấn công, thuyền Green tạm thời hết sức an toàn.

Jack thấy Lục Kiều Kiều và An Long Nhi mỗi người cầm một chiếc kính viễn vọng, đứng trên mạn thuyền ngắm về phía ngọn sóng, không ngừng sục sạo. Chẳng cần động não, anh cũng biết họ không trông thấy Cố Tư Văn và Sái Nguyệt, nếu thấy, hẳn đã tìm thuyền chạy tới cứu người rồi.

Jack bước đến bên cạnh Lục Kiều Kiều gọi cô một tiếng, rồi vòng tay ôm lấy vai cô, Lục Kiều Kiều thuận thế ôm eo anh, vùi đầu vào ngực anh nhắm nghiền mắt lại, khẽ cau mày.

Jack dịu dàng vỗ vai cô an ủi: “Kiều Kiều, Văn và Tiểu Nguyệt không sao đâu, nghe tỏ con kễ, trên mình Tiểu Nguyệt có phao cứu sinh, chỉ cần Văn đuổi kịp Tiểu Nguyệt, hai người họ sẽ không chìm được đâu.”

Lục Kiều Kiều vùi đầu vào ngực Jack gật đầu, lúc này John Lớn đã vút đi kha khá vãi dưới khoang đáy, cũng chạy lên boong thuyền. Nghe Jack nói, y vội tiếp lời:

“Phải đẩy Kiều Kiều, cô đừng lo, thuyền Green không có cả bánh lái lẫn buồm nên chỉ trôi theo dòng nước, cũng như họ, họ và chúng ta cùng trôi nổi theo một dòng biển, đến cuối cùng vị trí hai bên tập vào bờ sẽ rất gần nhau, nhất định có thể tìm được họ mà.”

An Long Nhi hạ kính viễn vọng xuống nói: “Cháu đã bám què tính được họ không nguy đến tính mạng đâu, nhưng sẽ bị trôi đến Triều Tiên, sáng mai có thể tới đất liền, thế nên cháu chẳng lo họ chết, chỉ lo họ trôi trên biển quá lạnh thôi.”

Lục Kiều Kiều vỗ vai An Long Nhi về an ủi, nói với cậu: “Không chết là tốt rồi, A Văn chẳng phải vẫn muốn đến Triều Tiên chơi sao? Lần này cậu ta có thể cùng Tiểu Nguyệt ăn đồ Triều Tiên, lại chẳng vui muốn chết ấy à, ha ha...”

An Long Nhi gượng cười: “Nói cũng phải, hạng người như A Văn đi đến đâu cũng không chết đói được, nếu không tìm thấy, chỉ bằng đợi bọn họ về, sẽ kể chuyện cho chúng ta nghe.”

Mọi người an ủi lẫn nhau mấy câu, rồi bắt đầu giúp các thủy thủ da đen quét dọn boong thuyền, chỉ mình A Đồ cách cách cù ngồi ngẩn ra trong khoang khách nhỏ, cùng A Tầm và Đại Hoa Bối.



## • CHƯƠNG 13 •

### Tấn công hoàng lăng

Sau một ngày, thuyền Green theo dòng nước dạt vào bờ sông Áp Lục phía Đông Bắc, mọi người bèn chọn một nơi vắng vẻ lên bờ.

Bãi vắng bốn bề không một bóng người, mọi người vừa rời thuyền, lập tức nhóm lửa hong khô quần áo và đun nước nấu cơm. Jack và An Long Nhi dẫn theo mấy người đi loanh quanh xem xét tình hình, đến khi John Lớn và các thủy thủ nấu được mấy nồi canh cá, họ mới quay về báo cáo.

Thì ra nơi này tên gọi An Đông, từ đây đi lên phía Bắc là núi Trường Bạch nằm ở vùng rừng già Đông Bắc, trên núi có rất nhiều nhân sâm. Nhân sâm là hàng quý rất được triều đình ưa chuộng, xưa nay thường dân không được nhổ làm của riêng, muốn đến đây đào sâm, một là phải có Sâm phiếu<sup>(1)</sup>; hai là dù hái được nhân sâm, cũng phải bán lại cho quan, không được lén lút đem theo rời khỏi Đông Bắc, bởi vậy từ đây đi vào vùng núi Trường Bạch, đều có quân đội hùng hậu canh giữ.

Trong vòng một hai tháng kể từ bây giờ, chính là mùa đào sâm tốt nhất, để đề phòng hàng loạt những kẻ đào sâm lang bạt ở Quan Đông<sup>(2)</sup> sẽ từ An Đông lén lút lên vào núi, các cửa ải đều phòng vệ nghiêm ngặt, tra xét kỹ những người qua lại.

Lục Kiêu Kiêu nghe họ nói xong liền hỏi: “An Thanh Nguyên chẳng bao lâu sẽ đuổi tới đây, chúng ta không đợi được nữa đâu, em nghĩ thế này, em và Long Nhi lên vào, Jack chắc cũng đi cùng luôn nhỉ?”

Đoạn cô liếc Jack, vẻ như đã biết tòng. Jack nhún vai đáp: “Đương nhiên, xưa nay vẫn thế mà.”

“Được, John cùng A Tâm và A Đồ cách cách, ở lại trấn An Đông đợi năm ngày, cứ men theo bờ biển mà tìm A Văn và Sái Nguyệt, nếu sau năm ngày không tìm được thì theo đường bộ đến Bắc Kinh, nước Mỹ có sứ quán tại đó chưa nhỉ... Có rồi thì tốt, chúng tôi làm xong việc sẽ tới đó tìm các vị.”

John Lớn mừng rỡ gật đầu cười: “Mau mau tới Bắc Kinh họp mặt nhé, chúng ta còn bị một bầy chó điên đuổi phía sau đấy.”

Đại Hoa Bối nghe y nói vậy, bực bội sủa hai tiếng, John Lớn liền phá lên cười ha hả, xoa đầu nó: “Đại Hoa Bối là con chó ngoan mà. Hừm, mấy ngày nay không được ăn uống tử tế rồi, mọi người mau uống ít canh đi.”

A Đồ cách cách từ hôm qua đến giờ rất ít khi mở miệng, lúc này cô đang cau mày bưng bát canh cá, đột nhiên lên tiếng hỏi: “Chị Kiều, cho em đi cùng mọi người nhé.”

Lục Kiều Kiều ngạc nhiên nhìn cô, thầm cảm thấy câu này có phần không ổn, nhưng không nghĩ ra không ổn ở chỗ nào, bèn hỏi lại: “Em biết bọn chị định đi làm gì không?”

“Em không biết.” Giọng A Đồ cách cách rất bình tĩnh.

An Long Nhi, Jack và Lục Kiều Kiều không khỏi đưa mắt nhìn nhau. Lục Kiều Kiều nghi hoặc nhìn A Đồ cách cách, A Đồ cách cách cũng chăm chăm nhìn vào mắt Lục Kiều Kiều.

A Đồ cách cách không phải người biết nói dối, trong mắt A Đồ, Lục Kiều Kiều đã bắt gặp một thoáng thù địch không nên có. Cô không muốn phí thời gian dò đoán tâm tư A Đồ cách cách, bất cứ ý nghĩ thù địch nào đều sẽ gây ảnh hưởng đến hành động tiếp theo của cô, hơn nữa cô không có nhiều thời gian nán ná ở bãi vắng này, bởi thuyền An Thanh Nguyên chẳng mấy chốc cũng sẽ theo dòng nước dạt vào đây, y ất phát hiện ra ngay thuyền Green đang nằm trên bờ biển.

Lục Kiều Kiều bỗng mỉm cười với A Đồ cách cách: “Em đừng đi, bọn chị chỉ đi thăm người bạn cũ thôi mà, từ đây đi vào toàn núi sâu rừng thẳm, bọn chị phải đi mấy ngày đường mới đến được, thò con từ nhỏ sung sướng đã quen, nếu cùng đi, chân em sẽ phồng rộp lên, tróc mấy lớp da mặt. Em cứ theo John đến Bắc Kinh tìm người thân đi, nếu không thích ở nhà họ, có thể tìm John nhờ anh ta sắp xếp cho.”

Song A Đồ cách cách khẳng khái nói: “Em đã nghe cha kể tình hình trong núi Trường Bạch rồi, trong đó có hổ, có cả nhân sâm, nếu mọi người tiến vào, có khi chết rồi còn chưa biết xảy ra chuyện gì, thấy bảo bối cũng không nhận ra

được đâu...”

Cặp mắt Lục Kiều Kiều lóe sáng, cô lẩm bầm: “Bảo bối ư?! Phải rồi, nơi này là đất nhân sâm, nếu có thể nhổ một củ sâm lớn chừng tám lạng mười lạng thì phát tài rồi...” Nói đến đây, mắt Lục Kiều Kiều tối sầm lại, cô cảm giác A Đồ cách cách đang ra điều kiện với mình, buộc cô phải chấp thuận cho đồng hành, nhưng theo lẽ thường, người càng khẳng khẳng đòi đi thì càng kỳ lạ.

Dọc đường mọi người đều giữ mồm giữ miệng, không hề nhắc đến mục đích lên phía Bắc trăm long, họ biết A Đồ cách cách là người Mãn, nên dù là bạn bè tốt chừng nào, đến nước này cũng không thể không đề phòng đôi chút. Hiện giờ A Đồ cách cách lại chủ động đòi theo, lẽ nào đã biết được mục đích của họ?

Lục Kiều Kiều ủ rũ đáp: “An toàn là nhất, thỏ con xa nhà hơn nửa năm rồi, em đến nhà người thân, sớm viết cho cha em một bức thư, để lão nhân gia được yên lòng chẳng phải tốt hơn sao?”

A Đồ cách cách không trả lời câu hỏi đó, chỉ nhìn Lục Kiều Kiều đầy kiên quyết: “Em biết tiếng Mãn, biết viết biết nói.”

An Long Nhi và Jack nghe cô nói đến đây đồng loạt giơ tay lên xoa xoa mặt, thái độ vô cùng bối rối. Họ biết tiếng Hán và tiếng Mãn khác hẳn nhau, nếu tiến vào núi Trường Bạch đầy rẫy trạm gác kia, lại phát hiện ra người trong đó chỉ dùng tiếng Mãn mà cả bọn chẳng một ai biết tiếng thì gay go to.

An Long Nhi cũng cau mày nghĩ ngợi một hồi, đoạn khề bảo Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, việc trên núi chúng ta tự thu xếp được, không cần thêm một cô gái...”

“Em sẽ không làm vương chân mọi người đâu, em biết bán cung cười ngựa mà.” A Đồ cách cách bắt đầu nôn nóng, hăm hờ liệt kê tài nghệ của mình, chẳng khác tiểu nhị thao thao giới thiệu món ăn cho khách.

Lục Kiều Kiều vẫn lắc đầu. Jack bước đến an ủi A Đồ cách cách: “Thỏ con, không phải bọn anh sợ em làm vương chân, chỉ e dọc đường gặp nguy hiểm khiến em bị thương thôi.”

A Đồ cách cách biết ba người bọn họ đã nhất trí thông qua, quyết không để cô đi theo, liền đôi hăn sắc mặt, ném mạnh chiếc ca sắt đầy canh cá xuống bãi cát, kích động thở dốc đứng bật dậy: “Tôi biết các người định làm gì! Các người muốn chém đứt long mạch Đại Thanh! Các người chém long mạch rồi, người Mãn sẽ không thể làm hoàng đế nữa, sẽ bị

người Hán giết sạch. Giống như ba vạn người Mãn trong thành Nam Kinh vậy, không còn một mống!”

Mọi người biết sau khi thành Nam Kinh bị phá, A Đồ cách cách đã chứng kiến quân Thái Bình tàn sát tất cả người Mãn trong thành để báo thù, đối với một cô bé, thậm chí một người bình thường, điều này sẽ gây ra ảnh hưởng khôn lường về mặt tâm lý, chính là đau khổ và tuyệt vọng.

Lục Kiều Kiều đang định nói dối cho qua, song An Long Nhi hiểu tính tình A Đồ cách cách như lòng bàn tay, đã đoán được cô muốn làm gì, lúc này nói dối cũng chẳng giải quyết nổi vấn đề, cậu đành từ từ đứng dậy, nghiêm trang nói: “Đúng, chúng ta muốn đi xem long mạch Mãn Thanh, nếu có thể, thì ta sẽ trăm long...”

Giọng An Long Nhi trầm thấp, nhưng chữ nào chữ nấy rành rọt, khiến A Đồ cách cách nghe như sét đánh ngang tai. Đã được An Long Nhi khẳng định, song A Đồ cách cách không hề mừng rỡ vì đoán trúng, chỉ trừng trừng nhìn ba người trước mặt, ánh mắt đầy phẫn nộ và kinh ngạc.

Cô tung chân đá bay nồi canh cá gác trên đồng lửa, rít lên với An Long Nhi: “Một khi động long mạch thì trời long đất lở, chúng ta chẳng đã thấy rồi thôi! Trước đây các người muốn ngăn cản An Thanh Nguyên trăm long ở Quảng Đông, tôi đã liều mạng giúp đỡ, chính vì thấy long mạch bị chém làm chết người vô số, dẫu kẻ chết toàn là người Hán, tôi cũng không thể khoanh tay đứng nhìn, vậy mà hiện giờ các người lại muốn trăm long mạch của người Mãn, làm chết người Mãn, người bảo ta phải làm sao đây! Các người và tên điên An Thanh Nguyên kia có gì khác nhau đâu!”

Giọng An Long Nhi vẫn giữ nguyên vẻ bình thản: “Chém đứt long mạch thiên tử không giống như dùng phong thủy tà phái phá hủy mộ phần, nó chỉ cắt đứt long khí, để khí vận hoàng triều nhanh suy thoái, chứ không trực tiếp gây chết người; trăm long gây ra địa chấn, khiến dân chúng bỏ mạng, nên tôi đã suy xét rất kỹ về hậu quả rồi, long mạch triều Thanh ở trên núi Trường Bạch, đây là vùng núi rộng cả ngàn dặm, hoang vu không một bóng người, dù xảy ra động đất cũng không ảnh hưởng quá lớn, những chuyện này cô không cần lo lắng. Tôi không để cô theo chúng tôi đi tìm long mạch đâu, cô theo John về Bắc Kinh đi.”

A Đồ cách cách biết chỉ bằng mấy câu của mình, không thể ngăn họ đi trăm long được, trừ phi ép An Long Nhi, kẻ đeo Lô thích trăm long dừng lại. Cô đột ngột ngồi thụp xuống đất, nhặt cây súng trường của mình trên bãi cát, chĩa thẳng vào An Long Nhi. Nhưng cô vừa giơ tay lên, An Long Nhi nhanh như gió đã đứng ngay bên cạnh, A Đồ cách cách chỉ thấy tay hẫng một cái, khẩu súng đã bị An Long Nhi giật lấy quăng xuống đất, đồng thời tay phải bị cậu tóm lấy bẻ quặt sang trái, nhẹ nhàng mà nhanh chóng, ép cô quỳ xuống đất.



An Long Nhi cầm một sợi dây thừng từ tay Lục Kiều Kiều, trói A Đồ cách cách lại, bảo cô: “Thỏ con, chúng ta là bạn tốt, cô Kiều và ta xưa nay chưa hề thành kiến với cô vì cô là người Mãn. Nhưng cô phải hiểu rằng, triều Thanh đã không thể giữ cho thiên hạ thái bình được nữa, nếu không lật bỏ triều đình này, Trung Quốc sẽ tiếp tục suy yếu, đến lúc đó, người Mãn cũng chẳng sống yên ổn được đâu. Cô cứ ở lại đây vài ngày, sau đó đến Bắc Kinh, đừng nổi nóng tuyệt thực, ở đây lạ nước lạ cái, cô cũng đừng chạy lung tung, anh John sẽ chăm sóc cho cô.”

Cậu nói dứt câu, A Đồ cách cách cũng đã bị trói gô lại, cô ngoác miệng la lên: “Thả ta ra, ta không để người chém đứt long mạch của chúng ta đâu, người tưởng người Hán các người làm hoàng đế thì thiên hạ thái bình lắm à?”

Lục Kiều Kiều cầm một nắm vải buộc đến nhét vào miệng A Đồ cách cách, đáp: “Nếu từ đời ông nội cô, ai ai cũng được ấm no, thiên hạ thái bình thì ai còn tạo phản làm gì. Mười năm trước người Tây đã đánh đến cửa nhà rồi, nếu triều đình nhà Thanh chăm lo việc nước, để dân chúng có cơm ăn, thì người Tây đâu dám hà hiếp chúng ta, mười năm sau cũng đâu có quân Thái Bình, có Thượng Đế hội, các tỉnh trên toàn quốc nhao nhao khởi nghĩa. Còn không thay hoàng đế thì Trung Quốc không cứu nổi đâu. Cô đừng lúc nào cũng chỉ biết ngoác mồm ra, mấy ngày này chịu khó động não suy nghĩ đi.”

John Lớn cắt đặt các thủy thủ da đen trông nom A Đồ cách cách đang giãy giụa liên tục, đến huyện An Đông tìm khách sạn trú lại. Ba người bạn Lục Kiều Kiều chuẩn bị lương khô và rương hòm hành lý, lên đường tiến vào vùng núi mênh mông phía Bắc.

Đại Hoa Bối nhất quyết không chịu theo John Lớn đến An Đông, dù cô bị buộc dây vẫn sủa ông ổng, nhảy chồm chồm, mọi người đành hội ý chớp nhoáng, cảm thấy đi vào rừng sâu núi thẳm, ắt sẽ gặp nhiều chuyện ngoài ý muốn và đã thú, nếu bên người không có chó, có lẽ cũng không ngu yên được, bèn đem Đại Hoa Bối lên đường.

Đại Hoa Bối được đi theo, vui vẻ chạy qua chạy lại, còn A Đồ cách cách càng tức xịt khói lỗ tai. Cả Đại Hoa Bối còn được theo, vậy mà mình lại bị trói ở đây, cô đâm ra hối hận gần chết, vừa rồi việc gì phải thẳng thắn như vậy, thà cứ lừa An Long Nhi, đi theo họ cái đã, đến khi gặp chuyện thì xem xét tình hình rồi tính, chẳng phải tốt hơn ư? Tiếc rằng hiện giờ không thể theo được nữa, cả đoàn đã tiến vào vùng núi Trường Bạch mênh mông ngàn dặm, còn tìm sao nổi?

Bọn Lục Kiều Kiều đem theo Đại Hoa Bối nhắm hướng Bắc mà đi, chẳng mấy chốc đã tiến vào vùng núi.

Núi Trường Bạch nguy nga tráng lệ, rừng rậm giữa mùa hè khi thì lạng phắc như phong cảnh ngưng kết, khi lại xào xạc như sóng biển dạt dào, dù các phong thủy sư coi trọng phong thủy chừng nào, từng thấy các dãy núi khác nhau biến ảo

đưa đoàn ra sao, đều không khỏi sinh lòng thán phục và kính nể trước núi Trường Bạch. Vẻ đẹp của núi non nơi này đều là sản phẩm của tự nhiên, giữa đất trời mênh mông không một tia khói bếp, song không hề có cảm giác lạnh lẽo, bởi động thực vật trong núi đã tạo nên một thế giới hoàn chỉnh, khiến con người đi giữa quang cảnh ấy chỉ thấy mình như một vị khách lâm bước, bé mọn trước thiên nhiên.

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi vừa rảo bước vừa tìm tòi long mạch, dẫn theo Jack và Đại Hoa Bối, lần lượt lần ngược lại từ mạch nhánh đến mạch chính, hòng tìm ra chân long. Đi chưa đầy một ngày, họ trông thấy một hào dài, rộng tám thước sâu tám thước trên đỉnh núi, bên kia hào là một bức tường đất, trên tường trồng đầy cây liễu, giữa các thân cây buộc sợi dây thừng đã mục, có những sợi đã đứt lìa.

Họ đi men theo đường hào suốt một ngày một đêm vẫn không thấy điểm kết thúc.

Thì ra, cái hào này kéo dài cả ngàn dặm, bọc quanh cả vùng núi Trường Bạch, là ranh giới triều đình nhà Thanh vạch ra để bảo vệ long mạch trên núi, vì dọc bờ trồng đầy cây liễu, nên được gọi là Liễu giới.

Khu vực bên trong Liễu giới được coi như cấm địa, cấm dân chúng tiến vào săn bắn, chăn thả và hái nhân sâm, càng không được trồng trọt bên trong, bởi như vậy rất có khả năng sơ sẩy phá hỏng long mạch triều Thanh.

Bọn Lục Kiều Kiều không hề biết những quy củ ấy, cũng chẳng lòng dạ nào nghiên cứu xem làm như vậy có tác dụng gì, chỉ lần theo hướng long mạch, vượt qua Liễu giới.

Dọc đường, thỉnh thoảng cũng gặp những tốp lính Thanh đi tuần, song họ đã thống nhất không được dây vào quân đội canh giữ trên núi, nên chỉ nấp trong rừng, đợi chúng đi qua mới tiếp tục lên đường.

Cứ men theo long mạch như thế hơn nửa tháng, lương khô trên người đã cạn kiệt mà núi non trước mặt vẫn mênh mông vô cùng vô tận, cũng chẳng gặp thị trấn nào, chẳng biết đâu mới là điểm cuối.

Thực ra cấm quân trong núi đều là cha truyền con nối, đã hình thành nên từng quần thể cư trú, có cả doanh trại quân đội và nhà dân chen chúc lẫn nhau, nhưng Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều là người miền Nam, không giỏi nói tiếng Bắc, Jack cũng chỉ biết nói giọng bạch thoại Quảng Châu, nên không dám chạm mặt quân Bát Kỳ, bằng không hề đôi bên gặp mặt, mở miệng nói chuyện, chúng sẽ biết ngay là họ lên vào núi, bởi thế dọc đường họ luôn chủ động né tránh những nơi có dấu chân người.

Lương khô đã cạn, họ đành bắt thỏ hoang ăn tạm, may mà trong núi có dã thú nên chẳng thiếu thịt ăn, Lục Kiều Kiều dọc đường còn nhặt được một túi nhân sâm lớn có nhỏ có. Cảm giác vừa đi đường vừa nhặt tiền thể này khiến Lục Kiều Kiều thấy nhẹ nhõm khoan khoái hơn nhiều.

Sau khi tiến vào núi Trường Bạch, Đại Hoa Bối liền trở thành thần hộ vệ, chủ quán cơm và thần tài của họ. Nếu có dã thú lần lút, Đại Hoa Bối sẽ sửa vang cảnh cáo xua đuổi; nếu thỏ hoang chồn hoang xuất hiện, Đại Hoa Bối sẽ đuổi theo lùng bắt; Lục Kiều Kiều từ nhỏ đã đọc sách y, nhận biết được hình dạng nhân sâm tươi, vừa vào núi, cô bắt đầu sục sạo khắp nơi, Jack còn dạy Đại Hoa Bối đánh hơi tìm nhân sâm, những nơi họ đi qua, nếu có nhân sâm trong phạm vi ba trượng, Đại Hoa Bối sẽ ngửi ra ngay, mọi người chỉ việc nhào tới đào bới.

An Long Nhi từ đầu đã không phải chủ lực đào sâm, không phải cậu lười biếng trốn việc, mà Lục Kiều Kiều không muốn cậu dính vào món hời này. Người chỉ đứng nhìn sẽ không được chia nhiều tiền, Lục Kiều Kiều hiện giờ cương quyết không chấp nhận chia đều cho cả ba, vì muốn chiếm phần hơn, cô đành khiến những người khác không có việc làm. Bởi vậy, ngay từ đầu cô đã thỏa thuận với hai người kia: ai phát hiện ra sâm thì người nấy tự đào, hai người còn lại mỗi người chỉ được chia một phần; những củ sâm Đại Hoa Bối phát hiện sẽ do cô đào, Jack và An Long Nhi cũng chỉ được chia một phần.

Củ sâm này là Đại Hoa Bối phát hiện, nó liền được thưởng một miếng thịt thỏ khô nướng, ve vẩy đuôi vui vẻ đứng một bên, nhìn Lục Kiều Kiều bò toài dưới đất. Một tay cô nắm sợi dây đỏ của An Long Nhi cởi ra, đầu sợi dây buộc vào đầu củ sâm, còn tay kia thông thả gạt lớp đất xốp quanh nó, nụ cười tham lam hiện rõ trên mặt, nước miếng sắp nhều đến mặt đất.

Jack cũng nằm bò ra đất theo Lục Kiều Kiều, bứt rút chỉ muốn nhúng tay vào, anh lúc thì dùng tay xới lớp đất xung quanh củ sâm, lúc lại chọc ngón tay xuống bùn tìm rễ nhân sâm. Rễ nhân sâm ngắn hay dài, nhiều hay ít, sẽ quyết định phẩm chất và giá của nó, nên Jack rất nôn nóng, song lại không dám hùng hục đào bới. Anh vừa chạm nhẹ vào nhân sâm, đã bị Lục Kiều Kiều vỗ đánh đét vào mu bàn tay.

Lục Kiều Kiều tay đào, miệng lầm bầm: “Tám lạng... Tám lạng... Tám lạng... Ít nhất là bảy lạng... Thôi sáu lạng cũng được...”

Trong tay cô chỉ có một củ sâm năm lạng, nhưng mỗi lần đào củ mới, cô đều lầm bầm niệm tám lạng. Thực ra sâm năm lạng đã là quý lắm rồi, nếu đến tám lạng, hẳn phải là trân bảo cực hiếm.

An Long Nhi cũng chăm chú nhìn hai người đào sâu, thấy củ sâm trong đất từ từ lộ ra, cậu nói khê: “Cháu thấy củ sâm này chỉ được bốn lạng thôi, nhiều nhất là bán được năm trăm lạng bạc...”

“Phi phui cái mồm!” Lục Kiều Kiều và Jack đồng thanh mắng.

Lục Kiều Kiều trợn mắt rít khê: “Đáng ra ít nhất cũng được bảy lạng, giờ mày nói thế bèn tụt ngay một nửa, lần sau lúc cô đào sâm mày còn nói linh tinh nữa, cô sẽ cho một dao.”

An Long Nhi thực thà đáp: “Nhân sâm mọc dưới đất, củ cái không biết chạy, nhân sâm cũng không, củ sâm này vốn dĩ chỉ có bốn lạng, chứ đâu phải cháu nói gở.”

Lục Kiều Kiều rung rung sợi dây đỏ buộc vào đầu củ sâm: “Ai mà chẳng biết nhân sâm thấy người sẽ chui tụt xuống đất trốn, nếu không phải cô mày dùng dây đỏ buộc lại, thì nghe câu đó của mày, cả củ nhân sâm cũng chạy mất luôn rồi.”

An Long Nhi liếc củ sâm bốn lạng đã lộ ra một nửa: “Ai bảo nhân sâm biết chui xuống đất?”

“Những người hiểu biết đều nói vậy cả, mày chưa đi đào sâm bao giờ, sao biết sâm không biết chạy?”

Mặc cho Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đấu khẩu, Jack cứ cắm cúi đào, chẳng mấy chốc đã nghe thấy anh cười ha hả, dùng vải bọc nhân sâm chậm rãi nhấc ra.

Đại Hoa Bối hớn hờ bước đến hít hít củ sâm, Lục Kiều Kiều trông thấy liền thét: “No! Chó ăn nhân sâm sẽ trúng độc đấy!” Dứt lời, cô lao tới giật lấy củ sâm ngay trước mũi Đại Hoa Bối, khiến Jack giật nảy mình.

Lục Kiều Kiều bế củ nhân sâm, vỗ vỗ lên lớp đất bọc ngoài, miệng nựng: “Ôi, cục cưng ới, mày đừng chạy nhé, một sợi lông cũng phải để lại đây cho tao, nếu người ta không trả năm trăm lạng, tao bảo đảm sẽ không bán mày đâu...”

Jack cũng ngồi thụp xuống nhanh nhâu mở túi đựng sâm ra: “Nhìn chán rồi thì bỏ vào túi đi, bọc lại cẩn thận đấy, đừng để đứt rễ... Nếu nhanh nhanh đến Bắc Kinh ra tay, đồng nhân sâm này còn tươi, cân lên sẽ nặng hơn nhiều, chúng ta cũng vớ bẫm!”

“Cô Kiều đã giàu nứt vách rồi, vẫn còn tham tiền đến thế ư?” An Long Nhi vừa nói vừa thu lại sợi dây đỏ dùng để buộc

sâm.

Lục Kiều Kiều giơ tay quạt mồ hôi trán, nở nụ cười thuần khiết: “Nếu chỉ để sống thì không cần quá nhiều tiền, có điều người ta sống trên đời, luôn phải chứng minh năng lực bản thân, kẻ có số làm quan thì dùng chức quan cao thấp chứng minh, chúng ta không có, đành chứng minh bằng cách kiếm thật nhiều tiền vậy. Mỗi năm cô chỉ cần mấy chục lạng bạc là sống xong xênh, nhưng cô thích kiếm thật nhiều tiền cơ... Thôi không nói nữa, tiền lúc nào chẳng có ích.”

An Long Nhi thực thà quay sang hỏi Jack: “Anh cũng kiếm tiền để chứng minh bản thân ư?”

“Không, anh muốn chứng minh sự tồn tại của Thượng Đế.”

Câu trả lời của Jack khiến An Long Nhi sững ra, chớp mắt lia lịa, kiếm tiền có liên quan gì đến Thượng Đế nhỉ?

Thấy vậy, Jack làm bộ thành kính, giải thích cho cậu: “Chúng ta đều là con dân của Thượng Đế, muốn chứng minh năng lực của Thượng Đế, ta phải trở thành người mạnh nhất, kiếm được nhiều tiền nhất trên đời, mỗi lần cầu nguyện, anh đều xin được sống sung sướng, kiếm được nhiều tiền để chia sẻ với người thân. Nếu anh có thể phát tài to, chứng tỏ lời cầu nguyện của anh đã thành hiện thực, chứng minh sự tồn tại của Thượng Đế cũng như năng lực của ngài không gì không làm được... Đúng, chính là như vậy.”

Đứt lời, Jack lại quay sang cùng Lục Kiều Kiều lật xem nhân sâm, làm nhãn dán vào và định giá sơ lược, An Long Nhi cau mày nghi hoặc nhìn hai kẻ hám tiền, tuy trong lòng vẫn vô cùng thắc mắc, nhưng cậu không thể phủ nhận, hai người bọn họ quả là một đôi trời sinh.

Jack và Lục Kiều Kiều còn mãi cắt nhân sâm, đột nhiên Đại Hoa Bối sủa hoảng lên, ngay sau đó, một mũi tên lao vút về phía đình đầu An Long Nhi.

Mũi tên không hề có sát khí, song Đại Hoa Bối vẫn lao vút vào rừng truy đuổi, mọi người nhìn theo bóng Đại Hoa Bối, không hoảng sợ, cũng không định tấn công.

Lục Kiều Kiều đứng dậy thở dài: “Ài, thô con vượt ngục đuổi đến rồi.”

An Long Nhi nhìn về phía Đại Hoa Bối lao đi, mỉm cười rồi gọi to: “Thô con, ra đi, chúng tôi biết là cô mà.”

Từ sau góc thông đỏ bước ra, một thiếu nữ vận áo vạt dài nền đen viền lam, tóc tết hai bên thành hai bím dài, eo thắt đai vải, lưng giắt đao tay cầm cung, sau lưng đeo ống tên, ăn mặc như thợ săn, nhưng mọi người liếc qua đã nhận ra ngay A Đồ cách cách.

Thì ra A Đồ cách cách sau khi trốn thoát khỏi John Lớn, lập tức lên đến một thôn làng của người Mãn, nghe ngóng về long mạch triều Thanh. A Đồ cách cách là người Mãn, biết tiếng Mãn chữ Mãn, nên người Mãn không hề đề phòng cô, nhanh nhẩu chỉ cho cô vị trí hoàng lăng của Thanh Thái Tổ, còn bán cho cả lương thực và vũ khí, A Đồ cách cách bèn hối hả đuổi theo bọn Lục Kiều Kiều. Vì là người Mãn, cô không cần tránh quân doanh và thôn làng, dọc đường đi rất thoải mái, tuy xuất phát chậm mấy hôm nhưng vẫn đuổi kịp nhóm An Long Nhi trước khi họ ra tay trăm long.

Đại Hoa Bối chạy đến trước mặt cô vừa vồ vừa nhảy, vồn vã chào hỏi, A Đồ cách cách bèn dắt Đại Hoa Bối thông thả bước đến.

Lục Kiều Kiều bước lên trước tiên, nắm lấy tay cô niềm nở hỏi han: “Sao em lại đi theo? Em ăn cơm chưa?”

A Đồ cách cách cười ngượng nghịu đáp: “Em ăn bánh bột ngô rồi, còn đem theo một ít đây, mọi người cũng ném thử đi.”

Mọi người đều từ chối khéo, Lục Kiều Kiều lắc đầu cười hỏi: “Thỏ con, lần trước thật không phải với em, cũng tại em kích động quá, nên chúng tôi đành phải trói em lại, em không giết John rồi bỏ trốn đấy chứ?”

A Đồ cách cách tinh nghịch đáp: “John đầu xấu tính như các vị, mọi người vừa đi khỏi, anh ấy thả em ra ngay. Thế nào, có phải giờ cũng định trói em lại vút trong rừng cho sói ăn không?”

Trước lúc chia tay, An Long Nhi và A Đồ cách cách đã cãi vã một trận, hiện giờ thấy cô khẳng khẳng đuổi theo, cũng biết A Đồ cách cách quyết không thay đổi thái độ, lần này theo đến, ắt sẽ dùng mọi cách ngăn cản việc trăm long.

Song đối với An Long Nhi và Lục Kiều Kiều hiện giờ, trăm long thực sự rất khó khăn. Họ không biết vị trí lăng Thanh Thái Tổ, cũng không hiểu Trăm long quyết, lần này đến đây, đúng như An Long Nhi nói: “Chẳng qua đi xem long mạch triều Thanh ra sao.” Trăm hay không trăm, có năng lực trăm hay không, đều không thể biết được.

Trước tình hình này, muốn ngăn A Đồ cách cách hành động, dường như cũng có phần quá đáng. An Long Nhi đành bảo: “Cô khó khăn lắm mới đến được đây, dọc đường chắc đã chịu nhiều vất vả, sao chúng tôi nữ vút cô lại được?”

A Đồ cách cách nghe nói liền phá lên cười khanh khách, khiến mọi người giật thót mình, vội lồm lét nhìn quanh, chỉ sợ tiếng cười lạnh lốt của cô sẽ thu hút đám quân Thanh.

“Ha ha ha, đây là núi Trường Bạch, tôi về đến đây có gì mà khổ chứ. Trên núi này toàn người Mãn, đối đãi với tôi rất tốt, dọc đường đi tôi có cơm ăn, có chỗ nghỉ, trái lại các người phải lẩn lút trốn tránh, toàn tìm đường heo hút mà đi thì có.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi nghe A Đồ nói mà rất cả tai, họ biết cô nói rất đúng, núi Trường Bạch quả thật là đất của người Mãn, ở nơi này, cô là người dễ dàng hòa nhập nhất.

Jack liền lên tiếng xoa dịu: “Được rồi, thỏ con, chúng ta có phải kẻ địch đâu nào, chẳng qua cách nhìn khác nhau, lại không thể thuyết phục được nhau mà thôi. Nếu em muốn theo, chúng tôi cũng rất vui lòng, chỉ cần em không vung đao lên với bạn bè, chúng tôi nhất định sẽ bảo vệ em an toàn, mãi mãi là bạn của em.”

Nghe Jack nói thế, Lục Kiều Kiều âm thầm suy đoán ý anh, xem ra Jack không muốn xảy ra xung đột tại đây, thậm chí không muốn đối đầu với A Đồ cách cách, vậy chỉ còn cách “lần lừa” là hữu hiệu nhất. Miễn A Đồ cách cách không giờ chúng đột ngột, cứ kéo dài thời gian, ắt sẽ có cơ hội cắt đuôi cô.

Lục Kiều Kiều cũng thuận nước đẩy thuyền: “Đúng vậy đúng vậy, chúng tôi không có Trảm long quyết, dù tìm được long mạch Mãn Thanh cũng chưa chắc trảm long được, có lẽ chỉ xem cho biết rồi quay về thôi. Ha ha, chúng tôi đều là người xem phong thủy, hiếm khi có cơ hội xem xét phong thủy hoàng lăng, đương nhiên phải chớp thời cơ rồi. Trảm long là sở trường của An Thanh Nguyên, trình độ chúng tôi vẫn chưa đến mức đó đâu.”

Về mặt A Đồ cách cách cũng không còn kích động như lần trước nữa: “Tuy em là người Mãn, song cũng chưa từng thấy long mạch tổ tiên mình, nếu các vị đi tầm long, em bám đuôi cũng có cơ hội chứng kiến, biết đâu còn giúp được vài việc...”

Lục Kiều Kiều tươi cười bước đến bên cạnh A Đồ cách cách, nắm lấy tay cô: “Không sao, em đi theo nhất định sẽ giúp chúng tôi rất nhiều, em cũng nói rồi mà, tài bắn tên của em rất giỏi, lại biết tiếng Mãn chữ Mãn, chúng tôi rất cần em. Có điều trên núi này nơi nơi đều có cấm quân, chúng tôi lẩn theo long mạch, dọc đường phải lẩn lút, không thể dăng hoàng chạy chơi khắp núi như em được, chỉ sợ em phải thiệt thòi thôi...”

Mọi người đái bơi một lượt rồi lại tức tốc lên đường, Đại Hoa Bối vui vẻ đi bên cạnh A Đồ cách cách, có lẽ bẩm sinh nó

đã thích người ăn mặc theo lối thợ săn.

Đi chưa đầy nửa ngày, họ tới một ngã ba sông.

Dọc đường đi từ đầu đến giờ, cả bọn chỉ thấy núi cao chát ngát, song đến đây thì núi Trường Bạch hùng vĩ chót vót lại biến thành gò đồi lè tè mà đẹp đẽ. Hai dòng sông, ba bên bờ, có bãi sông bát ngát, trên bãi đầy quân doanh, thoạt nhìn đã biết là trọng địa binh gia. Nơi quân doanh tập trung đông đúc chẳng khác một thị trấn nhỏ phồn hoa, dân chúng buồn bán, xua dê xua bò, người qua kẻ lại náo nhiệt vô cùng.

Phía Đông ngã ba sông có một tòa cung điện nguy nga lộng lẫy, đây chính là nơi phát tích của triều Thanh, thành Hách Đồ A Lạp, còn được gọi là Hưng kinh.

Vốn dĩ dưới núi có đường, rất tiện để đến thành Hách Đồ A Lạp, nhưng bọn Lục Kiều Kiều lại không có giấy tờ thông quan cho phép tiến vào cấm địa, không thể chạm mặt cấm quân ở trạm gác, lại phải lần theo long mạch nên suốt dọc đường chỉ đi men theo triền núi, hiện giờ cũng chỉ có thể trốn trên đồi nhìn trộm bên dưới mà thôi.

Nhìn tòa cung điện sừng sững dưới trời xanh mây trắng, An Long Nhi gãi đầu hỏi Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều có hiểu được phong thủy nơi này không?”

Lục Kiều Kiều bói rồi đáp: “Cô cũng thấy lạ, dọc đường chúng ta toàn thấy núi cao chót vót, vậy mà đến đây lại như quay về miền Giang Nam, đầy những gò đồi vậy.”

Jack nhìn A Đồ cách cách, phát hiện cô chỉ lảng lảng nhìn xuống dưới núi, chẳng biết đang nghĩ gì.

Lục Kiều Kiều cũng quan sát A Đồ cách cách, từ ánh mắt bất ổn của cô, Lục Kiều Kiều cảm giác cô đã biết điều gì đó, rất muốn lên tiếng hỏi, nhưng lại cố nén xuống, đến mức đỏ ửng cả mặt lên.

“Đây là đâu vậy?” Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt A Đồ cách cách hỏi.

A Đồ cách cách biết đây chính là thành Hách Đồ A Lạp, thánh địa của Mãn tộc, nơi Nỗ Nhĩ Cáp Xích lập ra Bát Kỳ, song chẳng rõ bọn Lục Kiều Kiều biết được lại định làm gì, bèn chớp mắt lắc đầu: “Em không biết.”



Lục Kiều Kiều và An Long Nhi cùng nhìn A Đồ cách cách, rồi đồng loạt phì cười. An Long Nhi bảo A Đồ cách cách: “Thỏ con, chúng ta là bạn bè bấy lâu, thói quen của cô chúng tôi đều thuộc cả, mỗi khi nói dối, cô sẽ chớp mắt, vừa nãy lại chớp đó.”

Lục Kiều Kiều cười nói: “Đúng thế, em biết thì bảo cho chúng tôi đi, em sợ chúng tôi sẽ xông vào tàn sát toàn thành ư?”

“Chẳng phải các người chỉ muốn tìm long mạch hoàng lăng thôi sao? Hỏi đến tòa thành này làm gì?” A Đồ cách cách đáp.

Lục Kiều Kiều gập ngón tay cốc đầu A Đồ cách cách, mắng yêu: “Đúng là biết nói dối rồi, chẳng giống thỏ con ngây thơ đáng yêu hồi trước nữa. Em không nói tôi cũng biết đây là đâu. Long Nhi, có nhìn ra được cách cục này không?”

An Long Nhi lắc đầu đáp: “Mấy hôm nay chúng ta đều lần theo long mạch chủ, nhưng đến đây long mạch chủ dường như đã biến mất, bốn bề biến thành gò đồi bình thường, cháu thực không hiểu nổi tại sao người xưa lại xây tòa thành này ở đây.”

“Có gì lạ đâu, nếu Long Nhi nhìn ra được thì mới là có vấn đề, đây là bí thuật bất truyền trong phong thủy Long quyết, chỉ được ghi chép trong Tầm long quyết thôi. Có người tìm được đến đây đã là khó lắm rồi, nếu còn có duyên phận vận dụng được, thì hoàn toàn do ý trời.” Dứt lời, Lục Kiều Kiều đưa mắt nhìn thái độ A Đồ cách cách, cô vừa bị bề trên mĩa mai hai câu, đang không biết đối đáp thế nào, giờ lại bị người ta nói toạc ra cốt lõi phong thủy nơi này, khiến cô vừa giận vừa cuống, nhìn đáng yêu hết một đứa bé nói dối.

Lục Kiều Kiều biết mình đã nói đúng, liền âm thầm tính toán toàn bộ kế hoạch, rồi bắt đầu thực thi từng bước.

“Long Nhi, xưa nay cô chưa từng dạy Long Nhi Tầm long quyết, một là vì cô chỉ là thường dân, không có nghĩa vụ truyền dạy cho Long Nhi phong thủy Long quyết, dù Long quyết thất truyền từ cô, cô cũng không tiếc. Hai là núi xanh như biển, mà đất tốt chỉ có tác vuông, phong thủy Dương công khai mở long huyết trên mặt đất cho dân chúng đã là khó lắm rồi, mà Tầm long quyết lại phải tìm giữa những long mạch trăm cái lấy một ấy, chọn ra một long mạch thiên tử, quả là trong một vạn cũng khó được một. Nếu tìm thấy long huyết thiên tử triều trước và đương triều để ấn chúng thì còn dễ, bằng không bỗng dưng đòi chúng ta moi ra một long mạch thiên tử chẳng khác nào đáy bể mò kim.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói, An Long Nhi gật đầu lia lịa, từ đáy lòng, cậu rất hiểu những lời của Lục Kiều Kiều. An Long

Nhi không quá khao khát muốn học phong thủy Long quyết, nhưng đã có phong thủy Dương công làm tiền đề, cậu rất muốn hiểu được chỗ đặc biệt của phong thủy thiên tử, thật khó tưởng tượng, ngoài phong thủy Dương công bao la vạn tượng, bao trùm tất cả hình thể trong thiên hạ, vẫn còn một học thuyết cao hơn một bậc.

Lục Kiều Kiều bỗng hạ giọng thần bí nói: “*Rồng có rồng bay kết núi trong, muôn sông ngàn núi vẫn ôm vòng. Dốc cả tinh thần vào đỉnh núi, mấy trăm dặm chân cứ vậy vùng.*”

Trước mặt mọi người, Lục Kiều Kiều vừa ngâm Long quyết, vừa nhẹ nhàng lướt ngón tay qua hình thể núi non trước mặt, khiến mỗi người đều thấy trong lòng dâng lên một nỗi hoảng hốt biến ảo mà mạnh mẽ.

“Rồng bay kết núi? Lấy long đình kết huyết chẳng phải sát khí quá nặng hay sao?” An Long Nhi vừa nghe khẩu quyết đã thấy có vấn đề.

Lục Kiều Kiều lại đáp khẽ, nhưng giọng điệu đã nhuốm vài phần bi thương: “Đúng thế... sát khí quá nặng, có hoàng đế nào chẳng xây đế nghiệp từ vô số thi thể đâu, đây chính là nguyên lý của thiên tử long mạch: nhất sát trùng thiên, vạn long thần phục...”

Theo ngón tay chỉ của Lục Kiều Kiều, An Long Nhi nhìn quanh một lượt thung lũng, đột nhiên, cậu nhận ra vài điểm kỳ lạ, khẽ kêu lên một tiếng: “Lần ngược lại long mạch, núi càng chót vót, hình thể càng thô tháp hùng vĩ, đây là thường thức phong thủy, tại sao chúng ta đi ngược lại long mạch hùng vĩ cheo leo suốt mấy trăm dặm, đến đây lại đột nhiên biến thành gò đồi mềm mại? Bác hoá thoát tú, khai trướng kết huyết, chẳng phải đều ở cuối long mạch sao?”

Jack ở cùng các phong thủy sư như An Long Nhi Lục Kiều Kiều đã nhiều năm, tuy không biết xem phong thủy, song cũng có trực giác khá nhạy trước hình thái phong thủy, bèn chen vào một câu: “Giống một tay cầm vạt vạt vạt, đột nhiên lại thò ra một cánh tay nõn nà trắng trẻo như phụ nữ, đáng sợ ghê.”

“Hơn nữa, mọi người để ý mà xem...” Lục Kiều Kiều lại đưa ngón tay chỉ một vòng xung quanh: “Chúng ta lần ngược long mạch đến đây, nơi này chính là ổ của bầy rồng, xung quanh đều là long mạch đục hùng vĩ, điều này khác hẳn lý thuyết phong thủy Dương công vẫn cho rằng long mạch tầng tầng bác hoá thoát tú, sau cùng mới gặp nước ngưng khí mà kết huyết.”

Nói đoạn Lục Kiều Kiều kéo A Đồ cách cách lại, hai tay nắm lấy lòng bàn tay cô, cử chỉ đầy vẻ thân mật này thực ra là dò xét A Đồ cách cách. Nắm lấy tay, có thể cảm nhận được tay cô đồ mồ hôi, run rẩy, thậm chí bắt được nhịp tim đập, dù

A Đồ cách cách thỉnh thoảng ra tay đánh người, Lục Kiều Kiều cũng có thể ngăn chặn kịp thời.

“Thỏ con, chị đoán đây chính là đất phát tích của triều Thanh, tuy chị không biết nơi này tên gì, nhưng không có nó, thì không có hoàng triều Đại Thanh ngày nay.”

Nghe Lục Kiều Kiều nói vậy, A Đồ cách cách quả nhiên muốn giật tay lại. Đây là một sự cự tuyệt khéo léo, song Lục Kiều Kiều lại thuận theo đà giật lại của cô, dịu dàng đẩy tay cô ra, hai cánh tay nhỏ nhắn khẽ vòng một vòng tròn, rồi lại nằm trong tay Lục Kiều Kiều.

“Hơn nữa, cung điện nguy nga kia cũng không phải chính huyết chân long, chỉ là một mạch nhánh triều bá chính huyết thôi.” Lục Kiều Kiều hát cảm về phía thành Hách Đồ A Lạp.

An Long Nhi nghe đến đây thì sực hiểu ra, liền nhìn theo hướng long mạch phía sau thành Hách Đồ A Lạp, thấy đầu rồng vượt qua giao điểm hai con sông, cúi đầu vái về phía một lăng mộ nhỏ ở bờ bên kia, thoạt trông chẳng có gì nổi bật.

Lăng mộ kia chỉ to bằng phủ đệ vương hầu, phía trước có một con sông nhỏ chảy từ trái sang phải, ở bên phải, nơi dòng sông chảy ra, lại có một gò nhỏ chặn tầm nhìn khiến người ta khó thấy được dòng nước, đây chính là bố cục điển hình mở cửa trời, đóng lối đất, khí đến dài, khí đi ngắn tiêu chuẩn trong phong thủy Dương công. Nơi này chính là Vĩnh lăng, mộ tổ của Nỗ Nhĩ Cáp Xích, hoàng đế khai quốc triều Thanh.

“Cháu hiểu hình thế của lăng mộ này rồi.”

Lục Kiều Kiều gật đầu cười nói: “Hiểu thì tốt, Long Nhi xem, núi non ở đây đều đi từ Bắc đến Nam, long mạch phía sau lăng mộ được một đám long mạch nhỏ bằng phẳng y như nó hộ tống, hết như hoàng đế cải trang vi hành, chẳng ai nhận ra được, phải xem trăm quan triều bá ai, mới có thể biết ai là thiên tử thực sự. Đối diện lăng mộ là vô vàn đỉnh núi cao ngất ngေါai nhìn lại, những ngọn núi cao lớn này, sau khi ngoái đầu, lại cúi đầu thoát hoá thành gò đồi nhỏ, nơi được bày rồng quy phục là chính huyết chân long của triều Thanh. Chị nói đúng không, thỏ con?”

A Đồ cách cách ra sức giằng tay Lục Kiều Kiều ra, căng thẳng hỏi: “Các người muốn làm gì? Định trảm long ở đây sao?”

An Long Nhi và Jack đưa mắt nhìn Lục Kiều Kiều, song Lục Kiều Kiều đang nhìn chăm chăm A Đồ cách cách, nở nụ cười bí hiểm rồi khẽ gật đầu.

Về mặt A Đồ cách cách chuyển từ ngạc nhiên sang kinh hoàng, nghi hoặc, không chấp nhận, không hiểu nổi, cả cơ thể đang ra sức cự tuyệt câu trả lời bày ra trước mắt.

“Chị Kiều định làm vậy thật sao...” A Đồ cách cách lùi dần từng bước về phía sau, đưa mắt nhìn ba người trước mặt, những người bạn từng chung sống, từng cùng cô vào sinh ra tử, hiện giờ lại trở nên xa lạ đáng sợ nhường này.

Lục Kiều Kiều nhìn cô, nhắm mắt lại, rồi lại từ từ mở mắt ra, giữ nguyên nụ cười bí hiểm.

Ánh mắt An Long Nhi lạnh băng, về mặt âm trầm càng làm nổi bật vết sẹo dài trên mặt, cậu khoanh hai tay trước ngực, hai chân hơi giạng ra, toàn thân thả lỏng, đây là tư thế sẵn sàng tấn công.

Jack nhìn Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, ánh mắt lộ ra vài phần bối rối xen lẫn căng thẳng, chàng Tây cao lớn này không sao hiểu nổi thái độ của Lục Kiều Kiều đối với A Đồ cách cách, chân trước của anh đã lẳng lặng dậm bước lên, như chuẩn bị chấn giữa mọi người.

Lục Kiều Kiều nhìn vào mắt A Đồ cách cách khẽ lắc đầu, nói bằng mắt với cô: có làm gì cũng vô ích.

A Đồ cách cách chỉ thấy đầu óc trống rỗng, cô hiểu rõ sức chiến đấu của mấy người trước mặt, một cây cung và mấy mũi tên của cô không tài nào đối phó hay ngăn trở nổi họ. Song những người bạn này của cô lại muốn chém đứt long mạch của người Mãn ngay trên thánh địa của người Mãn, cô sao có thể khoanh tay không lo, cô biết làm gì đây?

Bất gặp ánh mắt Lục Kiều Kiều nửa có ý nửa vô tình nhìn xuống quân doanh và thành trì bên bờ sông dưới núi, A Đồ cách cách chợt hiểu ra, sức một mình cô có hạn, muốn ngăn cản Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, phải khiến cả doanh trại Bát Kỳ chung tay hỗ trợ và bảo vệ long mạch hoàng lăng.

Nghĩ là làm, A Đồ cách cách đột ngột xoay người guồng chân chạy như bay xuống núi, song Lục Kiều Kiều lắc mình một cái đã chặn trước mặt cô, An Long Nhi cũng cùng lúc vươn tay xuất chiêu chộp vào gáy cô.

A Đồ cách cách lập tức dừng chân, xoay người phá vây theo một hướng khác, lao thẳng xuống dốc núi, thoát khỏi sự ngăn chặn của An Long Nhi và Lục Kiều Kiều.

Cô không hề thấy, khi tay An Long Nhi sắp chộp đến cổ áo mình, Lục Kiều Kiều chợt khé bàn tay chặt xuống cổ tay

An Long Nhi, ngăn chiều cầm nã thủ của cậu từ một góc khuất tầm nhìn của A Đồ cách cách, sau đó lật tay tóm lấy tay An Long Nhi, tay kia nhanh nhẹn bịt miệng cậu lại, đưa cặp mắt sắc như dao ngăn An Long Nhi và Jack hành động.

Đại Hoa Bối không hiểu giữa mấy người bạn thân quen này xảy ra chuyện gì, cứ ngỡ vừa bắt đầu một màn đuổi bắt nô giỡn, bèn lao vào rừng đuổi theo A Đồ cách cách. Lục Kiều Kiều nói bằng giọng rất khẽ, chỉ đủ cho An Long Nhi và Jack nghe: “Bám theo sau em, nhưng không được nhanh hơn em nhé!”

Dứt lời, cô dẫn mọi người đuổi theo A Đồ cách cách, dọc đường đều gây ra những tiếng động rất lớn.

A Đồ cách cách đang cơn kinh hoảng, cứ cầm đầu chạy thực mạng không hề ngoái lại, cô cảm thấy dựa vào tốc độ của Lục Kiều Kiều và An Long Nhi, nhất định sẽ đuổi kịp mình, có ngoái lại nhìn hay không cũng vậy, chỉ dốc sức chạy thật nhanh may ra mới có chút cơ hội lao được vào doanh trại Bát Kỳ báo cho mọi người.

Cô chạy như điên rất lâu, cuối cùng cũng đến cửa doanh trại Bát Kỳ.

Đại Hoa Bối hùng hục đuổi theo sau mà chẳng hiểu gì, uống công vui mừng chạy như bay, chẳng thấy gì hay ho, nó đành hậm hực quay về với Jack.

Trước cửa doanh trại có mấy cấm quân mặc áo giáp, vũ trang đầy người canh giữ, đột nhiên thấy một thiếu nữ Mãn tộc ăn mặc như thợ săn từ trên núi lao đến, đều đặt tay lên chuôi đao bước lên đón đường.

A Đồ cách cách vừa chạy lại gần, vừa la lên bằng tiếng Mãn: “Ta là A Đồ cách cách của Chính Hoàng kỳ, cha ta là Tổng binh Hách Xá Lý Bố Thái phụ trách canh phòng thành Quảng Châu, có người Hán đến chặt đứt long mạch của chúng ta, mau cử người đi bảo hộ hoàng lăng!”

Cô xông tới trước mặt một tên cấm quân, hai tay tóm lấy áo giáp của hắn lắc lư lắc để, vừa thờ hồng học vừa nói bằng tiếng Mãn: “Mau tìm hoàng gia... Ở đây ai là cấm quân trực thuộc hoàng gia? Nguy cấp lắm rồi! Nếu long mạch đứt sẽ làm chết rất nhiều người đó! Nguy cấp nguy cấp!” Nói đoạn, nước mắt cô lăn chã như suối.

Cấm quân thấy A Đồ cách cách mặc quần áo người Mãn, nói tiếng Mãn, lại liều mạng báo tin, cũng không thể không tin tưởng, lập tức có người dẫn A Đồ cách cách vào quân doanh Bát Kỳ.

Chẳng mấy chốc, tin này đã truyền khắp thành Hách Đồ A Lạp, ngay cả quân doanh và thị trấn bên ngoài thành cũng náo động cả lên, từ quân đến dân đều cầm đao chuẩn bị ngựa, sẵn sàng đánh đuổi những kẻ xâm nhập, bảo vệ quê nhà.

An Long Nhi ngẩng người nhìn theo A Đồ cách cách từ trên núi lao xuống doanh trại Bát Kỳ báo tin, Jack cũng ngó người hỏi Lục Kiều Kiều: “Có phải em cố tình thả thỏ con đi báo tin không?”

“Đúng thế.”

“Không phải chứ?” An Long Nhi không sao hiểu nổi dụng ý của Lục Kiều Kiều, cậu nhìn cô thắc mắc: “Cô để bọn họ tập hợp toàn bộ binh mã lại đối phó chúng ta thì ta sao còn trăm long được nữa?”

Lục Kiều Kiều lần tìm trong tay nải trên lưng, rút ra ba củ nhân sâm hai lạng, chia cho mỗi người một củ, rồi đưa củ của mình lên miệng cắn rôm rốp, đoạn ngẩng đầu nhìn trời, bình phẩm: “Long Nhi đừng lo, lát nữa thể nào cũng có cơ hội ra tay mà... Nhân sâm ăn tươi ngon thật đấy, giải khát lại tăng lực, ăn vào khỏe hẳn ra, lát nữa nếu phải giao chiến công lực cũng sẽ tăng cao... Ồ, có điều vị hơi nặng, uống kèm với trà xanh, bỏ thêm mấy hạt thông thì tuyệt hảo.”

An Long Nhi và Jack chỉ biết nhún vai, cùng Lục Kiều Kiều bình phẩm nhân sâm, đợi xem náo nhiệt.

Nửa tháng trước, An Thanh Nguyên chỉ huy con thuyền chiến nát bươm cập bờ ở thành An Đông, chỉ thấy xác thuyền Green nằm chổng chơ trên bãi đá, người trên thuyền đã mất tằm mất tích.

Nhưng y hiểu rõ, bọn Lục Kiều Kiều từ Hoàng Hải liệu chết tiến về phía núi Trường Bạch ở Đông Bắc, chỉ có một nơi để đi, chính là nơi khởi nguồn long mạch triều Thanh, thành Hách Đồ A Lạp và Vĩnh lăng, nơi an táng tổ tiên của Nỗ Nhĩ Cáp Xích. Y đoán Lục Kiều Kiều xưa nay chưa từng đến núi Trường Bạch, muốn tới Vĩnh lăng, nhất định không thể đi theo đường cái trong núi, tất nhiên sẽ lần ngược theo long mạch mà đi, nếu mình giục ngựa đi theo đường cái, tiến vào địa phận Vĩnh lăng, hoàn toàn có thể nhanh hơn Lục Kiều Kiều một bước, tiến hành chặn đánh cô tại Vĩnh lăng.

Nghĩ vậy, y bèn dẫn theo thủy quân lục doanh toàn người Hán, bỏ thuyền lên bờ, tiến vào thành An Đông cầu viện cấm quân Bát Kỳ canh giữ núi Trường Bạch.

Cấm quân trông giữ thánh địa được đặt ngang hàng với cấm quân trong hoàng thành, dù An Thanh Nguyên có kim bài ngự ban của hoàng đế, có quyền điều động binh mã trong thiên hạ bất cứ lúc nào, song không thể điều động cấm quân của Tử Cấm Thành, tương tự, y cũng không thể điều động cấm quân ở núi Trường Bạch, lần này An Thanh Nguyên đã vấp

phải vấn đề lớn.

Hơn nữa, núi Trường Bạch có bức tường Liễu giới chạy dài ngàn dặm bao bọc, quân lục doanh lại toàn người Hán, không thể tiến vào thánh địa, cùng lắm cấm quân ở An Đông chỉ nê kim bài của hoàng thượng mà cho An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức vào núi thôi, An Thanh Nguyên liền nổi cơn tam bành, cao giọng mắng: “Sớm biết thế này, chi bằng học theo đám người lang bạt Quan Đông, tự dẫn binh lên vào Liễu giới còn hơn.”

Có điều, mắng xong thì thời gian cũng không còn nhiều nữa, dây dưa với đám cấm quân sẽ khiến Lục Kiều Kiều nhanh hơn một bước, An Thanh Nguyên đành cùng Kim Lập Đức mua lấy hai thớt ngựa trong thành An Đông rồi một mình đi lên phía Bắc, nhắm hướng thành Hách Đồ A Lạp, các quân binh thủy doanh khác thì theo đường bộ quay trở lại Trung Nguyên.

Dọc đường, họ đi theo đường cái, đã đến thành Hách Đồ A Lạp sớm hơn bọn Lục Kiều Kiều cả năm sáu ngày, có điều sau khi vào thành tấn kiến, An Thanh Nguyên lại vấp phải một vấn đề khác.

Vốn dĩ quân đội trông coi hoàng lăng qua các đời đều là hoàng thân quốc thích có quan hệ rất gần với hoàng đế, là người hoàng đế tin tưởng nhất, tuy quyền lực của các quan viên cầm quân không cao, song tước vị và kiểu cách không hề nhỏ, một hàng dài đều là hoàng tộc người Mãn, dù chức quan nhỏ hơn An Thanh Nguyên, nhưng thể diện lại lớn hơn y nhiều. Thêm vào đó, thành Hách Đồ A Lạp là đất khai quốc khởi nguồn của triều Thanh, những người trong hoàng tộc trấn thủ ở đây càng quyền cao chức trọng, cao quý khôn xiết. An Thanh Nguyên thân là người Hán, tuy làm đến quan nhị phẩm, song ở nơi này còn không bằng một tên quan giữ thành ngũ phẩm người Mãn.

An Thanh Nguyên dùng hết tình đến lý, liên tục thuyết phục các thành viên hoàng gia trong thành về ảnh hưởng của việc trăm long đến khí số triều Thanh, cũng như nguy cơ thiên tai không thể lường hết xảy ra với núi Trường Bạch, nhưng họ chỉ cười cho qua.

Thì ra, từ thời nhà Minh, để phá hủy long mạch trong núi Trường Bạch của người Mãn, các hoàng đế Trung Quốc đều đã từng phái thuật sĩ phong thủy đến trăm long, cho tới hôm nay, trong núi Trường Bạch đã nhan nhản những dãy núi bị đào ngang, tạo thành đường rãnh vừa dài vừa rộng, những dãy núi bị đào đứt thế này có chung một cái tên, gọi là núi Long Đầu.

Tương truyền năm xưa muôn núi đều đứt đoạn, chỉ còn lại một ngọn núi Khái Vận không có gì nổi bật. Sau khi Nỗ Nhĩ Cáp Xích an táng tổ tiên ở đây, người Mãn liền tiếp đánh thắng người Hán, quân đội đánh thắng đến dưới chân Trường

thành.

Các nhân vật hoàng gia trấn thủ thành Hách Đồ A Lạp cho rằng: nếu trăm long thực sự hữu hiệu thì long mạch trên núi Trường Bạch đã đứt từ lâu, quân Bát Kỳ cũng bị tiêu diệt sạch từ sớm, bởi vậy chuyện trăm long chỉ là chuyện cười; huống hồ dù mấy tên người Hán muốn tới trăm long, cũng không đào đứt được hố sâu long mạch, miễn là chúng không tấn công vào lăng mộ và Hưng kinh, thì cấm quân cũng chỉ xử lý như những kẻ đào trộm nhân sâm mà thôi; thứ ba nữa, người hoàng gia không thể tùy tiện điều động quân Bát Kỳ cho An Thanh Nguyên sử dụng, quân Bát Kỳ vốn đã chẳng có bao nhiêu, cấm quân phải trông giữ Vĩnh lăng và thành Hách Đồ A Lạp, vậy mà An Thanh Nguyên vừa mở miệng đã đòi ba trăm kỵ binh, nếu giao cho An Thanh Nguyên dẫn quân chạy vòng vòng khắp núi, thì ai trông coi Vĩnh lăng chứ?

An Thanh Nguyên không ngờ cấm quân lại phản ứng như vậy, lẽ nào triều Thanh không phải của người Mãn ư? Nơi này không phải thánh địa của người Mãn ư? Y thân là người Hán, vì lý tưởng của bản thân mà ra sức bảo vệ long mạch triều Thanh, chẳng phải việc lạ lắm sao?

Nhưng trong sách lược lớn hồng bình định thiên hạ của y, những nghi vấn này đành tạm thời bị gác sang một bên, trước mắt còn có việc quan trọng hơn phải làm. Nếu không được cấm quân Bát Kỳ ủng hộ, thì y và Kim Lập Đức cũng phải thực hiện chuyện này. Dù sao người đến trăm long nhất định không đông, kẻ biết trăm long cũng chỉ có một mình An Long Nhi còn chưa từng đọc Trăm long quyết, nghĩ vậy, An Thanh Nguyên đành nén cơn giận trong lòng, nín nhịn bấm quẻ tính toán các loại khả năng Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đến trước trăm long, đồng thời lường cả những khó khăn mà hai người bọn y sắp phải đối mặt.

Mấy ngày sau, An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức dậy sớm rửa mặt chải đầu, rồi lăng lạng trông ra từ doanh trại kỵ binh bên ngoài thành Hách Đồ A Lạp. Khẩu súng ngắn đeo bên hông hai người đã được lau sạch bóng, lên đạn sẵn sàng. Kim Lập Đức tiện tay múa đao vận động thân thể, An Thanh Nguyên một tay cầm tấm da dê, tay kia cầm trường kiếm, im lặng lau chùi.

An Thanh Nguyên đã đánh cược với đám người hoàng tộc kia, nếu đến giờ Ngọ ngày mười bảy tháng Sáu, có một cô gái đến thành Hách Đồ A Lạp báo cáo quân tình, thì phải sắp xếp cho họ ba trăm kỵ binh lên núi bảo vệ long mạch, đám người kia cò kè mặc cả hồi lâu, cuối cùng chấp nhận sẽ phái một trăm kỵ binh, có điều nếu An Thanh Nguyên thua, bọn chúng sẽ dâng tấu lên hoàng thượng hạch tội, tố cáo y báo láo quân tình, quấy nhiễu hoàng lăng, An Thanh Nguyên sẽ phải từ quan tạ tội.

Nghĩ đến đây, y nở nụ cười khinh miệt, rút trong ngực áo ra một chiếc đồng hồ vàng lấp lánh, mở nắp xem, thấy sắp



tối mười hai giờ, nếu không có gì bất ngờ, cả quân doanh sẽ náo động lên ngay sau đây.

Mười hai giờ một khắc, trong doanh trại kỵ binh đột nhiên nhốn nháo, xung quanh đều nghe thấy tiếng hô hiệu lệnh, An Thanh Nguyên thấy vậy vội từ trong doanh trại chạy vọt ra thao trường, hét lên với một tên cầm quân đội mũ lan linh trường(3): “Một trăm người của ngươi đã sẵn sàng chưa? Mau dẫn ra đây ngay cho ta, nếu thiếu một người một ngựa, ta chém bay đầu ngươi đây!”

Tên quan kia biết vãn cuộc giữa An Thanh Nguyên và các thành viên hoàng gia, sớm đã chuẩn bị sẵn binh lính đội xem náo nhiệt, lần này thấy An Thanh Nguyên tính què như thần, không khỏi phục sát đất, lập tức tập hợp đội quân lên đường, đội mệnh lệnh tiếp theo của An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức phi thân lên ngựa, mỗi người dẫn theo năm mươi kỵ binh chạy về phía hậu sơn Vĩnh lăng.



## • CHƯƠNG 14 •

### Thâm ý của trăm long

Bọn Lục Kiều Kiều dẫn theo Đại Hoa Bối, vừa quan sát thành Hách Đồ A Lạp đang nhón nháo người ngựa, vừa vòng qua quân doanh đi theo một hướng khác đến Vĩnh lăng.

Lục Kiều Kiều đã dặn, An Long Nhi và Jack không được chạy quá nhanh, mà phải luôn theo sau cô. Hai người biết chỉ Lục Kiều Kiều mới có thể suy đoán ra nội dung Trăm long quyết, để cô tự chọn lấy long mạch thiên tử và vị trí hạ thủ, đương nhiên đành phải theo sau cô, bởi thế mọi người phối hợp rất nhịp nhàng, giao cho Lục Kiều Kiều dẫn dắt họ tránh trái né phải, đi một lèo đến ngọn đồi nhỏ có chân long, cây cối um tùm.

Qua sông chính là năm đạo long mạch có ngắn có dài chạy từ phía Nam lên phía Bắc, hết như bầy rồng xúm lại cúi xuống sông uống nước, núi Khải Vận nơi có long mạch thiên tử, đồng thời cũng là nơi đặt Vĩnh lăng, chính là một trong số đó.

Song Lục Kiều Kiều không hề đi về phía núi Khải Vận sau Vĩnh lăng, mà vừa quan sát mấy trăm binh mã đổ về phía Vĩnh lăng bày trận, vừa chạy lên một ngọn núi trông còn tầm thường hơn, nằm ở mé Đông Vĩnh lăng, lần ngược long mạch vội vã đi lên phía Bắc.

An Long Nhi vừa chạy vừa hỏi: “Cô Kiều không đi sai đây chứ?”

“Không đâu.”

Jack cũng hỏi gặng: “Em muốn đến núi tổ phía sau Vĩnh lăng ư?”

“Phì, chỗ đó toàn quân Thanh, chỉ có đồ gốc mới đến.” Lục Kiều Kiều đáp, giọng điệu đầy vẻ tự tin và khinh miệt.

Chạy đến đỉnh một gò núi nhỏ, Lục Kiều Kiều tung người nhảy lên một ngọn thông đỏ, An Long Nhi cũng theo sau. Jack luôn mang dây thừng thường dùng theo người, lúc này cũng lấy ra quăng dây ngoắc vào cành cây, nhanh nhẹn leo lên ngọn, có điều không thể nhanh được như hai phong thủy sư vận dụng kinh công kia, riêng Đại Hoa Bối chỉ có thể đứng dưới gốc cây xem ba người ti thí.

Ba người chia ra ngồi trên những chạc cây đan vào nhau chằng chịt, Lục Kiều Kiều chỉ ra cửa sông và thành Hách Đồ A Lạp nói: “Long Nhi, cô chẳng thấy gì cả, dọn dẹp đám cành cây tí đi.”

An Long Nhi vâng một tiếng, rút dao sau lưng ra, nhanh nhẹn phạt ra mấy nhát, vạch thành vạch chéo trên không, rồi lẹ làng tra dao vào vỏ, tức thì một mảng cành lá nằm chéch phía Nam ngay trước mặt họ bay tan tã, không một tiếng động, ngay sau đó, họ trông thấy một bức họa tinh xảo mà trắng lẹ.

Gò núi phía trước hơi nhấp nhô, nhìn bề ngoài có vẻ yếu ớt và chậm chạp trườn về phía bờ sông Tô Từ, song quan sát kỹ lại thấy sống lưng rồng trên gò linh động hết uốn về bên trái lại lượn sang bên phải.

Lục Kiều Kiều hỏi: “Jack, anh thấy khí thế long mạch này thế nào?”

Câu hỏi này của cô không có gì quá mức, dù là kẻ không biết xem phong thủy, cũng vẫn có trực giác với khí thế của phong thủy, dấu nhận định sai, thì cảm giác đó vẫn tồn tại.

Jack nheo mắt quan sát hồi lâu đoạn đáp: “Ừm, xem ra có vẻ rất bình thường, có điều cả đám long mạch ở nơi này đều dồi dào sức sống, như thể chuẩn bị tỉnh lại bất cứ lúc nào.”

“Còn Long Nhi? Thấy sao?” Lục Kiều Kiều lại hỏi.

An Long Nhi cũng tỏ vẻ hết sức kinh ngạc: “Cưỡi trên long mạch quan sát ngọn đồi này quả nhiên thấy khác hẳn, nhìn từ phía đối diện thì có vẻ bình thường, chỉ là một long mạch chết như con rắn chết nằm ngay đuồn đuồn, song hiện giờ lại thấy long thế sống động linh hoạt, nhấp nhô trên gò. Điều khiến người ta lầm tưởng rằng dãy núi chỉ là một long mạch chết, chính là tấm đệm thoải thoải trải dài bên dưới sống lưng rồng, theo phong thủy Dương công, khi rồng xuất hành phải trải ni lót đệm, mới tỏ rõ vẻ cao quý, không ngờ đệm ni của con rồng này lại trải ra phẳng lì như thế, che hết khí thế của long mạch.”

Lục Kiều Kiều nhìn về phía xa quan sát giây lát rồi nói: “Dương công và An công cùng trốn khỏi hoàng cung, đưa phong thủy vào dân gian, thực ra Dương công cũng tinh thông thuật phong thủy thiên tử Long quyết. Có điều ông ta đã đúc rút những điều có thể truyền đạt cho dân chúng mà không gây ảnh hưởng đến phong thủy cát tường của cục thể thiên hạ, chỉnh sửa thành phong thủy Dương công truyền lại cho đời; đồng thời giao lại tất cả kiến thức về thuật phong thủy thiên tử có thể thao túng đại thể thiên hạ, giết người vô số cho ông tổ nhà cô là An Linh Đài giữ gìn. Song nếu ông ta tinh thông Long quyết, thì khi trước tác *Hám long kinh*, sẽ vô tình để lộ dấu vết của Long quyết, vừa rồi Long Nhi nói ‘chân rồng giẫm lên đệm mới tỏ rõ cao quý’, đây chính là điểm tương thông với Long quyết đấy.”

Jack trở ra xa tít bên phải, rồi lại chỉ kháo sơn của Vĩnh lăng nơi long mạch chạy song song ngay dưới chân mình: “Đạo long mạch chúng ta đang đứng đây có vẻ tốt đấy nhỉ, đạo bên hoàng lăng là cái gì... Á! Mọi người nhìn kìa, chúng bắt đầu lục soát núi rồi.”

Lục Kiều Kiều và An Long Nhi quay lại nhìn, quả nhiên trông thấy đại đội binh mã bắt đầu lần ngược theo long mạch phía sau hoàng lăng bao vây lục xét, Lục Kiều Kiều thấy vậy liền bật cười sung sướng, trong tiếng cười thấp thoáng vẻ đắc ý thâm hiểm:

“Ha ha, cứ để chúng lục, chúng ta ở đây chờ xem kịch. Long Nhi xem kìa, đối diện của hoàng lăng là một con sông, theo phong thủy Dương công thì cửa lớn hoàng lăng giống như rồng xanh hút nước, đoạn quay sang đón khí ở phương vị Thanh Long bên trái, nơi đầu dòng nước, tại phương vị Bạch Hổ cuối dòng nước lại có một dãy núi bao bọc từ phải sang trái, hình thành một tấm bình phong thiên nhiên khóa chặt dòng nước lại, rõ ràng là cục thể vượng tài, có điều, ha ha ha...”

An Long Nhi và Jack chưa bao giờ thấy Lục Kiều Kiều cười âm hiểm thế này, dường như cô đang nắm giữ một bí mật động trời nào đó, cả hai đều há hốc miệng đợi cô nói nốt.

Lục Kiều Kiều bộc lộ tâm trạng đắc ý hồi lâu, đoạn nghiêm mặt nói: “Có điều gian nhà đẹp đẽ này không phải hoàng lăng, ngọn núi phía sau cũng không phải long mạch thiên tử, con cháu kẻ được táng bên trong không thể làm hoàng đế được.”

“Hà?”

Tin này thực khiến người ta bất ngờ, Jack và An Long Nhi vốn đã há hốc miệng ra, giờ không sao khép lại được nữa.

Mắt Jack tròn tròn lên như mắt trâu, vừa bất lực vừa chán nản hỏi: “Đó không phải hoàng lăng thì chúng ta còn tới đây làm gì?”

An Long Nhi biết Long quyết là bí thuật phong thủy thiên tử, phong thủy sư tầm thường không thể hiểu được, bản thân cậu không hiểu cũng chẳng có gì lạ, vội hỏi: “Cô Kiều, vậy đâu mới là long mạch thiên tử thực sự?”

Lục Kiều Kiều giơ tay trở ngả ba sông trên sông Tô Tử đáp: “*Bầy rồng triều bái về khí khẩu, chân long hợp khí lộ dáng hình.*”

An Long Nhi và Jack đều nhận ra, đạo long mạch dưới chân thuộc loại nhỏ ngắn yếu ớt nhất trong hàng loạt long mạch hướng về phía Nam, nhưng chính vì ngắn nên hai con rồng trái phải duỗi dài thân ra, lại trở thành hộ vệ của nó, giữa phần cuối long mạch và sông Tô Tử hình thành một bãi lầy bằng phẳng, theo phong thủy cũng được gọi là tiểu minh đường, đối diện với tiểu minh đường vừa khéo lại là ngã ba sông.

Bờ bên kia sông Tô Tử là nơi long mạch trên núi Yên Song đáp xuống, nhìn từ đây qua mới thấy, long mạch cúi đầu, vừa khéo bái về phía bọn họ đang đứng. Ngoài núi Yên Song, những con rồng từ các núi đồi trong tầm mắt họ, thậm chí cả rồng trên núi Khải Vận phía sau hoàng lăng kia, đều cúi đầu hướng về phía họ.

An Long Nhi nghi hoặc hỏi: “Cô Kiều nói dưới chân chúng ta mới là long mạch thiên tử ư? Song cháu thấy trong đám rồng ở đây thì long mạch dưới chân ta là yếu ớt vô lực nhất, lẽ nào long mạch thiên tử lại thế này?”

Lục Kiều Kiều khẽ cười với An Long Nhi, vô tình phát hiện sắc mặt cậu biến đổi khác lạ khó tả, song Lục Kiều Kiều đã xem tướng cho An Long Nhi từ lâu, biết cậu rất cao số, nên xưa nay không hề lo lắng cho sự an nguy của cậu, chỉ mãi giảng giải:

“*Bầy rồng trên núi lấy cái riêng, riêng cao riêng lớn rồi riêng rộng. Riêng bành trướng lại riêng chạy thẳng, có khi xuyên đuôi trốn cũng riêng.*”

*Riêng nhỏ riêng nấp chạy vào xó, đến đây mắt tích người nghi hoặc, nhìn sang nơi này tự bắn khoăn, vào trong quan sát hết thảy mắc.*”

An Long Nhi nghĩ ngợi hồi lâu đoạn hỏi: “Ý nói long mạch thiên tử nhất định phải khác những long mạch bình thường xung quanh, dù là đặc biệt to hay đặc biệt nhỏ, chỉ cần được bầy rồng triều bái, chính là thiên tử thực sự. Tìm kiếm long

mạch thiên tử, không thể chỉ đứng ở phía đối diện nhìn sang, mà phải đứng vào trong cục quan sát bày rồng mới định đoạt được ư?”

Lục Kiều Kiều liền khẳng định, cũng gần như biểu dương An Long Nhi: “Ừm, đây chính là tinh túy của Tầm long quyết.”

Jack nghe đến đây bèn dùng tay đẩy chiếc mũ cao bồi lên gãi gãi đầu, sau đó chen vào hỏi: “Anh nghe này giờ, hình như những nơi phong thủy Dương công không dám dùng lại chính là long mạch thiên tử, nếu có phong thủy sư chọn một nơi mình không hiểu gì cả, đem táng vào đó, có khả năng sẽ táng trúng long mạch thiên tử, phải vậy không?”

Lục Kiều Kiều đáp: “Đúng, rất có khả năng là vậy, sau này anh chết, em sẽ tìm một phong thủy sư, chọn nơi nào y xem không hiểu táng anh vào, biết đâu may mắn, A Tầm lại làm đến nữ hoàng đế.”

An Long Nhi bổ sung: “Nghiêm túc mà nói thì những nơi dùng phong thủy Dương công xem không hiểu rất ít, tỉ như ngôi hoàng lăng này vậy, rõ ràng muốn tìm long huyết thiên tử, song lại tìm thấy một huyết phong thủy bình thường, chỉ khiến con cháu đại phú đại quý mà thôi. Hơn nữa, những nơi xem không hiểu cũng có khả năng là đất đại hung đại tuyệt, nếu tìm đúng long mạch mà điểm sai long huyết thì còn chết mau hơn.”

Jack nhướn mày: “Anh không cần dùng phong thủy, mệnh vận A Tầm do nó tự mình nắm lấy, em cứ hòa thiêu anh rồi đem tro cốt theo bên mình là được, anh muốn đi theo em. Phải rồi, em yêu, anh có chết cũng phải đi theo em...”

Jack thường hay nói những lời ngọt ngào thế này, song hiện giờ Lục Kiều Kiều nghe thấy vẫn cười khanh khách: “Được rồi, anh yêu à, em hóa táng anh xong sẽ trộn với bùn đem ra nặn, anh muốn được nặn thành hình gì nào? Trước tiên thử nặn một bình trà nhé...”

“Cô Kiều, cô Kiều ơi...” An Long Nhi chẳng bụng dạ nào nghe hai người tán tỉnh nhau, vội lên tiếng chặn đứng câu chuyện cười kinh hãi: “Hoàng lăng không nằm trên long mạch thiên tử, vậy ta còn trăm long nữa hay không?”

Lục Kiều Kiều lại nở nụ cười thần bí, mơ màng nhìn An Long Nhi đầy ẩn ý, vô tình chạm mắt với Lục Kiều Kiều, tìm An Long Nhi bỗng đáp dồn, suýt nữa bị nụ cười thần bí kia mê hoặc ngã nhào xuống góc cây.

“Hai người nói xem?” Lục Kiều Kiều nhìn hai thanh niên tóc vàng, cả hai đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng sực hiểu ra.

“Ô, anh hiểu rồi!”

“Cháu cũng hiểu rồi!” An Long Nhi cướp lời: “Hoàng lăng kia là mộ giả, bên trong chỉ táng công khanh đồng tộc, dùng để tiếp tục thu nhận vượng khí cho Chính Hoàng kỳ của họ, cũng có thể dùng khóa dòng nước lại, khơi dậy tác dụng thủy khẩu cầm tinh, hoàng thái tổ thực sự được táng tại thiên tử long mạch dưới chân chúng ta đây, để tránh kẻ khác trộm mộ và trăm long, nên không lưu lại bất cứ dấu vết nào.”

Jack cũng hăng hái hẳn lên: “Kiều Kiều, em định dùng A Đồ cách cách dẫn dụ binh lính Bát Kỳ kéo đến ngọn núi có hoàng lăng kia, sau đó chúng ta trăm long ở đây phải không?”

“Đúng rồi, em thông minh không?” Giọng điệu Lục Kiều Kiều đầy vẻ đắc ý, Jack ngồi xổm trên cành giò tay về phía Lục Kiều Kiều, hai người liền đập tay đánh “đét”.

Jack đẩy kích động: “Chúng ta mau trăm long đi thôi, An Thanh Nguyên trăm nhiều như thế rồi, lần này đến lượt chúng ta, kìa Kiều Kiều... Long Nhi...”

Chợt nhận ra Lục Kiều Kiều và An Long Nhi đều nghiêm trang nhìn mình, trong khi mình cứ nói liên thoảng, Jack ngạc nhiên hỏi: “Sao thế? Có chuyện gì à?”

Về mặt An Long Nhi cũng thâm sâu lạnh lùng y hệt Lục Kiều Kiều, cậu cau mày hỏi cô: “Chém ở đâu ạ?”

Lục Kiều Kiều mỉm cười tự tin: “Cô cũng chẳng biết.”

An Long Nhi và Jack chớp chớp mắt, cứng họng không nói được gì nữa.

Mọi người trăm mặc hồi lâu, cứ ngây ra như ba kẻ ngốc trên cây. Jack không sao chịu nổi bầu không khí này, bèn lên tiếng đầu tiên: “Có phải chúng ta chuẩn bị về nhà không?”

Lục Kiều Kiều thành thật đáp, đầy vẻ quan tâm: “Anh về trước đi vậy.”

Jack nghe mà hoang mang, chẳng biết trong đầu Lục Kiều Kiều đang nghĩ gì, đành làm vẻ kinh ngạc đầy khoa trương với cô, Lục Kiều Kiều thấy thế liền bật cười.

Thấy cô cười, Jack và An Long Nhi dường như cũng lơ mờ hiểu ra, Jack cười nham hiểm:

“Này bí đồ, em xấu xa vừa chứ, thì ra đằng sau việc lợi dụng A Đồ cách cách điều động quân Bát Kỳ đi, vẫn còn một âm mưu hủ.”

Lục Kiều Kiều cười, gật đầu lia lịa: “Đúng rồi đúng rồi, hi hi...”

Nghe cô nói câu này, sắc mặt An Long Nhi mới hơi dịu lại, cuối cùng cậu cũng hiểu ra toàn bộ kế sách lòng trong kế sách của Lục Kiều Kiều: trước tiên thả A Đồ cách cách đi báo tin, để binh mã kéo đến hoàng lăng, sau đó lại khiến bọn chúng không tìm thấy người, nhưng bước này chỉ là diễn cho An Thanh Nguyên xem mà thôi.

Nếu An Thanh Nguyên cũng biết Tầm long quyết, đương nhiên sẽ nhận ra hoàng lăng là mộ giả, cũng không chú ý tới hoàng lăng, một khi phát hiện trên núi Khai Vận phía sau hoàng lăng không có động tĩnh, y sẽ hiểu ngay Lục Kiều Kiều đã đến chỗ long mạch thiên tử thực sự, như vậy y nhất định phải nhanh chóng trở về cứu chân long chính mạch, nơi y đến đầu tiên chắc chắn sẽ là tử huyệt thực sự của long mạch, cũng là nơi có thể hạ thủ trăm long.

Bởi vậy, hiện giờ Lục Kiều Kiều chẳng cần làm gì cả, chỉ đợi một toán nhân mã từ phía núi Khai Vận kéo sang, kẻ dẫn đầu nhất định là An Thanh Nguyên mò hôi đây đây.

Trên ngọn núi có long mạch thiên tử lạng phắc như tờ, trái lại trên dưới núi Khai Vận đầy rẫy cấm quân Bát Kỳ, nhón nháo tìm kiếm lòng sục khắp nơi.

An Long Nhi ngồi trên cành thông đồ ngẩn cổ lên nhìn ra xa, rồi quay sang bảo Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, mấy lần trăm long, An Thanh Nguyên đều chọn nơi long quá hiệp để ra tay, chắc cháu có thể tìm được chỗ quá hiệp đó, rồi cô Kiều dùng Tầm long quyết tính toán được không? Nếu chột được chỗ quá hiệp đó thì khỏi cần ở đây đợi An Thanh Nguyên, chúng ta có thể chớp thời cơ xuống tay trăm long trước.”

Lục Kiều Kiều đáp: “Một con rồng có rất nhiều chỗ quá hiệp, mỗi loại rồng khác nhau lại có những trăm long hiệp khác nhau, cũng như từng loại long mạch khác nhau đều có vị trí điểm huyệt khác nhau, bởi vậy nếu chúng ta chưa đọc sách, rất có thể sẽ đoán sai vị trí trăm long. Nếu trăm nhầm lại phải trăm lại, lãng phí thời gian và sức lực, chỉ bằng cứ đợi y tới. Đến nơi long quá hiệp, thấy không có ai, y sẽ đi thôi, chờ y đi rồi, chúng ta mới từ từ ra tay, đỡ phải nơm nớp.”

Lời giải thích của Lục Kiều Kiều chẳng thể làm yên lòng An Long Nhi, về mặt cậu bỗng căng thẳng vô cùng, khiến Lục



Kiều Kiêu và Jack đều cảm thấy tâm trạng An Long Nhi đang hết sức bất thường, đó là nỗi lo âu cực độ mà lẽ ra không cần có.

Đột nhiên, Đại Hoa Bối sủa lên mấy tiếng, khiến tim mọi người như treo lơ lửng trên không, Lục Kiêu Kiêu đảo mắt thốt lên: “Gay rồi, tính toán cho lắm, lại quên mất con chó kia, Long Nhi mau xuống ôm nó lên đi.”

An Long Nhi đang định nhảy xuống thì Jack la lên: “Wait, đợi đã, đừng ôm Đại Hoa Bối lên, Long Nhi dẫn Đại Hoa Bối rời khỏi đây đi.”

“Không không không.” Lục Kiêu Kiêu vội vã ngăn lại: “Long Nhi ở lại đây xem An Thanh Nguyên đi tới đâu, cô sẽ dắt Đại Hoa Bối đánh lạc hướng một toán quân.”

Đại Hoa Bối phía dưới sủa nặng lên, hẳn là việc rất khẩn cấp, từ dưới chân núi đã thấy bụi hồng cuộn cuộn, một đội kỵ binh Bát Kỳ đang phi như bay vượt qua khe núi nằm giữa hai ngọn núi chạy lại phía này, chẳng mấy chốc sẽ đến ngọn núi nơi bọn Lục Kiêu Kiêu ẩn nấp.

Lục Kiêu Kiêu phi thân nhảy xuống gốc cây, Jack vỗ vỗ lưng An Long Nhi rồi cũng nhảy xuống theo, dắt Đại Hoa Bối chạy về phía ngọn núi phía sau.

Kỵ binh Bát Kỳ đến dưới chân núi có chân long, An Long Nhi trông thấy hai viên quan dẫn đầu mặc đồ bó chên, chính là An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức. Họ men theo đường núi lên đến đỉnh núi, rồi chia đường, mỗi người dẫn theo một toán năm mươi kỵ binh, An Thanh Nguyên lẩn ngược long mạch, đuổi theo tiếng sủa của Đại Hoa Bối, còn Kim Lập Đức lại đi theo long mạch xuống dưới.

An Long Nhi không ngờ An Thanh Nguyên lại giờ chiều này, nhất thời cuống cả lên, hai toán nhân mã một xuống Nam một lên Bắc, chẳng rõ bên nào mới là trăm long hiệp mà họ muốn bảo vệ nữa?

Đội hai đội kỵ binh đi xa hẳn, An Long Nhi liền nhảy lên cây thông đỏ cao nhất, từ trên cao nhìn theo hai đám bụi mù chia làm hai ngã, lòng thầm tính toán thật nhanh các khả năng được mất, gắng đưa ra lựa chọn có lợi nhất.

Đối phương chia binh hai ngã, rõ ràng nhằm tách Lục Kiêu Kiêu và An Long Nhi ra, nếu An Long Nhi đuổi theo Kim Lập Đức là trúng kế, lúc này, phương án hợp lý nhất chính là đuổi theo Lục Kiêu Kiêu và Jack, tập trung thực lực tạo thành thế gọng kìm kẹp An Thanh Nguyên lại, sau đó sẽ quay đầu tập kích Kim Lập Đức, đánh tan cả hai toán kỵ binh. An Long

Nhi quyết định rất nhanh, tung người nhảy lên khỏi ngọn cây, rồi từ ngọn cây thông đổ phi thân chạy về phía Bắc.

Chỉ trong chớp mắt, An Long Nhi đã đuổi kịp toán kỵ binh Bát Kỳ, tên kỵ binh đi cuối cùng xui xẻo nhất, bị An Long Nhi từ trên trời lao xuống đá cho một cú thật mạnh, bịch một tiếng ngã lặn xuống đất ngất lịm, ngay lập tức, An Long Nhi tốc vàng bím ngắn, mình vận áo đen bó chên, lưng đeo Lô thích đã thay y đáp xuống yên ngựa phi như bay.

An Long Nhi chân giẫm lên bàn đạp, nửa đứng nửa ngồi trên lưng ngựa, hai gối kẹp lấy yên ngựa để giữ thăng bằng, đôi mắt nhìn theo mấy chục kỵ binh Bát Kỳ phía trước, hai tay kết ấn, bắt đầu lẩm bẩm niệm chú.

Từ giữa hai tay đan vào nhau của An Long Nhi tỏa ra một vàng sáng trắng, thốt ngựa cậu đang cười đột nhiên lao vút lên như điên, hết một quả đạn pháo lao vọt đi giữa những hàng kỵ binh phi nước đại. Đây là hiệu quả của Cấp tẩu chú, có thể gia tăng tốc độ cả người lẫn ngựa lên gấp mấy lần chỉ trong chớp mắt.

An Long Nhi từ phía sau lao lên, lướt qua từng kỵ binh, các kỵ binh chỉ kịp nghe thấy tiếng gió nổi sau lưng, sau đó là tiếng niệm chú trầm trầm, lại thấy một vàng sáng trắng lóe lên, rồi không nhìn thấy gì nữa, đầu óc trống rỗng, lần lượt ngã ngựa nằm bất động dưới đất. An Long Nhi không định phí sức giao đấu với đám binh sĩ này, cậu chỉ muốn nhanh chóng thi triển An thần chú với tất cả đám lính, để họ ngoan ngoãn ngủ hai canh giờ mà thôi.

An Long Nhi biết trò vật này không thể đánh gục An Thanh Nguyên có thần công hộ thể, nhưng không phải ra tay đánh người, sẽ bớt được rất nhiều rắc rối.

Trước mặt An Long Nhi là An Thanh Nguyên, đương nhiên y cũng nghe thấy An thần chú, nhưng khi biết là An Long Nhi ra tay, cũng chẳng rảnh mà quay lại đối phó.

Lục Kiều Kiều chạy đầu tiên, công phu nữ đan của cô đã luyện đến mức tối cao, khinh công nhanh như quỷ mị, nhưng cô phải giảm tốc độ để đợi Jack, Jack cùng cô dắt theo Đại Hoa Bối không ngừng lượn lách trong rừng, vừa phải trốn chạy, vừa né tên từ phía sau bắn tới.

Chợt họ nghe thấy tiếng vó ngựa ngót hần, bèn ngoái lại nhìn, chỉ thấy đám binh mã Bát Kỳ đã mất tăm, chỉ còn mấy thốt ngựa đang loạng choạng sắp ngã lặn ra ngủ, con ngựa của An Thanh Nguyên vừa lao đến gần họ, An Long Nhi đã từ trên lưng ngựa tung mình nhảy lên, quát lớn rút đao chém xuống An Thanh Nguyên.

Lục Kiều Kiều và Jack né sang hai bên tránh thốt ngựa của An Thanh Nguyên lao tới, cô hét lên với An Long Nhi:

“Long Nhi đừng ở đó nữa, mau tới hẻm Phong Yếu núi Bắc trăm long đi!”

An Long Nhi chưa bỏ đi ngay, đao thế vẫn nhằm thẳng vào An Thanh Nguyên. An Thanh Nguyên nhảy xuống ngựa, thân thể đang ở trên không đã rút kiếm cầm tay, trở kiếm đâm thẳng vào cổ tay An Long Nhi.

Lục Kiều Kiều hiểu rõ trình độ võ công của An Long Nhi, nên chẳng lo gì đến an nguy của cậu, nhưng lúc này hạ gục An Thanh Nguyên thì kế hoạch của cô hỏng mất, vội quát bảo An Long Nhi lần nữa: “Không được giết y, mau đi trăm long đi!”

An Long Nhi không rõ lắm ý Lục Kiều Kiều, cậu chỉ muốn bảo vệ cô theo bản năng mà thôi. Song những lời của Lục Kiều Kiều vẫn có uy lực không thể kháng cự với cậu, trong phút nguy cấp, tất cả như đã quay lại thời cô còn là chủ, cậu là nô bộc.

An Long Nhi xoay tay thu đao lại trên không, tránh nhát kiếm của An Thanh Nguyên rồi nói với Lục Kiều Kiều: “Kim Lập Đức dẫn theo năm mươi người đến hẻm Tổng Long núi Nam rồi.” Đoạn cậu nhẹ nhàng vượt qua An Thanh Nguyên, tung người phi thân về hướng núi Bắc.

Đại Hoa Bối bùng bùng chiến ý, nhắm vào An Thanh Nguyên sửa loạn lên, hồng biểu dương thanh thế, còn định lao tới cắn An Thanh Nguyên.

Lục Kiều Kiều khẽ bảo Jack: “Đừng nổ súng.” Đoạn cô rút hai thanh tủy lý đao tấn công An Thanh Nguyên, mắt chăm chú dõi theo ánh mắt An Thanh Nguyên.

Cặp mắt An Thanh Nguyên kiên nghị lạnh lùng, song gương mặt y đã không còn nho nhã trắng trẻo như trước, Lục Kiều Kiều chỉ thấy một khuôn mặt bị bóng nặng. Dù đã được An Long Nhi kể, đó là do trận mìn trên núi Tham Lang đỉnh Phù Dung, nhưng bấy nhiêu năm không gặp, đột nhiên trông thấy bộ dạng này của Đại ca, cô cũng giật nảy mình. Nếu không nghe thấy giọng nói đầy nam tính và thân hình cao lớn kia, Lục Kiều Kiều còn không dám nghĩ đó là An Thanh Nguyên.

An Thanh Nguyên vùng kiếm gạt hai chiêu của Lục Kiều Kiều, quát lên: “Tiểu Như, em dám ra tay với Đại ca ư? Mau dừng tay lại, long mạch không thể trăm được!”

Lục Kiều Kiều trông rõ mồn một từng chiêu thức động tác của An Thanh Nguyên, cô muốn giết y dễ như trở bàn tay,

nhưng hiện giờ không thể giết y, sau khi trăm long thành công lại càng không cần giết, Lục Kiều Kiều chỉ muốn cảm chân An Thanh Nguyên, dò xét phản ứng của y xem chỗ quá hiệp kia có phải vị trí trăm long thực sự không. Cô vừa liên tiếp tấn công An Thanh Nguyên, vừa đáp: “Anh chém được long mạch người Hán chúng ta, chẳng lẽ tôi không chém được long mạch của bọn chó Thanh ư?”

Jack và Đại Hoa Bối lao vào An Thanh Nguyên gần như đồng thời, An Thanh Nguyên vừa lùi vừa nói: “Jack, cậu đừng giúp Tiểu Như, nó muốn trăm long rõ ràng là sai trái, mấy năm nay tôi thường nghĩ tới lời cậu, cảm thấy cậu nói rất phải, Trung Quốc cần một triều đình mới, cũng cần một pháp chế mới, nhưng Trung Quốc không thể thông qua đại chiến mà thay triều đổi đại, cũng không thể tiêu diệt triều đình bằng cách trăm long làm chết vô số dân chúng được, mau dừng tay lại đi!”

Lục Kiều Kiều nào chịu lép, liền mồm năm miệng mười cãi lại: “Anh nói thôi lắm, chi cho quan lại trăm long, không cho dân chúng chém rồng ư, anh trăm long để thiên hạ thái bình, còn chúng tôi trăm long là làm hại chúng sinh à? Đúng là nực cười! Anh tưởng đám người trên núi Trường Bạch này là dân chúng của anh sao, phi, họ là dân chúng của hoàng đế nhà Thanh, thiên hạ chỉ có một gã người Hán đàn độn như anh, đi bảo vệ long mạch giúp bọn chó Thanh mà thôi. Núi Trường Bạch vắng người, chúng tôi trăm long ở đây là đã nể mặt tên cầu hoàng đế kia lắm rồi, nếu chọc vào tôi, để xem tôi có lên Bắc Kinh trăm long không!”

Võ công của An Thanh Nguyên quả thật không bằng Lục Kiều Kiều, y liên tục lùi lại phòng thủ, đồng thời ra sức thuyết phục cô: “Tiểu Như, nơi đây là long mạch thiên tử, không như những long mạch bình thường đâu, nếu ra tay trăm long, hậu quả không thể tưởng tượng được sẽ lan từ núi Trường Bạch ra khắp cả Trung Nguyên, em đừng làm loạn!”

Lục Kiều Kiều từng bước dồn ép An Thanh Nguyên, nhanh nhẹn luôn lách giữa màn kiếm phong của y, hai thanh tủy lý đao không rời thân thể y quá một thước. Cô để ý thấy An Thanh Nguyên không mấy kinh hoàng khi An Long Nhi tới hẻm Phong Yêu núi Bắc trăm long, trái lại còn thông dong khuyên cô dừng ra tay, thuyết phục Jack đừng hỗ trợ cô.

Điều Lục Kiều Kiều để ý hơn là, lần này An Thanh Nguyên chỉ đem theo rất ít quân, khác hẳn phong cách thường thấy của y, xưa nay An Thanh Nguyên làm việc vẫn chú trọng vững vàng rồi mới cầu thắng lợi. Y nắm rõ thực lực của đối thủ, vậy mà chỉ đem theo mấy chục người để đối phó cô và An Long Nhi, rành rành là lấy trứng chọi đá.

Khi đối thủ núng thế đương nhiên phải thừa thắng công kích, Lục Kiều Kiều cũng không muốn dây dưa thêm nữa, nhân lúc An Thanh Nguyên đang đơn độc tác chiến, tâm trạng bất ổn, cô vội gọi Jack: “Anh giữ chân y, em tới hẻm Tổng Long núi Nam trăm long!” Dứt lời cô lộn người rời khỏi vòng chiến với An Thanh Nguyên.

Lời này thốt ra, lập tức An Thanh Nguyên phản ứng dữ dội, la lên thất thanh: “Không được đi! Long mạch thiên tử không như long mạch bình thường, không trăm được đâu!” Nói đoạn y tung người chặn trước mặt Lục Kiều Kiều.

Lục Kiều Kiều cười thâm trong bụng: tự mình ngoan ngoãn nói ra thì đúng rồi, hèm Tổng Long núi Nam hẳn là từ huyết trăm long.

Nghĩ vậy, cô liền bước theo bộ pháp tam giác, lách người vòng qua An Thanh Nguyên, vung tay lạnh lùng chặt mạnh vào huyết Đại Chùy sau gáy y, nội công nữ đan đồng thời phong bế cả hai mạch Nhâm, Đốc của An Thanh Nguyên. An Thanh Nguyên giờ này hôm nay đâu còn là đối thủ của Lục Kiều Kiều nữa, y hự lên một tiếng rồi ngã lăn xuống đất theo cú chặt của Lục Kiều Kiều, bị Jack dùng dây thừng trói nghiêng lại.

Lục Kiều Kiều hết sức tin tưởng vào khả năng thu dọn tàn cuộc của Jack, sau khi đánh gục An Thanh Nguyên, cô lao vọt về phía núi Nam như một mũi tên, Jack chỉ thấy Lục Kiều Kiều đột nhiên biến mất trước mắt mình, rồi lại đột nhiên xuất hiện trên ngựa của An Thanh Nguyên, sau đó lao vút đi như tên bắn, chỉ ném lại một câu, âm vang lạnh lạnh êm tai cứ văng vẳng vọng đi vọng lại trong khe núi: “Long Nhi mau về đi, tới hèm Tổng Long núi Nam...”

An Long Nhi vội vã trở về, hội hợp với Lục Kiều Kiều chạy thẳng tới hèm Tổng Long núi Nam nơi Kim Lập Đức bảo hộ.

Chạy suốt năm sáu dặm mới trông thấy hèm Tổng Long, long mạch thiên tử tại đây trở thành nút thắt cổ chai hóa khí cuối cùng, mạch núi cũng thu hẹp lại ở đây, nơi này yếu ớt và quan trọng như yết hầu của con người vậy. Vượt qua hèm Tổng Long, tiếp tục theo đường núi đi về phía Nam hai dặm chính là nơi chân long khai trương kết huyết, tiếp nhận triều bá của muôn rồng, như Lục Kiều Kiều đoán, tổ tiên hoàng đế triều Thanh ắt được táng tại đây.

Chỉ cần trăm long tại hèm Tổng Long, không cần phá hoại mộ tổ cũng có thể chặt đứt long khí thiên tử triều Thanh, khí vận của hoàng đế đương triều sẽ suy giảm rất nhanh, đến lúc đó kẻ nào cũng có thể hất y xuống khỏi bệ rồng, triều đình nhà Thanh tự nhiên sẽ sụp đổ.

Toán quân Bát Kỳ đi theo Kim Lập Đức đã dàn trận trước hèm Tổng Long, tuy chỉ vòn vẹn mấy chục người nhưng kẻ nào kẻ nấy đều căng thẳng giương cung lắp tên nhằm thẳng vào An Long Nhi và Lục Kiều Kiều. An Long Nhi đứng dưới đất đất ngựa cho Lục Kiều Kiều, ngăn đầu nói với cô:

“Cảm ơn cô, cháu biết từ rất nhiều năm nay, cô đã muốn trông thấy triều Thanh diệt vong, hôm nay để Long Nhi hoàn thành tâm nguyện này cho cô nhé.” Lục Kiều Kiều mỉm cười biếng nhác, tựa hồ việc lớn thiên hạ trong mắt cô chỉ

như trò đùa, cô chớp mắt “ùm” một tiếng với An Long Nhi, lộ vẻ vui mừng đơn thuần, như một cô bé vừa được tặng quà.

Cô tựa người vào cổ ngựa, đặt tay lên vai An Long Nhi hỏi: “Cần cô giúp không? Cô Kiều bây giờ không đơn giản đâu nhé.”

An Long Nhi đặt tay lên tay Lục Kiều Kiều, quay người lại nắm lấy tay cô trong lòng bàn tay mình, mỉm cười lắc đầu với cô.

Năm mươi kỵ binh cứ thế trở mắt nhìn hai người trò chuyện, như thể trong mắt họ, chúng chỉ là năm mươi cây cọc gỗ, có điều bấy nhiêu ánh mắt đổ dồn vào cũng có sức ảnh hưởng, khiến mặt Lục Kiều Kiều đỏ bừng lên, cô không ngờ An Long Nhi lại làm vậy giữa chốn đông người.

Lục Kiều Kiều toan rút tay lại, nhưng An Long Nhi nắm chặt không buông, cô nói khẽ: “Đừng giết người bừa bãi.”

An Long Nhi gạt đầu rồi cúi xuống hôn lên mu bàn tay cô.

Lòng dạ Lục Kiều Kiều như sôi lên, cô cảm thấy một luồng hơi ấm từ mu bàn tay lan ra khắp người, tim đập nhanh và dồn dập, như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, cảm giác kỳ diệu này cô đã từng có, đó chính là dấu hiệu khi yêu một người.

Miệng cô hơi hé ra, tay trái ấn mạnh xuống lồng ngực đang phập phồng dữ dội, một dự cảm hạnh phúc và bất an dâng lên khắp toàn thân, khiến cô vã mồ hôi lạnh.

Lục Kiều Kiều dờ ra nhìn vào mắt An Long Nhi, vết sẹo đao dài trên mặt, gương mặt nét nào ra nét ấy, song xưa nay vẫn xương xương góc cạnh, quên cả rút tay về. Thời khắc này đã trở thành vĩnh cửu trong cả cuộc đời, nhưng có thể được không?

Lục Kiều Kiều cau mày, mắt bắt đầu rơm rớm, nhìn vào mắt An Long Nhi khẽ lắc đầu.

An Long Nhi cười, buông tay cô ra, nhưng cánh tay Lục Kiều Kiều vẫn không hề rút lại, cậu lùi lại hai bước, rồi mất khỏi gương mặt Lục Kiều Kiều, đoạn quay người đối diện với đội kỵ binh Bát Kỳ, từng bước tiến về phía hẻm Tổng Long.

Từ trong trận địa kỵ binh, một người đàn ông gầy nhỏ loắt choắt mà nhanh nhẹn, vận khôi giáp kỵ binh bước ra,

chính là Kim Lập Đức, Ngự tiền phong thủy sư ở Khâm Thiên giám. Tay y lăm lăm thanh đao, đôi mày nhú chặt, nhìn chăm chăm vào An Long Nhi.

An Long Nhi thông thả bước đến trước mặt y, chấp tay nói:

“Tham kiến Kim tiên sinh, Long Nhi cảm tạ ơn ông bấy nhiêu năm không giết, hôm nay xin Kim tiên sinh để Long Nhi hoàn thành tâm nguyện cuối cùng, hy vọng ông giờ cao đánh khẽ, kiếp sau Long Nhi sẽ làm trâu làm ngựa báo đáp Kim tiên sinh.”

Kim Lập Đức nheo mắt đánh giá An Long Nhi một lượt từ trên xuống dưới, nói bằng giọng Quảng Châu đặc sệt: “Đừng nhắc chuyện quá khứ nữa, tôi chỉ là một phong thủy sư, không phải vì cậu là An Long Nhi nên tôi tha không giết, mà phạm những người không đáng chết, tôi đều không giết. Cậu có vận khí có thể phương trường nên người, tội gì phải thành ra như ngày hôm nay?”

Giọng điệu Kim Lập Đức đau xót mà nhân từ, song An Long Nhi chỉ thản nhiên như không, trái lại Lục Kiều Kiều phía sau nghe mà ù ù cạc cạc, dường như hai người này biết chuyện gì đó nhưng nhất định không nói ra.

An Long Nhi hiểu Kim Lập Đức dùng giọng Quảng Châu là để đám binh lính Bát Kỳ không hiểu được họ đang nói gì, nên cũng dùng giọng Quảng trả lời: “Kim tiên sinh, người trong Hồng môn không phải đám dân ngu vô tri, sự nghiệp mà lớp lớp người Hồng môn chiến đấu hy sinh, không hề thấp kém hơn nguyện vọng của ông và Quốc sư. Các ông muốn hòa bình biến pháp, họ muốn lật đổ xây lại, hướng hỏ quân Thái Bình đã chiếm được nửa giang sơn, dù mai đây quân Thái Bình thất bại, sẽ có vô số quân Thái Bình tiếp tục nổi dậy đối kháng với triều đình. Ông là nhà huyền học, hẳn phải biết thiên vận đại thế, hôm nay tôi trăm long chi là làm theo mệnh trời, để những kẻ sĩ có chí lớn trong thiên hạ sớm ngày thành công, còn ông, việc gì phải làm trái mệnh trời như vậy?”

Kim Lập Đức nghe đến đây cũng có phần kích động, giọng y cao hẳn lên, nói cũng nhanh hơn, khi nói chuyện, hàm râu còn rung rung lên: “Đây là mệnh trời ư? Trời cao có đức hiếu sinh, mệnh trời này có thể để cậu tới trăm long mạch thiên tử ư? Cậu có biết sự khác nhau giữa trăm long mạch thiên tử và long mạch bình thường không? Một khi chém long mạch thiên tử, long mạch trong cả thiên hạ sẽ nhất loạt rung động, đến khi đó trời long đất lở, rung chuyển núi non, mười năm không dứt, dân chúng tử nạn nào chỉ nghìn vạn, cậu đi theo giặc tóc dài hay Hồng môn thế nào cũng được, Kim Lập Đức tôi không quản, nhưng nếu muốn chém long mạch thiên tử, thì thân là một phong thủy sư, tôi sẽ là kẻ đầu tiên không tha cho cậu, nếu Kim Lập Đức bỏ qua cho cậu thì lẽ trời không dung!”

Đứt lời, Kim Lập Đức lắc thanh đao trên tay, trợn trừng mắt bước tới.

Về mặt An Long Nhi vẫn hết sức bình thản, cậu chấp tay nói với Kim Lập Đức: “Kim tiên sinh, tôi biết ông xưa nay vẫn phân đối An Thanh Nguyên trăm long, thậm chí còn giúp anh em Hồng môn chúng tôi ngăn cản việc trăm long trên đỉnh Phù Dung, từ trước đến giờ, tôi vẫn hết sức nể phục con người ông, song hôm nay lập trường chúng ta bất đồng, Long Nhi không dám tin lời ông nữa, xin Kim tiên sinh lượng thứ. Long Nhi cũng biết đao pháp của ông nhất định không tầm thường, nhưng binh mã từ hoàng lăng sắp kéo tới đây bây giờ, Long Nhi không có thời gian thỉnh giáo võ công ông một cách công bằng nữa, đúng cũng thế sai cũng vậy, xin để người đời sau bình luận, Long Nhi đắc tội rồi.”

Đứt lời, An Long Nhi vái Kim Lập Đức một vái thật dài, đoạn quay ngoắt lại hét lên với Lục Kiều Kiều: “Cô Kiều, lùi ra đi!”

Lục Kiều Kiều lập tức kéo ngựa lùi lại, rồi lại quay đầu ngựa nhìn về phía hẻm Tổng Long, thấy tên đã bay đến rào rào như mưa, An Long Nhi như một cơn gió đen lướt qua trận địa quân Bát Kỳ, kéo theo hàng loạt tiếng đao thương va nhau leng keng cùng tiếng xương gãy. Xa xa còn thấy liên tục có binh sĩ bị đánh bay ra khỏi trận, các binh sĩ trong trận bị đánh gục lũ lượt ngã xuống như những quân bài, lẫn lộn dưới đất kêu rên thống thiết.

Kim Lập Đức cũng xông vào chiến trường, cùng các binh sĩ Bát Kỳ gắng sức chống lại đòn tấn công chớp nhoáng của An Long Nhi. Nhưng cách phòng thủ này rõ ràng chỉ uống công, các binh sĩ đao pháp không cao, chỉ vừa chạm phải đã ngã gục, các binh sĩ giỏi dùng đao, cũng chỉ đỡ được một hai chiêu, trong nháy mắt, liên tục có người ngã xuống.

Lục Kiều Kiều trông rõ mồn một từng chiêu từng thức từng cử động của An Long Nhi. Chỉ nhìn cách đánh không môn phái, gồm cả cương nhu, tiêu sái thông dong đó, đủ thấy cậu đã ngộ được chân lý võ học. Lục Kiều Kiều chăm chăm nhìn theo Vô Minh đao đen sì chém xuống tay phải Kim Lập Đức, tức thì thanh đao trong tay đối phương rơi xuống đất, song cánh tay Kim Lập Đức không đứt lìa, An Long Nhi lại xuất chiêu đánh vào ngực Kim Lập Đức, khiến y văng ra ngã vào bụi cỏ. Lục Kiều Kiều biết An Long Nhi đã thực sự trưởng thành, cậu chỉ dùng sống đao chém xuống, rõ ràng đã hoàn toàn có thể không chế sát cơ của mình.

Đánh gục toàn bộ binh sĩ xong, An Long Nhi thu lại Vô Minh đao, niệm An thần chú lần nữa, khiến Kim Lập Đức và các binh sĩ thiếp đi trong vàng sáng trắng. Đoạn cậu gấp rút chạy đến giữa hẻm Tổng Long, tay trái nắm đoạn cuối Lôi thích, tay phải nắm cán Vô Minh đao, quát lên một tiếng, hai tay dang ra, chia nhau nắm chặt lấy Lôi thích và Vô Minh đao. Đồng thời, nội kinh toàn thân cậu cũng bùng lên, chấn rách hết áo, để lộ nửa người trên, trong vàng sáng đen hiện ra một thân thể cao lớn cường tráng chằng chịt sọc, khí đen còn lớn vờn vờn quanh.



Lục Kiều Kiều đã đoán trước An Long Nhi sẽ giải quyết nhanh gọn Kim Lập Đức và năm mươi kỵ binh, chi tò mò không biết cậu trăm long ra sao. Xưa nay cậu vẫn giữ miệng như bưng, không hề tiết lộ với ai tâm pháp trăm long được thiên sư Trương Bồi Nguyên đích thân truyền thụ, dù có lúc Lục Kiều Kiều đùa cợt dụ cậu nói ra, cậu cũng nghiêm túc từ chối.

Muốn xem trăm long, chỉ có thể xem ngay tại hiện trường, cả đời cũng chỉ có một lần, bởi vậy Lục Kiều Kiều phải huy động hết mười hai phần tinh thần, nhìn chăm chăm vào An Long Nhi không chớp mắt.

Cô trông thấy một cơ thể thanh xuân khi nhanh khi chậm thi triển bí quyết Thiên Sư, hai chân linh hoạt bước theo canh bộ, hai tay không ngừng kết thành những thủ ấn Lục Kiều Kiều chưa từng thấy. Cậu lẩm bẩm niệm chú, động tác mạnh mẽ mà ưu nhã, bắp thịt sau lưng gồ lên, khiến Lục Kiều Kiều ngáy ra nhìn, hoàn toàn không biết An Long Nhi đang làm gì, chỉ biết người đàn ông này đang thay trời đổi đất, trong khoảnh khắc này, cậu chính là trời, cũng chính là đất.

Trên bầu trời, một đám mây ngũ sắc từ từ tụ lại bên trên hẻm Tổng Long, như lớp hồ dán dính dáp đang cuộn lên trong lửa, mặt đất hơi chấn động, từng đợt sấm ầm ầm từ dưới mặt đất vang lên, bóng một con rồng khổng lồ hiện ra trên đỉnh núi có chân long, đầu rồng ra sức rướn lên như muốn bay lên trời, song An Long Nhi đã vững vàng đứng ghim chặt trên hẻm Tổng Long, đề cổ nó xuống....

“Jack! Jack!” An Thanh Nguyên nhìn đau, gắng giữ mình tỉnh táo, đồng thời cao giọng bảo Jack: “Thả tôi ra đi, các người không thể trăm long được, trong Trăm long quyết có ghi, một khi trăm long mạch thiên tử, sẽ khiến thiên hạ gặp thiên tai liên tiếp nhiều năm, tin tôi đi, đừng làm bậy mà!”

Jack thấy Lục Kiều Kiều đã phóng ngra chạy mất, An Long Nhi lại như một làn gió đen lướt qua bên mình, nhằm thẳng về phía Lục Kiều Kiều. Anh biết mình không có thần công, cũng không biết bay, nên chẳng vội đuổi theo họ, mà ngồi thụp xuống nói với An Thanh Nguyên: “An tiên sinh, muốn lật đổ một chính phủ thối nát, cần phải làm cách mạng, đặc biệt là một chính phủ quân chủ, bằng không hoàng đế sao có thể để các người làm hại tới lợi ích của ông ta? Tôi từng tin vào nguyện vọng tốt đẹp của các ông, nhưng sau khi nghe Kiều Kiều thuật lại lịch sử năm ngàn năm của Trung Quốc, tôi cảm thấy biến pháp hòa bình khó mà thành công được. Trung Quốc cũng thế, toàn thế giới cũng vậy, nếu có thể thay đổi xã hội bằng đàm phán thì nước Mỹ đâu có cuộc chiến giành độc lập nữa.”

“Hạng quý Tây như anh thì hiểu cái gì, trăm long mạch thiên tử sẽ làm chấn động thiên hạ, cả Trung Nguyên sẽ gặp phải tai ương, mau thả tôi ra đi, không thể để Long Nhi và Tiểu Như làm loạn được.”

An Thanh Nguyên đương hồi hã nói, chợt Đại Hoa Bối bước đến trước mặt y, khịt mũi đánh hơi một lượt rồi thè lưỡi ra liếm mặt y mấy cái, khiến An Thanh Nguyên nổi nóng quát: “Đừng liếm ta!”

Jack ôm lấy Đại Hoa Bối vào lòng mình, thông thả nói: “Thế gian này do Thượng Đế sáng tạo ra, Người sáng tạo ra mọi thứ, đều có lý của Người cả, sự tồn tại của chó là bởi con người cần một người bạn thực sự trung thành, ông có biết vì sao Thượng Đế lại để Trảm long quyết tồn tại trên đời không?”

Nghe thấy câu này, An Thanh Nguyên càng giận đến nóng bừng cả đầu, đương nhiên y cũng từng nghĩ tới vấn đề này, song không có thời gian nghĩ ngợi nhiều, y biết Long quyết cũng nằm trong hệ thống văn hóa Trung Quốc, có thể tự vẽ cho mình một vòng tròn hoàn chỉnh, có dương thì có âm, có xây ắt có phá, có Trảm long quyết hẳn phải có Trảm long quyết, đây là sự bổ sung và tồn tại tất yếu, có điều cách nghĩ này cũng chỉ vẽ thành một vòng tròn, đồng nghĩa không có câu trả lời.

Thấy vẽ mặt An Thanh Nguyên hần học hung hãn, không đáp lời mình, Jack liền giải thích:

“Thượng Đế sẽ không tạo ra những thứ vô dụng, Trảm long quyết hữu dụng, cũng nhất định phải sử dụng. Trảm long quyết là mặt trái của phong thủy, mặt trái những hiểu lầm của phong thủy sư, đem lại cho thế gian một cơ hội cải chính những sai lầm của mình. Ông và Kiều Kiều luôn truy tìm Trảm long quyết, rốt cuộc là muốn tìm một phương pháp hay một gợi ý? Các vị có biết mình làm thế vì lẽ gì không?”

An Thanh Nguyên vẫn không ngừng giãy giụa, trừng mắt nhìn Jack đáp: “Ta muốn dùng Trảm long quyết bình định thiên hạ, dẹp yên bên trong rồi mới có thể đối phó bên ngoài, trong thiên hạ khắp nơi toàn kẻ bạo loạn, dân chúng làm sao sinh sống, biến pháp sao có thể thành công?”

“Cái gì cơ? Kẻ bạo loạn à? Đám người nổi loạn đó chính là nhân dân, là trăm họ, có bao nhiêu kẻ làm loạn, phụ thuộc vào việc chính phủ có bạo chính hay không. Nếu một chính phủ làm việc cho dân, thì dù có kẻ rắp tâm lật đổ, nhân dân cũng sẽ giữ vững chính phủ đó, nhưng nếu một chính phủ mà nhân dân muốn lật đổ, thì khó mà duy trì được lâu dài. Trảm long quyết là thuật phong thủy thiên tử, nhưng nó không thuộc về những kẻ đã trở thành thiên tử, cái nó phải trảm không phải là long mạch bảo hộ nhân dân, mà là nền chính trị và quân chủ tàn bạo đàn áp nhân dân, đây chính là ý nghĩa Thượng Đế lưu lại Trảm long quyết trên đời. Nó là quyền lực để dân chúng uốn nắn hoàng đế, An tiên sinh à, ông cứ nghĩ kỹ mà xem.”

Những lời này của Jack khiến An Thanh Nguyên tròn tròn mắt: “Uốn nắn ư? Để dân chúng uốn nắn hoàng đế?”

“Đúng thế, chẳng phải ông muốn biến pháp ư? Nếu trăm long có thể khiến vận khí hoàng đế suy bại, thì có gì bất lợi cho ông đâu?”

An Thanh Nguyên ra sức vùng vẫy song không sao vùng ra nổi, điên cuồng gào lên: “Jack! Nếu sau khi trăm long, xác người la liệt khắp Trung Nguyên, để tôi xem anh gánh vác thể nào! Một khi long mạch bị chém đứt, hoàng khí sẽ lụn bại, đến lúc đó triều đình xảy ra nội loạn, dân chúng tạo phản, bọn quý Tây hùng mạnh sẽ làm nhục đại quốc thiên triều ta, thì Trung Quốc không cách nào cứu nổi nữa!”

Jack bình thân nhìn An Thanh Nguyên: “Ông quả là trung thành với triều đình, vậy mà chỉ mượn được năm mươi binh sĩ từ tay họ, tôi nhận thấy quý tộc trong hoàng thành cũng không chịu giúp đỡ ông, sao ông còn phải giúp họ?”

An Thanh Nguyên muốn đáp, nhưng không thốt ra nổi lời nào, đây chẳng phải cũng là ý nghĩ từng lóe lên trong lòng y ư?

Trong đầu y, vô vàn rắc rối trên quan trường và trong dân gian bao năm nay lần lượt hiện ra, không phải như vậy, có thể thế nào đây? Những việc từng trải qua trong đời, những lý tưởng một lòng tin tưởng, đột nhiên bị lật đổ một lần nữa, khiến lòng y rối như tơ vò, đầu đau như kim đâm.

Đúng lúc này, Jack và An Thanh Nguyên chợt phát hiện mặt đất đang chấn động nhẹ nhẹ, tiếng sấm ì ùng từ sâu trong lòng đất vọng ra, bầu trời bắt đầu đỏ rực lên, rồi tối sầm lại.

Gió mây biến đổi, nhật nguyệt lu mờ, chỉ riêng đóa mây ngũ sắc bên trên hèm Tổng Long vẫn cuộn lên, thành Hách Đồ A Lạp và hoàng lăng rùng rùng chấn động, thỉnh thoảng lại có mảng vôi hay mảnh ngói lung lay rơi xuống. Nước sông Tô Tử đột ngột dâng lên, chẳng mấy chốc đã tràn qua doanh trại bên bờ sông, sóng dữ lớp lớp đổ về hướng hoàng lăng.

A Đồ cách cách vốn cùng cảm quân Bát Kỳ lòng sục tìm kiếm hành tung Lục Kiều Kiều trên núi Khái Vận, cô từng chứng kiến An Thanh Nguyên trăm long, có thể đoán được tình hình đại khái khi An Long Nhi trăm long. Có điều cô không sao tưởng tượng ra được, An Thanh Nguyên trăm long phải giết tám đồng nam đồng nữ, còn An Long Nhi trăm long thì phải giết ai? Lẽ nào phải giết Đại Hoa Bối, hay là giết chính mình?

Đương khi tìm mãi không được, lại thấy trời rung đất chuyển, A Đồ cách cách mới sực hiểu ra!

Kinh công của An Long Nhi và Lục Kiều Kiều rất cao, sao có thể không bắt kịp cô? Lục Kiều Kiều vốn giao hoạt, sao

có thể dễ dàng để cô biết động cơ và địa điểm trảm long? Lục Kiều Kiều chỉ đang lợi dụng cô dẫn cấm quân lên núi Khải Vận mà thôi.

A Đồ cách cách ngẩng lên, thấy đóa mây ngũ sắc kia đang ở trên một ngọn núi khác cạnh núi Khải Vận, còn nhớ lần trước An Thanh Nguyên trảm long mạch Quảng Đông, đám mây đỏ cũng ở ngay trên thiên hồ thực hiện trảm long, cũng tức là, việc trảm long đã bắt đầu tại một ngọn núi khác.

A Đồ cách cách lập tức báo cáo tình hình cho viên hiệu úy, dẫn binh mã đến hẻm Tổng Long núi Nam.

Khi cô một mình một ngựa dẫn đầu đoàn người chạy đến chân núi Nam, trên núi đã vùn vù gió mưa, xoáy lốc đang từ từ thu hẹp lại và dài ra, dần dần thông thẳng lên trời.

Mưa như trút nước từ trên núi đổ xuống, hình thành dòng thác lũ, không thể cưỡi ngựa lên núi được, cô và các binh sĩ đành tay bầu chân đạp leo lên hẻm Tổng Long.

Chân long quá hẹp có đến mười mấy loại hình thái, hẻm Tổng Long chỉ là một trong số đó, hẻm Phong Yêu núi Bắc cũng là một loại, song bất luận biến hóa thế nào, đều không thể tách rời bố cục thế núi trở nên thấp và nhỏ hẹp, bình thường muốn leo qua chỗ quá hẹp chẳng phí mấy may sức lực, song hiện giờ A Đồ cách cách bò đến rã rời tay chân mới qua được triền dốc nhỏ hẹp ấy.

Tiếng rỗng gầm trên hẻm Tổng Long càng lúc càng dồn dập, trên hẻm núi xuất hiện một luồng sáng đỏ, xông thẳng lên trời cao.

Mưa to gió lớn kinh người, con ngựa Lục Kiều Kiều đang cưỡi cũng kinh hoàng trước tiếng rỗng gầm và cơn địa chấn, quay đầu định chạy, Lục Kiều Kiều cảm thấy tình hình càng lúc càng bất ổn, khí thế này đáng sợ hơn lúc An Thanh Nguyên trảm long rất nhiều, dự cảm không lành trong lòng cô lại càng thêm mãnh liệt.

Cô không thể thông dong ngồi trên lưng ngựa xem náo nhiệt nữa, đành nhảy xuống, mặc cho con ngựa bỏ chạy, còn mình từng bước tiến lại gần xoáy lốc, muốn xem tình hình An Long Nhi bên trong.

Qua màn mưa gió vùn vù, cô trông thấy An Long Nhi đã vận hành hoàn tất trảm long tâm quyết, ném Vô Minh đao cắm xuống đất ở xa xa, tay phải vung Lôi thích đen sì, quát lên một tiếng như sấm rồi đâm xuống mặt đất, mặt đất trước mặt cậu lập tức nứt toác ra, một luồng thủy khí xộc thẳng lên trời.

Lục Kiều Kiều không hề bất ngờ trước động tác này, cô nghe nói khi An Thanh Nguyên trăm long, trước tiên cũng phải cho nõ lóp đất phía trên long mạch, để lộ ra tầng đất ngũ sắc trong long mạch, sau đó dùng linh huyết đã được ếm chú đồ vào hèm. An Long Nhi dùng Lôi thích cắm vào long mạch chính là làm đúng phép trăm long, đương nhiên sẽ gây ra chấn động kịch liệt chưa từng thấy.

An Long Nhi ngoắc ngón giữa và ngón vô danh trên hai tay vào nhau, sáu ngón còn lại trở thẳng lên trời, kết thành Thiên Cương ấn gơ cao quá đầu, hét lên một tiếng: “Trăm!”

Tiếng sấm thỉnh linh nõ vang, từ đóa mây ngũ sắc trên không giáng xuống năm luồng sét nhất loạt bỏ vào thân thể An Long Nhi, Lục Kiều Kiều thét lên thất thanh: “Không! Long Nhi!”

Lúc này, A Đồ cách cách cũng vừa dẫn theo các binh sĩ leo lên đến đỉnh núi, ngẩng lên trông thấy Lục Kiều Kiều phi thân nhào tới An Long Nhi, song bị sóng khí mạnh mẽ từ cơ thể An Long Nhi bùng ra hất văng đi. Lục Kiều Kiều lại bỏ dậy xông tới, lại bị hất ra khỏi hèm Tổng Long.

Thân thể An Long Nhi bị năm luồng sét đánh trúng, mềm nhũn rơi xuống, ngã sấp trong huyết động do Lôi thích làm nứt ra vừa nãy.

Vàng sáng đỏ trong huyết động như một dòng nước dữ, nâng thân thể An Long Nhi lên không trung, máu tươi chẳng biết từ đâu trên người cậu cuộn cuộn tuôn ra như suối, đổ vào huyết động, rồi lại biến thành vàng sáng đỏ xộc thẳng lên không trung, trong cột sáng không ai có thể lại gần ngập đầy máu tươi của An Long Nhi.

Từ trên không, An Long Nhi mở mắt ra, qua màn mưa gió, cậu trông thấy Jack, Lục Kiều Kiều và A Đồ cách cách, gương mặt ai nấy lộ rõ vẻ kinh hoàng và đau xót, cả Đại Hoa Bối cũng điên cuồng sủa không ra tiếng. Cậu cúi nhìn xuống mặt đất, thấy máu của mình đang ồng ộc tuôn ra đổ vào huyết trăm long, đúng như Thiên sư Trương Bồi Nguyên nói, máu của cậu sẽ chảy cạn.

Vào Giáng sinh bảy năm trước, trong địa cung phủ Thiên Sư, Thiên sư Trương Bồi Nguyên đã nói với cậu, người trăm long phải giữ thân trong sạch, giữ lấy linh huyết thuần khiết, lại phải có tu vi cực cao và đạo pháp chính khí, còn phải trả giá bằng cả sinh mạng, chỉ có vậy, người trăm long mới biết suy xét kỹ có nên thực hiện việc này hay không, Trăm long quyết mới có thể bảo đảm kẻ trăm long không phá hủy long mạch thiên tử vì ham muốn cá nhân của mình.

An Long Nhi mang Lôi thích bên mình suốt bảy năm, xưa nay chưa từng nghĩ mình sẽ trăm long, vì sao cậu phải làm

một việc trả giá bằng sinh mạng, mà bản thân chẳng được lợi lộc gì kia chứ? Nếu đổi lại là Lục Kiều Kiều, cô nhất định sẽ không làm.

Nhưng An Long Nhi hôm nay lại cam tâm tình nguyện thực hiện việc này, cũng thân nhiên đón nhận định mệnh này, bởi cậu có rất nhiều lý do.

Cậu dịu dàng nhìn Jack và Lục Kiều Kiều, lặng lẽ nói với hai người: “Bách niên hòa hợp, bạch đầu giai lão.”

Cậu trông thấy một con phượng hoàng rực rỡ lửa kêu lên thê thiết lao về phía mình, Lục Kiều Kiều ôm lấy thân thể cậu từ trên không, cuống quýt gào khóc gọi tên cậu.

Nhưng cậu không còn sức mở mắt ra nữa, trong mắt cậu chỉ thấy bóng lưng yêu kiều động lòng người của Lục Kiều Kiều, cao hơn cậu một chút, đi từ ngõ Hinh Lan ra đường Khang Bình, rồi thẳng tới bên bờ đầm Bạch Nga.

An Long Nhi lon ton chạy theo sau, tay ra sức giơ cây ô giấy dầu che trên đầu Lục Kiều Kiều, lưng đeo chiếc rương mây đựng bình trà chén trà và mấy món điểm tâm lặt vặt.

Con đường ấy dài đằng đẵng, song An Long Nhi lại rất yên lòng, bởi cậu biết, mình có thể cùng cô Kiều đi như thế, đi mãi đi mãi, vĩnh viễn không bao giờ đi hết...



## • CHƯƠNG 15 •

### Kết thúc và khởi đầu

Nửa năm sau, An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức thúc ngựa về đến bên bờ Trường Giang bát ngát, trước mắt họ, một bên là tỉnh kỳ vàng rực phủ rợp đất trời của Thái Bình thiên quốc, một bên là thủy doanh tướng quân mệnh mông của Tăng Quốc Phiên, mấy con thuyền chiến đang tiến về phía họ, đón họ về thủy doanh.

Kim Lập Đức nói với An Thanh Nguyên: “Tôi không phải người trong quân ngũ, đừng bắt tôi phải giết người, tôi sẽ lại trốn tránh đây.”

An Thanh Nguyên khẽ cười: “Không giết người nữa, nếu muốn giết người ta đã gia nhập quân tóc dài rồi, còn đến đây làm gì. Đối phó với người Tây và biến pháp đều là việc lâu dài, làm việc lớn đầu thể vội vàng được, cứ từ từ thôi. Hiện giờ, thể lực của quan lại người Hán đã nảy sinh trong triều, do Tăng Quốc Phiên đứng đầu, nếu không có giặc tóc dài, có lẽ cũng không có cơ hội này, người Hán trong triều nhất định sẽ có ngày cất mặt lên.”

Kim Lập Đức bật cười, tiếng cười đượm phần tự trào. Lát sau, y lại hỏi: “Sau khi long mạch trên núi Trường Bạch bị chém, Hoàng Hà lập tức sinh ra lũ lụt, về sau tình hình sẽ càng nghiêm trọng hơn ư?”

“Sẽ càng nghiêm trọng hơn thôi... Việc gì cũng phải trả giá đắt, cái giá này, An Long Nhi đã trả trước tiên rồi đấy. Có lẽ, cái giá ấy cũng không phải là quá đắt...” Nói đến đây, An Thanh Nguyên càng cau rúm mày lại, nhìn quanh thấy không có ai, y mới thờ dãi nói tiếp: “Trăm long vẫn chưa thực sự hoàn thành, bằng không hôm đó sẽ xảy ra động đất, chấn động từ núi Trường Bạch lan xuống tận Bắc Kinh, điều này đã được ghi trong Trăm long quyết.”

“Gì cơ, như vậy vẫn chưa được coi là trăm long ư?”

“Đương lúc trăm long, Tiêu Như lại ôm An Long Nhi ra, tuy đã chậm một bước, không thể cứu được An Long Nhi, nhưng long mạch vẫn bị trăm sát, chỉ có điều còn chưa hoàn tất, nên không thể phát huy hiệu lực tức thời, khiến hoàng đế chết ngay được. Sự việc đáng ra phải hiệu nghiệm trong một năm, có lẽ phải đợi đến mười năm, song vẫn chặt đứt được khí vận Đại Thanh, làm như vậy vừa chém được long mạch, lại có thể giảm thiểu mức độ thiên tai sau khi trăm long, há chẳng phải việc tốt ư?”

Lúc này, thuyền chiến đã cập bờ đón họ, một viên quan từ trên thuyền nhảy xuống quỳ trước mặt An Thanh Nguyên: “Xin thỉnh an Quốc sư, Tăng công trong thủy doanh đợi ngài đã lâu.”

“Ồ, ta không phải Quốc sư nữa rồi.” An Thanh Nguyên và Kim Lập Đức đồng thời xuống ngựa, y bảo viên quan kia: “Cứ gọi ta là An tiên sinh thôi, ta đã bị triều đình bãi chức, đến đây nương tựa Văn Chính huynh, về sau phải nhờ các vị chiếu cố nhiều rồi.” Vừa nói vừa dắt ngựa lên thuyền, tiến về phía thủy doanh tướng quân.

Lục Kiều Kiều và Jack hòa tấu di hài An Long Nhi, đem tro cốt của cậu rời khỏi núi Trường Bạch, đến Bắc Kinh gặp John Lón, sau đó dẫn theo A Tầm và Đại Hoa Bối về Cát An thăm An Vị Thu cha cô. Lần này cô về thăm quê làm cha già mừng rỡ đến rơi nước mắt, ngày đêm cứ kề kề bên cạnh. Song Lục Kiều Kiều sợ nhất cuộc sống gia đình vốn vãn nhiệt tình quá mức thế này, cô còn có việc phải làm, cũng có tâm nguyện chưa hoàn thành. Sau khi ở lại Cát An mấy tháng, hai vợ chồng liền từ biệt cha già, đi xuống phía Nam đến Quảng Đông.

Hai người mỗi người một ngựa, A Tầm ngồi sau lưng Lục Kiều Kiều, dù đã được buộc chặt vào người Lục Kiều Kiều bằng đai vải, song cô bé vẫn vòng tay ôm chặt lấy cô.

Trên yên ngựa Lục Kiều Kiều buộc Vô Minh đao đứt trong vỏ mới bằng gỗ hoa lê, thay cho vỏ cũ là Lôi thích.

Lưng Jack đeo một chiếc cặp da, song chẳng có vẻ gì nho nhã, bởi bên cạnh cặp vẫn lủng lẳng khẩu súng lục đen bóng. Đại Hoa Bối ngồi trong sọt mây trên mông ngựa, mặc cho cái sọt trông tránh theo nhịp phi của con ngựa, nó vẫn ngủ khò.

Họ đi theo tuyến đường từng đồng hành với An Long Nhi, từ phủ Thiệu Châu xuôi theo Bắc Giang xuống Thanh Thành, lại đi xuống phía Nam qua trấn Phù Dung, thêm một ngày nữa là đến Quảng Châu. Trên con đường này, từng có một chiếc xe ngựa Tây Dương chạy qua, trên xe chở theo vận mệnh và mộng tưởng của ba người trẻ tuổi.

Hôm nay Lục Kiều Kiều cố ý đi chậm, ghìm cương cho ngựa dừng lại, bé A Tầm lên rồi tung người đứng trên lưng



ngựa. Jack cũng dừng ngựa lại, anh vẫn nhớ nơi này, nhớ mình từng đứng ở góc độ này, ngóng nhìn về phía Lục Kiều Kiều. Sáu năm trước, tại nơi này Lục Kiều Kiều đã trèo lên đứng trên nóc xe ngựa, xa xa là cánh đồng và con sông nhỏ ở thôn Trần Gia, nhìn về phía bình dương long địa mệnh mờ mờ và những gò đồi nhỏ đột nhiên gồ lên, hiện giờ Jack đã nắm rõ như lòng bàn tay, địa hình này, trong phong thủy gọi là Đảo Địa Mộc Tinh. Năm ấy, trong lòng Lục Kiều Kiều đầy hoang mang và sợ hãi, nhưng cô vẫn gắng lấy can đảm, dẫn theo hai người đàn ông xông vào bóng tối, hôm nay Lục Kiều Kiều lại đứng ở chỗ này, song lòng cô đang nghĩ gì đây?

Jack hiểu tâm ý của Lục Kiều Kiều. Sáu năm trước cô sẽ đi vào thôn Trần Gia thì hôm nay cũng vậy, bởi nơi đó có kỷ niệm của An Long Nhi và mọi người. Hai người thấu hiểu lẫn nhau, cùng thúc ngựa vào thôn, thấy bên bờ con sông nhỏ ngoài cửa thôn có một đám trẻ đang nô giỡn, họ bèn xuống ngựa tiến vào, lại nghe thấy từ thư trai bên trong từ đường vọng ra tiếng trẻ nhỏ đọc sách lanh lảnh. Lục Kiều Kiều và Jack nhìn nhau cười, điều này chứng tỏ bố cục phong thủy Lục Kiều Kiều bày năm đó đã thành công, các hộ trong thôn nhất định đã sinh con đẻ cái, hiện giờ cũng khôn lớn thành người.

Hai người trông nổi bật như vậy, nên chẳng mấy chốc đã bị người trong thôn nhận ra, Trần lão gia nghe nói họ tới lập tức chạy ra nghênh đón, luôn miệng hỏi thăm Linh Hư đồng tử đâu rồi?

Năm xưa để lừa lấy hai trăm lạng bạc của thôn Trần Gia, Lục Kiều Kiều đã cùng An Long Nhi diễn một vở kịch Linh Hư đồng tử xem phong thủy, được người trong thôn coi như thần thoại, từ bấy đến nay vẫn kể cho con cháu về thân thủ phi phàm của tiên đồng cùng thuật pháp phong thủy thần kỳ. Trần lão gia vẫn còn tráng kiện, chống quai trượng bước đến nói với Lục Kiều Kiều:

“Sau khi được Linh Hư tiên đồng xem phong thủy giúp, sang năm sau người trong thôn liên tiếp sinh con đẻ cái, từ đó về sau cũng không có trẻ con chết yếu nữa, thuật phong thủy của tiên đồng thực là lợi hại quá! Chúng tôi vẫn đợi tiên đồng trở về để cảm ơn, nhưng đợi mãi mà không thấy. Hai năm trước, mọi người trong thôn bèn gom tiền xây một ngôi Linh Hư quán cho tiên đồng, ngày đêm hương khói thờ phụng, cầu đồng tử phù hộ cho thôn chúng tôi thóc lúa dồi dào, nhân đinh hưng vượng, nhân tài lớp lớp...”

Lục Kiều Kiều vội vàng hỏi: “Các vị xây miếu cho Linh Hư đồng tử ư? Ở đâu vậy, dẫn tôi đi xem với.”

Trần lão gia lập tức dẫn đường, mọi người cùng kéo đến phía sau từ đường nhà họ Trần, một ngôi miếu nhỏ giản dị sạch sẽ hiện ra trước mắt Lục Kiều Kiều. Đây cửa ra, ánh mắt băng qua lò hương lớn bằng đồng, Lục Kiều Kiều trông thấy An Long Nhi đang đứng ngay trước mặt cô. An Long Nhi trên bệ thờ mặc tấm áo vải mộc mạc, thắt đai lưng, người khoác một sợi thùng gắn phi tiêu, diện mạo sống động như thực, thêm cả bím tóc ngắn hoe vàng, khiến cậu như đang sờ sờ trước

mắt. Tượng thờ phụng theo hình dáng An Long Nhi lúc mười hai mười ba tuổi, người trong thôn còn khoác thêm cho cậu một tấm áo choàng đồ rực, thể hiện sự kính ngưỡng và linh thiêng.

Lục Kiều Kiều rảo bước tiến về phía pho tượng, nước mắt nhạt nhòa, không còn nhìn rõ cảnh vật nữa, chỉ dựa vào những vị trí thoáng ghi nhớ được khi nãy, đi tới trước bệ thờ, quỳ xuống nệm. Cô đan chéo hai tay trước mặt, lạy rạp người xuống, áp trán vào mu bàn tay, đây là nghi thức bái lạy thần linh trong Đạo giáo. Jack sống tại Trung Quốc nhiều năm, cũng hiểu được thần thánh của người Trung Quốc chính là người, những người đó đã dốc sức vì hạnh phúc của dân chúng, nên dân chúng dùng phương thức phong thần để tưởng niệm họ. Song có lẽ anh vĩnh viễn không biết được, trong lòng Lục Kiều Kiều vừa có một phần tình cảm thuần khiết thần thánh, lại có một người yêu được phong thần, một lạy này của cô, là vì tình yêu.

Chiến sự ở Nam Kinh đang hết sức căng thẳng, nhưng tại phủ Quảng Châu, việc buôn bán với người Tây càng lúc càng hưng vượng, nơi đây gần như đã trở thành thành thị thông thương quốc tế. Lục Kiều Kiều trở về Quảng Châu thăm lại mấy chị em chôn tường hoa ngõ liễu lúc trước vẫn coi đời như cơn say mà cái chết như giấc mộng, sống không biết đến ngày mai, phát hiện thuyền hoa vẫn đêm đêm ca múa, Trần Đường cũng vẫn trắng gió lênh đênh, nhưng những gương mặt bên trong đều một đi không trở lại. Vui nhất là Lan tỷ đã lên bờ hoàn lương, mở một tiệm vải hàng hoàng, còn đón ông chồng tàn tật và đưa con đã lớn dưới quê lên Quảng Châu chung sống.

Jack thấy Lục Kiều Kiều đã lo liệu mọi việc ổn thỏa, bèn hỏi cô có muốn bắt đầu một chuyến du lịch mới không, Lục Kiều Kiều nói còn một việc chưa làm, nên hai người lại đem theo A Tầm và Đại Hoa Bối, lần theo long mạch thúc ngựa đi xuống phía Nam.

Đi suốt mấy ngày đường, Lục Kiều Kiều chạy lên đỉnh một ngọn núi cao quan sát xung quanh rồi quay lại bảo Jack: “Đưa Tầm long quyết cho em xem nào.”

Jack móc trong túi da bò ra một cuốn sách, đưa cho Lục Kiều Kiều, đoạn hỏi: “Nơi này chính là long mạch thiên tử ư?”

Lục Kiều Kiều neho mắt đối chiếu lại với nội dung trong sách một lần, rồi mở bừng mắt, đồng tử cũng nở ra vì vui sướng: “Chính là nơi này, quả nhiên Hương Sơn Quảng Đông là long mạch thiên tử, tên Lưu Lệ Xuyên ở Thượng Hải nói không sai!”

Trái lại, Jack không hề hào hứng như cô: “Anh phát hiện em lúc nào cũng làm hồng việc, lần này đừng làm hồng nữa

đấy.”

“Đừng nói nhảm nữa, em muốn điễm huyết, để xem huyết thiên tử này hiện giờ đã táng ai chưa.” Dứt lời, Lục Kiều Kiều thúc ngựa lao xuống núi.

Jack bám theo sau cao giọng gọi: “Nhất định đừng nhìn lầm đấy, nếu sai lại phải trăm long thì...”

Anh chưa nói dứt câu, Lục Kiều Kiều đã mắng vói lại: “Phi phui cái mồm, còn chưa thấy huyết anh đã nói đến trăm long rồi, xui xẻo quá.”

“Anh không muốn mất em, bằng không anh sẽ đốt Trăm long quyết...”

“Anh dám à, nếu anh đốt Trăm long quyết, em sẽ đốt anh ra tro, đem nặn ẩm trà.” Lục Kiều Kiều vẫn chạy thẳng một mạch xuống núi, chẳng buồn ngoái lại, miệng không quên hăm dọa Jack.

Sau khi An Long Nhi trăm long trên núi, Lục Kiều Kiều và Jack còn chưa hết bàng hoàng đau đớn đã bị đại quân Bát Kỳ bao vây, may mà An Thanh Nguyên sau khi được cỡi trời đã ra sức che chở cho họ, còn nhận họ là thuộc hạ trung thành của mình, lén lút bám theo chủ nhân đến đây, những hành động vừa rồi chỉ là pháp sự để bảo hộ long mạch. Nếu không nhờ thuộc hạ của An Thanh Nguyên hiến thân tế trời đất, thì đợt lũ trái mùa đổ xuống núi Trường Bạch lần này đâu chỉ kéo dài nửa tháng, có lẽ ngay cả hoàng lăng cũng không giữ được.

Quá là chữ “quan” gồm hai cái miệng<sup>(1)</sup>, An Thanh Nguyên lăn lộn quan trường bấy nhiêu năm, đã rèn luyện được một bộ nanh sắt răng đồng, có thể cái tử hoàn sinh.

Bởi họ chưa hề tấn công hoàng lăng và núi Khải Vận, chỉ làm mấy việc kỳ quái giữa đồng không mông quạnh nên các thành viên hoàng tộc bảo vệ lăng mộ đều cho là thật, An Thanh Nguyên cũng dám làm dám chịu, sau cùng bị đám người trong hoàng tộc đổ dăng tấu lên hoàng thượng hạch tội, bị cách chức, biếm làm thứ dân lần nữa.

Trước khi quyết định đến làm trợ tá cho Tăng Quốc Phiên, một viên quan cùng chí hướng, An Thanh Nguyên đã giao Trăm long quyết cho Jack và Lục Kiều Kiều, bấy giờ mọi người mới biết, Trăm long quyết vẫn luôn ở trong tay y. Y còn nói với Lục Kiều Kiều rằng mình đồng ý với Jack, Trăm long quyết phải là sự uốn nắn của dân chúng đối với hoàng đế, kẻ đã thành hoàng đế không có tư cách sở hữu thuật phong thủy thiên tử trong Long quyết.

Khi Lục Kiều Kiều tìm đến vị trí long huyết mạch nhất ở Hương Sơn, cô trông thấy một vầng thái cực ẩn hiện trong khe núi, đây là dấu hiệu tự nhiên của long huyết hình thành trên mặt đất. Đứng tại huyết nhìn về phía Nam, là biên Lĩnh Đình mệnh mông vô tận, trên mặt biển có hai hòn đảo hình dạng như Nga My Kim Tinh, tạo thành một khung cửa hẹp, tựa như có thể từ đó thông thẳng đến thiên đường. Trong phong thủy thường gọi bố cục này là Kim Tinh môn, trên mặt biển xuất hiện kỳ quan đồ sộ nguy nga như vậy, phải nói là cực kỳ hiếm thấy.

Lục Kiều Kiều móc la kinh trong bọc hành lý ra đo đạc xung quanh, chợt thấy dưới núi có hai người đàn ông trung niên đi lên, tới nơi còn nhìn cô và Jack đầy tò mò, một trong hai người bước lên trước chấp tay chào hỏi: “Tại hạ là Hoàng Cẩm Kiều, thầy địa lý Giang Tây, dám hỏi tiểu thư đây cũng là thầy địa lý ư?”

Lục Kiều Kiều gỡ đai lưng buộc A Tầm ra giao cô bé cho Jack, đoạn nhảy xuống ngựa đáp: “Tại hạ Lục Kiều Kiều, là người trong gia tộc phong thủy nhà họ An ở Giang Tây, chẳng hay Hoàng tiên sinh có điều gì chỉ giáo?”

Hoàng Cẩm Kiều nghe nói là đồng đạo Giang Tây, liền cao hứng tươi cười: “A, vậy tốt quá rồi, khách hàng này của tôi tên Tôn Đạt Thành, ba đời làm việc thiện, lại rất tin phong thủy, có điều lâu nay không tìm được huyết vị tốt, tôi đi khắp một dải Hương Sơn, thấy trên mỏm núi nhọn như lưỡi cày này kết huyết, lại đối diện với Kim Tinh môn trên biển, hẳn là vị trí tuyệt hảo, song lại phát hiện ngoài những điểm được đề cập trong phong thủy Dương công, còn rất nhiều chỗ nhìn mà không hiểu gì cả, nên do dự không dám tùy tiện điểm huyết, chẳng hay cô nương có thể cho biết cao kiến được chăng?”

Lục Kiều Kiều ngoái lại nhìn Jack, phát hiện anh đang nhún vai cười nhìn mình, cô nhớ Jack từng nói nếu táng mộ vào nơi phong thủy Dương công xem không hiểu, có khả năng sẽ trúng vào long huyết thiên tử, hiện giờ hẳn anh đang dương dương đắc ý vì thấy mình nói đúng.

Lục Kiều Kiều lè lưỡi làm mặt quỷ với Jack, đoạn nghiêm mặt quay lại hỏi Hoàng Cẩm Kiều: “Phong thủy sư có *Phong thủy thập bát táng*, Hoàng tiên sinh có từng nghiên cứu nhân phẩm người nhà họ Tôn chưa?”

“Nhà họ Tôn mười đời từ tể, tôi dám đem mạng mình ra bảo đảm.”

“Nếu lần sau tôi quay lại, thấy người nhà họ Tôn làm chuyện gì xấu xa, thì nói trước nhé, tôi sẽ đào má tổ nhà họ lên đó.”

Hoàng Cẩm Kiều chấp tay đáp: “Tiên sư cũng dạy tôi như vậy, Cẩm Kiều nhất định tự trọng, xin cô nương chỉ giáo cho.”

Lục Kiều Kiều lật tay giấu la kinh ra sau lưng, một tay trỏ vào khoảng giữa núi và biển, cao giọng đọc:

*“Rồng ẩn tại huyết sâu trên núi, giữa có mi án nằm vắt ngang*

*Lật chuông lật nổi cùng hổ trợ, từ vi hóa ra cửa sư tượng*

*Rồng hổ chia lìa như sừng trâu, lên lầu xuống bệ cổng rương báu*

*Mười hai năm nữa sinh quý tử, định sẵn công hầu cùng khanh tướng.”*

Dứt lời cô tung người nhảy lên ngựa, bảo Jack: “Anh yêu, mình đi thôi.” Nói đoạn thúc ngựa đi thẳng, để lại Tôn Đạt Thành đương ngỡ ngàng, và Hoàng Cẩm Kiều còn mãi ngẫm nghĩ.

Ngựa không dừng vó, chẳng mấy chốc đã đến bờ biển, Jack lớn tiếng hỏi Lục Kiều Kiều: “Hương Sơn là long huyết thiên tử mà, sao em lại nói là ‘định sẵn công hầu khanh tướng’?”

“Nếu em nói sẽ sinh hoàng đế, e rằng gã họ Hoàng kia hời hện, lại chà giết quách Tôn Đạt Thành đi mà tranh huyết tốt ấy chứ.”

“Chúng ta có thể đi du lịch vòng quanh thế giới chưa?”

“Làm xong việc rồi, John Lớn lại đã đến Hồ Môn<sup>(2)</sup>, chúng ta có thể đáp thuyền mới đi Nhật Bản, sau đó sang Mỹ.”

Lục Kiều Kiều dùng roi chỉ về hướng Nhật Bản, sau đó chỉ sang Mỹ: “Em tính cả rồi, thế giới sắp xảy ra một sự biến đổi toàn diện xưa nay chưa từng có, long mạch ở đó đang đợi chúng ta kìa!”

Lục Kiều Kiều nói dứt, A Tầm ngồi sau lưng cô vừa cười vừa vỗ vào lưng, Đại Hoa Bối nửa mơ nửa tỉnh thò đầu ra khỏi gió mây, thè lưỡi tự liếm mũi mình.

"(1) Sinh thường là quá trình cả mẹ và bé đều phải nỗ lực hết sức. Người mẹ dùng lực nhờ cơn co tự nhiên của tử cung, trẻ cũng không ngừng điều chỉnh tư thế và phương hướng để tìm lối ra. Lúc ra đời, thai nhi ép cằm dưới vào ngực, cơ thể cuộn lại để đi xuống xương chậu. Vì đi qua một đường dài và hẹp, phần đầu của thai nhi sẽ căn cứ theo hình dáng xương chậu của mẹ để nhanh chóng thay đổi, và nỗ lực chui ra qua đường âm đạo của mẹ. Hiện tượng thần kì này được gọi là “sự đổi ngôi thai”. Có một số em bé mới sinh vùng đầu có những vết tụ máu, đó là vết thương do trong quá trình chuyển dạ đầu em bé va phải khung xương chậu của mẹ."

"Khác với các dịch vụ chăm sóc khách hàng thụ động, cross-sell hay up-sell là cách chăm sóc và bán hàng thông qua việc xây dựng mối quan hệ với khách hàng, giới thiệu các sản phẩm mới và thực hiện các chiến dịch ưu đãi. Mục đích của những chiến lược này nhằm tăng doanh số bán hàng."

"Audrey Hepburn (1929 – 1993): diễn viên điện ảnh huyền thoại Mỹ của thập niên 1950-1960."

"Charlie Munger: Cựu giám đốc CapCities và Don Graham, Giám đốc điều hành của Washington Postco, phó chủ tịch Berkshire Hathaway"

"Alpha Books đã xuất bản bộ sách này gồm Để xây dựng doanh nghiệp hiệu quả và Để trở thành nhà quản lý hiệu quả, NXB Lao động - Xã hội, 2007."

"TiVi: dịch vụ truyền hình kỹ thuật số cho video, có khả năng thu, tạm ngừng hay phát lại dễ dàng các chương trình trực tiếp trên ti-vi."

"1. Tên đầy đủ là The Phi Beta Kappa Society: Hiệp hội học thuật được coi là danh giá nhất nước Mỹ thành lập năm 1776 tại trường Đại học William and Mary."

"1. Thuật ngữ trong khúc côn cầu: cân đối phương bằng cách lấy thân mình đẩy ngã đối phương xuống mặt băng."

"1. Wladziu Valentino Liberace (1919-1987) là một nghệ sĩ piano, đồng thời từng là ngôi sao giải trí có thu nhập cao nhất thế giới hồi những năm 1960-1970. Ông cũng là một trong những ngôi sao bị nghi ngờ về giới tính nhiều nhất."

"2. RuPaul Andre Charles (sinh năm 1960) là một diễn viên, người mẫu, nhạc sĩ, người chuyên diễn vai phụ nữ nổi tiếng của Mỹ. Ông rất nổi tiếng, đặc biệt trong cộng đồng người đồng tính."

"3. Đường có hàm lượng calo thấp, dành cho người cần giảm béo hoặc bị tiểu đường."

"1. Haystack Rock là bãi đá nguyên khối cao 72 mét ở bờ biển Oregon, là bãi đá biển cao thứ ba trên thế giới."

"2. Chất trong loạt truyện về Siêu nhân. Siêu nhân bị mất sức mạnh khi tới gần chất này."

"3. Nhân vật trong loạt truyện trinh thám cho thiếu niên của nhà văn Mỹ Edward Stratemeyer (1862-1930)."

"1. Những so sánh dựa theo logo từng câu lạc bộ."

"2. Nguyên văn: “Wanna ride the Zamboni” tên một bài hát mà fan khúc quân cầu nào cũng biết. Ở đây, John có ý giễu cợt Georgeanne vẫn thèm khát anh."

"1. Kahlúa: Một loại rượu có hương cà phê nổi tiếng của Mexico."

"1. Nguyên văn I love Hugh, nghe gần giống như I love you - Mình yêu cậu, nên Georgeanne mới đáp lại như vậy."

"1. Chỉ Bob Ross, người dẫn chương trình The Joy of Painting (Niềm vui vẽ tranh) trên kênh PBS của Mỹ, nổi tiếng với chất giọng nhẹ nhàng và kiểu tóc xoắn xù."

"2. Cầu thủ khúc côn cầu người Canada hiện đang chơi cho đội Phoenix Coyotes trong giải Khúc côn cầu Nhà nghề Quốc gia. Special Ed (Ed đặc biệt) là biệt danh của anh."

- "1. Một loại màn hình điện tử lớn của hãng Sony được lắp đặt chủ yếu ở các sân vận động thể thao hoặc các sân khấu biểu diễn ca nhạc."
- "1. Loại đồ bạc sang trọng với rất nhiều họa tiết trang trí cầu kỳ, thường là họa tiết hoa, lá, quả, đường diềm v.v. lấy cảm hứng từ nghệ thuật thời Phục Hưng."
- "2. Trong bộ phim này, Blanche DuBois là một cô gái miền Nam nuôi trong mình ảo tưởng lớn về cuộc sống và dự vọng. Chồng chết, cô qua lại với nhiều loại đàn ông, nhưng đằng sau những mối tình chớp nhoáng ấy là một Blanche mong manh và dễ bị tổn thương. .sup"
- "3. Chồng của Stella, em gái của Blanche, là Stanley Kowalsky."
- "4. Tên đầy đủ là Los Angeles Kings, một trong các đội khúc côn cầu của giải NHL."
- "5. Nguyên bản món rượu whisky rẻ tiền ở ngay trước đó là redbull, từ tiếng lóng, vừa là rượu whisky rẻ tiền, vừa có nghĩa là chuyến bay đêm."
- "1. Mark Spitz (10/2/1950) là vận động viên bơi lội xuất sắc người Mỹ từng được trao danh hiệu Vận động viên bơi lội Thế giới của Năm trong các năm 1969, 1971 và 1972."
- "1. Fiesta San Antonio (hay còn được gọi là Fiesta) là lễ hội được tổ chức vào mùa xuân hàng năm tại San Antonio, Texas. Lễ hội tổ chức lần đầu vào cuối những năm 1800 để tưởng nhớ những vị anh hùng đấu tranh trong cuộc chiến Alamo và San Jacinto."
- "2. Tòa biệt thự là nhà của Hugh Hefner, người sáng lập ra tạp chí Playboy. Đây nổi tiếng là nơi diễn ra những bữa tiệc xa hoa do Hefner tổ chức."
- "1. Nguyên bản là meatballs (thịt viên) phát âm nghe hao hao my balls (tinh hoàn của tôi)."
- "2. Nhân vật mù tịt có độc ác trong Một trăm lẻ một chú chó đốm."
- "1. Một chương trình truyền hình hành động phiêu lưu của Mỹ."
- "1. Lễ trưởng thành của người Do Thái."
- "2. Kiểu váy liền thân có phần trên được giữ lại bằng dải vòng qua gáy, để lộ vai và lưng."
- "3. Tên gọi đầy đủ là National Organization for Women, Tổ chức Phụ nữ Quốc gia. Tổ chức này được thành lập tại Mỹ năm 1966 với mục đích đưa phụ nữ Mỹ hòa nhập hoàn toàn vào đời sống xã hội chính yếu của nước Mỹ."
- "4. Tên gọi khác của thành phố Philadelphia."
- "1. Nguyên văn: Miss January. Tạp chí Playboy thường có cuộc bình chọn người đẹp theo từng tháng. Miss January là một danh hiệu như vậy, và thường được dùng để chỉ các cô gái đẹp một cách gọi cảm."
- "1 Kanji (cách gọi khác: chữ Hán Nhật) là chữ Hán được sử dụng trong tiếng Nhật."
- "1 Betsy Ross (1752 – 1836): Ông được nhiều người biết đến với vai trò là người thiết kế ra lá cờ đầu tiên của nước Mỹ nhưng chưa có bằng chứng lịch sử nào chứng minh điều này."
- "1 Pound: Đơn vị trọng lượng theo hệ thống đo lường Anh - Mỹ (1pound = 0,45 kg)."
- "2 David Krech (1909 - 1977): Nhà tâm lý học thực nghiệm người Mỹ gốc Nga."
- "(1) Những người mẹ chuyên nghiệp toàn thời gian là những người mẹ có được may mắn dành toàn bộ thời gian chăm sóc con cái của mình và những người mẹ có mong muốn làm được điều đó."
- "(2) Xem chương Hàng triệu kết nối trong 30 giây để hiểu thêm về con số hơn ba triệu sáu trăm ngàn. Bạn không nên đọc ngay bây giờ,

hãy đợi cho đến khi bạn đọc đến chương đó."

"(1) Franklin Roosevelt (1882 - 1945): là tổng thống thứ 32 của Mĩ."

"(2) Chi bốn vị Tổng thống có công lao to lớn trong việc khai sinh ra Hợp chúng quốc Hoa Kỳ là: George Washington, Thomas Jefferson, Theodore Roosevelt, Abraham Lincoln."

"(1) Bowling (còn gọi là Bóng gỗ) là một trò chơi giải trí mà mỗi người chơi ném một quả bóng nặng cho chạy trên một đường băng dài, phẳng để làm đổ chai gỗ đứng ở cuối đường với mục đích làm sao chỉ ít lần ném nhất mà làm đổ tất cả chai gỗ."

"Cách chơi chữ của tác giả "Đương lê" ở đây có nghĩa là những người hâm mộ Giang Hạo Dương."

"Một nhân vật trong truyện Tây Du Ký, vốn là một sợi chỉ trong cái tim đèn nằm trên bàn của Phật tổ, một ngày kia trốn xuống trần thế."

Nàng mang theo Tử Thanh Bảo Kiếm và tuyên bố ai mà rút được thanh kiếm khỏi bao thì nàng sẽ lấy làm chồng."

"Xuất phát từ ý nghĩa "Mỗi một người đàn ông đều quen hai thiếu nữ Hồng và Bạch vốn xinh đẹp yêu kiều, lấy Hồng rồi lâu dần lâu dần Hồng biến thành nốt đỏ lưu lại khi bị muỗi đốt, còn Bạch vẫn là ánh trắng sáng ngời; lấy Bạch rồi, lâu dần lâu dần Bạch biến thành hạt cơm dính trên áo, còn Hồng lại như nốt ruồi son kiêu sa trên ngực".

"Ương ca: Một điệu nhạc dân gian của Trung Quốc."

"Trương Quốc Vinh: Diễn viên nổi tiếng Trung Quốc những năm 90, qua đời từ khi còn trẻ, nổi tiếng với phim "Bá Vương biệt Cơ".

"Nữ huấn: một thể loại sách thuộc mảng giáo dục gia đình dành cho phụ nữ thời cổ."

"Bốn đám cưới và một đám ma: Bộ phim của đạo diễn Mike Newell, kể về Charles cùng nhóm bạn chuyên làm phù dâu, phù rể cho các đám cưới. Anh gặp Carrie trong một đám cưới như thế và ngay lập tức phải lòng cô. Tuy nhiên, vì do dự, hoài nghi trước tình yêu sét đánh này mà anh bỏ lỡ cơ hội cưới Carrie - người mà sau này anh mới nhận ra là tình yêu đích thực bấy lâu nay anh tìm kiếm..."

"Lý Tầm Hoan là một nhân vật hiệp khách lãng tử do nhà văn Cổ Long xây dựng nên trong bộ truyện "Đa tình kiếm khách, vô tình kiếm" của ông. Lý Tầm Hoan dưới ngòi bút của Cổ Long là một gã thanh niên học rất giỏi, từng đỗ Thám hoa, tinh thông võ nghệ, nhất là tài phóng phi đao "không bao giờ trượt" (lệ bất hư phát) đã lấy mạng khá nhiều kẻ thù khiến cho các hảo thủ giang hồ có phần kiêng nể khi muốn giao chiến với chàng."

"Chàng nổi tiếng trong giang hồ cũng vì thành thạo cả tửu và sắc. Đây cũng là một nhân vật gặp phải nhiều đau khổ trong cuộc sống, bắt đầu bằng việc nhường người mình yêu là Lâm Thi ỉm cho huynh đệ kết nghĩa Long Tiêu Vân, song chính điều này lại mang đến đau khổ cho cả ba người họ. Long Tiêu Vân vì ghen ghen mà sinh đổ kị, rắp tâm hãm hại Lý Tầm Hoan, Lâm Thi ỉm vì yêu Lý Tầm Hoan mà không bước ra thế giới bên ngoài, còn Lý Tầm Hoan vì nhớ thương nàng mà làm bạn với rượu và bệnh lao."

"Xuất thủy phù dung: Một bộ phim Hồng Kông ra mắt năm 2010, nội dung chính kể về nhân vật La Kiều mồ côi cha mẹ từ nhỏ, cô được những người dân trên đảo Trường Châu nuôi dưỡng và hết lòng thương yêu, tuy vậy cô mang nặng mặc cảm và sống rất bị quan. Kiều bị phụ tình nên cô tuyệt vọng nhảy xuống biển định tự tử, may thay cô cho rằng mình đã nhìn thấy "Thủy Thượng Quan Âm" vốn là một vị thần trong truyền thuyết, Kiều tin rằng một khi nhìn thấy vị thần này thì cô đã có siêu năng lực."

"Vì thế Kiều tự tin đăng ký tham gia giải bơi lội "Hoa sen hé nở" tổ chức tại Hồng Kông, thậm chí cô còn bắt cóc luôn chàng vận động viên vô địch về bơi lội của Hồng Kông là Quách Chí Viễn để về huấn luyện cho đội. Trong thời gian luyện tập, hai người đã phải lòng nhau."

"Bộ phim nói về một phụ nữ nổi tiếng, Tracy Samantha Lord Haven, vướng phải những rắc rối khi đang chuẩn bị kết hôn với một doanh



nhân buồn tẻ thì cùng một lúc, người chồng cũ và một chàng phóng viên quyền rũ xuất hiện. Đây được xem như bộ phim kinh điển của thể loại hài kịch hôn nhân, một dòng phim khá thời thượng vào những thập niên ba mươi, bốn mươi, với mô típ một cặp đôi đã ly dị, có những mối quan hệ mới nhưng cuối cùng lại tái hôn và sống hạnh phúc."

"Một món ăn nổi tiếng của Tứ Xuyên, ăn lạnh, bao gồm thịt bò và nội tạng bò thái mỏng. Món ăn này hiện tại được chế biến bao gồm tim, lưỡi và lòng bò cùng rất nhiều loại gia vị khác nhau, tất nhiên có cả loại ớt đặc trưng của Tứ Xuyên. Khác với tên gọi của nó, món ăn này rất ít khi sử dụng phôi bò. "Phê" là phiên âm của phổi trong tiếng Hán."

"Nguyên bản tiếng Trung "gợi dục" và "gợi tình" giống nhau, chỉ đảo vị trí chữ, vì thế Hạ Thu Nhận bị nhầm lẫn trong cách dùng từ."

"Một bộ phim của Mỹ, tựa tiếng Việt là Dòng sông nhân chứng cuộc đời."

"Rối loạn ám ảnh cưỡng chế (tiếng Anh: Obsessive-Compulsive Disorder - OCD) là một rối loạn tâm lý có tính chất mãn tính, dấu hiệu phổ biến của bệnh đó là ý nghĩ ám ảnh, lo lắng không có lý do chính đáng và phải thực hiện các hành vi có tính chất ép buộc để giảm bớt căng thẳng, đây là một dạng trong nhóm bệnh liên quan trực tiếp đến Stress."

"Lúc yên tĩnh thì có sự trầm tĩnh bình ổn như con gái chưa xuất giá, lúc hành động lại nhanh nhẹn như con thỏ đào thoát khỏi kẻ thù."

"Tứ hợp viện: Một kiểu nhà của Trung Quốc thời xưa, bao gồm một khối nhà bao quanh một khoảng sân phía trong thành một tổ hợp khép kín."

"Tam Muội Chân Hoả: Hồng Hải Nhi có phép tạo lửa Tam Muội Chân Hỏa, nước thường không dập tắt được. Lửa này được sinh ra từ lửa từ lò luyện đan của Thái Thượng Lão Quân rơi xuống Hóa Diễm Sơn khi Ngô Không đại náo thiên cung. Hồng Hải Nhi muốn tạo lửa phải tự đánh vào mũi."

"Rượu Ngũ lương được chưng cất từ năm loại ngũ cốc: Cao lương đỏ, gạo, nếp, lúa mì và ngô. Loại rượu này được ca tụng là "ba chén tràn hứng khởi, một giọt cũng lưu hương". Đây là một loại rượu rất đắt của Trung Quốc."

"Âm thực nam nữ: một bộ phim của đạo diễn Lý An, là câu chuyện của một người đầu bếp già với ba người con gái chưa lập gia đình, xen giữa những rắc rối đời thường của họ là những cảnh phim về quá trình chuẩn bị, chế biến các món ăn của người đầu bếp."

"Tên tiếng Anh: Attention-deficit hyperactivity disorder - ADHD, là một trong những rối loạn phát triển thường gặp ở trẻ em, đặc điểm chung của căn bệnh này là những hành vi hiếu động quá mức đi kèm với sự suy giảm khả năng chú ý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng học tập và quan hệ với mọi người."

"Âm chi não nhiệt, âm ỉ."

"Tích về em gái của Dương Quý Phi thời Đường là phu nhân nước Quắc, thường không trang điểm lên diện kiến thiên tử."

"Một trong mười bài hát được mệnh danh là "Trung Hoa thập đại cổ khúc", gắn liền với điển tích Sở Bá Nha - Chung Tử Kỳ."

"Hiệu ứng cánh bướm: Cái tên "hiệu ứng cánh bướm" đã được rất nhiều tác phẩm âm nhạc và điện ảnh sử dụng, tuy nhiên nó lại thường được dùng để mô tả nghịch lý thời gian và quan hệ nhân quả, đặc biệt là trong các tác phẩm có nhắc tới du hành thời gian."

"Mã Lương là chính trị gia và là tướng lĩnh nhà Thục Hán."

"Uyên Mộng Trùng Ôn : ôn lại giấc mộng uyên ương."

"Tên một nhà soạn nhạc và nhạc sĩ biểu diễn đa nhạc cụ."

"Từ này vừa có nghĩa là "Bình thân như không", vừa có tên của An Nhược ở trong."

"Cụm từ này có nghĩa là khối bếp bồng làng."

"Tữ “Nghĩên” và “Yên” trong tiếng Trung có phiên âm phát âm gần giống nhau, “Sa Xá Tử Nghĩên Hồng” lại mang nghĩa rực rỡ, xinh đẹp."

"Người Mosuo không có tục cưới gả mà vẫn duy trì phong tục “tẩu hôn” hay còn gọi là “thăm hôn” trong tiếng Mosuo là “sắc sắc”. Nam thanh niên đêm đêm sẽ cưỡi ngựa sang nhà cô gái ưng ý, leo lên chiếc thang mà cô gái bắc sẵn để vào căn gác của cô. Họ sẽ ở bên nhau suốt đêm nhưng người con trai phải lặng lẽ về nhà trước khi gà gáy sáng."

"Hôn nhân cuối tuần là một kiểu hôn nhân thời kỳ mở cửa, đôi nam nữ tới đăng ký kết hôn, trên pháp luật là vợ chồng, nhưng ngày đi làm từ thứ Hai đến thứ Sáu thì vẫn ở riêng, sống cuộc sống độc thân, chỉ đến cuối tuần mới ở cùng nhau, tận hưởng cuộc sống cuối tuần."

"Nguyên văn: Chúng lý tầm tha thiên bách độ, mạch nhiên hồi đầu, na nhân khước tại đăng hỏa lan san xứ (众里寻他千百度，蓦然回首，那人却在，灯火阑珊处) trích từ bài Thanh ngọc án - Nguyên tịch của Nam Tống Tân Khí Tật."

"Tôn Nhị Nương, tên hiệu Mầu dạ xoa, là một nhân vật hư cấu trong tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc Thủy Hử. Bà là một trong 72 Địa Sát Tinh của 108 anh hùng Lương Sơn Bạc."

"Theo phong tục tang ma của Trung Quốc, khi người chủ gia đình mất, họ thường đốt theo hình nhân giấy để thể hiện xuống âm phủ người đó vẫn có kẻ hầu người hạ. Còn ngưư quý, xà thần chính là quý đầu trâu, thần mình rắn đại diện cho người đưa đường dẫn lối, đồng thời cũng là thuật ngữ dùng trong Phật giáo, ý chỉ âm gian có quý tốt, thần nhân..."

"Nhân vật trong tiểu thuyết Cuốn theo chiều gió."

"Tên gọi thân mật của Mã Cảnh Đào, một diễn viên nổi tiếng của Đài Loan."

"Cải đề: Một vòng nhỏ bằng kim loại, trên có nhiều lỗ với các kích cỡ khác nhau, dùng để cài kim khi khâu vá. Thường được các nhà thiết kế thời trang sử dụng."

"Tần Tử Yên đã tự đổi tên của mình, từ chữ “Yên” với nghĩa là “làn khói” thành chữ “Yên” với nghĩa là “xinh đẹp”, trong tiếng Trung, hai từ này đồng âm."

"Tên tiếng Anh: Diamonds Are a Girl's Best Friend."

"Tên một bộ phim hoạt hình nổi tiếng của Nhật Bản những năm tám mươi."

"Tên một bộ phim hoạt hình của Trung Quốc sản xuất năm 1984."

"Ca sĩ người Nhật."

"Tiếng Trung phổ thông."

"Một bộ phim của đạo diễn Lý An, nói về một người đồng tính nam từ Đài Loan nhập cư đến Mỹ. Anh cưới một cô gái từ Trung Hoa đại lục để làm vui lòng cha mẹ mình và để cho cô này có được một thế xanh."

"Tên một trò chơi được lấy cảm hứng từ một chương trình truyền hình, trong trò chơi bạn sẽ quản lý một đội ngũ phục vụ, chuẩn bị âm nhạc, đồ ăn, bằng tốc độ và chất lượng nhanh nhất."

"Hồng Môn Yến chỉ bữa tiệc diễn ra ở Hồng Môn ngoại ô thành Hàm Dương vào năm 206 trước công nguyên, tham dự bữa tiệc có Hạng Vũ và Lưu Bang. Đây là bữa tiệc bước ngoặt có ảnh hưởng rất lớn đến cuộc chiến Sở Hán. Người đời sau thường dùng cụm từ “Hồng Môn Yến” để chỉ những bữa tiệc không có ý tốt lành."

"Một loại giấy được làm từ tinh bột như khoai lang, lúa mì... dùng để gói các loại kẹo và bánh ngọt, ngăn ngừa đồ ăn dính ra lớp giấy bao ngoài."

"Xuất phát từ thành ngữ “Chó cắn Lữ Động Tân”, có nghĩa là làm ơn mắc oán, ở đây Giang Hạo Dương đang mắng khéo Thẩm An Nhục."

"Vị thánh tình yêu."

"Hay còn được gọi là “Đại bi chú”, là bài chú căn bản để minh họa công đức nội chứng của Đức Quán Tự Tại Bồ Tát."

"Lễ thành lập quốc gia."

"Một loại bánh hình như quả trám, làm bằng gạo nếp và nhân đậu xanh, gần giống bánh chưng của Việt Nam, là món ăn truyền thống trong ngày tết Đoan Ngọ của Trung Quốc."

"Nghĩa bóng ý chỉ ghen tuông. Xuất phát từ điển cổ, thời Đường vua Đường Thái Tông muốn lung lạc lòng người đã bắt tể tướng đương thời Phòng Huyền Linh nạp thiếp, nhưng thê tử của ông này ngang ngược can thiệp, không đồng ý. Đường Thái Tông hạ lệnh cho thê tử của Phòng Huyền Linh giữa việc nạp thiếp và uống thuốc độc chỉ được chọn một."

"Phòng phu nhân tính tính cương liệt liền cầm bát thuốc độc uống liền một hơi trước mặt Đường Thái Tông. Đến khi đó Phòng phu nhân mới biết thứ bà uống không phải rượu độc mà là giấm chua. Từ đó về sau “uống giấm, giấm chua” còn được dùng với nghĩa ghen tuông, đổ kị."

"A Bát trong tiếng Trung nghĩa là ngốc nghếch."

"Tương kính như tân: Tôn trọng, coi nhau như khách."

"(1). Almanach những nền văn minh thế giới - Nhiều tác giả - Tr.1197 - NXB Văn hóa - Thông tin - H.1996."

"[1] Trong mười hai con giáp của Trung Quốc, con thỏ thay thế vị trí của con mèo."

"[6] Thế giới quan, giá trị quan, nhân sinh quan."

"[7] 120 là số gọi cứu thương, 110 là số gọi cảnh sát."

"[2] Hà Tịch nghe nhầm Tây Tây thành Tịch Tịch vì hai từ này đều có âm đọc là xī xī."

"[3] 419 là cách chơi chữ của dân mạng Trung Quốc, nghĩa là tình một đêm."

"[8] Thảo nê mã: Một câu chửi được lưu hành trên mạng, phiên âm của nó giống câu “Đ.m mày”."

"[9] Huyền quan: Khu vực tính từ cửa chính vào phòng khách."

"[4] Thanh giả tự thanh: Người ngay thẳng, trong sạch thì không cần phải tự biện hộ cho mình."

"[5] Làm tình tập thể."

"25. Nguyên văn: public hangings – nghĩa gốc là các cuộc xét xử và treo cổ công khai trong những ngày đầu của nước Mỹ độc lập. Ở đây, tác giả ngụ ý nói đến quyết định loại bỏ các nhân vật quan trọng trong công ty và công bố cho toàn thể nhân viên cùng biết."

"26. Vào đầu thế kỷ XX, tại thành phố New York, ngành kinh doanh ta-xi ngày một phát đạt do nhu cầu tăng cao. Trong đó, Yellow Cab & Hertz là hãng đầu tiên sơn xe ta-xi màu vàng, và đây liền trở thành một ý tưởng đột phá. Đến năm 1967, chính quyền New York quy định tất cả xe ta-xi trong thành phố đều phải sơn màu vàng."

"27. Ở đây tác giả ngụ ý rằng các công ty thường hạ tiêu chí tuyển dụng xuống mức thấp nhất khi khát lao động (chỉ cần không quá vô dụng là được), bất chấp người được tuyển làm việc có hiệu quả không."

"28. Park Avenue là đại lộ lớn tại thành phố New York, gói gọn tuyến giao thông bắc-nam của quận Manhattan. Đây là nơi tập trung nhiều cao ốc văn phòng và nhà ở sang trọng, đắt đỏ nhất New York cũng như cả nước Mỹ (ND)."

- "29. Ernst & Young là công ty dịch vụ kiểm toán có trụ sở tại London, Anh Quốc, và là một thành viên của nhóm “Big 4”, tức bốn tập đoàn kiểm toán lớn và uy tín nhất thế giới (ba công ty còn lại là PwC, Deloitte và KPMG) (ND)."
- "30. Nguyên văn: telecommuter (ND)."
- "31. Nguyên văn: Federal Reserve System (viết tắt là FED) (ND)."
- "32. Nguyên văn: Securities and Exchange Commission (SEC), là cơ quan thuộc Chính phủ Mỹ, được thành lập năm 1934 với chức năng quản lý thị trường chứng khoán và bảo vệ nhà đầu tư; SEC vốn được tổng thống Franklin D. Roosevelt thành lập để gây dựng lại lòng tin của thị trường sau sự đổ vỡ của thị trường chứng khoán và thời kỳ Đại Suy thoái năm 1929 (ND)."
- "33. Merrill Lynch là một trong những ngân hàng lâu đời nhất tại Mỹ, thành lập từ năm 1914 và từng được xem là một trong những “đại gia” của nền tài chính. Tuy nhiên, họ cũng không thoát khỏi cuộc Đại khủng hoảng năm 2008. Trong khi Lehman Brothers, tập đoàn tài chính lớn thứ tư của Mỹ chính thức đệ đơn phá sản vào tháng 9 năm 2008, thì Merrill Lynch được Ngân hàng Hoa Kỳ (Bank of America) thỏa thuận mua lại với giá trị ước tính lên đến 50 tỉ đô-la (ND)."
- "34. Viết tắt của câu hỏi Lý do kinh doanh chính đáng để làm điều này là gì?, nguyên gốc là WTGBRFD, tức What’s the good business reason for doing this? (ND)."
- "35. Nguyên văn: niche – thị trường hình thành khi có nhu cầu tiềm năng đối với một sản phẩm hoặc dịch vụ chưa được đáp ứng bởi các nhà cung cấp lớn trên thị trường. Một thị trường ngách cũng có thể hình thành khi có một nhóm nhỏ các khách hàng tiềm năng. (ND)."
- "36. Tiểu thuyết hư cấu ra đời năm 1859 của nhà văn nổi tiếng Charles Dickens, tái hiện cuộc sống và nét tương đồng của hai thành phố Paris và London (ND)."
- "37. Madame Defarge là một nhân vật phản diện được đề cập đến trong tiểu thuyết A Tale of Two Cities. Điều đặc biệt ở nhân vật này là bà ta luôn đan và những mẫu đan mã hóa tên của những người sẽ bị giết hại (ND)."
- "38. Nguyên văn: Why did the accountants cross the road? – câu hỏi bắt nguồn từ thành ngữ Why did the chicken cross the road?, tức “Vì sao con gà bước qua đường?”. Câu trả lời là: “Vì nó muốn sang bên kia đường”. Ở đây, tác giả muốn nêu lên một câu hỏi khiến người nghe tưởng như phải có một câu trả lời hóc búa, nhưng đáp án thực ra lại rất đơn giản và hiển nhiên (ND)."
- "39. Polonius là một nhân vật trong vở kịch Hamlet của đại văn hào Shakespeare, được xây dựng với tính cách khá đặc trưng. Ông ta luôn tìm cách che giấu sự ngu xuẩn của bản thân bằng ngôn từ có vẻ sâu sắc và thông thái. Polonius tin vào sự cẩn trọng và sáng suốt của mình, cho rằng thế là khôn nhưng hóa ra rất dại, vì cuộc đời thông thái hơn ông ta. Polonius kết thúc cuộc đời với một kết cục bi thảm, chính ông là thủ phạm gây ra cái chết cho bản thân và cả gia đình. Không phải ngẫu nhiên mà Shakespeare đã để cho Hamlet gọi Polonius là “đồ khom già ngu xuẩn” (ND)."
- "40. Rip Van Winkle là nhân vật trong truyện ngắn cùng tên của nhà văn Mỹ Washington Irving. Trong truyện, ông bị chuốc rượu và say đến mức ngủ quên; khi tỉnh dậy, ông phát hiện đã 20 năm trôi qua (ND)."
- "41. MIT: viết tắt của Massachusetts Institute of Technology, tức Viện Công nghệ Massachusetts, một viện đại học nghiên cứu tư thục hàng đầu tại Mỹ. Được thành lập năm 1861 tại Cambridge, bang Massachusetts, MIT nổi tiếng nhờ hoạt động nghiên cứu và giáo dục trong các ngành khoa học vật lý, kỹ thuật, sinh học, kinh tế học, ngôn ngữ học và quản lý. MIT ban đầu nhấn mạnh đến các ngành công nghệ ứng dụng ở bậc đại học và sau đại học, và chính điều này giúp tạo nên sự hợp tác gần gũi giữa trường với các công ty công nghiệp (ND)."

- "42. Nguyên văn: sacred cow, tức con bò thiêng, chỉ những thể chế hoặc cá nhân được bênh vực một cách vô lý, không ai dám động đến (liên tưởng đến hình ảnh con bò thiêng trong tín ngưỡng Hindu) (ND)."
- "43. Nguyên văn: reinventing the wheel, tức sáng chế lại bánh xe, chỉ việc làm thừa thãi không cần thiết (ND)."
- "44. Madwoman of Chaillot (tạm dịch: Người đàn bà điên ở Chaillot) là vở kịch châm biếm của soạn giả người Pháp Jean Giraudoux, được viết vào năm 1943. Câu chuyện kể về một người phụ nữ lập dị sống ở Paris và đấu tranh chống lại các thể lực cố áp đặt đạo đức giáo điều khắt khe lên cuộc sống của bà (ND)."
- "45. Một nhà sản xuất xe hơi Nhật Bản (ND)."
- "46. Nguyên văn: Material Requirement Planning – hệ thống lên kế hoạch yêu cầu vật liệu (ND)."
- "47. Nguyên văn: spaghetti diagram, tức kiểu sơ đồ kết nối nhiều giai đoạn hoặc bộ phận của một quy trình với nhau, nhằm xác định các điểm chông chéo trong quy trình và tìm ra cách cải thiện (ND)."
- "48. Công ty dotcom là công ty thực hiện phần lớn việc kinh doanh trên mạng Internet, thường thông qua một trang web có sử dụng phổ biến tên miền cấp cao “.com” (ND)."
- "49. Thung lũng Silicon trước đây ám chỉ đến độ tập trung cao độ của các ngành công nghiệp liên quan đến công nghệ bán dẫn và công nghệ vi tính ở khu vực thung lũng Santa Clara, nằm ở cực Nam của vịnh San Francisco, bang California. Sau này nó dần trở thành cái tên hoán dụ cho tất cả các công ty công nghệ cao trong khu vực này (ND)."
- "50. Mad Hatter là nhân vật hư cấu trong tiểu thuyết Alice lạc vào xứ thần tiên của nhà văn Lewis Carroll. Tên gọi “Mad Hatter” có ý nghĩa là gã làm nón điên khùng. Thật vậy, nhân vật này được khắc họa với ngoại hình, tính cách lẫn lối suy nghĩ khá lập dị, cầu kỳ và không thuộc về thế giới này. Trong truyện, ông ta thường xuyên tổ chức những buổi tiệc trà mà ở đó ông thể hiện những điều điên rồ, đưa ra những câu đố rối rắm và khó hiểu (ND)."
- "51. Hyperlink là liên kết ẩn dưới một từ hoặc cụm từ nội dung trên Web, khi nhấp vào sẽ chuyển đến một địa chỉ mới (ND)."
- "52. Tác giả dùng lối nói ẩn dụ, hàm ý rằng những lời ngụy biện trên đã khiến mọi người hoài nghi ngay cả những điều hiển nhiên nhất (ND)."
- "53. Nguyên văn: The Godfather, bộ phim hình sự sản xuất năm 1972 dựa trên tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Mario Puzo, do Francis Ford Coppola làm đạo diễn (ND)."
- "54. Loại gậy golf có đầu gậy to và cứng nhất, chuyên được dùng để phát bóng (ND)."
- "55. Iosif Vissarionovich Stalin (1878-1953) là nhà cách mạng Bolshevik, là lãnh đạo tối cao của Liên bang Xô Viết từ giữa thập niên 1920 đến 1953. Đây là một nhân vật lịch sử gây nhiều tranh cãi bởi cách đàn áp tàn bạo các phe đối lập của ông (ND)."
- "56. Nguyên văn: “Scotty, beam me up” là câu nói đến từ loạt phim Star Trek. Scotty là một nhân vật phụ trách vận chuyển chuyên sử dụng phép độn thổ để di chuyển từ nơi này đến nơi khác trong tích tắc. Trong phim, cụm từ “Scotty, beam me up” được sử dụng để nhân vật bắt đầu thực hiện phép độn thổ. Tác giả muốn nhấn mạnh rằng ông chỉ muốn rời khỏi nơi đó ngay lập tức (ND)."
- "57. Nguyên văn: lean, có nghĩa là “thon gọn”, hay nghĩa bóng là “tinh gọn” (ND)."
- "58. Theo Kinh Thánh, Goliath là một dũng sĩ người Philistines có thân hình to lớn và sức mạnh phi thường. Không ai địch nổi Goliath. Nhưng David, một tráng sĩ trẻ người Israel đã xung phong đọ sức với Goliath. Trái với Goliath, David nhỏ bé nhưng lại rất nhanh trí và khéo léo. Anh đã dùng mưu để chặt đầu Goliath bằng chính thanh gươm của hắn (ND)."

- "59. Cự Thê Giới: bao gồm các lãnh thổ được người châu Âu biết đến trước khi Christopher Columbus phát hiện ra châu Mỹ vào năm 1492, bao gồm châu Âu, châu Á và châu Phi (gọi chung là đại lục Á-Phi-Âu) và các đảo, quần đảo xung quanh (ND)."
- "1. Khu vực thuộc châu Đại Dương, bao gồm các nước Úc, New Zealand, New Guinea và các đảo khác ở nam Thái Bình Dương (ND)."
- "2. S&P 500 (hay Standard & Poor 500): chỉ số cổ phiếu dựa trên cổ phiếu phổ thông của 500 công ty có vốn hóa thị trường lớn nhất được niêm yết trên sàn chứng khoán NYSE (Sở giao dịch chứng khoán New York) hoặc NASDAQ (Sàn chứng khoán Hoa Kỳ) (ND)."
- "3. Nguyên văn: sex appeal – ở đây, tác giả có ý muốn nhấn mạnh tiêu chí hấp dẫn, lôi cuốn ở các công ty được chọn làm hình mẫu (ND)."
- "4. Viết tắt của Return on Equity (ND)."
- "5. Viết tắt của Return on Assets (ND)."
- "6. Cuốn sách đã được Alpha Books xuất bản tại Việt Nam (ND)."
- "7. Nguyên văn: North America Free Trade Agreement – Hiệp định này được ký kết ngày 12 tháng 8 năm 1992 giữa ba nước Canada, Hoa Kỳ và Mexico, với mục đích tạo điều kiện thương mại thuận lợi giữa ba quốc gia khối Bắc Mỹ này (ND)."
- "8. Nguyên văn: railcar – một loại phương tiện chạy trên đường ray, có kích thước bằng một toa tàu hỏa, thường dùng để vận chuyển hàng hóa hay sửa chữa đường ray (ND)."
- "9. Nguyên văn: B.S. meter – tiếng lóng xuất phát từ một ứng dụng giống như một chiếc máy đo gắn với các nội dung trên Internet. Người đọc dùng nó để nhận xét nội dung từ “chân thật” cho đến “hoàn toàn bịa đặt”. Ở đây, tác giả ngụ ý rằng ông đang đánh giá xem lời chia sẻ của Tindall có trung thực hay không."
- "10. Bảng xếp hạng 500 công ty lớn nhất Hoa Kỳ theo tổng thu nhập, do tạp chí Fortune bầu chọn (ND)."
- "11. Nguyên văn: ...the last one with a load of doughnut or free tickets to a ballgame – ý ẩn dụ về những người đến xem thể thao trẻ, nhưng thường được miễn phí vé và có nhiều thức ăn nhẹ kèm thêm (ND)."
- "12. Union Pacific và Santa Fe là các hãng đường sắt lớn tại Hoa Kỳ. Santa Fe có trụ sở tại bang New Mexico, còn Union khai thác các tuyến đường giữa thành phố Chicago (bang Illinois) và New Orleans (bang Louisiana) (ND)."
- "13. Nguyên văn: angel capitalist – chỉ những cá nhân giàu có đủ khả năng cấp vốn thành lập cho một doanh nghiệp. Đổi lại, họ sẽ có quyền sở hữu một phần công ty."
- "14. Krona: đơn vị tiền tệ của Thụy Điển; 1 krona tương đương khoảng 2.623 đồng Việt Nam (ND)."
- "15. Nguyên văn: CYA, viết tắt của Cover Your Ass, chỉ tâm lý lo sợ và bung bít mọi lỗi lầm của mình, hoặc chỉ biết lo cho bản thân khi có tình huống bất lợi (ND)."
- "16. David Copperfield (1956-) là ảo thuật gia người Mỹ nổi tiếng với nhiều trò ảo thuật huyền bí và luôn gây bất ngờ cho khán giả. Ông là ảo thuật gia thành công nhất thế giới về mặt thương mại, với hơn 1 tỉ đô-la thu được từ biểu diễn. Những màn ảo thuật đặc sắc nhất của ông bao gồm làm biến mất cả đoàn tàu có người ngồi, đi xuyên qua Vạn Lý Trường Thành và đặc biệt là làm biến mất tượng Nữ thần Tự do vào năm 1983 (ND)."
- "17. Roy Horn và Siegfried Fischbacher là thành viên của nhóm ảo thuật người Mỹ gốc Đức Siegfried & Roy, nổi tiếng với những màn ảo thuật cùng hổ trắng và sư tử trắng. Nhóm biểu diễn từ năm 1990 và ngưng hoạt động vào năm 2003 sau tai nạn của Roy Horn khi biểu diễn cùng một con hổ trắng (ND)."

- "18. Standard & Poor's là công ty dịch vụ tài chính Mỹ trực thuộc McGraw-Hill, đồng thời là một trong ba cơ quan xếp hạng tín dụng lớn và uy tín nhất thế giới (bên cạnh Moody's và Fitch Ratings) (ND)."
- "19. Super Bowl: trận chung kết giải Vô địch Bóng bầu dục Quốc gia Hoa Kỳ (National Football League – NFL), diễn ra hằng năm giữa hai đội vô địch giải miền Đông và miền Tây nước Mỹ. Trong nhiều năm, đây là chương trình được theo dõi nhiều nhất trên truyền hình Mỹ (ND)."
- "20. Hiếm có điều gì khiến tôi căm ghét hơn có ai đó sử dụng tư liệu gốc của mình mà không thừa nhận nguồn. Từ lần đầu nghe câu chuyện này vài năm về trước, tôi đã bỏ ra hàng giờ cố gắng truy ra nguồn gốc, nhưng không có kết quả. Vì vậy, tôi xin gửi lời cảm ơn và cáo lỗi chân thành của mình đến tác giả."
- "21. Viết tắt của Management Information Systems."
- "22. Nguyên văn: bad apples, chỉ những người gây ảnh hưởng xấu trong nhóm, cần bị loại bỏ."
- "23. Taj Mahal là ngôi đền và lăng tẩm tại Ấn Độ, được xây dựng từ năm 1632. Đây là kiến trúc nguy nga được xem là hình mẫu và mang phong cách tổng hợp của kiến trúc Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ và Hồi giáo. Đến năm 1983, đền được UNESCO công nhận là di sản thế giới."
- "24. Hercules là vị anh hùng trong thần thoại Hy Lạp cổ, là con trai của thần Zeus, vua của các vị thần ngự trị trên đỉnh Olympus. Tên tuổi của chàng gắn liền với 12 kỳ công hiển hách, tượng trưng cho sức mạnh chinh phục thiên nhiên của con người thời xưa. Trong số 12 kỳ công, Hercules phải dọn sạch chuồng gia súc của Augeas."
- "Nếu quan tâm đến việc khởi tạo một trang cá nhân hay bản tin định kỳ, hoặc đang không hài lòng với trang tin mà mình có, hãy tham khảo một người bạn của tôi, Marcus Sheridan, hay còn gọi là Sư tử kinh doanh ([www.thesaleslion.com](http://www.thesaleslion.com)). Bạn sẽ có những gì mình cần. Marcus sẽ không chỉ giúp bạn cách để chia sẻ thông tin hữu ích một cách hiệu quả mà còn thu hút thêm những khách hàng phù hợp hơn, lý tưởng hơn từ các nguồn có thể bạn không ngờ tới (như Google chẳng hạn)."
- "Nếu bạn có thể sử dụng một vài ý tưởng để tổ chức một bữa tiệc tối với đồng nghiệp tham dự như vậy, tôi khuyên bạn nên đọc cuốn (Host a Dinner Party That Gets Everyone Talking) Tổ chức một bữa tiệc tối mà ai cũng phải nhắc đến, một cuốn sách điện tử miễn phí của Michelle Welsch, người sáng lập của Project Exponential."
- "Trong trường hợp của tôi, sự thành công từ nhóm khởi đầu này đã dẫn tới việc thành lập một cộng đồng kết nối hẹp ở Washington, DC, gọi là lực lượng nòng cốt, do tôi và vợ, Melanie, đồng sáng lập. Tại thời điểm viết cuốn sách này, cộng đồng có hơn 100 giám đốc điều hành và chủ doanh nghiệp là thành viên và bắt đầu mở rộng tới các thành phố khác."
- "Đây là một thuật ngữ do bậc thầy kết nối Chris Brogan đưa ra. Ông đã nêu nó ra trong một bài viết trên trang cá nhân, "Tạo ra khả năng tiếp cận cũng quan trọng như học tập và kiếm sống vậy." Chris luôn có những lời khuyên chí lý về kết nối và xây dựng những mối quan hệ. Hiện nay ông chủ yếu viết cho tờ Owner Magazine (do ông sáng lập)."
- "Người muốn cho đi (Go-giver) là một thuật ngữ do Bob Burg và John Mann đưa ra trong cuốn sách kinh điển The Go-Giver: A Little Story about a Powerful Business Idea - Người muốn cho đi: Một câu chuyện nhỏ về một ý tưởng kinh doanh mạnh mẽ. Nó có nghĩa là gia tăng giá trị cho người khác bằng cách giúp họ một cách có ý nghĩa, đồng thời giúp bạn cảm thấy hạnh phúc hơn và cải thiện cuộc sống của bạn."
- "Cuốn sách yêu thích của tôi về gặp gỡ mọi người và mở rộng quan hệ trên Twitter là The Tao of Twitter - Đạo Twitter - của tác giả Mark

Schaefer. Dù bạn mới thử nghiệm với Twitter lần đầu tiên hay đã dùng nó nhiều năm qua, cuốn sách này vẫn là một tài liệu tham khảo vô giá."

"(\*) Tác giả muốn nhắc đến các danh nhân: nhà thơ, nhà soạn kịch William Shakespeare (1564-1616); nhạc sĩ Ludwig van Beethoven (1770-1827); nhà vật lý, toán học và thiên văn học Isaac Newton (1642-1727)."

"(1) Đây là một lễ của Thiên Chúa giáo, tổ chức hàng năm vào Chủ nhật sau lễ Phục sinh."

"(\*) Pierre-Auguste Renoir (1841-1919): Họa sĩ người Pháp, là một trong những họa sĩ hàng đầu của trường phái Ấn tượng. Với 60 năm sáng tác, ông để lại 6.000 tác phẩm và thành quả này được coi là rất phong phú, chỉ đứng sau các công trình của Pablo Picasso."

"(\*) Paul Cézanne (1839-1906): Họa sĩ người Pháp, được coi là cha đẻ của hội họa hiện đại, có tác động sâu sắc đến nhiều họa sĩ tài năng khác ở thế kỷ XX."

"(\*\*) Richard Cory: Tên một nhân vật trong tác phẩm cùng tên của Edwin Arlington Robinson (1869-1935), nhà thơ xuất sắc nhất thế kỷ XIX của Mỹ. Richard Cory là chân dung điển hình và âm thầm về một người giàu có nhưng bế tắc, cuối cùng phải tự kết liễu đời mình."

"(\*) Thần lặn ngón cánh: Một loài bò sát biết bay thuộc kỷ Jura đã bị tuyệt chủng."

"(\*) George Washington (1732-1799): Tổng thống đầu tiên của Hoa Kỳ, nắm quyền từ 1789 đến 1797."

"(\*) Paul Gauguin (1848-1903): Danh họa Pháp, sống ở Tahiti từ năm 1891 đến 1901, thời gian ông sáng tác sung sức nhất và để lại nhiều kiệt tác hội họa."

"(\*) G. O'Keeffe: Nữ họa sĩ rất nổi tiếng với những họa phẩm mô tả về hoa và những phong cảnh thuộc vùng đất sa mạc Tây Nam nước Mỹ."

"Thích Nhất Hạnh: Thiền sư người Việt Nam đang sinh sống ở Pháp, tên thật là Nguyễn Xuân Bảo, sinh năm 1926 tại Thừa Thiên - Huế. Ông xuất gia vào phái Thiền tông năm 16 tuổi. Ông đã xuất bản trên 100 cuốn sách, trong đó có khoảng 40 cuốn bằng tiếng Anh, từng được đề cử giải Nobel Hòa bình năm 1967."

"Henry Bergson (1859-1941): Nhà văn, nhà triết học người Pháp. Ông là một trong những nhà triết học lớn của thế giới, đoạt giải thưởng Nobel Văn học năm 1927."

"(\*) Cá pecca: Một loại cá thuộc họ cá rô, sinh trưởng ở hầu hết các loại sông suối."

"(\*\*) Chim chơi chơi: Một loài chim có chân dài, đuôi ngắn, sống ở vùng đầm lầy gần biển."

"(1) Ulysses S. Grant: Vị tổng thống thứ 18 trong lịch sử nước Mỹ, nhiệm kỳ 1869-1877."

"(2) Little Bighorn: Trận chiến giữa chính quyền Mỹ và các thổ dân da đỏ, diễn ra vào năm 1876."

"(3) Loch Ness: Một hồ lớn và sâu tại cao nguyên Scotland, có bề mặt cao hơn mực nước biển 15,8 m. Hồ này nổi tiếng về huyền thoại củ a "Quái vật hồ Loch Ness".

"1. Trong bài luyện tập với giáo cụ chuông này, số lần luyện tập được lặp đi lặp lại nhiều nhất là 200 lần ."

"2. Không khí yên tĩnh kiểu này là một ưu điểm nổi bật nhất trong phương pháp dạy học của bà Maria Montessori, đã được rất nhiều trường học áp dụng và cũng là một trong số những thành công tiêu biểu cho tinh thần Maria Montessori. Thông qua ảnh hưởng của bà, "sự yên lặng cố định" đã thấm nhuần vào những biểu hiện của công chúng trong trật tự chính trị và xã hội."

"1. G. Ferreri, Dạy viết chữ: cách dạy của giáo sư Maria Montessori, thông báo cách điều trị bằng dạy học – y học liên quan đến trẻ em khiếm khuyết của Hội liên hiệp Rome, 1.4 (Rome, thán g 10 năm 1907)."



"2. Tổng kết tọa đàm về dạy học của giáo sư Montessori, năm 1900, công ty in Rome, P. 46, số nhà 62, đại lộ .... (Độc viết mang tính tự phát)."

"1. Trong “ngôi nhà trẻ thơ” đầu tiên có rất nhiều đồ chơi, nhưng hiện tại, mỗi quan tâm đến đồ chơi của chúng tôi đã giảm đi nhiều, bởi vì kinh nghiệm cho thấy, trẻ em không hề tìm kiếm đồ chơi."

"2. Tại những nơi có xây dựng “ngôi nhà trẻ thơ”, cũng đã xây dựng được trường tiểu học sử dụng phương pháp dạy học của Maria Montessori. Mấy cuốn sách tôi viết đã tiến hành mô tả phương pháp giáo dục của những trường học này, đặc biệt là bộ sách gồm hai cuốn mang tên Phương pháp dạy học Montessori cao cấp."

"1. Leopoldo Fregoli: Diễn viên người Ý, trong một buổi diễn đã từng thay tới 60 lần trang phục. Hội chứng Fregoli là một hiện tượng hiếm gặp của não bộ con người, khiến người bệnh bị ảo giác và tin rằng những người xung quanh mình đang mang khuôn mặt của một người luôn thay đổi đáng về hoặc đang cải trang."

"1. Tức giáo dục một cách khoa học, phát triển giáo dục trên nền tảng khoa học."

"2. Thuyết cơ giới: quan điểm triết học quy tất cả các hình thức vận động phức tạp khác nhau về chất của thế giới về một hình thức vận động đơn giản nhất - vận động cơ học."

"3. Đề cập đến khen thưởng và trừng phạt, chúng ta không muốn làm giảm giá trị ý nghĩa cơ bản của nó đối với giáo dục. Đây là một phần trong bản chất của con người, nhưng phải kiểm tra tình trạng nó bị lạm dụng và xuyên tạc, và không để chúng trở thành một phương tiện để phá hủy. Trong thực tế, những hiểu biết thông thường cho chúng ta thấy rằng, khi tâm hồn được sự đam mê soi sáng thì khen thưởng và trừng phạt gần như trở thành một phương tiện để tìm hiểu một công việc là tốt hay xấu, đáng được sự khen ngợi hoặc là đáng bị khiển trách. Vì vậy, về mặt ý nghĩa nhất định mà nói, thưởng phạt và công việc là hai vấn đề không thể tách rời, giống như nhân và quả không thể tách rời, đạo đức cao thượng hay thấp hèn không thể tách rời với hành vi của con người."

"1. Hiện nay, phương pháp này đã được phát triển rộng và phổ biến, được áp dụng thử nghiệm đối với lứa tuổi tiểu học, được miêu tả thành phương pháp “tự giáo dục trong trường tiểu học”. Gần đây, nó lại được mở rộng đến giáo dục cho trẻ từ sơ sinh đến 9 tuổi. Thậm chí một số học sinh năm đầu trung học cơ sở cũng sử dụng phương pháp của bà Maria Montessori, và nhận được sự tán thành của công chúng."

"2. Pestalozzi: Nhà giáo dục học Thụy Sĩ, sáng lập cô nhi viện, trường tiểu học..."

"3. Édouard Séguin: Nhà giáo dục người Pháp."

"4. Ezekiel là người vốn có sức tưởng tượng phong phú và lòng tin kiên định. Khá nhiều những hiểu biết sâu sắc của ông đều mượn sự tưởng tượng khác thường để biểu đạt. Thông tin của ông thường lấy hành động mang tính tượng trưng để thể hiện. Ezekiel coi trọng sự đổi mới của nội tâm và tâm hồn, nhấn mạnh mỗi một người phải có trách nhiệm đối phó với hành vi tội lỗi của bản thân, đồng thời tuyên bố ông luôn ấp ủ hi vọng quốc gia phục hưng trở lại. Ông gánh vác hai nhiệm vụ tiên tri và điều khiển, cho nên ông đặc biệt quan tâm đến việc thiêng liêng, trong sạch."

"5. Preyer: Nhà Sinh lý học và Tâm lý học thực nghiệm người Đức."

"1. Émile Jaques-Dalcroze: Nhạc sĩ xuất chúng nửa đầu thế kỷ XX, sinh ra tại Áo, bố mẹ là người Thụy Sĩ. Ông đã cùng với các cộng sự của mình hình thành nên một số ý tưởng về giáo dục âm nhạc mà sau này trở thành phương pháp Dalcroze."

"2. Lucius Quinctius Cincinnatus: Nhà chính trị Rome cổ đại, từng là quan chấp chính của Rome cổ, là thánh nhân trong truyền thuyết –

hoá thân của phẩm đức và ý chí. Theo truyền thuyết lịch sử, Cincinnatus bị đẩy đi làm quan chấp chính, cứu viện cho quân đội Rome bị người Aequy vây khốn ở núi Mt. Algidus. Khi nhận được mệnh lệnh này, ông đang canh tác trên nông trang nhỏ của mình. Sau đó, trong một ngày, Cincinnatus đã đánh bại quân địch. Khi Rome ca khúc khải hoàn, Cincinnatus chỉ cho phép mình nắm quyền lãnh đạo thời kì Rome chiến đấu để vượt qua nguy hiểm, nguy hiểm vừa được giải quyết xong, ông bèn từ chức để trở về với nông trang của mình."

"1. Sau khi những người khác đều đã thử và thất bại trước câu đố này, Columbus bèn đập giập phần đáy của quả trứng gà rồi xếp nó dựng lên, như vậy quả trứng có thể dễ dàng xếp đứng một cách vững chắc."

"2. 1 inch = 2.54 cm"

"3. 1 ounce = 28,3 gam"

"1 Itarard (1774-1838): Bác sĩ người Pháp, được biết đến như nhà giáo dục của những người bị câm điếc. Ông có nhiều thành tựu trong việc nghiên cứu về thính giác của những người câm điếc."

"1 Jean-Jacques Rousseau (1712 – 1778), sinh tại Geneva, là một nhà triết học thuộc trào lưu Khai sáng có ảnh hưởng lớn tới Cách mạng Pháp 1789, sự phát triển của lý thuyết xã hội, và sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc. Johann Heinrich Pestalozzi (1746 - 1827), là nhà cải cách giáo dục người Thụy Sĩ. Ông thành lập một số tổ chức giáo dục trong cả hai khu vực nổi tiếng Pháp và tiếng Đức của Thụy Sĩ. Friedrich Wilhelm Fröbel (hoặc Froebel) (1782 - 1852), người Đức, là học trò của Pestalozzi người đã đặt nền tảng cho giáo dục hiện đại dựa trên sự thừa nhận rằng trẻ em có nhu cầu đặc biệt và khả năng. Ông đã tạo ra khái niệm về “mẫu giáo”. Ông cũng phát triển các đồ chơi giáo dục được gọi là Quà tặng Froebel."

"1 Ở đây ý nói đến lớp học Montessori"

"1 Dante (1265-1321): Nhà thơ, nhà thần học người Ý, tác giả của hai kiệt tác La Divina Commedia (Thần khúc) và La Vita Nuova (Cuộc đời mới)."

"1 Colombo phát hiện ra lục địa mới và trở thành người anh hùng của Tây Ban Nha. Nhưng có những kẻ không phục ông và nói rằng, đó chẳng phải điều gì mới mẻ. Ông bèn cầm một quả trứng gà lược lên và thách mọi người xem ai có thể làm cho quả trứng đứng thẳng. Không ai làm được. Colombo cầm quả trứng lên và gõ nhẹ một đầu, đặt phần lõm xuống bàn và quả trứng đứng thẳng. Đó là một việc đơn giản, vấn đề là không ai nghĩ ra điều đó."

"Người Cro–Magnon là tên gọi từng được sử dụng để chỉ những con người hiện đại đầu tiên, sống vào cuối thời đại đồ đá cũ ở châu Âu, khoảng 50.000 cho đến 10.000 năm trước đây."

"Một cuốn sách nổi tiếng khác của tiến sĩ Maria Montessori: Những năm thơ ấu và bí mật."

"Hiệp hội Montessori Rome thiết kế giáo trình riêng dành cho những “người giúp đỡ” trẻ trong giai đoạn 1 tuổi."

"Ví dụ chứng minh rằng trước khi có thể nói được, trẻ đã có thể nghe hiểu những lời nói của người lớn, có thể tham khảo cuốn sách Bí mật của trẻ."

"Trong cuốn Bí mật thời thơ ấu, độc giả có thể tìm thấy rất nhiều ví dụ có liên quan đến phương diện này."

"1 Dạy trẻ biết đọc sớm được dịch ra 19 thứ tiếng đã được Thái Hà Books mua bản quyền và xuất bản tại Việt Nam."

"1 Dạy trẻ về thể giới xung quanh đã được Thái Hà Books mua bản quyền và xuất bản."

"1 Con người theo phân loại học là Homo Sapiens. Tiếng Latinh nghĩa là 'người thông thái' hay 'người thông minh'."

"1 Trong cuốn này BTV sẽ Việt hóa một số phần để phù hợp với phụ huynh và trẻ em Việt Nam."

"Nguyên văn: A \*M=P (“Ability”x“Motivation”=“Performance”)(ND)."

"Nguyên văn: managerial grid - còn gọi là lưới quản lý Blake-Mouton do Robert Blake và Jane Mouton phát triển vào thập niên 1960. Ma trận này dựa trên hai tiêu chí là “coi trọng mong muốn của nhân viên” và “đề cao kết quả công việc” với mức độ cao hoặc thấp, từ đó hình thành bốn phong cách quản lý thể hiện trên bốn góc phần tư (ND)."

"Viết tắt của continuous and never-ending improvement (ND)."

"Nguyên văn: Just do it - khẩu hiệu của hãng thể thao Mỹ Nike (ND)."

"1 ao-xơ (ounce) = 28,35 gram (ND)."

"Vince Lombardi (1913-1970) là cầu thủ, huấn luyện viên kiêm giám đốc bóng bầu dục huyền thoại người Mỹ. Ông nổi tiếng với cương vị huấn luyện viên của đội Green Bay Packers vào thập niên 1960, khi dẫn dắt đội này giành năm chức vô địch quốc gia trong vòng bảy năm, trong đó có ba chức vô địch liên tiếp, thêm vào đó là hai chức vô địch Super Bowl vào các năm 1966, 1967 (ND)."

"Peter Ferdinand Drucker (1909-2005) là chuyên gia tư vấn quản trị hàng đầu thế giới. Ông được coi là cha đẻ của ngành quản trị kinh doanh hiện đại, là tác giả nhiều cuốn sách quản lý nổi tiếng. Tạp chí Financial Times đã bình chọn ông là một trong 4 nhà quản lý bậc thầy của mọi thời đại (cùng với Jack Welch, Philip Kotler và Bill Gates) (ND)."

"Một món ăn vùng Nam Ấn, gồm khoai tây luộc, hành tây chiên và gia vị."

"Một kiểu câu cửa miệng của người Ấn Độ, giống như “anh bạn”."

"Trong hệ thống số đếm của Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh, Nepal và Sri Lanka, lakh dùng để đếm đơn vị hàng 100.000, chẳng hạn 150.000 rupee thì được gọi là 1,5 lakh rupee, được viết là 1,50,000. 1 lakh xấp xỉ 2.250 USD."

"Cuốn sách đã được Alpha Books phát hành năm 2011."

"Học viện Kinh tế London."

"Danh từ chỉ những thứ liên quan đến trường học."

"Những chữ cổ tình dễ sai cho phù hợp với cách nói trong nguyên văn."

"Chơi chữ. Trong nguyên văn là “Stag”, nghĩa là một bữa tiệc chỉ có đàn ông đi với nhau, không dẫn theo phụ nữ. Ngoài ra, từ này còn có nghĩa là hươu, nai đực. Đối với loài hươu xạ, những con đực có thể tiết ra mùi xạ hương nhằm thu hút những con cái."

"Một bộ phim của Ấn Độ, phát hành năm 2009, đạo diễn Anurag Kashyap."

"Môn cricket, phổ biến tại nhiều quốc gia trong cộng đồng khối Thịnh vượng chung Anh."

"Những trận đấu cricket giữa Ấn Độ và Pakistan."

"ICQ LLC là một chương trình nhắn tin khẩn cấp trên máy tính, được công ty Mirabilis của Israel phát triển và phổ biến lần đầu tiên, sau được America Online (AOL) mua lại, và kể từ 4/2010 thuộc sở hữu của Mail.Ru Group."

"Mohammad Azharuddin sinh ngày 08/2/1963, là một chính trị gia Ấn Độ kiêm cựu cầu thủ cricket. Ông là một cầu thủ cricket tài năng và là đội trưởng đội cricket Ấn Độ trong những năm 1990."

"Test Matches: Loạt trận đấu thử nghiệm giữa các đội đại diện quốc gia theo quyết định của Hội đồng Cricket Quốc tế (ICC)."

"Một loại bánh như su kem."

"Chakra: Từ nguyên thủy trong tiếng Sanskrit cakra mang ý nghĩa là “bánh xe” hay “vòng tròn”, đôi khi được dùng để chỉ “bánh xe của luân hồi”, đôi khi còn được gọi là Luân xa theo âm Hán Việt."

"Chữ “thiếu số” ở đây được dùng với nghĩa “dành cho một nhóm nhỏ” đối tượng nào đó; cụ thể ở đây, Alma Mater kinh doanh những sản phẩm dành cho trường học nói chung."

"Trong nguyên văn là FCD (First Class with Distinction)."

"Một thứ lễ vật qua đó gửi lời cầu nguyện tới các vị thánh thần."

"Một nghi lễ tôn giáo Hindu."

"Một diễn viên điện ảnh Ấn Độ (sinh năm 1938)."

"Mã pin dành cho những người sử dụng Blackberry để add vào danh bạ."

"Rickshaw: Loại xe nhẹ, hai bánh, có mái, dùng ở Ấn Độ và vùng Viễn Đông, do một hoặc nhiều người kéo."

"Nguyên gốc Enthu cutlet: một từ đặc trưng của Bangalore, chỉ một người quá sôi nổi, bận tâm đến quá nhiều thứ, kiểu như đến một nhà hàng trước bất cứ ai khác, làm một bữa tiệc chẳng vì cái gì hay nhân bất cứ dịp gì, hay thậm chí là cách 2 giờ lại cập nhật status trên Facebook một lần. Ở đây người dịch chọn cách gọi “mồ làng” cho gần gũi và dễ hiểu với bạn đọc Việt Nam."

"Permanent Account Number – Số tài khoản vĩnh viễn."

"Gulab jamun: Món bánh sữa kiểu Ấn Độ."

"Thường được dùng để ám chỉ những người đến từ Kerala, Ấn Độ."

"“Buck” trong nguyên văn, tiếng lóng nghĩa là đồng đô la."

"Cách gọi “dĩ” thể hiện mối quan hệ thân thiết như chị em giữa mẹ và một người bạn gái của mẹ."

"Tập chí đàn ông, gồm các bài viết về lối sống đô thị, tranh ảnh khiêu dâm thậm chí ở mức nặng hơn cả tờ Playboy."

"G.I.Joe là tên một trò chơi chiến thuật theo lối chơi turn-based trên điện thoại di động."

"Lấy từ nhan đề bài hát Why This Kolaveri Di ? (tiếng Anh: Why This Muderous Rage, Girl?) Đây là ca khúc chủ đề trong bộ phim tâm lý tội phạm của Ấn Độ năm 2012."

"Front-end và back-end là các thuật ngữ thường sử dụng trong lĩnh vực phát triển phần mềm, chỉ các giai đoạn bắt đầu và kết thúc của một quá trình xử lý. Front-end là phần tương tác trực tiếp với người sử dụng, cụ thể là hệ thống các giao diện người dùng (GUI). Back-end gồm có các thành phần để xử lý các thông tin từ Front-end, thông tin chỉ việc tương tác với DBMS (hệ quản trị dữ liệu)."

"Chơi chữ “Mater” (trong tên công ty) với chữ “matters” (với nghĩa: việc có ý nghĩa, chuyện quan trọng)."

"Graduate Management Admission Test: một bài đánh giá tiêu chuẩn được sử dụng như một bài kiểm tra đầu vào cho các chương trình học MBA hay các chương trình quản trị khác trên đại học."

"Thủ phủ của bang Tamil Nadu và là thành phố lớn thứ 4 của Ấn Độ."

"Một trong những nhà cung cấp dịch vụ nghề nghiệp lớn nhất thế giới và là một trong Bốn ông lớn ngành kiểm toán, cùng với PricewaterhouseCoopers (PwC), Ernst & Young và Deloitte Touche Tohmatsu (Deloitte). Trụ sở chính của công ty được đặt tại Amstelveen, Hà Lan. KPMG có hơn 136.500 nhân viên trên toàn thế giới và cung cấp dịch vụ nghề nghiệp tại hơn 140 quốc gia. KPMG có 3 kênh dịch vụ chính: Kiểm toán, Thuế và Tư vấn quản lý."

"Phân tích SWOT là một trong 5 bước hình thành chiến lược sản xuất kinh doanh của một doanh nghiệp, bao gồm: xác lập tôn chỉ của doanh nghiệp, phân tích SWOT, xác định mục tiêu chiến lược, hình thành các mục tiêu và kế hoạch chiến lược, xác định cơ chế kiểm soát chiến lược. SWOT là tập hợp viết tắt những chữ cái đầu tiên của các từ tiếng Anh: Strengths (Điểm mạnh), Weaknesses (Điểm yếu),

Opportunities (Cơ hội) và Threats (Thách thức) - là một mô hình nổi tiếng trong phân tích kinh doanh của doanh nghiệp."

"Diễn viên Ấn Độ đã xuất hiện trong hơn 180 bộ phim với sự nghiệp kéo dài hơn 4 thập kỷ."

"Diễn viên, nhà sản xuất phim nổi tiếng của Ấn Độ."

"Roadside Romeos là một bộ phim hoạt hình được Mỹ và Ấn Độ hợp tác sản xuất năm 2008."

"Tên một bộ phim âm nhạc Bollywood được sản xuất năm 2010."

"Anna Hazare là một nhà hoạt động xã hội người Ấn Độ. Ngày 5 tháng 4 năm 2011, Hazare bắt đầu tuyệt thực để gây áp lực nhằm ép chính phủ Ấn Độ phải có động thái mạnh mẽ trong việc chống tham nhũng, dẫn đến cuộc biểu tình ủng hộ ông trên toàn quốc. Việc tuyệt thực kết thúc vào ngày 09/ 4/ 2011 với hai trong số những yêu sách quan trọng nhất của phong trào được chính phủ Ấn Độ đáp ứng."

"Nam diễn viên, nhà sản xuất và đạo diễn phim Ấn Độ."

"Bộ phim của Ấn Độ sản xuất năm 1995."

"Một món ăn được làm từ gạo, gia vị và thịt cừu."

"Tác giả chú thích: Đạo giáo là chính giáo sản sinh ở Trung Quốc, có các giáo điều và lễ nghi rất nghiêm khắc, khi chính thức lập đàn làm phép bày trận, bắt buộc pháp sư phải mặc đạo bào. Ví dụ như trong trận Xích Bích thời Tam Quốc, Gia Cát Khổng Minh lập đàn mượn gió Đông cũng phải mặc đạo bào, không phải để trừu tức Chu Du hay làm màu mè, mà chỉ là nghiêm khắc chấp hành lễ nghi lập đàn. Hôm nay Lục Hữu là chủ trận, vì vậy y cũng không ngoại lệ phải mặc đạo bào màu vàng."

"Bùa chú trời rồng."

"Nguyên thần tách ra khỏi cơ thể."

"Tiềm năng bẩm sinh, đã có sẵn từ trong phôi thai."

"Nguyên thần này là một vị tôn thần đề thờ phụng, không phải nguyên thần của người tu luyện vẫn được nhắc tới ở trên."

"Mùi vị ấy vô cùng vô tận."

"Hay còn gọi là Chiêu Đại Quyền Hiện (Tōshō Dai-Gongen, 東照大権現), tước hiệu thần thánh được phong cho Tokugawa Ieyasu sau khi ông qua đời."

"Tokugawa Ieyasu (1543-1616) là một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử Nhật Bản. Ông là người sáng lập và cũng là vị Shōgun (Tướng quân) đầu tiên của Mạc Phủ Tokugawa, nắm quyền từ sau trận Sekigahara năm 1600 cho đến Minh Trị Duy Tân năm 1868."

"Văn Thiên Tường (1236-1282) tự Tổng Thụy, hiệu Văn Sơn, tên Văn Tôn. Thiên Tường là tên bạn đặt cho lúc ông 20 tuổi đến Giang Tây thi công sĩ. Ông sống vào thời nhà Tống bị Mông Cổ xâm lấn. Năm 1271, Hốt Tất Liệt cử binh đánh Nam Tống. Hai thành Tương Dương và Phàn Thành bị vây chặt, thủ đô Lâm An bị uy hiếp. Ông mộ binh được vạn người, kéo về bảo vệ Lâm An. Khi quân Mông Cổ đến đánh Lâm An, quan quân triều đình bỏ chạy, ông đảm nhận chức sứ giả đến trại quân Nguyên đàm phán. Không ngờ ông bị bắt, nhưng sau trốn được chạy về Nam mộ binh đánh tiếp cùng với Trương Thế Kiệt, Lục Tú Phu. Sau cùng lực lượng không đối chọi nổi, ông bị bắt đem về Đại Đô (Bắc Kinh). Hốt Tất Liệt đã chiêu hàng nhưng ông quyết không đầu hàng, cuối cùng bị xử trảm tại đây năm 47 tuổi."

"Tác giả chú thích: Kể cả ngày nay, đạo sĩ trên toàn thế giới cũng đều phải đăng ký tại phủ Thiên Sư ở núi Long Hồ thì mới được thừa nhận là đạo sĩ chân chính, nói theo ngôn ngữ hiện đại, thì phủ Thiên Sư này là nơi duy nhất được chỉ định phát giấy chứng nhận đạo sĩ trên toàn cầu."

"Đây là một khái niệm trong mệnh lý học, dụng thần là mấu chốt của bát tự, là một hoặc hai loại trong Ngũ hành có thể gây nên các tác động đến bát tự, khiến cho Ngũ hành của bát tự được cân bằng."

"Bốn trong tám nỗi khổ theo quan niệm Phật giáo. Lặn lội là khổ vì không được toại nguyện, khổ vì yêu mà phải chia lìa điều mình yêu, khổ vì phải tiếp xúc với những thứ mình oán ghét, khổ vì sự hội tụ và xung đột của ngũ uẩn."

"Jack nói “đủ” (够), tiếng Trung đọc là “câu”, nghe gần giống như “go” trong tiếng Anh."

"Một khắc tương đương với mười lăm phút."

"Một kiểu chữ Hán, hơi giống chữ Lệ."

"回"

"Tức là lưng hướng Tuất (Tây Bắc), mặt hướng Thìn (Đông Nam)."

"Khách Gia, hay Hakka, còn gọi là người Hẹ, là một tộc người Hán được cho là gốc gác ở khu vực các tỉnh Hà Nam và Sơn Tây, miền Bắc Trung Quốc cách đây 2700 năm."

"Tam Nguyên Cửu Vận là một chu kỳ thời gian dài 180 năm. Mỗi một chu kỳ này được chia ra làm ba giai đoạn, mỗi giai đoạn dài 60 năm gọi là Nguyên. Tam Nguyên gồm có Thượng Nguyên, Trung Nguyên và Hạ Nguyên. Mỗi Nguyên lại được chia thành ba Vận, mỗi Vận dài 20 năm. Vận 1, 2, 3 thuộc về Thượng Nguyên. Vận 4, 5, 6 thuộc về Trung Nguyên. Vận 7, 8, 9 thuộc về Hạ Nguyên. Gọi chung là Cửu Vận."

"Một vị thần trong truyền thuyết, dân gian cho rằng thần Thái Tuế ở dưới đất, chuyển động tương ứng với sao Thái Tuế (sao Mộc) trên trời, khi đào đất động thổ, phải tránh phương vị Thái Tuế, bằng không sẽ chuốc họa."

"Một chức quan thời Thanh, hàm tổng lục phẩm, thấp hơn tri châu, nhưng cao hơn châu phán."

"Trong quan niệm của Đạo gia, tiêu chu thiên và đại chu thiên là đường đi chuẩn tắc của khí qua các huyết vị trong cơ thể."

"Một dạng kiến trúc tương tự như ban công của Trung Quốc."

"Một loại binh khí thời xưa, lưỡi dài và hẹp."

"Một dạng vũ khí cổ, như quả chùy có gắn dây."

"Trăm hay không bằng tay quen. Ở đây đề nguyên âm Hán Việt của câu thành ngữ cổ để diễn tả sự khó hiểu của nó đối với người nước ngoài là Jack."

"Cụm từ này có nghĩa là quyết đoán, gặp thời cơ liền lập tức đưa ra quyết định ngay; nhưng giải thích theo nghĩa đen của từng từ, thì là gặp thời liền gãy. Trong trường hợp này, độc giả có thể coi đây như một dạng “đuôi hình bất chữ” vậy."

"Lục Kiều Kiều phát âm sai."

"Trong biên chế của Hồng môn, các anh em thu thập và truyền tin tức gọi là nhị ngũ. (Chú thích của tác giả)"

"Tác giả chú: phong thủy cục trên núi Kê Đề là câu chuyện trong tập một; sơn đường là cách gọi các nhánh quân đội độc lập trong Hồng môn, đường chủ là lãnh đạo tối cao của sơn đường, Bạch chỉ phiến (quạt giấy trắng) là mặt hiệu của quân sư."

"Một loại bát vẽ hoa văn gà trống đặc biệt của vùng Quảng Đông, Phúc Kiến."

"Chỉ dòng sông nằm gọn trong lãnh thổ."

"Đây là một khái niệm trong phong thủy, muốn tìm ra long mạch, thì phải xác định được tinh thể, chân long phát mạch, lạc mạch, kết huyết... đều có tinh tú hiển lộ ra."

"Tác giả sử dụng hiện tượng đồng âm, chữ “khai đường” (mở minh đường trong phong thủy) và “khai đường” (mở bụng) đọc giống nhau nhưng là hai chữ khác nhau."

"Tác giả chú thích: Thượng Đế hội chịu ảnh hưởng của Hồng môn, cũng sử dụng rất nhiều ám ngữ nội bộ của Hồng môn, vân trung tuyệt là đao, phi là động từ, nghĩa cả câu là dùng đao chém đầu."

"Bát Môn, tức là tám cửa. Tám cửa gồm có Hưu môn, Sinh môn, Thương môn, Đỗ môn, Cảnh môn, Tử môn, Kinh môn và Khai môn. Tám cửa này là từ tám phương vị của Bát quái mà ra."

"Tác giả chú thích: theo biên chế của quân Thái Bình, hai mươi lăm người là một lượng, quan quân đứng đầu lượng gọi là Tư mã."

"Từ tập này, An Long Nhi đã trở thành một chàng trai 17 tuổi, nên cách xưng hô sẽ thay đổi theo cho phù hợp."

"Nhà lớn kiểu Tây Quan, hay còn gọi là nhà kiểu cô, là loại nhà dân truyền thống mang đậm nét đặc sắc của vùng Lĩnh Nam, được xây dựng nhiều ở vùng Tây Quan, Quảng Châu, Trung Quốc."

"Cách cách: là lỗi xưng hô đối với các cô gái chưa chồng trong tiếng Mãn, dịch thẳng sang tiếng Hán là “cô nương”, sau khi triều Thanh thành lập, cách cách liền trở thành một phần trong phong hiệu chính thức của các phụ nữ quý tộc người Mãn, kết cấu và cách dùng tương đương với “phu nhân”. Đối với người Mãn, bất luận thân phận cao quý sang hèn, chỉ cần là con gái chưa lấy chồng, đều có thể gọi là cách cách, nhưng khi sử dụng làm phong hiệu và khi người Hán sử dụng, thì đa phần đều chỉ các phụ nữ trẻ có thân phận tôn quý. Trong văn hóa hiện đại, do chịu ảnh hưởng của các tác phẩm điện ảnh và truyền hình, ý nghĩa của từ này lại tương đương với “công chúa”, có khác biệt tương đối xa với cách dùng trong lịch sử."

"Nguyên văn: “不斯文” (bất tư văn), nghĩa là vô văn hóa. Ở đây Sái Nguyệt chơi chữ để mỉa mai Cổ Tư Văn."

"Một loại cháo đặc sản của Quảng Đông, gồm có cháo, cá, tôm, thịt bằm, đậu phộng, quẩy và hành lá."

"Tác giả chú: trong hệ thống ám ngữ của Hồng môn, ngôi nhà khách tức là chỉ việc ngồi đại lao, nhưng từ rất lâu cách nói này đã trở thành tục ngữ thông dụng ở Quảng Châu."

"Lời giải nghĩa què bỏi."

"Tiền thân của ngân hàng Phương Đông (Oriental Bank Corporation)."

"Chỉ chung các vị tổng đốc, tuần phủ thời Minh, Thanh."

"Tổ chức vũ trang cấp địa phương của giai cấp địa chủ dùng để trấn áp khởi nghĩa nông dân thời xưa."

"洪: chữ “hồng” này nghĩa là nước lớn, lũ lụt, hồng thủy."

"Mười dục một trong."

"Hai câu này của Lý Thanh Chiêu, nữ tác gia nổi tiếng đời Tống, được xếp vào hàng những nữ thi nhân bậc nhất Trung Hoa."

"Một dạng tổ chức vũ trang địa phương thời xưa ở Trung Quốc."

"Bản tên kiểu châu châu."

"Chỉ nơi đồng bằng có sông suối."

"Tác giả chú thích: Thái Bình thiên quốc gọi trình nữ là nguyên nữ, khi tuyển vương nương cũng chỉ nguyên nữ mới có thể dự tuyển."

"Đội trưởng đội 10 người."

"Một loại kịch địa phương lưu hành ở Hà Bắc, Hồ Nam, An Huy... phát triển từ điệu múa Hoa Cỗ mà thành."

"Mười đối tượng mà thầy phong thủy không được dùng thuật phong thủy để an táng cho."

"Nguyên văn: hữu thủy tả đảo (右水左倒), có nghĩa là nước chảy từ bên phải sang bên trái, theo nguyên lý nước chảy từ nơi cao xuống nơi thấp, thì có nghĩa bên phải cao bên trái thấp."

"Tác giả chú thích: “Hải đề” là ám hiệu trong Hồng môn, chỉ điều luật và danh sách Hồng môn."

"Cá hồ kình hay cá voi sát thủ là loài cá voi lớn nhất và cũng là loài động vật có vú ăn thịt hung dữ nhất đại dương, còn có một số tên gọi ít phổ biến hơn như cá đen hay sói biển."

"Kính lục phân là dụng cụ hàng hải cơ bản được sử dụng để đo góc kẹp giữa thiên thể và đường chân trời, góc kẹp đo được cùng với thời điểm đo cho ta vị trí tàu tại thời điểm quan trắc. Do tỷ lệ góc của nó nhỏ hơn 60° (1/6 của 360°) nên gọi là kính lục phân."

"Tác giả chú thích: Sấm phiếu là giấy phép triều đình cấp cho những người chuyên đào sâm."

"Giai đoạn cuối thời Thanh đầu thời Dân Quốc, hàng loạt dân chúng ở vùng Trung Nguyên và Giang Bắc, vì các nguyên nhân như thiên tai, loạn lạc, phải vượt qua Sơn Hải quan, vượt Bột Hải, lang bạt đến vùng Đông Bắc khai hoang kiếm sống và định cư, gọi là “lang bạt Quan Đông”."

"Quan viên nhà Thanh đội mũ lông công, nhưng lại phân ra theo cấp bậc, đội mũ lan linh trường là quan võ hàm lục phẩm."

"Theo chiết tự, chữ 官 nghĩa là quan lại, có hai chữ 口 (miệng) bên trong, ý nói người làm quan có thể ăn nói đôi trắng thay đen."

"Một trong tám cửa sông chính đổ ra biển thuộc hệ thống sông Châu Giang, nằm ở Đông Quán, tỉnh Quảng Đông. Nước sông Châu Giang từ Hồ Môn đổ ra biển Linh Đình."

"Tác giả chú thích: Ngân hàng Oriental Anh quốc là ngân hàng ngoại quốc đầu tiên vào Trung Quốc, trong những năm từ 1845-1850 lần lượt xây dựng các chi nhánh tại Quảng Châu, Hương Cảng, Thượng Hải, năm 1850 lần đầu tiên phát hành tiền giấy tại Hương Cảng"

"Tác giả chú thích: Theo tiếng lóng trên giang hồ, người bị trúng kế đâm lừa bịp gọi là “ông thợ”."

"Tác giả chú thích: “Lão điểm” là ám ngữ Hồng môn, ý chỉ lừa gạt."

"Tứ thần đắc vị, thủy nhiều minh đường: Tứ thần gồm Thanh Long, Bạch Hổ, Chu Tước, Huyền Vũ, trong bố cục một ngôi nhà, thì Thanh Long là hướng bên trái, Bạch Hổ là hướng bên phải, Chu Tước là phía trước mặt và Huyền Vũ là phía sau lưng. Đồng thời Huyền Vũ cũng tượng trưng cho phương Bắc, Chu Tước phương Nam, Thanh Long phương Đông và Bạch Hổ phương Tây. Nếu hướng và vị trí của tứ thần trùng nhau, thì gọi là tứ thần đắc vị. Như vậy một ngôi nhà được gọi là “tứ thần đắc vị, thủy nhiều minh đường” phải quay mặt về hướng Nam, quay lưng về hướng Bắc, trước mặt có sông suối chảy qua."

"Tác giả chú thích: Thành vãi là khí giới thường dùng khi tác chiến thời cổ đại, dùng tre gỗ dựng thành bốn bức tường, bên ngoài quây một lớp vải dày vẽ hoa văn như gạch xây thành, nhìn từ xa trông như tường thành thật vậy, có tác dụng mê hoặc kẻ địch ở xa, khi cận chiến cũng có thể chắn tên, đặt phục binh hoặc dùng làm trướng trung quân."

"Một loại dụng cụ dùng để hút thuốc phiện."

"Theo lý thuyết phong thủy, mộ phần phải đặt dựa lưng vào núi, ngọn núi ấy được gọi là kháo sơn."

"Loan phượng hòa chung tiếng hót."

"Tên gọi khác của Giang Tây."

"Tác giả chú thích: Lang tiễn là loại binh khí lớn, dùng tre dài chế thành, dài hơn một trượng, phía trước còn để nguyên mười mấy chạc tre xò ra, trên chạc tre cắm đầy mũi thương nhỏ, có thể kẹp kẻ địch vào giữa rồi dùng thương dài đâm chết, cũng có thể biến thành ô bảo vệ bên sườn cho toàn đội."



"Xem chủ thích ở tập 3."

"Tổ sư Thiên tông Phật giáo khi tiếp nhận đệ tử đến xin học, thường không dùng lời lẽ hỏi han mà sẽ đánh vào đầu một gậy hoặc quát lớn một tiếng, để khảo nghiệm căn cơ của đệ tử, kẻ nào thông minh và có tuệ căn, có khi chỉ một gậy hoặc một tiếng quát mà ngộ được, gọi là “bồng hất đồn ngộ”."

"Ở đây tác giả chơi chữ, dùng từ “破瓜” (dưa vỡ), vừa có ý chỉ thiếu nữ đến tuổi mười sáu, vừa chỉ việc thiếu nữ lần đầu “phá thân”, có quan hệ tình dục. Nên Lục Kiều Kiều mới nói “đập vỡ dưa của cậu”, để trêu Cổ Tư Văn."

"Lưỡi dao giấu trong tay áo."

"Thuật ngữ trong mệnh lý bát tự, nếu trong mệnh có Dịch Mã, chứng tỏ người này phải di chuyển nhiều."

"Hong Quốc Du mặc quan phục nhưng không phải là quan viên. Vốn đời nhà Thanh, nhà nào có chút tiền bạc, khi người thân qua đời, nam sẽ cho mặc quan phục giống quan viên, nữ sẽ cho đội mũ phượng khăn quàng giống phi tần, sau đó mới nhập thổ yên nghỉ. Điều này giống như chúng ta ngày nay thấy các vị tổ tiên đa phần đều mặc vest hoặc bộ đồ Tôn Trung Sơn ở nhà tang lễ."

"“Bát tự” là “tám chữ”, đó là: Can, chi của năm sinh Can, chi của tháng sinh Can, chi của ngày sinh Can, chi của giờ sinh."

"Loạn An Sử (chữ Hán: 安史之亂: An Sử chi loạn) là cuộc biến loạn xảy ra giữa thời nhà Đường trong lịch sử Trung Quốc, kéo dài từ năm 755 đến năm 763, do họ An và họ Sử cầm đầu. Cả họ An và họ Sử đều xưng là Yên Đế trong thời gian nổi dậy."

"Trường hoặc bình phong đặt trước cổng lớn trong kiến trúc nhà có sân vườn ở Trung Quốc. Theo quan niệm phong thủy, có tác dụng ngăn luồng khí xấu vào nhà, cản luồng khí tốt thoát ra."

"La bàn phong thủy."

"Tam nguyên cửu vận là cách người xưa chia các khoảng thời gian lớn, trong đó cứ 20 năm chia làm một vận, ba lần 20 năm hình thành một nguyên."

"Một phương pháp ngoại trị của Trung y, dùng giấy bông cuốn sợi ngải cứu thành một que tròn dài, sau khi đốt đặt vào dụng cụ giác (ôn cứu khí), lăn qua kinh lạc, hoặc quanh chỗ bị đau, giúp ôn thông kinh lạc, ôn bổ nguyên khí, điều hòa khí huyết..."

"Tam công: ba chức quan đứng đầu triều đình phong kiến, gồm Thái sư, Thái phó, Thái bảo."

"洪."

"共."

"廿."

"Nằm ở Trung Nam tỉnh Quảng Đông, đầu phía Bắc vùng châu thổ Chu Giang."

"Mỗi khắc bằng mười lăm phút."

"Loại binh khí tiêu biểu của Thiếu Lâm."

"Cấp thứ mười sáu trong mười tám bậc cửu phẩm phân cấp quan lại xã hội phong kiến."

"Say trắng mò vàng."

"Yêu tôi, yêu luôn cả chú chó của tôi. Ý chỉ khi đã yêu một người, chúng ta thường yêu luôn những gì thuộc về họ."

"Những người học cao hiểu rộng thì phong thái tự khắc sẽ đĩnh đạc, thăng hoa."

"Sốc văn hóa: một thuật ngữ được sử dụng để chỉ sự lo lắng và những cảm xúc như ngạc nhiên, mất phương hướng, bối rối... mà một người cảm thấy khi phải hoạt động trong một nền văn hóa hay môi trường xã hội hoàn toàn khác."

"Aristotle là một nhà triết học và bác học thời Hy Lạp cổ đại, học trò của Platon và thầy dạy của Alexandros Đại Đế."

"Luận Ngữ là một tác phẩm do Khổng Tử và những đệ tử của mình biên soạn, được viết từ đời Tiên Hán tới Hậu Hán, là một chủ đề học vấn chủ yếu trong kỳ thi Khoa bảng của triều đình Trung Hoa."

"Ngày anh bước ra đi."

"Trang mạng xã hội phổ biến nhất Trung Quốc."

"Con mắt London (London Eye) là một vòng quay quan sát khổng lồ cao 135 mét nằm bên bờ sông Thames, London, Anh."

"Chỉ những người đàn ông có xu hướng thích bao bọc, nâng niu hoặc thậm chí là yêu đương với những cô gái nhỏ tuổi hơn mình rất nhiều (thậm chí là mới 13-14 tuổi)."

"Chỉ những cô gái có xu hướng thích yêu đương, qua lại với những người đàn ông lớn tuổi hơn mình rất nhiều."

"Hàng giày dép giá rẻ của Trung Quốc."

"Tuân Tử (313 TCN – 238 TCN) là một nhà nho, nhà tư tưởng của Trung Hoa vào cuối thời Chiến Quốc."

"FA là từ viết tắt của “Forever Alone”: độc thân mãi mãi."

"Một diễn giả nổi tiếng của Trung Quốc."

"Một người dẫn chương trình, diễn viên nổi tiếng của Trung Quốc."

"Henry David Thoreau (12/7/1817-6/5/1862) là nhà văn, nhà thơ, nhà tự nhiên học, nhà sử học, nhà triết học, nhà địa hình học mẫu mực người Mỹ. Ông là một trong những người đi tiên phong theo thuyết Tiên nghiệm và là một nhà hoạt động tích cực tham gia phong trào kháng thuế, bãi nô."

"Một doanh nghiệp sản xuất bánh ngọt rất nổi tiếng tại Trung Quốc."

"Che Guevara (1928-1967) là một nhà cách mạng Mác-xít nổi tiếng người Argentina, người tạo ra học thuyết quân đội, nhà lãnh đạo quân du kích và phong trào cách mạng Cuba."

"Ý chỉ những học sinh chỉ học khá một vài môn nào đó."

"Nhân vật nữ chính trong tiểu thuyết Harry Potter."

"Tên gọi khác của loài gián."

"Điện tích trong Tam quốc diễn nghĩa, ý chỉ thiệt hại khôn lường, tổn thất vô cùng."

"(1) Shota: Từ ngữ có xuất xứ từ Nhật Bản, chỉ những bé trai có ngoại hình đẹp, dễ thương."

"(1) Ý nói Giai Hòa lại mê mẩn chìm vào giấc ngủ."

"(1) Trạch nữ: những cô gái không thích chôn đông người, chỉ thích ạch nữ: những cô gái không thích chôn đông người, chỉ thích ngồi ở nhà lên mạng, lướt web, chơi game và các trò tiêu khiển, thường không có công việc ổn định, hoặc nếu có thì tính chất công việc cũng không yêu cầu phải ra ngoài nhiều."

"(2) Weibo: trang mạng xã hội phổ biến của Trung Quốc."

"(3) Casual: Trang phục đơn giản, năng động, nhưng không xuề xòa."

"(1) Câu trên trích trong bài Niệm nô kiều - Xích Bích hoài cổ của Tô Đông Pha, (bản dịch của Nguyễn Chí Viễn - Tuyển tập từ Trung Hoa - Nhật Bản, NXB Văn hóa Thông tin, 1996), nguyên văn chữ Hán là: Vũ phiên luân cân, đàm tiểu gian, cường lỗ hội phi yên diệt."

"(2) Những câu tiếp theo trong bài ững câu tiếp theo trong bài Niệm nô kiều - Xích Bích hoài cổ của Tô Đông Pha, (bản dịch của Nguyễn

Chí Viễn - Tuyển tập từ Trung Hoa - Nhật Bản, NXB Văn hóa Thông tin, 1996), nguyên văn chữ Hán là: Cổ quốc thần du, đa tình ứng tiểu ngã, tảo sinh hoa phát. Nhân sinh như mộng, nhất tôn hoàn lỗi giang nguyệt."

"(1) Jiahe là phiên âm tên Giai Hòa trong tiếng Trung."

"(1) Khoa Hồi sức tích cực - chống độc."

"(1) Giai Hòa (佳禾/jiā hé) có âm đọc giống từ “gia hòa (家和/jiā hé)” trong cụm từ “gia hòa vạn sự hưng” (gia đình hòa thuận thì vạn sự thành)."

"(1) Nghệ danh của Chung Hân Đồng, một ca sĩ, diễn viên, người mẫu; tên thật của cô là Chung Gia Lệ, sinh ngày 21/01/1981 tại Hồng Kông."

"(2) Một loại mì của hãng Nissin."

"(1) Nguyên văn tiếng Hán là 秒杀 (miǎo sát), nghĩa là giết trong chớp mắt. Thuật ngữ này vốn bắt nguồn từ game online, là một phương thức chiến đấu vô cùng lợi hại, tiêu diệt đối thủ chỉ trong một thời gian rất ngắn."

"(2) Tên tiếng Anh là: Beijing No.4 High School."

"(3) Một câu ngạn ngữ của Trung Quốc, vốn là khi xưa, dòng chảy Hoàng Hà không cố định, một nơi vốn nằm phía đông dòng sông thì năm sau, Hoàng Hà đổi dòng, nơi ấy lại trở thành nằm ở phía tây dòng sông. Về sau câu nói này được dùng để ví với sự thịnh suy, biến hóa khôn lường của người của vật, nhưng cũng có lúc sự biến đổi ấy lại tiêu cực, không thể dự liệu được."

"(4) Câu này xuất hiện từ điển tích: Triều Tống có một ông quan châu (châu: đơn vị hành chính ngày xưa) tên là Điền Đăng, rất kị việc người khác gọi tên của mình. Vì “Đăng” (登) trong “Điền Đăng” đồng âm với “đăng” (灯) nghĩa là “đèn”, cho nên không cho dân dùng từ đăng (đèn), mà phải dùng từ “hòa” để thay thế. Nếu người nào vô ý mạo phạm, Điền Đăng sẽ vô cùng tức giận. Tới tết Nguyên Tiêu ngày 15/1, theo lệ có lễ thả đèn hoa đăng. Lúc quan phủ dán cáo thị, vì phải kị từ “đăng” (đèn) nên viết lên cáo thị rằng “Châu ta y lệnh phóng hỏa ba ngày”. Không ít người ở nơi khác khi đọc được cáo thị này đều kinh ngạc, sau khi hỏi rõ nguyên do thì có câu trào phúng: “Chỉ cho quan châu phóng hỏa, không cho bách tính thả đèn”. Từ đó, câu “quan châu phóng hỏa” ám chỉ người trên thì có thể làm xăng làm bậy, còn người dưới thì luôn phải chịu áp bức."

"(1) Khi phơi kính lúp dưới ánh nắng mặt trời, nó sẽ đóng vai trò như một thấu kính hội tụ, tập trung năng lượng của tia sáng và có thể đốt cháy những thứ ở điểm hội tụ."

"(1) Tiếng Bắc Kinh chuẩn phải uốn lưỡi rất nhiều."

"(1) Một diễn đàn có sức ảnh hưởng lớn ở Trung Quốc."

"(2) Ý nói về sự khác biệt về tư duy, hành vi giữa hai thế hệ, chỉ cách năm tuổi là đã thấy sự khác biệt rõ ràng rồi chứ chưa nói đến là cách nhau mười tuổi."

"(1) Giai Hòa gọi đùa Tiêu Dư là Tiểu Tiểu."

"(2) Đường dây nóng phục vụ khách hàng của nhà mạng."

"(1) Văn Khúc là ngôi sao nắm giữ công danh và văn vận của thế nhân."

"(1) Chữ “ngải” trong tên Ngải Giai, Ngải Hòa có cách phát âm giống từ “yêu”."

"(1) Nguyên văn là “tính phúc” (性福), có âm đọc giống “hạnh phúc” (幸福), đây là cách chơi chữ, ám chỉ hạnh phúc trong chuyện chăn gối."

"(2) Kiều Kiều ám chỉ chồng mình hay ghen."

"Show diễn, em trai Thanh Duy là Trần Phương, cũng là ca sĩ."

"\*(Hi hi, là say máy bay í mà!)"

# Table of Contents

## Mục lục

- CHUÔNG 1 — Phong thủy bíp
- CHUÔNG 2 — Chân tướng mệnh vận
- CHUÔNG 3 — Quý anh hùng Hồng môn
- CHUÔNG 4 — Nổi dậy ở Thiều Châu
- CHUÔNG 5 — Rồng lưng kiếm
- CHUÔNG 6 — Tư phá mô tổ
- CHUÔNG 7 — Đời sống vợ chồng
- CHUÔNG 8 — Âm mưu thời Tam Quốc
- CHUÔNG 9 — Chiến đấu vì yêu
- CHUÔNG 10 — Tiểu Đạo hội
- CHUÔNG 11 — Cá voi sát thủ
- CHUÔNG 12 — Rửa hận trên biển
- CHUÔNG 13 — Tấn công hoàng lăng
- CHUÔNG 14 — Thâm ý của trăm long
- CHUÔNG 15 — Kết thúc và khởi đầu

